

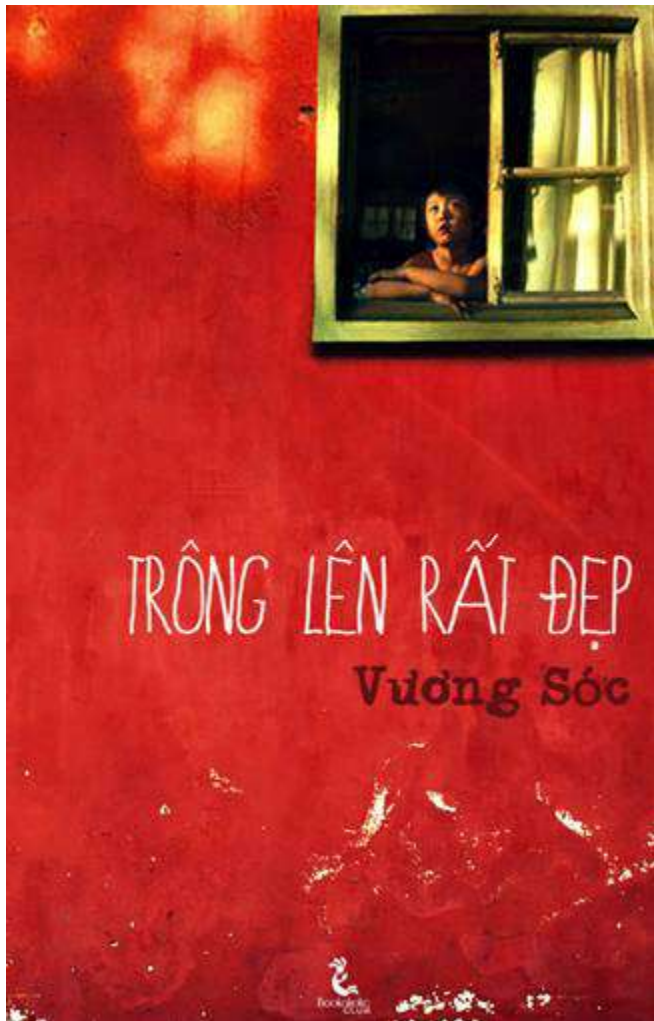


TRÔNG LÊN RẤT ĐẸP

Vương Sóc



book club



TRÔNG LÊN RẤT ĐẸP

Vương Sóc

Making Ebook Project

BOOKAHOLIC CLUB





Tên sách: **TRÔNG LÊN RẤT ĐẸP**

Tác giả: **Vương Sóc**

Nguyên tác: 看上去很美

Dịch giả: Nguyễn Xuân Nhật

Nhà xuất bản: Hội Nhà Văn

Năm xuất bản: 2007

Số trang: 466

Khổ sách: 14 x 20.5 cm

Giá bìa: 64.000 đồng

Đánh máy: Tú Nguyễn

Soát lỗi: Hồng Sơn, Trịnh Cường, Quan Trường

Chế bản ebook: Hồng Sơn

Ngày thực hiện: 05/10/2012

Making Ebook Project #281 - www.BookaholicClub.com

Bạn đang đọc ebook **TRÔNG LÊN RẤT ĐẸP** của tác giả **Vương Sóc** do **Bookaholic Club** chế bản theo **Dự án chế bản Ebook** (Making Ebook Project).

Mong rằng ebook này sẽ mang đến cho bạn một tác phẩm Văn học hay, giàu giá trị biểu cảm và nhân văn, với chất lượng cao. Chúng tôi luôn cố gắng mang đến những chế bản ebook tốt nhất, nếu trong quá trình chế bản có lỗi sai sót nào mong bạn góp ý và cho chúng tôi biết những ebook mà đang mong muốn.

Making Ebook Project của **Bookaholic Club** là một hoạt động phi lợi nhuận, nhằm mục đích mang đến những chế bản ebook hay, có giá trị với chất lượng tốt nhất mà chúng tôi có thể với Cộng đồng đọc - người Việt. Tuy nhiên, nếu bạn có khả năng xin hãy đọc tác phẩm này bằng sách trước hết vì lợi ích cho Nhà xuất bản, bản quyền tác giả và góp phần phát triển xây dựng nền Văn hóa đọc.

Hãy chỉ đọc chế bản này trong điều kiện bạn không thể tìm đến ấn phẩm sách.

MỤC LỤC

GIỚI THIỆU TÁC GIẢ

GIỚI THIỆU TÁC PHẨM

LỜI TỰA: BẮT ĐẦU HỒI TƯỞNG NGAY BÂY GIỜ

Chương Một

Chương Hai

Chương Ba

Chương Bốn

Chương Năm

Chương Sáu

Chương Bảy

Chương Tám

Chương Chín

Chương Mười

Chương Mười Một

Chương Mười Hai

Chương Mười Ba

Chương Mười Bốn

Chương Mười Lăm

Chương Mười Sáu

Chương Mười Bảy

Chương Mười Tám

Chương Mười Chín

Chương Hai Mươi

GIỚI THIỆU TÁC GIẢ



Vương Sóc sinh năm 1958 tại Bắc Kinh trong một gia đình quân nhân. Năm 1976, sau khi tốt nghiệp phổ thông trung học, Vương Sóc đi bộ đội, làm y tá ở một đơn vị hải quân. Năm 1978 tác phẩm đầu tay “*Chờ đợi*” ra đời. Năm 1980 ông được điều về toà soạn tạp chí “Văn nghệ quân giải phóng”. Sau khi phục viên ông về công tác ở Công ty Dược. Năm 1984, **Vương Sóc** xin thôi việc, làm nhà văn tự do, chuyên viết tiểu thuyết, kịch bản phim, tùy bút và phê bình văn học. Năm 1992, *Văn tập Vương Sóc* ra đời, gồm 4 cuốn, 31 loại, 1 triệu 60 vạn chữ. Tác phẩm chủ yếu của Vương Sóc là “*Cô gái hàng không*”, “*Mất đứt tình yêu của tôi*”, “*Một nửa là ngon lửa, một nửa là nước biển*”, “*Nổi lên mặt biển*”, “*Nghiên cho đã rồi chết*”, “*Chúa gàn*”, “*Chơi nhưng mà hồi hộp*”, “*Tao là bố mày*”, “*Động vật hung dữ*”, “*Xin chó coi tớ là người*”... Nhiều tiểu thuyết của **Vương Sóc** đã chuyển thành kịch bản phim như “*Khát Vọng*”, “*Câu chuyện ở ban biên tập*”, “*Anh không phải là người thương*”, “*Yêu em không thương lượng*”.... Văn của **Vương Sóc** hóm hỉnh, dí dỏm, phóng túng, thường hay dùng ngôn ngữ lưu hành ở đô thị, tự xưng là “tiểu thuyết mang mùi vị đô thị mới”.

Sau một thời gian bảy năm gác bút đi buôn, lập công ty làm kinh tế, tháng 3 năm 1999, **Vương Sóc** lại xuất hiện trên Văn đàn với tác phẩm hoàn toàn khác trước: “*Trông vào đẹp lắm*” có độ dài 233.000 chữ, do Nhà

xuất bản Hoa Nghệ xuất bản lần đầu 200.000 cuốn. Tháng 8 năm 2000, **Vương Sóc** lại cho ra cuốn phê bình tiểu luận: “*Người đẹp bỏ tôi thuốc bùa mê*”, dài 100.000 chữ do Nhà xuất bản Văn nghệ Trường Giang xuất bản, in lần đầu 200.000 cuốn.

GIỚI THIỆU TÁC PHẨM

Trông lên rất đẹp được Vương Sóc ra để tưởng niệm thời tuổi thơ của mình. Đó là câu chuyện về khoảng thời gian từ 3 tuổi đến 8 tuổi của một đứa bé trai ở một nơi rất đặc biệt.

Phương Thương Thương sinh vào năm 1960, khi mà cả đất nước Trung Quốc đang chuẩn bị cho một cuộc Cách mạng Văn hóa rầm rộ. Không có thời gian để chăm sóc con, bố mẹ cậu bé đã gửi cậu vào một trường dưỡng nội trú. Ở đây, trẻ em bị thiết quân luật chặt chẽ bởi những cô giáo giáo điều và đôi khi tàn nhẫn.

Nhưng Phương Thương Thương là một trường hợp khiến họ cũng lắm lúc không khỏi đau đầu. Cậu bé sinh ra đã cứng đầu, lập dị. Những sinh hoạt hằng ngày nơi cái trại lính nhi đồng đó đã diễn ra hết sức đa dạng, bé nhỏ nhưng vô cùng sống động. Tất cả đã tương tác với tính cách của Phương Thương Thương, tạo nên những suy ngẫm trẻ thơ, những cú sốc, những vết thương. Từ đó, không khí của thời đại tiền Cách mạng Văn hóa được khắc họa sâu sắc, chất chứa những câu hỏi về sự hình thành ra nhân cách con người trong thế kìm hãm, mất tự do của bản ngã. Thêm một tác phẩm nữa từ một thế hệ nhà văn mới của Trung Quốc, những người không tin gì cả, cười nhạo tất cả...

LỜI TỰA: BẮT ĐẦU HỒI TƯỞNG NGAY BÂY GIỜ

1

Năm 1991, viết hơn một triệu chữ cả tiểu thuyết, kịch bản phim truyện, phim truyền hình. Năm sau đã gặp báo ứng, rơi vào khủng hoảng sáng tác. Thực tình thì đó là sự khủng hoảng của tinh thần, tôi bỗng nảy sinh mối hoài nghi rất lớn trước cuộc sống sáng tác của mình lẫn tất cả những gì đã viết ra. Còn nhớ như in thời gian, địa điểm xuất hiện cảm giác lung lay đó. Một buổi trưa, mười một giờ, trước cửa hàng bán đồ ăn Tây Bá Hà bên đường vành đai ba, tôi rẽ qua đó ăn bữa cơm. Hôm đó, chớm sang hè, nắng rất đẹp, tôi đi giữa sương khói bảng lảng bỗng chân nhũn xuống, dùng giọng lưỡi thậm xưng của đám đàn bà tiểu tư sản là tôi thấy trong tôi sụp đổ. Dĩ nhiên là không ngã xuống, nằm giữa phố, mà vẫn bước đi, có điều đầu óc quay cuồng những câu hỏi ngắn vụt tới tấp: Tôi đang làm gì? Thế này coi như tôi đang sống chăng? Cái tôi cần chính là những thứ đang ở trước mắt đây?

Bỗng dung mắt sạch hứng thú trước lối viết vốn đã rất thuần thực, cảm thấy đi cùng với nó là sự đánh mất, sự mai một những ý tưởng ban đầu, thuần thực nhưng lại dễ vượt mất những điều cốt tủy. Đó là chỗ lung lay cực kì rõ ràng, như lỗ thủng trên bít tất, người khác không thấy nhưng chính mình rất rõ: cái lối viết mà tôi những hô hào với rêu rao kia thực chất chỉ là đơn giản hóa cuộc sống.

Ấy là nói đỡ cho. Nghiêm khắc thì là: bóp méo cuộc sống. Cuộc sống nào cũng đan xen chằng chịt trăm thứ cảm xúc, mà nào có ai giống ai, có sao phản ánh vào văn chương lại thành một bộ mặt sơ sài, đơn giản, chẳng hạn: mang tính chất của thể hài kịch. Dĩ nhiên, ở đây cũng bao gồm những hạn chế tự thân của văn chương - một thứ công cụ biểu đạt: câu chuyện thường vẫn có xu hướng tìm tòi một kết thúc viên mãn, sự giới hạn về số lượng chữ khiến người ta chỉ có thể tập trung vào những phát triển chính,

còn bao nhiêu sự thực khác đều không ôm đồm nổi. Cũng còn bởi vấn đề của sự thú vị. Tiếng Bắc Kinh đặc trưng khi nói có xu hướng ồn ào rôm rả, nói ra rất dễ lời tiếp lời, một chuyện giản đơn mà xoay tới trở lui viết ra hàng đồng giấy, khoái cảm nơi cửa miệng khiến người nói say sưa, tưởng mình thông minh, lại càng “nở”, càng “diễn”. Nếu đơn thuần chỉ để tạo điểm khác biệt, kiếm mấy tiếng tung hô, hoặc phụ họa cho hợp thể thời, thì cũng chả gì ghê gớm. Nhưng, không giấu quý vị, tôi còn có một “tâm nguyện ban đầu” với văn học, đó chính là: “trả lại cuộc sống nguyên vẹn”. Ý tôi là đi tìm những tác nhân thực sự ảnh hưởng đến hành động nhân vật, những thứ không bị đổi thay bởi ý thức con người, những nhân tố chi phối nguyên sơ nhất, ẩn bên trong của mọi thứ biểu cảm bề ngoài.

Bởi tôi không dám tin vào phản xạ đầu tiên của mình. Bởi hành động thường đa nghĩa. Bởi tư duy quá đổi phức tạp, bóc tách từng chút một cũng chưa chắc đã khỏi bất ngờ sao mình lại có phản xạ như thế. Ở đây liên quan đến động cơ.

Chắc gì bạn có thể hiểu và nhìn thấu nhân vật dưới ngòi bút của chính mình. Chắc gì anh ta sẽ không mới vui đã buồn, gặp yêu sinh hận - dù nguyên mẫu chính là bạn. Động cơ không nắm rõ, hành vi trượt khỏi quỹ đạo, chỉ còn lại chút tính hài được dàn xếp sẵn, chạy theo những vui buồn yêu giận “lấy ngay”, tới đâu hay đó... trông cũng “thể diện”, nhưng rốt cuộc vẫn trơ trơ một lời tự vấn thiếu hồi đáp: vốn dĩ là vậy hay sao?

Khô sở không chỉ mỗi điều đó. Chính bởi chưa tới được gốc gác nguồn ngọn, tự túm tóc phiêu diêu giữa lưng chừng, đã có người lồi xuống, thay mình tổng kết ra bộ ra hệ ra phương pháp nọ kia, nói mình chính là thể này thể này, lại còn được số đông chấp nhận. Tôi không nói những kẻ chê mắng tôi, quan hệ giữa tôi với bọn họ rất đơn giản, lập trường khác biệt, tình cảm, suy nghĩ tất thấy đều khác, những điều bọn họ chê tôi đại khái cũng không sai lệch, thỉnh thoảng có lạc sang tận nhà bà ngoại cũng chẳng ảnh hưởng gì. Tôi muốn nói đến những người yêu quý tôi, muốn gặp tôi, coi những thứ của tôi kia là của quý. Trước khi nói ra những lời dưới đây, tôi phải thanh minh trước: ở đây tôi nói sự việc, không nhắm vào người nào hết, tôi chỉ muốn làm rõ một số hiểu lầm từ bấy lâu nay, muốn tháo gỡ những thứ vốn không liên quan đến nhau, có thể là không công bằng, nhưng hoàn toàn

không phải mượn dịp để hạ thấp ai đó, cố ý làm xấu ai đó, xin được độc giả chứng giám, xin người trong cuộc bỏ quá cho.

Tôi muốn nói tới những hình tượng nhân vật đã được diễn hình hóa qua các phim ảnh chuyển thể từ tiểu thuyết của tôi, hoặc do chính tôi viết kịch bản. Diễn viên rất thành công, được khán giả quan tâm yêu thích, tôi cũng thích thế, cũng như thích những nhân vật khác trong các vở kịch vui khác đã khiến tôi bật cười. Nếu bảo loại hình tượng đó xuất phát từ những sáng tác của tôi, một cách độc đáo, thực tình chẳng dám. Như thế là ồ ồ mò mò cò xoi, cướp vinh quang của người ta; bất quá như kiểu khôn ngoan của loại người: nhờ người mang thai hộ.

Họ thuộc một dạng người Bắc Kinh khác. Nói thế nào nhỉ? Chắc cũng lương thiện thật, có chút ranh ma, cực kì biết lắng (lấy) phần trong, gạn (bỏ) phần đục, vốn liếng to nhất là đầy một miệng “thấu hiểu” với “cảm thông”, sống “cặm cụi” kĩ càng, không bỏ lỡ cái gì bao giờ, bàn tính gầy rào rào trong bụng người ngoài cũng nghe thấy, một chút xúc cảm đã ngỡ là sâu sắc.

Người tốt! Người có tính như thế, trong cuộc sống này chỉ có lợi, không hại, ra trước công chúng phần lớn đều được cưng chiều, nhưng xuất hiện trong tác phẩm của tôi lại thành lầm lẫn. Toàn thể hiện sai. Chính là kết quả của sự sáng tạo lại của nghệ thuật điện ảnh.

Khác biệt giữa điện ảnh với tiểu thuyết đại để ở chỗ cho ra sản phẩm của ý chí tập thể, rất nhiều người tham gia lao động, cuối cùng đều nêu ý kiến, đều “gửi gắm” những phẩm chất ưa thích của mình vào trong nhân vật, rồi cuộc trả về cho anh một con người hoàn toàn xa lạ. Đương nhiên, điện ảnh ngày nay trước tiên phải là lợi nhuận, được ưa chuộng tức là thành công, hỏi tôi về ý tưởng trong nguyên tác, tôi nào có định như thế, viết hàng lô lô những thứ dờ dẩn kia chỉ để dựng cho quần chúng một con người tốt. Đúng như lời người phê bình, tôi toàn viết những thứ “láo lếu”. Những lời nói có vẻ đầy nhiệt tình kia thật ra là trêu chọc. Cái thú trêu chọc người khác bắt nguồn từ cảm giác thâm căn cố đế: hơn người. Đúng vậy, tự nghĩ mình “siêu”, có sức nhào nhồi, có tài lập thân lập ngôn, rơi xuống đáy của xã hội mà không hay biết, thịt nát xương tan cái miệng vẫn còn, cho nên nói năng tự cao tự đại, như sống trong mơ, không hòa đồng cũng chẳng hòa tan.

Là dạng thích ra oai, là lưu manh giả trượng nghĩa, không cam tâm sống đời hiu quạnh, nhưng rồi chẳng qua vẫn chỉ là hạng cười gượng vô danh tiểu tốt.

Hồi nhỏ, tôi là đứa bé hư, quen nhận từ xung quanh những trách mắng và “lừ mắt”, như thế mới cảm thấy mình là mình. Bỗng một ngày, tiếng vỗ tay vang lên, lại còn có người đi theo, tôi hoang mang mất phương hướng, cảm giác đó thật lạ lẫm, đột ngột, vừa dễ chịu vừa không thoải mái, cùng lúc với dễ chịu thường là không tự nhiên, hay đó là sa ngã?

Còn nhớ năm ấy đọc được bài phê phán đầu tiên dành cho mình (trước đó cũng đã có, tôi muốn nói loạt mới khi tôi bắt đầu để mắt tới). Bài do một kẻ nhàn rỗi viết ra, đăng trên *Nhật báo Bắc Kinh* số cuối tuần. Nội dung phê phán không nhớ nữa, cũng chẳng quan trọng, tóm lại là nói tôi không tốt, chẳng có chỗ nào được, cũng chẳng sao, quan trọng là bài phê bình khiến cảm giác của tôi thay đổi, có thể miêu tả là “cả trái tim rơi tọt xuống ổ bụng”. So với những động viên, khen ngợi từ sau lưng, những công kích, chửi mắng vỗ ngang trước mặt càng khiến tôi nhìn rõ mình đang ở đâu, mình là cái thứ gì, nhờ vậy càng giữ được bản chất - ý tôi là: tính ăn miếng trả miếng của chó sói. Làm sói thực ra tôi không ham, thành chó tôi cũng chẳng thích, so sánh hơn thiệt phải chọn cái đỡ thiệt hơn. Đây chính là cái lợi và sự cần thiết của kẻ thù. Tôi nghĩ tôi cần kẻ thù còn hơn cần bạn bè chiến hữu. Dĩ nhiên, tôi không muốn nói người phê phán tôi đều là loại kẻ thù vác súng bắn, đó chỉ là phép tu từ, nếu nói thế không ổn, tôi rất vui lòng gọi đó là những người sáng suốt, ra roi chỉ lỗi.

Đó là lời nói thật, tôi cảm ơn những người phê phán tôi. Chính những phê phán “buốt tai” đó giúp tôi nhìn rõ hơn những thứ bị “trông gà hóa quóc”. Tôi nghĩ trước thực tại đó mình cũng không nên quá tiêu cực, nói cách khác là cự tuyệt với nó. Bị hiểu lầm vốn là cái nghiệp của người diễn đạt, cũng chẳng nên coi tất cả những người đó là ngu dốt hết thuốc chữa hoặc nhận định có âm mưu này khác. Một phần nguyên nhân chắc chắn là ở bản thân, chính mình diễn đạt có chỗ mâu thuẫn, để người khác tóm được gáy. Tôi nghĩ có một lối viết truyện có thể đem cuộc sống mà tôi nhìn thấy - cái diện mạo vốn có của nó - lột tả một cách chân thực. Kể cũng khá thú vị, đối mặt với những phê phán và mô phỏng chế giễu, tôi lại cảm thấy tư liệu cuộc sống của mình đầy đủ và tròn trịa, vẫn giữ được sự mới lạ khi chưa bị

người ta khám phá, nhận biết, giữ được hương vị hoang dã, trinh nguyên. Điều đó quả thực không gì sánh nổi, cho một người viết lách ngót chục năm mà vẫn còn rất ham muốn sáng tác. Nó cũng có nghĩa là tôi vẫn còn cơ hội xây dựng một diện mạo mới mẻ, bước lên một bậc cao hơn, hoặc nói cách khác là lại tìm thấy chốn đào nguyên trong văn học.

Có thể chỉ là tôi đang quan trọng hóa mình quá mức, quá bận tâm với chính mình, không đủ thoải mái ung dung, làm hỏng mất tác phong của kiểu người như chúng tôi. Thế thì đã sao nhỉ? Thì coi như tôi còn thiển cận đi.

2

Cuốn sách này của tôi chỉ đơn thuần là tưởng nhớ cuộc sống đã qua. Một sự bắt đầu.

Đường Phục Hưng, Bắc Kinh, một dải hẹp và dài dọc theo đó chừng hơn chục ki-lô-mét được tôi coi như quê hương sinh ra mình (mặc dù tôi không đẻ ra ở đó). Dải không gian ấy trước gọi là “Bắc Kinh mới”, nằm cô độc phía Tây thành phố, một khu vực được xây mới sau năm 1949, dân cư đến từ bốn phương, không một ai người bản địa, tiếng phổ thông đủ mọi giọng, thói ăn nếp ở, ứng xử, suy nghĩ cho đến kiến trúc nhà cửa đều thành ra một lối riêng, không mấy may liên hệ với bảy trăm năm truyền thống văn hóa cực thịnh một thời của đất Bắc Bình xưa. Tôi gọi dải đất này là “Khu cát cứ của văn hóa tập thể”. Tôi tự coi mình sinh ra từ đó, tất tần tật trên người không thứ gì không bắt nguồn từ đó. Cho đến hôm nay tôi vẫn cảm nhận được dấu ấn của hơi hướng cuộc sống năm nào hằn sâu trong mình, gặp sự việc nào đó, một số thứ lập tức trào ra từ xương tủy. Nhưng gần đây, tôi càng sống càng không hiểu mình là ai nữa, dùng lời trong *Hồng lâu mộng* là “nhận ngược tha hương thành quê hương”. Viết cuốn sách này còn là ý thức về nguồn, nhận lại họ hàng tổ tông, giỗ nhà ai nhận quai nhà nấy.

Hình như Trần Thôn trong một sáng tác từng nói, cuốn truyện hay nhất của anh ta đang ở trong đầu, chỉ có điều không biết, hoặc không muốn, hoặc không có thời gian để viết nó ra. Sử Thiết Sinh cũng từng nói, trong đầu óc của mỗi người đều đã từng rất đặc sắc, nếu mọi người đều viết ra những

điều từng nghĩ, đó sẽ là hàng trăm triệu tác phẩm văn học xuất sắc. Nhớ đại khái thôi. Xem tới đó không khỏi giật mình: quả là anh hùng chí lớn gặp nhau! - Tôi cũng có suy nghĩ như vậy.

Cuốn sách này đã nung nấu suốt trong đầu tôi, có thể nói hẳn là đã dùng tế bào đại não sáng tác không ngừng. Ngày tháng bắt tay viết có thể lần ngược về hai mươi năm trước khi tôi chợt động lòng muốn “xông pha” trên con đường văn học. Vừa xây dựng ý tưởng về một truyện ngắn, tôi vừa manh nha luôn cuốn sách này. Trong khoảng thời gian đó, đã cho ra rất nhiều truyện, nhưng cuốn sách này vẫn không ngừng phong phú, phát triển và hoàn thiện thêm, mãi vẫn chưa muốn mang ra trình làng. Lắm khi chợt thấy mọi sáng tác trước mắt dường như đều là sự tập luyện chuẩn bị, tìm tòi kỹ năng, kỹ xảo, tích lũy, tìm kiếm kết cấu tối ưu và một điểm xuất phát cho cuốn sách này. Có lúc, có những ý tưởng tuyệt hay không nỡ dùng vào chỗ khác, bèn để dành cho cuốn sách. Phải khi bí bết, nghiêng rằng sử dụng vài đoạn của sách này càng nội dung cho truyện ngắn, dùng rồi hối hận muốn chết đi sống lại, chẳng khác phụ nữ trong thời đại cũ đánh mất tiết trinh.

Đây là một cuốn sách về chính tôi, những cảm nhận tận cùng, về những gì từng thấy, từng trải qua, từng nghĩ, từng nghe, một cách triệt để, không một chút giấu giếm.

Nhờ bơi nhanh, đến được với thế giới này, không thể sống vô ích kiểu đến âm thầm đi lặng lẽ, tùy sinh tùy diệt như con bọ gậy. Dùng lời nói văn vẻ của ai đó, là: làm sao để lý giải sự tồn tại của chính mình. Còn nói toẹt ra là: sao tôi lại ra cái bộ dạng thế này.

Ngay từ đầu đã nghĩ phải là một tác phẩm dài. Chuẩn bị tư tưởng, nếu viết, quyết không tiết kiệm một chữ nào, phá bỏ mọi phong cách và thói quen sáng tác đã có. Sẽ không thèm đếm xỉa đến chương mục ngắn dài, đến cốt truyện, đến tình tiết, đến tiết tấu câu văn, sẽ tự do triệt để, muốn sao làm vậy, một phen chân thực đến hết mức có thể. Cho dù ngắt quãng liên tục, bất kể nhiều chỗ mâu thuẫn, thậm chí tàn sát lẫn nhau, mặc kệ hết. Chỉ xây dựng một nhân vật chính, đó là tôi, những người khác vấy tay thì đến, phẩy tay liền đi, không cho họ bất kì cơ hội nào có thể vượt quá cuộc sống chân thực. Không để cho cuốn sách càng đọc càng giống một câu chuyện. Bất kể động chạm đến ai, nói thật, chỉ có nói thật, kệ vui hay không vui. Độc giả

cũng chẳng cần dẫn đo, hàng này bán cho người biết dùng, có khoảng chục nghìn người hiểu được kể như lần xuất bản này không lỗ, không đủ chục nghìn, tôi giữ lấy coi như nhật kí. Tóm lại, vung tay viết, mình trần ra trần, gom góp tất tậ cho một lần này.

Tôi viết từ đâu. “Nhân chi sơ” vừa mới chui ra, cái gì là thực?

Thực cũng là một mớ hỗn độn. Những người xung quanh rồi rít tất bật, chẳng nhìn rõ đâu vào đâu, sự việc xung quanh cũng không đầu không đũa, đứt khúc, rời rạc, đôi khi chợt xuất hiện một sợi nghĩ suy, chẳng gốc rễ, không căn cứ, chẳng biết muốn nói gì. Xen giữa đó còn có những khoảng trống rỗng khá lớn, khi viết ra muốn tìm chữ để kết nối chuyện tiếp sao mà khó khăn, nhà “bình loạn” có “loạn” với “điên” đến mấy cũng không chỉ ra được ý nghĩa cụ thể - vốn chẳng ý nghĩa gì sất. Mỗi khi viết đến đây, bát ngát giấy chục nghìn chữ chẳng biết đâu vào đâu, tôi thấy cũng khoái, đúng là thứ để cho riêng mình đọc. - Nhưng nếu cố ý chỉ để một mình thưởng thức, thì việc gì tôi phải cạy cục đến chữ với nghĩa!

Đổ vỡ thực sự ở chỗ - và khiến tôi không ngừng tự vấn, là: phải chăng những gì anh nhớ lại đều là sự thật? Ai chẳng biết trí nhớ của con người khó tin cậy đến mức nào, ấy chính là lô-gíc khiến cơ quan tư pháp thường không sử dụng bằng chứng một chiều. Sự việc có thể là sự việc của thời điểm đó, cảm xúc, phản ứng khó tránh khỏi dấu ấn tình cảm của hôm nay - vậy nó có còn là chính nó nữa không? Nghĩ đến đó hoàn toàn tuyệt vọng, cố hết sức mình, cũng không gì khác hơn một sự thật ảo, thế thì việc gì phải vậy? Xem ra, “trả lại cuộc sống nguyên vẹn” chỉ là một lời đại ngôn, nào phải quyết tâm tột bậc, lấy giọng chân thành ra đổi mà có được. Tâm niệm càng nghiêm túc, xác suất hụt hẫng càng cao, đây cũng là một quan hệ tỉ lệ nghịch. Trên thực tế, đây chính là nỗi cùng đường. Thôi thì đừng tán dóc nữa, cũng đừng hậm hực nữa, có còn muốn viết cuốn sách này ra nữa không đây? Có chứ! Được rồi, cứ thành thật theo những quy luật của tiểu thuyết mà làm. Cái gì là tiểu thuyết? Hư cấu. Trước hết là hư cấu, tiếp đó là hư cấu, sau cùng vẫn là hư cấu.

Nước này, khóc ròng mà về, cam phận. Chấm dứt vướng mắc với sự chân thực, quay về với những yêu cầu cơ bản của tác phẩm đọc mà chúng ta gọi là tiểu thuyết. Thứ đó như thế nào? Không phải tự mình trút xả, tự thỏa

mãn, tự hóa thánh, mà là một sự điều khiển, chi phối chữ nghĩa, tạo dựng ra không khí, điều chỉnh cảm xúc, cô đọng suy nghĩ, đem tới cho độc giả sự ngạc nhiên thú vị.

Cũng vẫn cho phép hồi ức, nhưng hồi ức phải phục tùng sắp xếp của hư cấu, gặp khi phát triển thêm tất phát triển thêm, gặp khi chuyển biến tất chuyển biến, không ky kết để gán cho những ý nghĩa mới, không do dự gán cho những cách giải thích mới. Chú trọng trôi chảy, chú trọng thoải mái, chú trọng chu đáo toàn diện, chú trọng tương phản nổi bật. Có căn cứ, có dấu vết, có nhân quả trước sau. Thế là, những người chưa nghe nói bao giờ xuất hiện, việc chưa làm bao giờ cũng xuất hiện. Cuộc sống phẳng lặng như nước bồi đắp nên vô số điều bí ẩn, cuộc sống muôn vẻ, mệnh mang vô bờ lại khắc họa nên vở kịch hoàn chỉnh. Thế gian vốn vô sự, nhà văn tự chuốc tự gây. Đám người vốn như nắm cát vãi bồng giăng mắc vào với nhau, mâu thuẫn nhỏ lập tức dấy lên xung đột lớn, gặp kẻ là để giòi, chỉ sợ không rõ ràng, chỉ sợ không sắc sảo, lời hết chiêu mãnh, dùng hết ngón nghề, hoài nghi mọi thứ, thường cười người khác kém cỏi, mặc kệ hết thấy, lời nói không chấn động tâm can kẻ khác thì không chịu thôi, cũng chỉ để tăng thêm hứng xem cho độc giả. Bán, bán hơn chục triệu bản mới đáng.

Tốt cả, đều không tồi, chỉ một chút “sai lệch”: không còn là thứ nguyên trong mình trước kia nữa. Cũng không trách người khác được, ai bảo tôi không đủ bản lĩnh, chỉ biết viết tiểu thuyết thôi.

Cho nên, ở đây tôi phải nhắc trước độc giả: cuốn sách này của tôi đừng xem như một ghi chép hồi kí, chẳng có mấy chuyện là thực, nhiều lắm thì cũng chỉ trông có vẻ giống, ai tưởng thật người đó ngốc. Đây là một tiểu thuyết thông thường, ngôi xưng số ba và số một lẫn lộn, cha không phải cha, mẹ không phải mẹ, bạn không phải bạn, tôi không phải tôi, ai muốn so xét cự nự, tôi từ chối hết.

3

Cuốn truyện viết về lũ trẻ con ở doanh trại số 29 đường Phục Hưng, thời gian từ năm sáu một đến sáu sáu khi bắt đầu Đại Cách mạng văn hóa, địa

điểm chủ yếu là vườn trẻ, tiểu học Thúy Vy cùng với nhà tắm, nhà ăn tập thể của doanh trại, những dãy nhà tập thể và một gia đình sống trên đó. Nhân vật chủ yếu gồm bố mẹ, cô nuôi, cô giáo, một lũ bạn nhỏ và đôi ba chiến sĩ quân giải phóng. Không có kẻ xấu. Có một cô nuôi vườn trẻ hơi buồn cười, vậy thôi. Nhân vật nam chính tên Phương Thương Thương, là tên của nhân vật Phương Ngôn trong một số truyện trước đây, sau này lên trung học tôi sẽ đổi lại tên cho cậu ta. Các bạn chơi bạn học của cậu ta đều là nhân vật trong các truyện trước đây, của doanh trại, của trường, tất cả đều còn bé. Nữ sinh, một vài người già, phần lớn là mới. Tôi dự định cho một vài trong số họ sẽ tiếp tục về sau, đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống của Phương Thương Thương khi trưởng thành, điều đó xuất phát từ yêu cầu của tiểu thuyết: bảo đảm tính liên tục của sự việc, chứ không phải sự thật. Doanh trại đó của chúng tôi cũng có một vài cấm kỵ, còn gọi là sự trong sáng thuần khiết khó bề phá vỡ, con trai con gái trong doanh trại rất ít “làm ầu”, đều vừa phải, đáng tôn trọng. Không như bên hải quân, bọn họ lấy nhau cùng doanh trại rất nhiều, từ tình bạn trong sáng cuối cùng thành ra ở với nhau.

Ở đây bắt buộc phải giải thích một chút, không muốn bị người ta hiểu lầm từ nhỏ đã vắn vương ai đó, không dám nói, cuối cùng phải viết vào tiểu thuyết đỡ “bức”. Không hay.

Một vài chuyện của bọn con trai rất lầy lùng, hề nhắc tới là người cũ ở số 29 đều biết do ai làm, cũng không hoàn toàn chính xác. Cũng có kết hợp một vài chuyện đại loại tương tự, khiến tính chất thay đổi hẳn. Thực ra hồi đó mọi người cũng rất giống nhau, văn võ gì cũng có những sở trường tương tự nhau, đều có những hành động giống nhau đến kinh ngạc, có lúc đem sự tích anh hùng của Trương A gán cho Lý B, vẫn rất chuẩn, đến nay người biết chuyện cũng chỉ cười độ lượng, có những chuyện là cố ý gán nhiều nhiều cho Phương Thương Thương, để cậu có vẻ thêm phần quan trọng, ấy là tôi lợi dụng quyền hạn, khí không phải.

Một số nhân vật “đi qua”, trong lúc bêu riếu lỡ dùng tên thật, còn xếp ra không ít biệt danh có thật, chẳng phải vô ý đường đột, mà muốn tăng cường độ chân thực, càng là việc giả càng phải làm như có thật, mong các vị bao dung, đừng chấp nhất với tôi. Ở đây, tôi xin được thỉnh an Trương Minh thật. Đây là chỗ thiếu chu đáo của tôi. Trong truyện *Một nửa ngọn lửa* có

dùng tên này, ở đây cũng đành tiếp tục sử dụng, bởi chữ nghĩa nội dung có liên quan, không nở tay. Xin trình trọng thanh minh: Trương Minh này không phải Trương Minh thật của số 29. Trương Minh này có vấn đề về tư cách, tác phong, Trương Minh kia là người tốt hoàn toàn.

Để có thể làm giả như thật, bối cảnh trong tiểu thuyết của tôi được hết sức chú ý tạo dựng sao cho phong phú sinh động, tên đường, số công, số nhà, tên trường đều thật, những sự kiện sôi động của xã hội cũng được đề cập, chỉ có điều những sự kiện đó đều phản ánh qua đôi mắt con trẻ của Phương Thương Thương, không thể quá chính xác về mặt thời gian. Một số việc đến tai cậu có khác biệt so với ghi chép lịch sử, sai lệch một đôi năm cũng có, mà cũng đáng đời, tôi đâu phải làm việc chép biên niên sử cho người khác, chỉ muốn cho không khí thêm đậm đà màu sắc mà thôi.

Một số cách gọi thời đó cũng không chính xác lắm, bởi trẻ con không nhất định hiểu rõ chức tước cấp bậc quân đội, cũng có một số gọi nhầm, điểm này tôi cứ theo trẻ con. Còn có một số cách gọi chẳng ai giải thích nổi, ví dụ như trong sách nhắc đến “Tam quân xung phá”, tôi cũng chỉ mới làm rõ được đó là ba phá: “Lão tam quân”, “Tân tam quân”, thêm vào một cái “xung phá”. Trẻ con lúc đó gọi gộp làm một. Cái này cũng không chỉnh sửa nữa.

Đối với một số cách nói rút ngắn đương thời, thoát đầu tôi thường có mấy câu làm cho rõ ý, về sau thấy lằng nhằng, nhiều sự, ảnh hưởng đến mạch văn, nên thôi. Tin chắc người Trung Quốc đều hiểu được, ai chẳng quen biết vài người hơn bốn mươi tuổi, đi hỏi họ là ra, không khó gì.

Trong từ ngữ còn có những chỗ lời nói, có âm đó nhưng không có chữ đó, hoặc chữ không nhã, tôi bèn dùng từ đồng âm, hoặc tượng thanh ghép lại. Thịnh thoảng có tiếng Anh, tôi cũng dùng chữ Hán để phiên âm toàn bộ. Tôi cố ý không dùng chữ cái Latin. Về điểm này, tôi thuộc phái thủ cựu, tôi nghĩ văn chương chữ Hán dính thêm mấy chữ cái giống bánh bao bị đặt cạnh miếng xúc xích, “ngoại đạo”, không chung đường lối, thấy gai gai.

Vấn đề cuối cùng tôi muốn dài dòng đôi chút. Trước không cần thận, từng “ăn đòn”, nay trời chưa mưa đã giương ô, đường ăn nói tôi xưa trơn truội mà thành tai tiếng, lần nào cũng bị người khác không hài lòng. Lần này viết tình cảm, lợp mái trái giường làm nhà mới, có phần lồi thối, gượng gạo. Cũng có cả việc xây dựng không khí, tìm chút vui cho mình. Ngậm máu phun người tuyệt đối không. Đùa cợt, thì cũng chỉ một niềm yêu văn tạo thành mà thôi. Suốt chặng đường vẫn lăm lăm sẵn sàng phanh xe lại. Cũng là tình thế tất yếu, đứa trẻ trong truyện trước sau không hề quá tám tuổi, những lời ngớ ngẩn nói ra bất quá cũng thế. Nếu nói là có mưu đồ gì, thì đó là âm mưu tìm thấy một chút trái tim thơ trẻ, một khoảng trời trong sáng. Trẻ con đương nhiên sẽ có một vài suy nghĩ sai lệch, sinh ra trong thời đại lớn, cũng không thể không thuộc về thời đại đó, quan tâm “lác đác” vài chuyện chính trị, vội vã tán thành đôi câu thời sự là chuyện rất thường tình, cũng rất chính đáng, chẳng ai giấu cười, đến hôm nay những trung hậu chân thành đó có vẻ nực cười, thêm đôi ba phần xấu xa tâm địa, ít nhiều khoa trương bốc đồng bốc phét, nhằm tránh dẫn đến hiểu lầm, tất cả những thứ này trước khi thành sách đều thương lượng kỹ càng tỉ mỉ với biên tập, bóc tách sạch sẽ.

Chúng tôi đã kiểm tra nhiều lần, những chỗ xóa không xóa đều được: xóa!

Xóa tới xót xa, tự cảm thấy mình dụng tâm cực kì vất vả. Nhưng thận trọng trăm nghìn khó tránh một đôi sai sót, biết đâu vẫn có nửa câu đôi chữ tầm thường dụng chạm, chỉ mong các vị mắt nhìn bao dung, lướt qua không xem là được.

Nói thêm gì nữa đây? Mọi người chúng ta đừng ai nghĩ xiên nghi xẹo. Rất vui lòng nhận được những phê bình mạnh mẽ về văn học, cả tấn công xâm phạm thân thể cũng được. Nhưng đừng tầm chương trích cú, liên tưởng chấp nối lung tung, thái độ đó chắc không còn gọi được là thiện đãi con người nữa.

Ngày 12 tháng Hai năm 1992

Chương Một

Trần Nam Yên bước vào cuộc sống của tôi từ rất sớm, từ thuở kí ức vẫn còn mông lung. Hồi đó tôi với em gái cô, Trần Bắc Yên, giường sát giường trong vườn trẻ của một doanh trại quân đội. Căn phòng mênh mông tít tắp, cả trăm đứa trẻ sơ sinh nằm, mắt mũi nhắm tịt, ăn trên giường, ỉa trên giường, tiếng gào khóc đinh tai không dứt. Có rất nhiều người đi qua giường tôi, làm nhiều thứ động tác với tôi, đều bị tôi quên sạch. Tôi chỉ nhận ra, và ghi nhớ khuôn mặt của Trần Nam Yên.

Trước tiên là đôi mắt, lấp lánh như viên bi ve vừa bắn xuống lỗ vẫn còn xoay tít. Đôi con ngươi vừa cố định ở chính giữa lập tức ánh lên một điểm sáng nhỏ như đầu kim. Nhìn kĩ thì ra là hình ảnh một đôi bóng đèn nê-ông thu nhỏ, sáng lung linh. Đôi bóng đèn đó thường xuyên xuất hiện từ trên cao, cứ thế áp xuống gần, cho đến khi biến mất cùng lúc trên mặt tôi hoặc môi tôi cảm thấy một sự tiếp xúc ươn ướt. Đôi bóng đèn chọt đến chọt đi khiến tôi vô cùng khó hiểu, lần nào cũng muốn ngóc đầu dậy xem tầm tích chúng đi đâu. Chỉ thấy trên trần nhà có một bóng đèn nê-ông hình dạng y xì, chỉ có điều to đùng và sáng lóa, nhìn vào một chút liền chói hoa cả mắt. Phải rất lâu sau, tôi mới hiểu ra đôi bóng đèn bằng đầu kim chính là hình ảnh của cái đèn kia trong đôi mắt cô ấy.

Buổi sáng nắng chan hòa, đôi mắt nửa mở nửa nhắm. Tia nắng sớm xuyên vào thấy cả một vùng trong suốt, con ngươi đen đổi sang màu hổ phách, lòng trắng ngả xanh, hai màu hòa quyện với nhau, nhìn không ra được những ý nghĩ ẩn trong đó.

Đôi mắt ấy là phần rõ nét nhất của khuôn mặt, những thứ khác như lông mi, mũi, miệng đều như những nét nhạt vẽ vội trên giấy trắng bằng bút chì 5H siêu cứng, phải đặt lên phần nền màu sẫm mới nhìn rõ được. Chỉ cần ánh nắng hơi mạnh một chút, làn da như bị ánh sáng xuyên qua, cả đến tóc cũng như thể bị phai màu.

Vườn trẻ áp dụng biện pháp quản lí khá văn minh đối với những đứa bé còn chưa đủ sức tự lập, theo kiểu trại tù binh: tự quản lí. Nói cách khác là đứa lớn hơn lo cho đứa bé hơn. Sách vở có ghi, đó là khoảng thời gian mười năm sau khi chiến tranh dai dẳng và gian khổ kết thúc, mọi người còn chưa hết nỗi ám ảnh về sự suy giảm dân số trầm trọng. Chính phủ động viên nhân dân sinh đẻ. Nhà nào cũng đông con, ít thì vài ba đứa, nhiều có cả tá, ai chỉ đẻ một dễ bị nghi có trục trặc gì đó. Lũ trẻ chúng tôi đứa nào cũng có anh có chị, ở tất trong vườn trẻ này. Lũ họ tuổi nhỏ mà chí lớn, đi gánh vác cái hậu quả từ sự “dẻo dai” của cha mẹ.

Mỗi sớm tối, “anh, chị” từ các lớp khác tập trung về lớp nhỏ nhất của tôi, ai làm phận nấy để giúp các em mình thực hiện nhiệm vụ gian khó nhất trong ngày: mặc quần áo và cởi quần áo. Chẳng hiểu lúc mới bước vào vườn trẻ, bọn họ làm thế nào qua được ải này. Có lẽ họ cũng có các anh các chị, một truyền thống vĩ đại nối dài. Có thể đứa con đầu thường thông minh. Nghe nói tỉ lệ con trưởng ở các vĩ nhân khá cao.

Hình như tôi là một thằng nhóc đầu to. To đến độ nào? Có ảnh chụp làm chứng, tỉ lệ cơ thể tôi là chân một phần ba, người một phần ba, đầu một phần ba. Đầu to không nhất thiết não cũng to, bác sĩ bảo đó là chứng đầu vuông do thiếu can xi. Bằng chứng là trên đỉnh đầu có thể sờ tay thấy hai cái chóp nhọn, còn gọi đầu mọc ngạnh. Sách viết, mấy năm đó thiên tai khắp đất nước, chết đói mất một lượng người lớn. Về phía chính quyền cũng có ghi lại, rằng bên trên chẳng ai được ăn thịt. Tôi ra vừa đúng lúc, cũng chẳng đáng phàn nàn. Đầu to thì to thôi. Nhưng còn có một nguyên nhân nữa khiến đầu bị to, đó là nếp ngủ. Quanh năm tôi chỉ ngửa mặt nhìn trời mà ngủ, hô hấp rất thuận lợi nhưng bẹp mắt sau ót, những thứ đáng lẽ phát triển ở đằng trước đằng sau, giờ dồn bù ra hai bên. Cái đầu quá cỡ đem lại khá nhiều bất tiện cho tôi. Bố mẹ vốn định tiết kiệm mấy cái cúc, chuẩn bị cho tôi toàn những thứ chui đầu, áo len, áo lót,... đều thế, mỗi lần mặc qua đầu thường mắc lại ở tai. Đặc biệt là khi cởi áo, mười lần có tới chín lần mắc ngay dưới cằm. Cổ bị kéo dài ra áo len vẫn còn vướng dưới đầu, tôi như ngồi đống hang, giờ bàn tay nhìn không rõ ngón, chẳng biết ngày tháng năm nào mới được thấy lại ánh sáng cuộc đời.

Mỗi ngày, kể đến hành tôi là một anh cu mập mạp “năng lực” thường thường, ở lớp nhỡ trên tầng hai. Bố mẹ tôi đẻ liền tay ra hai anh em, nên anh cu mập hơn tôi một tuổi, kinh nghiệm còn non nớt, trí lực và thể lực cũng không hài hòa cho lắm. Gặp phải tình huống này, anh hoàn toàn không hiểu nguyên cớ ở đâu, biện pháp duy nhất là mời tôi ăn mấy bạt tai. Tát tôi khóc xong tự anh cu cũng lùi sang một bên vịn vẹo bàn tay, bối rối. Mỗi lần đến nước đó liền có một người nhảy lên giường tôi, hai chân kẹp tôi lại, túm cổ tay áo len, kéo mạnh một cái lên cao. Hai tai tôi lùng bùng, nước mắt ào ào tuôn chảy.

Vị cứu tinh đó là Trần Nam Yên. Cô làm xong cho em gái mình liền sang giúp anh tôi xử lý tôi. Công việc hoàn toàn giống, nhưng thái độ rất khác. Anh tôi thì chán ngán, nhiều lúc ngán phát khóc. Nhưng cô thì rất hào hứng, vừa chơi vừa làm hết mọi việc. Còn có một điều cô rất thích làm là bẹo má người khác. Thấy bé em mồm mĩm nằm trên giường, cô liền thò tay ra tóm lấy hai bên má mà kéo. Mặt người ta đang yên đang lành bị cô kéo ra thành mặt ông Phúc, tự mình còn cười ngặt nghẽo, rất lấy làm thú vị. Mấy thằng “dinh dưỡng đầy đủ” trong lớp tôi đều bị cô bẹo má không sót thằng nào. Cô nuôi thấy cô làm chuyện đó thì quát ngay, nói em bé cả lớp bị cô bẹo chảy hết nước dãi ra rồi.

Tôi thì không thấy hành động đó bất lịch sự. Khuôn mặt tôi thích cảm nhận những ngón tay mềm mại kia. Hễ cô dùng sức liền cảm nhận được cả độ cứng của xương cốt bên trong ngón tay. Những ngón tay tiếp xúc da thịt tôi bằng một thứ ngôn ngữ rất đặc biệt, dịch thành chữ nghĩa là: dịu dàng.

Giả sử nếu không có những bức ảnh kia, kẹp trong album gia đình, tôi sẽ không tin tuổi thơ của mình trôi qua bên cạnh mẹ. Trong kí ức của tôi không có bà ấy. Cố nhớ thêm, hình ảnh của bà cũng chẳng rõ rệt, đen trắng không màu, lặng lẽ không lời, loáng thoáng như người ở thế giới khác. Bà là bác sĩ, kiểu bác sĩ nội trú bận bịu với rất nhiều ngày trực đêm tại bệnh viện mỗi tuần.

Kể từ khi biết nhớ, tôi đã không sống cùng mẹ. Rất nhiều năm tôi chẳng biết mẹ đang ở đâu, về sau mới hay, bà chỉ xuất hiện vào ban đêm, trời vừa sáng lại đi mất. Bà không phải là người quan trọng trong cuộc sống của tôi.

Thậm chí tôi không hề biết tên bà. Mãi đến khi đi học, hay phải khai sơ yếu lý lịch, mới dần dần ghi nhớ. Nhớ được tên rồi, vẫn cảm thấy như một người lạ. Còn với chữ Mẹ, cũng biết đó là người sinh ra mình, nhưng trong cảm giác vẫn như một người họ hàng ở xa, ai ai cũng có. Đọc rất nhiều những bài văn nhớ về mẹ, có vẽ mẹ giống như một bà bảo mẫu qua đời đã nhiều năm. Đến giờ, mỗi khi nghe có người cất cao những giai điệu giọng thứ ngợi ca về mẹ, tôi vẫn không khỏi nổi da gà từng chập. Phi hành phi tởi, ép lời thêm ý dẫu có hơi nhiều, thơm hơi quá cũng còn chấp nhận được, cũng chẳng ai lấy đó làm thật. Nhưng chịu không nổi mấy ông bà vừa “giọng” vừa “điệu” ra chiều rất “nhập vai”, chỉ còn thiếu nước khóc òa trước đông đảo quần chúng. Nhìn kiểu gì vẫn thấy giả giả. Phải chăng tâm hồn chúng ta đã quá khô cạn, nên thêm khát tự thỏa mãn, đem quan hệ huyết thống ra “luận sự”. Có thật tồn tại thứ tình cảm tự nhiên, không gì thay đổi được giữa người với người không?

Trong ảnh, mẹ là một phụ nữ trẻ trung, xinh đẹp, miệng cười lạnh lạnh mấy chiếc răng cửa. Bất kì bức nào chụp với tôi cũng đầy ấp tình mẫu tử, toàn giành ôm tôi. Nói “giành” là vì chẳng có lần nào thấy tôi vui vẻ cả. Trong mỗi bức ảnh, tôi đều đang vùng vẫy, vặn vẹo không chịu áp vào người mẹ, còn dùng tay đẩy mẹ ra. Những cái ôm không trọn vẹn, cửa trập làm việc trước hình ảnh đầy “biến động”, vút đi không ít kiểu. Chuyện này kể ra cũng hợp lô-gíc với nỗi ám ảnh không vui của tuổi thơ tôi: không thể hiểu nổi tại sao cứ mỗi lần chụp ảnh lại xuất hiện một người phụ nữ cố đòi chụp chung hình với mình, lại còn “ám ố” ôm ấp này nọ, chống cự thế nào cũng không xong. Tôi không quen thân nhiệt nóng hổi và mùi thơm từ cơ thể phụ nữ trưởng thành. Những phụ nữ trưởng thành mà tôi biết đều là những cô nuôi, đứng cách tôi ngoài ba bước. Khi ở quá gần họ, tôi lại cảm thấy rất thiếu an toàn.

Cha là quân nhân, phục vụ ngay trong doanh trại. Tôi thường xuyên bắt chột nhìn thấy ông, vì thế hình ảnh về ông tương đối chân thực, rõ nét. Tôi đã từng lầm tưởng rằng ông là người thân duy nhất của mình, nhưng cha ở trong ảnh so với trong kí ức của tôi vẫn có một khoảng cách rất lớn về tuổi tác. Trên ảnh, ông rất rắn rỏi, còn trong trí nhớ của tôi, ông đã bắt đầu béo phệ. Điều đó nói lên rằng ở giữa là một khoảng thời gian đáng kể tôi và cha không gặp nhau. Tôi không hiểu gì về công việc của cha, chỉ biết ông thường xuyên đi công tác, phơi nắng đen sì. Trong khu nhà ngày thường có

nhiều quân nhân bộ dạng rất nhàn nhã, tôi đã từng tưởng tượng ra chỉ có một mình cha chinh chiến “đánh đánh, giết giết” khắp nơi. Về điều này, ông cũng chưa bao giờ nói thật, chỉ lặng lẽ đi về. Thời kì đó, tất cả người lớn đều tỏ ra bận rộn, chẳng biết họ bận những gì, đã không tích lũy ra của cải vật chất cho chúng tôi, cũng chẳng thấy để lại bao nhiêu di sản văn hóa.

Vườn trẻ của chúng tôi là một khu nhà hai tầng khá đẹp. Trẻ con đều gọi nó là “nhà tàu bay”. Nghe nói nhìn bao quát từ trên không xuống, sẽ thấy khu nhà như hình chiếc máy bay. Nhà tôi rất gần vườn trẻ, chỉ cách hai dãy nhà tập thể. Từ ban công tầng bốn nhà tôi nhìn sang, có thể thấy tất cả. Nhưng tôi nhìn nó suốt bao năm vẫn không sao nắm bắt được tinh thần “tàu bay”, chẳng biết đôi cánh của nó nằm chỗ nào. Có thể là những bức tường trát đá rửa trắng toát cùng với những ô kính rộng khiến khu nhà trông xinh xắn nhẹ nhõm, rất giống thứ gì đó chỉ cần ráng một cái là bay lên được, như kiểu máy bay.

Phòng ốc của vườn trẻ vừa cao vừa rộng, cửa đóng kín mít vẫn cảm nhận được không khí đang tự do lưu thông, ruồi bay lên giống như tàu lượn. Mặt tường phía nam của phòng ngủ, phòng chơi đều làm cửa kính xuống tận sàn. Quanh năm bốn mùa, ngày nắng đêm sương đều không kéo rèm. Mọi người ở bên trong ăn ngủ, nô đùa, đi lại chẳng khác gì đang ở trên sân khấu. Tâm nhìn rộng mở, nhưng trong lòng hồi hộp căng thẳng, tự hiểu mình có thể bị một vài ánh mắt nào đó dõi theo từ bên ngoài bất cứ lúc nào. “Nhất cử nhất động” đều chứa đựng ít nhiều tính biểu diễn. Không gian cuộc sống vô hình chung thấm đượm không khí văn nghệ, cảm giác thành công hay thất bại đều rất mãnh liệt, rất nhiều sự việc xảy ra như là đang diễn cho một nhân vật thứ ba khuất mặt xem vậy.

Trẻ con trong vườn trẻ ở đó suốt ngày, hai tuần mới được đón một lần, có lúc hai tuần vẫn chẳng đón. Lũ trẻ lúc mới vào hay khóc, dần dần cũng thôi, tựa như vừa đẻ ra đã sống ở đây. Nhiều khi lâu không gặp cha mẹ, đến khi gặp lại thành ra khóc, không chịu theo. Có đứa thậm chí tưởng mình là con em liệt sĩ, hoặc bốc phét rằng cha mình là Mao Chủ Tịch, là thủ tướng Chu Ân Lai, toàn hô những vị to nhất. Trong vườn trẻ có cả nghìn lý do khiến một đứa trẻ khóc, nhưng không hề vì nhớ cha nhớ mẹ.

Tôi thích từ vườn trẻ hơn cái tên đại loại như “trường giáo dưỡng”, nghe rất giống một nơi dành cho trẻ hư, trẻ ốm, hoặc lang thang cơ nhỡ, không nơi nương tựa. Có một câu chuyện nhỏ về Lênin như sau: sau Cách mạng tháng Mười, Matxcova có rất nhiều người lang thang, Lênin đã bắt gặp hai người trong số đó. Vị lãnh tụ vĩ đại rất quan tâm, lập tức ra lệnh đưa họ vào “trường giáo dưỡng”.

Tôi quá quen với việc sinh hoạt giữa chốn công cộng, mỗi một sự việc đều làm cùng với rất nhiều người, ăn - ngủ - đại - ỉa tập thể là phương thức sinh hoạt duy nhất của chúng tôi. Phần lớn thời gian trong ngày, tôi và mọi người đều nằm trên giường, ngủ rồi lại ngủ. Tỉnh dậy có lúc là ban ngày, mặt trời vẫn ngoài cửa sổ. Mọi người trong phòng hãy còn ngủ say, cô trông trẻ cũng đang ngủ ở giường mình, tôi trợn mắt nhìn lên trần nhà, tìm kiếm cái gì đó để cố định tâm mắt. Cái trần nhà mênh mông, chẳng có tí trang trí nào ngoài mấy bóng đèn rủ xuống. Mặt phẳng màu trắng trơn vươn hết cỡ ra bốn xung quanh, ngay cả những bức tường vôi trắng cũng thành ra một bộ phận của nó. Mắt nhìn không hết, ánh mắt rời dần xuống nền nhà như quỹ đạo parabôn của viên đạn. Lúc này nó sẽ hơi cong lên, mặt phẳng kia biến thành hình vòm, như có sự sống. Trên đó thường xuyên vọng xuống những tiếng bước chân và tiếng những chiếc ghế dịch chuyển. Tôi không biết đó là âm thanh của những đứa trẻ khác trên tầng hai, ngỡ là tiếng thì thầm của cái trần nhà. Lâu dần, trong mắt tôi, cái trần nhà có một số biểu hiện tựa hồ một quái vật giả dạng hóa đá giờ đang sống lại. Điều đó khiến tôi bất giác cảm thấy mình thật nhỏ bé. Tôi thấy sợ cái khối tinh thần nặng nề đang treo lơ lửng trên đầu mình. Một không gian mênh mang khiến tôi như cảm nhận rõ hơn sức mạnh của nó. Tôi nghĩ nó cứ ở trên cao thế kia, chỉ với một mục đích: một ngày nào đó sẽ rơi xuống.

Thường thì đến tối nó sẽ khẽ khàng mò xuống. Màn đêm bắt đầu từ những vệt tối tụ tập trên trần nhà. Suốt tuổi thơ tôi thường ngỡ rằng, đêm tối không phải là sự biến mất của ánh sáng, mà là màu đen trĩu nặng ồ ạt kéo đến, kiểu như giọt mực rơi vào lọ nước. Màu đen kia có khả năng xuyên tường, càng dễ dàng lọt qua những tấm kính mỏng. Chúng kết bè kết lũ, càng chui vào càng đông, thế là ban ngày thất thu. Ánh nắng khắp phòng bị đánh tan, theo chân những tia sáng bên ngoài rút chạy thật xa thật xa, nhưng vẫn có thể nhìn thấy chúng. Tất cả chúng đều ở trên trời, những

mảnh còn lại to nhất thì bằng tám kính, có khi nhỏ chỉ bằng một mẫu dưa hấu.

Từ vị trí giường tôi nằm, có thể nhìn thấy bầu trời sao lấp lánh và vàng trắng vằng vặc. Những vì tinh tú phát sáng kia khiến cho đêm đen không còn yên tĩnh cho lắm, tựa hồ như đang găng ra hiệu cho tôi biết đêm tối không có nghĩa là mọi việc đều ngưng nghỉ, ngược lại có những thứ càng trở nên sống động. Lợi dụng màn đêm, những thứ kia đang khe khẽ tiến đến gần tôi, trong những hình dạng không rõ ràng. Chúng lần mò theo trần nhà, từ từ tụt xuống. Cái trần nhà không chịu đựng nổi quá nhiều những vật màu đen, như một con tàu đắm dần xuống đáy biển. Tôi có thể nghe thấy tiếng nó ép dần xuống các bức tường, ken kết cọ trên những tấm kính. Đó là quá trình không gì ngăn cản nổi, cũng chưa bao giờ tự dừng lại, nó cứ thế chạm xuống gần đầu mũi của tôi, bắt tôi phải giơ tay lên chống đỡ. Nhưng nó chẳng để cho tôi chạm được vào. Lúc này, nó tỏ ra có tí đàn hồi. Nếu tôi không nói năng gì, nó sẽ tiếp tục bắt nạt tôi, chỉ để lại một khoảng cách rất mong manh dọc theo cơ thể nằm ngửa của tôi.

Khối đen dày đặc và đồng đều bao trùm khiến tôi mềm nhũn, không cả đủ sức trở mình. Dù biết trong phòng còn rất nhiều người cùng ngủ vẫn chẳng cảm thấy chút ấm áp an ủi nào. Tiếng khò khè, tiếng nghiêng răng, tiếng nói mê nổi lên xung quanh càng làm nổi bật sự cô độc của tôi. Những thứ đáng ra mọi người phải cùng sợ hãi lại bắt tôi một mình đối mặt. Không khí nặng nề trong cả phòng dường như được rót qua phễu tập trung xuống chỗ tôi. Đi ngủ tập thể mà còn lại mỗi mình vẫn thức quả là đáng sợ. Tôi muốn chạy trốn khỏi hiện thực này, trở về nơi an toàn trước kia, khi chuẩn bị đến với thế giới. Tôi mừng tượng ra hễ mình ngủ thiếp đi lập tức sẽ bị biến mất khỏi thế giới này, ước gì không phải nhìn thấy tình cảnh trước mắt thêm một lần nào nữa, điều kiện thế nào tôi cũng sẵn sàng chấp nhận.

Như một cỗ tàu hỏa, xuyên qua mọi ý nghĩ quay cuồng, lần nào cũng vào ga lúc trời nhập nhoạng. Cảnh sắc xung quanh vô cùng u ám, tầm nhìn như chim bồ câu bị buộc cánh, bay chưa được hai bước đã rơi xuống đất. Chẳng nhìn rõ được gì. Có trợn mắt lên nhìn đến nỗi trông mắt nhưc nhối. Đi ra không xa có thể nhìn thấy thành phố, có đường sá và một số công trình kiến trúc thấp lè tè. Nhìn thấy vườn trẻ hai tầng mới hốt nhiên tỉnh ngộ: hóa ra vườn trẻ nằm trên con đường này. Vườn trẻ ban đêm khác xa so

với ban ngày, giống một đám hoang tàn sau hỏa hoạn, cũng giống một khu nhà bỏ hoang lần đầu đặt chân vào, những lối đi giao nhau và cả những góc khuất bí ẩn nhiều hắc lên. Cô nuôi và các bạn nhỏ đều ở đây, chỉ có điều thần thái khác lạ, ai làm việc nấy, rất kì quái, chẳng ai đếm xỉa đến tôi, như không hề nhìn thấy. Họ nói với nhau cái gì, tôi không sao hiểu được, như là bọn họ đều biết ngoại ngữ, lúc bình thường không dùng mà thôi. Tôi loay quanh một hồi, buồn tè ghê gớm, lần theo lối cũ qua phòng chơi, mở cửa nhà vệ sinh. Bệ xí bồn cầu vẫn dùng ban ngày biến đâu mất cả. Bên ngoài là một bãi đất rộng rãi, trồng bắp cải. Dãy nhà tôi ở tường gạch màu hồng đang ngự ở một phía của bãi đất. Giữa vườn bắp cải có lối đi nhỏ hướng về đó. Tôi nghĩ có lẽ mình đi nhầm, mở phải cánh cửa bình thường ít người sử dụng. Tôi tìm trong phòng chơi, nhưng không thấy một cánh cửa nào khác. Thật bí bết, tôi nghi ngờ trí nhớ của mình. Bụng nhịn căng rất khó chịu, có lẽ phải tìm một chỗ vắng vẻ. Trón xuống gốc cây, nghe thấy cô nuôi đang nói chuyện ở đó, chui vào những luống hoa, thấy một vài đũa đang lom khom bên dưới, thâm kệ, vội vã quay lại phòng ngủ, tính tranh thủ tối trời làm luôn ra phòng. Ai dè mọi người đã dậy cả rồi, đang mặc quần áo trên giường, bước đến đâu cũng có người quay đầu nhìn tôi. Tôi cố ý dùng hắc một lúc tại một góc tường, tìm khoảng trống, định lúc không ai để ý lạng lẽ “thiên nhiên” luôn cho khỏe. Chẳng ai để ý tôi nữa, nhưng Trần Bắc Yên vẫn không rời mắt khỏi tôi. Đôi mắt lấp lánh dường như đã đoán ra âm mưu của tôi. Tôi luồn xuống dưới, quỳ gối, đầu húc lên gầm giường, lôi “thăng cu” ra trong một tư thế hết sức gian khổ. Đang nghĩ lần này sẽ thành công, chuẩn bị “thoải mái”, Trần Bắc Yên thò đầu xuống, bím tóc rử sát đất, hai mắt nhìn không chớp. Lại phải bôn ba, nước tiểu đã rơi ra quần đùi. Cuối cùng, tôi phát hiện ra một nhà vệ sinh nhỏ ở giữa hai vế cầu thang. Tôi thấy bực mình, nhà vệ sinh chuyển ra đây cũng chẳng thêm thông báo người ta một tiếng. Trinh sát vài lần, kết luận đích thị là một cái nhà vệ sinh rồi mới dám buông lỏng cảnh giác, đứng vào bệ, vừa lôi ra vừa tự phê bình: thường ngày quá sơ ý không cả biết chỗ này có một cái nhà vệ sinh. Giờ phải nhớ kĩ, lần sau thì không cần vất vả thế này nữa. Nghĩ được một tẹo, bắt đầu tè ra.

Nước tiểu vừa ra khỏi lỗ, lập tức thành đang ở trong chắn. Biết là hỏng chuyện, con người mà để cho “ham muốn” giật dây chi phối, nhưng cũng không quá hối hận. Lạng lẽ tận hưởng giây lát rồi trề môi khóc.

Tôi ở vườn trẻ, nhiều năm được phong “vua tè giường”. Danh hiệu đó ai ai cũng biết, khiến tôi rất mất mặt trước sau không thể nào tạo được uy tín. Đêm nào cũng bày ra một bãi, lăm hôm còn làm mấy lần, khắp người ướt nhẹp, áo quần, ga đệm đều phải lấy ra, tôi trần truồng ngủ trên lưới lò xo thép của giường. Sáng sau tỉnh dậy, mông đít, lưng và nửa khuôn mặt đều hằn những ô vuông nhỏ, trông như thịt mới pha trong chợ sớm bị nhét vào giỏ lưới xách đi suốt quãng đường. Có lần tôi đá cả lên gối, cũng chẳng hiểu làm thế nào mà được, song đủ thấy trình độ khá cao. Nhưng điều khiến tôi buồn bực hơn là những thành tích này còn bị đem ra trưng bày. Chăn đệm dính nước tiểu ban ngày được phơi trên giây thép trong sân thành một hàng dài dưới nắng. Bọn trẻ gọi đó là “vẽ bản đồ”. Quả thật những vết nước tiểu ố vàng trên nền vải trắng rất giống bản đồ vẽ theo trí nhớ sai sót lung tung của các nhà hàng hải xa xưa. Mỗi sáng đều có vài đứa vô duyên, mở mắt ra là chạy đi tham quan mấy thứ đó, rồi vội vã trở về công bố danh sách, và đặt tên cho “hình vẽ” mới. Trên chăn đệm đều có thêu tên, muốn chối cũng chẳng được. Ban đêm tôi ngủ không ngon, sáng toàn dậy muộn hơn các bạn một chút. Thường là mắt chưa kịp mở tai đã nghe thấy tên tuổi mình được loan báo khắp phòng. Đến khi tôi ngơ ngác ngồi dậy đã thấy những khuôn mặt bạn bè cười cười kéo đến chúc mừng. Người ta ba ngày đánh cá, hong lưới hai ngày, còn tôi đêm nào cũng “ra khơi”, sáng nào cũng có tên trên “bảng phong thần”, chưa lần nào trượt. Được cái mặt tôi cũng dày, coi như đang rèn luyện để trưởng thành trong nghịch cảnh, nghe mấy câu trêu chọc móc kháy, tôi với mọi người cùng cười.

Để được ít nhất một lần không làm “người vẽ tranh”, tôi nhịn uống suốt một ngày, ăn cơm cũng không đụng một giọt canh. Khắc khổ đến thế mà vẫn đá nhiều hơn người khác. Chẳng hiểu nổi chỗ nước kia đến từ đâu. Nước tiểu của tôi số lượng rất khá, độ trong cũng rất cao, nếu là lạc đà chắc đã phải chết khô. Tôi đoán chắc mình được làm ra từ băng đá, đem phơi nắng cứ thế giọt giọt chảy ra. Chính vì vậy, đã có một thời gian tôi đâm ghét “con giống” của mình. Chưa hiểu gì về hệ bài tiết, tôi cứ tưởng mọi chuyện chỉ do một mình “nó” gây ra. Nếu nó đừng bé tí như thế, nếu trữ lượng của nó lớn hơn, hoặc nếu được như con gái, không có nó hằn đi, thì chắc tôi đâu đến nông nổi này!

Hình như để tập cho bọn trẻ thói quen tốt bài tiết đúng giờ, nhà vệ sinh chỉ mở cửa vào một số thời điểm nhất định trong ngày, giống những chỗ trưng bày bảo vật quý hiếm ở viện bảo tàng. Ngộ nhỡ phân và nước tiểu không “về” đúng hẹn, xin lỗi, đành tự bảo quản trong trực tràng hoặc trong đũng quần mình. Với tôi, đái ra quần là chuyện cơm bữa, chẳng đáng để xấu hổ, hơn nữa “đồng hội đồng thuyền” cũng đông. Có khi hai thằng muốn gặp riêng nhau, chỉ việc cùng đái ra quần, kéo nhau vào phòng ngủ vừa nói chuyện vừa đợi quần khô. Đau khổ nhất có hai lần không sao nhịn nổi, ị thẳng ra quần bông. Mặc dù là quần xẻ đũng, vẫn dính bết lung tung, mùi vị khiến tám hồn khó bề tĩnh tại. Một người có chút ít lòng tự trọng nếu để xảy ra vụ việc mức độ như thế, nhiều ngày sau dù đã tắm rửa sạch sẽ nhiều lần, người khác vừa gặp vẫn lập tức giơ tay bịt mũi, thử hỏi lòng dạ thấy chua chát cỡ nào.

Mỗi lần gặp chuyện như thế, trong thâm tâm tôi lại teo lại thành số không, tự nhủ: Biến! Mong sao mặt đất nứt ra một kẽ, hoặc mọi người bị gió quét đi hết, hoặc mình hóa thành cái cây, viên gạch, vẫn còn hơn phải làm người.

Tôi hết sức bất mãn với cái thằng mọi người vẫn gọi Phương Thương Thương. Tôi ngao ngán vì cái sự thiếu kiềm chế đến thường xuyên thành trò cười trước thiên hạ của nó. Chẳng khác gì dắt thằng ngốc ra đường, thằng ngốc vì ngốc sinh chuyện, người ta lại chửi vào đầu mình.

Tại sao tôi không thể là người khác? Tôi thấy xung quanh mình nhiều người rất khá, đâm ra hâm mộ, rồi ngưỡng mộ: giá mà mình sinh ra đã sáu tuổi thì tốt; giá mà mình làm cô nuôi thì tốt, giá mình không phải là Phương Thương Thương thì tốt. Mỗi ngày tôi lại chọn một nhân vật xuất sắc nào đó để giá mà. Càng ê mặt, rơi bát, đái dầm, trượt ngã,... sự giá mà của tôi càng phong phú đa dạng. Đến nỗi khi vụ việc còn ngổn ngang chưa giải quyết, bản thân còn giữa nghìn trùng hiểm nguy, tôi đã đứng đó hoặc nằm đó mà bắt đầu mơ màng ước ao, giá mà... Những kẻ ngốc nghếch không biết tôi đang tư duy, lại nói tôi đàn độn, còn rình rang đem tôi đi kiểm tra. Ông bác sĩ cũng là thứ lang băm, kê cho tôi uống thật nhiều dầu gan cá.

Ngày hai buổi, mỗi buổi một giờ, bọn trẻ được cô nuôi dẫn đi bộ ngoài sân. Con trai một hàng, con gái một hàng, cầm tay nhau, cứ thế ngo ngoe men theo tường rào đi hết vòng này đến vòng khác. Tù phạm gọi việc này là “thả gió”. Vườn trẻ “thả gió” vào những giờ cố định. Hàng ngũ lớp này nối tiếp lớp kia. Nhìn từ xa dễ lầm là có biển, toàn thể vườn trẻ đang biểu tình tuần hành. Đi đến những chỗ ngoặt, bọn trẻ đều quay đầu tìm người thân. Tôi cũng ngoảnh ra tìm anh cu mập tên là Phương Siêu, nhìn ra anh liền cảm thấy ấm lòng lên đôi chút, tựa như nhìn thấy đàn anh cùng bị bắt. Anh tôi tính xã giao, rất chú ý giữ gìn quan hệ quần chúng, cả một hàng chỉ thấy anh kéo trước kéo sau, nói năng trò chuyện với bên phải bên trái rất vui vẻ. Nhìn tôi thì chỉ một ánh mắt, một nụ cười bí hiểm. Tôi không hiểu hàm ý ánh mắt và nụ cười đó là gì, vừa đi vừa bắn khoản suốt chặng đường còn lại. Đi hết vài trăm mét, các lớp giải tán tại chỗ, cô nuôi túm tụm chuyện trò. Bọn trẻ lớn bắt đầu đến tìm em. Anh tôi cũng kéo một đám nghênh ngang tiến lại phía tôi, chỉ vào thằng em nói: đây là em tớ. Tôi nghĩ như thế nghĩa là anh đã nhận mình, họ đi đâu thì tự giác theo sau đến đây, cho giống là một bọn. Phương Siêu là một “đầu lĩnh” nho nhỏ, dưới tay có một đám lâu la đủ tổ chức một trận đấu súng giữa hai phe ta địch, đầy đủ chỉ huy, lính tốt. Lúc đánh nhau thì anh tôi không màng đến tôi nữa. Trừ khi thua trận bị bắt làm tù binh giải đi, tôi mới có cơ hội gia nhập hàng ngũ, quỳnh quỳnh theo đuôi, thỉnh thoảng còn bị quân áp giải chửi mắng. Chỉ vậy thôi tôi đã thấy thỏa mãn, dường như được gần gũi gì đó hơn rất nhiều.

Có đôi lúc đang bước trong hàng tù binh, ánh mắt và sự chú ý của tôi bỗng bị Trần Nam Yên cướp lấy. Cô không thuộc nhóm của Phương Siêu. Nhóm họ có bốn năm đứa con gái đều sạch sẽ sáng sủa, vừa gầy vừa cao. Họ chơi đùa một cách nhẹ nhàng, trong tay là búp bê và ống nghe. Em gái của họ cũng chơi ở đó, rất được ưu ái, lúc nào cũng được nhường chơi trước. Bọn họ trao đổi thì thầm với nhau rất nhiều, rất chăm chú, y hệt người lớn đang bàn bạc. Thế rồi thấy họ chuyển sang trò chơi khác một cách rất ăn ý, có tổ chức.

Mấy cô gái đó đều xinh, nhưng tôi thích nhìn Trần Nam Yên nhất. Nhìn mãi không chán. Tựa một chiếc đĩa sứ hoa văn tinh xảo, bóng trơn, một cái ly thủy tinh trong suốt lấp lánh, một giỏ trái cây tươi rói óng ánh những giọt nước đọng lại, càng nhìn càng thấy vui vẻ, dễ chịu. Tôi chưa bao giờ so sánh cô với những cô bé khác bên cạnh, căn bản chưa bao giờ nghĩ tới điều

đó, tựa hồ như chưa coi cô là người, mà là phong cảnh để thưởng ngoạn, là đồ vật tinh xảo để ngắm.

Tôi tưởng tượng mình là em trai của Trần Nam Yên - em gái cũng được. Mỗi ngày, cô, chứ không phải thằng anh béo của Phương Thương Thương, sẽ giúp tôi thay quần áo, đỡ tôi ngủ. Thứ Bảy chúng tôi dắt tay nhau về nhà, thứ Hai lại dắt tay nhau đến lớp. Tôi khóc, tôi tè ra quần, cô sẽ vội vã chạy đến đỡ tôi, thay quần cho tôi, chẳng sợ bẩn, cũng chẳng sợ khai. Bất kể lúc tập thể dục buổi sáng hay lúc đi bộ, chỉ cần ánh mắt chúng tôi giao nhau là cô lập tức nở nụ cười với tôi. Chỉ có với tôi mới là nụ cười như thế, thuộc về những gì giữa hai chúng tôi, như một thứ ám hiệu, một bí mật. Cũng chỉ có hai chúng tôi mới hiểu ý. Nội dung cụ thể để sau hăng hay. Có nụ cười ấy, tôi cảm thấy ngày tháng trong vườn trẻ không còn quá khổ sở. Không phải tôi cố ý “kì thị” Trần Bắc Yên. Cô bé cũng đáng thương lắm. Nói là biết tự mặc quần áo, nhưng hai chân vẫn xỏ vào một ống quần, xuống khỏi giường là trượt chân ngã. Đi dép cứ năm phút là tuột ra. Chỉ biết có khóc. Bắc Yên nói năng lí nhí như muỗi kêu, ăn cơm chậm nhất, lại hay rơi vãi. Nếu cô bé muốn gia nhập gia đình chúng tôi, bắt buộc phải làm chị kế, thì ít nhiều cũng phải chăm sóc tôi một chút. Không được đái dầm! Không được khóc! Lúc đi ngủ phải nói chuyện với tôi. Khăn mùi soa phải cho tôi mượn lau nước mũi. Đồng ý thì tôi sẽ bằng lòng cho thứ Sáu được dắt tay nhau về nhà, thứ Hai lại dắt tay nhau đến vườn trẻ. Tôi sẽ cho phép Trần Nam Yên cũng cười với cô bé. Tôi suy nghĩ khá nhiều có nên cho Phương Siêu cùng gia nhập gia đình ba người chúng tôi hay không. Cuối cùng quyết định không phê chuẩn.

Tôi tưởng tượng mình chính là Trần Nam Yên, rất mực yêu thương chăm sóc Phương Thương Thương, bởi vì cậu ta thật đáng yêu, vừa biết tự mặc quần áo, vừa không hay tè dầm, trên người lúc nào cũng thơm tho mùi sữa. Tôi thích ôm cậu ấy, thơm lên khuôn mặt sạch sẽ phúng phính của cậu. Phương Thương Thương không chịu, rất kiêu, nhưng tôi quyết tâm, nhất định, nhanh chóng dần tới... Chúng tôi biến vườn trẻ thành mái ấm, cô nuôi thành người giúp việc. Phương Siêu dẫn đám lâu la của anh ta đứng khóc ngoài cửa xin được vào... Lúc này mặt tôi bỗng đập vào thân cây. Đoàn tù binh rẽ ngang, một mình tôi vẫn mãi nghĩ về Trần Nam Yên nên quên rẽ. Anh tôi và mọi người cười lăn cười bò. Mặt tôi dán vào thân cây xù xì, bắt

động, nước mắt khiến vỏ cây trở nên thẫm màu, tôi lấy tay bóc miếng vỏ gỗ bị ướt.

Đêm hôm đó, chờ các bạn và cô nuôi ngủ say, tôi khẽ khàng bò xuống giường, chân không chạy vào nhà vệ sinh, bật đèn, kiễng chân lên soi vào tấm gương bên trên bồn rửa tay. Tôi muốn nhìn xem bộ dạng của mình. Tôi soi gương rất lâu, chỉ nhìn thấy một thằng Phương Thương Thương ngốc nghếch. Mắt cậu ta quá đen, dù tôi có nhìn sát đến mức lông mi cong gập, mặt lạnh toát, đôi mắt vẫn đen một màu nhưng nhúc. Cảnh vật xung quanh phản chiếu qua gương cũng không sao xuyên thủng được màu đen bao trùm ấy.

Chương Hai

Cô Lý vóc dáng khá cao, kể cả so với nam giới. Giả sử phong trào bóng chuyền nữ phát triển sớm lên vài chục năm, biết đâu cô chẳng đem lại vinh quang cho tổ quốc nhờ vào chiều cao ấy. Cô có đôi mắt hai mí rất to, rất hiếm thấy đối với người Mông-gô-lô-ít, nhưng đôi mắt đẹp ít cười đó không có tí dịu dàng nào. Cô là vợ sĩ quan, hồi nhỏ không bó chân^[1], luôn đi đôi giày quân đội bằng da của chồng. Đôi giày nặng nề có cá sấu, đi đường vang như tiếng móng ngựa, phối hợp với chiếc áo choàng bác sĩ ngoại khoa màu trắng to lớn và một ánh mắt nhọn như mũi tên khiến cô mang trên mình sức mạnh của nhà sinh vật học uy quyền.

Gần đây trong vườn trẻ lan truyền một chuyện ma. Trẻ con lớn bé thì thâm sợ hãi. Nguyên nhân bắt đầu từ một cô bé lớp nhỡ ở tầng hai vốn không bao giờ tè dầm, bỗng nhiên liên tục để xảy ra sự cố. Chuyện đáng lý cũng chỉ “thường ngày ở huyện”, rất nhiều trẻ con trong quá trình lớn lên đều có hiện tượng “bị lại” kiểu ấy, rất nhiều “nguyên lí cơ bản” của cuộc sống tưởng đã nắm rất vững, bỗng dưng chẳng biết gì nữa cả. Nhưng cô bé tên Trần Nam Yên lại cả quyết bãi nước tiểu mỗi đêm kia không phải là của cô, mà có một con ma, đêm nào cũng lên giường nằm cạnh cô, tè ra xong lại đi mất. Ban đầu cô nuôi tưởng Trần Nam Yên xấu hổ, nhưng rất nhiều bạn lớp nhỡ đều đồng ý, còn khẳng định tận mắt nhìn thấy con ma đó đi ngang qua giường của họ. Làm nghiêm hay đe dọa bọn họ đều kiên quyết không nói khác. Theo lời tường thuật, con ma đó không cao lắm, đầu rất to, bước đi nhẹ nhàng, nhanh nhẹn. Chủ nhiệm cho hợp các cô nuôi, yêu cầu họ ban đêm ngủ cố mở một mắt lưu ý xem trong lớp mình có cháu nào bị mộng du không. Cô Lý đề nghị coi đây là một vụ phá hoại, cần quán triệt nâng cao ý thức. Cô đã phát hiện ra rất nhiều trẻ bắt đầu tò mò với cách thức đi tè của bạn khác giới, “có cả bé trai lẫn bé gái”. Đề nghị đó hoàn toàn xuất phát từ tinh thần trách nhiệm, nhưng bị chủ nhiệm nhẹ nhàng phủ quyết. Điều càng khiến cô Lý bực bội là các cô nuôi khác lại nhìn nhìn như thể cô hơi “nhạy cảm”.

Cô Lý đứng bên cửa sổ, quay lưng về phía mặt trời, mắt cô lia sang phải, quét sang trái, bao quát toàn bộ hoạt động của đám trẻ trong phòng chơi. Nắng rực rỡ soi rọi từng góc ngách, ai nấy đều như tắm trong ánh nắng, riêng có chỗ cô đứng chừa lại một vật bóng đen như chỗ răng sứt trong mồm. Mặt và tóc cô tối om, càng nổi rõ màu trắng của răng và tròng mắt. Dầu biết đó là cô Lý - người Trung quốc, nhưng mỗi lần nhìn cô không khỏi liên tưởng một ông lính Tây mới đến.

Cô Lý khá là khó chịu khi thường xuyên bắt gặp ánh mắt của Phương Thương Thương. Thằng bé này đang ngầm “đo đạc” cô. Cho dù có vẻ bề ngoài của một nhà khoa học và những tố chất của lính đặc công, nhưng trên thực tế công việc của cô cũng lắm chỉ như người dạy thú. Không biết một người dạy thú thực sự có thể đối xử công bằng với các con vật trong đoàn xiếc hay không, còn cô Lý luôn là người “yêu ghét rõ ràng”, cô không định thay đổi và cũng không thể không có những yêu ghét riêng tư đối với những đứa trẻ khác nhau. Phương Thương Thương là đứa trẻ mà cô không ưa. Những đứa khác dần dà đều có thể tự mặc quần áo và đi ỉa đúng giờ, riêng nó vẫn bình lung tung, mọi lúc mọi nơi, khắp người luôn khai mù như một con tinh tinh con. Trong lớp chỉ cần có một đứa như thế thì đừng mong ngủ yên giấc. Cô Lý nhận xét thằng bé không hề dần dần bỉnh sinh, nó ăn cơm không để rơi một hạt, còn liếm bát sạch bóng. Nhìn vào ánh mắt “khả nghi” của nó, sẽ phát hiện trong đó không chỉ có những ngây thơ trứng nước. Ở đó có tư duy đang hoạt động, có những ý định rất rõ ràng vụt thoáng qua. Cô Lý bình sinh ghét nhất kẻ nào có ý chống đối mình. Mặc dù lô-gíc thông thường không cho phép cô kết luận, nhưng cô không thể không nghi ngờ thằng lỏi cổ tình rắc rối, đủ sức tự lập từ đời nào nhưng vẫn không chịu tự giác.

Ánh mắt của cô Lý đủ sức bắn hạ một con ruồi đang hăng hái bay. Phương Thương Thương đang chồng xếp các khối gỗ thành một cái tháp vẹo vọ, khoái chí bật cười nhìn tháp đổ sụp. Cái sự hào hứng kia chỉ là đóng kịch, cô Lý thâm cười nhạt, thằng nhóc này không hề đơn giản như bề ngoài mọi người vẫn thấy.

Trước ba tuổi, Phương Thương Thương hiền lành như một con rối, mặc người khác giật dây vô tư với mình với người, cần thì đến, không thì thôi, bị

tát thì khóc, được cho kẹo thì dạ, mau khóc mau cười, ưa ngọt không ưa nặng, sấp sấp ngửa ngửa qua ngày đoạn tháng. Một đứa bé ngoan, lặng lẽ lớn lên trong vườn tre như một hạt giống nằm trong đất âm thầm nảy mầm. Cho đến một ngày đông tĩnh giấc sau trưa, cậu phát hiện trong mình còn có một đứa bé cùng mở bừng đôi mắt. Khoảnh khắc đó xảy đến thật tự nhiên, không chút đột ngột hay lạ lẫm, mà như gặp thẳng anh họ được bố mẹ nhắc đến từ lâu. Ngẫm nghĩ thêm chút nữa, phát hiện ra đứa bé kia đã có mặt từ trước, hai đứa đã ở bên nhau không ít tháng ngày. Dường như còn dấu vết của những ngày xa xôi hơn nữa, lúc đó cậu được ở nhà, căn phòng rất bé thường vắng vẻ không người. Ngoài cửa sổ rất nhiều cành cây xanh nhảy múa. Sữa đã sôi, những bong bóng trắng toát trôi ra từ mép vung xoong bị ngọn lửa đốt cho khô vàng. Đứa bé nhìn thấy những điều đó. Còn có một buổi trưa, đứa bé ở một mình giữa vườn bắp cải mênh mông, nắng chiếu khiến nó lơ mơ buồn ngủ, chẳng còn biết mình là ai, mình đang ở đâu. Lại một buổi trưa khác, đứa bé nhìn qua lớp cửa lưới thấy ngoài ban công một bầy gà con vàng ươm liếp chiếp mổ ăn. Thông qua đứa bé đó, Phương Thương Thương hình dung lơ mơ về thời kì “tiền sử” của mình. Còn có nhiều điều quan trọng khác Phương Thương Thương không nhớ được. Nhiều sự việc có tiết tấu và hình ảnh nồng nàn mà nó không hiểu, chỉ để lại những mẫu ấn tượng vụn vặt có thể đứa bé kia đã giúp cậu ghi nhớ chúng. Đứa bé tỏ ra mềm yếu hơn cậu về nhiều mặt, dễ bị xúc động, không chịu nổi oan ức. Phương Thương Thương hơi lo cho cậu ta, nên thường xuyên nhủ thầm: ở đây chẳng có ai giúp mày đâu, yếu đuối thế làm sao sống nổi trong vườn tre này.

Một chiều mùa đông, Phương Thương Thương bước xuống khỏi bậc thềm ngoài hiên của phòng chơi, đứa bé kia cũng theo cậu ra ngoài sân. Từ trong nhà ẩm áp bước ra gió lạnh, hai đứa đều cảm thấy “chim” sun cả lại. Trong lớp của Phương Thương Thương, bất kể nam nữ đều mặc quần xẻ đũng, trang phục truyền thống của nhi đồng cả nước trước khi có bím. Phải công nhận đó là một kiểu ăn mặc đáng yêu. Một bầy trẻ “bán lỏa thể” nhón nháo xếp hàng dưới cái nắng nhọt nhọt mùa đông, hai đứa một nắm tay nhau. Khi cả bọn bắt đầu cất bước, gió lạnh lập tức luồn vào đũng quần chúng như bàn tay của mấy đứa mất dạy, cứ thế lần trên đùi chúng mà sờ, xuống tận mắt cá chân. Đi đến hàng cây phía trước, một bé gái rét quá tè ra quần. Phương Thương Thương vô cùng căng thẳng, ráng hết sức kẹp chặt

hai vòng, tính toán có lẽ mình còn gắng được ba vòng. Bỗng Trần Bắc Yên chỉ tay lên cao kêu: Bố của Thương Thương!

Cả lớp nháo nhác ngẩng đầu tìm khắp bốn phía, tiếp đó một tiếng kêu khác: Thấy rồi! Cả anh bạn ấy!

Phương Thương Thương cũng ngẩng đầu, nhìn dãy tập thể bốn tầng nhà mình màu gạch đỏ sừng sững đang lọt trong tầm mắt, trên ban công một căn hộ ở tầng cao nhất xuất hiện hai người một cao một thấp đang nhìn ra xa. Từ vị trí của cậu nhìn lên đó cũng bằng khoảng cách từ sân cỏ nhìn lên hàng ghế thứ ba chục, người to bằng ngón tay, mắt mũi lơ mờ, nhưng dáng hình và động tác rất rõ ràng. Phương Thương Thương thoát đầu nhìn ra mấy chậu hoa trên ban công nhà mình, sau đó nhận ra một cái đầu nhô lên của Phương Siêu, bên cạnh đó là một người lớn mặc quân phục. Nói chính xác thì chỉ đoán được đó là bố của cậu. Hai người đang chỉ trò chuyện trò rôm rả, ra chiều rất hào hứng. Ánh nắng trên đó cũng như ấm áp hơn, chiếu vào màu hồng của gạch, màu sơn của cửa sổ và lan can như đậm đà hơn, mặt người cũng như được tô thêm sắc thắm.

Đi hết vòng thứ hai, hai người vẫn còn trên ban công. Họ không hề phát hiện ra Phương Thương Thương đang đi trong đội hình ở ngay phía dưới, ánh mắt họ đang vượt qua những mái nhà, những vòm cây, tập trung về khu doanh trại hải quân. Có một lúc bố Phương giơ tay lên, làm Phương Thương Thương ngỡ bố đang vẫy tay với mình, nhưng cánh tay đó giờ thẳng, chỉ về phía xa.

Hơn nửa số trong lớp đều thắc mắc với Phương Thương Thương: Sao bố cậu không đón cậu về nhà, sao lại chỉ đón anh thôi?

Nhất là mấy đứa con gái, gần như bao vây Phương Thương Thương, ngoạ cổ, bước giật lùi, léo nhéo không ngừng như lũ chim, chưa có trả lời là chưa chịu buông tha.

Phương Thương Thương cứng người như con rối, ra sức làm công tác tư tưởng cho bản thân: mình người lớn, mình không khóc. Hôm nay tuần nhỏ^[2], tức là không được đón trẻ con về nhà. Anh phải ở nhà vì anh bị lên

sỏi. Thực ra họ đã nhìn thấy mình, nhưng sợ cô nuôi nói nên mới làm như không thấy. Nhà thì có gì ghê chứ, ai chẳng có nhà. Ở vườn trẻ có bánh bao mút, nhà có không?

Đi thêm được mấy bước, tôi vẫn không nhin được bật khóc.

Bọn con gái lập tức đua nhau báo tin: Bạn Thương Thương khóc rồi.

Cô Lý quay đầu lại liếc một cái, hừ, nhìn là biết ngay còn chưa tỉnh giấc mơ màng.

Cô Lý tiếp tục cắm cúi bước đi, lũ trẻ ngơ ngác bước theo sau.

Tôi vừa đi vừa khóc, hai tay đều bị các bạn gái quan tâm nắm chặt, lôi kéo kéo, nước mắt nước mũi không lau được, khô keo lại khiến mặt cứng đờ. Phương Thương Thương biết tôi rất bức mình, cậu ta quên cả cảm xúc bản thân, chỉ lo tôi vì uất ức mà làm điều dại dột, cậu dồn hết nghị lực lên đôi chân bước theo đội hình. Tôi thấy tội nghiệp quá, còn bé như vậy mà đã phải kiềm chế bản thân. Nếu không vì sợ cậu ấy bị phạt, chắc chắn tôi đã co giò chạy một mạch về nhà.

Trời ngả tối, các phòng trong vườn trẻ đều sáng đèn, như một con tàu du lịch khổng lồ đang dừng bến. Lũ trẻ đi bộ xong, tụ tập trước mấy bể nước rửa tay, sau đó nối đuôi nhau chìa đôi tay ướt cho cô Lý kiểm tra, như những người tí hon trước tên khổng lồ đã đánh bại họ. Cả lũ ngồi xuống hai bên dãy bàn ăn dài kê ghép từ những chiếc bàn nhỏ, đợi chờ bữa tối của mình. Cô Lý nhiều lần lên giọng ngăn cấm, nhưng lũ nhỏ vẫn dùng thìa gõ vào bát leng keng leng keng. Mấy đứa trẻ chưa biết cầm lòng, nước dãi thòm thòm chảy ướt cằm, ướt cả một mảng yếm ngực.

Phương Thương Thương giải quyết hết suất của mình dưới ánh đèn sáng trắng. Món cơm rang có táo, cà rốt thái hạt lựu và một chút xíu trứng gà. Bữa ăn đặc biệt cuối tuần. Cậu rất coi trọng ăn uống, hễ cơm lên là chuyên tâm chăm chú, nỗi niềm gì cũng lập tức gạt sang bên. Đó cũng là ưu điểm của trẻ con thời kỳ ấy.

Trước khi ngủ, cả lớp đi vệ sinh, Phương Thương Thương không tè. Cô Lý còn bắt cậu đứng yên trên bệ tiểu hồi lâu, tận mắt nhìn thấy vài giọt rơi ra mới chịu buông tha.

Bước vào phòng ngủ, còn một khâu bắt buộc trước khi lên giường là rửa dít. Đầu tiên cô Lý bê vào một chậu nước lạnh có ngâm một cái khăn bông, sau đó đổ nước nóng từ phích vào, thỉnh thoảng cô thò tay vào khoảng để thử nhiệt độ. Khi thấy đã vừa, cô bèn vò khăn mấy cái rồi gọi bọn trẻ đang ngồi trên giường của mình lần lượt bước lại để rửa. Chậu nước bốc hơi nghi ngút, cô Lý ngồi đằng sau như người bán cá vàng. Bọn trẻ xách quần lục tục bước tới trước chậu, chìa mông ra cho cô đắp cả khăn lẫn nước lên lau mấy vòng. Người nhiều nước ít, lần nào cũng rửa được một lúc nước đã nguội và voi phân nửa, cô Lý bèn chế thêm nước phích. Hoạt động này dù nói thế nào cũng có gì đó thiếu lành mạnh. Một lũ trẻ ngây ngô, chưa biết trên đời có từ hổ thẹn, dẫu ngày đêm ở với nhau, dùng chung nhà vệ sinh, trai gái chẳng giấu nhau điều gì, nhưng đứa nào bước tới trước cái chậu rửa dít cũng mang ít nhiều nét ngại ngùng. Tiếng là đi làm vệ sinh, nhưng cảm giác như đang bị hành hạ. Tôi nghĩ sở dĩ mỗi lần đến trước mặt cô Lý, Phương Thương Thương đều thấy sợ hãi, thấy mình nhỏ bé vô vọng, có lẽ bắt nguồn từ nghi thức rửa dít mỗi tối. Trông hoàn toàn giống tư thế chịu khuất phục của loại động vật có vú.

Phương Thương Thương rửa dít đúng sau khi bổ sung nước nóng, cô Lý cũng chẳng thèm kiểm tra nhiệt độ, lỗ dít bông nhói một cái, đi về giường trùm chăn khóc mất hồi lâu, thò đầu ra thì đèn đóm trong phòng ngủ đã tắt hết. Ánh trăng rọi vào phòng như một tấm màn lớn. Bầu trời đêm đông sáng như một khối băng, nằm trên giường cảm giác đang đi cắm trại. Bọn trẻ hầu hết đều bị ánh trăng quyến rũ tới mức khó ngủ, khắp phòng là tiếng cút kít của giường lò xo, tiếng vươn vai duỗi chân và tiếng nhóp nhép từ miệng. Có đứa ngồi hằn dẫy ngắm trăng. Trong bóng tối vọng đến một tiếng quát trầm trầm của cô Lý. Mặc dù không nhìn thấy cô, nhưng âm thanh kia vẫn mang đầy đủ uy quyền và sức mạnh. Phương Thương Thương giơ ngón tay chọc chọc vào mặt Trần Bắc Yên. Trần Bắc Yên dùng mấy cái răng mới mọc cắn lấy ngón tay cậu. Phương Thương Thương đau rút tay lại. Trần Bắc Yên há miệng cắn, cậu liền lẩn tránh, trêu cho Trần Bắc Yên chảy nước bọt ra cả gối. Hai đứa bé đùa nghịch một lúc, Trần Bắc Yên ngủ khì, Phương Thương Thương chọc thế nào cũng chẳng thấy phản ứng. Thương

Thương ngáp một cái, nghiêng mình chập hai bàn tay kê xuống má, lặng lẽ ngắm trăng. Cậu còn chưa định ngủ, mà muốn ra ngoài chơi. Thương Thương ngáp liên hồi kì trận, hai mắt vẫn cố mở trừng trừng. Cậu thấy mình trèo xuống khỏi giường, đi luôn ra ngoài phòng, chẳng thèm đi giày. Cậu cảm thấy mình thật dũng cảm, chẳng thèm sợ bị cô Lý mắng. Cậu đi qua đầu giường của những đứa trẻ ngủ say, nhìn thấy cô Lý nằm trên giường như con trăn khổng lồ với đôi mắt vẫn còn chớp chớp sáng. Cậu ngồi thụp trước đầu giường cô Lý hồi lâu cho đến khi tin chắc cô Lý đã ngủ say mới đứng dậy đi tiếp. Vừa đi vừa nghĩ bụng: ngày mai nhất định phải kể cho các bạn là cô Lý ngủ mở mắt.

Phương Thương Thương mở cánh cửa đi từ phòng chơi ra sân, cậu bước ra ngoài trời. Chẳng hề lạnh. Cậu nghĩ, mùa đông chỉ có mỗi mặt trăng là không mặc áo vẫn chẳng bị lạnh. Cậu tưởng chừng mình vừa phát hiện ra một chân lý. Khắp sân như lát bằng gạch bạc, những cành cây, mái nhà cũng sáng lung linh như làm bằng kim loại. Cả sân được chiếu sáng bừng, như một sân trượt băng đầy ắp ánh đèn. Phương Thương Thương trượt một cái. Quả là rất trơn. Có lẽ ánh sáng khá trơn, chiếu lên mặt đường có thể khiến người ta như bước trên vỏ dưa hấu. Phương Thương Thương trượt một lần được khá xa, ra khỏi chỗ có ánh trăng. Cậu nhìn thấy dãy tập thể nhà mình đen sì sì không hề có một ô cửa nào sáng đèn. Tất cả đều đang ngủ say. Cậu xoay người định trượt về thì lại bắt gặp khoảng vườn trồng bắp cải thảo ấy. Những bắp cải thảo găm xuống đất, giữa mùa đông giá vẫn căng đầy, màn đêm dày nặng cũng không thể che nổi những bẹ lá xanh mơn mơn. Tại sao lúc ban ngày toàn quên không tìm ra chỗ vườn cải này nhỉ, một ý nghĩ thoáng qua đầu Phương Thương Thương.

Khu sân của vườn trẻ biến thành nước tự lúc nào? Mặt nước dập dềnh lấp lánh, phủ một lớp mỏng trên mặt đất, giẫm chân vào lập tức dạt ra như khói bụi, vừa để yên liền tụ lại, ngáp chưa đến cổ chân, thực sự là cảm giác mát lạnh của nước. Phương Thương Thương bước từng bước mạnh lên mặt nước, để lại bao nhiêu là dấu chân. Phải về phòng gọi thêm mấy bạn ra chơi. Mình vi phạm kỉ luật một mình ra ngoài chơi lúc nửa đêm, có phải là tự do quá trớn lắm không? Cậu định thử xem bước của mình dài đến đâu, bèn xoạc chân sai một bước lớn nhất trong đời, giữ nguyên tư thế, cúi đầu nhìn xuống chân. Lúc này, cậu nhìn thấy cái bóng của mình - bị hai chân

tách ra, giăng ngang giữa đất, to gấp mấy lần kích thước thật, đen sì và lặng lẽ.

Tôi giật thót mình, tỉnh dậy giữa phòng ngủ. Trần nhà đã xuống thấp tới tầm nguy hiểm, hòa cùng màu đen bốn xung quanh thành vùng tối mênh mông vô tận. Vùng tối không lồ vẫn không ngừng lớn thêm, ngày càng lớn, càng nặng. Nó đè lên người tôi nặng trĩu. Khắp mình mảy tay chân không chỗ nào không có cảm giác sức nặng và độ căng của bóng tối. Nó thấm qua da thịt, xương cốt, mạch máu, khiến người tôi rã dần ra, xương long thịt bỏ, máu huyết khô kiệt. Có lẽ con gà mái già bị hầm bằng lửa liu riu trong nồi cũng có số phận như vậy. Tôi thấy người nát bét, như một đám bùn bị giày xéo đang ngày một khô đi. Tôi tự ra lệnh cho mình ngồi dậy, nhưng chỉ có đầu óc đang vùng vẫy không thôi, còn tay chân tê dại đờ đẫn như người thực vật, cả đến ngón chân cũng không thể nhúc nhích. Tôi dùng ý thức để xoa bóp cho từng ngón chân, kích thích mỗi vị trí trên cơ thể mình, tìm kiếm một mẫu da thuộc về mình trong tuyệt vọng. Vài lần gối đã nhúc nhích được, nhưng đều chỉ là ảo mộng bong bóng vỡ tan. Có đôi lần tưởng đã đứng lên được, nhưng khi bước đi mới cảm thấy như đang gánh vật nặng, thoát một cái, thì ra người vẫn đang bất động trên giường. Tôi cảm thấy hít thở khó khăn, không khí ngày càng loãng, lúc này chẳng còn sợ chết nữa, chỉ mong sao chóng rơi vào hôn mê. Đứng vào lúc không còn chịu đựng hơn được nữa, chuẩn bị chết ngay trên giường, bỗng giật mình tỉnh giấc. Lồm cồm bò ngay dậy, huơ tay huơ chân lao xuống khỏi giường, vùng chạy. Vừa chạy vừa cảm nhận niềm sung sướng dâng lên vì thấy mình vẫn sống.

Bóng tối vẫn chưa rút lui. Nó chỉ như con gấu đen hơi nhấc đít lên, giờ đang đuôi sát sau lưng tôi. Nó vừa ở cả dạng khí lẫn dạng rắn, nó chuyển động bằng dạng khí, nhưng khi dừng lại thì sinh sôi nảy nở như vi trùng. Tôi chỉ có thể chạy không dừng mới mong giữ được tính mạng, mới có thể tách rời khỏi cái vật thể khổng lồ đó. Tôi lượn qua mỗi chiếc giường trong phòng trên đôi chân trần, sao cho không bị nó phát hiện. Tôi nghĩ ra ngoài phòng chơi có lẽ số lượng của nó sẽ giảm đi đôi chút, thê là cong lưng chạy ra. Tôi trốn sau một dãy bàn nhỏ kê dựng đứng trong phòng chơi, như một thằng trộm đang lẩn tránh đám đông truy đuổi. Mỗi khi tôi vừa cảm thấy an toàn, định dừng lại thở lấy hơi, đã thấy nó mau chóng tụ lại trước mặt như

một đám mây đen. Tôi sợ phát khóc, không còn sức để chạy nữa, vừa đi vừa rên rỉ: mày làm gì thể này, mày cứ bám theo tao làm gì thể. Định dàn hòa với nó. Nhưng nó trước sau chỉ câm lặng theo sát tôi không rời. Tôi vừa đi vừa ngoái lại, muốn nhìn rõ hình dạng của nó, xem rốt cuộc thì nó là ai. Nhưng khuôn mặt đó quá lớn, đi mãi vẫn chưa nhìn hết được. Tôi không dám gọi cô nuôi. Nó khổng lồ quá, có thể nuốt chửng vài chục người to cao như cô Lý. Tôi không muốn làm cô bị liên lụy. Cả vườn trẻ này chỉ có một người có thể đối địch lại với nó, chiếc giường ấy rất an toàn.

Tôi bước lần từng bậc cầu thang lên gác hai, mở cánh cửa của lớp nhỡ, đi thẳng đến bên giường Trần Nam Yên, trèo thoăn thoắt lên một cách quen thuộc, giở chăn chui tọt vào. Vừa chạm phải cơ thể ấm áp đó, ngửi mùi thơm quen thuộc của chăn đệm, tôi lập tức thấy yên tâm, ngủ thiếp đi bên cạnh cô.

Rất nhiều năm sau, Phương Thương Thương vẫn tin chắc là ánh mắt của cô Lý đêm ấy phát sáng xanh như mắt chó sói. Đôi chấm sáng long lanh xuất hiện nơi lõi ngoặt trên cầu thang tầng hai, khiến cho cậu càng sợ hãi, không thể nào nghĩ ra đó là đôi mắt của cô Lý. Khi đầu vừa kê lên gối, mơ mơ màng màng thì bỗng cả cơ thể cậu bị một đôi tay to lớn bê đi trong không trung như chuột Tom trong phim hoạt hình, trước mặt còn có một đôi mắt to đùng sáng chói của cô Lý. Sự việc bất ngờ như sét đánh không kịp che tai, Phương Thương Thương còn tưởng mình đang có ngay một cơn ác mộng thứ hai. Cả quá trình theo dõi, ẩn mình, rình rập đến lao vào, lật chăn, tóm người, giải cứu nạn nhân sao mà thuận thực, gọn ghẽ và thành công đến thế. Hầu như không hề kinh động đến những người đang ngủ xung quanh, cả Trần Nam Yên cũng chẳng hề hay biết. Chỉ cảnh sát đặc nhiệm chuyên giải cứu con tin mới sở hữu trình độ thâm thủ phi phàm như thế. Cô Lý có một động tác khiến Phương Thương Thương không sao lý giải được. Sau khi tóm gọn được cậu và giao qua tay cô nuôi lớp nhỡ, cô Lý cúi xuống nhanh nhẹn kiểm tra đũng quần và chỗ giữa hai chân của Trần Nam Yên, khi đó vẫn đang ngủ say.

Những việc tiếp sau đó, Phương Thương Thương nhiều lúc tưởng rằng đã quên sạch, nhưng đó chỉ là một niềm ao ước của cậu. Cậu bị bế đến phòng làm việc của chủ nhiệm, đặt ngồi trên giường trực. Tất cả cô nuôi

trục đêm đều khoác áo chạy đến nhìn mặt “con ma” bị tóm cổ. Những cô nuôi trẻ tóc tai rối bù, quần áo xộc xệch chen nhau vào văn phòng chủ nhiệm. Họ vui mừng rạng rỡ, nói nói cười cười như thể đang ở đồn công an chứng kiến các chiến sĩ phá được vụ án lớn. Giữa những người phụ nữ đó, chỉ có một người đàn ông duy nhất, vóc dáng cao gầy, mà lũ trẻ gọi là bác chủ nhiệm. Nếu nói về sự từng trải, ông già thừa sức làm tướng lĩnh, không thì ít nhất cũng đến hàm đại tá. Những vị tướng thật trong doanh trại rất kính trọng ông. Nghe đồn ông già rất thích văn học thiếu nhi, đã nghiên cứu, chỉnh sửa không ít bài đồng dao. Có người còn nói ông đã từng viết một cuốn truyện cổ tích thực sự, đã xuất bản, thậm chí được dịch sang tiếng Tạng. Nội dung công việc chủ yếu của bác chủ nhiệm là đi hết lớp này sang lớp khác, chơi với bọn trẻ con và cho chúng kẹo như Ông già Nô-en. Trong vườn trẻ vốn cấm trẻ con ăn vặt, nếu đem theo từ nhà đến cũng bị tịch thu, chỉ có một mình ông cứ mang tùy thích, ngang nhiên không theo quy định gì cả. Các cô nuôi rất không bằng lòng về điều đó, nhưng lũ trẻ thì ngược lại. Cũng chẳng thấy đứa trẻ nào vì mấy viên kẹo bé xíu của bác chủ nhiệm mà đau răng hay trục trặc bụng dạ.

Bác chủ nhiệm cũng cười như các cô nuôi, cười cả với phạm nhân. Đôi mắt ông già dịu dàng nhìn chăm chú vào đứa trẻ. Ông già đối với tôi rất tốt, hình như còn nói đùa với tôi mấy câu, khiến tôi cảm thấy mình giống một anh hùng, lập được công lớn, bắt giặc cũng vui vẻ trở lại, nói nhăng nói cuội những chuyện linh tinh chẳng đâu vào đâu.

Sáng sớm hôm sau, Phương Thương Thương bị nổi mót tiểu dưng dậy, nhìn ra cả lớp các bạn đều đã xuống khỏi giường, mặc quần áo xong xuôi, đang chơi giữa nhà. Các cô nuôi không thấy vội vã thúc lũ trẻ ra sân tập thể dục, mà đứng tùm tùm nói chuyện với nhau. Thấy cậu tỉnh dậy, một cô nuôi trẻ tuổi mới nhận ca mà lũ nhóc đặt tên “kẹo Đường” ân cần bước lại mặc quần áo cho cậu. Cô Đường này thường ngày cũng là một vị mềm cứng chẳng sồn, ngọt nhạt chẳng thấm, ghê gớm ra trò. Phương Thương Thương không hiểu lý do gì khiến hôm nay cô lại vui vẻ đến thế, cứ nhìn mình cười suốt. Kiểm tra chăn đệm thấy Phương Thương Thương không tè dầm, cô còn khen: giỏi lắm, giỏi lắm, thật không tin được. Phương Thương Thương không khỏi lòng dạ lâng lâng, tự giác cài lấy cúc áo, ra sức bày tỏ: sau này

cháu sẽ vẫn không tè dầm. Cô Đường cười to, che hàm răng nhiễm flo, nói dứt quãng: tốt lắm... triển vọng...

Phương Thương Thương nhảy xuống đất, nắm tay cô Đường tung tăng bước ra ngoài. Ra khỏi cửa thì phát hiện cả lớp hôm nay tập thể dục muộn. Lớp lớn và lớp nhỏ đều hàng ngũ chỉnh tề, đã tập được gần nửa bài. Mặt trời đã lên đến cái chóp nhà bên hải quân. Một chùm sáng rọi tới, vừa vặn soi ngang tầm mắt của Phương Thương Thương. Cậu ra sức gập đầu, đá chân, ngoáy hông. Cậu muốn cô nuôi đang thương yêu mình nhận thấy khả năng xuất sắc của cậu, mấy bài tập bình thường của vườn trẻ có thấm vào đâu. Đến động tác vặn mình, cậu vẫn không quên nhân tiện quay đầu nhìn sang Trần Nam Yên. Trần Nam Yên đang vừa tập vừa nói chuyện với một cậu bạn, động tác thể dục có vẻ hơi hợt bột xén, chỉ tập cầm chừng. Trong mắt Phương Thương Thương, những động tác “rút gọn” của Trần Nam Yên thật là trơn tru. Đến động tác nhảy, bím tóc của cô bỗng trở nên sinh động, phát phối lên xuống, còn bay cao hơn cả chính cô. Phương Thương Thương nhìn với tất cả lòng ngưỡng mộ, cảm thấy bản thân quá đơn điệu tẻ nhạt, thiếu vắng quá nhiều ưu điểm.

Cô nuôi của các lớp chia nhau đứng bốn góc sân, đều dõi ánh mắt về phía Phương Thương Thương và Trần Nam Yên. Thấy Phương Thương Thương tập tành cật lực thì khẽ nhìn nhau, tặc lưỡi không ngớt.

Giải tán, các lớp về phòng. Bọn trẻ rờn rần trước cửa vào, ứ nhau thật lực. Phương Thương Thương để hai tay trên vai Trần Bắc Yên, dùng sức đẩy cô tiến lên, miệng ngêu ngao những giai điệu không tên. Trần Bắc Yên ra sức vùng vằng hai vai, mỗi bước một cái liếc xéo, một câu “ghét”. Bữa sáng đã được bày lên phòng chơi, những chiếc ghế để trống đang mời gọi. Một lồng bánh bao nhân đậu, cái nào cái nấy nhỏ nhắn mềm mại, tỏa khói nghi ngút. Phương Thương Thương hào hứng đi vào nhà, vừa bước qua ngưỡng cửa bỗng dưng mặt đứng tại chỗ như bị điểm huyết: cô Lý đứng sau bàn đang cúi người nghiêng mặt, con mắt bên trái của cô nheo lại nhìn cậu. Chỉ một con mắt đó thôi đã nhỏ phụt cậu ra khỏi cả đám trẻ. Phương Thương Thương rút lui như gặp ma giữa ban ngày, nhưng lưng đã bị dòng người ồ ạt đẩy tới vài bước, vẫn ở đầu hàng, mắt dán chặt vào người cô Lý, như bị mắc câu không thể gỡ ra được.

Cô Lý xách một thùng sắt to dùng loại chuyên dùng tưới nước chống hạn, trong đựng đầy cháo ngô, một tay đang cầm chiếc muôi sắt cán dài, múc cháo vào mỗi bát. Cô đi dọc theo dãy bàn, bước một bước lại múc lên một muôi cháo ngô đặc sánh vàng rười rượi, một động tác nghiêng tay điệu nghệ, cháo tuôn vào bát như dòng sao băng, con mắt bên trái lại lóe sáng. Cứ đi một bước lại múc một muôi, mắt lóe lên một cái. Động tác của cô hiên ngang rắn rỏi, ánh mắt không nặng không nhẹ. Cô đi đến cuối dãy bàn lại quay lại, múc cháo cho hàng bên kia. Động tác không thêm không bớt, bước chân không ngắn không dài, chỉ đổi sang mắt phải cho tiện quán xuyến tình hình. Cô đi qua mặt Phương Thương Thương, cậu liền tự động theo sau như một cái đuôi, cô quay người cậu cũng quay, cô dừng cậu cũng dừng.

Cứ đi theo cô làm gì thế? Cô Lý múc cháo xong, vớt muôi vào thùng “coong” một tiếng, bước lại đứng bên cạnh cửa sổ.

Phương Thương Thương đứng trước mặt cô, cúi đầu, không nói không rằng, hai khóe miệng trễ xuống hết cỡ, thành hình chữ bát, giống đôi ria của con mèo, cụp cụp.

Cô Lý nhìn chòng chọc vào cậu. Nhìn được vài phút, cuối cùng Phương Thương Thương bật khóc. Cậu mím chặt môi, không phát ra tiếng, hai mắt ảo não nhìn cô Lý, nước mắt tràn xuống má ròng ròng.

Khóc rồi à. Cô Đường đang đứng cạnh bật cười.

Cậu bé này biết lắm đấy, cái gì cũng hiểu. Cô Lý vừa xoa đầu đứa bé dưới chân mình vừa bảo với cô Đường.

Đi thôi đi thôi, đi ăn cháo của con đi. Cô Đường bước tới, đẩy Phương Thương Thương về phía bàn ăn.

Phương Thương Thương không chịu đi, đôi mắt ầng ậc nước vẫn dán chặt vào cô Lý không rời.

Đi đi. Cô Lý thở dài một tiếng. Cho phép cháu rồi.

Phương Thương Thương bước xiêu vẹo đến chỗ ngồi của mình, bẽ bát lên ngang mặt, húp thật to, một con mắt còn lộ ra vẫn không quên nhìn về phía cô. Tất cả bọn trẻ đều bẽ bát lên che kín cả mặt, húp cháo rất chăm chú. Cảnh này, vật này có cái vẻ gì đó thật xót xa.

Cô Lý oai nghiêm đi lại như chúa tể sơn lâm trước cửa sổ, ghéch chân sau tì gót lên tấm tỏa nhiệt của lò sưởi, thò tay vào túi áo blu lằn mò, lôi ra một điều thuốc đưa lên bập giữa môi, không châm lửa, qua một chập chờ thêm lại thả điều thuốc trở lại vào túi. Cô Đường gửi tới một nụ cười tươi tắn, cô Lý cũng cười đáp lại.

Ngoài cửa sổ, bụi xoáy hình tròn trên mặt đất rắn đanh, giống mấy đứa trẻ túm áo chạy đuổi co kéo nghịch ngợm. Hàng cây dương trụ lá chĩa những cành khẳng khiu như ngón tay của người khổng lồ chỉ chỉ trỏ trỏ giữa trời. Cô Lý khoanh tay dựa lưng vào bệ cửa sổ, một mình đứng bên ngoài lớp học. Từng sợi khói xanh nhẹ nhẹ bay lên từ phía trước mặt cô, nhanh chóng tan theo gió. Lũ trẻ chen nhau áp mặt vào ô kính, nhìn đi nhìn lại vẫn không đoán được cô Lý làm cách nào hóa phép ra làn khói kia.

Bác chủ nhiệm bịt khẩu trang, đội mũ bông, quấn khăn cổ, cầm cúi vội vàng đi ngang qua cửa kính. Cô Lý lên tiếng chào ông mới ngẩng mặt lên, dừng bước ghé mặt kề tai nói chuyện với cô. Bọn trẻ đứng trong nhà nhận ra bác, liền reo hò phấn khởi, cả lớp thi nhau cất tiếng chào. Bác chủ nhiệm chỉ thấy lũ trẻ há miệng mà không nghe thấy tiếng, nhưng bác vẫn kéo khẩu trang xuống để lộ một khuôn mặt vô vàn nếp nhăn đáng kính và một nụ cười thật tươi. Cô Lý thấy bác chủ nhiệm tự dưng cười, liền quay đầu lại. Lũ trẻ trong lớp kinh ngạc nhận ra cô Lý cũng đang “thường trực” một nụ cười, vèo một cái đều chạy mất.

Cô Lý vào nhà, mang theo hơi lạnh và mùi khói thuốc. Cô chế một ca lớn đầy nước trà, rồi bẽ ca nước của quân tình nguyện có dòng chữ “người đáng yêu nhất” chậm rãi đi ngang giữa phòng. Cô vừa bước vừa quan sát một lượt mọi việc đang diễn ra. Lũ trẻ đang chơi mấy trò linh tinh, ồn ào gào thét với những chuyện không đâu, đứa thì khóc, đứa thì cười, lộn xộn xộn, kêu la inh ỏi. Không ít đứa chạy lại mách tội với cô, nhưng cô Lý phớt lờ hết thảy, không muốn để bị lôi cuốn vào những phải trái trái trái của lũ

trẻ con. Đi thêm được mấy bước, cô bỗng cảm giác có gì đó không bình thường, liền đứng lại điều tra nghiên cứu, nhưng nhất thời vẫn ngơ ngác chẳng hiểu thế nào. Tựa như chủ nhà vừa bị trộm ghé thăm, bước vào cửa cảm thấy có bàn tay lạ sờ vào nhà mình mà vẫn không phát hiện được điểm bất thường nằm ở đâu. Nhưng nói chung là không bình thường. Cô Lý bất giác bắt đầu đếm đầu bọn trẻ, vừa lúc sắp vụt hiểu ra thì bác chủ nhiệm bước vào phân tán mất suy nghĩ của cô.

Cả lớp hoan hô ủa về phía bác như chạy ra Thiên An Môn, đứa nào đứa nào sà vào lòng bác như đàn cá heo nhoi lên nhoi xuống. Bác chủ nhiệm loạng choạng suýt ngã phệt ra nền nhà. May mà cô Lý đã nhanh tay giữ chắc lấy bác.

Trong tích tắc, bác chủ nhiệm tựa hồ trở thành bức tượng một danh nhân giữa quảng trường đầy bóng chim câu. Tới gần nửa lớp đang thi nhau đu lên người bác, reo hò ồn ã, hơn trăm ngón tay thò vào tất cả bốn chiếc túi trên cái áo đại cán của bác. Bức tượng nặng nề chuyển động như một cánh quạt khổng lồ bắt đầu quay. Người này trước khi vào cách mạng chắc chắn làm nghề khuôn vác đầu bờ cuối bến. Cô Lý nghĩ thầm. Bác chủ nhiệm kể cho bọn trẻ nghe một câu chuyện, bảo là của Andersen, về cá lớn nuốt cá bé. Cô Lý chưa bao giờ nghe nói tới, cho rằng bác ta hoàn toàn bịa đặt.

Bác chủ nhiệm lại trèo lên tầng hai, phá hỏng trật tự giáo dục ở trên đó. Trần nhà bỗng rần rần rung chuyển với vô vàn tiếng bước chân. Đủ để hình dung đại loạn đang nổ ra. Ước sao về già mình vẫn có một trái tim thơ trẻ như thế. Cô Lý khoan khoái ngồi xuống một chiếc ghế con của lũ trẻ, khẽ thổi những vụn trà nổi trên mặt nước, uống một ngụm thật đã. Ngụm nước trà còn ở lưng chừng chưa về đến bụng, gương mặt bỗng trầm hẳn xuống, cô bật dựng dậy như gai chọc phải mông, phóng luôn vào phòng ngủ. Từ phòng ngủ ra, cô lại phóng tiếp vào toa-lét. Lũ trẻ nhìn theo hoa cả mắt. Cô Lý ở trong toa-lét khá lâu, lúc trở ra trông như vừa bị ăn một gậy đánh lén, người không còn tỉnh táo lắm nhưng vẫn cố gắng duy trì diện mạo đường hoàng.

Cô từ từ vừa nói vừa như hỏi cả lớp: Phương Thương Thương...

Nửa câu tiếp theo, cô Lý không kiềm chế được nữa, tiếng hét thoát ra từ đáy lòng... lại biến đi đâu rồi?

Chương Ba

Gió bên ngoài kéo đến âm âm như đội kỵ binh, rồi ào ào cuốn đi, kéo đến đâu quét sạch đến đó. Phương Thương Thương kinh ngạc nhận thấy bên ngoài toa-lét là một khoảng sân lát gạch vuông, có trồng một hàng cây tùng còn bé. Chẳng hề có khoảnh vườn trồng cải bắp nào cả. Dây tập thể nhà mình cũng không ở chỗ cũ, mà hiện ra rõ mồn một phía sau mấy dãy nhà. Cậu dần bước như đang đẩy cả một bức tường dày, hai tay nắm chặt, đỉnh đầu và hai vai căng thẳng nhọc nhằn. Bông trên người mỏng dần đi, nhiệt độ cơ thể tản mát rất nhanh. Đến trước cổng dãy nhà mình, gió bỗng hú lên thật lớn, Phương Thương Thương như bước chân xuống biển, trước mắt một con sóng khổng lồ bỗng ập đến, đổ ụp lên người cậu. Khuôn mặt lập tức đỏ bừng, sắc ho liên hồi, phế quản đột ngột đông cứng như một đoạn băng đá, xuyên vào tận tim.

Rẽ qua chỗ ngoặt, gió nhẹ bớt, ánh mặt trời như ấm thêm một chút. Cảnh tượng thật quen thuộc: sân vận động rộng mênh mông, sạch không bóng người; từng dãy nhà tầng cửa đóng im ỉm, gió quét sạch mọi dấu vết hoạt động của con người; chỉ có những cây liễu vấp vấp tứ tung như đang đón chờ một tai họa sắp đến, khiến khung cảnh vốn tĩnh lặng bỗng đầy biến động.

Áo bông của Phương Thương Thương dính một lớp màu gạch đỏ. Cậu gần như bị những cánh cửa đang đóng mở âm âm điên đại hất tọt vào bên trong.

Bước lên mỗi bậc thang, Phương Thương Thương đều phải nhấc chân thật cao. Cậu tập trung toàn lực chú ý vào hai đầu gối của mình, dùng tay hỗ trợ, giúp chúng hết co lại duỗi để trèo lên bốn tầng lầu.

Lên mỗi tầng cậu đều phải vượt qua ba lần cửa một cánh sơn màu của chùa chiền. Ở cầu thang này, mỗi hành lang có tới mười hai cánh cửa giống nhau. Phương Thương Thương dùng trực giác chọn một cái, gõ liên hồi.

Cánh cửa có vẻ mặt của kẻ lâu ngày không gặp lại người quen, một thứ mùi cũ kĩ len lỏi qua khe cửa và lỗ khóa ra ngoài, lay động bao nhiêu kí ức.

Cửa mở, một cô gái trẻ tóc tết bím trông thấy Phương Thương Thương liền kinh ngạc reo lên. Phương Thương Thương cầm đầu đi thẳng vào nhà, trông thấy một bà già lạ mặt đang khoanh chân ngồi trên giường với Phương Siêu, bà già cũng dành cho cậu một vẻ mặt hết sức kinh ngạc. Phương Siêu chui vào lòng bà lão, tròn mắt nhìn em mình như không hề quen biết. Phương Thương Thương leo lên giường, bàn tay rất mềm của bà lão chạm vào khuôn mặt lạnh cứng của Phương Thương Thương, bất giác khẽ run rẩy.

Đây chính là căn phòng lớn đằng sau cái ban công màu đỏ gạch ấy. Ánh nắng soi rọi khắp phòng, hắt cả lên trần nhà. Không khí tung bay vô vàn hạt bụi giống như đang có tuyết, nụ cười trên khuôn mặt mọi người thật rạng rỡ, những sợi lông măng được chiếu rõ mồn một khiến mặt ai nấy đều viền lông lá giống mặt khỉ. Lò sưởi trong nhà nóng như thiêu, mọi người chỉ mặc một chiếc áo len mỏng. Phương Thương Thương như quả hồng đóng băng với một lớp sương bám trên mặt đang bắt đầu tan ra, những giọt nước mũi tí tách nhỏ xuống. Bà lão và cô gái dùng khăn tay vắt mũi cậu, nhưng hai lỗ mũi vẫn trái một hàng, phải một hàng, như đang vẽ ria mè.

Phương Thương Thương rất hiếu động, ngo nguậy không ngừng. Cậu ngửi thấy mùi mồ hôi đầu của mình trên khăn trải gối, phát hiện ra cả mùi chân mình lẫn trong chăn đệm; trong cái tủ năm ngăn là những bộ quần áo của cậu đã giặt sạch sẽ xếp ngay ngắn; trên mặt chiếc bàn ba học đang để ảnh của mình; hộp sáp màu kia là tài sản của cậu; những hình vẽ nguệch ngoạc trong cuốn vở bìa vàng kia chính là tinh hoa sáng tác của cậu. Không cần lời ngăn kéo ra cậu cũng có thể nói chính xác trong đó đựng những đồ vật yêu quý nào; dưới gầm bàn nào là kiếm đã tróc màu nhựa, súng không kê, xe ô tô rưng bánh còn đầy vết tay cầm của cậu, cậu từng giương cao chúng, từng xung phong, từng chiến đấu, mới khiến chúng hỏng đi, cũ đi. Cô gái trẻ cười chúm chím, đem ra một hộp bánh quy hiệu gà vàng. Cái đó cũng rất quen thuộc, nhưng toàn bị giấu đi đằng nào chẳng biết, và mỗi lần hiện ra đều như có phép lạ. Hộp bánh quy đó chưa bao giờ phụ lòng cậu. Mỗi khi thò tay vào đều có thể tìm thấy những chiếc bánh trứng gà vàng rươi, hoặc các loại bánh quy hình con vật, đủ kiểu. Tuyệt vời nhất là những

vụn bánh ngọt nằm dưới đáy hộp. Cậu và anh trai đã vô số lần ngửa cổ thay phiên nhau dốc hộp bánh đổ vào mồm, như hai con vịt giống tự cho mình ăn. Cậu còn biết bật chiếc máy thu thanh hình bánh mì kia, biết xoay núm cho chiếc kim chuyển động trên mặt số hình tròn để tìm người hát. Cậu biết dưới gầm chiếc giường đơn kê sát tường kia có hai cái rương bằng mây rất to, còn dưới cái giường lớn mình đang ngồi lên này cũng có ba chiếc va li bằng da. Những chiếc rương, hòm đều bám dày bụi bặm, lần nào bò vào đây cũng bị dính khắp mình. Đó là hang ổ của cậu. Mỗi con thỏ, con cáo đều phải có hang ổ riêng. Cậu đang hơn hờ như con gấu nhỏ được trở về khu rừng của mình. Cậu muốn ở đây, chứ không phải ở vườn trẻ, nơi gió lúc nào cũng vi vút lùa qua căn phòng, lúc nào cũng có cả đám nằm ngửa, rồi dậy, rồi đi lại không thôi, một cái vườn thú, đủ rộng để làm phòng đợi cho ga tàu hỏa của một thành phố nhỏ.

Phương Thương Thương áp úng gọi bà lão là bà ngoại, cậu hiểu đó là một thứ quan hệ ruột thịt rất gần gũi. Cô gái trẻ kia, cậu gọi là dì út, tức là em gái út của mẹ mình. Cậu hiểu được ý nghĩa của từ em gái. Cậu tiếp xúc với hai người phụ nữ này vô cùng vui vẻ, cậu hơi có tí làm càn, mắt lom lom nhìn Phương Siêu, tranh giành tất cả mọi thứ của anh. Phương Siêu sờ vào súng, cậu liền cướp súng, anh cậu sờ vào kiếm, lập tức cậu giật kiếm, thậm chí anh uống thuốc cậu cũng làm ồn ào, đòi uống thuốc, ít hơn một viên cũng không được. Cậu giống như một tội phạm chiến tranh vừa được ân xá trở về, nâng niu mỗi một biểu hiện phục hồi quyền công dân của mình. Trong con mắt cậu, ông anh đã hưởng thụ một cách bất công rất nhiều thứ mà đáng lẽ cậu cũng phải được hưởng. Điều này khiến Phương Thương Thương thấy ghen tị.

Trước sự hoành hành ngang ngược của cậu, Phương Siêu đành đi ngủ. Cậu lại cười cả mông lên cổ anh, kề kiếm ngang cổ người ta, quát người ta có khai hay không. Phương Siêu lật mình một cái, hất được cậu xuống. Bà ngoại đứng bên lại bênh, con để cho em cười một tí nào. Dì út xách tai Phương Thương Thương lôi sang bên giường đơn.

Lúc bà ngoại dứt canh trứng gà, cậu bỗng chỉ tay về phía cửa bật khóc. Cả nhà ngơ ngác, chẳng hiểu cậu lại làm sao, hỏi thì chỉ khóc không nói, một lúc đã có người gõ cửa. Từ khi cô Lý bước trong hành lang, Phương Thương Thương đã nghe thấy tiếng chân đi. Cậu ra sức tì lưng vào cửa,

kiên quyết không cho cô Lý vào. Bà ngoại sợ cháu đau cũng không dám kéo mạnh, đành nói chớ qua khe cửa với vị phó chủ nhiệm vườn trẻ cùng đến. Phó chủ nhiệm họ Trương thì nói tình nói lý, cô Lý thì hùng hồn áp đảo. Hễ cô Lý nói một câu, Phương Thương Thương đứng trong cửa lại ré lên một tiếng.

Cuối cùng, phó chủ nhiệm họ Trương và cô Lý cũng chen vào được.

Phương Thương Thương quỳ trước chiếc ghế tựa, hai tay bịt mắt, lớn tiếng gào khóc. Cái sự khóc lóc do kéo dài không nghỉ, hơn nữa lại chạy đua theo tiếng nói chuyện của người lớn, mỗi lúc một cao giọng, đã lộ ra tính chất biểu diễn, giảm sút rất nhiều không khí thương đau. Nhìn qua kẽ tay, tôi thấy cô Lý và bác Trương đều có cùng một thái độ: vừa nghiêm túc, vừa bất lực. Bà ngoại là người hiểu biết từng trải, vô cùng khéo léo, tiếp chuyện hai người từ đầu đến cuối luôn mỉm cười, giọng nói nhẹ nhàng nhưng thái độ lại rất cương quyết. Bà muốn giữ đứa cháu ở nhà ăn xong bữa tối mới đem trả vào tay các cô.

Hôm đó, Phương Thương Thương được ăn tối ở nhà. Thức ăn chẳng hề phong phú hơn so với vườn trẻ, nhưng mỗi hạt cơm, mỗi cọng rau đều thấm thía ngon lành. Phương Thương Thương như một vị tù trưởng, hoặc một tên tướng cướp, chẳng đợi cậu ra tay tranh giành, các thức ngon vật lạ đều tự động tập trung vào bát cậu, anh trai cậu phải xếp thứ nhì. Anh chàng lớn hơn cậu một tuổi tỏ ra rất phong độ, khiêm nhường như một vị hoàng tử, lại còn học theo người lớn, xúc một thìa thức ăn cho vào bát em, được cả nhà khen ngợi.

Con nhường em đấy. Anh chàng ngọt giọng.

Phương Thương Thương nói nói cười cười, tự nhiên thoải mái, hứng chí còn đứng lên ghế, biểu diễn giậm chân tại chỗ.

Đúng lúc đó, một phụ nữ trẻ tóc uốn xoắn, dùng chìa khóa mở cửa bước vào, nhìn thấy Phương Thương Thương đang là trung tâm của sự hào hứng, cô bất giác ngẩn người. Người phụ nữ lập tức to tiếng với bà ngoại cậu. Cô khiển trách bà ngoại, nói không nên lưu giữ đứa bé này ở nhà, chẳng khác gì cán bộ cấp trên phê bình cán bộ cấp dưới. Cô nhả chữ rất nhanh, thái độ

rất kích động, diễn biến tâm lý đều thể hiện rõ mồn một trên khuôn mặt: một chập giật dữ dội, một chập lại hoảng hốt lo lắng như tai nạn sắp ập xuống, một chập lại ai oán tuyệt vọng ta thán nghẹn ngào. Bà ngoại biện bạch mấy tiếng, giải thích vài câu, cả mắng lại mấy tiếng. Người phụ nữ kia hằm hằm đi thẳng về phòng mình, trước khi vào phòng còn chõ lại một câu:

Cho nó xuống, còn ra cái thể thống gì nữa.

Mọi người bấy giờ mới nhận ra Phương Thương Thương vẫn đứng nguyên trên ghế, đầu cúi xuống nhìn ngón chân như đang bị phạt.

Tôi để ý thấy phòng của người phụ nữ này bị khóa lại. Khi cô ta khuất sau tấm rèm cửa, một tiếng khóa lách cách vang lên, sau đó đèn trong phòng bật sáng. Ánh sáng hắt ra ngoài khiến chân ghế và nền nhà láng xi măng bỗng có thêm nhiều điểm phản quang.

Chỗ cơm trong bát Phương Thương Thương vĩnh viễn không thể ăn hết. Cậu như một con kiến, công dần từng hạt cơm. Cậu vun cơm thành một cái tháp nho nhỏ, thịt và rau xếp gọn, cách hẳn ra. Hoàn thành xong công trình, cậu lại đổi một kiểu khác, vùi thịt vào trong cơm, vừa ăn vừa quan sát xem đầu đuôi miếng thịt lộ dần ra khỏi đồng cơm như thế nào. Chỉ vừa nghe thấy một loạt âm thanh guốc gỗ gõ dồn như trống bên tai, Phương Thương Thương đã bị người phụ nữ nhắc bổng, đặt xuống đùi mình. Chỗ cơm và thức ăn trong bát vốn ăn mãi chẳng hết, chỉ vài thìa đã bị nhét gọn vào mồm cậu. Người phụ nữ bế cậu cúi xuống thay giày, vừa quay người, cả chiếc bàn cũng trượt theo, phát ra tiếng ma sát rất lớn - hai tay Phương Thương Thương đang ra sức túm chặt lấy mép bàn. Người phụ nữ cúi xuống cạy tay cậu ra, vừa quay người, cậu lại túm được áo của bà ngoại. Bà ngoại bị cậu kéo đứng bật cả dậy. Người phụ nữ gỡ mạnh tay cậu ra, vừa gỡ được tay này, tay kia đã nhanh chóng thế chỗ. Hai bàn tay nhỏ như hai cái móc, gập gì là móc nấy, kéo rơi cả bức ảnh lảnh tụ lồng khung kính treo trên tường, một cái đĩa bắn ra như phi đao. Cả nhà náo loạn, rối tung. Giữa quang cảnh hỗn độn ấy, tôi nghe rõ mồn một tiếng của người phụ nữ đầy hằn học: Tao không tin, trị không nổi mày à, tao không tin...

Tôi giáng một tát thật mạnh vào mặt người phụ nữ, lại giáng thêm một nhát nữa, tôi nhổ tát cả thức ăn đang nhét căng trong miệng Phương

Thương Thương ra, rồi hét lên thảm thiết.

Tôi ngồi trên nền nhà, như một chỉ sĩ cách mạng vừa bị lôi xuống khỏi ghế tra tấn, hai chân đã gãy. Vài cánh tay người lớn đang cố xách cổ áo tôi, chỉ cần họ hơi sơ sẩy là tôi lập tức lăn ỉ ra đất. Phương Thương Thương lúc này cũng phải được hơn hai chục ki-lô-gam trọng lượng. Nếu tôi không hợp tác thì một phụ nữ khó lòng kéo nổi cậu ta lên. Mẹ cậu đã bỏ vào nhà vệ sinh ngồi khóc, cách chừng năm phút lại chạy ra, chỉ mặt cậu ta nói lảm nhảm:

Hôm nay mày không quay về vườn trẻ là không được... dám đánh cả mẹ nữa rồi.

Nói được nửa câu, nước mắt lại trào ra, vội quay người chạy vào nhà vệ sinh tìm khăn lau.

Bà ngoại đàm phán với tôi: Hôm nay ta về vườn trẻ, đến ngày kia là Chủ nhật nhất định sẽ đón cháu, bà nói mà cháu còn không tin à.

Dì út cũng khuyên tôi, kèm thêm đe dọa: Xem cháu làm mẹ giận đến thế kia, nếu không nghe lời là mẹ không nhận cháu nữa, có mà suốt đời phải ở trong vườn trẻ không ai đón về.

Phương Siêu cầm một chiếc khăn mặt bước tới, đỡ mặt Phương Thương Thương, lau nước mắt cho em.

Tôi chỉ vào Phương Siêu, kiện: Anh ấy còn không đi mà. Anh không đi, cháu cũng không đi.

Phương Siêu lớn tiếng đáp: Anh bị ốm.

Em cũng bị ốm.

Phương Siêu nhìn tôi soi mói, bỗng giơ tay nhắm mặt tôi tát một cái.

Phương Thương Thương và Phương Siêu đều được mặc áo bông, tay vịn vào vai người lớn để đi giày bông.

Dì út hai tay hai đứa, dắt xuống lầu. Lối đi trong hành lang rất tối, Phương Siêu vừa đi vừa thút thít. Ra đến bên ngoài, chỗ có trăng sáng, nhìn thấy được trên mặt cậu chàng lấp lánh những giọt nước mắt. Thỉnh thoảng gặp người đi trong đêm cũng không dám quay mặt nhìn.

Về đến vườn trẻ. Các bạn đang rửa mặt. Nhìn thấy Phương Thương Thương trở về, vừa hồi hộp ái ngại vừa hào hứng tò mò, rất nhiều bộ mặt nhìn cậu cười. Phương Thương Thương rất đặc ý, không nói không rằng bò lên giường mình như thể Lôi Phong vừa lặn lội làm được một việc tốt. Đáng đời! Cậu tự nhủ, đều phải về vườn trẻ hết, không được giả vờ ốm để ở nhà, dì đã nói vậy rồi - lần sau sẽ lại bắt về đây.

Cậu vui đầu vào chần loạt soạt bóc lớp giấy bóng kính của viên kẹo bạc hà mang theo từ nhà, cho kẹo vào mồm xong mới thò đầu ra. Trần Bắc Yên há mồm đòi, cậu đẩy viên kẹo xuống dưới lưỡi rồi mở to mồm làm như không có gì.

Sáng hôm sau lúc tập thể dục, Phương Thương Thương tận dụng những động tác vặn mình để quay đầu tìm Phương Siêu. Cổ quay mỗi dừ vẫn chẳng thấy bóng anh đâu. Tới lúc đi bộ, cậu để ý nhìn lên ban công, một hàng quần áo mới giặt và những chậu cây cảnh lấp lánh những giọt nước, thỉnh thoảng lại rỏ giọt xuống đất - rõ ràng sớm nay đã có người ra ban công tưới cây, phơi quần áo lên đây.

Tiếp đó, cậu sững sờ nhìn thấy Phương Siêu vác súng đứng trên ban công, kê súng nhắm về phía mình, đầu súng dịch chuyển theo bước đi của cậu. Phương Siêu giơ cao súng hoan hô. Mặc dù không nghe thấy tiếng, nhưng cũng đoán được anh chàng đang kêu: bắn trúng rồi. Suốt một giờ đồng hồ, Phương Siêu thị uy vũ trang trên ban công, biểu diễn quân sự: lúc thì ôm súng sai bước, ngó trước nghiêng sau như giặc về làng, lúc lại nắm chắc súng trong tay, đứng nghiêm, mắt nhìn đăm đăm về phía xa.

Tôi hiểu mình đã trúng kế.

Bàn tay cô nuôi Lý ngửa ra, cánh tay khẽ đưa lên, từ sau một loạt hàng ghế, Phương Thương Thương đứng bật dậy như bị phù phép. Cô Lý khẽ khoát bốn ngón tay về phía mình, Phương Thương Thương phục tùng, sải bước tiến lên trước bảng.

Thẳng... Nghiêm!

Phương Thương Thương ráng sức đứng thẳng.

Uỡn ngực, ngẩng đầu, nhìn thẳng về phía trước, hai tay đặt lên mép chỉ quần. Cô Lý sửa tư thế của Phương Thương Thương, mở hai bàn tay nhỏ của cậu ra, năm ngón khép lại đặt thẳng trên mép chỉ quần.

Làm tốt lắm. Cho thấy chẳng có gì là không học được. Bây giờ quay mặt lại trước các bạn.

Cô Lý đẩy thân hình thẳng đuồn như cây bút của Phương Thương Thương xoay một vòng. Cả lớp đang mở căng những đôi mắt đen lay láy lớn lớn bé bé, chăm chú quan sát cậu. Tất cả đều vòng hai tay ra sau lưng, tựa như vừa đi lên đây đã có một thằng giặc lén vào bắt tất cả họ trói ra đằng sau ghế.

Sáng nay có tự mặc áo quần không?

Phương Thương Thương lắc đầu.

Nói! Trả lời cô nuôi phải nói thành tiếng, nghe rõ chưa?

Không ạ.

Ai mặc cho?

Cô Đường ạ.

Nói to lên!

Cô Đường ạ!

Bây giờ cô hỏi cả lớp, ai buổi sáng dậy mặc quần áo không cần cô nuôi giúp, xin mời giơ tay.

Tất cả mấy chục đứa bé đồng loạt giơ tay như đại biểu hội đồng nhân dân biểu quyết. Ai nấy đặt khuỷu tay lên mặt bàn, bàn tay bé nhỏ giơ lên. Có bạn ngồi khá xa bàn, đủ thấy lưng tương đối dài.

Hạ tay... xuống! Cô Lý kéo dài mệnh lệnh ra hơi quá mức, thiếu chút nữa thì hụt hơi. Cô dùng tay che miệng khẽ ho mấy tiếng, hai má chột ửng lên. Lập tức, cô lại mỉm cười trước ánh mắt lo lắng của lũ trẻ, cất giọng sang sảng:

Tại sao mỗi một bạn nhỏ đều phải biết tự mặc quần áo? Bây giờ cô mời một bạn đứng dậy trả lời cô.

Đôi mắt to của cô Lý đảo một vòng, lại đảo vòng nữa, bất thần bắt sống một con ruồi ồm ồm cũ kĩ.

Cô chỉ một bạn gái giơ tay cao nhất, hờ cả rốn: Vu Sảnh Sảnh.

Là vì mỗi bạn nhỏ đều phải biết tự mặc quần áo là vì không nên bắt người khác giúp đỡ mình là vì mọi người đều rất bận...

Vu Sảnh Sảnh lấp ba lấp bấp, nói ra một tràng “là vì” rồi ngừng bật. Hai dòng nước mũi xanh lè sắp thò xuống quá mồm bỗng roạt một tiếng lại rút hết vào trong lỗ mũi.

Trả lời tốt lắm, biểu dương bạn Vu Sảnh Sảnh. Cô Lý cười với cả lớp, ném chết con ruồi. Từ sau lưng xuất hiện một bàn tay chọc vào Phương Thương Thương: Nghe rõ chưa hả - bạn Thương!

Bả vai Phương Thương Thương nhoi nhói.

Bây giờ cả lớp chỉ có mỗi mình Phương Thương Thương không biết tự mặc quần áo, chúng ta phải làm thế nào?

Giúp... đỡ... bạn!

Cô Lý nhìn cả lớp đạo đức sáng ngời, hài lòng vui vẻ: Ai đồng ý bước lên làm mẫu cho Phương Thương Thương?

Cô nhìn qua nhìn lại một hồi: Vu Sảnh Sảnh nhé.

Vu Sảnh Sảnh vừa đi vừa lóng ngóng cởi cúc, chưa đến chỗ Phương Thương Thương đã bắt đầu cởi áo, thoáng cái đã gần như cởi trần, hai hàm răng bắt đầu va vào nhau, hai tay vẫn tiếp tục cởi quần.

Cô Lý đứng bên nói: Quần áo trong thì không phải cởi nữa.

Vu Sảnh Sảnh lại nhặt nhanh quần áo la liệt trên nền nhà lần lượt trông vào người. Vừa mặc vừa giải thích từng động tác, có lúc còn ngừng hẳn lại cho Phương Thương Thương nhìn được kĩ. Cô Đường đem áo len bước lại gần, ngồi xuống chiếc ghế đặt gần lò sưởi, vừa thoăn thoắt đan, vừa liếc nhìn quang cảnh trong lớp một cách hứng thú.

Vu Sảnh Sảnh mặc quần áo xong, trên mặt đất thừa ra một cái quần len. Cô Lý vỗ tay, cúi xuống nhặt lên rồi vắt lên vai cô bé, nói: Cháu về chỗ.

Cô Lý nhắc một chiếc ghế nhỏ, ngồi xuống vị trí khán giả, nói với Phương Thương Thương đang đứng trơ trọi ở khu vực biểu diễn: Cháu làm một lần đi.

Phương Thương Thương không nhúc nhích, len lén nhìn cô Lý.

Cô Lý dựng ngược lông mày, mắt tròn tròn vo, câu nói thứ hai vừa chực phát ra, đã thấy Phương Thương Thương vội vã để tay lên cúc áo ngực.

Cậu cởi dần từng chiếc cúc nhựa to đùng, bụng ngực phơi bày, lại tiếp tục cởi cúc dây đeo quần. Lỗ cúc quá chật, đầu ngón tay cậu đỏ ửng.

Cô Đường cúi mặt đếm mũi đan, nói: Không ổn, chậm quá.

Vai Phương Thương Thương đã lộ ra, cánh tay cậu gập lại trong ống tay áo định rút lên qua lỗ nách. Chiếc áo trông trên người khiến cậu như con chim bị trói giật khuỷu, ra sức vùng vẫy, xoay vòng vòng một chỗ. Cuối cùng, tay cũng rút được ra, dây vai của quần như hai con rắn, rơi tuột xuống khỏi vai, chiếc quần bông tự động rũ xuống một đồng ở chân cậu.

Cả lớp cười ồ.

Cô Đường và cô Lý cũng lần lượt bật cười.

Áo len quả nhiên mắc lại dưới cằm. Chiếc quần bông quần chặt dưới chân Phương Thương Thương khiến cậu tiến thoái lưỡng nan. Cậu đứng ngay giữa lớp như một quả tạ dựng đứng. Đầu dưới bọc một cái quần bông, đầu trên trùm chiếc áo len lưng bùng, mẩu giữa là thân mình nhỏ bé của cậu. Cả phòng cười râm ran, tôi bị vướng áo len suýt chết ngạt. Phương Thương Thương dùng tay đẩy cái cổ áo lên đến mũi, lộ được cái miệng ra, tôi mới hít được một hơi. Tôi đứng sau lớp áo len cảm thấy thật an toàn, bèn không nhúc nhích nữa, cứ thế đứng ngây ra.

Được một lúc.

Cô Lý lên tiếng: Vậy thì cứ bơi ra đây, không ai giúp cả.

Tôi cũng chẳng màng, thì cứ bơi ra vậy.

Cô Lý lại gần chọc chọc tôi, phê bình này nọ. Tay cô cứng như gậy Như ý, tôi cố nén đau không kêu la gì. Cô không nhìn thấy tôi, tôi không sợ cô. Cô bẻ tôi sang một bên như bẻ thương binh, gõ vào trán tôi qua lớp áo len, nói:

Lúc nào nghĩ thông suốt thì lúc đó tiếp tục, bằng không thì đứng nguyên ở đây một ngày.

Tôi nhìn qua kẽ hở của những sợi len thấy bác chủ nhiệm đẩy cửa bước vào, bác ra sức xua tay với cô Lý đang quay lại chào đón, ý bảo rằng không được gây chú ý. Bác đứng ở cửa một lúc, nhắc nhở cô Lý nhặt áo bông lên buộc ngang qua hông tôi để tránh nhiễm lạnh, nói xong rón rén bước đi.

Trò biểu diễn thoát y vũ của cô Lý kết thúc. Mặc dù vũ công nam hơi kém hấp dẫn, không “thoát” được đến tận cùng, nhưng cô vẫn cảm thấy rất vui vẻ. Tiếp đó, cô cho cả lớp học giờ tập tô màu, giọng cô vô cùng dịu dàng, lòng cô hết sức khoan dung. Tiếng phấn vẽ loẹt xoẹt trên mặt bảng đen, cô tuyên bố mình đã vẽ xong một vầng mặt trời đỏ rực, đang tỏa sáng. Sau đó vẽ tiếp một bông hướng dương, có từng cánh hoa, hạt hướng dương, cành lá. Cô phát giấy cho cả lớp, cho mọi người bắt chước vẽ theo. Tiếng bước chân trầm, nặng của cô vang lên từ bên phải sang bên trái, như một con voi lững thững trong lớp học. Bóng của cô che khuất được cả vầng mặt trời ngoài cửa sổ. Lúc cô đi ngang qua, Phương Thương Thương vốn đang chìm trong tầm tối ba bề bốn bên vẫn cảm nhận được mọi thứ tối sầm hơn nữa.

Hảo hán bịt mắt Phương Thương Thương dựa vào tấm lò sưởi nóng ấm thiếp đi chốc lát. Cậu có một số nước tiểu muốn tè và một số phân muốn thải ra, nhưng cậu chẳng lên tiếng, cũng không vọng động, mà lặng lẽ chịu đựng như một tín đồ đang mài luyện ý chí. Cứ thế kiên tâm cho đến lúc phòng tuyến hoàn toàn thất thủ, thể xác suy sụp, tan tành.

Thời khắc đó thật là dễ chịu đến cùng cực. Như một tên gián điệp cho nổ trái bom khí độc giữa chón đông người, khắp không gian nồng nặc hôi thối.

Một khuôn mặt bé gái áp lên mặt kính cửa sổ, dõi mắt nhìn vào trong phòng ngủ tìm kiếm. Hai tay cô choãi ra, bàn tay đỡ hai má. Nhìn từ đằng sau, cô bé như đang tìm cách khoét kính ra một lỗ tròn tròn đủ để chui đầu vào.

Cô bé hiện ra trước cửa phòng ngủ, mỗi bước chân, mỗi động tác vung tay đều hãm lại thật chậm, đặt gót xuống không phát một tiếng động, như con rôi bóng^[3] đi đi một vòng thì lộ diện ra phía trước. Sự cẩn thận của cô bé thực ra là thừa. Các cô nuôi đang dẫn cả đám trẻ ra ngoài sân hoạt động. Trong ngoài phòng ngủ chẳng còn ai ngăn cản cô nữa. Chẳng qua cô đang tuân theo thói quen của trẻ con trong vườn trẻ này. Bọn trẻ đã phát minh ra

bước chân đặc biệt đó. Khi muốn lên lút làm điều gì không cho cô nuôi biết, chúng đều sử dụng bước đi như vậy. Cô bé đi được vài bước, một tay một chân đang nhấc lên bỗng dừng lại giữa không trung như gặp phải mìn, cảnh giác liếc khắp xung quanh, liền đó như một cơn gió lốc cuốn về phía chúng tôi. Bước chạy của cô trở nên tự nhiên, nụ cười như chiếc quạt giấy vụt mở bùng ra.

Trần Nam Yên đang chạy đến giường em gái liền phanh gấp, quay người chín mươi độ: Sao em lại tè ra quần rồi?

Trần Bắc Yên nghe chị hỏi, ghen ngào thút thít, ánh mắt oán hận chiếu sang giường bên cạnh, một tên đang ngồi trong chăn với bộ mặt vô liêm sỉ, Phương Thương Thương.

Bản tính cô ta vốn đã thiếu thôn phẩm chất kiên định. Nuôi dưỡng ý chí cũng cần phải có môi trường hoàn cảnh thích hợp. Ở cạnh Phương Thương Thương cũng giống như hàng xóm có một ca sĩ hò hát suốt từ sáng đến tối, dù không học dần dần cũng biết ngân nga. Hay là như lúc bước qua đường, mình còn đấu tranh tư tưởng đang kịch liệt để quyết định có làm người tuân thủ luật giao thông hay không, người bên cạnh đã bất chấp xông bừa ra, khác nào dỡ bỏ lệnh giới nghiêm, mình không xông ra theo đường như có gì đó thiệt thòi. Ngày hôm nay cũng vậy, Trần Bắc Yên đang yên đang lành, chỉ có lúc vẽ hoa hướng dương là hơi bắt đầu phân tâm. Phương Thương Thương đứng kia thoải mái vừa phóng vừa thả rất phê, chỉ một giây sau, Trần Bắc Yên cũng chẳng kiềm chế nổi nữa. Bị Phương Thương Thương lây nhiễm sang không chỉ một mình Bắc Yên, hai đứa con gái và một thằng cu nữa cũng vượt đèn đỏ. Lúc này cả lũ đang bị lột truồng, ngồi ử rữ trong chăn trên giường mình. Một đứa ngồi phía đông, hai đứa kia ngồi phía tây.

Ghét. Trần Nam Yên lườm Phương Thương Thương một cái, kéo chăn lên thấy hai chân trần của em, hỏi: Quần đâu?

Trần Bắc Yên vươn cổ nhìn về mấy tấm lò sưởi ở hai đầu phòng tìm kiếm, dùng tay chỉ: Kia.

Trần Nam Yên chạy đi, ôm về một chiếc quần bông đã bị hong khô cong, cứng như hai cái chân già.

Quần và tất vẫn còn trên lò sưởi cơ. Bắc Yến nói.

Trần Nam Yến lại chạy đi lần nữa.

Trương Yến Sinh ngồi trên giường ngay gần sát lò sưởi kêu lên: Cô không cho.

Hai cô bé kia cũng quay lại nhìn Trần Nam Yến.

Trần Nam Yến héch mặt nhìn trời, bước vòng lại trước giường cậu ta. Trương Yến Sinh hùng dũng trợn mắt nhìn rồi nói: Cô không cho tự tiện xuống khỏi giường.

Trần Nam Yến thòp luôn cổ cậu bé, lên mặt hăm dọa: Còn kêu nữa bóp chết luôn.

Tiếng của Trương Yến Sinh tắc trong cổ họng, mắt nhìn Trần Nam Yến một cách đáng thương, mặt mũi ửng đỏ.

Trần Nam Yến đắc ý quay về.

Trương Yến Sinh khóc thút thít nói với theo: Em mách anh trai em đánh chết.

Trần Nam Yến chẳng thèm quay mặt: Anh mày đánh không lại chị.

Trần Nam Yến đỡ em gái đứng dậy, tay banh rộng quần cho em nhìn rõ để xỏ chân, cứ thế từng lớp quần áo được mặc lên. Giậm mấy cái, bàn chân thò hẳn ra ngoài. Tiếp đó, cô lại bảo em nằm ra, giơ chân lên, rồi thọc cả cánh tay vào trong kéo lớp quần bông xuống, xắn gấu quần lên đi tất vào cho em.

Đi tất xong, cô lôi sợi chun buộc lỏng trên tóc em gái xuống, chải đầu cho em lần nữa. Chỉ thấy cô một tay vén tóc, một tay vòng dây chun, thoát một cái đã được một cái bím tóc. Buộc xong hai bím, cô nâng cằm em gái lên, cười lim dim, ngắm nghía.

Cô bồng em xuống khỏi giường, một tay dắt, một tay chỉ hết lượt khắp xung quanh: Bọn nhóc, ai tâu với cô nuôi sẽ lần năm đầu ngón tay lên má.

Trần Nam Yến uy nghi chuẩn bị bước ra khỏi phòng.

Em sẽ mách cô. Phương Thương Thương ngồi bên lên tiếng, thò cả mặt ra: Chị đánh đi xem.

Trần Nam Yến chỉ cười một tiếng, chẳng đếm xỉa tới cậu.

Cô ơi! Phương Thương Thương lớn giọng gọi, thoát một cái đứng dậy trên giường, mông dít trần trụi. Miệng cười hì hì nhìn Trần Nam Yến.

Trần Bắc Yến trợn mắt giận dữ: Mặc kệ nó, chơi hèn.

Trần Nam Yến kéo em gái đi tới bên giường cậu. Phương Thương Thương bịt đầu chờ đợi. Trần Nam Yến không hề động vào cậu, chỉ nhìn chằm chằm một cách hiếu kì vào con gà giống của cậu rồi nói: Em xuống đây.

Phương Thương Thương nhảy thích một phát xuống đất: Xuống rồi đây.

Trần Nam Yến chạy đến chỗ ghé tựa của cô Lý, mắt môi mắt lợi kéo nó đến dưới cửa sổ: Em dám đến đây không?

Phương Thương Thương khuyển khoàng bước tới: Đến rồi đấy, thì sao?

Em dám trèo lên không?

Lên rồi đây.

Phương Thương Thương vừa trèo lên ghế, còn chưa kịp quay người lại, Trần Nam Yến đã trèo lên theo, hai đứa đứng trên ghế, chân chạm sát chân.

Phương Thương Thương nhìn thấy các bạn và cô nuôi đang ở ngoài sân, tính chuyện rút lui nhưng không ngờ vừa mới đứng thẳng lên đã bị Trần Nam Yên quỳ xuống ôm chân đẩy luôn lên bệ cửa sổ.

Bệ cửa sổ rất hẹp, chỉ vừa nửa bàn chân, Phương Thương Thương đành đứng áp chặt vào mặt kính, không cả quay lại được. Bỗng người ta xuống - cậu ú ở kêu.

Trần Nam Yên đã nhảy xuống khỏi ghế từ bao giờ, vội vã kéo chiếc ghế trở về vị trí cũ. Hai chị em đứng một bên cười khúc khích, vỗ tay lêu lêu: Thằng ngốc xuống không được rồi. Thằng ngốc lên cao nhìn xa trông rộng rồi...

Hai chị em cười được một lúc, tiếng bước chân vang lên, chẳng nghe thấy gì nữa.

Này, này... Phương Thương Thương gọi những người khác trong phòng. Trương Yên Sinh và hai cô bé kia bước lại, ngửa cổ nhìn cậu chẳng nói chẳng rằng, chỉ tập trung chăm chú mút ngón tay.

Không xuống được nữa rồi. Phương Thương Thương tố cáo, giọng ghen ngào. Hai tay cậu dang rộng, áp vào lớp kính. Trong bóng chiều, một chữ “Thái”^[4] đậm đà in hình lên mặt kính.

Tôi dán mình trên kính như một hình thủ công khổng lồ, sống động và chân thực tới mức buồn nôn. Phía ngoài cửa sổ đã tụ lại được một đám trẻ con đang mút ngón tay nhìn tôi. Tôi còn thấy rất nhiều bạn dừng cuộc chơi của mình, từ xa kéo nhau chạy đến. Cô Lý đang quay lưng về phía tôi, nói chuyện với người khác. Cô cũng sắp sửa quay đầu lại mất rồi - cô nuôi lớp nhờ đứng đối diện tôi đã trông thấy trước, kinh ngạc nhón lông mày, đôi môi mấp máy càng nhanh hơn. Tôi hoàn toàn lực bất tòng tâm, đành giương mắt lên nhìn mọi việc cứ thế diễn ra: Cô Lý giận méo cả mặt, sải từng bước dài về phía tôi, hai tay vung vẩy loạn xạ, mồm ngoác ra như có thể nhét được cả nắm tay của cô vào trong đó.

Cửa kính cách âm quá tốt đã ngăn trở cuộc trao đổi giao lưu giữa chúng tôi. Tiếng gầm giận dữ của cô chỉ giống như muỗi vo ve, tôi cảm thấy như mình đang chọc giận một người câm. Nhìn thấy người tàn tật giận dữ đến thế, tôi vô cùng hối lỗi. Tôi không hiểu, cũng không thể giải thích cho cô tình cảnh của mình, chẳng có ai lại muốn áp cái bụng trắng hếu của mình lên mặt kính, bò đi bò lại như loài động vật lưỡng cư trong công viên thủy sinh. Tôi hướng về phía cô cười ngượng ngịu, nhưng chắc chắn cô sẽ coi đó là sự xem thường và khiêu khích công khai. Có lúc tôi tuyệt vọng và tính chuyện trèo lên cao nữa để bám được vào song cửa phía trên. Cô đứng bên ngoài đập mạnh vào kính, tựa như muốn rung cho tôi rơi xuống. Tôi chưa bao giờ nhìn một người ở cự li gần đến vậy, lớp kính còn có chút tính chất phóng to, lớp rêu lưỡi của cô khá dày, vài cái răng hàm, bên trên môi là một hàng ria mép lơ lơ. Bỗng cô biến mất.

Đến giờ tôi cũng không biết đã xoay mình trên cái bề cửa sổ hẹp đó như thế nào. Có thể là nỗi sợ cô Lý đã giúp tôi khắc phục được khó khăn, phát huy vượt mức. Tôi chỉ nghĩ làm sao rời khỏi đó trước khi cô bước vào. Việc đó là một sai lầm. Khôn khéo hơn một chút thì phải đứng nguyên hương nguyên vị ở trên đó, đợi xa giá cô Lý đến nơi sẽ nhận ra ngay: lỗi không phải tôi, cũng không thể là tôi.

Trương Yên Sinh và hai cô bé đứng kia lại ra sức cổ vũ, giậm chân kêu gọi: Nhảy đi! Nhảy đi!

Tôi dùng mắt ước lượng một cách đơn giản khoảng cách đến chỗ chiếc giường gần nhất, tung mình lao xuống, suýt nữa thì trượt. May mà bản thân vốn cũng rất có sức bật, lại mang tâm trạng liều mình chó cùng dứt đuôi. Một cục phân rơi bịch văng xuống giường, để lại một vết nhoe nhoét, cẳng chân đập mạnh xuống thành giường, cơn đau dội ngược lên khiến đầu óc choáng váng. Tôi bật khóc một tiếng, lập tức ý thức được chưa phải lúc, nén đau loạng choạng tụt xuống, tập tậ tập tễnh chạy về giường mình. Một chiến sĩ nhỏ bé mang cái chân bị thương thì chạy được bao xa. Sắp sửa đến được giường, một bàn tay to lớn đè nghiêng tôi xuống nền nhà, hoảng hồn quay lại - cô Lý. Cô cũng hơi quá tay, chỉ là tóm một đứa bé mà vịn tay khóa trái ra sau lưng như bắt trộm.

Hoạt động thẩm vấn hoàn toàn là bức cung. Người tra người khai đều có phần kích động, người làm chứng hoàn toàn là ngụy chứng. Tôi chấp khốc chấp nói, toàn thân run rẩy. Ráng sức giải thích biện hộ cho mình, nhưng chỉ nói ra được có ba chữ: cháu không làm. Thậm chí tôi không nhắc tới Trần Nam Yên lấy nửa lời, làm như giữa cô và vụ án này căn bản chẳng hề liên quan. Một bên là đùa chơi, một đằng là gây chuyện, rõ ràng chẳng có chút tư duy lô-gíc nào hết. Những gì Trương Yên Sinh và những kẻ có mặt nhìn thấy cũng chỉ là những sự việc đơn lẻ, chỉ biết mô tả lại một số hình ảnh để lại ấn tượng sâu sắc đối với bọn họ. Chẳng hạn tôi bám lên bức kính giống con thạch sùng làm sao. Càng phiền phức hơn là, một khi trong kí ức của những chuyên gia cung cấp ngụy chứng kia xuất hiện các khoảng trắng, họ bèn hư cấu. Một đĩa mào đầu, những đĩa khác tô hoa vẽ lá, càng kể càng lung tung, cuối cùng biến sự việc thành một câu chuyện hoang đường. Nếu tin lời bọn họ, tôi chính là thần tiên.

Nhà duy vật biện chứng triệt để họ Lý lúc này cũng cảm thấy thế giới quan của mình đang bị thách thức. Cô dang hai tay ra khấn thiết đề nghị: dừng lại, dừng lại. Không ai được nói nữa. Một phút, để cho tôi sắp xếp các suy nghĩ.

Tức là, cháu đã bay lên từ cái ghế này, bay một mạch rồi đáp lên bệ cửa sổ - không xuống được nữa? Cô Đường phục hồi lý trí sớm hơn cả. Cô đếm số bước từ vị trí ghế của cô Lý đặt ở cửa phòng ngủ ra đến cửa sổ, vừa đi vừa đặt câu hỏi. Đến đúng cửa sổ, cô dừng lại: Mười bước.

Có phải thế không? Cô Đường nghiêng đầu hỏi tôi.

Phải ạ.

Phải không? Cô Đường lớn tiếng hỏi những người khác.

Phải ạ.

Phải không? Cô Đường, cô Lý đồng thanh hỏi cả lớp.

Phải ạ! Sự khẳng định của chúng tôi không phải là khẳng định cái sự bay lên, mà khẳng định cái chữ cô nuôi vừa nói ra đó, chính là “Phải.”

Cô Đường bước tới trước cái ghế, quay lại nhìn tôi: Cháu bay lại xem nào.

Cô Lý xách Trần Nam Yên từ tầng hai xuống đôi chát. Trần Nam Yên vừa bước vào phòng, chưa nói gì đã khóc, Trần Bắc Yên bị giải đến cùng lúc, cũng đang khóc lóc sụt sùi. Phương Thương Thương vốn đã khô nước mắt, lòng dạ âu sầu, trông thấy vậy lại cũng bắt đầu giọt ngắn giọt dài. Bọn họ như can phạm gặp nhau chốn công đường, ngoài mặt rầu rĩ nhỏ lệ, bên trong ngấm ngấm hỗ trợ bảo vệ nhau. Thậm chí Phương Thương Thương cảm thấy hơi thích thú cảnh tượng này, “đồng bệnh tương lân, đồng nạn tương cầu” khiến cho mối quan hệ giữa cậu và chị em nhà họ Trần thêm phần gần gũi. Nhất thời cậu quên bằng thân phận khổ chủ của mình, chỉ ước ao mình được cùng “tình cảnh” với người ta.

Phương Thương Thương bắt chước Trần Nam Yên một cách gần như vô thức, từ bắt chước tư thế động tác thành ra lặp lại lời cô như một cái máy. Trần Nam Yên nói “phải”, cậu cũng nói “phải”. Khi tường thuật lại sự việc khách quan, mọi người không phát hiện ra điều đó mà chỉ thấy sự việc trở nên hiển nhiên rõ ràng. Đoạn sau bắt đầu liên quan đến khá nhiều hành vi cá nhân, cô Lý phát hiện ra Phương Thương Thương lẫn lộn lung tung giữa các ngôi xưng hô, đáng lẽ phải dùng ngôi thứ ba Phương Thương Thương vẫn dùng ngôi thứ nhất. Chẳng hạn: Trần Nam Yên nói: “Cháu bóp cổ bạn ấy.” “Cháu kéo ghế ra.” Phương Thương Thương cũng nói: “Cháu bóp cổ bạn ấy”. “Cháu kéo ghế ra.”

Cậu nói như thế, vô hình trung đang giải thoát cho Trần Nam Yên, chỉ vì say mê sự phát âm “cháu” của Trần Nam Yên và cả ý nghĩa bản thân hàm chứa trong từ vựng đó. Dường như từ “cháu” ở đây có số nhiều, giống như “đảng viên”, “đồng chí”, hoặc “nhân dân”, có thể chứa hai người.

Nếu cô nuôi dùng tên Trần Nam Yên thay cho đại từ nhân xưng để hỏi cậu: “Có phải Trần Nam Yên kéo ghế ra không?” thì cậu có thể hiểu ra cần trả lời: “Phải ạ.” Nhưng nếu lại dùng đại từ xưng hô để đặt câu hỏi nhấn mạnh: “Rốt cuộc là ai đã kéo ghế? Bạn ấy hay là cháu?” thì cậu lại mơ hồ: “Cháu ạ.”

Về sau nữa, sự hỗn loạn về nhân xưng của Phương Thương Thương thành ra lấy ngôi thứ ba để chỉ mình: “Bạn ấy tự đi đến đây.” “Bạn ấy không mặc quần.” Vân vân.

Cô Đường phát hiện ra mối liên hệ không bình thường giữa Phương Thương Thương với Trần Nam Yên. Một động tác vén tóc đặc trưng ở nữ giới của Phương Thương Thương đã khiến cô chú ý. Tiếp đó, cô phát hiện ra Phương Thương Thương có tư thế đứng và động tác y hệt Trần Nam Yên. Số lượng giọt nước mắt trên mặt hai đứa cho đến tốc độ rơi lệ hay tần số hít nước mũi của hai đứa giống nhau đến kinh ngạc. Đứa này không khác gì phiên bản của đứa kia. Cô Đường khắp mình bỗng nổi gai ốc. Lập tức cô đồng ý với nhận định của cô Lý, chẳng bé này tinh thần không được lành mạnh lắm.

Cô đứng chen vào giữa hai đứa bé, che khuất Trần Nam Yên, nghiêm giọng nói với Phương Thương Thương:

Phương Thương Thương, cháu phải có thái độ nghiêm túc.

Tôi bắt chước giọng Trần Nam Yên, nói khể khàng: Cháu sai rồi, lần sau xin sửa.

Trong khi việc này tiếp diễn, còn nảy sinh một trận náo loạn. Dừng lời của cô nuôi nói, đó là một sự hiểu lầm. Tam đường hội thẩm tra xét còn chưa xong, trời đã bắt đầu ngả tối. Đến giờ ăn cơm, cô Lý đi lấy cơm cho mọi người, để cô Đường ở lại công đường kết án. Cô lần lượt phê bình nghiêm khắc những đứa trẻ liên quan vụ án. Nhận lỗi xong thì đi ăn cơm. Trương Yên Sinh và mấy đứa con gái kia được thả trước, tiếp đó là chị em Nam Yên Bắc Yên lần lượt được giải thoát. Cuối cùng, còn lại một mình Phương Thương Thương. Cô Đường đang chuẩn bị nói chuyện với cậu một cách dịu dàng, kiên nhẫn chỉ bảo, để làm rõ căn nguyên những suy nghĩ của cậu. Cứ thế này là không được, cậu đang sắp trở thành vua rắc rối ở đây. Nếu cứ vậy thì không biết về sau sẽ thành một yêu ma quỷ quái thế nào. Trước khi trao đổi, cô Đường vội vã vào nhà vệ sinh thay đồ, mới quay lại đến phòng chơi thì vừa vặn gặp phó chủ nhiệm Trương đang gọi cô Lý sang

phòng làm việc của mình có điện thoại nhà gọi đến, cô Lý nhờ cô trông bọn trẻ đang ăn tối. Cô vẫn còn kịp nghĩ hay là để dành cả phần cơm cho Phương Thương Thương. Vừa mới định tìm bát, Vu Sảnh Sảnh đã đánh đổ hết canh lên ngực áo, cô phải chạy vội đến dọn dẹp. Uông Nhược Hải ngoạm mất một miếng bánh bao nhân thịt của Dương Đan, tham lam đến mức ngoạm cả vào ngón tay con người ta. Dương Đan khóc òa, cô Đường lại phải đứng ra phán xử. Quay đi quay lại một hồi, cô quên phắt Phương Thương Thương, bụng lại đói, bèn lựa một cái bánh nhân dày nhất, khoan khoái ngồi xuống chiếc ghế nhỏ, bắc chân lên, chậm rãi thưởng thức hương vị thịt lợn băm lẫn với bắp cải và tép.

Lúc đó trời đã tối, chẳng ai để ý thấy ngoài cửa sổ có một bóng người. Người đó đứng trong bóng tối, lặng lẽ quan sát thầy trò đang hoạt động trong căn phòng sáng trưng. Nhìn suốt một vòng đám trẻ đang ăn, người đó lấy làm khó hiểu, vẻ như đang muốn tìm một ai đó. Vụt bước sang phía bên cạnh, nhìn qua cửa sổ phòng ngủ vào bên trong. Không có đèn, khá tối. Khi mắt bắt đầu quen với bóng tối, người này phát hiện Phương Thương Thương đang đứng trước cửa sổ, cúi đầu ủ rũ, trên mặt còn vệt nước mắt, xem ra đang khá sợ hãi.

Người đó nổi giận, gần như đập cửa xông vào lớp. Tất cả mọi người đang mãi ăn bánh bao trong phòng, từ nhỏ đến lớn đều giật thót mình. Cô Đường lập tức đứng lên, liền sau đó đã bị người kia áp tới trước mặt hỏi dồn:

Tại sao không cho con trẻ ăn? Ai cho cô quyền được cấm nó ăn? Cô là Phát xít hay Quốc dân Đảng? Đây là nhà tù Tra Tử Động hay là ngục Bạch Công Quán^[5]?

Cô Đường bị tấn công quá đột ngột, miếng bánh bao nghẹn cứng cổ họng ứ ớ không nên lời. Miệng càng cố nhai cho nhanh, hai mắt lại cứ nhìn trân trân vào người đối diện. Người kia cho rằng cô thật trơ trẽn, triệt để nổi khùng, gầm lên một tiếng rung chuyển tòa nhà, bộ dạng chuẩn bị giáng một bạt tai nếu cô Đường còn không chịu mở miệng.

Đúng lúc cam go, cô Lý và phó chủ nhiệm Trương kịp tới nơi, khuyên giải cha của Phương Thương Thương. Hai người luôn miệng xin lỗi đồng chí Phương Tế Thành. Cả hai đều là chỗ quen biết với đồng chí sĩ quan tham mưu. Chồng cô Lý và ông đều chuyển từ tổng hiệu cán bộ quân sự cao cấp Nam Kinh đến. Ở Nam Kinh cùng một phòng nghiên cứu, bây giờ cũng cùng đơn vị. Phó chủ nhiệm Trương ở cùng cầu thang với nhà họ Phương. Nhà họ Phương tầng bốn, họ Trương ở tầng ba. Chồng cô cũng thuộc “Đã hai”^[6], đã từng làm thư ký cho chỉ huy giống bố Phương, nhưng thời điểm khác nhau. Lúc này hai người đang phê bình cô Đường. Phó chủ nhiệm Trương hồi hải sải bước vào phòng đất Phương Thương Thương ra. Cô Đường cay đắng nuốt trôi miếng bánh bao cuối cùng trong mồm, nhưng giải phóng được cái miệng cũng chẳng còn cơ hội biện bạch, hai hàng nước mắt lặng lẽ lăn xuống khuôn mặt đỏ bừng. Giận nhất là bà Lý, cứ thế trợn đôi mắt sáng rực lên trách mắng cô, làm như chỉ một mình cô phải chịu trách nhiệm. Người này không chơi được. Cô Đường tự nhủ.

Phương Thương Thương đứng một mình trong phòng ngủ vốn đã rất căng thẳng. Cậu không hề nhận ra, cũng chẳng nghĩ ra người đứng ngoài cửa sổ kia lại là bố cậu, vừa đi đánh Ấn Độ về. Ngoài sân tối om vắng vẻ bỗng dung hiện ra một người to lớn, Phương Thương Thương nghĩ ngay đến con ma bọn trẻ vẫn hay kể cho nhau. Phòng ngoài bỗng rung lên với tiếng gầm dữ tợn càng phù hợp với khung cảnh ma quỷ xông vào ăn thịt người mà Phương Thương Thương hình dung ra.

Phó chủ nhiệm Trương dắt cậu ra xong, chỉ thấy một chiến sĩ quân giải phóng cao lớn đang đại não lớp học, cảnh tượng có vẻ không đáng sợ như vẫn nghĩ. Nhưng cô Đường đang đầm đìa nước mắt cũng đủ khiến Phương Thương Thương hồn xiêu phách lạc. Đến cô nuôi còn bị như thế thì mạng sống mình có giữ nổi không? Mặc cho mọi người ra sức bảo ban kêu gọi, Phương Thương Thương vẫn không dám nhìn thẳng vào ông giải phóng, mặt gầm xuống sắp chạm vào rốn, tóc sau ót dựng đứng từng hàng như bàn chải, lộ cả lớp da trắng xanh. Ông giải phóng sờ sờ bàn chải, một cơn rùng mình kinh hoàng chạy tuốt dọc sống lưng xuống tận xương cụt của Phương Thương Thương. Cậu bỗng nghe thấy từ “bố”, căng thẳng tột độ khiến khả năng tư duy của cậu tê liệt hoàn toàn, nghe xa lạ như tiếng nước ngoài.

Không hiểu từ đó nghĩa là gì, cũng chẳng hiểu nó liên quan đến mình như thế nào. Phó chủ nhiệm Trương ấn vào tay Phương Thương Thương một cái bánh bao mới khiến cậu phần nào bình tĩnh trở lại, nhận ra đó là thứ dùng để ăn, bèn cắn một miếng.

Ăn hết cái bánh bao thứ hai, cậu sực nhớ đến “bố”, tay cầm cái bánh thứ ba, vụt đứng dậy. Ông giải phóng đã đi khỏi. Các bạn cũng đang lục tục rời bàn, vào phòng trong chuẩn bị đi ngủ. Ngoài phòng chơi thoát chốc đã vắng vẻ như rạp hát hạ màn. Căn phòng rộng mênh mông chỉ còn lại Phương Thương Thương và cô Đường đang tủi thân lặng lẽ lau nước mắt bên cửa sổ. Phương Thương Thương bỗng cảm thấy lúc này mình với người phụ nữ vốn rất xa cách kia lại có nhiều điểm tương đồng, đều đang nghĩ về cùng một sự việc. Cậu vẫn chưa hiểu điều đó rất giống lúc lạc đường, bỗng nảy sinh sự thương xót chính bản thân. Cảm giác không hài lòng nhưng lại cũng khá dễ chịu. Có lẽ phải gọi đó là thương cảm.

Chương Bốn

Mùa hè đến. Buổi trưa thường sấm chớp đi đùng, mưa sầm sập sầm sập. Ngủ trưa trong tiếng mưa thực là mười phần dễ chịu, giấc ngủ rất sâu, rất say, đến giờ dậy không sao mở mắt ra được.

Bọn trẻ mặc quần cộc xẻ đũng, đùi căng tênh hênh suốt mùa hè, đầu cổ bôi đầy bột chống cháy, trông như những mầm cây con con mới được khử nấm. Cả bọn đều cao thêm nửa cái đầu, có vẻ như biết cách “hợp tác” với người lớn hơn trước. Cách nói năng diễn đạt cũng thấy ngôn ngữ tự nhiên hơn, tính người nhiều hơn, ngoài ngôn từ thường ngày bắt đầu xuất hiện thêm những từ ngữ cách mạng như “Mao Chủ Tịch”, “Thiên An Môn”, “Giai cấp vô sản”, “Muôn muôn năm”, v.v... Mùa thu này, bọn trẻ sẽ được lên lớp nhờ.

Tính kỉ luật và khả năng tự lập của Phương Thương Thương đều tiến bộ nhiều. Mặc dù tè vẫn lắm, nhưng chủ yếu tập trung vào buổi tối, những hôm uống nước quá độ hoặc nô đùa quá sức. Cậu lớn hơn, tỉ lệ giữa đầu và mình không còn tương đương nhau như trước, tai mắt mồm mũi cũng hài hòa hơn, trông ra dáng thanh tú sáng sủa, thường được những người qua đường cất tiếng khen. Tóc cậu hơi hoe vàng, dài quá tai, người không quen thường nhầm với con gái. Cô nuôi đã nhiều lần nói chuyện với phụ huynh, đề nghị cắt cao tóc lên, mùa hè mà để tóc dài thế chỉ tổ nuôi chấy.

Đến tuần được nghỉ hai ngày, Phương Thương Thương về nhà. Bố cậu dẫn hai anh em lượn ra cửa hàng bách hóa đường Thúc Vy, dùng kem que lừa hai đứa vào tiệm cắt tóc. Vừa nhìn thấy mấy người ăn mặc như bộ đội sinh hóa: áo choàng khẩu trang trắng muốt, người nào người nấy ra sức lạng dao hươ kéo, cắt cắt gọt gọt, bao nhiêu sĩ quan lục quân hải quân không quân đều cúi rạp vàng trán bất khuất phó mặc cho người ta xuống tay dao kéo, Phương Thương Thương giật nảy lên vì sợ. Ngửi cái mùi hắc nồng của dầu bóng, tóc vụn, xà phòng lẫn lộn, cậu thấy choáng váng, chạy vội ra ngoài nôn. Nôn ra hết cả cơm đậu luộc và dưa chuột xào trứng. Co kéo thế nào cậu cũng không chịu quay vào nữa. Phương Tế Thành giải thích thế nào

cũng không được, giữa đường phát luôn cho hai nhát, cậu con trai khóc ré lên như loa. Mấy người nhà đi theo các sĩ quan phải lên tiếng phê bình bộ đội gì mà ngược đãi con bé như thế. Phương Tế Thành giận quá, kéo Phương Siêu quày quả bỏ đi, “con bé” vừa khóc vừa chạy theo, suýt nữa lại được một số người dắt về bắt cảnh sát giao thông.

Đến lần sau phải đặt vấn đề từ trước khi đi, đồng ý với mọi yêu cầu chính đáng lẫn không chính đáng của Phương Thương Thương, nhưng vừa đến trước cửa tiệm cắt tóc, hai chân cậu đã lại mọc rễ trên bậc tam cấp. Chưa kịp đánh đã khóc hu hu, ai thấy cũng phải mủi lòng.

Phương Tế Thành nói với cô nuôi là ông đã hết cách với thằng bé này, lần nào đến tiệm cắt tóc cũng như ra pháp trường. Thôi cứ để tóc dài ra đã, không được nữa thì tết bím, chờ mẹ nó có thời gian sẽ xử lí nó sau.

Cô Đường thâm nhủ: Thì đánh đi. Ông biết trợn mắt há mồm nhe nanh múa vuốt như hổ, thế hóa ra cũng tùy người. Chỉ có con nhà mình là người, nhà khác không phải.

Người quen thân với gia đình họ như phó chủ nhiệm Trương cũng nghĩ: không phải là cắt không được, mà là không muốn cắt. Nhà này không có con gái, từ hồi ở Nam Kinh đã hay cho Phương Thương Thương ăn mặc như con gái rồi. Trước khi vào vườn trẻ, một hai tuổi đã tết tóc bím cho cậu ta rồi.

Cô Đường giận dữ: Trẻ con mà chiều quá đi. Nhà càng chẳng mấy khá giả càng chiều con hơn trứng mỏng. Cô Đường phát hiện ra điều đó như một quy luật. Trong vườn trẻ cũng không ít cháu là con em cán bộ cấp cao, nhưng chẳng một ai được coi như cục cưng. Đưa đến là giao phó hoàn toàn, không khác gì đi lính, vườn trẻ toàn quyền dạy dỗ. Những đứa dạn dày “mưa gió” như vậy sau này mới biết cương nhu tiến thoái, lên được chỗ quyền quý, cũng xuống được những đội lao cải.

“Kẹo đường” nếu không vì trình độ văn hóa thấp, viết tên mình còn hay thiếu nét, chắc chắn cô sẽ viết một tập “bài ca giáo dục”, đem trao đổi góp ý với các vị chuyên gia. Cô lập tức quyết tâm “khép lại quá khứ” thù hận, nhận cô Lý - người bị trường Cao đẳng quốc dân nữ sinh đất Phụng

Thiên^[7] khai trừ - làm giáo viên văn hóa, bắt đầu từ nhận mặt các chữ Nhân, chữ Khẩu, chữ Dao, chữ Thủ, chữ Xích^[8].

Dưới nắng hè, Phương Thương Thương đội một mái tóc chấm tai kiểu mũ sắt Đức, tung tăng chạy đi chạy lại. “Tóc gió thổi bay” phát pha phát phơ khiến ai nhìn cũng khen “cô bé này thật dễ thương”. Cậu ta rất lấy làm tự hào. Thỉnh thoảng lại dùng tay vén tóc ra hai bên tai, dẫu mồm thổi rèm tóc rủ trước trán, Đông Thi bắt chước Tây Thi, ra điều rất nữ tính. Làm như bàn tay của đực của ông thợ mộc mà vào nhạc viện thì nghiêm nhiên cũng được gảy dây đàn, Phương Thương Thương đang rất khoái chí vì được gia nhập một thế giới khác.

Trong vườn trẻ, hầu hết bé gái đều phát triển sớm hơn bé trai, tay chân khéo léo nhanh nhẹn, đầu óc sáng sủa, từ nhận mặt chữ đến học động tác múa đều nhanh hơn, nhớ kĩ hơn. Bọn họ còn chú ý vệ sinh hơn, lễ phép hơn, đối xử với xung quanh rất có nền nếp. Lũ con trai còn mãi xông lên xông lên, đám con gái đã biết những trò chơi phức tạp và thú vị hơn: chơi gia đình, khám bệnh, cho bé ăn, v.v... Trong số đó lại có một vài bé phát triển sớm hơn cả, ăn nói đi lại rất đàng hoàng, tuổi đi vườn trẻ mà đã biết gương mẫu, hằng ngày biết trang phục chỉnh tề, trau chuốt lời ăn tiếng nói. Từ khả năng diễn đạt đến kinh nghiệm xã hội đều vượt trội so với lũ con trai. Các cô nuôi rất thích bọn họ, giao phó các trọng trách theo dõi báo cáo hoặc các chức vụ quản lí nhỏ nhỏ. Phương Thương Thương còn mơ hồ về ý thức giới tính, chỉ thấy các bạn kia thật ưu tú, nổi bật giữa tập thể như các nhân vật triển vọng chốn quan trường, hay những học trò cưng của các vị giáo sư nổi tiếng ở trường đại học lớn. Cậu ngưỡng mộ, luôn ước ao đến một ngày cũng được như vậy.

Phương Thương Thương tin tưởng rằng mình đang phấn đấu vươn lên làm một đứa bé ngoan. Cậu cũng muốn được các cô chú ý, giao phó các trọng trách. Nào có ai muốn bị người khác coi thường, bà không yêu, cậu không thương - ham học hỏi lẽ nào là một tội?

Cơ thể của phái nữ có thể bắt gặp bất cứ đâu trong cuộc sống hằng ngày, bọn trẻ ở đây đều không coi đó là điều bí mật hay kỳ lạ. Trên thực tế, những

đường nét hết sức giản đơn mộc mạc của đám con gái rất dễ bị bỏ qua dưới những ánh mắt vô tư lự. Phương Thương Thương có lúc nảy ra ý định tò mò là vì bọn họ “chẳng có gì cả”, thắc mắc về chỗ đó của con gái không thể nào tự lý giải được. Của mình thì “ở chỗ sáng”, của người ta lại “ẩn chỗ tối”, tự dưng thấy mình quá thua thiệt. Ai mà chẳng là thiếu nhi của xã hội mới Trung Quốc, đều đoàn kết, tương thân tương ái, ấy vậy tại sao chỉ có bọn họ được gọn ghẽ nhẹ nhõm, không hề trở ngại đến mọi hoạt động. Nhất là đôi khi trèo qua thành giường bị va hai hột, hoặc đang đi tự dưng bị người lớn bất ngờ khều một phát vào lỗ quần, cậu càng thấy cái cụm thịt ấy của mình trở nên thừa thãi vô lý, cản trở giao thông, còn làm bản thân dễ bị bại lộ thân phận. Trong lớp chúng tôi, cậu bạn Cao Dương có “con chim” khác hẳn bình thường, căng tròn như lựu đậu, các cô nuôi phải lấy làm lạ, khi không cũng chỉ trở nói cười, khiến cậu ta thành ra người nổi tiếng trong vườn trẻ. Thường xuyên có mấy ông người lớn mà vô duyên, đến tham quan, bao nhiêu bàn tay cứ sờ sờ mó mó, sờ đến viêm tấy, sưng đỏ. Phương Thương Thương vô tình nhìn thấy, để lại dấu ấn nặng nề quái đản, trong lòng càng thêm chán ghét.

Về sau học lõm bõm được vài mẫu kiến thức về thuyết tiến hóa, còn chưa hiểu đầu đuôi đã tự dựng lên thành: Con gái đã tiến hóa nên không còn nữa, con trai còn chưa tiến hóa xong nên vẫn còn.

Phương Thương Thương hay tưởng tượng mình là một cô bé xinh xắn: khuôn mặt trái xoan trắng trẻo, mắt đen láy cong cong, không cần phải to lắm, nhưng nhất định phải là mắt hai mí; sống mũi thật cao, mỏng như dao ăn có thể cắt được đậu phụ; còn đầu mũi tròn hay nhọn, Phương Thương Thương đã phải đắn đo khá lâu, cuối cùng quyết định không tròn cũng chẳng nhọn, mà là hếch lên; miệng là đôi môi anh đào xinh xắn, nhưng không được nhỏ quá - nếu giống anh trai Phương Siêu, lúc tranh cơm sẽ bị thiệt thòi.

Cậu còn muốn có một cái nhân trung dài bằng đoạn đầu lọc thuốc lá; một cái cổ lớn bằng chai rượu nho; đôi lúm đồng tiền đựng được giọt nước mắt, một cái rốn đẹp như cái cúc áo; mười ngón tay như mười sợi mì, một đôi chân dài như ghế bar.

Cậu không thêm cái gọi là đường cong cơ thể, mà muốn mình tròn đều chắc chắn như một đoạn ống nước, trắng bóng không gợn “tì vết”, cầm lên được đặt xuống cũng dễ, lúc không mặc gì cũng chẳng phải xấu hổ, đến đâu cũng có thể tự tin.

Ban đầu những ý nghĩ đó nảy sinh là xuất phát từ Trần Nam Yên. Về sau qua sửa đổi đã vượt hẳn nguyên mẫu. Vì bản mẫu vẫn tồn tại bên cạnh, so với đồ mẫu thì hàng nhái đã không còn giống nữa. Mặc cho tự mình cảm thấy tốt đẹp đến thế nào chẳng nữa, hễ Trần Nam Yên xuất hiện là như có kính chiếu yêu, Phương Thương Thương liền cảm thấy mình bị lộ nguyên hình dạng.

Phương Thương Thương tập trung chọn lọc học hỏi tất cả những đặc điểm của các bạn gái trong vườn trẻ. Một số bạn trai cũng khá xinh, cậu dừng cảm tiếp thu những điểm đơn lẻ rời rạc ấy. Cả những điểm chẳng một ai có, cậu cũng kiên quyết trang bị cho mình, chẳng hạn như khí chất, phong thái. Cậu tự sáng tạo ra những thứ đó, dĩ nhiên là vậy.

Cậu cảm thấy cần phải kiêu hãnh.

Mình xinh xắn đến thế này, cả vườn trẻ đừng mong tìm ra người thứ hai, không được tỏ ra quá giản dị dễ gần. Mấy đứa nhỏ bọn mình còn chưa cả bắt đầu phát triển về mọi mặt, ngây thơ ngơ ngác, kém về học thức, càng không xứng đáng nói những tư tưởng với đạo đức. Chỉ một người duy nhất hội tụ mọi ưu điểm - nên không ai được gọi mình là “bình hoa di động”.

Một lần, bác chủ nhiệm bắt gặp Phương Thương Thương ngắt hoa trong vườn, tay bóp bông hồng đưa lên mũi hít lấy hít để, mắt mơ màng lúng liếng. Thấy có người để ý liền ra dáng đăm say bởi hương hoa, ngúng nguẩy bước đi. Bước chân cũng khá đặc biệt, nhấc gót thật cao, giữa đường bằng lại trông như đang bước lên cầu thang.

Bác chỉ tay theo, tự hỏi: Đứa bé này là con trai... hay con gái, trông ghê quá!

Còn có một lần, ra chơi xong, mọi người về lớp, chen nhau đi vệ sinh, cô Lý cũng khá vội. Cô cho bọn con gái vào, chặn lũ con trai lại bên ngoài,

tự mình cũng theo vào trong, chốt cả cửa lại. Vừa ngồi xuống, chợt phát hiện Phương Thương Thương đang ngồi bên cạnh, giận muốn khùng mà không tiện làm ồn ào. Phương Thương Thương làm bộ làm tịch, tè xong đứng dậy, mở toang cửa. Cô Lý gai hết người như nuốt nguyên con ruồi vào bụng, bất giác găm gù, tiên sư nó thẳng lưu manh, tiên sư thẳng lưu manh. Cô Đường nghe tiếng hỏi: Lưu gì đây?

Cô Lý mím môi mỏng như sòng dao, dáng điệu bất khuất dường như muốn bảo cô Đường có đánh chết cũng không bao giờ khai.

Bộ dạng không giống ai và thái độ cô độc tự cao của Phương Thương Thương bị cả vườn trẻ tây chay. Bọn con trai coi cậu là đồ quái vật, phản bội, gọi cậu là: “đồ vợ giả” - tôi cho rằng đó là lời cô nuôi qua miệng lưỡi bọn học vẹt. Thừa khi vắng cô, bọn chúng dồn cậu vào góc cầu thang, đè nghiêng xuống đất.

Phương Thương Thương xinh xắn gọn gàng thường xuyên phải chịu đầu bù tóc bấn, tả tơi hoa lá. Trong lòng cậu càng căm ghét bọn con trai thô lỗ dữ dằn, thề không bao giờ đứng cùng “hàng ngũ”. Kiêu hãnh một mình cũng chán, cậu muốn kiếm vài cung nữ, mắt dán về phía đám con gái cao cao. Dù biết mình chỉ là hàng nhái, vẫn liều lân la lại gần. Được vài ngày thì tiếp cận, ngọt ngào lên tiếng: Các bạn chơi gì đây?

Bọn con gái đu đưa những con búp bê què chân cụt tay trong lòng, không ai nói gì, cũng chẳng ai thèm nhìn cậu.

Cho mình chơi với, mình đóng giả làm người nấu cơm cho các bạn.

Dương Đan trừng mắt với cậu trước tiên, tiếp theo từng người từng người lần lượt trừng mắt lên. Trần Bắc Yến trợn to nhất, lòng đen như lòi cả ra ngoài.

Giờ ngủ trưa, cậu bóp nghiêng vào chỗ mềm nhất trên tay Trần Bắc Yến: Tại sao không cho ta chơi với?

Trần Bắc Yến đau quá khóc ré lên.

Phương Thương Thương nghiêng rằng nói: Từ nay về sau không cho chơi với mọi người, chỉ được chơi với ta.

Cô Đường đi tuần tra đến nơi, cậu vội vã rút tay về, kéo chân lên như đã ngủ.

Cậu nghe thấy cô Đường gặng hỏi Trần Bắc Yên vì sao khóc, Trần Bắc Yên không dám nói, bị cô Đường phê bình cho một trận.

Buổi chiều, Phương Thương Thương đi tới đâu, Trần Bắc Yên theo tới đó. Bọn con gái gọi, cô bé chỉ nhìn Phương Thương Thương, chân không dám dừng đây. Dương Đan quàng cổ lôi cô đi, chỉ một chốc đã thấy cô ngoan ngoãn quay lại.

Phương Thương Thương rất khoan khoái, muốn đôi dải tử tế với cô, bèn nhỏ một ít cỏ, tùm lại như một bó hoa cho cô cầm trong tay.

Cậu bảo cô ngồi lên đu quay, đẩy cho quay thật nhanh, lùi ra một bước vẫy tay chào: Tạm biệt! Bao giờ đến nơi nhớ viết thư về.

Phương Thương Thương còn kéo Trần Bắc Yên ngồi lên xích đu, tự mình làm chàng lực sĩ đẩy bạn đu lên lưng chừng cao.

Đu dừng lại bước xuống xong, cậu hỏi người ta: Có thích không? Trần Bắc Yên không gật đầu cũng chẳng lắc đầu, Phương Thương Thương đánh cho một bạt tai, chỉ tay vào mặt: Khóc à?

Trần Bắc Yên không khóc.

Phương Thương Thương nghĩ có lẽ mình nên nhẫn nại hơn, làm cho bạn có cảm giác tham gia chơi thực sự. Cậu bèn kéo tay cô, mặt mũi hớn hờ đề nghị: Mình chơi đánh trận đi.

Phương Thương Thương đóng giả bộ đội quân Bát Lộ, Trần Bắc Yên đóng vai quân chính phủ đuổi theo. Phương Thương Thương vừa chạy vừa bắn, ném lựu đạn, thực hiện đúng quy tắc quân sự: đạn sắp nổ thì nằm

xuống, khi bắn thì ẩn nấp. Trần Bắc Yên chẳng biết gì, cứ thế xông về phía trước như quân cảm tử, súng cầm trong tay cũng là súng lục, bắn không kêu. Nữ chiến sĩ thường không thạo trận mạc. Phương Thương Thương nói, bạn chơi như thế không đúng, khi chiến đấu thật bị dính đạn rất sớm. Cậu dạy cho cô mấy động tác cơ bản của bộ binh, đổ người thế nào, trườn lên như thế nào, bắt cô luyện tập tại chỗ vài lần. Tập chưa đúng quy phạm phải tập lại. Trần Bắc Yên nằm trên mặt đất khóc. Phương Thương Thương chẳng hề động lòng, lạnh lùng ra lệnh cô phải tiếp tục. Cho đến khi thực sự không thể nào dạy nổi mới gọi cô đứng lên, dặn đi dặn lại: Bắn súng phải có tiếng nổ, phải thường xuyên ngã người tránh đạn, không thì đánh trận thế nào được. Nói rồi hùng hổ chạy ra xa mấy bước, tuyên bố chiến tranh bắt đầu lại. Lần này cậu đóng vai lính Mỹ, Trần Bắc Yên đóng quân tình nguyện; cậu đi tuần tra, Trần Bắc Yên đánh mai phục.

Chiến đấu thấm mệt, Phương Thương Thương chạy đến bên đồng cát, nằm thẳng đơ, nói với Trần Bắc Yên vừa đuổi đến nơi, còn chưa biết phải làm gì tiếp theo: Giả vờ là tôi bị hi sinh, giả vờ đồng chí chôn tôi xuống đất.

Trần Bắc Yên quỳ xuống đồng cát, nắm cát đầu tiên rắc luôn lên mặt Phương Thương Thương.

Phương Thương Thương hoa cả mắt, vừa dụi vừa ngồi dậy, nhưng không nổi câu mà hào hứng thay đổi kiểu chơi: Giả vờ tôi bị thương nhé, giả vờ là đồng chí cứu tôi, giả vờ đưa tôi ra bệnh viện.

Trần Bắc Yên dùng tất cả sức lực mới đỡ nổi Phương Thương Thương dậy. Cậu được Trần Bắc Yên dìu, mặt mũi hết sức đặc ý, tập tã tập tễnh đi xuyên qua khu sân, chốc chốc lại ngắt đi một lúc. Trương Yên Sinh và đám con trai hò hét chế nhạo.

Phương Thương Thương nằm dưới bóng cây cho Trần Bắc Yên chữa thương, mặt trời chiếu đến đâu dịch chuyển đến đấy.

Trần Bắc Yên cho cậu thuốc uống, thuốc bôi, còn bị ép buộc dùng tay làm kim tiêm tiêm thuốc lên mông cậu.

Để cho giống thật, cậu nhặt một cái cúc áo bằng nhựa dưới gốc cây làm thuốc viên uống vào mồm, giấu ở dưới lưỡi.

Vết thương của cậu đã lành, có thể đóng giả bộ đội truy đuổi rồi. Trần Bắc Yên bực dọc kết thúc điều trị, dành cho bệnh nhân một thái độ khó chịu, không khác gì bác sĩ trạm xá của vườn trẻ.

Giả vờ là đồng chí bị thương, giả vờ tôi chữa bệnh cho đồng chí.

Phương Thương Thương nhè cái cúc ngậm trong mồm ra, nhét vào mồm Trần Bắc Yên: Giả vờ tôi cho đồng chí uống thuốc trước, sau đó tiêm, cởi quần ra.

Trần Bắc Yên nằm sấp, kê đầu lên cánh tay, lặng lẽ cởi quần.

Phương Thương Thương nhặt một khúc cành cây, bẻ ngắn đi làm kim tiêm. Miệng còn thao thao:

Giả vờ tôi đã rút thuốc vào ống tiêm, giả vờ tôi vẩy vẩy kim tiêm, giả vờ tôi... Cậu đang giơ ống tiêm lên cao, chuẩn bị chích mông Trần Bắc Yên, bỗng nghe một tiếng găm lớn. Cô Lý đang đứng dưới một bóng cây khác:

Làm gì kia hả!

Âm thanh còn vang vang, thân hình đã phóng tới nơi, gạt bay Phương Thương Thương sang một bên, xốc Trần Bắc Yên dậy, thần tốc kéo quần cô bé lên, miệng mắng nhiếc: Ngu quá!

Phương Thương Thương đang chơi vui bỗng bị chen ngang, nụ cười chưa kịp tắt trên môi: Cháu làm sao ạ?

Cô Lý ngồi xổm, phủi đất cát cho Trần Bắc Yên, quay mặt sang, găm tiếp một tiếng trong cổ họng: Cút...!

Phương Thương Thương ra khỏi đám cây, đến chỗ có nắng. Mặc dù đã gần chiều, nắng vẫn rất tràn trề, chiếu lên da bóng rất. Khắp người cậu mồ hôi rùng rùng, áp vào tường vào cửa đều là những vết ướt rộng. Cậu đi vào

phòng chơi, tự lấy cốc của mình hứng nước từ cái vòi đồng, uống thật nhiều. Nước âm âm, có cho một tí đường trắng, hình như còn có một tí muối, uống vào mồm hơi ngọt ngọt, cũng hơi mặn mặn, uống nhiều hay bị ợ. Cậu lấy thêm nửa ca nước, bước ra ngoài thêm vừa uống, vừa xem các bạn đang chơi.

Nước đổ vào bụng, không mát đi mà như càng sục sôi hơn. Cậu gằm của cô Lý vừa xong, đứng tưởng bên ngoài cậu tỏ ra bình thản mà nhăm, trong lòng quả thực sợ hãi không ít. Về mặt khi cô Lý gằm lên ấy, rất nhiều năm sau mới tìm được tính từ để lột tả: Khinh miệt. Sự thô bạo của cô Lý cậu chẳng lạ gì, bộ mặt nhăn nhó vẹo vẹo hơn thế cậu cũng đã từng thấy, sợ một hồi rồi cũng qua, nhưng tất cả đều không sánh nổi ngày hôm nay, nỗi ám ảnh không bao giờ quên được. Phương Thương Thương cứ ngỡ mình vẫn được người lớn hết sức yêu quý. Mặc dù có chút “một mình mình biết một mình mình thương”, nhưng đối với nhóm kẻ mạnh như cô nuôi, cậu vẫn luôn khom lưng rướn mảy, lấy lòng được là lấy lòng, rất để ý thái độ của cô nuôi đối với mình. Cô Lý lần này gằm một tiếng, bay mất hơn nửa lòng tự tin của cậu. Một yếu tố khiến cậu run sợ nữa, là không rõ nguyên nhân. Trước nay, mỗi lần cô Lý làm dữ, đều là dữ có cơ sở, tự cậu cũng hiểu rõ mình phạm đến người khác ở điểm nào, xui xẻo ở chỗ nào. Lần này đang chơi vui vẻ, chẳng khác gì sét đánh trời quang, chết bàng hoàng.

Phương Thương Thương có đôi phần bất mãn: nó cũng tiêm cho mình, mình cũng tiêm nó, sao mình lại ăn một tiếng “Cút”. Lúc này cậu nghĩ tới cái mộng của Trần Bắc Yến. Lúc này mãi chơi, không có gì đặc biệt, chỉ là một bộ phận cơ thể. Phương Thương Thương căn bản không chú ý ghi nhận. Bây giờ, một cái mộng trơn trợt hiện ra trong đầu cậu, như một sinh linh vô tội bị oan uổng, vô cùng đau khổ nhưng vẫn ngậm đắng nuốt cay, không thù hận cũng chẳng kêu than. Cái mộng thật hiền lành làm sao - tôi cảm thấy hổ thẹn. Bắt nạt một vật không biết lên tiếng thì giỏi giang gì cơ chứ? “Người ta” hiền lành nhẵn nhụi thế kia, không kêu la ồn ào, chỉ lặng lẽ làm việc tốt cho mình: gánh vác sức nặng của mình, đào thải những nhoe bẩn của mình, tận tiện từ nguồn cung cấp lương thực có hạn để làm nên lớp đệm mỡ lớn đến thế cho mình, giúp cho cơ thể mình có một chỗ có thể để người khác đánh đập mà không thấy đau mấy, đi đến đâu cũng như đã tự mang cho mình một chiếc ghế đệm. Đương nhiên còn có một số ưu điểm mà khi đó tôi còn chưa biết. Chẳng hạn nếu gặp động đất bị kẹt dưới đồng đồ nát,

năng lượng tiêu hao để duy trì cuộc sống có thể lấy từ đó. Nói ngắn gọn: một vật đáng lẽ phải chú ý bảo quản, giữ gìn thỏa đáng, thành tâm kính trọng nâng niu, mà tôi toàn vác ra dùng vào những việc linh tinh, nếu không phải là báng bổ thánh thần thì cũng là ngược đãi tôi hiền sĩ giỏi. Thảo nào cô Lý giận dữ đến thế. Tôi đã biết lỗi. Tôi cảm thấy vô cùng có lỗi với cái mông, có lỗi với một bậc trung hậu, khiêm tốn và tận tụy.

Tôi rướn mắt lên nhìn mông mọi người, tất cả đều được bao bọc chắc chắn trong những lớp vải, hoặc bẹp, hoặc vênh - nhất định đều là thứ đồ tốt.

Cô Đường lấy từ trong lớp ra một chiếc ghế, để dưới bóng cây, chỉ mặt gọi tên tôi: Phương Thương Thương, cháu lại đây.

Cô thật thân thiện, nụ cười trộm lên hết khuôn mặt, một tay giấu đằng sau lưng, tay kia bứt từng chiếc lá trên cành liễu rủ.

Tôi bước mấy bước, bỗng thấy vật gì trong tay cô lóe sáng, linh cảm sự chẳng lành. Trước hết là phải gạt bỏ sợ hãi, hai tay vòng ra trước ngực, nói thật to: Cháu không cắt tóc.

Không cắt tóc. Có chuyện cần trao đổi với cháu. Cô Đường cười thêm phần đáng yêu.

Tôi theo dõi nhất cử nhất động của cô, vác bộ mặt đầy ngờ vực bước lại gần.

Cô đang định cử cháu làm công việc trực ăn cơm.

Cô Đường đánh nghi binh một đòn, bắt ngờ thò tay ra chụp. Tôi sớm đề phòng, thót ngực lại một cái, trong nháy mắt đã lùi ra ngoài phạm vi một trượng.

Chạy à? Cô Đường trở mặt hét to.

Cháu không chạy. Hai chân tôi luyễn luyễn nhấp nhồm như tên đã căng cung, tiếp tục thương lượng với cô Đường trong tư thế chuẩn bị sẵn

sàng: Không chạy cũng không được cắt tóc.

Giằng co vài hiệp, đôi mắt cô Đường chợt sáng lên, cô quay sang bọn trẻ đang nô đùa hăng hái: Các cháu bắt Phương Thương Thương lại cho cô.

Chỉ nghe những tiếng reo hò dậy đất của lũ trẻ xung quanh, ai nấy anh dũng lao lên, đàn ong vỡ tổ bốn bề áp đến.

Tôi tả xung hữu đột, ra sức chạy, vừa chạy vừa ngoái đầu nhìn. Đám trẻ bám sát sau lưng đen đặc, mấy đứa chạy đầu tiên còn vừa lao tới vừa giơ tay chop, như đội quân tập kích đường sắt đang đuổi theo tàu hỏa. Một bàn tay vượt vào lưng trần của tôi. Tôi ngoặt người đột ngột rẽ sang hướng khác. Một đám người mất đà đâm sầm vào rặng hoa.

Một biệt kích đánh lẻ xuất hiện trước mặt, Dương Đan. Gương mặt hoảng hốt của cô bé chỉ muốn tránh va vào tôi. Sang phải, sang trái, hoàn toàn trùng lặp với nhau.

Tôi đành chụp lấy vai cô ta, kê chân khẽ ngáng một cái, hất cô bé đang kêu ré ngã lăn xuống gò đất.

Chỉ một chút chần chừ đó, anh chàng tay chân loảng ngoảng Cao Dương đã kịp chồm lên khiến tôi ngã nhào. Bọn trẻ vun vút theo sau kịp thời đưa nhau chồm lên, người tôi bị đè nghiền như đồng thịt nhân bánh. Tôi gắng quay mặt lại nhìn, thấy Ưng Nhược Hải sải bước phóng tới hai tay đè lên hông Vu Sảnh Sảnh rồi nhún mình bay lên ngồi gọn trên eo của cô bé.

Tôi cố hết sức rút được một cánh tay ra, nghiền răng đánh vào mặt Cao Dương. Cậu này đang bị các bạn nằm trên đê không cụ cựa cũng chẳng đánh lại được, chỉ biết nhắm mắt chịu đựng. Khuôn mặt cậu nhanh chóng đỏ dần lên, áp sát cạnh mặt tôi khóc léo nhéo.

Cô Đường gạt bọn trẻ đang sói tru hồ gầm, túm gáy tôi giải vào bóng râm, ngồi lên ghế. Một nhát tông đơ lướt qua, trước trán tôi trống ra một đoạn như khúc rãnh, cô buông tay nói: Cháu chạy đi!

Tôi khóc sùi sụt, phó mặc cho cô nhỏ lông bút tóc, chỉ mong sao giữ nguyên được hai tai. Mấy hôm trước nhìn thấy cô lấy lá hẹ dưới nhà bếp để tập, cứ tưởng cô định học cách tỉa hoa đào, còn mừng cho cô nữa. Cô chặt vật cắt cho tôi một cái nôi. Đó là kiểu tóc cô thấy ưng ý nhất. Cả đám người nhà cô ở huyện Phòng Sơn, già trẻ lớn bé đều cắt cái đầu như vậy. Lũ trẻ vây quanh tôi hò reo: nấp đây bồ, nấp đây bồ.

Chương Năm

Người thấp nên trời có vẻ cao hơn; trời nắng quang, mây bốc hơi hết cả. Lá phong trên đường Thúy Vy đã chuyển màu rượu đỏ, hái xuống gắn lên mũ giống chiếc huy hiệu; những ngọn cây dương phôi nắng suốt mùa hè, như đang khoác bộ quân phục màu vàng; cây vu cây hoài vẫn xanh lục, có điều xanh lục một cách mệt mỏi, giữa trưa mà cảm thấy rất ử dột, lá cây ẻo lả, không có gió vẫn lả tả nổi nhau rụng xuống, chẳng giống cây liễu, mỏng manh như vãn thế, bình thường cũng hay uồn lượn đung đưa.

Trời đẹp, cô nuôi dẫn chúng tôi ra phố xem xe cộ. Ra khỏi cổng phía tây của doanh trại, đi dọc đường Thúy Vy đến tận đầu đường Phục Hưng. Bọn trẻ phải nắm tay nhau, trông xa như một đàn kiến đi trên dây. Đi trên đường Phục Hưng, lũ trẻ xếp thành hai hàng, quay mặt ra đường như tập hợp xướng, cả lũ ngẩn cổ ngắm xe. Mỗi chiếc chạy qua, cả lớp vỗ tay reo: xe ô tô, xe ô tô, ô tô.

Rất nhiều năm trước, cảnh vật phố phường của “Bắc Kinh mới” vẫn đậm đà chất ngoại ô. Bầu trời vẫn chưa bị nhà máy gang thép Thủ đô và lò thiêu Bát Bảo Sơn làm cho ô nhiễm. Cũng không thịnh vượng gì, không có những tòa nhà thô thiển và những hàng quán bẩn thỉu. Đường Phục Hưng chỉ là con đường nhỏ với bốn làn xe, hai bên đường cây cối um tùm, có dải cây bụi xanh rộng lớn ngăn tách phân đường dành cho xe cơ giới. Người đi xe đạp và đi bộ có thể tận hưởng bóng mát cây xanh suốt con đường. Đâu đâu cũng thấy vườn rau, vườn quả, thấy núi xa và dòng nước lượn lờ. Phần lớn công trình kiến trúc đều ẩn mình sâu phía sau những bức tường và hầu như chỉ cao hai đến bốn tầng, giữa một màu xanh ôm ấp êm đềm, lộ ra những mái ngói nhấp nhô đều đặn. Duy có Bảo tàng quân sự với tháp nhọn có ngôi sao vàng lấp lánh và tòa nhà chỉ huy Hải quân với mái dốc màu vàng là nổi bật hơn cả.

Đường rất vắng, chẳng có mấy người qua lại, xe cũng rất ít. Bọn trẻ chờ mãi mãi mới thấy một chiếc xe tải quân sự. Nếu gặp được chiếc Vôn-ga với

hình con hươu trước mũi thì chẳng khác nào tìm thấy báu vật, tiếng hoan hô cũng vang mãi không ngớt: ô tô con, ô tô con, ô tô con.

Lần này quả là bố công đi lại.

Tôi lẫn lộn ô tô con với “ô tô”, cứ ngỡ hai từ này cùng gốc. Xe nhỏ là ô tô chứ không phải ô to. Khó hiểu là vì sao các ông sếp to lại chỉ thích ô tô con.

Đi lại nhiều lần, bắt đầu hiểu sơ sơ phương hướng và phần nào bộ mặt quê hương. Phía đông là thành Bắc Kinh, có nhà ga, Tây Đơn và Mộc Tê Địa. Nếu cứ giữa đường mà đi, sẽ đến được Thiên An Môn, Mao Chủ Tịch đang ở đó. Trong nhà treo đèn lồng đỏ. Mỗi dịp lễ tết lại xuất hiện cho mọi người gặp mặt, còn bình thường thì treo ảnh ở ngoài cho ai thấy nhớ có thể ghé qua ngắm.

Sát cạnh doanh trại của chúng tôi là khu doanh trại Hải quân. To đần to đại. Tường rào bao gần một nửa khu nhà chúng tôi, kéo dài đến tận bãi tập trung xe buýt tuyến Bát Nhất ở Mộ Công Chúa. Xa hơn nữa về phía đông nghe nói là chỗ Không quân. Máy bay chiến đấu cả nước đều cất cánh từ đó để bảo vệ Trung ương Đảng. Có lúc chẳng hiểu sao một âm thanh rất lớn bỗng vọng tới, lũ trẻ đều biết là không quân đang đánh bom. Quá nửa số bọn trẻ đã nhìn thấy máy bay đổ dưới đất. Ngày Chủ nhật, tất cả máy bay đều thuộc quản lý của Bảo tàng Quân sự, chỉ cần mua vé là vào xem được.

Phía tây, bên kia đường Thúy Vy là bộ đội thông tin, có rất nhiều máy điện báo ở đó. Bọn trẻ con của vườn trẻ bên đây cũng rất hay nối đuôi nhau ra ngoài, đi theo tường rào khu chúng tôi ra đường Phục Hưng xem ô tô, hai vườn trẻ chúng tôi “đường ai nấy đi”, không ai động đến ai. Đi tiếp về phía tây, từng cánh cổng kế tiếp nhau đều là của Lục quân. Muốn biết Lục quân có bao nhiêu binh chủng thì cứ việc tuần tự đếm cổng. Cuối cùng là Bệnh viện 301, chỉ toàn là phòng bệnh. Nghe nói phía tây bệnh viện vẫn là đất Lục quân, nhưng lũ trẻ trong lớp tôi ở xa nhất cũng chỉ là Bệnh viện 301 mà thôi. Tiếp tục đi về phía tây có gì thì chẳng ai rõ nữa. Lục quân đông đảo, thanh thế rất lớn, khiến lũ trẻ con em Lục quân chúng tôi hết sức tự hào.

Khu nhà của chúng tôi mang biển “số 29”. Đó là con số gắn trên cổng phía bắc, mở ra đường Phục Hưng. Nhiều lúc chúng tôi đi tắt qua cổng bắc về cho gần, ngang qua hai chữ số to dùng đỏ rực, nhìn một lần là nhớ như in. Cổng bắc cũng là cổng chính, có ba-ri-e và chiến sĩ gác cổng rất nghiêm ngặt, lúc nào cũng đeo súng bên hông, người ra vào phải mặc quân phục, trình thẻ ra vào. Trẻ con và gia quyến không được đi cổng này. Các cô vườn trẻ có quen vài chú lính gác, còn lũ trẻ chúng tôi, chẳng gì cũng là đội ngũ đang hành quân, nên đôi khi chỉ huy tập lính gác vẫy tay bằng lòng cho chúng tôi đi qua. Mấy chú bộ đội đó đều đeo súng thật! Lũ trẻ vừa háo hức vừa sợ hãi những lưỡi lê nhọn hoắt với hai rãnh lõm sâu chạy dọc chĩa ra trước đầu súng, cả lũ mãi nhìn ngắm say sưa, đi một quãng xa vẫn cố ngoái đầu lại. Thích nhất là được xem các chiến sĩ thực hiện nghi thức chào, mỗi khi có sĩ quan lãnh đạo đi qua, người đeo súng ngấn lập tức đứng nghiêm, tay kê vành mũ. Lũ trẻ lập tức khoái chí giơ tay lên bắt chước, bước một bước lại đứng nghiêm chào, ai nhìn thì chào người đó. Đội hình trở nên xộc xệch, dẫn ra thành một hàng thật dài toàn là những đứa trẻ đang cố nhin cười và chào liên tục.

Khu nhà làm việc ở cổng bắc có ba khoảnh vườn hoa khá rộng, xếp hình chữ “phẩm”. Những rặng cây bách rậm rạp kết đầy quả màu xám vây bọc các khu vườn, nhìn không rõ chủng loại và hình dáng những cây cảnh trồng bên trong đó. Giữa vườn hoa có một cột cờ, cao chót vót, nếu định đếm xem lá cờ trên cao đó có bao nhiêu ngôi sao vàng, thế nào cũng bị ánh nắng trên trời rọi đau cả mắt. Phía sau mỗi vườn hoa là một tòa nhà bê tông cốt thép màu xám trắng, mặt bệ đầu húi cua, béo lùn, chắc chắn. Cửa vào các tòa nhà đều cao và rộng, trước tòa nhà chính còn có mái hiên che mưa cho đường ô tô. Những ô cửa sổ liền kề nhau như nòng súng, toàn làm bằng khung sắt hoặc thép. Phong cách này nếu buộc phải gọi tên, có lẽ chính là “phong cách Xô-viết”. Một kiểu dáng nước Nga nhưng được giản lược đi nhiều: không hề có trang trí, bộc lộ sự kiên cố, mang khí thế của một pháo đài, và có kích thước như một cái kho dự trữ khổng lồ. Các ông bố của bọn trẻ đều làm việc trong những tòa nhà này. Lần nào đi qua cũng sẽ bắt gặp một vài người. Một đứa kêu bố ơi, những đứa khác cũng bắt chước lộn xộn gọi bố ơi. Cửa sổ trên tầng hai sẽ xuất hiện những đầu người thò ra, biết rằng bọn nhóc của vườn trẻ đang đi qua đây.

Ra khỏi khu nhà làm việc, vẫn còn một trạm gác nữa. Bức tường ngăn xây hơi tiết kiệm, gạch xếp khá lung tung, lộ ra vô số hình thù, rất dễ leo qua, có lẽ chỉ nên gọi là một đoạn nữ tường^[9].

Bên kia nữ tường là sân vận động, cũng là khu vực trung tâm của khu nhà ở chúng tôi. Trên sân vận động có hai sân bóng rổ, một sân láng xi măng, đèn chiếu sáng, sân kia nền đất; một xà kép, một xà đơn, một hố cát, một tấm cản bằng gỗ và cây cầu độc mộc; phần diện tích lớn nhất là sân bóng đá, hai đầu đông tây đặt hai khung thành không có lưới.

Dọc con đường phía tây sân vận động, qua nhà khánh tiết, câu lạc bộ, nhà tắm, lò hơi, trạm xá, một nhà bếp tập thể với hầm trữ thực phẩm là đến cổng tây.

Con đường phía đông là một dải đường trồng đào ăn trái, đào chín to bằng khuôn mặt trẻ sơ sinh. Những trái đào căng mọng lúc lỉu ẩn hiện sau những chiếc lá hình dao găm. Phía sau dãy đào là một vườn cây ăn quả lớn, lưới thép quây thành một vùng rất nhiều cây táo, cây lê và những giàn nho trĩu quả. Phía nam vườn trái, qua bãi đất trống có một ngôi biệt thự lớn, ở Mỹ chắc phải tới tiền triệu. Trước đây là nhà xây cho một vị tướng, bây giờ dùng làm khu vực cách li bệnh truyền nhiễm của vườn trẻ. Tiếp tục về phía nam hơn trăm mét lại đến một ngôi nhà tướng khác, to hơn, cầu kì hơn. Hàng rào bao quanh, đặt một trạm gác riêng, nếu ở California phải bán được hai triệu đô la. Lũ trẻ đều biết sống trong đó là vị trung tướng hải quân Lý Tác Bằng, người rất nổi tiếng vào mười năm sau, thành viên trong nhóm phản cách mạng Lâm Bưu. Người này để lại trong lòng bọn trẻ những ấn tượng khá sâu sắc. Rất to cao, bụng phẳng ngực ưỡn, đôi kính đen chẳng bao giờ rời khỏi mặt, như một ngôi sao điện ảnh thời nay. Đôi kính đen khiến tôi vô cùng thắc mắc, đó là đạo cụ đặc trưng của những nhân vật phản diện trong phim ảnh. Cán bộ cách mạng cao cấp - Lý tướng quân - đeo đôi kính đó đầy vẻ gian tà.

Ông ta là phó tư lệnh hải quân. Cao Dương biết rất nhiều về ông ấy, bảo chúng tôi ông ta nguyên là phó chỉ huy bên bộ tham mưu chúng tôi, chuyển công tác sang hải quân nhưng nhà không chuyển. Ông ta có một cậu con

trai béo mập. Nguyên nhân đeo kính đen suốt ngày là vì trong chiến tranh ông ta bị bọn da trắng bắn bị thương, phải lắp mắt giả.

Phía đông nhà Lý tướng quân là tường rào, có cổng thông sang khu Hải quân. Cổng nhỏ có vệ binh của cả hai bên cử ra canh gác, thêm lính gác của nhà tướng Lý, khiến bọn trẻ cảm thấy chỗ này rất hiểm yếu, binh lính trấn giữ trùng trùng.

Vượt qua lối đi từ đông sang tây là nhà số 38, cũng toàn tướng lĩnh ở đó, một viên trung tướng, vài viên thiếu tướng, một vị đại tá tiền đồ còn thên thang và một thượng tá già tóc bạc phơ phơ. Vị thượng tá trước kia cũng là tướng lĩnh quân khởi nghĩa Quốc dân Đảng. Con cái ông lúc đó đều đã dựng vợ gả chồng. Cao Dương từng nhìn thấy cháu ngoại của ông già.

Bên cạnh nhà 38 là nhà 42 của tôi. Đó là dãy nhà lớn nhất trong khu. Phần lớn các bạn trong lớp tôi đều ở dãy nhà này. Đi tiếp về phía tây, qua nhà ăn tập thể số 2, góc sâu nhất của khu này có một dãy nhà giống hệt nhà 42 của tôi, gọi là nhà 23. Gia đình Cao Dương, Dương Đan ở đó.

Ngoài ra còn một số nhà trệt và nhà tập thể kiểu hành lang chạy giữa tối om om. Gia đình Vu Sảnh Sảnh ở nhà trệt.

Người ở nhà 38 đều ăn cay. Trong bếp xào nấu, đứng ngoài chỉ ngửi mùi dầu mỡ đã muốn chảy nước mắt.

Nhà 42 và 23 có nhiều người to cao lực lưỡng, bánh bao hay khoai lang đều ăn kèm hành hương, nói năng như đang ngâm mỡ lợn trong mỡ. Họ hay đánh con. Trẻ con cũng quen bị đánh. Nghe thấy nhà trên kêu gào như bị giết, lát sau đã thấy người bị hại đi xuống, cười hề hề như không có chuyện gì xảy ra.

Cao Dương nói, nhà 38 là hồng quân. Nhà 42 với 23 là bát lộ quân. Một bên đánh miền nam, một bên đánh miền bắc. Trước khi thành lập Quân giải phóng vốn không cùng một nhà. Cao Dương gì cũng biết. Nhà cậu ta ăn thịt rắn, có lúc đánh bầy cả mèo. Trong nhà cậu ấy có một bà lão nói gì chẳng ai hiểu.

Các gia đình của bọn trẻ hay ăn những món khác nhau. Ngoài ăn khoai lang - hành hương, còn có húp dầm, có suốt ngày chân mì sợi, có xào nấu nhiều đường, ăn cơm nếp v.v... Nhà tôi chuyên ăn mì gạo nấu thịt lợn dưa chua.

Chẳng có nhà nào thích uống nước đậu tương.

Người lớn đều bảo Phương Thương Thương trông dày dặn, khỏe khoắn. Đầu tóc gọt nham nhở, nhìn đằng sau như quả bóng đá; hai đầu gối suốt ngày phải bôi thuốc tím thuốc đỏ, sẹo cũ chưa liền đã có vết thương mới; cổ và gót chân đến mùa đông nẻ chỗ nào cào chỗ đó, như một đám giun đất sống. Thằng bé mọc bảy tám cái răng, thấy cái gì tròn tròn, sáng sáng là nhặt bỏ mồm. Thường xuyên đi ra phân những cục áo, nút lọ, thỉnh thoảng còn có đồng năm xu. Một lần cô Đường thấy cậu nhét chiếc huy hiệu bộ đội Bát Nhất vào mồm, hốt hoảng dùng tay chọc vào miệng moi thì đã nuốt xuống bụng, còn bị cắn một miếng. Giờ ngủ trưa, hai vị y tá đem ống cao su và một bình nước rửa ruột đến. Hai người nhét ống cao su vào đít thằng bé xong đổ dần bình nước vào trực tràng. Sau đó bắt cậu ngồi bô, nói chuyện chờ một lúc. Nghe một tiếng nước ào ra, tiếp sau là liếng leng keng, y tá đổ huy hiệu vào bồn cầu, giặt nước, yên tâm ra về. Suốt buổi chiều cơ thất hậu môn của thằng bé mất tác dụng, ăn bánh bột hấp thì đi ra mì đòn gánh. Học được một từ mới: súc ruột. Từ đó về sau, nhìn thấy món ăn dân gian đó của Bắc Kinh lập tức quay đầu bỏ đi.

Thằng bé còn học được một từ mới khác: Ba ba quyền. Quyền này không có trong võ thuật truyền thống Trung Hoa, không gọi là “đánh”, hay “múa”, mà là “quay”. Yếu lĩnh của môn này là dùng vai làm trục, hai tay duỗi dài được đến đâu thì duỗi rồi bắt đầu “quay”. Hai tay làm hai bánh xe, quay càng nhanh càng tốt, hình thành một lớp bảo vệ trước mặt, ai xông vào lập tức ăn vô số nắm tay vào người như mưa. Lúc dùng quyền này, tốt nhất vừa “quay” vừa khóc, tác dụng trấn áp đe dọa càng hiệu nghiệm.

Không biết Ba ba quyền cũng không được. Thằng bé không to cao cho lắm, ngày ngày chiến đấu với các bạn cả lớp. Vừa ngủ dậy, còn chưa mặc xong quần áo đã quay mấy vòng Ba ba quyền với Trần Bắc Yên. Trèo xuống đất xong, mấy đứa kia đều đang khoa chân múa tay chỉ đợi cậu đi

qua là “quay”. Muốn ra được phòng chơi, bắt buộc phải “quay” suốt chặng đường. Đi vệ sinh cũng phải vừa quay vừa đi, bên cạnh không thể để có người, không cả có tay để cầm. Thời gian chơi trò chơi cũng hầu như không có nữa, chỉ cần cô nuôi vừa hô giải tán, lũ trẻ đã vây lấy Phương Thương Thương mà quay Ba ba quyền. Cũng không nhất định phải đánh trúng, chủ yếu là không cho cậu được nhàn rỗi. Thường là bọn trẻ vây thành một vòng, Phương Thương Thương đơn độc ở giữa, ai quay người nấy, chẳng ai trúng ai, kêu gào đứt đoạn hỗn hển. Không khác gì mấy ông thầy khí công ngoại đạo với đám đệ tử nhẹ dạ ồn ào náo động. Cô nuôi cũng chẳng hiểu vì sao bọn trẻ lại về một hùa gây sự với Phương Thương Thương. Hỏi nguyên nhân chẳng có ai trả lời được, đứa nào cũng oan ức bức bối; cô quát mấy câu chẳng đủ để ngăn chặn sự việc, vừa quay lưng lũ trẻ đã lại xúm vào một đám. Để giảm bớt ầu ẩu, cô nuôi đành thường xuyên đề ý tách Phương Thương Thương ra. Lúc đi bộ, cô dắt cậu đi riêng với mình. Chơi trò tập thể mèo đuổi chuột cũng để cậu đứng một bên xem mà thôi. Nhưng tất cả đều không hề thay đổi được mối quan hệ giữa thằng bé và mọi người.

Bản thân cậu cũng không hiểu tình cảnh này xuất phát từ đâu, chỉ biết ai không chơi với mình là đánh người đó, càng đánh càng nhiều, đánh mãi thành ra quen thói. Thằng bé không xấu hổ, không buồn, không phân vân suy nghĩ, không tủi thân, ngày nào cũng hồ hởi chiến đấu từ khi mở mắt ra đến lúc nhắm mắt lại. Cậu luôn là người dậy sớm nhất, ngủ muộn nhất. Có hôm trong phòng đã tắt đèn, vẫn có mấy thằng con trai đi chân không mò đến gần, thằng bé ở trên giường chiến đấu với mấy đứa dưới đất không biết bao lâu. Khi cả lớp đã ngủ, thằng bé vẫn cảnh giác nằm thao thức.

Quá mệt, trong lòng thằng bé nảy sinh một chút căm hận. Bọn con gái vừa quay Ba ba quyền, cậu liền áp sát, tung ra một đòn đấm thẳng. Đòn này rất hiệu nghiệm, trúng luôn vào mặt, ba ba quyền của đối phương cũng dừng lại. Cứ thế đánh từng đứa một, cả đám con gái ôm mặt ngồi thụp xuống khóc. Lần sau nhìn thấy cậu liền tháo chạy tan tác.

Hạ được đội con gái, thằng bé chuyển sang đội con trai. Trước tiên là tấn công những đứa đi một mình đụng mặt cậu. Bất kể người ta đang uống nước hay đi vệ sinh, chỉ cần có tí tranh giành là xông vào đánh. Cao Dương có lần đang ỉa bị cậu đánh cho suýt tụt xuống lỗ xí. Những đứa hiền lành nhút nhát đều bị cậu thuần phục, vừa được giải tán là ra chơi với đám con

gái. Chỉ có bảy tám đứa như Trương Yên Sinh, Uông Nhượng Hải cực lì. Ngày nào cũng vây cạu lại để đánh, cũng đau, cũng khóc, nhưng không sao đẹp được. Uông Nhượng Hải cũng học được kiểu bắt thần đánh thắng. Thằng bé lần đầu ăn phải một đám gần như chịu không nổi, nhưng cũng chẳng có cách đầu hàng trong danh dự, đành tiếp tục cầm cự. Cú đám thắng thứ hai đau không kịp khóc, đã bị Trương Yên Sinh bồi cho một cú nữa, thằng bé lập tức kết thúc chiến đấu, người mềm nhũn không còn một tí hơi sức. Lần giao tranh thứ hai chỉ toàn những cú đám thắng, thằng bé quay mình tháo chạy, bị ngáng một cái, bao nhiêu cái mông đè nghiền trên người, bị cười cho đến giờ ăn cơm trưa. Uông Nhượng Hải còn đánh mấy phát rắm trên đầu cạu. Bị cười, bị ăn rắm, lần tiếp theo đụng mặt đám này, thằng bé mất hết ý chí kháng cự, rắm rấp tuân lời bọn họ như một tên nô lệ. Uông Nhượng Hải hô một tiếng: Vợ giả. Thằng bé lập tức ngoan ngoãn chạy tới trình diện, bảo đứng nghiêm đứng nghiêm, bảo chào là chào. Nghe thấy Uông Nhượng Hải quát: giải tên phản bội đến đây, là biết đang nói mình, dù đang làm gì cũng lập tức dừng tay, chờ người đến đem đi. Quỳ gối, trối tay, buộc lên ghế tra tấn, còn bị xử quyết nhiều lần. Nghe tiếng tuyên bố “Tôi đại diện cho nhân dân...” rồi một tiếng súng nổ là phải lập tức gục xuống nền nhà. Súng nổ trước mặt thì ngã ra sau, súng nổ sau lưng thì ngã bò ra trước, nếu trước sau cùng bị bắn thì phải quay người nửa vòng, hai chân khuyu xuống, gục tại chỗ. Mỗi phát súng đều có quy định, phải tuân theo, không được tự ý làm bậy. Súng nổ ôm ngực là động tác bị nghiêm cấm vì chỉ dành cho chiến sĩ cách mạng, bọn phản bội không được phép dùng.

Phương Thương Thương mỗi ngày bị bắn vài lần, chết rất bài bản, thuần thực, càng sờ trường chết dưới mưa đạn: co bên trái, giật bên phải, xoay xoay mấy vòng vẫn chưa gục xuống - mặt ngược lên trời, miệng há to, cả người từ từ đổ xuống, hai mắt lần lượt trợn trừng. Người ngã ra đất vẫn chưa xong: lưỡi thè lè ra, gãy chân, quần quai một hồi mới nhắm mắt. Cách chết của cậu khiến rất nhiều đứa trong vườn trẻ khâm phục, thi nhau bắt chước. Bọn Uông Nhượng Hải nhìn thấy cũng rất khoái, tranh nhau làm phản bội, bắt Phương Thương Thương lần lượt bắn. Đứa nào đứa nấy hai mắt thất thần, đổ nghiêng đổ ngã, lăn đùng ra đất. Phút chốc, vườn trẻ toàn tiếng súng nổ, người chết ngổn ngang. Phong trào đóng giả phản bội, bị xử bắn, chết mất trợn ngược, bỗng rộ lên khắp vườn trẻ.

Làm lính cho người ta, dù phải chịu đựng nhiều thứ, nhưng tôi cảm thấy sự yên tâm khi ở trong một tập thể, không hoang mang như khi “đơn độc hành tẩu giang hồ”. Vị trí được chỉ định rõ ràng, cũng chẳng phải băn khoăn gì về tương lai nữa. Tôi công Uông Nhược Hải hoặc Trương Yên Sinh đi trong sân, một lòng chỉ nghĩ làm thế nào cho giống một con ngựa tốt. Chân bước thế nào cho thật thẳng, khi càn liểu quật vào mông phải làm sao tăng tốc độ lên thật nhanh, nghe hô dừng phải cúi đầu sao cho thấp. Mà không phải ai cũng làm được như thế. Chẳng hạn người chỉ đứng trên hai chân, tay còn phải ôm lấy chân người trên lưng mình, động tác dựng hai vó trước thể hiện phong thái tuyệt vời của kỵ sĩ thì lấy đâu ra vó trước mà thực hiện? Vậy là phải bịa ra, mượn động tác Kim kê độc lập trong tuồng, nhắc một chân lên làm vó ngựa, chân kia đạp mạnh ra sau, khả năng giữ thăng bằng trong tình huống này không phải là ai cũng đạt được. Mấy năm sau, lần đầu đọc “Dùng mưu đánh hổ”, Đồng Tường Linh lên núi, ngựa gặp hổ kinh hãi dựng người, mấy đứa chúng tôi đều ôm bụng cười, cảm thấy hình ảnh đó quá quen thuộc.

Một chuyện nữa là cưỡi ngựa đánh nhau, hay gọi là kỵ binh giáp lá cà. Cốt lõi là ngựa nào cồng khỏe, chân vững. Ngựa không được chờ chủ nhân vào giữa cuộc chiến rồi đứng đực ra một chỗ. Phải hết sức cơ động, tả xung hữu đột. Thứ nhất phải che chắn hai bên, đề phòng tập kích từ sau; thứ hai phải tập kích người khác từ phía sau hoặc từ hai bên. Quân địch phải ở trong phạm vi bán kính phía trước mặt ngựa và kỵ sĩ. Khi giáp trận, kỵ sĩ hai tay toàn lực “nồi da nấu thịt”, thân mình phải nhờ có ngựa giữ sao cho vững. Ngựa phải liên tục đỡ mông kỵ sĩ, xóc lên cho cao. Người càng cao, ngồi càng vững, ưu thế chiến đấu càng lớn. Một khi người sắp bị địch đẩy ngã, ngựa phải kịp thời lui ra ngoài vòng chiến, xóc lại tư thế vào đánh tiếp. Lấy đâu ra mệnh lệnh kịp thời, toàn phải nhờ vào sự tự giác của ngựa. Cho nên, không có ngựa tốt thì hai chữ “chiến thắng” đối với kỵ sĩ có giỏi đến mấy cũng chỉ là lời nói suông. Ngựa tốt còn biết chủ động tham chiến, tấn công ngựa của đối phương. Thông thường, đứa nào không có cơ thể chắc khỏe, cao lớn, có đầu óc chiến thuật, thì muốn làm ngựa cũng chẳng ai dùng. Khi chiến thắng, vinh quang lớn nhất thuộc về ngựa.

Bao nhiêu là người tranh nhau cưỡi tôi. Tôi cảm thấy mình vô cùng ưu tú.

Có một lần, anh trai tôi nhìn thấy tôi đang chờ Ưông Nhượng Hải, dùng miệng phôi âm “cà rộc... cà rộc...” theo tiếng vó phi, lập tức anh lôi tuột cậu ta xuống định tấn cho một trận. Tôi phải nói khó cho Ưông Nhượng Hải, bảo là tôi muốn được cười như thế.

Không phải tôi không có ngựa. Ưông Nhượng Hải cười tôi xong, tôi cười Cao Dương. Cao Dương khá cao, là một con ngựa tốt. Nhưng cậu ta không muốn cho tôi cười, lúc đánh trận không ra sức, người khác vừa kéo cậu ta đã buông tay, tôi lăn tòm xuống đất. Tôi đã cười tất cả ngựa trong vườn trẻ, không có ai ưng ý. Có lúc nguy cấp, kéo vội một bạn làm ngựa để tham chiến, chưa được mấy bước cả người lẫn ngựa đã sụm xuống.

Một trong các trò ưa thích của Ưông Nhượng Hải là phá đám bọn con gái. Là tôi tớ của cậu ta, bản thân tôi không thể chối từ. Lũ con gái vừa mới bày xong trò chơi gia đình, nào nôi nào bát nào xoong, Ưông Nhượng Hải đã dẫn một lũ mũ áo xộc xệch chúng tôi kéo sang, đá tung cánh cửa tường tượng, phùng mang trợn mắt, xẵng giọng quát người ta đã nộp tiền tô hay chưa, trong nhà có giấu quân Bát Lộ không. Ưông Nhượng Hải thích Dương Đan, lần nào cũng bảo cô ấy là Bát Lộ, ra lệnh chúng tôi bắt đi, vừa ôm người ta là thom. Dương Đan nhìn thấy cậu ta là bỏ chạy. Chúng tôi đuổi theo. Dương Đan chạy rất nhanh, thoát cái đã chạy ra bên cạnh cô nuôi. Tôi không đụng vào được cô ta, quay sang đi bắt Trần Bắc Yên. Cô bé vừa để được hai bím tóc nhỏ, chuyên bị túm lấy, chạy lại không nhanh, chỉ vài bước là tôi bắt được. Cô bé đành ngoan ngoãn chịu trận.

Tôi túm lấy hai bím tóc của Trần Bắc Yên như là dây cương ngựa, đẩy cô bé đến trước mặt Ưông Nhượng Hải, nghiêm người chào: Báo cáo chỉ huy, quân Bát Lộ trốn rồi, bắt được một đứa đưa thư.

Đem thiêu. Ưông Nhượng Hải hai tay cầm gậy chọc chọc, mông vênh lên ra dáng chỉ huy tiểu đội quân Bảo hoàng.

Tôi bắt Trần Bắc Yên đứng sát vào cây hoài to nhất, bẻ ngoặt hai cánh tay ra sau ôm lấy thân cây, bản thân tôi đứng sau giữ chặt. Trương Yên Sinh và mấy đứa đứng trước mặt, giả vờ đốt một đám lửa to đùng, bắt chước ngọn lửa, thổi phù phù vào mặt cô bé. Trần Bắc Yên trợn mắt sợ hãi, không nói câu nào, tóc dựng đứng cả lên.

“Ba-ca-a-lu^[10]! Dừng ghề tra tấn.” Uông Nhược Hải lại quát.

Bọn chúng tôi lại hì hụi đi khiêng gạch về, mồ hôi mồ kê nhễ nhại. Bắt Trần Bắc Yến ngồi bệt xuống, lưng dựa sát thân cây, lần lượt nhét từng viên gạch xuống dưới chân cô bé. Riêng tôi nếu kê ba viên gạch đầu gối đã đau ê ẩm, Trần Bắc Yến bị lèn bốn viên vẫn không sao. Trong bồn hoa chỉ có vài viên gạch, mấy đứa bên lớp nhờ đã dùng mất một ít, chúng tôi hết cái để kê. Tôi cầm chân Trần Bắc Yến kéo lên cao, cô bé rất mềm, xem ra còn dư giả lắm.

Xem chân nó có chạm được trán không. Uông Nhược Hải bảo.

Tôi và Trương Yến Sinh mỗi thằng cầm một chân, ra sức đẩy lên cao. Trần Bắc Yến vốn ngồi dựa vào gốc cây, giờ tuột nằm ra đất, đầu đập xuống nền khóc òa lên. Chúng tôi vội vã buông chân cô bé, bỏ trốn biệt tăm.

Chiều hôm sau, tôi chơi dưới mấy cây dương, nhặt được một cọng cỏ gà vừa to vừa bóng, dùng nó có thể giật đứt tất cả gà của bọn Uông Nhược Hải. Đang khoái chí, Trần Nam Yến xông đến huých tôi ngã nhào. Tôi vừa dợm đứng lên, cô lại xô tôi một nhát lăn quay. Mối cô mím chặt, hai mắt sáng quắc như có đèn, khuôn mặt trắng trẻo chuyển sang đỏ lựng. Cô không để tôi kịp đứng lên, hễ dợm người lập tức dúi tôi xuống, mỗi lần đều khiến tôi nghĩ cô muốn xô tôi chết.

Em làm gì chị đâu? Tôi co quắp trên đất, miệng la lối.

Mày làm rồi đấy! Cô nhìn tôi trừng trừng, nghiêng răng nói. Sau lưng cô còn có mấy chị lớp lớn đang tóm gáy Uông Nhược Hải và Trương Yến Sinh, miệng quát: Có chúng mày không, chúng mày có không?

Hai thằng vừa khóc vừa giãy giụa: Thả em ra thả em ra.

Anh trai Trương Yến Sinh, Trương Ninh Sinh dẫn một đám con trai lớp lớn xông vào, đẩy mấy cô gái: Làm gì đấy, làm gì đấy? Bắt nạt em tôi làm gì?

Đám mây anh mây chị liền tranh cãi om xòm, chẳng còn nghe thấy gì nữa. Chỉ thấy cái giọng sắc lạnh lạnh của Dương Đồng, chị Dương Đan: Vớ vẩn vớ vẩn.

Khi anh tôi chạy đến, cô Đường cũng đã đến nơi, hỏi Trần Nam Yên chuyện thế nào, tại sao lại bắt nạt các em lớp nhỏ.

Bây giờ Trần Nam Yên mới nói: Bạn kia bắt nạt em cháu trước. Không phải một lần, mà suốt ngày.

Cô Đường gọi Trần Bắc Yên vào giữa vòng người, chỉ vào tôi hỏi: Bạn ấy bắt nạt cháu như thế nào?

Trần Bắc Yên có người che chở, tiếng nói cũng mạnh mẽ hơn: Bạn túm tóc cháu, trói cháu vào gốc cây, dùng lửa đốt, còn kéo chân cháu...

Cô Đường chặc lưỡi, gí trán tôi: Cậu này, một ngày không gây chuyện là cậu chịu không nổi hử. Suốt ngày bắt nạt con gái, bức mình quá đi mất. Nhưng cũng không được đánh người khác. Trần Nam Yên, cô phải thông báo cho cô nuôi lớp cháu, thứ Bảy báo cáo phụ huynh. Con gái mà lại hung hãn thế à. Tất cả về đi, chuyện này để cô xử lý.

Đi, về lớp. Cô Đường lôi tôi đi, dọc đường thuận tay xách luôn Ưng Nhược Hải và Trương Yên Sinh.

Ba đứa này là những con sâu làm rầu nồi canh. Cậu này, chính là đầu sỏ. Cô Đường gí trán Ưng Nhược Hải.

Cậu này, là quân lâu la. Cô gí trán Trương Yên Sinh.

Còn cậu, hư nhất, quân sư quạt mo. Mọi mưu đồ đen tối đều do cậu bày ra. Cô Đường gí vào trán vừa lúc tôi cúi thấp đầu xuống. Cốc một tiếng, trán tôi ửng lên một vết đỏ.

Còn hư nữa à! Cô Đường rút roi gõ lên đỉnh đầu tôi. Cậu trợn mắt lên với ai đấy, thử trợn thêm một lần xem nào, muốn ăn roi hả. Bố cậu không biết dạy dỗ cậu, cho nên cậu thành ra hư hỏng. Họ mà còn chiều cậu nữa, thì cứ việc đợi lớn lên cho công an bắt.

Cô Đường dẫn Trần Bắc Yên vào, chải lại tóc cho cô bé, để tay lên vai, nói: Cháu cũng hiền lành quá cơ, bị bắt nạt cũng không biết kêu. Cháu càng thế lũ hư hỏng kia càng bắt nạt. Lần sau ai gây sự lập tức báo cho cô.

Trần Bắc Yên rút rè gật đầu.

Bây giờ, cả ba bạn bước lại xin lỗi Trần Bắc Yên đi. Bắt đầu từ Uông Nhược Hải.

Mình sai rồi, lần sau không thế nữa.

Phải nói xin lỗi bạn, bố mẹ không dạy các cháu hay sao hả?

Xin lỗi bạn.

Trương Yên Sinh.

Mình sai rồi, lần sau không thế nữa, xin lỗi bạn.

Phương Thương Thương.

.....

Phương Thương Thương. Cô Đường chọc roi vào vai tôi, hết bên phải lại bên trái, mạnh tới mức khiến thân hình tôi vặn vẹo như đang làm nũng.

Cô nuôi đang đợi cháu đây này, cô nuôi không kiên nhẫn được nữa đâu nhé, cháu muốn cô mời bố mẹ đến làm việc phải không hả?

Roi của cô nuôi chọc vào vai tôi đau điếng, tôi nghiêng rằng: “Kẹo đường.”

Mày nói gì! “Kẹo đường” như nổ tung, sấn tới vừa dúi vừa đẩy, đầu tôi đập kịch vào bức tường xi măng sau lưng. Tôi buột miệng chửi: “Đ. mẹ mày!”

Lần này ngọn roi của “Kẹo đường” chắc chắn là nhắm thẳng vào tôi. Tiếng gió rít lên sột qua đỉnh đầu - tôi vừa rụt cổ xuống theo bản năng. Làn roi thứ hai vung lên, tôi đã chui tọt qua gầm bàn, đứng phía mép bên kia.

Mày dám chửi mẹ cô hả. Cô xé mồm mày ra.

Mắt cô Đường đỏ hoe, xách roi đuổi tôi chạy quanh bàn như phát điên. Hễ cô sắp đuổi kịp, tôi liền chui qua gầm bàn sang phía bên kia. Tôi cũng hồn bay phách lạc, không dám chạy ra xa, cũng không dám chửi nữa, cứ thế chui qua chui lại dưới gầm bàn. Tôi không hiểu tại sao cô Đường không trèo lên mặt bàn. Cái bàn dành cho trẻ con, rất thấp. Cô nhấc chân một cái là có thể đứng lên trên và tóm tôi hay đánh tôi đều dễ như trở bàn tay. Có thể là thói quen đã ảnh hưởng đến cô, hoặc đang lúc uất giận đầu óc rối không chỉ còn một suy nghĩ, đó là: trả thù.

Cô Lý bỏ tóc xoắn, bê chậu rửa mặt đi vào. Cô mới tắm xong, rất sạch sẽ, mặt mũi hồng hào, cũng có đôi phần duyên dáng. Làm sao thế - cô hỏi bằng một giọng vui vẻ.

Nó - cô Đường chỉ tôi, nước mắt lập tức tuôn ra, cô hét lên - chửi em.

Chửi cô cái gì? Cô Lý đặt chậu xuống, dùng dây chun buộc lại tóc, thắt chặt thắt lưng.

Nó chửi... mẹ em.

Đã biết thế nào cô Lý cũng nhúng tay vào, nên quan sát trước phương hướng. Khi cô vừa đặt một chân lên bàn, chân kia còn lơ lửng, người hiên ngang cao lớn như Lô Thịnh Giáo^[11], xòe tay chuẩn bị để chụp xuống, tôi đã chạy tuốt vào nhà vệ sinh, xoay mình chốt gọn cánh cửa từ bên trong.

Mười ngón tay nhọn hoắt những móng và ghét của cô như hai cái bàn cào để lại dấu ấn không phai mờ trong tim tôi.

Ngoài kia Uông Nhược Hải đang khóc. Trong tích tắc sập cánh cửa lại, tôi nhìn thấy cậu bị cô Lý mất thăng bằng hươ tay gạt ngã.

Giọng nói uy nghiêm của cô Lý vang lên ngay sát tôi: Bên trong có bạn nào, hãy mở cửa cho cô nuôi.

Tôi thận trọng bước trên nền gạch men trơn láng vừa lau chùi xong, chuồn theo cửa sau ra bên ngoài.

Bác chủ nhiệm già đang chấp tay sau lưng, giẫm chân tại chỗ trong bóng chiều, miệng xuýt xoa. Nhìn thấy tôi, bác nheo mắt cười: Chơi trốn tìm à?

Khi cô Lý cô Đường dắt theo một đám trẻ đi vòng qua ngôi nhà đến nơi, tôi đã sắp bước ra khỏi cổng vườn trẻ.

Quay lại.

Cô Lý cao giọng.

Không! Tôi cũng vừa mếu máo vừa ra sức gào to: Cháu không quay lại nữa, mọi người đều ăn hiếp cháu.

Cô Lý bắt đầu chạy.

Tôi cũng bắt đầu chạy.

Tiếng còi tan tành vang lên. Từ phía Hải quân, Thông tin đều phát ra tiếng còi vang dội. Tiếng còi dài bay khắp bầu trời cao rộng.

Chương Sáu

Hoàng hôn lần đó thật đẹp, đến lúc chết Phương Thương Thương cũng sẽ vẫn nhớ như in khung cảnh ấy. Ráng chiều như ngọn đuốc khổng lồ rừng rực cháy giữa màn trời đang nghiêng dần xuống thấp, ánh lửa nhuộm hồng đất đai bao la, tất cả mây trên trời đang chuyển động giữa bốn bề gió nổi, cuộn cuộn như dòng sông hung dữ, lao đi âm âm. Màu xanh đang tan ra giữa không trung, từng mảng từng mảng lớn rơi rụng, ngả vàng. Cả vòm trời lúc ửng lúc mờ, khi sáng lên thì chói lọi rực rỡ, đan xen những luồng ánh sáng khổng lồ chiếu rọi, khi tối cả một vùng xám xanh, mong manh ẩn hiện như cánh ve, trông giống một lò than bề ngoài đã cháy thành tro, trong vẫn nghi ngút đỏ. Dưới bầu ánh sáng biến hóa khôn lường, cây cối nổi bật từng lùm rõ rệt như lúc trời âm u; nhà cửa bằng gạch đỏ cũng ánh lên vô số sắc vàng, khiến những bức tường trở nên rực rỡ ngả màu da cam; bãi cỏ, hoa lá khắp nơi đều một sắc vàng khô, nhìn đâu cũng giống một bức ảnh chụp thiếu sáng.

Trong bức ảnh có khúc quân nhạc phát từ loa công cộng, giọng tốp nam thô trầm khỏe khoắn; có mùi cơm nước lan tỏa, mới người đã biết ngay là bắp cải đun trong nồi lớn và cơm gạo tẻ hấp bằng lồng; có từng tốp người mặc quân phục màu vàng bước ra khỏi khu nhà làm việc, chia đôi ngả đi về hai phía của sân vận động. Trên sân có mấy người đàn ông đang chơi bóng rổ, một người cao lớn mặc áo ba lỗ màu đỏ có in chữ đang khom mình dẫn bóng luồn lách, mái tóc dựng đứng trên đầu và bắp tay cuộn cuộn khá bắt mắt; một chiến sĩ đầu trọc lóc hai tay giơ cao thanh tạ, cơ ngực nổi căng rắn chắc; một phụ nữ trẻ tóc phi dê, mặc áo kiểu Lênin, đạp xe, qua bụi cảnh vệ thò chân chống một cái xuống mặt đường; một đám học sinh tiểu học cao thấp lố nhố bước vào trong cổng, một đứa trong bọn ngoẹo cổ nhìn bao da đựng súng lục trên hông chú lính gác; một chú bộ đội tay giữ chông báo tay kia cầm ghi đông đạp xe vù vù, người chú nghiêng về trước, mắt nhìn thẳng, giọt mồ hôi lấp lánh dưới vành mũ. Hai cô bé đi ra từ một tòa nhà, một khuôn mặt đã ra đến chỗ nắng chiếu, khuôn mặt kia còn ở trong tối, trên tay họ là cặp lồng cơm bằng nhôm sáng trắng.

Chú bộ đội chở báo đập xe vụt ngang qua họ. Hai cô bé xuống đến bậc tam cấp cuối cùng thì nhảy thoát xuống, như thi xem ai nhảy xa hơn. Hai người đứng thẳng dậy xong, bắt đầu nhảy tung tung theo từng ô nhà vẽ bằng phấn dọc trên mặt con đường nhỏ, cặp lồng cơm trong tay cứ thế phát ra tiếng leng ca leng keng. Người phụ nữ trẻ mặc áo Lenin xuống xe trước một tòa nhà, vội vã xách túi đi thẳng vào một cầu thang. Đám học sinh tiểu học ủa chạy, cặp sách va lộp bộp theo mỗi bước chân, chúng chia ra lần lượt chui tọt vào những cầu thang khác nhau. Phía cổng tây xuất hiện càng nhiều người nhà, học sinh, kẻ đập xe người đi bộ rộn rã kéo vào. Tia nắng hoàng hôn cuối cùng từ phía tây dường như cũng theo chân họ len vào. Con đường xi măng như chiếc khung ảnh vàng rười, tôn lên những bóng người, bóng xe, xuôi xuôi ngược ngược.

Dòng người mặc quân phục vàng tỏa ra trên mỗi con đường, tiến vào mỗi dãy nhà, hòa vào với đám trẻ con phụ nữ, hoặc tùm lại chuyện trò, hoặc dắt nhau cùng đi, giúp một tay xách giỏ, bê túi. Họ đều trạc trung niên, béo tốt và hiền hòa, người cao kẻ thấp khác nhau, nhưng tuổi tác tương đương. Giọng bọn họ người Nam kẻ Bắc, dáng đi đều xuềnh xoàng thoải mái. Nếu không có bộ quân phục, chắc ai cũng nhầm là chủ nhiệm các cửa hàng bách hóa, hoặc anh cán bộ hậu cần của đơn vị. Mười mấy năm không phải nghe tiếng súng nổ, tuổi dày hơn, ăn uống tốt hơn, vận động ít hơn, các tuyến nội tiết hơi biến đổi, các sĩ quan đều có vẻ “phát phúc”, có chút sạch sẽ gọn gàng. Nếu chỉ nhìn bên ngoài, rất khó hình dung được các vị ăn nghỉ điều độ này đã từng có thời chần trầu, chặt củi. Đi làm về tới nhà là vừa giờ ăn tối - thời gian dễ chịu và mong chờ nhất trong ngày. Bọn họ đều làm việc nhà, đều nề vợ, lau lau rửa rửa, dạy dỗ con cái. Trên khuôn mặt họ ánh lên sự thỏa mãn, hài lòng, chẳng phải phiền lụy nhờ vả ai.

Giữa khung cảnh êm đềm như thế, hình ảnh cô Lý cũng trở nên mềm mại hơn, thân thiện hơn. Trông cô như một thiếu phụ đang tìm đứa trẻ mãi chơi về nhà ăn cơm, nhìn nhìn ngó ngó, vừa đi vừa hỏi, thỉnh thoảng lại dừng chân bắt chuyện, cười chào mấy câu rồi lại thẳng thốt kiếm tìm bốn phía.

Phương Thương Thương núp vào trong lùm cây um tùm, mặt lẫn giữa những trái đào. Cô Lý đi qua đi lại trước mặt mấy lần vẫn chẳng phát hiện ra. Cậu nhìn hết lượt những người mặc quân phục vàng nhưng vẫn chẳng

thấy cha mình đâu. Đã mấy lần cậu suýt nhằm, nhưng khi đến gần lại hóa ra người khác, phí cả công hời hóp. Cậu cảm thấy mình quên mất khuôn mặt của cha. Đèn trong gian bếp của nhà 42 đều bật sáng, chỉ có cửa sổ nhà cậu vẫn tối om. Bà ngoại và dì đã về Thẩm Dương, chẳng còn ai mời cậu ăn cơm tối nữa. Trời ngả sẫm, người đi đường thưa hẳn, trên sân cũng không còn ai chơi bóng. Mọi người chẳng ai phát hiện được cậu. Nước mắt lặng lẽ chảy xuống, cậu bứt bứt lá cây, nấc nghẹn. Bố mẹ đều đang ở xa rồi. Cậu thấy nhớ vườn trẻ, lúc này chắc là đã rửa tay xong, ngồi vào ghế ăn cơm. Một cành đào đã bị cậu bứt sạch cả lá, cành cây chắc phải đau lắm, phát ra tiếng cọt két. Cậu không hái trái đào, cô nuôi đã nói hái đào là trẻ con hư, hái thế gọi là ăn trộm. Cậu muốn làm đứa trẻ ngoan, nhưng lúc nào cũng bị đuổi đánh như một đứa hư hỏng. Ai cũng rượt đuổi cậu, bạn bè đuổi, cô nuôi đuổi, Trần Nam Yên cũng đuổi. Nghĩ tới đây cậu khóc to lên thành tiếng. Cậu trề môi, ngửa mặt lên, vừa khóc vừa nhìn xung quanh. Chỉ nhìn thấy mỗi chú cảnh vệ trước nhà Lý Tác Bằng. Chú lính thủy đeo súng lục đang đứng bên ngoài vườn hoa nhà họ Lý, ngoáy lỗ mũi, chẳng hề liếc về phía này một lần nào. Tiếng của Phương Thương Thương nhỏ dần rồi chuyển sang thút thít, trong khi nước mắt không ngừng chảy. Cậu sờ tay lên những trái đào chín tới, lớp lông mịn trên quả đào lập tức kích thích bàn tay cậu, da tay ửng lên, ngứa ngáy. Cậu đứng dậy, cảm thấy hai hông như đã bẹp gí, dít quần dính nhựa đào, kéo ra muôn vòn sợi tơ mảnh. Cậu đập lên cành cây, tay gạt đám lá, thò cổ ra ngoài nhìn. Chẳng có ai đến nữa, cậu chuẩn bị trèo xuống.

Phương Thương Thương thỉnh linh rụt cổ lại, cậu nhìn thấy cô Lý và cô Trương phó chủ nhiệm dẫn Phương Siêu ra khỏi cổng vườn trẻ. Cậu trở nên phấn khích, ẩn mình sâu vào trong lùm cây, tự lấy làm khoan khoái. Đợi một lúc không thấy ai lại gần, lén nhìn ra mới hay bọn họ đi vào trong cầu thang, cậu hết sức thất vọng. Chỉ một lát, ba người lại đi ra, đứng trước ngã tư đường, tựa hồ chẳng biết phải đi tìm ở đâu nữa. Miệng Phương Siêu đang nhai gì đó, rõ ràng là bị lòi từ bàn ăn ra đây. Cậu ta nhìn ngơ ngác về phía những cây đào, Phương Thương Thương thò đầu chỉ muốn gọi anh, miệng bật ra mấy tiếng nho nhỏ: đồ ngốc, em ở đây mà. Phương Siêu nhìn mấy cây đào một lúc, lại ngược lên nhìn hai cô. Ba người quay lưng đi về phía vườn trẻ.

Phương Thương Thương nhảy xuống đất, đứng bên vỉa hè, chỉ cần một trong ba người kia quay đầu lại lập tức sẽ nhìn ra cậu. Phương Thương Thương khuỳnh tay chống nạnh, hiên ngang như một vị anh hùng, bước ra giữa lòng đường, đôi mắt nhìn chòng chọc bóng dáng ba người, cho đến khi cả ba khuất dần sau lối rẽ trong sân vườn trẻ. Không hề có ai quay đầu lại. Họ đối với mình chẳng tốt tí nào - Phương Thương Thương bực dọc xoay người, đầu cúi gằm, tay chống nạnh chán nản bước đi.

Cậu đi ngang qua những cây đào. Nhìn vào khoảng cách giữa chúng cũng cố sải bước dài hơn. Mình phải ồm, xem mọi người có không thêm quan tâm mình nữa không - nhìn thấy ánh đèn trong khu cách li của vườn trẻ, cậu hần học nghĩ.

Cháu bé, không đi tiếp nữa.

Phương Thương Thương nghe có tiếng người nói liền đứng lại. Cậu đã đến trước cổng khu làm việc, chiến sĩ cảnh vệ đang nhìn cậu.

Cháu là con nhà ai đấy? Chú cảnh vệ bước ra khỏi trạm gác.

Cháu trốn từ vườn trẻ ra đây. Phương Thương Thương ngửa mặt nhìn người lính to cao.

Sao cháu lại nghịch thế. Chú lính cười, lừa chú phải không? Ở đây có điện thoại có thể gọi cho vườn trẻ đấy.

Thật ạ. Phương Thương Thương nghiêm nghị. Cô nuôi không tốt, các bạn cũng không tốt, nên cháu bỏ đi.

Bố cháu là ai?

Bố cháu là... bố cháu là... Phương Thương Thương không biết tên, chỉ tay vào khu làm việc: Bố cháu làm ở trong nhà kia.

Trong mấy nhà này đều không có người. Mẹ cháu tên gì? Nhà cháu ở đâu?

Cho cháu xem súng của chú được không?

Được. Chú lính cảnh vệ mở bao súng trên hông: Chỉ được nhìn một lần thôi.

Súng này có bắn được không? Phương Thương Thương kiễng chân bám tay vào thắt lưng chú lính, sờ mó phần thân súng đen bóng lộ ra: Cho cháu bắn một phát được không?

Ấy không được, làm thế là chú vi phạm kỉ luật. Chú cảnh vệ cười, cài bao súng lại.

Chỉ một phát thôi.

Bé con nhà ai thế này, sao lại chạy ra đây? Một chiến sĩ cảnh vệ khác bước lại, vừa rút thuốc lá ra châm, vừa nói.

Không biết, đứng đây được một lúc rồi. Chiến sĩ đang trực trả lời.

Mau về nhà đi bé. Chốc nữa trời tối có chó sói xuất hiện đấy. Chiến sĩ mới ra ngồi xồm xuống, tay ôm gối hút thuốc.

Năm nay nhà cậu lại được mùa à? Chiến sĩ đang trực hỏi người kia.

Phương Thương Thương hần hển dừng bước, nhìn thấy giữa sân vận động có mấy người đang căng tấm phông trắng lên hai cây cột gỗ cao, cậu hiểu kì bước lại. Mấy người này đang xỏ sợi dây buộc hai góc tấm phông vào chiếc vòng sắt buông từ trên cột xuống, sau đó hai người chạy ra hai đầu, ra sức kéo dây, từng chút từng chút một như đang kéo cờ, cả tấm phông trắng được treo lên giữa không trung, vuông vắn phập phồng. Họ chuẩn bị chiếu phim - Phương Thương Thương chợt hiểu ra. Mọi người từ các dãy nhà lục tục kéo ra, xách theo đủ mọi kiểu ghế đôn, ghế mây, rất nhanh đã ngồi đầy phân nửa sân vận động. Bốn góc của màn ảnh đã buộc chặt vào cột gỗ, nhưng gió vẫn làm nó phồng lên xẹp xuống, động đậy không ngừng. Những người chiếu phim xếp xong bộ loa, dựng máy chiếu lên ở phía xa. Máy chiếu phát ra một chùm sáng trắng, chiếu lên màn ảnh.

Tấm màn sáng lên như một ô cửa sổ. Rất nhiều trẻ con chạy lại phía dưới tấm phong, dùng bàn tay làm thành hình dạng các con vật khác nhau. Cả sân vận động gần như kín người, hơn nghìn người nói nói cười cười, tạo thành tiếng ầm ì cực lớn như máy bay xuống thấp. Trẻ con lớp lớn của vườn trẻ cũng được ra xem, xếp thành hàng, mỗi người ôm một chiếc ghế nhỏ. Cả lớp ngồi ngay phía trước hàng đầu tiên. Trời tối hẳn, cách mấy bước đã chẳng nhìn rõ mặt nhau. Phương Thương Thương ngồi đối diện bọn họ trên sân bóng rổ, chẳng ai chú ý thằng bé ngồi lẫn giữa những người lớn lại chính là cậu.

Phim bắt đầu. Một chiếc huy hiệu quân Bát Nhất màu đen tỏa hào quang lấp lánh hiện ra trên màn hình, tiếp đó là tiếng bom đạn, tiếng súng bắn rít. Quân Nhật Bản tay trái cầm dao, mũ có tấm vải che sau đầu đang xông tới, tên chỉ huy cưỡi trên mình ngựa cũng tay trái vung đao, miệng gào thét những âm quái dị. Quân Bát Lộ nằm dưới hào, cũng dùng tay trái bắn súng, bắn một phát lại lên đạn một lần. Rất dễ nhận ra họ, người nào cũng đẹp đẽ hơn quân Nhật Bản, mắt sáng mày đậm, trên mũ đính hai chiếc cúc áo. Dân chúng trong làng bồng bế nhau hốt hoảng tháo chạy, từng đụn khói dựng lên giữa mọi người. Phương Thương Thương không thấy lo cho họ. Cậu đã nhiều lần xem phim, dù không nhớ được tên phim, nội dung cũng lảng ma lảng máng, nhưng chẳng hiểu sao vẫn biết tình tiết sẽ diễn biến như thế nào. Cậu lo cho những chiến sĩ quân Bát Lộ anh dũng kia hơn cả. Chốc nữa chắc chắn bọn họ phải tháo lui, để người chạy không nhanh hoặc bị trúng đạn lại cho nhân dân che chở - không khác lắm so với trò chơi trong vườn trẻ.

Quả nhiên, các chị, các mẹ, các cụ bị bọn giặc bao vây thành một vòng. Hai vị chỉ huy vừa nãy còn dũng mãnh vừa bắn vừa tung lựu đạn lúc này đều đã lẫn vào giữa dân chúng, súng chẳng cầm, hai cúc áo trên mũ cũng gờ ra, trên người là bộ quần áo ăn mày. Khung hình hiện lên một cụ già râu tóc bạc phơ cứ đứng chắn cho hai người. Phương Thương Thương thở dài, thế là hết, cụ già này nhất định sẽ bị bọn giặc thiêu chết.

Ngồi xem phim từ phía ngược lại, thấy mọi người đều dùng tay trái, Phương Thương Thương vừa thấy vướng víu lại vừa thú vị, tay trái mình cũng bất giác ngửa ngáy, lợm viên sỏi lên ném xiêu ném vẹo ra xa.

Anh sáng trên màn hình hắt xuống, soi tỏ những khuôn mặt say sưa của bọn trẻ lớp lớn. Bọn họ đang lo lắng cho bà con trong làng, từ nhỏ đã hiểu người tốt thường có ít đạn, quân chủ lực kéo đến bao giờ cũng sau khi trận đánh đã kết thúc. Ông cụ bị trói vào thân cây, nhưng không hề sợ hãi. Bọn trẻ cũng không xót xa ông cụ cho lắm, đằng nào bên mình cũng có người phải chết, bọn trẻ đồng ý để quân địch chọn ông già, chỉ cần bộ đội chủ lực không bị tổn thất, tính ra bao giờ quân ta cũng chiến thắng.

Ông cụ bị thiêu đầu gục xuống. Kiểu cái chết có âm nhạc phối cùng, có mọi người chứng kiến, từ đầu đến cuối, không hề thấy đau đớn mà chỉ nuốt theo một niềm uất hận này, Trần Nam Yên cho rằng thật đẹp đẽ. Nếu để Trần Nam Yên chọn một thời khắc đầy chất thơ, chắc chắn cô sẽ chọn cái chết.

Quân chủ lực sắp đến rồi nhỉ? Cô khẽ vươn vai, hỏi Phương Siêu.

Đúng lúc đó, cô bé trông thấy Phương Thương Thương lộ diện dưới ánh sáng của màn ảnh. Cậu tựa người vào một chiến sĩ đang say sưa vừa xem vừa nhe răng cười, ngủ thiếp đi. Tiếng reo hò khi bộ đội kéo về cũng chẳng làm cậu tỉnh giấc. Những hình ảnh hỗn độn nào người nào ngựa, nào súng nào gươm hắt bóng lên mặt cậu vệt sáng vệt tối như ngựa vằn, vừa giống cây đàn phong cầm lúc rộng lúc hẹp. Khuôn mặt nhỏ bé đầy biến đổi, chỉ có đôi mắt trước sau vẫn nhắm nghiền. Cậu ngủ rất say. Chiến sĩ khẽ né vai, cậu liền ngã dài ra sau, tiếp tục ngủ.

Em cậu kìa. Cô chỉ cho Phương Siêu xem.

Phương Siêu nhìn chẳng rõ thằng bé đang nằm dài bên kia sân bóng, lại còn bận theo dõi màn ảnh.

Trần Nam Yên quay đầu tìm cô nuôi, không thấy. Cô kéo Phương Siêu cúi người lao qua sân bóng, xuống dưới màn ảnh. Tên sĩ quan Nhật đang bị dồn vào bước đường cùng, bốn phía đều là những họng súng chĩa vào hắn. Phương Siêu đứng lại xem. Trần Nam Yên một mình chạy lại bên đứa trẻ đang nằm trên đất, quỳ xuống lay cậu tỉnh dậy. Thằng bé ngủ say như chết, lay thế nào cũng không mở mắt. Những người lớn xung quanh đều đang

dán mắt lên màn hình, lòng thỏa mãn chờ đợi. Một tích tắc, Trần Nam Yên thoáng nghĩ hay là Phương Thương Thương chết rồi, liền cúi xuống áp sát mặt cậu. Lập tức cô ngửi thấy mùi sữa hoi và hơi thở của cậu bé, bèn mỉm cười. Cô luồn cánh tay xuống dưới gáy Phương Thương Thương, bàn tay đỡ lấy mặt cậu như khi mẹ bế em gái cô, ráng đỡ Phương Thương Thương ngồi dậy. Tay kia của cô luồn xuống dưới hai đầu gối cậu, dùng sức kéo lên. Thằng bé khá nặng bị nhấc lên khỏi mặt đất. Lúc này, chiến sĩ ngồi bên cạnh bỗng quay sang nói: cháu nên gọi bố mẹ đến.

Tên chỉ huy quân Nhật chết rất thảm, rất xấu xí. Hơn nghìn khán giả ngồi hai bên màn hình đồng loạt vỗ tay, ai nấy cười rạng rỡ. Bọn trẻ chồm lên màn hình nơi có thằng giặc chết, cùng hét: Đáng đời!

Phương Thương Thương chợt tỉnh, hé mắt ngơ ngác nhìn đám đông đang hoan hô rồi lại dựa đầu vào lòng Trần Nam Yên, tay vòng lên ôm chặt lấy cổ. Trần Nam Yên bế Phương Thương Thương đi được vài bước giữa dòng người đang tản ra, cảm thấy mình thật vĩ đại.

Trong mơ, Phương Thương Thương đang theo bộ đội vượt sông. Cậu nằm bò trên lưng ngựa, lắc la lắc lư theo từng bước chân. Trời tối đen, trong đoàn quân có anh trai, có Trần Nam Yên và rất nhiều anh chị lớp lớn. Bọn họ cúi đầu lặng lẽ bước, quân đoàn trưởng, sư đoàn trưởng đều lạc mất đơn vị của mình, các chiến sĩ cũng chỉ xách những chiếc ghế nhỏ trong tay. Trận chiến vừa rồi không thắng, Phương Thương Thương thấy trách nhiệm thuộc về mình. Khi quân địch xông lên, cậu bị bất tỉnh nhân sự, chắc chắn là bị thương, nhưng khắp người chẳng thấy một vết sây sát. Có lẽ viên đạn đã xuyên qua mất rồi. Cậu muốn xuống ngựa, lấy lại súng và kêu gọi mọi người: Các đồng chí, không được cứ tan tác thế này! Ngựa xốc cậu lên cao hơn, kẹp chân cậu chặt hơn. Con ngựa khoác chiếc áo choàng lớn chấm xanh kiêu cô nuôi vườn tre. Cần phải bắn chết vài con. Phương Thương Thương chập chờn nghĩ.

Mọi người đã tản ra hết, chỉ còn lại đội vườn tre vẫn giữ được hàng ngũ. Tiến vào làng, cậu được đưa vào căn nhà kiên cố đèn đuốc sáng choang, bà con cô bác kéo đến thăm nom, bung theo bát mì sợi có cà chua trứng gà nóng hôi hổi. Chị Lý thật tốt bụng. Phương Thương Thương mỉm cười mệt

mỏi, định nói với chị rằng vết thương của tôi không đến nỗi nặng, chỉ buồn ngủ thôi. Cậu ăn mấy miếng, chợt nhớ ra người bị thương không được ăn nhiều, nếu để lộ ra thì không những không được ngủ, còn bị đưa trở lại tuyến đầu. Phải ngủ đã, phải ngủ đã, cơm nước thì thiếu gì, lần bị thương này phải làm sao nghỉ ngơi chừng nửa tháng, hưởng chút thư nhàn. Phương Thương Thương ngẫm tính toán rồi trèo lên giường mình. Lúc cởi áo còn nhớ ra, trước lúc ngủ đừng quên hỏi chị Lý xem đã bắt được con gián điệp họ Đường hay chưa, trước lúc ra trận đã dặn dò dân binh mấy lần rồi. Lần này bộ đội không đánh lùi được quân địch, bọn gián điệp trong làng thế nào cũng hoạt động ráo riết hơn. Cậu mong sao không bị địch bao vây trở lại khi trời còn chưa sáng, lại phải chui xuống hầm địa đạo.

Ngày mai phải mượn lực lượng của hải quân để phản công. Phía tây còn rất nhiều bộ đội chưa sử dụng. Mình không tin có mỗi mấy thằng lính Nhật mà đánh không lại. Ba tám li nói chung cũng lỗi thời rồi, chúng ta có pháo - mẹ nó chứ, tại sao máy bay bên không quân lại không cất cánh? Thấy chết không thêm cứu, rõ ràng muốn bảo toàn lực lượng. Quân Nhật đã đánh đến tận khu nhà chúng tôi, mấy ông ở Mộ Công Chúa mà an toàn được à? Phải phê bình bọn họ, ra quân lệnh, nếu không trận này đánh thế nào được.

Ngày hôm sau, Phương Thương Thương thấy mình vẫn chỉ là một đứa bé, nằm giữa một vùng la liệt những giường là giường, lại rơi vào tay cô Lý cô Đường, không nén được, òa khóc nức nở.

Cậu úp mặt xuống gối, người bật lên từng chập, khóc lóc vô cùng thảm thương. Nước mũi chảy xuống tận miệng, muốn thở phải nhấc hẳn đầu lên. Cậu khóc hết một buổi sớm, bò lâu đến mệt nhoài, lại vật ngửa ra úp chiếc khăn trải gối ướt lên mặt khóc tiếp. Thực khó lòng chấp nhận hiện thực này, chẳng còn dũng khí để lại bắt đầu một ngày của cái cuộc sống vườn trẻ nữa. Cô nuôi và các bạn chẳng có ai để ý đến cậu, chẳng khuyên lơn cũng không thêm gọi cậu dậy. Mọi người đều cho rằng cậu đang vô cùng hối hận về hành động hỗn láo của mình nên đau khổ như thế.

Các bạn nhỏ lại ra sân tập thể dục như thường, tập xong kéo vào phòng để ăn sáng. Mọi người hiểu Phương Thương Thương đã phạm phải tội lỗi tày trời, dường như không thể tha thứ được nữa, thế nên ai cũng cố tỏ ra

ngoan ngoan hơn. Bữa sáng vô cùng lặng lẽ, khác hẳn những ồn ào náo nhiệt trước đây. Cả dãy vườn trẻ chỉ thấy vọng ra tiếng một thằng bé khóc lóc đứt quãng.

Nhìn qua tấm khăn, Phương Thương Thương thấy có bóng người bước lại, người này lên tiếng, là giọng của cô Đường: biết sai là tốt, đừng khóc nữa mà dậy đi thôi.

Giọng nói của cô Đường có phần run rẩy, âm thanh rất thấp, nghe rõ khẩu âm quê nhà. Lúc này đây Phương Thương Thương thực sự không chịu nổi có người đối xử tốt với mình, nước mắt chảy nhiều hơn. Cậu khóc, thứ nhất là khóc mình đáng lẽ không nên đắc tội với cô Đường, để ra nông nổi ngày hôm nay; thứ hai là trách cô nuôi: nếu cô tốt bụng với mình thế này từ trước thì mình làm gì phải chửi cô, phải giận cô, rồi còn chạy ra ngoài nữa - thế có phải mọi chuyện đều tốt đẹp không?

Nghĩ thêm một lát rồi dậy ăn. Cô nuôi không bắt bẻ cháu đâu, cô làm cô nuôi từ đầu đã chuẩn bị tư tưởng, không sợ thiệt thòi, không tủi thân. Chỉ cần cháu chủ động nhận ra lỗi lầm cô lại đối xử với cháu như trước.

Cô Đường nói mấy lời này, cổ họng cũng hơi nghẹn ngào. Cô dùng tay xoa xoa mớ tóc mái của Phương Thương Thương, ngón tay cô rất khô, rất ấm. Cô Đường đứng lên đi mất.

Phương Thương Thương lại chảy nước mắt một chập nữa, tự thấy rõ không thể chạy trốn khỏi hiện thực, xem ra cũng chẳng lấp liếm được chuyện này, trước sau đều phải nhìn mặt cô nuôi, nhìn mặt các bạn, phải cho mọi người một câu trả lời. Ngoài ra, quả thực cậu thấy đói lắm rồi. Sớm biết hôm sau tình cảnh hóa ra thế này thì tối qua đã không lãng phí bát mì ấy.

Phương Thương Thương thu hết nghị lực ngồi bật dậy, giật chiếc khăn trên mặt ra. Nắng ngoài cửa sổ lập tức rọi vào mắt cậu. Đôi mắt vừa sưng vừa đỏ vì khóc, nhìn mọi vật đều phải nheo nheo, dù không đau buồn cũng tự động ứa nước mắt.

Mặc quần áo xong cậu trèo xuống đất, một tay lần lửa bùi riu nịu lấy những thành giường đi qua, lưng khùng bước ra phòng ngoài. Sao mà mong cuộc sống không phải có một ngày như thế này. Giá mà được giống như trong phim, chớp một cái màn hình hiện ra dòng chữ “nhiều năm sau”.

Cậu liếc nhìn lần cuối phía ngoài cửa sổ chan hòa ánh nắng, không hề có bộ đội của mình, đành đẩy cửa phòng ngủ bước ra - mặt mũi bẽn lễn xuất hiện trước mọi người.

Các bạn đang xoay người ra bàn lạng lẽ tập vẽ, vừa thấy cậu lập tức nhất loạt ngẩng đầu lên, vài đứa mắt mũi hấp háy hơn hở, sau đó lại nhất loạt cúi đầu, chăm chú vào những bức tranh.

Cô Đường đang đẩy cây lau nhà, dẫn chân đẩy tay, mỗi bước lau ướt một hàng. Hình như cô cũng mới khóc xong, hai mắt đỏ hoe trông thật thà chất phác. Nhìn thấy Phương Thương Thương, cô dựng cán giẻ lau nhà vào tường, sai bước lại gần dặt tay cậu ra một chiếc bàn nhỏ kê lẻ loi bên cạnh cửa. Trên bàn có một cái bát trắng men to đựng cháo, một đĩa củ cải thái lát chấm tương và bốn cái bánh bao đường.

Phương Thương Thương húp cháo, ăn bánh bao. Cháo và bánh đều âm ẩm, lớp đường trong bánh bao đã kết lại thành dạng hạt. Bình thường bữa sáng mỗi người chỉ được hai chiếc, hôm nay một mình cậu được bốn. Rất nhiều bạn quay lại len lén cười với cậu. Phương Thương Thương vênh vang liếc bạn, chân gác chữ ngũ, nhìn thấy cô Đường đang lau nhà lập tức bỏ chân xuống, cúi đầu húp cháo.

Các bạn xếp hàng đi xa rồi. Phương Thương Thương ngồi một mình trên chiếc ghế nhỏ trước cửa sổ phòng sinh hoạt, ngắm vết nước trên sàn nhà bốc hơi khô dần. Vườn trẻ thật yên tĩnh, trên tầng cũng không có tiếng bước chân. Cậu đã nghĩ xong xuôi, chốc nữa lên trên kia chủ động nhận lỗi, không được chạy trốn, không được chửi, xin lỗi cô, sẽ không vi phạm nữa. Nên vẽ thêm một bức tranh tặng cô Đường bày tỏ lòng ăn năn. Vẽ gì đây? Hoa hướng dương, mặt trời, chú chim? Cần phải có người, một lớn một nhỏ. Người lớn là cô Đường, người nhỏ là mình. Người lớn dặt tay trẻ con,

bên cạnh là hoa hướng dương, mặt trời và chim. Viết lên tranh tên mình và tên cô nuôi Đường - chữ Đường này có phải là “đường” trong “kẹo đường” không nhỉ?

Cô Đường, cô Lý và phó chủ nhiệm Trương lách người qua cửa bước vào. Trên tay cô Lý và phó chủ nhiệm Trương còn có một cuốn sổ. Ba người đứng trước mặt Phương Thương Thương thành hình vòng cung. Cô Lý và phó chủ nhiệm Trương vắn nắp bút, viết loằng ngoằng mấy nét lên giấy để thử mực.

Người lớn chưa thấy nói gì, Phương Thương Thương đã dũng cảm đứng dậy, khoanh hai tay nhìn cô Đường, đột ngột cất tiếng: Cháu sai rồi, không được chạy, không được chửi cô, xin lỗi cô, lần sau không vi phạm.

Nói xong gập mình vái một cái chẳng theo thể thức nào cả, khiến cô Đường bất giác trợn mắt chẳng biết nói gì.

Cháu ngồi xuống, cháu ngồi xuống. Không cần vội vàng nhận lỗi. Cô Lý kéo gấu áo cậu ra phía sau, ngồi trở lại xuống chiếc ghế nhỏ.

Có ý thức biết nhận lỗi là rất tốt. Phó chủ nhiệm Trương khẽ đẩy kính lên nói, vấn đề không ở chỗ lỗi lầm lớn hay bé, chủ yếu là xem thái độ tốt hay xấu, có thể đào sâu để tìm ra căn nguyên của lỗi lầm hay không, tìm ra được căn nguyên thì sửa rất dễ, thế mới không phải là lời nói suông.

Mấy câu này khiến Phương Thương Thương bối rối, nghe rõ từng lời nhưng chẳng hiểu được tí gì. Thái độ như thế vẫn không đủ tốt? Còn phải đào đi đâu nữa? Mơ hồ cảm thấy vừa xong mình nhận lỗi cũng như không, người ta đâu có tha thứ.

Cô rất muốn biết câu chửi của cháu học được từ đâu. Phó chủ nhiệm Trương tiếp tục nói, cháu còn nhỏ thế này, làm sao lại biết chửi câu ấy?

Câu nào? Phương Thương Thương bất giác quên mất hôm qua mình đã chửi gì, cậu cảm thấy mình cũng chẳng chửi gì nhiều. Ái dà, cậu nhớ ra mình đã chửi cô nuôi “Đ. mẹ mày”, bất giác mặt đỏ bừng, cúi gằm xuống.

Cháu có hiểu câu nói đó nghĩa là gì không? Phó chủ nhiệm Trương hỏi.

Phương Thương Thương gật đầu.

Cháu hiểu à? Cô Lý thấy khó tin.

Các bạn đều nói thế. Phương Thương Thương bồn chồn ngo ngoáy trên ghế.

Vô lý! Cô Lý bật lên oang oang: Cô chưa bao giờ nghe thấy câu nói đó từ miệng các bạn. Lớp chúng ta, cả vườn trẻ này, cô lần đầu tiên nghe thấy từ miệng cháu mấy từ xấu xa đó.

Thế thì cô chẳng hiểu gì sất. Phương Thương Thương bất bình thầm nhủ. Các bạn còn gọi cô sau lưng là “Quả lê giòn”, chắc cô cũng chưa nghe thấy.

Có phải cháu nghe thấy ở nhà có ai nói, hay là nghe các anh chị lớn hơn trong khu nói?

Đều không phải ạ. Phương Thương Thương cũng chẳng hiểu đầu óc phó chủ nhiệm Trương nghĩ kiểu gì - người bên ngoài vườn trẻ làm sao biết được biệt hiệu của cô Đường chứ?

Vậy làm sao mà cháu biết nói câu đó? - nhất định phải có người dạy cháu mới biết. Cháu mới mấy tuổi? Trước cô mười hai tuổi vẫn chưa biết những câu đó. Trong vườn trẻ tuyệt đối không có ai nói như thế - không được phép!

Thái độ của phó chủ nhiệm Trương trở nên nghiêm khắc: Hôm nay cháu nhất định phải nói ai đã dạy cháu nói câu này. Đánh bạn, cãi lại cô nuôi, chạy ra khỏi vườn trẻ, tất cả đều không phải là chuyện gì quá lớn, nhận sai rồi đều có thể tha thứ. Nhưng còn câu nói kia, nếu không làm rõ, sẽ không ai tha thứ cháu cả. Thế này là quá lắm. Cô làm công việc vườn trẻ từ khi mới giải phóng đến giờ mười mấy năm, bao nhiêu lứa lớn lên, chưa thấy ai quá đáng như thế này, dám chửi cả cô nuôi như thế. Mấy lời đó trước giải phóng chỉ có bọn lưu manh thô phỉ mới để trên mồm.

Phó chủ nhiệm Trương phần nộ đứng bật dậy: Cháu đứng lên!

Phương Thương Thương tròn mắt đứng nghiêm.

Bố mẹ cháu tôi đều rất quen, tôi không tin họ lại đi dạy cháu nói như vậy. Nếu họ mà biết con trai họ còn bé thế này đã... đã... nói thế nào đây?

Mồm phun toàn cút! “Quả lê giòn” buột miệng.

Mồm miệng nói năng dơ bẩn - thì họ sẽ đau lòng biết mấy. Phó chủ nhiệm dù sao cũng là cán bộ trí thức, ăn nói lịch sự hơn nhiều.

Đem con trao vào tay chúng tôi, không tiếp thu điều hay, lại đi học toàn những thứ vớ vẩn linh tinh, lỗi chúng tôi rất lớn.

Lời phó chủ nhiệm Trương bỗng chuyển thành buồn bã, quay lưng đi tháo kính.

Nói mau! “Quả lê giòn” lớn tiếng, cậu đừng có nghĩ chuyện bao che cho người khác. Nếu không khai thì một mình cậu phải gánh hết - từ đầu đã biết cậu không ra gì.

Đừng quát lên với cháu thế, phải nhẫn nại, khéo léo, nhiệm vụ của chúng ta là giáo dục. Phó chủ nhiệm Trương liếc tôi một cái:

Trước mắt không cho cậu ta tham gia các hoạt động tập thể nữa. Để cậu ta suy nghĩ, cho đến khi hiểu rõ toàn bộ vấn đề. Tôi không tin không có kẻ xấu dạy mà lại biết chửi bậy.

Đã nghe rõ chưa? Nghe rõ chưa hả? Cô Lý giọng lạnh lạnh, gí vào ngực tôi tê điếng.

Sau cảm giác tê điếng là từng chập chua xót trào dâng trong lòng. Tôi trừng mắt nhìn cô và phó chủ nhiệm Trương, tự nhủ không được khóc, không thể khóc trước mặt hai kẻ xấu xa. Đáng lẽ ngay từ đầu đã không nên nhận lỗi, thật là hối hận. Đối phó với loại như hai người này là phải ghê

gớm hơn, vô lí cũng cãi cho ra lí, bởi vì hai con người ngu ngốc, có nhận lỗi cũng bằng không, họ không thấy được lòng chân thành của mình. So với “Quả lê giòn” thì “Trương bốn mắt” còn đáng ghét hơn. Nói cái con khỉ gì một lũ một bầy chẳng câu nào dễ hiểu. Bà muốn phạt tôi không cho chơi nữa thì nói thẳng ra. Đừng có hy vọng đi nói bố tôi đánh tôi. Bố tôi đi công tác rồi, có tìm cũng tìm không ra, cho bà tức chết đi, tức chết đi.

Những lời đáy lòng của Phương Thương Thương đều hiện lên trên nét mặt. Phó chủ nhiệm Trương nhìn thấy lắc đầu, bảo cô Lý: Không nên căng thẳng, tâm lý chống đối của đứa bé này đang rất nặng, dần dần thôi.

Bây giờ cháu đi về phòng ngủ, ngồi yên trên giường của mình, từ hôm nay không được xuống khỏi giường. Đi tiểu phải báo cáo cô nuôi, ăn cơm phải chờ cô nuôi gọi, không có sự đồng ý thì không được nói chuyện với các bạn. Người khác chủ động nói chuyện với cháu cũng không được.

Có súng thì phải bắn quả lê này trước tiên. Trên đường đi về phòng ngủ, tôi động viên Phương Thương Thương: làm đúng rồi, không sợ bọn họ, lần sau phải chửi mẹ chúng nó. Tôi nhớ lại câu chửi hôm qua của Phương Thương Thương. Quả thực cũng không biết ý nghĩa thế nào, cũng không nhớ nghe ai nói ở đâu, nói lúc nào, tự nhiên biết lúc nào chẳng hay. Nhưng tôi dám thề, đó là lần đầu tiên chửi. Điên quá chẳng biết nói gì cho hả, tự nhiên bật ra. Có lẽ nói vậy là không tốt, nhưng không tốt thì bảo ban đảng hoàng, giờ đã thế, tôi không thêm sửa đây! Có dịp lại chửi các bà:

Đ. mẹ mày, mẹ mày, mẹ chúng mày, mẹ tất cả “Quả lê giòn”, “Trương bốn mắt” chúng mày.

Cô Đường đi cùng tôi vào phòng ngủ đã nhìn thấy mồm Phương Thương Thương cứ động đập không thôi, thở dài: Cháu chửi hơi sớm.

Cháu không chửi cô. Phương Thương Thương trề môi, lăn một vòng lên giường.

Chương Bảy

Đúng như lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Việt Nam đã nói: không có gì quý hơn độc lập tự do. Tôi ở trên giường mình, nhảy tung tung, người thẳng đơ, hai tay kẹp sát, tưởng tượng mình đang đứng trên ván nhảy cao mười mét thả người xuống. Nhảy chán rồi lại kiễng chân say sưa nhìn các bạn nô đùa vui vẻ bên ngoài cửa sổ, nhìn chán thì lại nhảy. Trong không khí, tôi học đếm được từ 1 đến 54. Đó là số giường kê trong phòng. Tôi nhìn thấy chổi và xẻng hót rác giấu trong góc tường phía xa, thấy những vết bẩn trên trần nhà trắng toát. Cả căn phòng ngủ thênh thang lúc nào cũng chỉ một mình tôi. Ban đầu tôi còn thấy vui vẻ, tự tạo cho mình một vài hoàn cảnh nguy hiểm, những thời điểm đầy ý nghĩa. Mỗi sớm, khi cô nuôi đưa các bạn ra ngoài hết, tôi lập tức bận rộn trên giường mình: lấy chăn làm địa đạo, chui vào lằn mò trong tấm tối, mai phục trong chăn rồi bắt thần xông lên; xếp gối lên thành giường làm châu mai, bắn một phát lại di chuyển vị trí, nhanh nhẹn lẩn mình tránh đạn, trúng đạn trọng thương vẫn nghiêng răng bóp cò. Một mình tôi gần như đánh hết mười mấy năm chiến trường gian khổ của quân giải phóng, tiêu diệt tất cả kẻ địch trong nước và ngoài nước mà tôi có thể nghĩ ra. Ngay sau đó là cảm nhận sự trống rỗng sau chiến thắng, cảm giác vô vị sau trận khai hoàn. Vinh hoa phú quý bất quá chỉ như sương khói vô định.

Tôi bước từ giường này sang giường khác, chân đạp lên hai thành giường kê sát nhau như đi dây thép, hai tay vung vẩy giữ thăng bằng, nhiều lúc ngã nghiêng như máy bay sắp rơi, bay chẳng được bao xa đã rơi uỳnh xuống giường người khác. Những mặt giường phẳng phiu của các bạn trong lớp đều bị tôi giày xéo nhàu nhĩ. Tôi phát hiện trên giường cô nuôi có rất nhiều bí mật. Dưới gối, trong chăn đều có những dải vải hình thù kỳ lạ và những tờ giấy thấm gấp to bản. Tôi cầm đóng dây vải rũ rũ mấy cái, tìm cách đeo lên người. Có hai khối hình chóp tròn có vẻ dễ đoán để làm gì, khoác lên vai làm chiếc ba lô nhỏ, đóng giả lính dù, hoặc có thể làm máy bộ đàm gọi về bộ chỉ huy: 851, 851 tôi là Diên An. Còn thừa ra một sợi dây nghiêng cứu mãi vẫn mù tịt, đeo vào đâu cũng thừa, đành quàng tạm vào chân. Giấy thấm thì không phải nói, dùng lau nước mũi, hút khá là nhanh.

Từ khi phát hiện trên người cô nuôi hóa ra còn lắm thứ linh ta linh tinh, tôi càng thấy coi thường. Rõ ràng bọn họ thật kỳ quặc, dị dạng, không hề bình thường, chẳng trách người nào người nấy hung hăng nóng nảy.

Cô Đường đối xử với tôi bằng thái độ nhẹ nhàng hơn cô I ý. Cô còn có thể dùng lời nói bình thường để trao đổi với tôi, cho tôi ăn đúng giờ, hầu như lần nào cũng chấp thuận yêu cầu đi vệ sinh của tôi. Nhiều lúc tôi còn được cô chăm sóc nhiều hơn. Tôi là người ăn cơm sau cùng trong lớp, bánh bao bánh nếp nguội thừa cô đều gấp cho tôi, ăn đồ xào cô cũng múc cho tôi cả nước cả cái, dôi ra tới hơn một nửa. Tôi luôn được ăn đầy đủ hơn các bạn. Gặp những hôm ăn ngon đại loại bánh bao nhân thịt thì sự ưu đãi đó càng khiến mọi người hâm mộ, không ít đứa bụng to ăn nhiều cố tính kiếm có lui tới loanh quanh chỗ tôi ngồi, không quên mút ngón tay. Tôi trâng tráo hưởng thụ, không để lại cho các bạn một miếng nào. Vu Sảnh Sảnh đã từng thay tôi đếm, chứng kiến tôi nuốt trôi mười một chiếc bánh bao nhân bắp cải thịt lợn, òa khóc ngay tại chỗ.

Tôi như một tên hải tặc bị kết án tử hình, được các tù phạm bình thường trong ngục tỏ lòng tôn kính. Tôi cũng dùng hành động để chứng minh “phong độ” của mình, ngày ngày nghênh ngáo đi lại không thèm nhìn ai, nói với cô cũng chéch mặt đi, mắt nhìn xa xa. Ai cầm trong tay thứ gì mà tôi thấy thích lập tức tôi tiến lại thò tay giật lấy. Người bị giật không dám kêu một tiếng, chỉ đành dùng mắt tiễn đưa. Có lần Uông Nhược Hải muốn cười tôi, tôi cũng cậ ta lên, chẳng nói chẳng rằng đâm sầm vào tường, rồi nhằm cạnh tường, khung cửa mà đập, khiến cậ ta khóc ré không thôi, hai mông phải mất mấy ngày mới khôi phục hình bán cầu. Đi kiện với cô nuôi còn bị phê bình: ai bảo cháu tiếp xúc với bạn ấy làm gì? Từ đó hễ gặp tôi, mặt mũi cậ ta lập tức có vẻ nịnh bợ.

Trần Bắc Yên hoàn toàn rơi vào kiếp nô lệ. Buổi tối, hễ tôi thò chân sang lập tức cời tất cho tôi; sáng sớm tôi còn chưa tỉnh, cô bé đã đi tất sẵn sàng vào hai chân tôi. Tôi thích vừa bẹo mặt cô bé vừa ngủ, cô cứ để mặc, lắm lúc ngủ say rồi tay tôi vẫn ở trên mặt cô bé.

Có một lần tôi gặp Trần Nam Yên. Lúc đó, tôi bắt đầu lợi dụng lúc cô nuôi đưa các bạn nhỏ ra sân đi dạo, lén lút trốn ra khỏi lớp, lang thang khắp dãy vườn trẻ, thị sát qua tất cả các lớp. Đúng góc rẽ ở cầu thang lên tầng

hai, tôi đứng mặt Trần Nam Yến cũng đang thậm thụt mò xuống. Chắc cô bé cũng mắc lỗi gì đó bị phạt không cho ra khỏi lớp. Xung quanh chẳng có ai khác, cả dãy hành lang lặng yên như tờ, hai đứa đều đang âm thầm làm những chuyện sau lưng mọi người. Thoắt một cái mọc ra kẻ thứ hai, đôi bên thất kinh, phản ứng đầu tiên là quay người định chuồn. Liền đó lại kịp trấn tĩnh, trợn mắt nhìn nhau. Trần Nam Yến nhìn tôi trừng trừng, tiếp tục dần bước xuống cầu thang, sắp tới bậc thang cuối cùng, tức là đến trước mặt tôi, tôi bắt đầu “quay” Ba ba quyền.

Tôi chỉ đứng tại chỗ mà quay, nắm đấm không hề trúng người cô bé, vẫn cách xa gần nửa mét. Trần Nam Yến nghiêng mặt nhíu mày như thể bỗng có gió bụi nổi lên. Có thể cô đang tìm kiếm kẻ hở để lao qua, nhưng hai tay tôi quay Ba ba quyền kín mít, giọt nước cũng khó lọt, tiến lên thực sự hết sức khó khăn. Cô tính đi vòng qua, nhưng bước tới đâu tôi hướng Ba ba quyền ra tới đó.

Đừng có mà làm liều - cô thận trọng cảnh cáo tôi.

Tôi càng làm tinh, cứ thế quay, quay tới mức chính tôi cũng nhìn không rõ cô bé nữa.

Cô không hề muốn đánh lại tôi, đứng từ trên nhìn xuống như người bè trên. Nhìn chán lại đổi chân cho đỡ mỏi.

Được một lúc, tôi dần lên một bậc cầu thang.

Đừng có mà liều - cô lại nói, nhưng bản thân vẫn lui lên một bậc.

Tôi lại bước lên một bước nữa, cô chột khom người gằm mặt lao xuống, không phải đối địch mà là xuyên qua bức tường phong tỏa của đối phương.

Nắm tay của tôi đập rào rào vào đỉnh đầu, vai cô bé, có một đòn sọt qua trán, một đấm khác trúng luôn tai. Cũng chẳng phải tôi thực sự muốn hại cô bé, nhưng võ công thi triển đến lúc cao trào, không dừng lại được, hai đòn sau cùng đó cũng đã nương nhẹ rất nhiều.

Cô dừng bước ở vế cầu thang dưới. Tôi nhìn qua tay vịn xuống, thấy cô đang hai tay ôm tai, nước mắt chảy dài.

Nhìn thấy nước mắt của cô bé, tôi cũng chẳng khác cây bút chì rơi xuống nền nhà cứng, bề ngoài trông lạnh lặn nhưng bên trong đã đứt ra từng khúc. Tôi nghĩ, sẽ chẳng còn ai tốt với cái thằng Phương Thương Thương hư hỏng này nữa.

Tôi cảm thấy các phòng của vườn trẻ đều quá rộng, lớn đến mức thấy mình như ở giữa biển, bốn bề sông nước mênh mông. Các căn phòng lại còn rất sâu, như những cái đầm sâu thăm thẳm. Ở trong phòng như ngồi dưới đáy, hai tai bị một áp lực rất lớn, kêu u u. Ngồi lâu nghe tiếng người khác ngay trước mặt mà như xa vô cùng hoặc đang cách một tấm kính dày.

Có khi rất rất lâu cũng không nghe thấy một âm thanh nào, tôi thấy sợ hay là mình bị điếc rồi, liền ra sức gào lên. Âm thanh chói tai bỗng dừng đột ngột khiến chính tôi giật mình bật vía, lại thành ra sợ sệt nín thinh.

Cô nuôi đưa học sinh về lớp rất hay bắt gặp Phương Thương Thương mắt hút. Các cô huy động toàn lớp tiến hành truy tìm khắp trong ngoài, cuối cùng cũng phát hiện ra tôi trốn dưới gầm giường kê sát chân tường. Tôi co quắp hai chân, tay ôm đầu gối, mở to mắt nhìn về phía trước. Các cô tưởng là tôi bất tỉnh, ra sức huơ tay trước mặt tôi, bảo tôi đếm số. Trong lòng tôi cười thầm: trò trẻ con quá. Tôi đã đếm không biết bao nhiêu lần con số 216 cái chân giường. Còn bây giờ thì đang bổ sung số lượng lò xo dưới mỗi chiếc giường. Họ đang cản trở những tính toán của tôi, khiến tôi hết sức bức dọc.

Phó chủ nhiệm Trương tìm tôi trao đổi thêm vài lần nữa. Yêu cầu của cô đã giảm xuống còn: chỉ cần tôi thừa nhận lỗi lầm, mọi chuyện coi như xong. Tôi cũng làm gì có hơi sức lời thôi với cô, mãi vẫn không tìm được tổng số lò xo dưới các chiếc giường của cả lớp khiến tôi bức ghê gớm. Cứ đếm đến 300 là tôi bắt đầu lẫn lộn. Hai con số 298, 299 làm tôi sắp nổi điên. Trong đầu tôi như có người đặt kí hiệu lặp lại, cứ đếm đến 298, 299 là không tiến thêm được nữa. Đếm tiếp lại thành ra 201, 202... Tôi đã thử cả đếm chậm, đếm nhanh, mỗi câu chỉ đếm một số và đếm một hơi thật dài, tất cả đều vô

ích. Số 300 trở thành cực điểm của tôi, thành một thứ giới hạn, một thứ số mệnh, không thể đạt tới vì đồng thời với nó sẽ là sự đứt đoạn, biến dạng, bắt đầu một vòng luân hồi lặp lại. Một dây spps ngấn ngủ xiết lên đầu tôi như vòng kim cô, thít đến mức tôi khó thở, duỗi không nổi chân tay, tầm mắt nhìn ra đến 300 mét cũng chỉ còn là một quãng mơ hồ, đành co quắp nằm lại dưới gầm giường.

Họ cho phép tôi tham gia các hoạt động tập thể. Lần đầu được phép bước ra khỏi vườn trẻ, vừa nhìn thấy cây đào tôi liền vùng chạy. Tựa như tôi đã nhìn thấy chúng trong kiếp trước, xếp những hàng ngay ngắn, nghìn vạn năm trước chúng đã đứng như vậy, đơm đầy trái thơm. Tôi là con khi con, cuồi lên cành hái quả mà ăn, lệ làng chuyền lên chuyền xuống, bàn tay bị những chiếc lông ráp trên quả đào đâm ngứa ngáy. Tôi đã có một kiếp trước thật đẹp đẽ, chỉ đến khi trèo lên cành đào mới có thể hồi tưởng lại.

Nhìn thấy tôi tự tiện bỏ đội ngũ, chẳng có bạn nào báo cáo cô nuôi. Trong lớp dường như đã hình thành một sự công nhận chung, tôi có đặc quyền không tuân thủ kỉ luật, hay có thể nói, tôi không còn thuộc về cái tập thể đó nữa.

Những mầm non mơn mớn đầy cành không còn nữa, lá đào dường như sum suê hơn. Những mầu trời xanh gọi về những cảm giác mơ hồ nào đó khó diễn tả thành lời. Khi vẫn còn đang là một người lớn, tôi đã chỉ huy cả đoàn quân hành quân qua đây, tôi có một khẩu súng lục. Lòng thấy trầm tư, tôi không nhớ bao tháng năm cuộc đời chinh chiến đã trôi qua như thế nào, quên cả rốt cuộc mình đã thắng trận hay là thua, quên mình đã kiên gan chiến đấu cho điều gì. Tôi không còn một sĩ quan tham mưu nào trong tay nữa, những nỗi niềm uẩn khúc trong lòng không biết nói cùng ai. Kẻ địch mạnh gấp nhiều lần đang mai phục phía trước, biết rõ trận này không thể đánh, vẫn buộc phải tiến vào vòng vây. Tôi nhớ đến cha mẹ mình, họ ở xa cuối chân trời, bên kia bờ cửa vô vãn con sông dòng suối, sau những ngọn núi cao trong bóng chiều tím đỏ xác xơ, hình ảnh của họ vẫn như xưa, mờ nhạt, chỉ còn là hai chấm đen nhỏ cuối chân trời, không ngựa nào phi tới được. Tôi khát khao được trở lại vòng tay của cha mẹ, được sống lại tháng ngày đồng ấu vô tư. Đến đây tôi ý thức được họ đã qua đời từ lâu, không còn trên thế gian này nữa. Gia đình ở nhà số 42 chỉ là một cái hộp rỗng, một cái bẫy. Chỉ cần tôi quay lại, kẻ địch mai phục sau những bức tường sẽ lập

tức nhất tề khai hỏa, bắn chết tôi ngay giữa nhà mình. Cho nên bọn chúng đã giết anh tôi trước, phải một thằng giả làm Phương Siêu. Nghĩ đến người thân mình không còn một ai, lòng tôi đau như dao cắt. Tôi hiểu mình chính là mầm mống bất hạnh của chiến tranh liên miên, tôi giết người quá nhiều, cho dù đem tất cả quân đội ra đầu hàng cũng không bao giờ được miễn tội chết. Chắc chắn tôi sẽ bị tử hình. Trẻ thế này mà đã phải chết, quả thực tôi không cam lòng. Sớm biết có ngày này, thì đã nương nhẹ với mấy thằng trước đây lỡ rơi vào tay mình, tha cho chúng một lần. Nếu chị em Trần Nam Yên còn sống, khi tôi bị bắt chắc họ sẽ nói đỡ cho tôi ít nhiều. Thật là hoài niệm những ngày tháng mới dấy quân, mọi người thân thiết đến nhường nào.

Khi cô Đường tìm thấy Phương Thương Thương giữa những cây đào, phát hiện cậu đang khóc lặng đau đớn, bế lên người vẫn không lên tiếng, nước mắt tuôn như suối, cơ thể co giật dữ dội, cổ họng nấc nghẹn liên hồi. Cô Đường lo cậu bị đứt hơi, ra sức vỗ nhẹ sau lưng, đi vài bước lại bắt cậu khạc một bãi đờm.

Cô Đường cảm thấy người Phương Thương Thương nóng rực, bác sĩ trạm y tế đến đo nhiệt độ, quả nhiên đang sốt nhẹ, bèn kê mấy viên Aspirin và Tetracycline cho cậu uống. Buổi chiều ngủ dậy, Phương Thương Thương càng nóng tợn, vật vã bất an. Đến chiều, trên mặt mọc lên những bóng nước tròn vo, trên trán, bên tai, sau gáy đều có. Cô Đường nhìn thấy lập tức trở nên căng thẳng, cô biết đó là bệnh thủy đậu, bắt buộc phải cách li ngay, nếu không sẽ mau chóng lây sang số trẻ còn lại.

Cô Đường bế Phương Thương Thương đến nhà cách li, cô Lý ôm một cuộn chăn gối của cậu bước theo sau. Phòng khách của nhà một vị tướng bỏ trống, bốn bề kéo rèm kín mít, u ám, nồng nặc mùi nước sát trùng Lysol. Một vài đứa bé bị thủy đậu đã nằm ở đó từ lúc nào, có một cô nuôi già trông nom. Cô Lý trải chăn đệm ra chiếc giường trống, đón lấy Phương Thương Thương từ tay cô Đường, cẩn thận đặt cậu xuống giường, giắt mép chăn thật kín. Cả quá trình đó tôi rất tỉnh táo, cô Lý giắt mép chăn xong còn xoa đầu tôi. Cô còn mang cả túi thuốc nhỏ của tôi sang đây, dặn dò cô nuôi trực phòng cách li từng tí một. Cả cô lẫn cô Đường có vẻ như không tin tưởng lắm đối với cô nuôi già, nhắc đi nhắc lại chỗ thuốc phải chia làm mấy

lần, lúc nào thì uống, mỗi lần uống mấy viên. Bị ốm dù sao cũng tốt hơn. Mọi người không còn ghê gớm với mình nữa.

Trước lúc đi, hai cô còn dặn dò tôi: nhất định không được gãi tay lên mặt, ngứa đến mấy cũng không được gãi. Bọc nước mà vỡ là sẽ đóng sẹo, lớn lên sẽ không đẹp.

Chiều tối, cô Đường lại đến thăm tôi, vừa lúc cơn bệnh nhân được chuyển tới. Cô đút tôi ăn bát mì sợi, từng miếng từng miếng. Lần nào cũng dùng miệng thổi thổi rồi mới đút cho tôi, còn gạt sạch những chỗ dính trên cằm. Tôi thấy mình có lỗi với cô, ăn xong một miếng lại cúi đầu, trong lòng muốn quy hàng.

Ăn xong bữa tối, phòng cách li đã tắt đèn. Người tôi nóng hừng hực, gan bàn chân toát mồ hôi, bèn thò cả tay lẫn chân ra khỏi chăn. Cô nuôi trông nom đi kiểm tra phát hiện ra, lại nhét tôi vào hết trong chăn. Bên ngoài còn chưa tối hẳn, dường như nghe thấy tiếng người nói lao xao vắng vắng phía xa. Tôi thiếp đi một lúc, bị ngứa mặt tỉnh lại, không khác gì kiến bò. Định lấy tay gãi, phát hiện ra tay đã bị buộc vào thành giường. Tôi nhớ lời cô dặn, không được gãi, phải cố gắng. Lần này tôi nhất định phải ngoan, để các cô thấy thực ra tôi là một đứa bé biết vâng lời, nếu các cô cho tôi được đầu hàng, các cô sẽ biết tôi trung thành và rất dũng cảm. Tôi ngứa phát khóc, mấy bạn xung quanh có người khóc theo, xuýt xoa kêu cha kêu mẹ. Tư lệnh không được khóc. Tư lệnh mà khóc thì tướng tá bên dưới sẽ coi thường, về sau sẽ không phục tùng chỉ huy nữa. Tôi vừa khóc vừa tự khuyên nhủ. Quân mình bị tiêu diệt rồi, tìm cơ hội vùng lên rất khó khăn. May mà bị ốm. Cần phải trốn ra trước khi bình phục. Ra khỏi phòng cách li là bức tường xám ngăn đường biên giới, lợi dụng bóng đêm không ai thấy, trèo qua bức tường sang khu hải quân là không ai bắt được nữa. Có hải quân giữ chốt, người bên khu nhà tôi sẽ không thể đuổi theo sang. Tôi có thể đóng giả trẻ con nhà hải quân, khiến họ không thể biết tôi làm gì, đường hoàng qua mắt được người lớn bên khu của họ, lẫn vào đám hải quân để lên tàu, đi tìm quân giải phóng trong thành phố. Tôi đập dènh nghiêng ngả trên đầu sóng, chiếc giường biến thành con thuyền nhỏ, liên tục đưa tôi từ đáy nước lên đầu con sóng, mỗi lần lại đến sát trần nhà hơn. Cứ thế này chắc tôi sẽ bị đập đầu. Con quái vật đen lại xuất hiện trên trần nhà, thân hình to lớn nặng nề áp xuống người tôi. Có lẽ nó đè tôi chết mất rồi. Cảm giác sau khi

chết không đáng sợ như vẫn tưởng, vẫn cử động được, ý thức vẫn tồn tại. Tôi không thể để mọi người nhận ra mình chưa chết. Phải giả vờ. Xem ra tôi thực sự khác thường, mọi người chết cả, riêng tôi không thể chết. Bí mật này không được để lộ, kéo mọi người sẽ tập trung dồn vào tôi, người khác bị một phát súng, tôi phải ăn nguyên băng đạn. Có được khả năng bắt tử này rất quan trọng, tương lai có thể làm quan to trong quân giải phóng. Mỗi lần vào trận tôi đều giả chết, đánh xong lại lạng lẽ trở về, chủ tịch Mao Trạch Đông chắc chắn vô cùng kinh ngạc.

Đèn bùng sáng, tôi thấy cô Đường, cô Lý, phó chủ nhiệm Trương, một phụ nữ trẻ uốn tóc và hai vị bác sĩ trạm xá đang đứng vây quanh giường tôi, xầm xì to nhỏ điều gì đó. Tôi giả chết, không hề nhúc nhích, nhin cả thờ. Mọi người thay nhau dùng tay sờ trán tôi, không hề phát hiện ra tôi chưa chết, chỉ bảo: lại nóng rồi.

Mọi người lật tôi ra, cởi quần, nhét một đoạn gì đó lạnh lạnh, trơn trơn vào đít tôi. Ban đầu tôi ngỡ là tay ai đó, sau mới nhớ ra cái nhiệt kế. Thật khó chịu, nhưng tôi cố gắng kiềm chế, không có thái độ gì. Hễ mở miệng thì không còn giống xác chết nữa. Khi họ rút nhiệt kế ra, tôi xì theo một phát rầm, tự thấy rất bẽ bàng, mọi cố gắng có lẽ đã phí hoài. Quả nhiên bọn họ dùng ngay chiêu độc địa nhất để kiểm tra tôi. Chỉ nghe thấy tiếng thủy tinh vỡ gọn, mông tôi cứng lại, ăn một mũi kim, nhói buốt da thịt. Muốn gào lên cho thỏa, nghĩ lại thôi, chỉ cần họ không lôi dây thì tôi sẽ giả vờ đến cùng. Sau này còn gặp phải nhiều loại kẻ thù, có thủ đoạn độc ác nào chúng không sử dụng? Nếu không đủ nghị lực không biết sẽ bị đem bắn bao nhiêu lần.

Tôi bị lật trở lại, ngheo đầu, mồm sùi bọt trắng. Nghe có tiếng cười: Không sao, còn giả chết nữa kìa.

Hiểu ra mình hơi quá lố.

Trong phòng cách li, ban ngày cũng buông rèm, Phương Thương Thương ngủ lẫn cả đêm ngày, nhằm cơm tối với bữa sáng, để lại một đoạn hồi ức tối tăm về những ngày điều trị. Ngày nào cũng có những đứa trẻ mới phát bệnh được đưa vào. Một sáng tinh dậy, Phương Thương Thương thấy

Trần Nam Yên đang ngủ giường bên cạnh, sốt mê man, vừa khóc vừa ú ớ, trên mặt chấm đầy thuốc tím trông như trái táo sâu.

Cuối cùng, Phương Thương Thương hết sốt, cô nuôi già cho phép mấy đứa đã phát hết thủy đậu được phép ra chơi ngoài hiên nhà cách li. Trước hiên cây cối um tùm, lúc liu những trái bồ kết, Phương Thương Thương tưởng là đậu cô ve lớn. Trần Nam Yên và mấy cô bạn bệnh nhân tính hái xuống một ít chơi trò gia đình. Phương Thương Thương chủ động làm giá đỡ, quỳ dưới cột gỗ cho Trần Nam Yên đứng lên lưng, lên đầu để với tay hái. Trần Nam Yên hỏi cậu có đủ sức đứng lên không. Phương Thương Thương nghiêng răng đứng dậy, tay đỡ khuỷu chân Trần Nam Yên, loạng choạng bước dưới bóng nắng loang lổ. Đến khi hạ xuống, cậu hơi nhũn chân, cả hai đổ nghiêng. Trần Nam Yên trượt từ trên vai xuống hai tay ôm chặt lấy cổ cậu, cả hai lăn ra đất tay vẫn chưa buông. Hai đứa bé nằm ngẩn tò te, khúc khích cười. Bồ kết vương đầy đất.

Phương Thương Thương chơi với mấy bạn gái rất vui vẻ. Ai sai gì cũng nghe, bảo đi lấy nước liền đi lấy nước, bảo nhặt cỏ liền đi nhặt cỏ, chạy đi chạy lại, bận rộn nhưng lấy làm vui vẻ. Cũng vì thế cậu được các cô quý mến, sau lúc lao động vất vả cũng được ôm em bé một tí. Dưới ảnh hưởng của cậu, mấy đứa con trai trong nhà cách li cũng tranh nhau làm tùy tùng cho bọn con gái. Số người tình nguyện nhiều lên, mấy bé gái bắt đầu lựa người hầu nam cho mình, đi đến đâu dắt theo đến đó, chuyện gì cũng sai người hầu làm, người khác không được lơ rờ xen vào.

Trần Nam Yên chọn hầu trai, có liền mấy đứa ra sức thể hiện hồng lợt mắt xanh. Phương Thương Thương giờ tay thật cao, tí nữa chọc vào mắt cô bé. Trần Nam Yên vừa thụt lùi vừa chọn, hắng chân ngã lăn xuống bậc cấp. Cuối cùng Trần Nam Yên cũng chọn cậu, Phương Thương Thương không cả kịp cười, vội dạ ran, bắt đầu tận tụy làm việc, chạy đôn chạy đáo, nhất nhất vâng lời. Đến mức Dương Đồng phát bực, cãi nhau với Trần Nam Yên, nói mình “là người đầu tiên phát hiện ra cậu ta”. Trần Nam Yên cũng không chịu lép, nói “cậu ta vốn là do tớ bồi dưỡng phát triển không tin hỏi thì biết.” Hai cô bé chí chí chóc chóc cả buổi trưa. Phương Thương Thương đứng bên cạnh xuôi tay cung kính, chẳng nói lời nào, trong lòng cực kì khoan khoái.

Trần Nam Yến rất mực quan tâm và chăm sóc kẻ dưới, dạy cậu ta chơi lò cò, đá cầu. Phương Thương Thương đá cầu hơi kém, động tác không chuẩn, nhưng lò cò thì tạm được, tay ném, mũi chân nhảy khá chính xác. Máy lần các cô bé tổ chức thi tài cho bọn hầu trai, cậu đều thắng cuộc. Máy cô bé ngày nào cũng thi nhảy dây, nhảy đôi - nữ chủ nhân và thắng hầu. Đây là trò Phương Thương Thương rất thích. Mỗi lần cậu và Trần Nam Yến đứng đối diện chuẩn bị, lại sượng cười khờ khạo. Trần Nam Yến rất nghiêm nghị. Khuôn mặt đang bớt dần những vết chàm tím căng ra, hai mắt dán chặt vào mắt Phương Thương Thương, miệng hô đánh gọn: Chuẩn bị - Nhảy! Hai tay cô bé vung mạnh ra trước, sợi dây bắt đầu quay, hai đứa cùng nhịp nhàng nhảy lên. Tiếng dây sần sật qua dưới chân như roi vút, hai người đồng thanh đếm: 1, 2, 3, 4,... Đếm đến 200, cả lũ đứng xung quanh đều đếm theo, càng lúc hét càng to: 298, 299, 300... Lúc này, giọng Phương Thương Thương to hơn hết thảy, cậu gào lên con số 300 không một chút trở ngại nào. Kỉ lục nhảy một mình của Trần Nam Yến tới năm trăm năm mươi lần. Nhưng đối với Phương Thương Thương, con số 300 đồng nghĩa với sự vượt qua chính mình, khiến cho cậu phấn khởi lạ thường, đôi mắt sáng rực lên. Trần Nam Yến cũng lây tâm trạng đó của cậu, nhoẻn cười. Hai đứa cùng đếm, cùng cười, hai đôi mắt nhìn thẳng vào nhau, đồng tâm hiệp lực cùng nhảy, cùng tránh từng lần từng lần vút qua của sợi dây. Phương Thương Thương nhìn thấy trong mắt Trần Nam Yến hình ảnh của mình và dãy hành lang sau lưng. Tất cả tất cả được thu nhỏ vào một bức tranh màu nâu: Bóng hoa, ánh sáng, cửa sổ, những bạn nhỏ khác. Cho đến mấy chục năm sau, tôi vẫn tin rằng có một bức ảnh chụp đúng như thế. Lúc tranh luận với Trần Nam Yến, tôi còn mô tả một cách rất có căn cứ: ảnh chụp bằng máy ảnh 135, lúc đó đã hơi có tí màu ngả vàng, lấy cảnh từ chỗ dưới giàn cây leo, chụp một lũ trẻ đứng dưới hành lang xem hai chúng mình nhảy dây. Trần Nam Yến lúc nào cũng bảo tôi tưởng tượng. Cô ấy căn bản không hề nhớ chúng tôi đã từng ở cùng trong nhà cách li của vườn trẻ. Không hề nhớ chúng tôi đã từng đánh lộn, không nhớ tôi từng leo lên giường cô, không nhớ cô đã từng cởi quần áo cho tôi. Trong kí ức ấu thơ của cô, tôi chẳng hề có một vai trò gì rõ rệt, chỉ là một thằng em rất bé của Phương Siêu. Khi tôi kể lại cho cô những cảm nhận của mình, cô bảo: mất dạy.

Phương Thương Thương cứ ngỡ mình là người thân thiết nhất của Trần Nam Yến. Chuyện này chắc phải vượt cả Trần Bắc Yến. Mọi việc đã diễn ra đúng như cậu mong ước. Cậu luẩn quẩn xung quanh Trần Nam Yến như

một thứ mùi khó chịu, suốt ngày suốt đêm lều đạ lều đẹo, dính sát tới mức liên tục giẫm phải gót chân cô bé, khiến cô đi chẳng được mấy bước lại thụp xuống kéo lại giày. Không được gọi là “cái đuôi” chắc cậu còn chưa yên lòng.

Buổi trưa lũ trẻ không ngủ được, khắp phòng râm ran tiếng thì thào. Trần Nam Yên và Phương Thương Thương nằm trên giường nói chuyện, rất lâu, chuyện nọ xọ chuyện kia. Trần Nam Yên đã từng đi rất nhiều nơi, nhớ được lỗ chỗ, đem kể cho Phương Thương Thương nghe. Di Hòa Viên, công viên Bắc Hải, Hương Sơn. Cô kể về những nơi đó như cõi tiên giữa đời trần, có rất nhiều rất nhiều đình đài, những dãy hành lang đầy tranh đẹp, có chỗ bơi thuyền, ngồi trên thuyền uống nước ngọt, ăn bánh mì. Đó là những nơi hoàng đế từng ở. Rõ ràng hoàng đế là người ham chơi, nhân dân quả là nuông chiều ông ta quá, để ông ta xây nhà như một cái công viên. Sau này chị sẽ làm một hoàng hậu, Trần Nam Yên khẽ bảo. Cô sợ Phương Thương Thương chưa hiểu, bèn hỏi: Em biết hoàng hậu là gì không?

Biết ạ - Phương Thương Thương gật đầu - là người của hoàng đế, bắt buộc phải là phụ nữ.

Đúng - Trần Nam Yên xác nhận kiến thức của cậu - là vợ của hoàng đế. Ví dụ giống như hoàng đế là bố, hoàng hậu là mẹ.

Vậy thì em sẽ làm hoàng đế. Phương Thương Thương hồ hởi.

Thế không được. Trần Nam Yên không đồng tình. Hoàng đế còn phải đi đánh trận, nên phải là người lớn. Em làm sao được.

Phương Thương Thương muốn cãi mình từng làm tư lệnh, đã từng đánh trận. Chưa kịp nói ra lại thấy nghi ngờ trí nhớ của mình, bất giác trầm ngâm: rốt cuộc là có thật hay chỉ là một giấc mơ?

Lúc đó em có thể đến nhà chị chơi, không cần mua vé. Chị sẽ mặc rất đẹp, mời em ăn kem, uống nước ngọt thỏa thích - Trần Nam Yên say sưa mường tượng - em muốn đi làm ở nhà chị cũng được.

Còn Trần Bắc Yên thì sao? Phương Thương Thương không chịu, hỏi.

Là công chúa chứ sao. Trần Nam Yên trả lời: em gái chị đương nhiên là công chúa.

Không đúng, chỉ làm con mới gọi là công chúa. Phương Thương Thương hăm hờ cãi.

Em gái cũng được. Trần Nam Yên tìm cách thuyết phục cậu: Vậy là em còn chưa hiểu. Hay thế này, em làm thái tử của chị.

Em hiểu chứ. Em gái nhất định là không được, trừ phi chị để ra nó. Phương Thương Thương một tấc không lùi.

Thôi mình đừng cãi nhau nữa, đi hỏi Dương Đồng ấy. Trần Nam Yên nhòm dậy gọi: Dương Đồng, bạn nói em gái có được làm công chúa không hả?

Dương Đồng nhô đầu lên từ một chiếc giường khác: Được. Chị gái em gái đều được. Con gái thì gọi là quý phi.

Dương Đồng nói như đinh đóng cột. Phương Thương Thương chẳng biết làm sao.

Thế em có làm thái tử hay không?

Không làm. Phương Thương Thương cáu. Đã làm thì phải làm đại tướng. Thái tử là làm cái gì?

Thái tử ấy à? Là người ngày ngày đi chơi với hoàng hậu. Em không định đi chơi với chị nữa à?

Phương Thương Thương vừa không nỡ không chơi với Trần Nam Yên, lại vừa ghen tức vì địa vị mình thấp hơn công chúa, nghĩ đi nghĩ lại, cuối cùng đành bằng lòng: thế thì vừa làm thái tử vừa làm đại tướng.

Trần Nam Yên hỏi Phương Thương Thương: Nhà em từ đâu đến.

Phương Thương Thương đáp: Nhà em ở ngay đây.

Trần Nam Yên đặc ý nói: Không phải. Nhà bọn mình trước đây đều không phải ở số 29 này, tất cả đều chuyển từ nơi khác đến.

Nơi khác nào thế? Lần này Phương Thương Thương hoàn toàn bối rối.

Là nơi rất xa, phải đi tàu hỏa mới tới được. Chị không biết nhà em ở đâu, nhà chị ở Nam Kinh. Nhà Dương Đồng cũng ở Nam Kinh. Hai nhà bọn chị đi cùng tàu hỏa đến đây. Chị quen chị ấy từ trên tàu, cả em chị ấy nữa. Chắc chắn em cũng đi tàu đến đây, nhưng mà em quên rồi. Người trong khu nhà này đều đi tàu đến. Cậu gầy gầy như con khỉ đằng kia kia, Cao Tấn ấy, là anh trai Cao Dương lớp em, chỉ có nhà cậu ấy là đi máy bay đến đây. Trần Nam Yên chỉ tay cho Phương Thương Thương thấy.

Phương Thương Thương nghe kể, lòng chợt mơ hồ, cố gắng hồi tưởng lại chuyến tàu quá khứ. Chỉ có những dấu vết mờ nhạt giữa mênh mông trắng xóa, khi có khi không. Một chiếc mũ lưỡi trai màu trắng bay lơ lửng trong kí ức của cậu, bay mãi không rơi. Dường như cậu nhìn thấy dòng sông cuộn cuộn với muôn vàn phù sa. Không biết đó là xứ nào, sao nước lại bẩn thế, sao mình lại ở trên sông. Cậu nghĩ có lẽ không phải là sự thật, là lấy từ câu chuyện của Trần Nam Yên mà ra. Từ xa đến đây - ý tưởng này thật hấp dẫn. Rõ ràng tôi đã sớm biết mình không phải là đứa bé bình thường, trước khi ở đây, tôi đã có một quá khứ phức tạp, tăm tối. Tôi từng rất khổ cực, thập tử nhất sinh, đã trải qua rất nhiều thử thách gian khó và những giờ phút đầy căng thẳng. Lần này đến đây, chắc chắn phải mang theo một sứ mệnh lớn lao, nếu không đã chẳng cần phải có "tôi". Trong vườn trẻ đầy lũ mặt rô, nào Trương, nào Lý, cần gì lãng phí thêm một Phương Thương Thương đội lốt giả danh để yểm trợ? Chính là tôi, trong những ngày tháng dờ dờ dẫn dắt trong vườn trẻ đã quên mất sứ mệnh của mình. Cũng có khả năng như thế là vì sự an toàn của tôi, đợi lúc lớn lên mọi thứ tự nhiên sẽ sáng sủa rõ rệt. Cái vỏ bọc Phương Thương Thương này quá thực nhỏ bé yếu ớt. Nếu kẻ địch của tôi biết lúc này tôi bé nhỏ thế này, chúng sẽ tìm đến, dễ dàng bóp chết tôi - chỉ cần Phương Thương Thương chết, mọi kế hoạch của tôi đều bị đảo lộn. Mọi việc sẽ phải làm lại từ đầu.

Ai đã phái tôi đến đây?

Và sao mình lại phải đến ở số 29 này? Tôi hỏi Trần Nam Yên.

Cô bé đã ngủ, trán gí chặt lên cạnh giường. Tôi nhìn thấy trên trán cô từng đường hằn đỏ.

Tôi thở dài, nằm ngửa ra, lim dim chuẩn bị thiếp đi, chợt bừng tỉnh: vị quân nhân và người phụ nữ tóc uốn xoắn đang bám cạnh nhau ngoài cửa sổ nhìn vào phòng. Tôi nhồm dậy. Người phụ nữ lập tức cười thật tươi ra sức vẫy tay với tôi, để lộ những chiếc răng cửa và mặt đồng hồ sáng loáng.

Tôi quay đầu đi, trên tường, trên trần nhà xuất hiện những đốm sáng chớp chớp vụt qua vụt lại.

Chương Tám

Tôi hỏi bố của Phương Thương Thương: Con từ đâu tới?

Ông mỉm cười không đáp, về rồi.

Nhặt dưới đất lên. Mẹ Thương Thương xen vào, vụt liếc bố Thương Thương một cái.

Trong vườn bắp cải à?

Mẹ Thương Thương cười lớn: Ủ.

Vườn cải đâu?

Đào lên rồi, san phẳng rồi, hết rồi.

Trước thì sao?

Trước ở ngay sân vận động. Mẹ Thương Thương trở tay.

Nam Kinh ở đâu?

Ở phía nam. Bố Thương Thương trả lời.

Phía nam ở đâu?

Phải xem bản đồ mới nói rõ được, về nhà bố chỉ cho xem.

Nam Kinh có sông không?

Bố Thương Thương lạ lùng nhưn lông mày: Con vẫn nhớ à?

Tôi vui vẻ hỏi tiếp: Mũ trắng của con đâu, rơi xuống nước rồi phải không ạ?

Ghe thật, ghe thật, con bé thế mà vẫn nhớ được.

Làm sao mà nó nhớ được, còn không phải vì anh hay nhắc đến. Mẹ Thương Thương trẻ môi.

Còn gà thì sao?

Gà nào? Cả hai người ngo ngo.

Bố Thương Thương phản xạ nhanh hơn: Con nói gà mình nuôi trong nhà thời kì khó khăn chứ gì? Vào bụng con hết rồi. Em xem đúng là con vẫn nhớ đây.

Lần này đến lượt tôi ngo ngo.

Trước nữa thì sao?

Trước nào nữa? Bố Thương Thương dắt tôi tránh một chiếc xe đạp.

Nam Kinh, vườn bắp cải.

Hai người cười: Lại nữa rồi.

Mẹ Thương Thương nói: Những chuyện này, trẻ con đừng hỏi linh tinh.

Lớn lên con khắc biết. Bố Thương Thương tiếp lời.

Đúng rồi. Lòng tôi chợt lâng lâng, tay nắm tay hai người lớn, co chân đu đưa.

Sao con lại cười thế, như là con biết hết mọi chuyện thế. Mẹ Thương Thương lạ lùng nhìn tôi.

Con biết.

Biết gì, nói ra đi.

Con không phải là con bố mẹ.

Nói vậy! Mẹ Thương Thương buông tay, để tôi đứng xuống đất. Chỉ vào mũi mình: Con, là mẹ đẻ ra. Bệnh viện Bát Nhất của Nam Kinh. Điều này là sự thật, có cả giấy chứng sinh.

Nói xong, đắc ý cười xòa, có vẻ như câu chuyện đã được hư cấu hoàn hảo.

Tôi cũng cười, liếc bố một cái, đôi bên phảng phất như đã cùng ngầm hiểu.

Lần này tôi ở trong nhà họ Phương khá lâu. Ngày đầu tiên tôi vẫn đạt được yêu cầu nghiêm khắc đối với bản thân, không chạm đến mũi kim sợi chỉ của nhân dân. Hôm sau đã quên khuấy mọi sự, không còn nhớ mình là ai nữa. Nhà họ Phương, đặc biệt là mẹ Thương Thương, có rất nhiều các loại quy định, cấm đoán: vào cửa phải thay dép; trước bữa ăn, sau khi ỉa đờu phải rửa tay; tè xong phải lập tức giặt nước; không được vào phòng ngủ của người lớn; không được nằm đọc truyện; ăn cơm phải cầm bát lên tay; không được cắm đũa vào bát cơm - nghe nói làm thế là để cho người đã khuất ăn.

Mẹ Thương Thương rất bận rộn công việc. Hằng ngày về đến cửa trời đã tối, máy thu thanh phát ra bài hát trầm buồn, khiến lũ trẻ nghe thấy bứt rứt nặng nề: “Vùng lên - hỡi ai cơ khổ bần hàn...” Lúc đó, tôi đã bắt đầu lịm dim ngủ, cố thể nào cũng không tỉnh dậy nổi.

Sau bài hát là một câu nói: Bây giờ là giờ các đài phát thanh nhân dân địa phương tiếp sóng...

Sau đó nữa là mẹ Thương Thương bước vào nhà. Mẹ và bố Thương Thương nói năng xầm xì gì đó ở phòng ngoài, lạch cạch đi vào bật đèn, có thể ngửi thấy mùi dầu vừng và trứng gà, có tiếng chóp chép ăn mì sợi. Sau

đó nữa là gì thì chẳng biết. Bài hát và mùi mì sợi theo tôi vào giấc ngủ suốt mấy năm, hình thành nên thói quen: vừa nghe “Quốc tế ca” là thuận mồm: bây giờ là giờ các đài phát thanh nhân dân địa phương tiếp sóng...; và hễ ăn mì sợi là buồn ngủ khủng khiếp.

Bố Thương Thương cũng rất bận. Vừa có tiếng kèn là dậy, đem tôi ra nhà ăn tập thể ăn sáng. Lần thôi kèn thứ hai ông đã chuẩn bị đi làm. Đưa tôi đến trước nhà 42, nhìn tôi bước vào trong cầu thang rồi đi về phía cơ quan của mình. Hiệu kèn trưa, tôi lại đứng trước cửa nhà ăn đợi bố, ăn trưa xong cha con về nhà ngủ. Buổi chiều tỉnh dậy thường là chỉ có một mình. Cho đến hiệu kèn tối, tôi mới lại được gặp bố Thương Thương ở cửa nhà ăn. Có lúc bố Thương Thương phải ở lại họp, trời tối đã rất lâu vẫn chẳng thấy ông về nhà.

Nhà tôi không khóa. Chiếc chìa khóa đồng cắm ngay trong lỗ khóa ngoài cửa, ai muốn vào nhà chỉ cần vặn một cái là xong. Bình thường đóng cửa chỉ để tránh gió thổi.

Ban ngày, một mình tôi khiêng chiếc xe đạp ba bánh của trẻ con từ tầng bốn xuống đất, đeo một khẩu súng lưỡi lê, đạp xe loanh quanh trong khu nhà. Tôi còn có một khẩu súng máy lắp pin, nòng súng có thể phát sáng màu đỏ, nhưng không dám đem ra khỏi nhà, sợ các bạn khác làm hỏng. Trong khu thường gặp mấy người nhà không có việc gì làm và các chị trông trẻ đẩy những chiếc xe nôi tụ tập chuyện phiếm dưới hiên tầng một. Tôi đạp xe tới nói chuyện với họ, trêu đùa các em bé, biểu diễn cho bọn họ xem đâm lê xung phong.

Có lúc cũng đứng hóng hớt mọi người hội họp.

Những người phụ nữ ở đây đều là đảng viên cộng sản kì cựu, hồi con gái chắc chắn nhanh nhẹn đáo để, giống y trong phim, làm cán bộ Hội phụ nữ cứu quốc, hông thắt xanh-tuya da, lưng đeo súng, nào đứng gác, nào tiếp tế lương thực bộ đội. Giờ họ đã già, trút bỏ quân trang vũ khí, cũng mất đi cảm giác của chiến trường đầy khói đạn như trong phim.

Họ với những phụ nữ trẻ tân thời kiểu mẹ Thương Thương là hai loại người khác hẳn nhau, từ trong ra ngoài không có một điểm nào chung. Một

bên xuất thân từ nông thôn miền núi, trình độ văn hóa khỏi bàn, một đảng hầu hết xuất thân đi học nơi thành thị; bọn họ nói âm Sơn Đông khá nặng, còn người như mẹ Thương Thương chỉ nói tiếng phổ thông; bọn họ toàn mặc áo to vải thô, tóc cắt ngắn để suông, kẹp tóc cũ kĩ, những ngày trở gió mùa đông, mùa xuân họ bịt đầu bằng khăn vải hoa, trong khi mẹ Thương Thương mặc xường xám, váy liền thân hoặc lễ phục, uốn tóc, quàng khăn lụa hoặc khăn lông cừu; bọn họ già lão, người béo mập nặng nề, thần thái hiền lành đôn hậu, thích nói chuyện với trẻ con, hay đem các thứ cho chúng ăn, lũ trẻ làm gì cũng được họ trăm trò cổ vũ. Những người như mẹ Thương Thương lại trắng trẻo, duyên dáng uyển chuyển, tay khoác túi xách da, thần thái kiêu kì, không để mắt tới bất kì đứa trẻ nào trừ con đẻ mình, không cho con mình ăn đồ người khác cho, lũ trẻ làm gì cũng bị họ cấm đoán, ngăn chặn.

Những người như mẹ Thương Thương là hình mẫu của phụ nữ Trung Quốc thời đại mới. Trên phim cũng có kiểu người như thế, thường là vai cô nuôi, diễn viên văn công hoặc sinh viên đại học: nghiêm nghị, cứng cỏi, khí khái hiên ngang, bắt gặp những khuynh hướng sai lầm là đấu tranh tới cùng. Tiếp xúc với bọn họ rất dễ nảy sinh ảo giác, dường như đang thấy một nữ vận động viên ma-ra-tông tay giương cao ngọn đuốc lớn đang chạy đến gần. Sau Đại Cách mạng Văn hóa, các nhà công khai một số ảnh chụp, tôi mới phát hiện ra các nữ đồng chí cao quý này đều xuất thân gia đình giàu có hay còn gọi là giai cấp bóc lột.

Hóng hớt hội họp giúp Phương Thương Thương biết được khoai lang thái lát phơi khô ăn rất ngon; trứng gà đánh đều hoặc trộn vào bột làm bánh cũng rất ngon; nghe mãi thành ra cảm giác cơm nhà khác ngon hơn hẳn nhà mình.

Những đảng viên phụ nữ vừa hóng nắng, trò chuyện vừa bật đài bán dẫn. Cái đài đúng là diên, chẳng ai thèm để ý mà vẫn ra sức nói, hát một mình. Thằng diên hầu như chỉ biết bật mồm hát, khó nghe hết mức có thể, tựa như bị người ta vác dao cùn ra chặt, cổ đứt vài phần vẫn ráng hơi thở cuối cùng để ư ừ ư ừ.

Ngoài những lúc hát, thằng điên còn thích nói những chuyện không đâu. Phương Thương Thương có thể nghe rõ từng chữ, đều là tiếng phổ thông, nhưng nghe thành tràng thì mù mờ ngơ ngẩn như đi trong sương mù. Hai từ chui vào tai cậu nhiều nhất là “Hoa Kỳ” và “Việt Nam”. Trong lời của thằng điên rất hay có hai từ này. Hình như hai người này đang đánh nhau. Thằng điên đứng một bên thấy bất nhẫn, cứ lí la lí lô chẳng ra là khuyên giải nhưng có vẻ cũng đang rất giận dữ.

Hoa Kỳ - Phương Thương Thương có chút ấn tượng. Thằng cha to xác, tác phong không lành mạnh lắm, gia cảnh giàu có, biết ăn biết mặc, ra đường thích bắt nạt các bạn nhỏ. Hình như trước đã từng bắt nạt một bạn tên là Triều Tiên. Mẹ Thương Thương và rất nhiều người trong khu nhà này đều từng kéo nhau đi tập thể đánh lại thằng mất dạy. Nếu bọn họ không tới chắc bạn Triều Tiên đã toi rồi. Mẹ Thương Thương suốt ngày nói gạo tẻ của Triều Tiên ngon hơn của Trường Xuân^[12]. Có lẽ còn ăn cả một ít thịt bò hộp của thằng Hoa Kỳ, ăn xong đem thìa về. Trong nhà Thương Thương mỗi người đều có một chiếc thìa làm bằng thép, nặng trình trịch dùng để ăn canh. Trên cán thìa có khắc những nét uốn uốn éo éo, một gọi là U, một gọi là S, một gọi là A. Mẹ Thương Thương bảo ba nét này có nghĩa là “Quân lực Hoa Kỳ”. Thằng mất dạy thích ngắn gọn, khỏe xác. Mẹ Thương Thương bảo loại thép đó gọi là thép không gỉ, nghĩa là vĩnh viễn không bao giờ bị gỉ. Nhúng nước không lau khô cũng chẳng sao. Mẹ Thương Thương nói nói kể kể khiến cậu thấy mẹ đi Triều Tiên không phải để chiến đấu mà là cướp cơm. Từ đó, Phương Thương Thương rút ra kết luận: đi chiến đấu tốt nhất là tìm lính Hoa Kỳ mà đánh, bọn chúng ăn uống tốt, đánh bọn chúng không những chiếm được đồ ăn mà còn chiếm được cả đồ dùng để ăn.

Việt Nam - Phương Thương Thương chỉ căn cứ vào tên gọi để phỏng đoán, có lẽ là một bạn nhỏ ở rất xa phía nam. Thằng mất dạy tự dung tự lành kéo đến nhà người ta gây lộn, sớm muộn gì cũng bị đánh hội đồng. Phương Thương Thương cũng thấy khó hiểu cho thằng mất dạy: mày ăn ngon mày mặc đẹp sao cứ đi gây gổ với mấy bạn nhà vất vả, lại còn ở xa nữa? Mà mày đánh có hơn ai đâu, đến lúc khu nhà này cộng với bên hải quân đều đem quân đến mày tính thế nào? Mẹ tao đi là mày đã hết hơi, nhờ bố tao cầu lên cũng đi thì sao đây?

Thằng điên còn nói sai nữa.

Hể cái “bán dẫn” nói sai, Phương Thương Thương lại giậm chân chồm chồm:

Sai rồi, lại sai rồi - cô ơi đài thu thanh lại đọc sai rồi.

Mẹ của Trương Yến Sinh - một phụ nữ to béo - xoa đầu Phương Thương Thương rất đổi trìu mến: cậu bé thật là thông minh, mới tí tẹo mà đã biết kiểm tra đài rồi.

Chơi với mấy người phụ nữ văn hóa trình độ thấp mãi cũng chán, Phương Thương Thương như đàn thủy cầm trong vườn thú chờ mãi không thấy ai vớt thêm thức ăn bèn dần dần bơi ra chỗ khác. Cậu đạp xe đến nhà cách li của vườn trẻ, bám lên cửa sổ nhìn vào trong. Cô nuôi già đi ra bảo, các bạn cùng lây một đợt với cậu đều về nhà hết rồi. Phương Thương Thương vụt nhớ Trần Nam Yến ở nhà số 23, bèn đạp xe về phía mấy dãy nhà xa xa.

Môm cậu ngậm một quả táo, thịt táo đã hết nhẵn nhưng còn tiếc không muốn nhả hạt, lưỡi mân mê trên mỗi kẽ nhăn nheo của chiếc hạt, tìm kiếm từng vị ngọt ít ỏi còn sót lại. Cậu xuyên qua một dãy nhà trệt, nhà nào cũng mở rộng cửa, trước cửa đều thấy có trẻ con mặc áo hở rốn quần thùng dít, vừa đen vừa bẩn. Vài người phụ nữ đầu tóc bù xù, quần áo trẻ tràng hoặc đang đun cháo bên bếp, hoặc mắt mồm lợi nhồi quần áo trên tấm gỗ vò. Bọn họ vừa làm việc vừa thét lác chửi mắng, từ ngữ cực kì khó nghe. Phương Thương Thương ngỡ sau đó phải là một màn ẩu đả bèn dừng lại xem. Đợi một lúc, vẫn chẳng có gì xảy ra. Nhìn kĩ khuôn mặt họ, hoàn toàn phẳng lặng êm đềm, riêng cái mồm chắc là mượn đầu lắp vào, “lời hay ý đẹp kia” chẳng liên quan gì đến bản thân. Trẻ con người lớn bị chửi cũng có vẻ bình thản vô sự, ra ra vào vào như không. Có hai người phụ nữ ở cách nhau vài cánh cửa đang chửi đích danh, ý nghĩa cũng gần như câu Phương Thương Thương chửi cô Đường, nhưng vì không liên quan đến tôn ti thứ bậc, chỉ còn mỗi động từ. Gọi đó là sự trút giận có lẽ không đúng bằng sự miêu tả chân thực. Bọn họ đã xây dựng cả một sự việc xung quanh cái từ đó, sự việc chỉ xảy ra vào ban đêm, cả hai đều nói kẻ kia thích cái sự việc đó, thích đến không chịu nổi. Lời nói và thái độ của hai người khiến

Phương Thương Thương đâm ra vô cùng khó hiểu, rõ là đang chửi, nhưng nói đó là một việc khoái chí. Bảo người khác sướng, lại còn sợ người ta chưa thấy đủ sướng, thế này cũng gọi là chửi nhau? Chửi thế có lẽ quá tầm thường, hèn gì không thấy đánh nhau. Phương Thương Thương rất muốn bảo họ ngậm miệng lại, dạy cho họ biết nếu thực sự nổi nóng thì phải nói năng thế nào. Nghĩ lại thấy mấy câu mình biết cũng không chắc đã phù hợp với họ. Thứ nhất, người ta không phải là “lưu manh”, thứ hai người ta cũng không “trơ trẽn”, thứ ba chính người ta đã là “mẹ” rồi, hai bên đều là mẹ cả thì không ổn. Nghĩ đến đây chợt ngộ ra vài điều: thứ nhất, chuyện kia đối với “mẹ” không phải là việc xấu, thứ hai thích làm chuyện hay cũng không được bạ đâu nói đấy, thứ ba bắt buộc phải không làm bố thì mới coi là câu chửi.

Cậu sán đến trước một cái bếp đang cơm nước nghi ngút, thò đầu nhìn vào nồi, bắt chuyện: Cô nấu món gì đấy ạ?

Người phụ nữ kia sáng giọng: Tránh ra, tránh ra một bên đi.

Đám trẻ thò lò mông dít cũng nhìn Phương Thương Thương bằng ánh mắt không được thân thiện cho lắm. Bọn chúng cũng tầm tuổi với cậu, nhưng không đi vườn trẻ, Phương Thương Thương chẳng quen một ai.

Dãy nhà trệt này là khu nhà nghèo, cũng đều phục vụ trong quân đội: lái xe, anh nuôi, đốt lò, thợ mộc, thợ điện, trồng hoa... Phương Thương Thương thấy không khác gì dân thường. Trong từ điển của Phương Thương Thương, “dân thường” mang nghĩa thấp kém. Cậu gọi tất cả những người không mặc quân phục là “dân thường”, bọn trẻ con gọi là “con dân thường”. Mới nghe có vẻ chỉ mang chút phân biệt kèm theo cảm giác tự hào, nhưng thực chất đầy áp quyền thế, nó chỉ những con người nghèo khó, không quyền không thế. Cái nghèo trơ nghèo xác của họ dù ở vào thời trước cũng đủ khiến người ta kinh hoàng. Những người phụ nữ áo quần lam lũ, đầu tắt mặt tối, chưa già đã yếu. Bọn trẻ con mặt mũi búng beo, hai má ghẻ lở, chân tay đầy sẹo. Có những nhà còn phải đi nhặt rác để duy trì cuộc sống. Dây nhà có nhiều trẻ con rất bé, quanh năm ít khi mặc quần áo, cứ thế trần truồng nghịch đất nghịch cát. Tôi đặt biệt hiệu cho bọn chúng là “cu đò nõ đen”. Thỉnh thoảng bọn tôi lại bắt mấy đứa này trình cái của kia cho mọi

người xem, để xác nhận quả thực là màu đỏ. Sau đó cười ha ha như thể bắt được vật gì quý lắm.

Những người ở dãy nhà trệt chẳng bao giờ qua lại với người ở nhà tầng. Phương Thương Thương đi qua đó, có cảm giác hết sức mãnh liệt: ở đây không ai ưa mình.

Phương Thương Thương đạp đến bãi trống trước nhà 23, thấy bốn cầu thang, không biết nhà Trần Nam Yên thuộc cầu thang nào. Cậu vòng ra phía sau, hai chân thẳng bằng trên hai bàn đạp, đứng thẳng người lên, tay vịn vào một cái chòi ngẩng mặt nhìn lần lượt ban công các nhà. Nhà số 23 nằm sát bức tường bao của khu nhà hải quân. Tiếng xe nổ máy và các lái xe trò chuyện vọng sang rõ mồn một, trong khi bên này các nhà tầng trên lặng lẽ như tờ. Phương Thương gọi nhỏ: Trần Nam Yên! Cảm thấy cũng hơi xấu hổ. Lại gọi thêm mấy tiếng nữa, âm thanh nghẹn trong cổ họng, chỉ mình mình nghe thấy. Thu hết dũng cảm há được miệng ra rồi, sự xấu hổ lại lập tức bao trùm. Chần chừ một lúc thấy không hứng thú lắm nữa, bèn đạp xe đi. Cậu vừa đạp vừa ngẩng lên nhìn, mong tình cờ sẽ bắt gặp Trần Nam Yên đứng trên ban công. Một phụ nữ đang phơi quần áo trên tầng hai, tay làm việc trong khi mắt đang “soi” cậu. Người phụ nữ trông rất quen, có thể chính là mẹ Trần Nam Yên. Trần Nam Yên có nhà không ạ? Phương Thương Thương vừa mới nghĩ đã buột ra miệng, âm thanh khá rõ ràng. Người phụ nữ vẫy vẫy đôi tay ướt, chỉ lên phía trên. Tiếp đó, cô ta vươn đầu ra nhìn lên gọi: Chị Châu, Châu Ngọc Như, có một đứa bé tìm con gái nhà chị.

Lời người này khiến Phương Thương Thương hồn xiêu phách lạc, đi không được ở chẳng xong, khuôn mặt vụt đỏ ửng.

Cửa trên ban công tầng ba có tiếng động, một khuôn mặt phụ nữ đeo kính vẽ lịch sự thò ra ban công nhìn xuống, tay ẩn ẩn cổ họng, nói: Cháu là ai đấy, Nam Yên bị ốm chưa khỏi, không xuống đất được đâu, cháu đi chơi một mình đi.

Nói xong lập tức biến mất khỏi ban công. Phương Thương Thương nghe thấy tiếng Trần Nam Yên căn nhắc với mẹ, giọng người lớn thấp hết cỡ, tựa

như những khoảng lặng, không nghe thấy gì. Giọng cô bé cao vót véo von như những tiếng sáo chim câu.

Phương Thương Thương vòng ra đầu kia dãy nhà số 23, nhìn thấy Dương Đồng đang chơi nhảy dây một mình dưới gốc cây dương trước lò đun hơi, hai chân thoăn thoắt, miệng đọc vè. Phương Thương Thương đạp xe tới sát, cô cũng chẳng hề quay lại. Thương Thương vác súng nhắm thẳng vào cô bé một hồi, mục tiêu liên tục di chuyển động đậy, không làm sao đưa được vào đường ngắm. Phương Thương Thương kêu “pằng!”, đạp xe bỏ đi.

Cậu rạp người trên ghi đông đạp thật nhanh, leng ca leng keng đâm từ chỗ mấy cây tùng trước nhà ăn số 2 ra con đường nhỏ. Đúng lúc đoàn đi bộ của vườn trẻ đang rồng rắn ngang qua. Phương Thương Thương lập tức thẳng lưng ưỡn ngực, một chân chống xuống đất, một tay bồng súng, kiêu hãnh như đang duyệt binh. Cô Lý chẳng thèm ngó ngang đến cậu, vênh mặt đi qua, bọn trẻ con lao nhao bắt chuyện: Khỏi ốm chưa? Bao giờ đi vườn trẻ? Hôm qua được ăn bánh bao nhân mứt quả đấy.

Tớ không đi vườn trẻ nữa. Phương Thương Thương bốc lên: Tớ ở nhà một mình, tự mình đi nhà ăn ăn cơm. Hôm qua tớ còn ăn cả bánh sư tử nữa.

Cậu đạp xe bên cạnh hàng người của vườn trẻ, lúc thẳng lúc rẽ, khi trước khi sau nói chuyện với người này người khác, lòi hết các thứ trong túi ra khoe:

Tớ có bi, bạn không có nhỉ! Tớ có kẹo sữa bạn không có. Trong túi này có hai đồng xu, túi quần có cái gọt bút chì. Cây cỏ gà này tớ bứt được trước cửa nhà ăn, ở đấy nhiều cỏ bự lắm. Nhà tớ còn một khẩu súng liên thanh không đem xuống thôi, tớ nghĩ đi tuần tra chỉ cần súng có lưỡi lê là đủ.

Cô Lý bất ngờ quay lại, bước vùn vụt về phía Phương Thương Thương đang liến thoắng không ngừng, bê luôn cả người lẫn xe ra chỗ rẽ về phía dãy nhà ở, để chân vào càng sau chiếc xe, đạp một phát thật mạnh. Phương Thương Thương lướt vèo về phía trước như tên bắn. Trong khoảnh khắc di chuyển ở tốc độ cao, cậu cảm thấy đôi chút khoái chí, tự mình cũng đạp dần mấy vòng, đến tận trước cổng nhà khánh tiết mới từ từ dừng lại. Quay lại nhìn, đoàn người của vườn trẻ đã đi khuất tự lúc nào.

Nhà khánh tiết là công trình to lớn nhất trong khu nhà, có rất nhiều cửa và cửa sổ lớn, nhiều gờ ngách và những bậc thang rộng rãi. Hai bên cửa có hai bảng thông báo. Hộp kính treo toòng teng chìa khóa, trong bảng thông báo dán một số bức ảnh và tranh vẽ. Xung quanh nhà khánh tiết trồng tuyết tùng, trông như kim tự tháp, bóng râm phủ kín đất, kể cả những ngày nắng to. Nếu đội du kích ẩn trong này thì rất khó bị phát hiện. Phương Thương xuống xe, tay cầm súng, mắt lão liên tiến vào cụm cây tùng, di chuyển thoăn thoắt sau những thân cây, âm thầm áp sát rồi bất ngờ lao ra quát lớn: không được động đây.

Sau một gốc cây, cậu vừa nhảy ra, chỉ kịp kêu một tiếng: Không ... Miệng đã bị một người bịt chặt lại. Trương Ninh Sinh và mấy cậu lớp lớn ngồi trên bệ cửa sổ nhà khánh tiết, hai chân đu đưa, nhìn cậu cười khanh khách. Người bịt miệng cậu là Cao Tấn, một người vừa gầy vừa cao.

Giải đến đây, Trương Ninh Sinh ngoắc tay.

Cao Tấn vẫn bịt mồm Phương Thương Thương, dùng đầu gối huých vào đít cậu giải đi. Phần trên người Phương Thương Thương gần như nằm ngả vào lòng Cao Tấn, bụng phưỡn ra, hai tay vẫn cầm ngang khẩu súng.

Trương Ninh Sinh nhảy huých xuống đất, liếc mắt ra đường, gỡ ngay khẩu súng khỏi tay Phương Thương Thương, quay người đâm lưỡi lê vào thân cây bên cạnh. Mũi lê bằng gỗ lập tức tòe ra. Súng dờm - cậu ta gác súng lên vai hỏi Phương Thương Thương: Nghe nói mày là đại ca trong lớp?

Cao Tấn nói lỏng tay, Phương Thương Thương thở phì phò, mắt dính chặt vào một thằng con trai khác lấy khẩu súng khỏi vai Trương Ninh Sinh đâm tứ tung lên thân cây, lên tường nhà.

Có phải mày toàn ăn hiếp em tao không? Cao Tấn day Phương Thương Thương một cái.

Trả đây - Phương Thương Thương lấp bắp nhìn Cao Tấn.

C. tao đây này - Trương Ninh Sinh trề mồm, tay vẽ một vòng tròn từ mặt Phương Thương Thương rà xuống, móc luôn vào túi áo, lôi ra mấy viên bi đút vào túi mình.

Cao Tấn lục thấy kẹo sữa trong một túi khác, lúi ra mấy bước bóc giấy nhét vào mồm.

Trả đây. Phương Thương Thương đi theo Cao Tấn.

Trương Ninh Sinh cũng đi theo: mỗi người một nửa.

Cao Tấn nhè ra phân nửa cái kẹo, cắn rời mẩu kẹo ướt nhoẹt đưa Trương Ninh Sinh, lại cắn một miếng nữa đưa Phương Thương Thương.

Ba đứa trẻ nhai kẹo sữa, lặng im một chập. Mấy đứa còn lại xúm đến đòi phần, Trương Ninh Sinh và Cao Tấn há mồm thè lưỡi: Hết rồi.

Trả đây. Phương Thương Thương đòi thò tay vào túi Trương Ninh Sinh.

Trương Ninh Sinh gạt tay cậu ra: Tí nữa trả.

Phương Thương Thương lại đi đòi súng, thằng cầm súng chìa lưỡi lê đâm lại, không cho cậu lại gần.

Lúc đến đây mày có thấy lớp của vườn trẻ không? Cao Tấn hỏi.

Có thấy, đi ra cổng tây hết rồi. Phương Thương Thương trả lời.

Nhìn thấy lớp tao không? Trương Ninh Sinh hỏi.

Nhìn thấy, đều đi cả.

Đi. Trương Ninh Sinh dẫn cả bọn đi ra khỏi đám cây tùng.

Xe của mày đây à? Cao Tấn ngồi lên xe của Phương Thương Thương để bên vệ đường, đạp đi. Một đứa khác đứng lên càng sau của xe, tay bám vào

vai Cao Tấn cùng tiến lên.

Một hàng trẻ con băng ngang qua sân vận động, Phương Thương Thương cũng đi theo sau.

Các chiến sĩ cảnh vệ đang tập thể dục bằng võ thỏ, vịn khuỷu tay, tung mình đập vào không trung, đồ người đều tằm tắp.

Chạy! Trương Ninh Sinh hét to, cả lũ ù té chạy.

Phương Thương Thương chạy muốn đứt hơi, trong lòng ngập tràn cảm giác hồi hộp phấn khích khi vượt qua tuyến phong tỏa của địch.

Lũ trẻ chạy ra khỏi sân vận động, xuyên qua hàng liễu rủ, vườn đào và con đường phía đông, chạy vào đám cây dương nằm giữa nhà cách li và vườn trồng cây ăn trái. Mặt đất dưới đám cây dương phủ rêu xanh, trơn trượt, Trương Ninh Sinh ngã đánh oạch, Phương Thương Thương cũng trượt một cái, suýt nữa ngã sóng soài, nghiêng nghiêng ngã ngã, thấy chun quần bị kéo thật căng. Thì ra Cao Tấn đằng sau nhanh tay túm được lưng quần kéo lại. Bọn trẻ cười rộ, Phương Thương Thương cũng cười, khắp khả khắp khiêng tiếp tục chạy theo mọi người.

Chạy đến chân tường rào, Phương Thương Thương phát hiện có mấy chục cây gỗ lớn chắt thành một đồng ẩm ướt. Phương Siêu đang dẫn một đám trẻ khác trốn khỏi vườn trẻ nô đùa trên đó, nhìn thấy bọn này chạy đến càng hứng chí hét lên lanh lảnh.

Xông lên! Cao Tấn dẫn đầu trèo lên đồng gỗ.

Phương Siêu đứng thế thủ trên cây gỗ cao nhất, lên đưa nào hất xuống đứa đó. Cao Tấn và Phương Siêu đẩy ngực nhau như đang điểm huyệt, cả hai lão đảo sắp ngã. Cuối cùng Cao Tấn trượt chân bò sắp ra. Trương Ninh Sinh chồm tới định ôm chân, bị cậu ta thụp người xuống, cũng ngã phệt ra. Phương Thương Thương chật vật trèo lên đến nơi, vừa định bật cười đã bị Phương Siêu đẩy mạnh vào ngực. Phương Thương Thương ngã ra sau, tay quay vòng vòng cuối cùng vẫn không giữ được thăng bằng ngã ngổ lên người Trương Ninh Sinh. Cao Tấn lại lao vào Phương Siêu, một chân đập

lên cây gỗ liễu chết không lùi, hai tay túm chặt cánh tay Phương Siêu, chân kia cũng chuẩn bị bước lên. Trương Ninh Sinh cũng ôm được chân Phương Siêu, khiến cậu ta tiến thoái lưỡng nan, buộc phải khom người xuống bám vào cây gỗ. Ba đứa đều ở trên cây gỗ. Cao Tấn và Trương Ninh Sinh cùng hét Một. Hai. Ba... Phương Siêu vẫn không hề suy suyển. Phương Thương Thương trèo được lên, một nhát đẩy luôn cả ba thằng xuống dưới.

Chiếm lĩnh rồi! Phương Thương Thương nhảy căng, miệng hò reo.

Cậu xoay người nhìn sang khu nhà hải quân rộng lớn. Đống gỗ chất cao bằng tường rào, chỉ nhắc chân là đứng được lên bờ tường, cảm giác khoan khoái vô cùng vì tầm mắt được trải rộng bốn bề. Mấy đứa kia cũng lần lượt trèo lên tường, đứng thành một hàng, giả vờ đang ôm những khẩu trung liên có độ giật rất lớn, nghiêng răng nhằm khu nhà hải quân siết cò. Đây là một góc khá hoang vắng của khu nhà hải quân, trông vô vàn những gốc táo lùn. Xa sau vườn quả là dãy nhà của trung đội cảnh vệ, thấy cả những dụng cụ tập luyện hằng ngày của chiến sĩ, không sơn xanh lục như bên số 29 mà sơn thành màu xanh nước biển. Sự khác biệt của hai loại màu sắc khiến hai khu nhà chỉ cách một dãy tường mà quang cảnh như rất khác. Bên 29 chủ yếu là đỏ và lục: Nhà màu gạch, người và cây màu lục. Bên hải quân chủ yếu có màu xanh và vàng: người màu xanh, nhà vôi vàng rười rượi. So với màu đỏ-lục nặng nề, màu xanh-vàng sáng sủa hơn, hài hòa hơn với màu chân trời xanh ngắt, có cảm giác của thứ gì đó từ nơi khác đến đây. Chữ “Hải” rất dễ khiến người ta liên tưởng đến một vùng mênh mông nơi cuối cùng của mặt đất, màu của nó lại cùng với màu trời, càng tăng thêm tính chất xa xôi rộng lớn của đôi bên, khiến một đứa bé cảm thấy thế giới này rộng lớn vượt ngoài tầm tưởng tượng của nó. Trong mắt đứa trẻ, khu nhà hải quân là một đế quốc hùng mạnh, có nhiều nhà hơn, nhiều xe nhiều lính hơn. Tất cả công trình kiến trúc đến đường sá, sân bãi đều đường hoàng hơn, chăm chút hơn, rộng lớn hơn so với bên 29. Cảm nhận đó khiến đứa trẻ thấy nặng nề, giống như nhìn thấy một cuộc sống tốt đẹp hơn, khiến lòng vừa kiêu ngạo lại vừa thèm muốn.

Bọn trẻ nhà 29 đứng trên bờ tường, bình phẩm bên hải quân với cảm giác ghen tị. Phương Siêu nói đừng thấy nhà bọn họ lớn, họ chỉ có một đại tướng và một thượng tướng; Trương Ninh Sinh nói bên nhà mình trước đây có hai nguyên soái; Cao Tấn nói Lý Tác Bằng ở bên mình chỉ làm phó tham

mưu, sang hải quân làm phó tư lệnh cho nên bên mình và hải quân ngang nhau. Ba đứa huyên thuyên rất nhiều tên người và chức quan. Phương Thương Thương đứng nghe vô cùng kính nể, ngầm ghi nhớ tên người, lẩm nhẩm bốn cấp bậc thiếu, trung, thượng, đại.

Bọn trẻ nổi thành hàng bước đều trên bức tường, miệng hát: Tiến lên, tiến lên, trách nhiệm chiến sĩ nặng nề, nỗi oan thù người phụ nữ dày sâu...

Tiếng hát làm kinh động đến chiến sĩ cảnh vệ bên hải quân đang đứng gác, lập tức toét còi lao về phía chúng.

Lũ trẻ cuống quýt nhảy xuống, Phương Thương Thương sợ cứng người, nhìn xuống đất không dám nhảy.

Người lính bên kia chỉ Phương Thương Thương quát: Cấm chạy, trèo xuống đây.

Phương Siêu và Trương Ninh Sinh đứng dưới đất hét: nhảy đi, không sao đâu.

Phương Thương Thương nước mắt lưng tròng, khom mình xuống nhích sang phía tường bên kia, bị chú lính thủy túm lấy lôi tuột xuống. Xuống đến đất, cậu giẫm chú lính thủy một cái, lính thủy đá cậu một cái, xách tai cậu nhấc bổng đi về phía chòi gác. Phương Thương Thương hai tay bám lấy bàn tay hộ pháp kia, la oai oái suốt dọc đường.

Phương Thương Thương vừa quệt nước mắt vừa thành thực khai báo họ tên mấy đứa trẻ cùng trèo tường với mình, khai cả họ cô nuôi vườn trẻ. Cảnh vệ lục quân vào trong trạm gác gọi điện cho vườn trẻ, lát sau bước ra: người ta nói đứa nhỏ này hiện nay không đi vườn trẻ, không liên quan.

Bố cháu tên gì, làm bộ phận nào? Lục quân hỏi.

Phương Thương Thương nói không biết, chỉ tay về dãy nhà 42: Ở lâu kia.

Sao chú không biết cháu nhĩ? Họ Phương thì nhiều lắm.

Thôi, cứ bắt đứng đây đã. Bao giờ nhớ ra tên bố, đích thân đến đây nhận mới thả cho về. Quá đáng lắm rồi, trẻ con bên các anh toàn là trèo tường. Lần trước tôi đã bị trung đội trưởng bên tôi cảnh cáo một trận.

Lính thủy kéo Phương Thương Thương sang bên trạm gác hải quân, bắt đứng vào sát tường, hằm hằm trở lại vị trí đứng gác.

Lúc này tiếng còi báo giờ nghỉ trưa vang lên. Phương Thương Thương nghĩ tới bố sẽ đợi cậu ở cổng nhà ăn tập thể, trong lòng phát hoảng. Vô cùng hối hận đã không dám nhảy, trong lòng tưởng tượng ra nhảy lên nhảy xuống bức tường đó không biết mấy lần, cảm thấy chẳng khó khăn gì hết. Cậu rón người nhìn ra xa, chỗ vườn táo chỉ có hàng rào lưới thép, hình như đã có đứa nào chui qua, để lại một cái lỗ nhỏ. Mình có dám lén chạy ra hàng rào để chui về không? Phương Thương Thương tự hỏi. Kết luận là: Không dám. Cậu lại nhìn lên tường, giơ tay thử độ cao, thậm chí tính toán liệu mình có đủ sức nhảy lên đó, kết luận là: không thể. Đành yên phận đứng đó. Một mình nơi xa lạ, cảm giác rất đổi cô liêu.

Vài đứa trẻ bên hải quân đi qua, tay cầm súng cao su, ngửa mặt quan sát chim trên cây. Nhìn thấy cậu chúng xúm lại hỏi:

Mày sang bên chúng tao làm gì thế?

Tao trèo tường bị bắt. Phương Thương Thương thành thật trả lời.

Có bi không? Có hộp thuốc không? Bọn trẻ hải quân lục soát khắp người Phương Thương Thương không thấy gì, mắng: “Đồ nghèo!”

Lính thủy đứng gác nghe có tiếng nói chuyện, thò đầu ra cửa.

Lần sau còn bắt được mày trèo tường là đánh chết ngay - lũ trẻ con hải quân lên mặt hăm dọa. Bỏ đi.

Mấy đứa trẻ đi qua đã quay lại, chú lính thủy cũng đã thay phiên gác, cầm tô cơm ngồi ăn bên cạnh giá đu quay, vừa ăn còn vừa nhìn sang phía

này.

Phương Thương Thương nhổ hết nước bọt trong miệng, nhả chìm một ổ kiến vào biển cả mênh mông. Tiếng còi báo giờ làm chiều đã vang lên, Phương Thương Thương bụng đói lép kẹp, da bụng dính vào da lưng, tay ôm bụng thập thò nhìn ra cửa.

Chú lính thủy mới thay gác là một chàng trai trẻ mặt trắng xanh, có lẽ còn chưa tốt nghiệp trung học, mặc bộ quân phục trông như con gái. Phương Thương Thương nhìn chú lính, anh ta cũng liếc cậu một cái, cả hai dường như đều hơi căng thẳng. Bên lục quân cũng thay lính gác, một chiến sĩ lớn tuổi, thỉnh thoảng lại cười đùa với chú em lính thủy.

Phương Thương Thương rầu rĩ ngồi phệt xuống, dựa lưng vào tường, dùng móng tay cạy bùn, không biết có nên chủ động đến nhận lỗi với hai chú lính gác, hay cứ ngồi đợi người nhà đến xử lí. Cậu cảm thấy trứng trắng xào cà chua là thiên đường giữa cuộc đời này.

Có người đi ra cổng, cậu ngẩng đầu lên nhìn, thì ra Trần Nam Yên đang nắm tay mẹ.

Em trốn đây làm gì thế? Trần Nam Yên hỏi, bố em tìm em khắp nơi, tìm cả đến nhà chị.

Họ không cho em đi. Phương Thương Thương chớp mắt, hai giọt nước rơi xuống.

Chị đi đâu đấy? Hai giọt nước rơi xong, Phương Thương Thương lại quan tâm hỏi lại.

Chị đi... Trần Nam Yên hơi ấp úng... chị đi với mẹ đến trường tiểu học số bảy một làm việc.

Mẹ Trần Nam Yên hỏi thăm lính gác, hai chú lính đều ngơ ngác không hiểu. Chú lính thủy còn nói: tôi còn đang thắc mắc sao cậu bé cứ ở đây nhìn chúng tôi đứng gác, còn tưởng là trẻ con bên này.

Mẹ chị là cô nuôi à?

Ờ.

Thế tương lai chị đi học trường Bảy một hay trường Thúy Vy?

Mau đừng nói chuyện nữa. Cháu còn không về nhà đi à?

Mẹ Nam Yên dẫn Phương Thương Thương qua cổng vào trong doanh trại của lực lượng: mau đi về đi. Người lớn lo lắm rồi đây.

Nhìn thấy Phương Thương Thương không đi về phía nhà số 42, lại gọi theo: Cháu đi đâu đấy?

Phương Thương Thương quay lại, giơ ngón tay chỉ về một phía, lặng đi một chút, nghẹn ngào: cháu đi tìm xe đạp.

Vừa vòng qua nhà Lý Tác Bằng, đã thấy bố Thương Thương kèm một lũ trẻ đi từ trong đám cây dương ra. Phương Siêu đi đầu, thất thểu thiếu ngủ, trên mặt còn vết bàn tay màu đỏ.

Phương Thương Thương phản xạ theo bản năng, vừa định co giò bỏ chạy, đã bị bố Thương Thương găm lên một tiếng, đứng im.

Phương Thương Thương so vai rụt cổ đứng bên đường chờ đợi, ba mươi giây sau, lưng bị một bàn tay đập xuống như trời giáng, người chồm về phía trước, thiếu nước ọc cả tim phổi ra ngoài.

Chương Chín

Bao lâu nay, tôi vẫn coi bộ Phương Thương Thương là “bộ đội chủ lực”, những lúc một mình chống trả kẻ thù, những lúc nguy nan, tôi đều nghĩ đến bố. Thực tế tàn khốc đã dạy tôi: chẳng có bộ đội chủ lực nào thích cứu “quân địa phương”. Những toán dân quân lẻ tẻ ngoài việc gây rắc rối cho quân chủ lực không làm được việc gì khác, cho nên quân chủ lực kéo đến, việc trước tiên là xử lý dọn dẹp đám du kích lằng nhằng xong rồi mới tiêu diệt quân địch.

Bố Thương Thương bình thường rất nghiêm túc, ôn hòa, bỗng nhiên dữ dằn khiến người khác hết sức kinh sợ. Ông là người luôn luôn chú ý giữ gìn phong thái, động tác, diện mạo của một sĩ quan quân đội chính quy. Quân phục chỉnh tề sạch sẽ, lưng vai thẳng đứng hiên ngang, quả thực tăng thêm không ít sự trang trọng và uy tín cho con người tâm thước trung bình như ông. Tôi tin rằng ông luôn luôn là chính nghĩa, là bất khả chiến bại. Đó là cái nhìn chung, đáng để tôi học tập. Nhưng với những vấn đề nhỏ, tôi thấy ông còn chưa xứng đáng với danh hiệu chiến sĩ của quân đội văn minh. Là một quân nhân, nhưng ông luôn vi phạm hai điều kỉ luật quân đội: điều một và điều hai trong “Tám điều chú ý”. Điều thứ nhất là không được đánh hay chửi người khác; điều thứ hai là không được đả tù binh.

Có một thời gian, ông như có nỗi khổ tâm, đánh Phương Thương Thương như thể cậu là nguồn gốc của mọi tội lỗi. Điều đó làm lẫn lộn hết cả quan niệm địch-ta, phá hỏng mối quan hệ quân-dân. Tấm gương của ông khiến Phương Thương Thương dần dần hình thành nhận thức: một, là bộ đội không nhất định không đánh người tốt; hai, đánh người quen là không phạm pháp. Quan hệ càng gần, càng thân thích thì quân chúng xã hội lại càng không can thiệp; ba, đánh người là một phương thức biểu lộ tình cảm hàng ngày, hay đúng hơn, đó là tình cảm sâu sắc nồng đượm đang tuôn trào. Khi rất yêu quý một ai đó, mà người kia lại hơi không biết điều, ta có thể đánh cho thừa sống thiếu chết.

Ngày hôm đó, phần thời gian còn lại, Phương Thương Thương cười toe toét vui vẻ. Trong nhà rộn ràng hẳn lên vì có cậu, mợ, dì ba và dượng ba. Đó là những thanh niên vừa lập gia đình không lâu, cũng có thể còn đang yêu, chưa làm đám cưới.

Mẹ Thương Thương có rất nhiều anh chị em, đặc biệt có hai em gái thường xuyên lui tới, là những vị khách Phương Siêu và Phương Thương Thương quý nhất. Dì ba tính tình rất vui vẻ, là trung úy không quân, kĩ sư chế tạo máy bay, nói tiếng Nga như gió. Dì lớn dạy ngữ văn trung học, càn hay cười đùa, rất tự nhiên chứ không phải kiểu giả vờ thực nữ. Sự thoải mái, cởi mở của họ vào thời kì ấy có thể coi là rất khủng khiếp, ở bọn họ chan chứa tình yêu cuộc sống như những đứa trẻ. Mỗi lần đến Bắc Kinh dù bạn hay vội đến mấy cũng phải đưa Phương Siêu và Phương Thương Thương đi chơi công viên một vòng, ăn quán một bữa. Chắc chắn không phải họ muốn phỉnh nịnh trẻ con, mà chính họ còn hào hứng chơi công viên và vào ăn quán hơn cả chúng. Nhờ có hai dì, Phương Thương Thương mới được tận hưởng niềm vui gia đình thực sự.

Chồng của hai dì đều rất giỏi nấu ăn. Chồng dì ba người Thượng Hải, tính đôn hậu, ít nói, vừa vào nhà đã chui xuống bếp như thể nhiệm vụ của dượng là đến cải thiện đôi chút cuộc sống hằng ngày cơm nhạt trà nguội của Phương Thương Thương và Phương Siêu. Mẹ Thương Thương dần dần cũng tự bắt chước được vài món dượng hay làm, dầu còn lúc thiếu đường khi thừa dấm, cuối cùng chúng vẫn trở thành những món chủ lực hằng ngày trong nhà. Một thằng Thương Thương chính gốc dân miền Bắc dấm ra mang thói quen khẩu vị miền Nam nửa vơi, như một dự báo từ rất sớm rằng có ngày món ăn Thượng Hải sẽ tràn ngập Bắc Kinh.

Chồng dì lớn trong mắt mẹ Thương Thương là một kẻ ăn chơi. Vị giáo viên thể dục tướng mạo cực giống Kiều Quán Hoa^[13] này, ăn uống chơi bời không gì không biết, hút thuốc, uống rượu, không gì không làm, càng “đại nghịch vô đạo” nhất là dám thích đọc tiểu thuyết. Lần đầu tôi nghe thấy hai chữ tiểu thuyết chính là từ miệng vợ chồng dì lớn kể thời sinh viên vừa nghe giảng bài vừa lén đọc truyện. Mẹ Thương Thương thất kinh, khiển trách quyết liệt hai con người đầu độc trẻ nhỏ, chỉ thấy bọn họ cười khơ khơ coi như không có chuyện gì. Khi đó tôi còn chưa biết đúng sai, chỉ cảm thấy

mẹ Thương Thương giả vờ nghiêm chỉnh, kì thực khoái hai con người vi phạm kỉ luật học đường này ghê gớm. Hai vợ chồng di lớn trong họ bên mẹ Thương Thương được xếp vào loại nổi tiếng chậm tiến, không cả vào Đảng cộng sản, học hành kém, nếu không đã chằng vào ngành sư phạm - đó là quan điểm của mẹ Thương Thương.

Những họ hàng trẻ trung ninh nấu hầm xào khuấy động rộn ràng. Phương Thương Thương chạy ra chạy vào, hoan hỉ cổ vũ, nóng lòng mong đợi bữa tiệc thịnh soạn đang tới gần. Mẹ Thương Thương về nhà sớm, Phương Siêu cũng được đón từ vườn trẻ về. Hai anh em gặp nhau quên bằng mắt ban nãy vừa cùng cất tiếng khóc vang, thi nhau bày tỏ niềm phấn kích. Đây là cao trào đầu tiên trong cuộc đời hai đứa: bao nhiêu là họ hàng thân thích, chốc nữa được ăn thật ngon, ngày mai còn được cùng đi chơi, chụp ảnh, ăn kem, uống nước ga - phải chăng đó chính là hạnh phúc?

Đêm, người lớn nói chuyện rất khuya, tiếng cười nói vọng vào tai Phương Thương Thương đã nhắm mắt nằm trên giường. Trong giấc ngủ cậu thỉnh thoảng lại giãn nở mặt mày. Cuối đêm, tiếng nói chuyện chuyển thành tiếng mưa rả rích, Phương Thương Thương đái ra giường.

Sáng hôm sau nhìn ra, quả thực đã có mưa buổi đêm, ban công ướt. Bầu trời âm u toàn mây, gió lạnh lạnh, kiểu này ban ngày chắc chắn còn mưa nữa. Mẹ Thương Thương đưa ra ý kiến hủy chuyến đi chơi, Phương Siêu và Phương Thương Thương đồng thanh phản đối. Hai đứa đeo bi đông nước đã chuẩn bị sẵn lên vai, tự đội mũ lưỡi trai, xách thêm gậy ba màu điều khiển giao thông, tự động mở cửa phóng xuống cầu thang.

Hai anh em chỉ huy giao thông một lúc, cứ vài giây lại ngửa mặt lên rêu: Mọi người xuống đi.

Người lớn lục tục kéo xuống, ai nấy ăn mặc đẹp đẽ. Bố Thương Thương cũng mặc áo thường phục của bộ đội bằng lụa ép, trông như thằng gián điệp, cậu từ chối cầm tay bố.

Mẹ Thương Thương lại là người cuối cùng bước xuống, rực rỡ như hoa, hương thơm sực nức. Mỗi lần đi chơi đều phải trăm gọi nghìn chờ, tất cả mọi người phải đợi mỗi mình mẹ Thương Thương. Xuống đến nơi thể nào

cũng lại phải chạy lên vì quên một cái gì đó. Phương Thương Thương mắt môi nhíu mày. Bao nhiêu vui vẻ đều bị mẹ làm mất hết, chỉ ước sao được tuyên bố một câu: không cho mẹ đi chơi với nữa.

Cả đoàn người dàn hàng ngang đi trên đường, Phương Thương Thương chạy phía trước, gập ngã tư liên giờ gây chỉ tay điều khiển mọi người đi về phía trước. Có lúc chỉ nhằm hướng, người lớn rẽ sang phía khác lại hồi hả kẹp gậy, giữ bình nước, lóc cóc đuổi theo sau.

Trên con đường ra cổng bắc, có rất nhiều gia đình người lớn trẻ con trang phục đẹp để đi ra, rất nhiều bạn ở vườn trẻ. Mỗi lần vượt qua nhà nào, người ta không hỏi Phương Thương Thương cũng ngoảnh lại thông báo: nhà cháu đi công viên Trung Sơn.

Phương Siêu thấy cậu làm “nhẹ thể diện” quá, cười bảo dì ba: Nó làm như chưa đi đâu cả bao giờ ấy.

Dì ba cười: Em nó quả thực đi ít nơi hơn cháu, em nhỏ hơn cháu mà.

Mình còn đi cả lăng Trung Sơn rồi nhỉ, hồi đó còn chưa có nó nhỉ. Phương Siêu đi sau cố ý nói thật to.

Phương Thương Thương đi trước nghe thấy rất tức, nghĩ mãi không biết đập lại thế nào, bèn quay lại cầm tay dì ba.

Ra khỏi cổng đi về phía đông, được vài bước mọi người đã kinh ngạc thở dài: bến xe buýt số 1 người xếp hàng dài dằng dặc, kéo dài đến tận tường phía bắc của doanh trại hải quân. Rất nhiều già trẻ trai gái bên hải quân không quân cũng ra đây, từng nhà từng nhà đứng tùm lại chờ xe đến để vào trung tâm. Còn có tốp năm tốp ba các cô chú bộ đội.

Mẹ Thương Thương lại là người đề xuất lui quân: Ồi giờ ơi, bao nhiêu người thế này, đến đời nào mới tới lượt mình lên xe?

Nói xong đưa mắt nhìn Phương Thương Thương và Phương Siêu.

Phương Thương Thương quay mặt đi, không thêm đáp.

Mẹ Thương Thương lại ngẩng nhìn trời: Tôi xem mưa này thế nào cũng nặng, đem theo ô không ăn thua. Mấy người kia sao mà đại thế nhỉ.

Tuyết rơi cũng vẫn đi. Phương Thương Thương nói.

Mọi người đều cười.

Trời mưa, công viên Trung Sơn chẳng đẹp nữa, không chụp được ảnh, có đi cũng phí. Mẹ Thương Thương làm bình vận. Hay là mình đi chỗ nào gần gần, hồ Bát Nhất chẳng hạn?

Dù sao con cũng đi công viên Trung Sơn rồi, không đi nữa không sao. Phương Siêu cố ý lên giọng.

Con không đồng ý. Phương Thương Thương giận bủn rủn.

Thực ra con cũng đi công viên Trung Sơn rồi. Con không nhớ nhà có ảnh chụp con ở công viên Trung Sơn à? Mẹ Thương Thương nói với cậu.

Chưa là chưa, đi rồi cũng phải đi lại. Đã nói thế rồi còn. Phương Thương Thương cúi đầu. Nếu dưới chân không có nhiều bùn sợ bẩn quần áo mới, chắc cậu phải lăn đùng ra mấy vòng.

Con xem xem, mọi người đang nhìn con kìa. Trẻ con mặc đẹp mà lại khóc, gây sự với người lớn. Bố Thương Thương đoán ra ý định của cậu, lập tức túm chặt lấy khuỷu tay.

Chị ơi. Dì ba nói. Mình cứ làm theo cháu đi, việc gì mà lại làm cháu khóc thế.

Có nói không đi đâu, tôi chỉ đang lấy ý kiến mọi người thôi mà. Được rồi được rồi, đi đi đi, cả mấy người lớn mà bị một đứa nhỏ điều khiển. Mình hỏi nhỏ làm gì có chuyện cãi người lớn thế này, chỉ có người lớn bảo thế nào thì làm thế ấy. Để đấy mẹ sẽ có ý kiến với cô nuôi vườn trẻ, tại sao lại dạy trẻ con thành ra chống đối thế này.

Mẹ Thương Thương nặng một lời, nhẹ một lời, nửa đùa nửa thật.

Phương Thương Thương lườm bà một hơi không chấm phẩy: nói rồi mà không giữ lời ra khỏi nhà còn thay đổi mà còn làm mẹ không bằng trẻ con.

Bố Thương Thương cười: Đúng là hai mẹ con, cãi nhau sao mà giống thế.

Được rồi chị, cự với trẻ con làm gì? Dì ba nâng máy ảnh 120 “Thượng Hải” lùi mấy bước hướng ống kính vào Phương Thương Thương: Mình chụp ảnh trong khi chờ xe.

Phương Thương Thương vừa định gạt nước mắt, chỉnh đốn diện mạo, máy ảnh đã phát ra tiếng lạch xạch.

Tay cháu còn đang để trên mặt cơ mà. Phương Thương Thương đòi chụp lại.

Không sao. Dì ba cười, để khi nào cháu có con, cho nó xem đây là ảnh bố chụp hồi nhỏ.

Xe buýt trong bãi đều xuất phát hết từ lâu, mọi người ngóng cổ chờ chúng chạy hết vòng trở lại. Trên bến đợi đầu người lố nhố, đồng loạt ngoái đầu tằm tập về một phía như bông lúa ngoài đồng, lia một liềm qua đó không biết gặt được bao nhiêu. Còn có vô số người từ bốn phía đổ về, gia nhập vào đội ngũ hùng hậu ấy, không một lời than thở, tất cả nhẫn nại đợi chờ, hàng người càng lúc càng dài. Phương Siêu và Phương Thương Thương chạy đi chạy lại đếm người, mỗi một xe đi, lại quay về báo cáo: còn ba mươi xe nữa là đến mình.

Thưa các vị, cháu có một ví von: bao nhiêu là người thật giống nghìn vạn chùm dương liễu - Phương Thương Thương cười, chấp tay chờ tiếng khen.

Cậu và dì vỗ tay lộp độp: thông minh thật.

Em nghĩ ra đây á? Phương Siêu nhăn mũi, người ta đã nói thế từ lâu rồi.

Phương Thương Thương bị vạch mặt, xấu hổ bỏ ra chỗ khác.

Mộ Công Chúa mờ mịt sương khói, như vô vàn mây đen nặng sà xuống đông lại không tan. Phương Thương Thương phát hiện gia đình Trần Bắc Yên đứng phía cuối, bước lại nói: Trước đây bạn đã nằm tại nơi này.

Trần Bắc Yên không hiểu cậu đang nói cái quái quỷ gì, trợn mắt nhìn cậu chẳng biết đáp sao.

Có em mới nằm ở đây ấy. Trần Nam Yên lạnh lẽo đối đáp.

Không được nói với em nhỏ nặng lời như thế. Mẹ Nam Yên phê bình con gái.

Nhà em xếp hàng đằng kia, nhà chị đến xếp chung nhé. Phương Thương Thương nhiệt tình mời mọc.

Thế không được, người khác không bao giờ đồng ý. Bố Nam Yên cười đáp: Cậu bé này ngoan thật, học cùng lớp con phải không Bắc Yên?

Nó toàn bắt nạt em con, còn đánh cả con nữa. Trần Nam Yên nói.

Thế à, bố Nam Yên lập tức thôi cười, không tốt một chút nào cả, con trai không nên bắt nạt con gái.

Phương Thương Thương ghen hòng, quay sang hỏi bố Nam Yên: Chú nói giọng miền nào thế?

Bố Nam Yên rõ ràng không vừa lòng, nhưng vẫn nhẫn nại trả lời: Giọng chú là vùng Giang Tô. Đừng hỏi linh tinh nữa, mau quay về chỗ bố mẹ đi.

Phương Siêu lại gần lôi em đi: Không biết người ta không thích nói chuyện à?

Dì ba và mẹ đột ngột rồi rít gọi hai đứa, họ đã xếp hàng trước mặt một chiếc xe. Hai anh em dắt nhau chạy thục mạng, nửa đường được dì và mẹ tiếp ứng, mỗi người bồng một đứa, lao về cửa cuối xe. Dượng ba đôn hậu đang ra sức giữ chặt cánh cửa xe đang muốn khép lại, bỏ ngoài tai tiếng phê bình “thiếu văn minh” của mọi người.

Mặt trời bỗng ló ra, Phương Thương Thương bị một tia nắng chiếu vào mắt đúng giây cuối trước khi cánh cửa xe khép lại.

Xe nặng nề chuyển bánh, mỗi một bộ phận đều phát ra âm thanh lách cách, lục cục, như một đoàn tàu đang chạy vào trung tâm thành phố. Mọi người trên xe lần lượt đồng loạt nghiêng đầu qua lại như đám người xem hát say mê theo tiếng trống.

Phương Thương Thương và Phương Siêu cùng ngồi trên ghế do một nữ chiến sĩ không quân nhường cho, vừa nhìn qua cửa sổ kính khá bản vừa nghe dì ba giới thiệu những điều đáng chú ý. Gặp cảnh mới lại đứng lên nhìn qua những kẽ hở, quang cảnh vụt qua như bóng chim tăm cá.

Đây là khách sạn Kinh Tây, đây là cầu mới Mộc Tê Địa, đây là tòa nhà phát thanh, kia là Cung văn hóa dân tộc, Tây Đơn, tòa nhà vô tuyến điện...

Nhìn ngang nhìn dọc, lúc đứng lúc ngồi, Phương Thương Thương nhanh chóng cảm thấy buồn nôn. Lúc mới ngồi, dì ba còn dặn Phương Siêu đổi cho Phương Thương Thương ngồi sát cửa sổ, nói câu hay say xe, Phương Thương Thương còn không chịu, tham lam ngắm nghía cho đã mắt chẳng nói năng gì. Bây giờ mới biết mình số nhà nghèo, ngồi xe là say. Trong lòng tiu nghỉu.

Cậu nhìn dòng nước xanh ngắt dưới cầu Mộc Tê Địa thấy quen quen, cả chú bộ đội lục quân đứng gác trên cầu, cả rừng ăng-ten giăng như lưới ở tòa nhà phát thanh. Dãy nhà dân tường xám ngói xanh khiến cậu tò mò: sao lại có dân thường ở trong nội thành nhỉ. Hàng người dài xếp trước cửa hàng bánh bao Khánh Phong khiến cậu thấy đói bụng. Sau đó, cậu không còn nhớ gì nữa, cổ lăm cũng chỉ cảm thấy hình như lúc đó trong xe bỗng sực lên mùi dầu lượn.

Cậu không ngắt đi, chỉ là phun ra tất cả những gì chưa kịp tiêu hóa trong bữa sáng. Phương Siêu tránh gọn, dì ba và nữ chiến sĩ không quân bị dính tanh ngòm. Dì ba, cậu và mẹ vội vã rút giấy, khăn tay đưa cho cô không quân xinh đẹp lau chiếc váy xanh, giả lả cười nói, xin lỗi rồi rít. Cô gái sắp khóc, lau xong các thứ bản liền đi về phía mọi người. Đi đến đâu, mọi người tránh ra đến đấy.

Phương Thương Thương mặt mũi nhợt nhạt, nôn xong hơi nhẹ người, thều thào hỏi: Minh đến đâu rồi?

Cả nhà xuống xe trước Thiên An Môn. Phương Thương Thương ngo ngẩn chạy mấy bước trên quảng trường rộng nhất thế giới, ngược nhìn những cung điện mới và cũ bốn xung quanh một cách vô hồn, mắt và đầu óc đều dường như không làm việc. Một hình nhân di động giữa thế giới náo nhiệt.

Hơi nước trên quảng trường đang bốc lên, khói trắng lan tỏa, Phương Thương Thương mộng du giữa Thiên An Môn. Trước mặt như có từng bức ảnh đèn chiếu: Bầu trời như sóng xanh bao la dâng trào, bao trùm lấy những bức tường đỏ, ngói vàng và đá cẩm thạch trắng. Người và xe chỉ như đám loăng quăng trôi nổi. Các công trình kiến trúc như lùi ra rất xa, gào lên cũng không nghe thấy; chỉ còn mấy chục nghìn khối gạch vuông ướt nhẹp nổi lên mặt nước, đi đường như leo núi, chỉ với bề mặt này có thể thấy quả đất hình cầu. Người cậu rũ ra như tuột hết ốc vít, chỉ sợ một trận gió bất chợt nổi lên sẽ thổi cậu tan ra như mây hoặc cái gì không biết, rời xa khỏi thế giới này. Quảng trường rộng đến phát hãi, ban ngày nắng ráo cũng khiến người ta thấy ớn lạnh, tựa hồ có một thế lực linh hồn nào đó công khai tồn tại.

Xem những bức ảnh chụp bằng máy 120 lần ấy, phần lớn thời gian Phương Thương Thương đều ngủ li bì, lần lượt xuất hiện trên vai người này người khác, đầu úp xuống như cố tình tránh khỏi ống kính. Trong công viên Trung Sơn, trước tấm bia “Công Lý Chiến Thắng” - sau đổi thành “Hòa Bình Muôn Năm” cậu cũng ngủ; trước Đường Hoa Ô cũng ngủ. Ngồi thuyền chèo trên Hồ Thành hà cậu được một tấm ảnh đang thức, tự ngồi một mình, nhưng hai mắt đờ đẫn, hồn phách xuất đi đâu cả. Trước cổng chính Thiên An Môn, trước bia tưởng niệm anh hùng nhân dân, cậu đều

ngủ. Mọi người đều hướng mặt ra phía máy ảnh, riêng cậu quay lưng lại, khá giống đang mưu toan lén lút một mình.

Một kí ức khác của Phương Thương Thương là một mình khóc trước cửa hiệu đồng hồ Hạnh Đắc Lợi trên phố Tây Đơn. Trước đó, bố Thương Thương tưởng cậu đã tỉnh hẳn bèn đặt xuống đất cho tự đi. Cả nhà vội bước vào nhà hàng Ngọc Hoa Đài, Phương Thương Thương đi theo một gia đình khác ăn mặc hao hao, cứ thế theo đến trước cửa khách sạn Khúc Viên. Gia đình kia chuẩn bị qua đường vào bách hóa Tây Đơn, mấy đứa trẻ mới thông báo cho người lớn, có một đứa trẻ cứ đi theo nhà mình. Người nhà này dắt Thương Thương quay về chỗ bắt đầu đi theo, lại nhớ thành cửa hàng đồng hồ, kêu gọi mọi người nhận trẻ lạc.

Cả nhà họ Phương xông ra khỏi nhà hàng, chẳng thèm để ý một đám người nho nhỏ xúm xít phía tay trái, mọi người cứ thế lao về phía bắc để tìm.

Phương Thương Thương nhìn mọi người đi đi lại lại dưới nắng chiều, những biển hiệu xung quanh đều rất xa lạ, đoán là vẫn ở Bắc Kinh, nhưng làm thế nào mình lại đến được đây không biết nữa, tại sao mình lại đứng đầu đường khóc lóc thế này. Giấc mơ cuối cùng của cậu là tỉnh giấc ngủ trưa trong vườn trẻ, cảnh sắc hoàn toàn ăn khớp với thời điểm này, thoáng cái mở mắt ra đã thành một mình bơ vơ giữa nghìn trùng xa lạ. Phương Thương Thương kinh hoàng tuyệt vọng: chẳng phải mình có tên có họ có cha có mẹ? Mình đã đi vườn trẻ được vài năm ở số 29, đã có mấy người bạn, một ít kẻ thù, học được một ít danh từ, đã trải qua một số vui buồn, vừa mới hơi quen quen mà sao đã vứt bỏ hết cả rồi - lại vứt mình vào chỗ nào để bắt đầu lại từ đầu thế? Tôi véo chân véo tay, kinh ngạc nhận ra đây hoàn toàn không phải đang mơ. Lúc này không phải mộng, vậy thì trước đây chính là mộng, hai khung cảnh nhất định phải có một là mộng - bất giác tôi cảm thấy cuộc sống thật mong manh, không biết được mình sẽ tỉnh dậy lúc nào, ở đâu, phía trước mọi thứ đều là phủ định. Ngoài nỗi đau khổ, còn thấy đôi chút thắc mắc: mình nhỏ bé thế này, không biết đường cũng chẳng biết bay, tại sao hể tỉnh lại đã ở một chỗ xa lạ. Hay mình không phải là người?

Một vài người nhàn rỗi kéo kéo đẩy đẩy đưa tôi đến giao vào tay cảnh sát giao thông, ở đó đã có hai đứa trẻ lạc. Cảnh sát giao thông bận rộn điều khiển dòng người xe qua lại, đứng nghiêm hết hướng này lại hướng khác, cũng chẳng còn thời gian để ý chúng tôi, ba đứa trẻ xấu số đứng thành hàng dưới chân cảnh sát, chùi nước mắt.

Về sau bố Thương Thương kể lại, bố nghe thấy có người nói cảnh sát giao thông ở ngã tư tìm thấy vài đứa trẻ lạc, liền chạy ra ngã tư, từ xa đã thấy dưới bụi giao thông có một đứa bé đang bắt chước cảnh sát, cũng điều khiển giao thông. Cảnh sát giờ gây cậu bé cũng giờ gây, cảnh sát xoay người cậu cũng xoay người, người đi đường đều cười, cảnh sát quay lại, khuôn mặt sắt cũng không nén được buồn cười.

Lại làm người, trở về với cuộc sống duy nhất, tôi cảm thấy vừa ngọt ngào vừa yên tâm. Cô nuôi vườn trẻ quá hung dữ, bố mẹ hơi xa lạ, đồ ăn ngon lúc nào cũng hơi ít, bọn bạn bè lơ mơ là trở mặt, cuộc sống như vậy mới nghe thật nhiều điều trái ý trái lòng, nhưng còn hơn là không có. Mặc dù không phải do tôi tự lựa chọn, nhưng nó đã bắt đầu từ nhà số 29, phương pháp đơn giản nhất là cứ thế mà tiếp tục.

Những ngày tháng đó thật giống dây chun quần, khi dài khi ngắn, lại cũng giống nhảy ba bước, lúc có thể đếm rõ từng bước nhảy, nhưng có lúc nhảy một cái đã qua vài tháng, thời gian như tiền trượt giá vùn vụt, mệnh giá rất lớn nhưng hầu như vô giá trị.

Tôi và Phương Thương Thương trở lại vườn trẻ, cậu ta đã là học sinh lớp lớn. Không ai nhớ cậu từng mắc bệnh thủy đậu, dường như mọi người cùng trải qua một mùa nghỉ, giờ lại bắt đầu. Thời gian cũng đã hết đông xuân, một lần nữa vào cuối hè. Tôi cảm thấy mình bị đánh mất một số ngày tháng, có một số việc không sao ghép vào thứ tự của kí ức, một số đổi thay vượt ra ngoài dự đoán của tôi. Cô Đường có bầu, bụng phưỡn ra, trên mặt mọc đầy tàn nhang. Nhưng rõ ràng trước đây cô là một cô gái, không có nhà trong khu doanh trại chúng tôi mà ở tập thể.

Cô Lý mọc một nốt ruồi cơm giữa hai lông mày. Nốt ruồi vừa tròn vừa đen khiến đôi lông mày đen đậm của cô gần như dính vào nhau. Rõ ràng không có một thời gian dài thì làm sao mọc ra được như thế. Tôi suýt không nhận ra Trần Bắc Yên. Nhìn thấy một cô bé mặt to gấp đôi bình thường ngồi trên ghế cười với Phương Thương Thương, tôi cứ tưởng là học sinh mới. Cô nói mình bị viêm gan, nằm ở “302” mất nửa năm, dùng rất nhiều đường và kích thích tố. Cô được phép ăn kẹo bất cứ lúc nào trong lớp, răng trong mồm đều bị sâu cả, lúc đau răng lại méo mồm hít hà.

Trần Nam Yên đen đi và cao lên nhiều. Hai chân dài như que tre, bọn nhỏ mới vào vườn trẻ chẳng đưa nào cao đến đít cô. Nhìn bao nhiêu nhóc tí khóc lóc nhóc nheo ở phòng ngủ của chúng tôi trước đây, cả tôi và Phương Thương Thương đều cảm thấy mình đã lên hàng nguyên lão. Chúng tôi gõ cửa kính, trợn mắt thè lưỡi hù dọa và lấy làm hài lòng khi tiếng khóc đột ngột òa vang. Rõ là những năm này dinh dưỡng khá hơn. Trong khu nhà đẻ ra một lứa trẻ mới, nhiều hơn đám chúng tôi rất nhiều. Tầng một ngôi nhà bị lũ trẻ sinh vào thời đại 60 này chiếm hết cả, tầng hai phải nhường cho lớp nhỡ mới lên. Ngôi nhà máy bay không còn chỗ cho chúng tôi nữa. Lớp lớn hai của chúng tôi nhập vào lớp lớn một của Trần Nam Yên, cùng chuyển ra ngôi nhà lớn bên rìa vườn quả. Sự sắp xếp đó khiến tôi thấy hài lòng.

Ngôi nhà mới chuyển ra có một phòng cực lớn, rất nhiều cửa sổ nhỏ, ngoài cửa bóng cây nhảy múa, khá tối. Căn phòng có thể nằm hai trăm đứa trẻ. Lũ trẻ của hai lớp hợp lại như cuộc hội ngộ hồng quân anh em, phần chần lạ thường. Anh chị em hỏi han tâm tình, về ở với nhau có gì cũng dễ hỗ trợ. Lớp lớn một có nhiều trẻ nghịch hơn lớp tôi, sức mạnh cũng hơn. So với bọn Trương Ninh Sinh, Cao Tấn thì Phương Thương Thương, Uông Nhược Hải chỉ là trò hề, cô nuôi không thể quán xuyên hết, khuôn khổ vô tình nói rộng ra, làm gì cô nuôi cũng không còn để ý nữa. Có thể nói không gian sinh tồn đã thoáng đãng hơn nhiều.

Chán một cái là giường tôi bị kê sát cạnh Vu Sảnh Sảnh, cô bé cũng không còn chảy nước mũi nhiều như trước, nhưng tôi vẫn không thích cô ta chút nào, miệng quá rộng.

Căn phòng lớn nối với một căn phòng nhỏ, kê được mười mấy cái giường. Chỉ bạn nào có đủ cờ đồ mới được cho vào ngủ ở đó. Cô nuôi bắt

đầu đánh giá hành động hằng ngày của bọn trẻ, trên tường dán một bảng viết tên toàn bộ lũ trẻ, ai thể hiện tốt được treo cờ đỏ, được năm cái thì ngủ phòng đẹp.

Trần Nam Yên là khách quen ở phòng đẹp, tôi biết Phương Thương Thương cũng muốn được cờ đỏ, mong một ngày được gần với thần tượng của mình hơn.

Tôi cho rằng Phương Siêu cũng thích Trần Nam Yên, bởi vì cậu ta cũng được rất nhiều cờ đỏ, thường xuyên ôm chần ðệm ra vào phòng đẹp.

Tôi cũng cảm thấy Phương Thương Thương có những điểm khác lạ. Tôi ngạc nhiên vì cậu ta lại gần bó với bọn Trương Ninh Sinh lớp lớn một đến thế, thân thiết như anh em, cậu đánh nhau với Trương Yên Sinh, Trương Ninh Sinh không hề xen vào, để hai đứa thắng thua công bằng. Quan hệ giữa cậu ta với Trần Nam Yên cũng khiến tôi lạ lùng. Trần Nam Yên mỗi ngày gặp cậu thể nào cũng mỉm cười, gặp lần nào cười lần đó, gặp nhau không nói, chỉ trao nụ cười. Nụ cười bí ẩn đó khiến tôi bối rối vụng về, bởi hoàn toàn không hiểu ý tứ bên trong. Nhìn lại Phương Thương Thương thấy cực kì ám muội, nụ cười chưa tắt, vẻ thỏa mãn đã hiện ra. Cảm giác khiến tôi cực kì không thoải mái, dường như hai người phối hợp với nhau giấu tôi điều gì đó.

Tôi không chịu được cảnh bị gạt ra khỏi thế giới của hai người một cách dễ dàng như vậy. Điều đó không khác gì mình gửi gắm tâm sự cho bạn nhưng lại bị hắt ta nhanh chân chạy trước, làm bao nhiêu chuyện mà như chẳng liên quan gì đến mình. Chuyện gì Phương Thương Thương cũng nói với tôi, thế mới là bạn bè, tôi cứ tưởng có thể tin cậy cậu ta. Có một chiều, tôi chặn Trần Nam Yên trước nhà vệ sinh, cô bé đang kéo quần lên.

Tại sao chị lại cứ cười với em? Tôi hỏi một cách lễ độ.

Cô bé nổi nóng: Ai cười với cậu hả?

Vốn tôi đã chuẩn bị một chút nụ cười và lời lẽ đẹp, lúc này cũng không kìm được nổi nóng: Chị chứ ai.

Đừng có mặt trơ. Cô thúc khuỷu tay gạt tôi sang bên, giận dỗi dỗi đi ra khỏi nhà vệ sinh, quay lại nói thêm: Tôi cười con chó ấy.

Chị mới là chó. Tôi làm bầm, lòng chua chát mất một lúc. Vốn không buồn cũng đứng lên bệ rí ra mấy giọt.

Tôi đoán được nguyên nhân trong đó: Tôi nghĩ những ngày tháng trước đây thực ra đều tồn tại, chỉ có điều tôi đã vắng mặt, còn Phương Thương Thương không hề khuyết buổi nào. Đó chính là khác nhau giữa chúng tôi. Cậu ta ở trong cuộc sống của chính mình, tôi chỉ là một khách qua đường trong cuộc sống cậu ta. Tôi có một khả năng phi thường, có thể khiến thời gian trôi qua nhanh hơn, gặp phải khó khăn, bối rối, nguy hiểm liền bỏ đi, năm sau hẵng hay. Còn cậu ta không thể trốn vào đâu được, vĩnh viễn kẹt lại trong thực tại, phải sống qua từng giây từng phút của mỗi ngày, mặt trời còn chưa lặn thì một ngày của cậu ta còn chưa kết thúc. Đứng từ góc độ này, cuộc sống của cậu ta đa dạng phong phú hơn tôi biết rất nhiều. Có rất nhiều chuyện tôi hoàn toàn không hay biết. Những ngày không có tôi, một mình cậu ta đối mặt với những điều gì? Tại sao quan hệ của cậu ta với mọi người lại có những thay đổi thế này thế khác? Tôi nghĩ mình đã bỏ lỡ rất nhiều thời khắc quan trọng và cả những cơ hội, để đến hôm nay vẫn không thể nói rằng đã thực sự hiểu được cuộc sống.

Tình trạng đứng trước cùng một mốc thời gian nhưng mỗi bên có một bề dày khác nhau đã khiến chúng tôi có những khác biệt trong thái độ đối với người này người kia, hoặc chuyện này chuyện khác: tôi là người lí tưởng chủ nghĩa, cũng có thể gọi là không tưởng; còn cậu ta là người hiện thực chủ nghĩa, hay gọi là theo chủ nghĩa cơ hội.

Kẻ theo chủ nghĩa hiện thực thường không thêm đoái hoài đến kẻ lí tưởng chủ nghĩa, khi tôi định chi phối cậu ta, liền cảm nhận được sự ngoan cường toát ra. Tôi hiểu nỗi tuyệt vọng của cậu ta, một cuộc sống dài ngút mắt và không thể đốt cháy một đoạn nào khiến con người ta cảm thấy nặng nề. Chúng tôi không thể thấy rõ được ý nghĩa bên trong đó, không thể biết phía trước có điều gì đang đợi cậu ta, bất luận là tốt hay xấu cậu ta đều phải lần lượt tiếp nhận. Tôi nghĩ mình sau này chắc chắn có nơi khác để đi, cậu ta biết tôi không thuộc về nơi này - nhưng tôi không thể đem cậu ta bay đi

cùng, điều đó cậu ta cũng hiểu rõ. Cậu ta thường hay đoán xem tôi là ai, đến đây làm gì. Khi đó tôi cũng không biết sứ mệnh của mình là ghi nhớ về cậu ấy, nếu biết tôi đã không bướng bỉnh đến thế, sẽ dành nhiều thời gian hơn ở bên cạnh cậu ta.

Chương Mười

Phương Thương Thương biết sau đôi mắt mình còn có một đôi mắt khác. Cậu hết sức tin cậy đứa trẻ tên là “Tôi” bên trong con người mình, cho rằng đứa trẻ đó lớn hơn mình, rất bí ẩn vì không biết lai lịch, kiến thức của cậu ta cũng phong phú hơn mình.

Thời gian đó, Phương Thương Thương đã được nghe kể về chuyện Tây Du Ký. Nhà Cao Dương có bộ truyện tranh Tây Du. Thăng nhóc xem xong tập nào lại đến vườn trẻ múa may kể lể, thêm một bót hai, những chỗ nhớ không rõ thì bịa. Các bạn trong lớp say sưa mê mẩn. Mỗi tối sau khi tắt đèn, bọn trẻ nằm im trên giường mình, cả căn phòng lặng như tờ, phát thanh viên đọc truyện đêm khuya Cao Dương lại bắt đầu giọng kể thì thào: Tôn Ngộ Không, Ngưu Ma Vương, Đường Tăng, Bạch Cốt Tinh, Ngọc Hoàng Đại Đế lần lượt xuất hiện trước mặt chúng tôi, bay qua bay lại, thi thố thần thông biến hóa, triển khai hồn chiến. Những trận chiến đơn thuần là tỉ thí võ nghệ không liên quan chính nghĩa. Những câu chuyện hấp dẫn hơn chuyện Bát Lộ quân đánh bọn quỷ Nhật Bản, không đau đớn mất mát. Chú Ngộ Không có thứ vũ khí rất ác liệt, không giống chiến sĩ cách mạng thiếu súng thiếu đạn, lúc nào cũng bị đánh, phải tránh né, rất một chuỗi chịu đựng đủ đường, mà cứ “hiên ngang”, đã thế còn miêu tả không ít mưa bầm gió đập, khiến mọi người không ai muốn làm người tốt: Thắng lợi thì nhất định sẽ, nhưng cộng cả lại bọn xấu vẫn nhiều thời gian sung sướng hơn.

Tôn Ngộ Không thì khác, trước tiên là một cây gậy Như ý rất tài tình, lại thêm một cơ thể đánh không bao giờ chết, rèn thành kim cương sắt thép mà cũng chẳng phải chịu khổ mấy, ăn vài trái đào vườn, mấy củ sâm trồng, lại thêm mấy năm hột của Thái Thượng Lão Quân nấu thế là xong. Chỉ ăn một thứ đã sống đến mấy nghìn năm, Tôn Ngộ Không thì phải sống đến tận bao giờ, thật là ngưỡng mộ. Nếu không phải yểm hộ ông bắt tài Đường Tăng, ai làm gì nổi Ngộ Không?!

Bọn trẻ nghe qua lời kể câu được câu chăng, bót trước thêm sau của Cao Dương, không ai nhận ra đồng chí Đường Tăng kì thực đang đi tìm chân lí,

ông anh Tôn Ngộ Không chỉ là thằng đánh nhau trong đội ngũ cách mạng. Mọi người đặc biệt có ý kiến đối với mấy vị lãnh đạo Phật Tổ Như Lai, Quan Âm Bồ Tát. Toàn đội đến lúc Tôn Ngộ Không hết cách mới chịu đi cứu, bình thường cứ khoanh tay đứng ngoài vừa nhìn vừa cười. Đẳng nào cấp trên cũng đã quyết định đi lấy kinh ở Tây Phương, mà các ngài cũng đã biểu quyết giơ tay rồi, sao không làm trận gió, thổi ông họ Đường một phát tới Tây Trúc mà còn bắt người ta cuốc bộ từng bước? Đồng chí Tôn Ngộ Không rất có năng lực, một mình hoàn toàn có thể thực hiện nhiệm vụ trên, tại sao không chịu tin tưởng giao phó, còn cử ra bao nhiêu yêu ma quỷ quái đánh người ta? Làm thế chẳng khiến mọi người hoài nghi về động cơ của Phật Tổ Như Lai: kinh là của ông, người cũng do ông phái đi, tự phái người của mình đi lấy kinh của mình, rốt cuộc ông định làm gì?

Mấy đứa ham hiểu biết gặng hỏi Cao Dương: Chân kinh là cái gì thế? Chân kinh nói cái gì, có đáng để hao công tốn sức tìm đến Tây Phương bằng được thế không?

Cao Dương âm ừ âm ừ, nghĩ một lúc nói: Không biết.

Đến Tây Phương xong sao nữa? Phương Siêu hỏi. Phật Tổ Như Lai có thái độ gì không?

Chẳng có thái độ gì hết. Cao Dương khổ sở đáp, truyện thiếu nhi chỉ kể đến đây, nói đến rồi, thế là hết.

Cả “Từ đó sống một cuộc đời hạnh phúc” cũng không có à? Trần Nam Yên nói. Bọn trẻ ở phòng đẹp cũng lên sang nghe chuyện.

Không có. Cao Dương hết sức chán nản.

Chuyện kiểu gì thế. Lũ trẻ lao nhao nhận xét: Tớ thấy Phật Tổ Như Lai không có ý tốt, bọn họ về một phe chơi xấu lão Tôn.

Một người khác cũng đã xem bộ truyện tranh này, nhưng không có khiếu kể bằng em trai - Cao Tấn - sau một thời gian im lặng, cuối cùng đưa ra giải đáp tương đối thuyết phục:

Chân kinh, thực ra chỉ là cái cớ, để Tôn Ngộ Không có việc làm, sợ rảnh rồi quá lại lên đại náo Thiên Cung.

Trong những buổi ngọa đàm kể chuyện ban đêm, Phương Thương Thương rất ít xen ngang, chỉ lặng lẽ nằm trong chăn say sưa với những hình ảnh diệu kỳ của truyện thần thoại. Nghe đến đoạn Phật Tổ Như Lai đê Tôn Ngộ Không dưới núi Ngũ Hành, cậu để rơi những giọt nước mắt long lanh. Khi Tôn Ngộ Không chui vào bụng Thiết Phiến công chúa, quạt tắt Hỏa Diệm sơn, phá hủy động Bàn Ty, vượt qua sông Tử Mẫu, cậu lại thăm bật cười - cảm thấy xấu hổ vì đã lung lay niềm tin dành cho Tôn Ngộ Không. Cậu dành cho chú khỉ vốn xưng vương, sống tự do tự tại chốn Hoa Quả sơn, lại bằng lòng dùng trọn phần đời cho sự nghiệp hùng tráng - tiêu diệt yêu ma quỷ quái khắp dọc đường núi non hiểm trở - một niềm kính trọng lớn lao. Thời đó, cậu rất ngưỡng mộ sách vở, cho rằng những gì sách viết đều là những chuyện đã từng xảy ra, mỗi câu mỗi chữ đều là sự thật. Cậu coi Tây Du Ký là một phần của hiện thực, là một đoạn lịch sử vừa mới khép lại.

Vào thời cổ đại xa xưa, ở Trung Quốc, trên trời dưới đất trong nước, đâu đâu cũng đầy rẫy yêu ma quỷ quái thần thông quảng đại, ngay cả bọn người ác - xấu cỡ địa chủ cũng bị lũ này bắt nạt, tất cả đều nhờ có một cây gậy Như ý của anh hùng Tôn Ngộ Không quét sạch, nếu không thì bao nhiêu bộ đội cũng chỉ một hồ lô của Kim Giác đại vương là hút hết cả. Không có Tôn Ngộ Không thì không thể có thế giới thanh bình và cuộc sống hạnh phúc ngày hôm nay cho chúng ta. Cần phải tưởng nhớ đến Ngộ Không, ít ra cũng có bài hát hát về người ta, để chứng tỏ vẫn còn những người có lương tâm. Nếu không thì thế nào người ta cũng không vui, lần sau có yêu quái chắc gì người ta đã chịu đánh giúp.

Phương Thương Thương tin tưởng Tôn Ngộ Không còn sống, vẫn đang nhào lộn ở chốn Tây Phương xa xôi. Những yêu quái bị Ngộ Không đánh bại cũng đang còn sống, hóa thân thành những nông dân hiền lành sống cuộc đời chăm chỉ. Có thể một số không chịu yên phận đã kéo về thành phố, hóa thành những hình dạng khác trà trộn vào giữa mọi người, đêm xuống sẽ hiện ra ăn cả đám trẻ con cho đã nghiện - nghĩ đến đó, Phương Thương Thương dựng hết tóc gáy, cây cối, cửa sổ, tường, cái bàn, cái ghế đều giống như yêu quái hóa thành.

Cậu trùm chặn quá đầu, lằm rằm cầu khẩn: Tôn Ngộ Không ơi mau đến, yêu quái còn chưa chết, không có ngài không được.

Phương Thương Thương hỏi đứa bé trong người mình một cách đầy hy vọng: bạn có phải là Tôn Ngộ Không hóa thành không?

Tôi rất muốn nói phải. Tôi cũng rất vui lòng được phải, nhưng tôi không hề dám chắc điều đó. Tôn Ngộ Không có bảy mươi hai phép biến hóa, tôi chỉ có một: biến thành Phương Thương Thương, lại còn không biến trở lại hình cũ được nữa.

Tôn Ngộ Không chỉ một cân đầu yện đi được mười vạn tám nghìn dặm, còn tôi mỗi trèo bức tường cũng rắc rối.

Nếu tôi là Tôn Ngộ Không, thì thiết bổng của tôi ở đâu?

Tròng tai của Phương Thương Thương chỉ toàn ráy tai.

Hơn nữa, dù tôi dễ quên đến mấy cũng không thể không có một chút ấn tượng gì về quá khứ anh hùng như thế. Quân chúng gọi ý rồi mà vẫn không nhớ được - những ngày tháng phi thường biết bao.

Tôi bảo Phương Thương Thương, có lẽ tôi không phải là gì cả, đến Trư Bát Giới cũng không phải. Võ công của ông Bát Giới tôi làm sao theo kịp, đừng có hy vọng tôi đi đánh người khác cho, cả hai chúng ta đều không phải loại người đó. Biết đâu tôi cũng chỉ là một tiểu yêu quái bỏ mạng dưới cây gậy sắt của Lão Tôn. Loanh quanh đầu thai vào chỗ này.

Là yêu quái thì cũng mạnh hơn người. Phương Thương Thương vẫn một lòng tin tưởng tôi.

Phương Thương Thương thay răng. Cả hàm răng như phím dương cầm, ấn xuống được. Đặc biệt phải rất cẩn thận mỗi khi gặm táo, sơ sẩy là chảy máu, khuyết ra một lỗ, cơn tê điếng lan ra khắp người. Cậu rất lo từ nay sẽ

không ăn được bao nhiêu thứ ngon lành nữa. Tôi bảo, không sao, rồi chúng ta sẽ lại có cả một hàm đầy răng.

Lỗ đít cậu ta ngứa ngáy vô cùng, gãi cũng không giải quyết được căn nguyên vấn đề. Cả lớp có thêm một động tác: một tay ngoáy mũi đằng trước, tay kia thò ra sau gãi đít. Rất tốt cho luyện tập cơ eo và lưng. Đầu tiên là Uông Nhược Hải, rồi đến Vu Sảnh Sảnh, lần lượt ỉa ra giun đũa. Cô Lý đem về một hộp thuốc kẹo, đến bữa ăn phát cho mỗi đứa vài viên, ai muốn ăn thêm cứ việc xin. Mọi người ban đầu tưởng kẹo ra sức tranh giành, ăn vào rồi mới biết lợm giọng, mồm và da bụng đều cảm thấy tê dại, tôi nhắc Phương Thương Thương phải cảnh giác, kẹo của cô Lý đâu phải thứ có thể ăn tùy thích. Chỉ vờ ngậm trong mồm, vào nhà vệ sinh hăng nhổ ra.

Tôi chỉ bảo: phải hết sức cẩn thận, có thể cô Lý chính là yêu quái biến hình. Xem xung quanh thì biết, chẳng ai có cái mồm to đến thế, nếu không để ăn thịt trẻ con thì để làm gì. Hãy để ý khoe mắt bà ta có hai nếp nhăn chếch lên trên. Chính là yêu quái biến thành cô Lý nhưng biến chưa trọn vẹn. Trên mặt cô còn rất nhiều dấu vết khó che giấu: ria mép, lông đen trong lỗ mũi - chỗ khó biến hóa nhất đối với một con yêu quái chưa đủ lâu năm - chính là lông lá trên người nó. Lại còn thêm cái nốt ruồi đen giữa hai lông mày cô ta, bằng chứng không thể chối cãi là yêu quái đã sơ suất để lộ. Tôi rất đặc ý với con mắt tinh tường nhận biết yêu ma của mình, đồng thời cũng khiến Phương Thương Thương sợ run lẩy bẩy. Tôi căn dặn Phương Thương Thương: phải giả vờ nghe lời con yêu quái, không được để nó quá chú ý đến mình, chú ý đếm số đầu các bạn nhỏ, nhiều như thế nó ăn mất đôi ba đứa là rất khó phát hiện.

Cô Lý nhận ra Phương Thương Thương từ khi lên lớp lớn tỏ ra rất ngoan ngoãn, có khuôn phép rõ ràng, không vội vàng hấp tấp và rất vâng lời cô, không hề dám trái ý bao giờ. Cô Lý rất lấy làm vui lòng trước sự chuyển biến của thằng bé, có công mài sắt có ngày nên kim, cốt lõi là ở giáo dục, đời này không có cái “cổ cứng” nào lại không cúi được xuống cả. Qua những quan sát hằng ngày, cô Lý còn phát hiện ra thằng bé có năng khiếu toán học, bình thường hay đếm số bạn trong lớp, sáng một lần tối một lần, có bao nhiêu bạn ra chơi, thiếu bao nhiêu bạn. Không cần điểm danh, hỏi cậu ta là biết. Đếm thiếu người ăn cơm là không yên, toát mồ hôi hột, mặt

xám ngoét. Còn bé thế mà quan tâm số lượng đến mức độ này, quả là hiếm. Bây giờ cả xã hội thi đua tiến quân vào lĩnh vực khoa học kỹ thuật, không khéo trong lớp ta lại xuất hiện một con cháu của Hoa La Canh^[14] cũng nên, nhất định không được để cho thui chột. Cô Lý nghĩ lại cuộc đời mình, chắc cũng chỉ đến thế này, muốn trước khi nhắm mắt trên lá cờ đỏ thắm kia cũng có một phần máu của mình thì phải dùng bọn trẻ. Làm gì mà xui xẻo đến mức mấy trăm đứa mà không có nổi một liệt sĩ. Điều quan trọng là phải bắt đầu từ bây giờ. Những mầm non hy vọng phải được đối xử tốt một chút. Trồng nhiều mới mong gặt lớn chứ. Dù Phương Thương Thương không có tướng liệt sĩ hơn so với bọn chuyên trị đánh nhau Trương Ninh Sinh, Cao Tấn, nhưng chỉ cần làm tới bộ trưởng, tuổi đến “cổ lai hi” mà nhớ lại người đã dẫn những bước đi chập chững vào đời, đài báo đưa lên cũng cảm động biết mấy. Lúc đó dẫu mình có nghèo khổ ốm đau cũng vẫn không chịu lộ diện - cái chí khí đó thì mình có thừa - cũng thấy an ủi hạnh phúc lắm rồi, có thể mỉm cười ra đi, để cho bộ trưởng tha hồ mà day dứt. Cô Lý nghĩ ngợi, bất giác hai giọt nước mắt lăn xuống má, đám trẻ con sợ nín cả thở.

Đừng, đừng nhìn. Phương Thương Thương thấy tim đập thình thịch, hơi hiếng lên đúng lúc bắt gặp ánh mắt cô Lý từ xa đang chiếu tới. Ánh mắt của cô dịu dàng, nhưng Phương Thương Thương đã lạnh toát tay chân, hồn bay phách lạc, chắc chắn đêm nay sẽ thành món ăn trong bụng cô Lý. Cháu còn nhỏ lắm, thịt chưa thơm, sao cô không ăn Trần Bắc Yến vừa béo vừa trắng trước đi đã? Nghĩ đến đời này sắp hết, Phương Thương Thương cũng không khỏi nước mắt lưng tròng.

Thằng bé này có tấm lòng. Mình khóc nó cũng khóc. Tình cảm giữa cô trò sâu sắc đến thế thật không ngờ. Vừa nghĩ, cô Lý vừa chăm chú nhìn vào hai mắt Phương Thương Thương.

Buổi tối, mọi người đều ngủ, Trần Nam Yến nằm trên giường phát hiện một bóng đen bò lại phía mình. Bò đến bên giường, bóng đen quỳ thẳng lên, dưới ánh trăng, cô bé nhận ra đó là thằng bé lớp lớn hai.

Thằng bé khuôn mặt đầm lệ, ghen ngào nói với cô: Em nói với chị một việc này, chị nhất định không được nói cho ai biết, phải bí mật, chị thề đi.

Chị thề, nhất định nhất định không nói cho ai biết. Trần Nam Yên hào hứng, thúc giục cậu: Gì vậy, em nói đi.

Cô Lý lớp mình là yêu quái hóa thành.

Thật à. Trần Nam Yên kinh ngạc thất sắc.

Em không lừa chị. Thằng bé đau khổ. Đêm nay cô sẽ đến ăn thịt em. Cô đã ăn mất một vài bạn trong lớp mình, em đếm rồi. Giờ đến phiên em, cô biết chỉ có em phát hiện ra nên ăn thịt em trước.

Vậy em phải làm sao? Trần Nam Yên vừa sợ vừa thương.

Chẳng làm sao được. Đánh không lại cô đâu, nhưng em không muốn chết. Thằng bé chúi đầu vào thành giường khóc thành tiếng. Khóc một lúc lại nói: Chị cho em núp dưới gầm giường chị một đêm được không?

Được, được. Em núp đi. Trần Nam Yên hào hiệp, mắt nhìn thằng bé chui vào gầm giường mình.

Trần Nam Yên không ngủ được, nghĩ ngợi rất nhiều. Cô hỏi thằng bé dưới giường: Em thấy hai chị em mình phối hợp có đánh lại được cô Lý không?

Không biết.

Trần Nam Yên trèo xuống gầm giường, sờ tay vào khối nóng hôi hổi kia: Chị muốn đi đánh chết cô Lý, hai chị em cùng đi nhé.

Em không đi. Thằng bé nói. Chị cũng đừng đi. Cả lớp mình gộp lại cũng đánh không nổi cô đâu.

Thằng bé dựa sát vào cô bé, hai đứa trẻ nằm song song sát nhau trong đêm tối, cô bé cảm thấy người thằng bé đang run.

Một bạn nhỏ đi vệ sinh, chân không bước qua chỗ hai đứa.

Trần Nam Yến bò ra ngoài, thằng bé giữ lại: Chị đi đâu?

Chị đi xem cô Lý thế nào.

Đừng đi.

Chị không chạm vào, chỉ nhìn thôi.

Cũng đừng đi, cô ăn thịt chị đấy.

Xem cô Lý hiện nguyên hình yêu quái thế nào xong là về ngay.

Đôi chân kia đã quay lại, bò lên giường. Có người nói mơ: thế thì thôi vậy...

Trần Nam Yến bò ra khỏi gầm giường, quay lại kéo thằng bé định rủ nó đi cùng, thằng bé nặng trịch, kéo thế nào cũng không nhúc nhích.

Trần Nam Yến một mình đi ra khỏi căn phòng đẹp, đi qua phòng ngủ lớn, quay lại nhìn thấy một bóng đen lẻo đẻo bám theo mãi tí xa. Cô sang phòng chơi, giường trực của cô nuôi ở ngay cạnh cửa. Cô nhìn thấy một khối đen đen cuộn tròn trên giường, khắp người rợn da gà, tóc dựng cả lên. Cô bước lại trước giường, khối đen kia không hề phát ra động tĩnh gì, trong tích tắc cô tưởng tượng ra vô số khuôn mặt đáng sợ nhưng vẫn không kìm được thò tay vén mép chăn lên. Một luồng hơi nóng phả ra, mùi ngai ngái rất đậm. Người trong chăn nói: Cháu làm gì đấy?

Trần Nam Yến không nói không rằng, cong lưng bỏ chạy, va vào thằng bé kia trong phòng ngủ lớn, cả hai sợ hết hồn.

Mấy ngày sau, Phương Thương Thương nhìn thấy Trần Nam Yến bị cô Lý lôi bím tóc, xách chăn gối, đuổi ra khỏi phòng đẹp.

Cô Lý triệu tập tất cả học sinh lại xếp hàng, bắt Trần Nam Yến đứng đối diện, chỉ mặt cô bé nói: “Các cháu, mấy hôm nay chắc đã nghe Trần Nam

Yến nói rồi hả, cô là yêu quái hóa thành. Bây giờ cô muốn Trần Nam Yến nói lại trước mặt mọi người, cô có phải là yêu quái không?

Không ạ. Trần Nam Yến khóc.

Lỗi của cháu là gì?

Phao tin đồn nhảm.

Tính chất có nghiêm trọng không?

Nghiêm trọng.

Nghiêm trọng thì phải làm sao?

Sửa ạ.

Sửa thế nào?

Trần Nam Yến bắt đầu đi qua trước mặt từng học sinh một để nhận mặt bọn họ.

Đằng sau Trần Nam Yến còn có một kẻ chủ mưu tung tin đồn nhảm. Bây giờ chúng ta cần lôi người đó ra. Cô Lý quát lên: Một học sinh nam. Hừ, quá độc địa, dám bịa đặt cô là yêu quái bôi nhọ uy tín của cô, không thể tha thứ được. Trần Nam Yến, cháu phải nhìn cho thật kĩ, nếu không tìm được coi như cháu chính là thủ phạm.

Cô Lý chật vật nở một nụ cười với các bạn nhỏ: Các cháu có tin được không? Liệu có chuyện như thế không - trả lời thật to.

Cả lớp đồng thanh: Không có.

Dĩ nhiên là không. Cô mà là yêu quái thì làm sao các cháu còn sống được. Bây giờ cô tuyên bố một việc: tất cả các bạn bị ốm ở nhà đều đã được thông báo ngày mai nhờ phụ huynh đưa đến vườn trẻ. Chúng ta sẽ để Phương Thương Thương đếm đầy đủ.

Trần Nam Yên bước tới trước mặt Phương Thương Thương, cậu thấy máu trong người như đông lại.

Chính là bạn này. Trần Nam Yên chỉ.

Đầu gối Phương Thương Thương như muốn khụy, đang định quỳ xuống thì bàn tay hộ pháp của cô Lý đã vèo qua tai trái của cậu. Cao Dương xếp đằng sau bị lôi ra khỏi hàng.

Cao Dương gào như bị lợn bị chọc tiết, van xin: Tha cho cháu, không phải cháu, oan cho cháu...

Tôi nuốt nước mắt nhìn kẻ chết thay đang bị cô Lý lôi đi, lặng lẽ và hồ thẹn gửi theo lời cáo biệt: Vĩnh biệt, người bạn. Xin đừng hận mình, mình không thể cứu bạn được, cả hai đứa mình cũng chẳng bỏ dính răng cô Lý, mình sẽ trả thù cho bạn.

Tôi tin chắc lần này Cao Dương sẽ bị cô Lý nhai sống nuốt tươi mẫu xương chẳng còn. Đáng thương cho cậu ấy, sẽ rất đau. Cô Lý biện bạch thật nực cười. Trong lớp không thiếu bạn nào cũng không thể chứng minh cô không phải là yêu quái, ngược lại còn bộc lộ một sự thật khủng khiếp: mỗi khi ăn xong một đứa cô lại dùng một tên tiểu yêu biến ra hình thù giống hệt. Đó là phép biến hóa đơn giản con yêu quái nào cũng biết, lừa được bọn trẻ ngây thơ chứ lừa thế nào được tôi.

Tôi đã tính trước sớm muộn gì cô Lý cũng ăn sạch mọi người trong vườn trẻ, dùng bọn tiểu yêu lâu la thay thế, vì bọn tiểu yêu vâng lời, dễ bảo. Nếu là yêu quái tôi cũng sẽ làm như vậy. Chính tôi khi ăn vụng kẹo cũng dùng giấy kẹo bọc một hạt sỏi để lại cho đủ số. Phép này rất kín nhem. Nhìn qua thì số trẻ vẫn đầy đủ, kì thực bên trong đều bị đánh tráo, bố mẹ đều bị qua mặt, lại còn sung sướng nuôi không công tiểu yêu nhà khác. Con yêu quái, mày được lắm, coi chúng tao như lũ ngốc cả lượt. Đáng tiếc đáng tiếc, mày không thể ngờ trong đám trẻ bình thường này lại có đôi mắt lửa người vàng của tao. Hê hê, có giỏi mày thi thố với tao, xem cuối cùng ai chiến thắng.

Tôi rất hiểu người nắm giữ bí mật phải chịu nguy hiểm đến nào. Bọn chúng đều muốn trừ khử tôi. Trước mắt tạm thời giữ được an toàn là vì tôi còn chưa bại lộ. Sơ suất của tôi đã khiến hai bạn trong lớp bỏ mạng, giờ đây bắt buộc phải hành động thận trọng hơn. Không được đi đâu cũng lu loa như cái đài phát thanh. Trong các bạn đã có lần không ít tiểu yêu. Có đứa dễ dàng nhận ra, chẳng hạn Trần Nam Yên là giống mèo Ba Tư hóa thành, Cao Dương là vượn tay dài. Một số đứa là loài vật tôi chưa từng biết, vậy là rất khó phát hiện, bây giờ nói với ai cũng không có người tin. Trong vườn thú không có loài đó, ra công an người ta cũng không thừa nhận. Không khéo lại còn bị người ta tấn cho một trận, nói là mình nói xấu bọn chúng. Cần phải có chứng cứ, nếu không đã chẳng đánh được chồn còn bị hôi ra đầy người.

Tôi vẫn không đoán được cô Lý là loài yêu nào. Trông cô thế kia, cũng phải là loại mãnh thú nào đó. Nhưng rốt cuộc đó là hổ, báo gấm hay voi thì khó đoán. Một lần cô mới gọi đầu xong, vừa đi vừa ngáp, nghe có người gọi mình, cô quay lại nhìn, miệng vẫn ngoác ra. Tôi bàng hoàng tỉnh ngộ: Đây chính là một con sư tử rung bờm. Sư tử không sai - rất nhiều sư tử đá cũng có hình dạng như thế.

Phát hiện đó khiến nỗi sợ trong tôi thêm trầm trọng, hoàn toàn tiêu tan ý định một mình diệt yêu quái. Ai chẳng biết một người đấu với một con sư tử khác gì nộp không nó mạng sống.

Hèn gì cô Lý ăn bao nhiêu bạn nhỏ rồi mà vẫn gầy. Sư tử thì tham ăn. Vậy tức là khả năng thoát chết rất nhỏ. Tôi tính, nếu cô Lý mỗi ngày ăn một đứa - rất tiết kiệm, sau cùng mới ăn tôi thì không đầy nửa năm cũng đến lượt mình thôi.

Ngày tháng trôi thật nặng nề. Sống ngay dưới mép con sư tử, không chạy được, cũng không được nói, coi như nó nuôi một miếng mồi dự trữ, không biết ngày nào nó liếm một cái là tôi xong đời. Tôi không còn muốn ăn cơm nữa, không muốn mình bị béo lên. Tôi nhìn Phương Siêu tròn trịa nổi bật trong đám bạn cùng trang lứa mà vẫn hì hục ăn ăn uống uống, thấy buồn cho anh: còn mãi ăn gì nữa, bữa sau của cô Lý là anh rồi đó. Dù sao

cũng là anh em ruột thịt, sắp bị sư tử ăn làm sao tôi không đau lòng. Chủ nhật được về nhà, tôi nhìn Phương Siêu mà mắt đỏ hoe, việc gì cũng nhường anh, lúc ăn cơm cũng giục anh ăn, còn mình hầu như không đụng đũa. Nhìn anh ăn uống vô tư ngon lành, béo tốt trắng mềm, không kìm được dòng nước mắt.

Mẹ Thương Thương sờ trán tôi, không sốt, hỏi đi hỏi lại: Con có gì oan ức thì nói ra, với bố mẹ mà cũng không nói được à?

Tôi ghen ngào chỉ vào Phương Siêu: Anh sắp phải chết rồi.

Bố mẹ Thương Thương đều giận dữ: Tự dưng tự lành trù yểu anh sắp chết là thế nào?

Phương Siêu không hề đếm xỉa, cười hì hì, đũa gắp như mưa, nói với bố mẹ: Đầu nó hồng rồi.

Tôi tự nhủ: Các người làm sao biết được nỗi khổ của tôi, làm sao sống sót được trong vườn trẻ đây.

Nghĩ thêm một chút, tôi không kìm được khóc òa.

Tôi quyết tâm dùng mưu khiến cô Lý muốn cũng không ăn nổi tôi. Chủ động tiếp cận Trần Bắc Yến, cố nhai mấy viên kẹo của cô bé, dùng chung cốc nước và thìa cơm của cô. Tôi nghĩ cô Lý sẽ không bao giờ ăn Trần Bắc Yến vì cô bé bị viêm gan. Ăn thịt cô bé thì cô Lý sẽ bị lây nhiễm. Kế hoạch của tôi là sẽ lây bệnh viêm gan từ cô bé sang, như thế may ra có thể an toàn rời khỏi vườn trẻ này. Trần Bắc Yến từ sau khi bị viêm gan phải dùng nhiều kích thích tố biến thành quả bóng tròn căng, thường xuyên bị kì thị. Trừ chị gái thỉnh thoảng có nói chuyện với cô, tất cả lớp đều không chơi với Trần Bắc Yến. Cô bé thường cô đơn một mình ngồi trên chiếc ghế đã cũ. Ông Nhược Hải đặt cho cô một biệt hiệu đầy hình ảnh: mặt bự. Mọi người đều gọi cô như vậy, trông thật giống một cô bé Nhật Bản.

Mặt bự rất vui mừng cảm kích khi Phương Thương Thương chủ động gần gũi với mình. Luôn luôn tươi cười và ngoan ngoãn để làm vui lòng cậu. Quả thực tôi rất cần một “khán giả trung thành”, một người ngưỡng mộ

mình để trao đổi, thảo luận, chứng minh là tôi không hề điên mà còn là kẻ nhìn xa trông rộng kiệt xuất. Những nhà tư tưởng lớn đều biết chứng bệnh của tôi: không có gì khiến con người dần vật bằng sự tận hưởng những thành tựu tư tưởng của mình trong niềm cô độc.

Tôi nói với mặt bụi, điều sau đây tôi nói với bạn là một bí mật khủng khiếp, nếu bạn nói ra với người khác, cả hai chúng ta sẽ chết, bạn bị viêm gan sẽ không bị ăn thịt nhưng ít nhất cũng bị cắn cho chết. Tôi thì càng không phải nói, sẽ chết mà không được chôn.

Cậu không phải do bố mẹ cậu sinh ra đâu.

Sao biết?

Đó không phải là bí mật, ai cũng biết cả, tớ cũng không phải do bố mẹ tớ sinh ra.

Phương Thương Thương nghĩ một lát: Đừng nói lung tung nữa, tớ muốn nói chuyện khác, còn nhớ lần cô Lý muốn bắt người biết cô là yêu quái sau đó lôi Cao Dương đi không?

Cô bắt sai rồi, người đó chính là cậu.

Sao biết? Phương Thương Thương kinh ngạc thật sự, nhìn mặt bụi với con mắt khác.

Ai cũng biết cả. Ngày thứ hai cậu đã nói với khắp mọi người. Các bạn chị gái mình đều bảo cậu thích khoác lác.

Mình tuyệt đối chưa hề nói với ai cả. Cậu nghĩ xem làm sao mình dám nói, mình còn sợ người ta biết nữa mà.

Thế sao mình biết được? Nhưng mà mình tin cậu - lúc đó mình còn nghĩ Phương Thương Thương hay nói thẳng, nếu là mình sẽ không dám nói với ai hết, nguy hiểm lắm.

Phương Thương Thương đỏ mặt, tự nghĩ mình đúng không làm được chuyện gì lớn, mồm mép tép nhảy, không giữ được điều gì trong lòng. Lễ nào những tư tưởng của tôi đều đã phao đồn khắp nơi cả rồi, thế thì đặc tội với người ta mất rồi.

Cậu cũng biết cô Lý là sư tử à?

Biết, sư tử tung bờm - chính cậu nói thế.

Cậu còn biết gì nữa? Phương Thương Thương nhăn nhó hỏi, lớp mình có ai đã bị cô Lý ăn thịt cậu biết không?

Cái này thì không biết, chưa nghe ai nói cả. Cậu mới nghĩ ra hả?

Phương Thương Thương thở phào: Ừ, mình mới nghĩ ra. Nếu cậu mà lại cũng biết thì mình không nói nữa, hết cả hứng, chán lắm.

Tớ không biết, cậu nói đi, ai đã bị cô Lý ăn thế?

Nhiều lắm, chị cậu, Cao Dương,... tôi nêu tất cả đối tượng hoài nghi cho Trần Bắc Yên nghe, tình hình hết sức khẩn cấp, nhưng tôi không hề có chứng cứ, cũng không thể đi báo công an, chính thế nên mới kẹt.

Nhưng mà chị tớ không phải là mèo Ba Tư biến ra đâu, cậu nói điều này sai toét. Mặt bự đồng ý với mọi suy đoán của tôi, chỉ phản đối điều thứ nhất.

Cậu có bằng chứng gì?

Chị tớ không có đuôi.

Đuôi? Tôi bỗng tỉnh ngộ: đúng rồi nhỉ, sao mình không nghĩ ra điều này. Bọn mình đều biết đuôi khó biến nhất, Tôn Ngộ Không giỏi như thế vẫn thường xuyên không xử lý ổn thỏa được cái đuôi, theo như vậy, bọn tiểu yêu hóa thành người có giống đến đâu thì sau đấy vẫn phải còn cái đuôi - đó chính là bằng chứng.

Phương Thương Thương hỏi hộp hỏi Trần Bắc Yến: Có phải bây giờ mình kiểm tra mông đít tất cả các bạn trong lớp là có thể làm rõ ai là tiểu yêu hóa thành rồi không hả?

Mặt bự nói nghiêm trang: Có lẽ chỉ còn một cách đó, nếu không lại oan cho người tốt.

Đúng đúng. Phương Thương Thương rất phấn khởi. Xem mông mọi người xong sẽ rõ đủ đường, có thể ra báo tin cho trung đội cảnh vệ, đánh một mẻ sạch sành sanh lũ yêu quái ẩn náu trong vườn trẻ.

Mình nghĩ mông cô Lý thì chưa cần xem vội. Mặt bự cũng hào hứng hẳn lên, nêu ý kiến: Nhất định là đuôi cô rất to, buộc quanh lưng. Mình để dành cô đến sau cùng, mình gọi toàn bộ trung đội cảnh vệ đến, cầm súng bao vây cô, bắt cô phải cởi quần - lúc đó xem cô còn ăn nói được thế nào.

Phương Thương Thương bồi thêm: Xem không không được, phải sờ tay vào, nhiều yêu quái không nhìn thấy đuôi đâu. Đừng để đến lúc người ra lừa hết cả lũ trẻ con chúng mình. Bây giờ bắt đầu từ chính mình, tớ cho cậu xem, sờ, chứng minh rõ ràng tớ không phải là yêu quái.

Tớ thì không lo cậu là yêu quái, chỉ lo cậu không biết giữ mồm giữ miệng, chưa xem được mấy đã để mọi người biết hết cả.

Tớ đảm bảo, từ giờ trở đi tớ là một thẳng cam.

Phương Thương Thương và Trần Bắc Yến lén lút chui vào nhà vệ sinh, cài chốt cửa. Phương Thương Thương cởi quần, lòi mông ra cho Trần Bắc Yến xem: Tớ không có đúng không?

Trần Bắc Yến thò tay sờ sờ đốt xương cụt, nói: Chứng minh xong.

Phương Thương Thương bị sờ nhột nhột, cười khúc khích.

Trần Bắc Yến cũng tụt quần bảo Phương Thương Thương sờ: Tớ cũng không phải đúng không?

Phương Thương Thương đáp: Cậu cũng không phải.

Chương Mười Một

Địa điểm xem mông mọi người không đâu bằng nhà tắm công cộng, thả sức phóng tầm mắt trước vạn vật phơi bày. Công trình thuộc hàng “hùng vĩ nhất” trong doanh trại là một nhà tắm công cộng lớn, nơi đó nam phụ lão ấu kì kì đội đội. Thứ Sáu tắm nữ, thứ Bảy tắm nam, thứ Năm mở cửa cho lớp lớn của vườn trẻ vệ sinh thân thể. Học sinh từ lớp nhỡ trở xuống chỉ được về nhà ngồi chậu, không có phần ở nhà tắm công cộng.

Buổi đi tắm là ngày hội tung bừng của lũ trẻ. Được nghịch nước, bơi lội - trong nhà tắm có cái bể đầy ắp nước nóng. Người đầu tiên xuống phát biểu bể nước trong thấu đáy, đưa cuối cùng bò lên quay đầu nhìn lại chỉ có thể hình dung mình mới được vớt từ món canh thịt lên. Hơi nước bốc nghi ngút, không được một trăm độ thì cũng phải đến bảy mươi. Cả lũ trẻ dạt đàn kéo lũ bước xuống, gọi là thả bánh vào nồi. Tôi nghĩ người miền Bắc nói “tắm ngâm” không đúng, mà phải là “tắm hâm”. Mỗi lần đứng cạnh “nồi canh thịt” tôi lại thấy mình giống miếng thịt sống, xuống nồi từng tí một, khúc chín lại đến khúc khác. Ngồi trong nồi nước sôi không thể nén nổi rên la, hai tay khẽ khoát khoát, luỳnh khuỳnh di chuyển trong bể nước - có thể gọi là một loại động tác bơi hay không?!

Đó là một sự tận hưởng đầy ắp đau đớn. Mỗi một mẩu da đều trải qua thử thách về ý chí. Chỉ đau rồi mới thấy nhẹ nhàng, tê dại rồi mới thấy dễ thở, sưng và khổ đều nhọn hoắt như mũi kim, cùng lúc đâm chọc vào người rào rào như mưa trời, mỗi kim đâm đều khó lòng chịu đựng, cũng khó lòng từ chối. So với những chấn động toàn thân, tôi tắm mặt mũi như kiểu điện giật, xuất tinh thì cái nỗi sưng khổ đan xen này có phần khách quan hơn, diện tích rộng lớn hơn, dễ cảm nhận một cách tỉ mỉ hơn.

Lúc này, tôi có thể ước lượng chính xác độ nhẫn nại của mình, nó trở nên có hình khối, như một vật thể - mỏng như tờ giấy, hoặc dày như viên gạch. Có thể dùng bất kì hình thức đo thời gian nào để đo tốc độ tan biến của nó. Khi đó bạn có thể biết rõ bản thân thuộc hạng người nào, sau này không cần thiết phải giả vờ anh hùng nữa, bí mật của tổ chức không biết

càng tốt, không cần hỏi tới thì cố mà đừng hỏi tới, kéo khi phản bội tổ chức gặp tổn thất chính mình cũng chẳng hay ho gì. Tôi đã đánh mất lí tưởng trở thành một liệt sĩ cộng sản tương lai trong cái nôi nóng rực này. Khi cảm giác bỗng làm tê dại hầu hết giác quan, lòng tôi bỗng đau đớn hiểu ra mình sẽ không thể nào vì Đảng mà trở thành giao liên, hoặc lãnh đạo công tác biệt động nội thành được.

Lần nào cũng hăng hăng hái hái, chí khí quật cường, bước chân xuống bể nước, và rồi buồn bã ê chề trèo lên. Cảm giác thứ nhất: lạnh, cảm giác tiếp theo, thở phào, tiếp đó lòng đầy tâm sự nặng nề quay sang hỏi thăm những bạn khác: quân Liên Xô kỉ luật hơn hay quân Mỹ kỉ luật hơn?

Tôi phát hiện ra không chỉ riêng mình, mà hầu hết các bạn nam đều rất hào hứng khi tự lột trần truồng. Việc nhìn thấy cơ thể bản thân mình quả thực là một cơ hội hiếm có. Không khác gì cảm giác ăn trộm tiền của chính mình: người lớn cho tiền tiêu vặt, nhưng lại cấm không được tiêu, số tiền đó đành nhét ống bơ, tồn tại dưới dạng những con số mà thôi, giờ đây tất cả chúng được đem ra - chúng tôi so ngấm lẫn nhau, chẳng thấy cơ thể có điểm nào cần phải giấu giếm che đậy: một mẩu que thịt trơn trụi trụi, chẳng chia cành rẽ nhánh như cây, cũng chẳng kết hoa xinh đơm trái hiếm gì cả, nếu mà chặt đầu đi thì chẳng ai biết được cái người là của ông Trương hay bác Lý hay thằng khỉ họ Vương nữa.

Bộ phận đáng ngờ và có vẻ lẩn lút nhất chính là mông đít. Bình thường đã khó nhìn thấy nó, bất kể là của mình hay của người khác, thường chỉ loáng qua là biến mất, vội vội vàng vàng. Những ngày nóng bức nhất, “người ta” đều đã lộ ra ngoài thì riêng của kia vẫn ẩn trong quần, tựa như cái nắp cống nước thải, lúc nào cũng đầy chặt.

Trông nó cũng được đấy chứ đến nỗi nào đâu. Béo tốt, ấn tượng, phẳng phiu hơn mặt, trơn tru hơn lưng, cũng chỉ nhiều hơn so với bụng một cái rãnh. Nếu ra giữa ban ngày ban mặt không đến nỗi thảm hại rách rưới gì. Thời kì đó Phương Thương Thương còn rất nhỏ, còn chưa biết rõ nhiệm vụ của một số cơ quan chức năng, ngỡ đó chỉ là lối thoát ra của đồ bài tiết. Nhìn đi nhìn lại thấy phần mông đít chỉ là mọc ở chỗ khá nổi trội trên cơ thể, coi như đó là bí mật cơ bản nhất, bề mặt trơn tru láng lẩy của nó khiến

cậu mê mẩn, nảy sinh tình cảm xót thương lắm lẫn: một phần cơ thể đẹp để thế này sao lại cứ bị một lớp vải bọc kín, khiến người ta quanh năm không được thấy ánh mặt trời. Cũng chẳng phải khảm trai dát ngọc gì, người nào cũng có một cái, về cơ bản là giống nhau, đâu phải của hiem hàng độc. Bao bọc người ta đến trắng bột trắng bột thế kia.

Cậu hết sức bất bình cho cái mộng của mình và của mọi người. Điều đó chỉ nói lên sự ngây thơ thiếu hiểu biết của cậu lẫn tôi, bây giờ nghĩ lại vẫn thấy xấu hổ. Đơn giản là, đây không phải là vấn đề của cái mộng, không liên quan gì hết. Nếu chỉ riêng về cái mộng, tôi nghĩ cứ lộ ra suốt ngày như con ngựa cũng chẳng sao. Quan trọng là nó có một vị hàng xóm, vị này sinh ra đã là tội phạm, chúng ta buộc phải quen với việc từ nhỏ đã biết giam vị này, nếu không ngày sau sẽ phiền toái vô cùng.

Cơ thể con người quá dồi dào thiếu khoa học, giữa hàng trăm loài thú, không loài nào thiếu tự trọng bằng, ngay cả những loài đi lại bằng hai chân như con ngỗng chẳng hạn, cũng không như thế - treo cái bộ phận sinh dục ra đằng chính diện. Nếu không có các biện pháp cách li, có lẽ từ thuở khai thiên lập địa đến nay, con người chẳng thể nói nổi với nhau lấy một câu đằng hoàng nghiêm túc, càng không thể bàn đến chuyện phát minh sáng tạo, làm đường sắt, xây nhà máy, cải thiện đời sống nhân dân.

Ta có thể cho rằng cái mộng chỉ là kẻ bị hại, sai lầm duy nhất của nó là chọn sai vị trí, nếu nó mọc ra trên vai, cuộc đời nó sẽ không phải suốt ngày bị kín trong quần u ám. Cái mộng đáng thương, khi được lộ ra, trông nó tươi vui phấn khởi, thoải mái biết nhường nào.

Chỉ cần được lộ ra là thấy ngay niềm cảm kích của nó cùng sự hòa hợp với môi trường xung quanh, một dáng vẻ hết sức hòa nhập, hay còn gọi là tự tại - rũ xuống có, sẵn lại có, mát mát có, nhột nhột có, hình dạng vốn thế nào thì như thế ấy, cảm giác thực sự thuộc về mình, không còn bất cứ vật gì ngăn cách giữa nó với nhiệt độ bên ngoài. Ta sẽ nhận ra mỗi một mẩu da trên bộ mặt dường như tỉnh bơ vô cảm của nó đều sống động, đang thở, thậm chí còn hơi một chút kiêu hãnh.

Phương Thương Thương dùng ánh mắt không gọi là thâm tà nhưng tuyệt đối chẳng lấy gì làm quang minh chính đại để theo dõi mộng đít của mọi

người, ngao ngán nhận xét: bất cứ cái gì nhiều lên cũng thành ra vô vị. Điều khiến cậu khó chịu nhất là mọi người đều giống mình cả, chẳng ai mọc mấu đuôi nào. Đương nhiên, đám con gái ở đẳng kia vẫn còn chưa rõ, kết luận bây giờ còn khá sớm. Nhưng chỉ riêng sự tương đồng thế này đủ khiến người ta chưa làm đã thấy nản. Tôi nghĩ, do ảnh hưởng của tôi mà ít nhiều cậu ta cũng thấy mình khác người, sự khác người ít nhất cũng phải đánh dấu cái gì đó lên cơ thể cậu ta chứ, bòn tiểu còn có loại viên vàng cơ mà. Tên họ không nhất định chỉ là thứ tính từ miêu tả khuôn mặt. Nếu tất cả mọi người lại không phải phân biệt người này với người khác thì còn cần tôi để làm gì nữa? Tôi đến cái thế giới này còn có ý nghĩa gì nữa? Ngày hôm đó, chợt nhìn ra bao nhiêu cái mông giống nhau như thế nhiều ít cũng ảnh hưởng đến tâm sự của Phương Thương Thương, sau này cậu vẫn tiếp tục vì mình không có gì khác những con người bình thường khác mà cảm thấy hoang mang bối rối.

Lũ con trai vào phòng thay quần áo, rộn ràng như bầy vịt con chuẩn bị xuống nước, cách một bức vách lưng bằng gỗ có thể nghe thấy tiếng lũ con gái cũng hò hét lạnh lạnh.

Uông Nhược Hải cởi xong quần áo trước tiên, vui sướng ngó ngoáy cơ thể như chú ngựa được tháo bỏ yên cương, bỗng tuyên bố với mọi người: Tớ có thể biến thành con gái.

Nói xong, cậu ta kéo con chim về đằng sau, giắt vào giữa hai chân. Nhìn từ phía trước chỉ còn thấy một đường rãnh nhạt, quả thực rất giống con gái.

Lũ con trai cười rộ lên, tỏ ra hết sức thần phục, tựa như bọn chúng đang nhìn thấy một cơ thể con gái đích thực. Nhiều đứa bắt chước, lấy việc trở nên giống một đứa con gái đi lại khó khăn làm điều sung sướng. Sự hào hứng lan với tốc độ của bệnh truyền nhiễm, dường như đã mạnh nha khái niệm về giới tính.

Cao Tân vừa tụt quần xuống, cảm thấy có một bàn tay sờ nhẹ lên lên đốt xương cụt của mình, ngạc nhiên quay lại, thì ra Phương Thương Thương đang cười một cách đầy ngụ ý.

Sờ tao làm gì?

Sờ xem anh có mọc đuôi không. Phương Thương Thương thẳng thừng. Ngoe nguẩy bước sang chỗ khác, lại sờ Trương Ninh Sinh.

Trương Ninh Sinh gào lớn: có đũa mất dạy...

Cao Tân chạy vụt theo Phương Thương Thương, giáng một bạt tay vào hông đúng lúc cậu đang chuẩn bị sờ hông Cao Dương. Một âm thanh giòn tan vang lên, lũ trẻ bỗng phát hiện một điều kỳ diệu mới, gần như lập tức, khắp phòng thay quần áo vang lên tiếng đen đét không ngừng. Trong trận náo loạn này, hông Phương Thương Thương ăn nhiều bàn tay nhất, trông như mặc một chiếc quần hồng đỏ.

Cô Lý thay quần áo ở gian trong cùng bước ra, lớn tiếng trấn áp lũ trẻ, mệnh lệnh chúng đi sang phòng tắm. Cô mặc áo ba lỗ lớn và quần bó ống lưng ngang đầu gối, ngực cô thật đồ sộ. Cô lừa lũ trẻ vào căn phòng số hai có cái gọi là nồi canh vĩ đại, đứng bên cạnh hò hét:

Tất cả cúi đầu xuống, không ai được ngược mắt lên - kiểm tra lẫn nhau, cháu, cháu, cả cháu nữa.

Nóng quá - bọn con trai phát ra tiếng rên rỉ tự đáy lòng, không ít đưa lên lút liếc ngang liếc dọc.

Lũ con gái rồi rít e sợ như chim sợ cung, hoặc như cá vừa thoát lưới, lúu rúu tốp năm tốp ba chạy vội qua để vào căn phòng phía trong cùng. Bọn họ đều dùng khăn mặt quấn quanh người, khi vùng chạy không che được hông đít. Cái sự che đậy trước lũ con trai vốn ngày ngày ăn chung ở chạ không chút e dè hiển nhiên có gì đó vờ vịt, như khi tham dự lễ truy điệu, những người quen biết thấy nhau hằng ngày đến đây gặp nhau đều phải cúi đầu xuống, khiến cho phòng tắm nghi ngút khói nước non chan hòa bỗng trở nên khác thường, đây ắp không khí mờ ám của giới tính. Bọn họ cố ý che đậy cái gì thế? Nhất định có người đã chỉ bảo bọn họ một số thứ không được để cho con trai nhìn thấy, cái người chỉ bảo đó có lẽ là thằng ngốc, có ai không biết đằng trước làm gì có gì mà giấu. Hoặc có thể chỉ là một trò

đùa của bọn họ, một sự bất chước đối với con trai, như kiểu Uông Nhượng Hải bắt chước làm con gái.

Phương Thương Thương ngồi trong nước nóng, mắt dõi theo mông đít của từng bạn gái chạy qua, bụng nghĩ mấy cái mông này chẳng khác gì của bọn con trai, cũng chẳng thấy có gì hay ho đặc biệt. Ngâm trong nước nóng mãi khiến cậu bức dọc, thực lòng nghĩ: đừng có nhìn nữa, hôm nay mình nhìn đít mọi người quá nhiều rồi. Nhưng vẫn không kìm được ngẩng mặt lên hết lần này lần khác, như bị mắc chứng rối loạn ám ảnh^[15], cảm thấy ngao ngán và căm ghét chính mình.

Trần Nam Yên chạy qua mặt cậu. Đây là mục tiêu hằng mong đợi. Cái mông gầy và chắc, có hai chỗ lõm như đôi lúm đồng tiền, lúc chạy không hề rung động lại tách biệt rõ ràng, trông như một bộ phận đầu trục no tròn săn chắc của hai đùi.

Tôi không phát hiện ra lúc đó cậu ta nghĩ gì, nước nóng khiến cho cơ thể cậu tê dại, đầu óc mụ mị, giả sử nếu có cảm xúc gì cũng bị hơi nước nghi ngút bọc chặt lấy mặt, chẹn đầy lỗ mũi khiến cho mờ nhạt đi. Tôi nghĩ hình như cậu cho rằng đó là một cái mông khá đẹp mắt, không hề tầm thường, bởi vì cậu đã ghi nhớ, như máy quay phim ghi lại hình ảnh đó lên băng đĩa, chỉ cần cậu muốn là có thể chiếu đi chiếu lại như thể Trần Nam Yên vừa mới chạy vụt qua. Đó chỉ là một ấn tượng biệt lập, hay có thể nói chỉ là một dấu ấn đơn thuần. Cũng có thể sau này trong suy nghĩ của cậu, ấn tượng đó bao hàm cả ý nghĩa khiêu dâm và kéo theo điều gì đó, nhưng vào thời điểm ấy vẫn chỉ như một vết chó dại cắn, trông qua chẳng thấy triệu chứng gì nguy hiểm.

Một dòng nước nóng chảy dài trên mặt, Phương Thương Thương ngoảnh mặt nhìn, đám Trương Ninh Sinh, Cao Tần đang túm tụm nhìn cậu cười chế giễu.

Vô duyên. Cậu uể oải nghĩ.

Phương Thương Thương đã biết tự viết tên mình. Từng nét từng nét xiêu xiêu vẹo vẹo, nhưng viết ra được thấy cũng sướng, biết ba chữ đó

chính là mình. Nghĩ đến bản thân, không phải là cái mặt tròn xoay, mà là ba chữ nọ. Sự ước lượng này đôi khi làm xuất hiện ảo giác, ngỡ như một người thứ ba xuất hiện dưới ngòi bút của mình.

Lớp lớn một sang năm là vào tiểu học, cô nuôi dạy trước cho bọn họ một vài môn của lớp một, dạy mọi người nhận biết chữ Hán, nắm vững phương thức tính toán phức tạp chẳng hạn như $1 + 1 = 2$. Có ngày trời mưa không ra sân được, đám học sinh lớp lớn hai chúng tôi cũng học lỏm mấy tiết học của lớp lớn một. Gặp gì được nấy, hoàn toàn do trời đất run rủi, những đứa có tâm nhờ đó trưởng thành sớm hơn đôi chút.

Tôi nhìn mèo vẽ hổ, học được cách viết rất nhiều thứ hằng ngày vẫn nói: cái bàn, cái ghế, ăn cơm, lao động, v.v... Có cả những chữ khá trừu tượng như chủ nghĩa xã hội, đảng cộng sản, nhà nước, cách mạng... vì nghe thấy suốt ngày thành quen, nạp vào đầu như những vật thể có hình dạng khác mà không cần suy nghĩ sâu xa. Lúc viết, trong đầu xuất hiện hình ảnh người đàn ông cao lớn khôi ngô, dường như đó là những tên gọi khác nhau về người đàn ông đó.

Cánh cửa của tri thức coi như đã mở một kẽ hẹp đối với chúng tôi, những từ ngữ mới xuất hiện ồ ạt, trút xuống đầu lũ trẻ chúng tôi như thác nước, vọt ra cùng lúc từ bảng đen, trong sách, trong bài hát, từ miệng cô nuôi và các học sinh lớp lớn một. Đó là một quá trình kỳ diệu, thế giới rực rỡ muôn màu được những mặt chữ nét ngang nét dọc tổ hợp lại theo cách của nó, mỗi một vật thể có hình dáng rõ ràng đều được rút gọn thành những nét đơn, mỗi một động tác, một ý nghĩ đều có tên gọi, nói đến là biết. Khi đó tôi mới thấy mình nhỏ bé, chiếm một phần quá nhỏ trong hoạt động của loài người, nhiều từ chẳng hề liên quan đến tôi, viết ra thấy xa lạ đến mức e ngại, mỗi một chữ đều biết, nhưng nối thành chuỗi lại hoàn toàn không hiểu. Cái từ đó tồn tại, tất nhiên phải có thứ hành vi đó, đặc biệt là những động từ, chắc chắn phải nằm trong phạm vi khả năng thực hiện của con người, tại sao lại xa lạ với chúng tôi như thế, rốt cuộc chúng tôi còn có thể làm điều gì khác? Điều này gợi lên trong chúng tôi sự hiếu kì ghê gớm.

Bài hát dài đầu tiên mà chúng tôi biết hát là *Ba kỉ luật lớn và tám điều chú ý*. Bài hát đó từ đầu đến cuối tuyên bố mười một điều kỉ luật quân đội,

không có một câu thừa, hết là hết. Nghe nói đây là tuyệt chiêu nhằm cải sửa hồng quân năm nào do Mao Chủ Tịch dày công tìm tòi: phổ nhạc.

Cô Lý rất thích nghe chúng tôi hát bài này, hễ có người vi phạm kỉ luật, cô lại bắt cả lớp chúng tôi hát bài đó, kẻ vi phạm phải hối hận, người nghe cũng tự răn mình, một thang thuốc chữa bệnh cả trăm người.

Bài hát rất hay, giai điệu đơn giản, lời hát dễ hiểu, không được thể này, không được thể nọ, không khác lắm với kiểu cấm trẻ con chúng tôi không được làm gì làm gì. Chỉ có một điều, tất cả chúng tôi chưa ai từng làm, cũng chẳng hiểu nó nghĩa lý làm sao, động từ được dùng vô cùng trừu tượng. Đó là điều thứ bảy.

Mỗi lần hát đến “điều bảy không được cợt nhả với phụ nữ”, chúng tôi đều nhân giọng ở từ “cợt nhả”, vừa hát vừa đưa mắt nhìn nhau dò hỏi, gật gật đầu ý nhị, khẽ cười và cùng tỏ ra hơi ngượng ngùng. Nhiều bạn gái đỏ mặt cúi đầu, bọn con trai cũng như đã làm điều gì sai trái thực, cảm giác áy náy bỗng ập đến.

Hát xong, chúng tôi ngồi với nhau, đoán già đoán non vì một niềm ham hiểu biết thúc giục không thôi.

Tôi cho rằng, đó là một hành vi rõ ràng, đơn giản, kiểu như đồn ngã, tát vào mồm, có thể hoàn thành chỉ với một hành động. Nhưng nếu vậy thì rất khó đoán. Đánh một phát cũng chẳng đúng, chửi một câu cũng chẳng phải, những cái này đều đã quy định ở các điều khác. Hay là ôm một cái - tôi hỏi mọi người.

Cũng không giống lắm. Cao Dương nói, chắc chắn làm phụ nữ không thích cơ. Mẹ cậu là phụ nữ, cậu ôm mẹ một cái dĩ nhiên mẹ rất vui.

Hay xô một cái? Trương Yên Sinh hỏi. Không đánh chỉ xô.

Chắc thế. Cao Dương là đứa hiểu biết nhất trong lớp lớn hai của chúng tôi, đã nhận biết được hơn bảy trăm chữ, đọc được báo, cái gì cũng biết, chúng tôi có gì hỏi cậu ấy đều trả lời được. Chúng tôi đều tin tưởng cậu ấy, đã nói là phải, có lẽ, đại loại, đúng là như thế rồi.

Đi đi, đi cọt nhả phụ nữ. Chúng tôi hào hứng đi kiếm đám con gái đang chơi ném túi cát, đứa này đẩy đứa kia xô vào người bọn họ.

Đám con gái đồng loạt mắng chúng tôi đáng ghét, bọn tôi càng đắc ý, quả đúng là bọn họ không thích, bèn bảo với họ: Bọn này đang cọt nhả bọn ấy đấy.

Dương Đồng hồ hào lữ con gái: Bọn nó cọt nhả bọn mình, bọn mình cũng cọt nhả bọn nó.

Đám con gái kết bè kết lũ xông vào xô chúng tôi. Con trai con gái mỗi bên một hàng tựa vào tường ra sức xô nhau, rất cố gắng, vui tung bừng.

Đám lớp lớn một Cao Tấn, Trương Ninh Sinh nhìn chúng tôi cười nhạt rồi lên giọng: Đừng ngổ nữa, bọn mày làm thế không gọi là cọt nhả, còn ham à.

Thế nào mới là cọt nhả đây? Lũ đàn em chúng tôi hoang mang bước lại thỉnh giáo các huynh trưởng.

Ấy là nhìn, hiểu chưa? Trương Ninh Sinh ngạo nghễ.

Chỉ nhìn thôi cũng là cọt nhả? Chúng tôi cười khúc khích, nhìn sang nhau: Tớ đã cọt nhả cậu rồi.

Không nói thẳng thì lũ oắt con chúng mày chẳng hiểu gì sất. Trương Ninh Sinh nhăn mũi khinh thường. Anh có bảo bọn mày nhìn lung tung đâu, phải có chỗ của nó chứ, nhìn chỗ không được nhìn ấy. Có nhìn thấy cô nuôi lớp nhỏ ngồi bên vỉa hè bên kia không? Cô không mặc gì bên trong hết, bọn anh vừa sang đẩy cọt nhả cô rồi, bây giờ chúng mày có thể sang.

Chúng tôi vờ trêu đùa loăng quăng, đi ngang qua chỗ cô nuôi nọ, thi nhau ngã nghiêng ngã ngửa, liếc thật nhanh xuống đáy áo khoác của cô rồi mau chóng bò dậy chạy vụt đi. Ngoài hai đùi của cô, chẳng đứa nào nhìn thấy gì khác, nhưng thằng nào cũng phấn khích cao độ. Cảm giác căng thẳng, hơi mang chút hổ thẹn, rất sợ bị người ta tóm được, quả thực rất kích

thích, đó là cảm giác tương đương khi vi phạm kỉ luật quân đội. Thậm chí còn mạnh mẽ hơn, càng khiến người sợ hãi hơn nhưng không sao dùng được. Giống như biết bánh bao nóng bỏng tay nhưng không nhìn được phải thò tay ra sờ. Giờ thì tôi đã biết đó chính là cảm giác phạm tội.

Cảm giác phạm tội đại khái gần giống cảm giác mạo hiểm, đều có những trạng thái đặc trưng như phấn khích, sáng tạo, cùng phớt lờ những quy tắc thông thường và cả lề lối quen mình. Người lớn chắc là nhận biết được đâu là ranh giới giữa hai khái niệm, nhưng với bọn trẻ con thì chỉ là một, đều mang lại cho cuộc sống đầy những quy định và sự lặp lại của chúng tôi những niềm vui bất ngờ.

Học được cách cọt nhả phụ nữ rồi, lũ con trai vận dụng không mệt mỏi, liên tục lăn đùng ra như người cụt chân rơi mất nạng chống - ngã soài ra dưới váy bọn con gái.

Bọn con gái mau chóng hiểu ra lũ con trai đang làm trò gì, bèn trở nên gương gao, né né tránh tránh. Thời kì đó, bấy nhiêu chưa đến mức khiến bọn họ thấy khó chịu, dù gì cũng không đau không ngứa, chẳng thiệt hại gì, không ai cho rằng ánh mắt là một kiểu xâm hại, chỉ là một thứ thái độ lén lút của lũ con trai, không đến mức khiến bọn họ phải tỏ ra bị gây rối. Mọi người đều coi đó là một trò đùa, ai nghĩ ngại xa xôi mới chính là kẻ thiếu lành mạnh trong suy nghĩ, lần sau không cho đi chơi cùng nữa. Khi lũ con trai như đám linh cầu từ bốn bề lặng lẽ dồn lại, bọn họ dựa lưng vào nhau, đứng thành một hình tròn, trên mặt nhiều người vẫn là nụ cười, chờ đợi. Chỉ cần một câu nào khom người xuống, bọn họ lập tức ré lên và cười rộ, như một bầy chim sẻ vù một cái bay tản ra.

Có bạn ra mách cô nuôi: Thừa cô, các bạn trai cọt nhả cháu.

Cô nuôi nói: Vớ vẩn, cái từ này sao dám dùng bừa.

Tất cả chúng tôi đều tìm thấy niềm vui khi cọt nhả. Trong mắt con trai, bọn con gái bỗng trở nên bí ẩn, đầy sức hấp dẫn, như những nàng tiên nhỏ bé giắt đầy ngọc ngà châu báu, chỉ cần bắt được một nàng sẽ trở nên giàu có. Con gái cũng cảm thấy mình quý giá hơn trước sự theo đuổi của con

trai, thấy mình giòn tan, mong manh như bánh trứng nhện, long lanh như trái lê mặt đã gọt vỏ. Nhiều đứa con gái trở nên tự tin, thậm chí tự thị, làm bộ làm tịch, giọng cực lạnh lót, cực véo von, chưa gì đã trợn mắt với người ta, buông một câu: Ghét! Bắt gặp mẫu gương, mảng nhôm trắng, dể cả vũng nước đái - chỉ cần phản chiếu được hình ảnh - là phải liếc một cái. Tất cả đều do chúng tôi quá nâng niu o bế mà thành.

Đáng thương nhất là đứa nào không bị ai cột nhả, cho không cũng chẳng thèm.

Trần Bắc Yến phục phịch sán đến trước mặt tôi, nói về chuyện mọc đuôi. Tôi sẵn giọng: tránh sang một bên, từ nay đừng có quấy rầy tớ.

Trần Bắc Yến nhìn tôi sầu não, đến bất kì chỗ nào ngoảnh mặt lại cũng vẫn gặp cái mặt ấy. Chịu không nổi. Tôi rất muốn đi thỉnh giáo mấy chuyên gia Trương Ninh Sinh, Cao Dương xem có phải cô bé đang cột nhả tôi hay không.

Cao Dương tuyên bố vẽ một bức tranh trước mặt mọi người, chủ đề là Trần Nam Yến ngồi xí bệt. Cậu ta còn đánh riêng cho Trần Nam Yến biết, cô “toẹt” một bãi nước bọt, trù giọng: Vẽ không giống.

Giống thì làm sao? Chúng tôi hỏi.

Giống là đồ mất dạy. Trần Nam Yến đáp.

Cao Dương bắt đầu vẽ, chúng tôi đứng xung quanh xem. Cậu ta vẽ Trần Nam Yến nhìn từ một bên: mũi, mắt, mồm. Vài nét bút chúng tôi đã trầm trồ kinh ngạc, vì cậu ta vẽ rất sống động, đúng là Trần Nam Yến chứ không ai khác. Tiếp đó, cậu ta vẽ tóc. Hai bím đuôi gà đúng là tóc Trần Nam Yến thường ngày.

Chúng tôi phục tãi Cao Dương, thằng cha này cái gì cũng giỏi. Cao Dương vẽ tiếp xuống, vai, cánh tay, lưng, có y phục bên ngoài, chỉ mấy nét đơn giản. Cuối cùng khi cậu ta vẽ một đường cong sinh động, bọn chúng tôi đều khúc khích cười.

Cái bệ xí cũng vô cùng đặc sắc, chúng tôi nhận ra chính là bệ xí của lớp bé. Bức tranh trở nên rất thuyết phục đồng thời gợi lại nhiều cảm xúc. Trương Ninh Sinh giơ tranh cho Trần Nam Yên xem, cô bé ăn mặc kín đáo lập tức khóc òa.

Sự việc vượt ra ngoài kinh nghiệm của chúng tôi, cái sự cợt nhả quả nhiên không tầm thường, không phải là một trò chơi vô hại, mà có thể khiến một cô bé kiêu kì bật khóc trước mọi người. Tôi rất xúc động, cảm giác phạm tội từng xuất hiện một lần nữa xâm chiếm trong lòng. Thế mới gọi là cợt nhả chứ. Tôi lơ mơ cảm thấy như chạm đến bề ngoài của một vật khổng lồ. Nó là gì tôi còn chưa rõ, nhưng mùi của nó hình như tôi đã ngửi thấy.

Câu chuyện về Lôi Phong vốn rất nghiêm chỉnh, nhưng có một từ trong đó khiến tôi kinh ngạc. Đó là chuyện về mẹ anh ta, bà bị địa chủ “cưỡng hiếp” nên thất cô tự vẫn.

Cưỡng hiếp nghĩa là gì? Tôi thấy phát khiếp. Rõ ràng đó là một từ chỉ hành động mà đối tượng là phụ nữ, nghiêm trọng hơn “cợt nhả” rất nhiều, ý là ra tay, mà đã ra tay là đối tượng không sống nổi, một khi đã bị là phải treo cổ. Hai chữ này viết ra trông còn gian ác hơn. Những nét ngang nét sổ đầy bạo lực và những hất những phẩy đầy tro trên, chỉ nhìn thôi đã thấy dựng sống lưng, khó chịu như bị tát vào mặt. Không cần hỏi cũng biết chỉ để hai chữ cạnh nhau đã “đổi xử tàn bạo” và “vừa tẻ hại vừa thất đức”, chắc hẳn phải là một loại nhục hình, nhưng lại không được dùng công cụ tra tấn, những dùi cui, nước ốt bột, ghế điện đều không được.

Tôi nhìn những cô bé nũng nịu kiêu kì trước mặt, nghiêng răng vắn óc nghĩ xem có thể đổi xử tàn khốc đến mức nào: bóp cổ? cắn? bẻ ngón tay thật mạnh?

Thực sự không hiểu làm sao mà một người đàn ông tay không có thể bức chết người phụ nữ một cách nhanh chóng.

Cao Dương bảo chúng tôi: thế tức là cợt nhả xong thì đánh hoặc là đánh xong cợt nhả.

Như thế cũng chẳng đến nỗi, tôi nghi ngờ, tớ có đánh Vu Sảnh Sảnh trong nhà vệ sinh, cũng chỉ thấy khóc một trận thôi.

Chúng tôi đi hỏi Trương Ninh Sinh: Anh có biết cưỡng hiếp là làm gì không?

Trương Ninh Sinh nhìn rất xa xôi, miệng nhăm cọng cỏ gà, chậm rãi nói từng chữ: là - phải - để - ra - con.

Chúng tôi dần thôi mặt, miệng ngoác ra cứng đờ, tận lúc Trương Ninh Sinh bỏ đi mới ngậm miệng lại, lập tức thấy trong mồm khô không khóc, muốn tiết nước bọt ra một tẹo cũng không có.

Không nghi ngờ gì nữa, anh ta đã nói đúng. Chúng tôi đều từng xem phim “Bạch Mao nữ”, cô con gái nhà nghèo Hỉ Nhi đã bị người ta cưỡng hiếp, sau đó vác cái bụng to xay bột, trong đêm tối mưa bão sấm sét ở trên rừng đã đẻ ra một đứa trẻ chết.

Vậy tức là, Cao Dương nghĩ ngợi, quay sang hỏi tôi: Ai đã cưỡng hiếp cô Đường?

Ừ nhỉ, cô Đường lâu không đi làm cũng có một cái bụng to như Hỉ Nhi, chúng tôi đều biết trong đó để một em bé. Đứa bé này rất bí ẩn, không ăn không uống gì, giống thần tiên, có lúc cô Đường còn nói chuyện với nó, nhưng chưa bao giờ thấy nó thềm trả lời. Cô Đường cũng giống Hỉ Nhi, mặt mũi buồn rầu, lười đi lại, thường hay ngồi một mình dưới cửa sổ, đôi mắt đầy ắp nỗi buồn.

Tôi và Cao Dương phân tích khá nhiều, vẻ như không phải Trương Ninh Sinh, Cao Tấn cũng không có gan làm điều đó, vậy chỉ có thể là bác chủ nhiệm thôi. Cả vườn trẻ này chỉ có bác là đàn ông lớn tuổi, đủ sức cưỡng hiếp cô Đường mà cô Đường lại không dám nói gì.

Kết quả phân tích của chúng tôi là, cô Đường không nhất định treo cổ tự vẫn, mà sẽ trốn lên núi Tây giống Hỉ Nhi trở thành Bạch Mao nữ. Bởi vì giải phóng đã nhiều năm nay, trình độ giác ngộ của cô Đường chắc chắn

cao hơn mẹ anh Lôi Phong, cô quyết tâm đấu tranh phản kháng, không thể lãng phí bao nhiêu năm tháng công tác tại vườn trẻ quân huấn của lực quân.

Tôi và Cao Dương đổi về phía núi Tây đường nét trập trùng trong ánh chiều tà, trước mặt như hiện ra hình ảnh Bạch Mao nữ chạy nhảy thoăn thoắt trên núi dưới khe săn bắn và hái lượm. Cho dù chúng tôi đều không thích cô cho lắm, nhưng nhìn cô sa vào hoàn cảnh như vậy, trong lòng vẫn thấy rất cảm thông, đều mong sao cô sớm xuống núi trở về.

Bác chủ nhiệm đi ngang qua chỗ chúng tôi, hỏi thăm rất thân mật. Tôi và Cao Dương nhìn bác đầy thù hận, bất giác giạng chân khuỳnh tay như đang chĩa súng vào bác. Bác chủ nhiệm ngơ ngác khó hiểu.

Làm sao bác ấy hiểu được trái tim sôi sục của chúng tôi khi đó.

Tôi còn nghĩ nhiều hơn Cao Dương một chút, cô Đường, cả Hỉ Nhi và đứa bé trong bụng tất cả được sinh ra từ đâu, nếu không phải là rách một nhát trên bụng thì chỉ còn là lỗ đít nữa thôi. Thế thì buồn nôn quá, điều này khiến cảm nhận của tôi về hành vi cưỡng hiếp càng thêm xấu xa và bẩn thỉu.

Vậy thì, có phải mình cũng được “đi” ra từ chỗ ấy không? Nghĩ đến đó tôi lập tức cảm thấy khắp người không còn sạch sẽ. Chắc chắn là không phải, bởi vì bố mẹ Phương Thương Thương có cưới nhau đàn ông hoàng.

Đám cưới - tức là đã được tổ chức cho phép, tức là không phải tự sinh con một mình mà có thể lên gặp lãnh đạo nhận con về. Con kiến cũng là như vậy, không con nào tự đẻ mà có kiến chúa phụ trách đẻ ra tất cả kiến con. Cứ thế đào theo lỗ kiến sẽ tìm thấy kiến chúa, to hơn tất cả kiến khác, trắng trắng vàng vàng, hơi trong suốt.

Bọn trẻ vô tình phát hiện ra một vài sự thật của con người, cảm thấy bị kích thích dữ dội.

Bây giờ tất cả lớp đều biết cưỡng hiếp là gì, trong phim cũng có một cảnh: lão địa chủ Trần Cường “phê lim dim”, vênh cái cằm ra cười hênh hệch, giơ hai tay lần mò sờ sẫm...

Sờ cái gì - không biết. Cảnh tiếp theo đã thấy bụng Hỉ Nhi to đùng, tuyết rơi lả tả.

Trương Ninh Sinh chẳng hiểu học lỏm được từ bộ phim hay cuốn sách nào một câu thoại: sờ xem em vải thô hay vải mịn...

Chúng tôi nô đùa cũng bắt chước, vênh mặt cười dờ dẫm, vừa thò tay kéo quần người khác vừa lảm bảm: sờ xem em vải thô hay vải mịn. Tất cả chỉ diễn ra giữa đám con trai, không ai dám cưỡng hiếp đám con gái. Mọi người đều còn nhỏ tuổi, không nên có con sớm. Đám con gái trong lớp khuê các lắm, cho vào rừng sâu cũng chẳng sống nổi tới khi tóc tai đổi thành màu trắng. Chúng tôi muốn chơi đùa với họ, thậm chí cùng thích một vài cô bé, nên chẳng ai nỡ dòn họ vào chỗ chết.

Ngoài ra, làm thế là phạm tội.

Hai chữ “cưỡng hiếp” trở nên thịnh hành. Quan hệ giữa nam nữ bỗng chốc xuống dốc không phanh, căng thẳng, đối địch. Bọn con gái hình như rất sợ từ này, không dám nói ra miệng, chỉ nghe thấy “cưỡng hiếp” là như đã bị cưỡng hiếp rồi, vừa la vừa khóc, đầm đìa cầu cào. Chỉ mỗi hai chữ đó thôi đã cảm thấy tổn thất lớn lao.

Một hôm ngủ trưa dậy, mười mấy cô bé đều bị ai đó dùng kéo cắt đứt quần. Không ai biết thủ phạm, chỉ biết bọn con gái đã bị cưỡng hiếp cộng với cợt nhả tập thể. Khung cảnh thật “chấn động”. Các cô bé ôm mặt khóc ròng, mọi người đều thờ dài, cảm thấy bọn họ đã bị làm nhục, không còn trong trắng nữa.

Ai cũng nghĩ chuyện này bọn họ chết chắc, không ai cứu nổi, có nhảy lên mặt trăng cũng không rửa được nỗi nhục ê chề như thế. Trông bộ dạng bọn họ quả thực cũng không muốn sống nữa. Mọi người vô cùng thương tiếc, nhưng không tiện khuyên giải, cũng không tiện ngăn chặn. Làm thế có

khác gì muốn họ kéo dài đau khổ. Là bạn bè trong một lớp, theo sách hay theo phim cũng chỉ còn cách nuôi chí về sau trả thù cho người đã khuất mà thôi.

Tôi không còn ngưỡng mộ và ước ao được làm con gái nữa. Họ quá dễ chết. Có vô số lý do ngăn cản họ sống. Làm con trai hay hơn. Nói chung đừng ai mong dùng một từ mà tổn thương nỗi chúng tôi. Muốn làm hại chúng tôi không thể thiếu các biện pháp thực tế hơn: súng, pháo, dao kiếm v.v...

Đương nhiên mười mấy cô bé đó không có ai chết, không phải là không nên chết, mà là mặt dày không chịu chết - Phương Thương Thương nhận xét.

Chương Mười Hai

Cái chết đối với chúng tôi quá bình thường, ngày nào cũng nghe, cũng nhìn thấy rất nhiều người chết xung quanh mình - trên truyền hình, trên phim. Tất cả các câu chuyện dù bắt đầu đơn giản, lặng lẽ nhẹ nhàng đến đâu cũng đều kết thúc bằng giết người hoặc bị người giết. Những câu chuyện đó kể về quá trình một đứa trẻ trở thành trang hảo hán ra sao, nào là Đồng Tồn Thụy, Hoàng Kế Quang, Khâu Thiếu Vân, v.v... Những người đó thuở nhỏ chăn trâu, lượm củi, gieo trồng, rất hay giúp đỡ người khác, chịu thiệt thòi, dám hi sinh. Mới bé tí ti đã thấy được tính cách dũng cảm, bất khuất. Chẳng được vài năm họ đã khóc đã gào đòi ra mặt trận. Vừa đi đã lập chiến công, bao nhiêu lần tưởng hết hơi thua trận đến nơi, mấy người này anh dũng xông lên - người nổ bộc phá, người bịt lỗ châu mai, Khâu Thiếu Vân hơi kém hơn chỉ nằm yên không động đậy^[16] - thế là quân ta lại chiến thắng.

Bọn họ chết thảm khốc, có thể nói là tan xương nát thịt, nhưng quá xứng đáng, vì quân ta đã xông lên được - giết thêm biết bao nhiêu quân địch. Rõ ràng, giết một thằng là hòa người, giết thêm một là lãi thêm một.

Nói về giết hàng loạt, xem phim “đã” hơn nghe truyện. Sau một trận đánh, khắp núi đồi toàn là xác chết. Tiếng kèn xung trận vừa cất lên, âm nhạc hùng tráng liền vang dậy, tiếng bom tiếng pháo đều biến thành âm thanh của bản giao hưởng - không hề đáng sợ mà chỉ khiến người xem thấy lòng khoan khoái, hả hê.

Mặc dù có rất nhiều người tốt theo kiểu đó - những chàng trai khôi ngô tuấn tú, hét vang một tiếng “vì tổ quốc” rồi biến mất tăm, đến lễ mừng chiến thắng cũng chẳng thấy đâu, nhắc đến họ người trong phim ai nấy đều tỏ ra buồn rầu - tôi lại không nghĩ họ chết. Sự ra đi ấy có một cách gọi khác: Hi sinh.

Những đứa trẻ hiểu biết một chút đều biết “chết” và “hi sinh” là hai chuyện khác hẳn. Chết tức là không còn biết gì nữa, không đi đâu được nữa,

mục rữa dần tại nơi ngã xuống, thành ra một đồng mùn, còn lại bộ xương.

Hi sinh tức là bị trúng đạn, ở lại chắc chắn là không thể, nhưng anh lại có một nơi để đi, rất xa rất xa, cụ thể là ở đâu tôi cũng chẳng rõ, có thể là trên trời, hoặc trong không khí. Mà anh đừng có không muốn đi, nghe nói nơi đó rất được, người tốt chết rồi đều chạy đến đó. Có ai đại đâu, đều cống hiến trọn đời cho chủ nghĩa cộng sản cả. Chủ nghĩa cộng sản là gì? Là tất cả mọi người ăn không hết, mặc không hết, tận hưởng không hết. Tầm cỡ món như thịt bò xốt khoai tây cũng chỉ thuộc loại bèo nhèo chủ nghĩa cộng sản và những con người cộng sản.

Hơn nữa, dù cho anh có quay trở lại hay không, thì cũng đã nổi tiếng rồi, tất cả chúng tôi đều tưởng nhớ anh. Nếu anh còn những thứ gì đó không mang theo được cũng chẳng sao, chúng tôi sẽ giữ gìn hộ anh: mũ, súng, giày... ở trong những tủ kính, đặt cạnh những bức ảnh của anh cùng những dòng chữ của anh đóng khung trên tường. Anh được kể trong truyện, đưa lên phim, phổ nhạc, được hát về, được nhớ tới, mỗi ngày nhắc đến anh nhiều bận, già trẻ lớn bé mắt rung rung... tất cả như thế, anh gọi là “một đi không trở lại” à?

Ngon lành nhất là anh sẽ không bao giờ phải chết nữa, lúc hi sinh bao nhiêu tuổi thì sẽ vĩnh viễn bấy nhiêu tuổi.

Tôi cũng muốn đến đó, vĩnh viễn thanh thoi nhàn hạ.

Người lớn viết những ước mơ hy vọng của họ vào trong bài hát của chúng tôi, đầy giục giã:

“Thôi kèn lên đi, tí te te tí tí te, đánh trống lên đi, tùng tùng tùng tùng tùng... dũng cảm diệt quân thù.”

“Không sợ quân thù, không sợ hi sinh, quyết tâm học tập, kiên cường đấu tranh, hướng về... hướng về... tương lai, vững bước tiến lên.”

Thực ra không cần thiết phải tiêm phòng như vậy, ai cũng biết đó là việc tốt. Vừa mở mào mở mặt vừa không hề thiệt thòi, chúng tôi nào chỉ không sợ hi sinh, còn mong được nữa là khác.

Làm đứa trẻ ngoan - vào bộ đội - giết giặc - hi sinh - sống mãi với đời.

Chúng tôi hiểu con đường mà người lớn mong mỗi chúng tôi sẽ đi - không vấn đề gì.

Vấn đề là ở quân địch, có còn đủ cho chúng tôi tiêu diệt hay không?

Cô Lý bảo chúng tôi, quân địch rất đông, cả thế giới này còn hai phần ba nhân dân lao động còn chưa được giải phóng, chỉ sợ giết không hết mà thôi.

Cô treo một tấm bản đồ thế giới cho chúng tôi xem, trừ cái chỗ của chúng ta, xung quanh tất cả là quân địch. Một cái khoát tay của cô Lý, cả thế giới đều khoanh hết vào trong.

Tốt tốt, đến kiếp sau cũng không phải lo thất nghiệp.

Bố mẹ giết được bao nhiêu giặc là vấn đề mỗi một đứa trẻ đều quan tâm. Cho dù hi sinh là chuyện rất tốt, nhưng tôi vẫn khâm phục những người giết sạch quân giặc mà vẫn vẹn nguyên lành lặn, điều đó chứng tỏ những người này võ nghệ cao cường.

Nếu những người đó lại là bố mẹ mình, chắc chắn sẽ cảm thấy vô cùng tự hào, giữa các bạn cũng thấy mở mày mở mặt hơn.

Trương Ninh Sinh sở dĩ có uy tín trong lũ bạn, trở thành đầu lĩnh của đám con trai, ngoài việc cậu ta đánh đau nhất, chửi kinh nhất, còn liên quan việc bố cậu giết giặc nhiều nhất. Người bố cậu ta cao như cái cửa, bước vào vườn trẻ là va phải bóng đèn, hai bàn tay cực to, mỗi tay cầm được năm cái bánh bao, chỉ hai ngón tay là kẹp ngang hông một bạn nhỏ, nhấc bổng lên trời. Chỉ nhìn đã biết là chú bộ đội chuyên công súng máy hạng nặng.

Ông là anh hùng chiến đấu nổi tiếng cả nước, từng đánh trận ở ải Bắc Ninh, Tháp Sơn và cả đảo Hải Nam. Ông là người đầu tiên xông vào thành

phố Thiên Tân, lúc người khác theo kịp đến nơi thì ông đã chiếm được hơn nửa thành phố. Người anh hùng này chỉ dùng lưỡi lê đã đâm chết hơn trăm thằng giặc, hai trăm ngục quân, số chết vì súng bắn thì không thể đếm được. Trong phim *Thượng Cam Lĩnh* có nhân vật trung đội trưởng chính là nói về ông, tất cả chúng tôi đều biết, còn mẹ Trương Ninh Sinh là cô y tá hát trong phim, hết chiến tranh hai người lấy nhau. Ông còn bắn hạ một chiếc máy bay Mỹ hình thù kì quái, chỉ dùng súng ba tám li nheo mắt bóp cò một cái là xong, chẳng khác gì bắn chim, bắt sống thằng phi công - một gã lão luyện từng đánh Thế chiến thứ hai.

Lý Tác Bằng gặp ông cũng vô cùng lịch sự. Chiến hữu mà - Trương Yên Sinh rất hay dùng từ này.

Giết giặc nhiều thứ hai là bố Uông Nhược Hải. Câu chuyện tập kích trung đoàn Bạch hồ trong *Đánh quân xâm lược* chính là ông chỉ huy thực hiện. Tất cả xe tăng, xe tải đều bị ông cho mỗi quả đốt cháy tại chỗ, không biết bao nhiêu thằng mũi lõ chẳng kịp thoát ra, biến thành thịt cừu nướng. Thời kì chống Nhật, Lý Hường Dương là thuộc hạ của ông, sai gì làm nấy, tuyệt đối phục tùng, đồ dám nho nhoe.

Người này có một cái dở là tính nóng như lửa, trợn cả mắt với trẻ con, ai bước vào cửa nhà ông đều phải lớn tiếng báo cáo, không lên tiếng rút súng bắn liền. Uông Nhược Hải kể đã mấy lần bị đạn bay vèo qua đầu, tí chết. Làm con của một tính cách như thế không khác gì mạng treo đầu súng, cả nhà sống không dễ dàng gì.

Mọi người trò chuyện rôm rả, bố ai nấy không khác gì Triệu Tử Long. Phương Thương Thương chợt nghĩ, bố mình cũng không được tụt hậu, cũng phải cho mọi người biết chút lễ độ, cũng phải cho một con số, nếu không xếp hạng các bố của vườn trẻ, chẳng biết bố mình được thứ mấy.

Cuối tuần Phương Thương Thương về nhà, hai anh em quần lấy bố gặng hỏi: Bố giết giặc chưa? Giết mấy thằng? Có được một trăm không?

Đồng chí Phương Tê Thành ấp a ấp úng, nói tránh: Sao lại nhắc tới chuyện này?

Bố các bạn đều giết hơn trăm thằng, bố Trương Ninh Sinh và Trương Yên Sinh giết hơn nghìn cơ.

Chính miệng chú ấy nói ra à?

Kể cho bọn con đi. Hai anh em nài nỉ. Kể bọn con nghe một chuyện chiến đấu của bố đi, nếu không bọn con chẳng có gì để nói với các bạn.

Kể một chuyện thì kể. Phương Tế Thành bị ép hết cách, đành nhận lời. Trông ông chẳng có tí hào hứng nào, lại còn có vẻ phải nghĩ ngợi rất lung: Kể chuyện nào bây giờ?

Đánh nhiều nhất ấy. Phương Siêu và Phương Thương Thương kéo ghế ngồi trước mặt, háo hức chờ đợi.

Phương Tế Thành chậm rãi: Đánh nhiều nhất phải kể năm bốn bảy. Quân mình vừa chân trước chân sau tiến vào núi Biệt Sơn thì quân địch đã ập tới, ngày nào cũng phải rút chạy, vừa dừng chân nghỉ súng đã nổ. Đội ngũ càng đi càng ít, không đi nổi nữa, người nào ốm là bị địch bắt, chỉ còn da bọc xương.

Thế nghĩa là thế nào? Phương Thương Thương đưa mắt hỏi Phương Siêu, Phương Siêu cũng đang bối rối. Rốt cuộc là ai đang đánh ai, sao lại chỉ có người ta đuổi mình, lại chỉ còn da bọc xương.

Phương Tế Thành không nhận ra thắc mắc của bọn trẻ, tiếp tục say sưa với hồi ức: Ăn uống rất kham khổ, chẳng có gì cả, nhân dân cũng tàn cư hết. Biệt Sơn rất nghèo, đến một lúc bao nhiêu bộ đội như thế, nhân dân nói, chúng tôi không chạy thì chết đói cả.

Phương Tế Thành càng kể càng hào hứng: Bọn Quốc dân Đảng rất ngu, quân thì đông, trang bị đầy đủ, nhưng đuổi không kịp quân mình, con biết vì sao không?

Ai thêm đoán vì sao quân mình bỏ chạy được nhanh đến thế. Bọn con đợi bố quay lại đánh cơ mà. Phương Thương Thương trong lòng bất mãn,

chẳng nói chẳng rằng.

Phương Tế Thành hết sức đặc ý: Bởi vì quân mình nắm được mật mã của địch. Bọn chúng bên kia vừa ra mệnh lệnh, bên này chúng ta đã nắm được, cũng hạ lệnh hành động, dùng quân trước chúng nó một làng. Bố bị ốm, phải nằm cáng, có người đề nghị gửi lại cho bà con. Gửi cái gì bà con, gửi Quốc dân Đảng thì có. Quách Thiên Dân bảo: khiêng, bộ đội đi đến đâu khiêng đến đấy. Bốn trung đội cảnh giới bảo vệ một mình bố loanh quanh trong núi. Bố là người hết sức quan trọng - địch điện báo mật. Mỗi một mình bố tốt nghiệp cấp hai, làm sao bỏ lại được - thế mới giữ được mạng sống này. Vì thế các con phải chịu khó học hành...

Bố nói lung tung! Phương Thương Thương không nhịn được nữa, bật dậy chỉ tay: Bố bịa... bịa... bịa... đặt, bôi... bôi... nhọ. Giận đến mức nói năng lấp bắp.

Bố bịa bịa bịa đặt gì? Phương Tế Thành cười bắt chước cậu.

Đâu ra mà lại chỉ có giặc đuổi đánh mình. Bố đánh lại là tiêu diệt được ngay, cần gì phải chạy suốt ngày, còn không xấu hổ.

Ai để con đánh là tiêu diệt được ngay? Giặc không có tay, không có súng chắc? Súng còn tốt hơn của mình, lại nhiều hơn, không chạy chỉ có chết. Không chạy làm gì có được Trung Quốc hôm nay, để con có cơm ăn mỗi ngày, bố không xấu hổ, con trai ạ...

Phương Tế Thành đưa tay ra muốn ôm con trai, chu miệng định thom một cái.

Phương Thương Thương vùng vằng gạt phắt. Cái ông này càng nói càng không chấp nhận được. Đường đường một nước Trung Quốc này nhờ chạy ma-ra-tông mà có chắc, bọn giặc đông thế kia chỉ chạy là hết, chân dài hơn là người chiến thắng. Thế này mà không phải là nói lung tung thì không còn gì được gọi là nói lung tung nữa cả.

Còn mẹ thì sao? Phương Thương Thương quay sang mẹ đang vừa xem sách vừa cười nghe hai bên đối đáp. Mẹ tham gia cách mạng cũng chạy suốt

mấy năm thế à?

Mẹ có đi xa như bố con đâu mà. Mẹ Thương Thương bỏ sách xuống cười. Có muốn chạy cũng chạy không nổi. Chân nhanh đến đâu cũng có hơn được máy bay Mỹ không? Thời mẹ là chiến tranh hiện đại, không nhìn thấy quân địch như bố con. Máy bay vừa đến, phạm vi mấy ki lô mét vuông đều nổ tan tành. Mẹ đi Triều Tiên ba năm, chỉ nhìn thấy một thằng Mỹ lái F-86 trên trời, lao đến chỗ mẹ. Mẹ nằm trong gian nhà lá, cũng bị ốm viêm phổi, lòng nghĩ mày đừng có mà bắn quét. Mẹ nhìn thấy cả mắt xanh của nó, xanh biếc, mồm động đậy chắc là đang nhai kẹo cao su. Thằng này để tay trên nút khai hỏa nhưng không bắn, lao xuống nhìn mẹ một cái rồi bay đi - suýt nữa thì con đã không có mẹ rồi.

Các người. Phương Thương Thương giận bủn rủn. Các người làm gì thế, không chạy thì cũng ốm.

Cặp bố mẹ này làm Phương Thương Thương thất vọng. Không thể ngờ hai người kém sức khỏe thế. Đúng lúc sinh tử thì lăn ra ốm. Giặc đến người thì chạy, người giả chết, khác quá nhiều so với trên phim. Sao tôi lại xui xẻo đến thế, bố mẹ đều là hạng nhát gan, chưa đánh chết được một thằng giặc nào, thứ hai tuần tới ăn nói với các bạn trong vườn trẻ thế nào đây.

Phương Thương Thương khóc thút thít trong chăn, ướt cả một khoảng gối.

Phương Siêu nằm trong chăn bên cạnh an ủi: Đừng có tin họ, họ cố ý nói thế đấy.

Nhưng cả hai người đều tự thừa nhận rồi.

Là vì họ giết được ít, không dám nói với mình. Em nghĩ mà xem, tám triệu Quốc dân Đảng, hơn năm trăm nghìn quân Nhật, khoảng hai triệu quân cộng thêm vào ba trăm nghìn lính Mỹ, bảy trăm nghìn người Nam Triều Tiên, tất cả là bao nhiêu người?

Phương Thương Thương xòe ngón tay đếm đi đếm lại không tìm ra đáp án.

Mười một triệu. Đó là chưa kể số bị hồng quân đánh chết. Bao nhiêu giặc chết như thế, quân giải phóng được bao nhiêu người?

Không biết. Phương Thương Thương hoàn toàn rối trí.

Ba triệu. Trong sách nói thế. Ba triệu bộ đội giết mười một triệu giặc, trung bình mỗi người giết được bao nhiêu, em tính đi.

Tính không ra.

Biết chắc em tính không ra. Nói cho mà biết: một người giết được bảy thằng giặc, ba bảy một nghìn một. Cho nên anh đã biết từ trước họ giết được mấy: mỗi người giết bảy, tổng cộng mười bốn.

Cũng hơi ít, nhưng còn hơn không được đưa nào. Phương Thương Thương thấy dễ chịu hơn, trở mình nhìn vàng trắng ngoài cửa sổ nghĩ: Đợi mình lớn lên, gặp địch không chạy nửa bước, giết chết hết chúng nó. Mười một triệu thằng mình giết hết sạch, mình là anh hùng vĩ đại, nguyên soái, cuỡi ngựa trở về số 29, tắt cả vớ tay với mình, ngưỡng mộ mình... Cậu thiếp đi tay vẫn kê trên má.

Ngày hôm sau, có một nguyên soái qua đời. Rất nhiều xe con màu đen từ trong thành phố chạy ra, chậm chậm đi trên con đường trước cổng số 29. Có người nói chủ tịch Mao, thủ tướng Châu ngồi trong chiếc xe kéo rèm, còn lại chín đại nguyên soái, chục đại tướng ngồi trong các xe khác. Vị nguyên soái chết cũng nằm một trong các xe đó.

Phương Thương Thương chui dưới chân người lớn, thò đầu ra nhìn đoàn rống rần màu đen từ đầu này đến đầu kia dài ngút mắt, lòng ngưỡng mộ: mai kia mình cũng nằm trong xe đen chạy về, để cho mọi người đứng hai bên đường tranh nhau xem.

Ngày thứ ba, cậu muốn làm ông họ Hầu, tay nắm lựu đạn lừa cả đám quân ngụy: Ta chính là Lý Hướng Dương.

Ngày thứ tư, cậu muốn làm Vương Thành, bị địch bao vây trên đỉnh núi, lưng còng máy liên lạc, vừa quét súng máy vừa ném bộc phá, vừa kéo dây vừa nghiêng răng: Tao cho chúng mày lên, tao cho chúng mày lên.

Ngày thứ năm, Cao Dương vừa thiếp đi đã bị cậu chọc dậy. Cậu tì lên thành giường, khỏ sở nói với Cao Dương: Tớ nghĩ đi nghĩ lại đều thấy cô Lý đúng là gián điệp.

Ai? Cao Dương chưa tỉnh ngủ, hỏi mơ màng.

Quả lê giòn. Phương Thương Thương lay người Cao Dương cho tỉnh hẳn.

Cậu không thấy giống à? Gián điệp đều xấu như cô Lý, hung dữ nữa. Nữ gián điệp Vương Mạn Lệ trong Bảo vệ đường sắt giống cô Lý cả lời nói lẫn động tác, mặt mũi gian xảo cũng rất giống, chỉ có hơi thấp hơn thôi.

Cao Dương chớp mắt suy nghĩ một lúc rồi trả lời: Có thể, lúc Mã Tiểu Phi bị bắt, nó trốn được, mấy năm nay đã cao hơn.

Hóa trang đối với gián điệp quá đơn giản. Phương Thương Thương trầm ngâm. Nếu cô là gián điệp chắc chắn có súng lục, có thể là loại ru-lô.

Tớ biết rồi. Cao Dương vùng dậy, ghé sát tai Phương Thương Thương thì thào: Hồi mình ở lớp nhờ đã nghe đồn vườn trẻ có một nữ gián điệp, giả làm cô nuôi, có một lần ngủ trưa, cô lấy súng ra lau, bị một bạn nhìn thấy nên cô lòi vào nhà bếp bóp cổ, vụ án đến nay vẫn chưa phá được.

Cậu vừa nói tớ cũng nhớ ra. Phương Thương Thương gắng nén giọng nhưng miệng thì ngoác ra. Chắc chắn là cô Lý. Hồi đó bọn mình còn nhỏ, không ai phát hiện ra, cho nên cô mới theo lớp mình.

Bây giờ cậu tính thế nào, đi trình báo?

Tớ muốn tự tay bắt. Cậu dám không?

Dám thì dám, chỉ sợ cô rút súng ra.

Không sợ, phải nghĩ cách, không chế từ đầu không kịp sờ tới súng.

Hai đứa trẻ thì thảo như đang “ăn” tai nhau bàn kế hoạch, cửa phòng ngủ bỗng xịch mở, cô Lý xách đèn pin bước vào, luồng ánh sáng soi loang loáng khắp nơi rồi chiếu thẳng tới: Đứa nào còn chưa ngủ đây, mau trở về giường mình.

Phương Thương Thương lùi xuống gầm giường, lồm cồm bò về giường mình. Cao Dương cũng vội vàng nằm thẳng đơ, mắt nhắm tịt. Cô Lý chiếu cậu một lúc rồi sang chỗ khác.

Cô rọi luồng sáng vào giường Phương Thương Thương, thằng bé đang ngủ thật say.

Cô Lý tắt đèn pin, khóa cửa lui ra.

Cao Dương bò qua từng chiếc giường, đụng phải Phương Thương Thương cũng đang bò lại. Cậu phải không? Cậu khẽ hỏi.

Tớ đây. Phương Thương Thương tiến tới giơ tay cho xem một sợi dây nhựa dùng để nhảy dây. Minh tìm thấy sợi dây này, đã thử rồi, chắc chắn lắm, thật cô được.

Cao Dương đón sợi dây, thử vài động tác, tưởng tượng: Bọn mình dùng dây bắt sống. Đợi cô Lý ngủ say tròng dây qua đầu, thắt một cái. Cần thì cười luôn lên cổ, chắc chắn cô thua.

Tốt nhất là đánh phủ đầu không cho mở mắt.

Cậu nói rất đúng. Thế này nhé. Minh tròng dây, cậu đánh bật mắt.

Trương Yên Sinh bò đến: Hai đứa nói tớ nghe hết rồi. Cho tớ đi với.

Được. Phương Thương Thương quay đầu bò ra ngoài, để tớ trình sát xem cô Lý đã ngủ chưa.

Bò đến chiếc giường cuối cùng trước cửa, có hai cánh tay túm lấy vai áo cậu lôi lên.

Trương Ninh Sinh, Cao Tấn giạng chân đứng trước mặt Phương Thương Thương. Trương Ninh Sinh lắc đầu bảo: Đừng có ngố. Bắt gián điệp không phải như thế này.

Phương Thương Thương quay lại nhìn, tất cả mọi người đã ngồi thẳng trên giường, một vùng đầu lộ nhỏ đen sì, trên đó là những cặp điểm sáng nhấp nháy như sao trời bỗng rụng rơi cả xuống phòng ngủ.

Cánh cửa phòng ngủ khẽ kệt mở, tiếng kệt như người ta chỉnh dây đàn nhị làm tim Phương Thương Thương rúng động, suýt nữa kêu thành tiếng.

Đội cảm tử xuất phát. Đám con trai nối nhau vượt qua cửa, lập tức bò sát xuống đất như mèo tủa ra hình cánh quạt áp sát dần về phía cô Lý. Trương Ninh Sinh bò trước tiên, sát ngay sau là Cao Tấn, tiếp nữa là Phương Siêu, sau nữa là Cao Dương, Trương Yên Sinh, Uông Nhượng Hải, cuối cùng mới là Phương Thương Thương.

Thành phần tinh nhuệ của lớp lớn đều lên đường.

Phương Thương Thương rất phấn chấn, chiến dịch đầu tiên đã bắt đầu. Cô Lý đáng ghét và giả tạo sắp sửa bị tóm cổ, bị đám trẻ lôi ra ánh sáng. Họ sẽ trở thành tấm gương học tập cho trẻ em cả nước, chưa đủ tuổi đến trường đã phá kỉ lục bắt được gián điệp, sau này truyện nhi đồng sẽ ghi lại chiến công của họ. Trên bìa sách viết tên câu chuyện này: *Mưu trí bắt nữ gián điệp*. Trang đầu tiên vẽ một khuôn mặt tròn xoe đang suy nghĩ, bên dưới viết: Một hôm bạn Phương Thương Thương lớp lớn hai bỗng thấy nghi ngờ...

“T... ú... t...”

Uông Nhượng Hải bò đằng trước bỗng đánh một phát rắm rất mảnh rất dài, xuống trầm lên bỗng, chấm dứt dòng suy nghĩ của Phương Thương

Thương. Nói đúng hơn là ngắt luôn mạch máu, dây thần kinh, hơi thở lẫn chuyển động của cậu. Toàn bộ đội hình cũng lập tức hồn bay phách lạc, ý thức và hành động đều bị gián đoạn hơn một giây đồng hồ. Mọi người cầm giận Uông Nhược Hải, vừa bò vừa nổi điên, đợi giết chết gián điệp Lý xong đứa thứ hai chính là nó.

Nhục... Cô Lý bỗng lớn tiếng nói mê.

Đám trẻ đáng thương đứt nốt sợi thần kinh cuối cùng, trong nháy mắt không còn đứa nào ở đó.

Cơn hoảng loạn trôi qua, đội cảm tử mới nhận ra quân mình đang chen đặc sau cánh cửa phòng ngủ, ra sức giữ chặt cánh cửa. Không một ai nhớ ra quá trình từ trước mặt địch đến hiện trạng này đã xảy ra như thế nào.

Một vài đứa con gái đã bò ra ngoài cửa sổ lúc này đang nhón nhác hỏi vào: Sao thế, sao thế?

Trên bệ cửa cũng toàn lũ con gái đang hết sức cảnh giác, chỉ một tiếng động sẽ có một đợt nhảy tháo chạy quy mô lớn xảy ra.

Trương Ninh Sinh rút lại, bị chặn bên ngoài cửa, không đẩy được cửa cũng không dám lên tiếng gọi, chỉ biết cào lên cửa. Tiếng móng tay miết vào cửa làm tăng thêm không khí rùng rợn trong phòng.

Tao đây, tao đây, Trương Ninh Sinh đây. Cậu ta ghé sát vào khe cửa thì thào.

Cao Tấn dùng sức kéo cửa ra được một khoảng cho cậu ta bò vào.

Trương Ninh Sinh chửi thề: Đồ nhát gan, đảo ngũ!

Cao Tấn bịt ngay miệng cậu ta lại: Nói nhỏ thôi.

Trương Ninh Sinh chưa hết giận, cố chửi qua kẽ tay Cao Tấn: Tao đã lao lên rồi, chẳng thấy bọn mày đâu.

Cô Lý tỉnh chưa?

Đang uống nước.

Vừa nghe thấy thế, lũ trẻ mới hoàn hồn lại nằm bẹp cả xuống.

Lũ trẻ nhìn qua khe cửa, thấy cô Lý bật đèn, đứng trước đầu giường bê ca nước trà to ngửa cổ uống. Hình bóng to lớn của cô hắt lên tường chẳng khác gì lão yêu quái hiện nguyên hình.

Phương Thương Thương ngất đi.

Cô Lý trong trắng vô tội, mắt nhắm mắt mở từng bước loạng choạng đi ra nhà vệ sinh để tiểu, hai bầu ngực đồ sộ rung rinh dưới làn áo.

Cô Lý tiểu khá lâu, lũ trẻ nằm trên đất đếm từ một đến mười bảy.

Cô Lý mắt nửa nhắm nửa mở bước ra khỏi nhà vệ sinh, va vào một cái ghế con cũng không thèm để ý. Còn cách giường khoảng một bước chân, cô dần bước, thả người xuống giường, miệng nhóp nhép nuốt nuốt gì đó rồi mau chóng phát ra tiếng ngáy.

Không còn đứa nào dám làm hảo hán nữa. Bao nhiêu sức lực đều dùng hết để đối phó với những âm thanh khủng khiếp kia.

Bây giờ thì, chỉ còn đi trình báo nữa thôi. Trương Ninh Sinh lão đảo bò dậy, dẫn đầu mọi người đi ra cửa sổ.

Tiểu đội trưởng tiểu đội hai đang khoác khẩu súng trường bán tự động chậm rãi bước trên đường phía đông. Không khí nửa đêm mát lạnh, hoa trái bên đường tỏa hương nồng. Tiểu đội trưởng mồm khô lưỡi nhạt rất muốn nhân đêm tối mò vào vườn hái mấy quả đào ăn. Ở quê nhà vẫn thích hơn, khoai lúa cả thôn đào hái tùy thích, may mắn còn bắt được con chó về thịt. Bỗng anh ta nghe thấy những tiếng rơi lịch bạch trên đất. Da đầu anh săn cả lại, súng lăm lăm định thần nhìn kỹ, từ ô cửa sổ của ngôi nhà lớn có vô số

bóng đen ào ào nhảy xuống đất, trên mặt đất cũng có rất nhiều bóng đen đang chạy nhanh về phía những cây dương.

Ai đây? Giọng tiểu đội trưởng rất thấp, nhưng truyền đi rất xa trong đêm tĩnh mịch, hết sức uy nghiêm.

Những bóng đen bỗng không thấy đâu nữa, trước mắt chỉ còn là những ngôi nhà trơ trọi chập chờn bóng cây.

Tiểu đội trưởng bật lưỡi lê, lên đạn đánh rốp. Hai âm thanh vang lên đầy uy hiếp. Anh giương súng bước thấp bước cao tiến về đám cây dương, trong đầu hiện lên hàng loạt tình huống có thể bất thần xảy ra. Anh ra sức nhăm lại những thế võ cận chiến.

Tiểu đội trưởng chăm chăm kiểm tra những gốc cây dương, chân bỗng giẫm phải cái gì kèm theo một tiếng kêu thảm thiết. Anh lập tức chúi mũi súng xuống, nhưng trước mũi lê nhọn hoắt hiện ra một khuôn mặt trẻ con tròn xoe. Đôi mắt đứa bé nhìn lưỡi lê chớp chớp liên hồi. Anh nhìn ra xung quanh, đầy mặt đất là lũ trẻ con cũng đang nhìn anh chớp mắt liên hồi. Tiểu đội trưởng muốn sờn gai ốc.

Tất cả đứng dậy! Tiểu đội trưởng quát. Thằng bé cong lưng lên. Tiểu đội trưởng chân nhấc quá đầu gối - bây giờ anh mới nhận ra chân phải mình đạp lên lưng một đứa bé.

Cô Lý khát, nóng, cơ bắp mỏi dừ, không co duỗi nổi trong khi đây là lúc cô phải ra tay - cô đang bị sóng nước dữ dội cuốn chặt và kéo trôi theo dòng. Cô gào, cô gọi, gắng sức nhô đầu khỏi mặt nước để thở. Con thuyền lúc này cô và cả lớp qua sông đã bị lật, dòng nước xiết lập tức cuốn lũ trẻ tan tác, từng cái đầu nhỏ nhấp nhô trong sóng nước. Cô Lý cuống chân: kiểu này chết chìm vài cháu thì làm sao đây, phải cứu bằng được, mình chết cũng không được để cháu nào chết. Tình cảm cao thượng tràn ngập trong lòng cô Lý. Có người trên bờ hét: ai đây. Cô Lý vội đáp: tôi, tôi, là tôi. Người kia quay lưng đi mất, cô Lý ứa nước mắt tuyệt vọng. Phương Thương Thương trôi vụt qua, cô Lý thò tay tóm lấy, hụp, Ưông Nhược Hải lại trôi ngang qua, cô lại chụp không trúng. Cô Lý bật khóc lớn, bơi được

vài bước bỗng phát hiện Phương Thương Thương chưa bị cuốn mất, đang xoay tròn trên một vũng xoáy, mừng quá lao tới vớt lấy thằng bé...

Đúng lúc đó cô Lý tỉnh lại, nhìn thấy đèn đóm trong phòng sáng rực, hai tay đang nắm chặt tay bác chủ nhiệm, hơi ngửa người với một tư thế hết sức khó coi, hết sức hoang đường, như đang dấn dò lúc lâm chung, lại cũng giống như đang vô cùng cảm kích - thế này là thế nào?

Cô Lý xấu hổ mặt đỏ bừng, hất tay bác chủ nhiệm ra, chui mặt vào trong chăn. Cô nhận ra tiểu đội trưởng tiểu đội hai của trung đội cảnh vệ cũng đang đứng cạnh bác chủ nhiệm, mắt nhìn cô rất thú vị.

Thế là thế nào? Bà đang ngủ yên ngủ lành, hai gã đàn ông một già một trẻ bật đèn đứng xem. Cô Lý đang chuẩn bị nổi trận lôi đình, bác chủ nhiệm đã lên tiếng:

Cô giáo Lý đừng sợ, cũng đừng hoảng hốt. Chúng tôi có việc nên mới đến đây, việc đột ngột và cũng rất gấp, nếu không thì chẳng phải kéo vào. Cô định ngồi dậy nghe hay nằm nghe?

Nằm. Cô Lý kéo chăn lên tận cằm.

Vậy cô cứ nằm thế, chúng tôi ngồi xuống. Bác chủ nhiệm kéo tiểu đội trưởng ngồi xuống. Tiểu đội trưởng đáp: Cứ để cháu đứng cũng được.

Bác chủ nhiệm ngồi lên giường cô Lý, chếch người, nhìn cô Lý bằng ánh mắt hiền từ như mọi khi. Nếu không phải là đang giữa đêm, cô Lý sẽ nghĩ ngay đây là lãnh đạo quan tâm sâu sát đến thăm nom.

Nói thế nào nhỉ? Tôi lâu nay đều rất hài lòng với công tác của cô giáo, quan tâm, đầy trách nhiệm. Đối với trẻ con dĩ nhiên phải yêu cầu nghiêm khắc, chăm sóc từng li từng tí, nguyên tắc đúng là...

Bác chủ nhiệm nói lộn xộn không đầu không đuôi, gãi gãi mái đầu bạc quay sang tiểu đội trưởng: Hay là cậu nói đi.

Vừa nãy em đi tuần tra qua vườn trẻ, gặp một đám trẻ tìm em trình báo, nói là phát hiện có một gián điệp, báo em đi bắt... Tiểu đội trưởng cũng không dám nói tiếp, nhìn bác chủ nhiệm nuốt nước bọt, thở dài.

Sau đó thế nào? Cô Lý cảm thấy hào hứng, giục hỏi.

Sau đó anh ấy đến tìm tôi - bác chủ nhiệm tiếp lời một cách khó khăn - dắt theo đám trẻ.

Sau nữa thế nào?

Sau nữa thì, sau nữa thì chúng tôi đến đây. Bác chủ nhiệm không ngừng nhìn tiểu đội trưởng, tiểu đội trưởng nhìn mũi giày của mình. Hai người không ai dám nhìn cô Lý.

Đám trẻ là lớp nào? Cô Lý lại tỏ ra bình tĩnh.

Lớp của cô.

Gián điệp đâu? Ai là gián điệp?

Bác chủ nhiệm nhìn cô Lý, ánh mắt biểu lộ sự áy náy. Không phải, là bác đang gắng sức kìm nén điều gì đó. Cô Lý nhìn sang tiểu đội trưởng, anh này đang quay lưng lại phía cô, hai vai rung rung.

Tiếp đó, cô Lý hoàn toàn không chuẩn bị tinh thần, bỗng thấy bác chủ nhiệm và tiểu đội trưởng cùng phá lên cười. Tiếng cười xuất hiện đột ngột, mãi không dứt. Hai người cũng cảm thấy rất không phải, không đúng lúc, nhưng không sao dừng lại được. Cả hai gập người ôm bụng, khuôn mặt đầy khổ sở.

Cô Lý bất giác cũng nhiễm, ngo ngác cười theo. Cười một lát bỗng hiểu ra, vừa ngượng vừa giận, khoác ngay áo dài choàng lên người, hất chân vùng đứng dậy, ngón tay vội vàng cài cúc áo.

Bác chủ nhiệm vội vàng ngăn lại: Cô Lý, cô phải bình tĩnh, nhất định phải bình tĩnh. Các cháu bé cũng chỉ là tính cảnh giác cao, không hề ác ý...

Nói đến đó lại tiếp tục cười ha ha...

Cô Lý đi vòng qua bác chủ nhiệm, miệng liên tục: Tôi đi tìm chúng nó, hỏi chúng nó xem đứa nào, dựa vào đâu, căn cứ điểm nào, làm sao mà thấy tôi giống gián điệp.

Tiểu đội trưởng cũng giúp một tay cản, chặn, khuyên giải: Chúng tôi đều không tin, đều biết chị là người tốt.

Ai trình báo cho cậu, đứa nào vu khống tôi? Hôm nay cậu nhất định phải nói cho tôi biết, điều này liên quan đến cả diện mạo chính trị của tôi, tiểu đội trưởng phải chịu trách nhiệm cho tôi. Tránh ra. Cô Lý gạt bác chủ nhiệm sang một bên, lao như tên bắn vào phòng ngủ.

Cô đá tung cửa phòng, kéo dây bật sáng đèn, quát vang: Tất cả ngồi dậy.

Nhìn lại một lượt mới thất kinh: Đâu cả rồi?

Này đồng chí! Bác chủ nhiệm chỉ cô Lý: Dáng điệu ăn tươi nuốt sống kia, nếu tôi là các cháu thì tôi cũng phát sợ.

Nước mắt nước mũi cô Lý tuôn ra cùng một lúc: Thế này là bôi nhọ, thế này là bôi nhọ.

Sáng sớm hôm sau, khi tia nắng đầu tiên chiếu vào văn phòng chủ nhiệm, cô Lý đã hoàn toàn thông suốt. Qua một đêm trò chuyện với bác chủ nhiệm, cô hiểu rằng làm công tác cách mạng là phải chịu nhiều gian khổ, thiệt thòi. Bọn trẻ con ai chẳng hay làm những chuyện đại dốt, nói những điều thiếu suy nghĩ, chúng nó có năng lực trình độ như công an, bộ đội thì mới là lạ. Người có đầu óc bình thường ai lại đi hơn thua với các cháu.

Bác chủ nhiệm bảo cô Lý kẹp lại tóc, rửa mặt, đắp khăn mặt ướt lên đôi mắt khóc sưng đỏ, động viên cô, hứa với cô vài điều rồi tự tay dẫn cô xuống lớp.

Đám trẻ ngược mặt trong nắng mai, hồ hởi nhìn cô Lý vốn tưởng là gián điệp đã bị chúng tiêu diệt nay lại trở về với lớp. Cả đám lắng nghe bác chủ nhiệm sôi nổi dặn dò:

Cô Lý của các cháu không phải là gián điệp. Cái này bác đã điều tra xong rồi, hồ sơ của cô bác cũng đã xem, xuất thân rất nghèo khổ, trước giải phóng nhặt lỏi than, sau giải phóng làm công nhân, có tình cảm sâu nặng với Đảng. Các tổ chức gián điệp không thể chọn cô được. Các cháu đừng nghĩ rằng xấu xí tức là người xấu, đó là trong phim ảnh, người nghèo khổ bị đói bị rét làm sao mà xinh đẹp được? Bố mẹ các cháu đều rất xinh đẹp cả hay sao? Bác cũng không xinh đẹp gì, nếu làm bọn xấu bác còn xứng đáng hơn cô Lý nhiều. Đáng lẽ các cháu phải nghi ngờ bác mới đúng chứ.

Bác chủ nhiệm nói đến đó, bọn trẻ ồ lên cười, không khí trở nên nhẹ nhõm.

Bác chủ nhiệm quay đầu nói với cô Lý: Tôi không muốn nói là cô không đẹp, mà là nói vấn đề này, chỉ là so sánh.

Cô Lý đáp khẽ: Tôi hiểu.

Cô chỉ nói với mọi người một câu: Không ngờ rằng các bạn nhỏ biết giác ngộ đến thế... là mắt đã đỏ hoe, không nói tiếp được lời nào, bịt lấy mồm hươ tay hươ tay về phía mọi người. Cũng chẳng hiểu là ý gì, là thôi hay là giải tán, có thể là cả hai. Nhìn cô oan ức, ghen ngạo trong khi lòng đầy tâm sự muốn nói, lũ trẻ đều cảm thấy bất nhẫn, ai nấy thẹn thùng, cảm thấy mình rất có lỗi với cô nuôi.

Buổi sáng đó, mọi thứ đều tốt đẹp, rất thanh bình, cô hiền trò ngoan. Cô Lý dịu dàng ấm áp, bọn trẻ ngoan ngoãn vâng lời.

Buổi trưa, cô trò đều ngủ một giấc thật dài, trong nhà ngoài nhà đều im ắng, tiếng ve cũng êm đềm đi vào giấc ngủ.

Buổi chiều, mọi người chơi đùa thân ái, đoàn kết, nghiêm túc, sinh động. Cô Lý nhớ đến chuyện đêm qua khẽ cười thầm, đám trẻ thật ra rất đáng yêu, kể cho chồng nghe nhất định ông nhà phải lăn ra cười. Cũng trách

mình hơi thiếu tính hài hước, đáng lẽ đừng khóc lúc đó, đóng giả gián điệp thêm vài ngày, dọa bọn chúng tí chơi, vừa là chơi vừa xây dựng ý thức Quốc phòng.

Một mệnh lệnh phát ra, tất cả bọn trẻ đều xếp hàng trước cửa, chuẩn bị đi bộ. Cô Lý đi đi lại lại trong nhà giúp các bạn chậm tay chậm chân dọn dẹp đồ chơi. Tới cạnh Phương Thương Thương, cô thấy ngay sau lưng áo trắng bé một vết giày rất rõ, suy nghĩ mất một lúc. Đến khi nghĩ ra đó là vết hoa văn từ đế giày quân dụng của tiểu đội trưởng, bất thành linh không kiểm chế được nữa, cảm giác như cầm phải một chuỗi pháo đùng đã châm lửa, phát đầu tiên nổ ngay trong đầu, phát thứ hai... sau đó là gì cô không biết nữa.

Phương Thương Thương cũng không nhớ được nhiều, chỉ thấy cô Lý phóng tới như sao băng, tung một chân vào ngay lồng ngực mình. Cũng kịp nhìn thấy trời, thấy đất, thấy bốn bức tường và những ô cửa sổ trên đó.

Không cảm thấy đau, cũng chẳng thấy sợ, chỉ có những đường vân uốn lượn dưới đế giày to khổng lồ áp sát vào mặt cùng với sự dã man trong ánh mắt cô Lý khiến cậu suốt đời khó quên.

Chương Mười Ba

Trường tiểu học Thúy Vy được đặt tên theo tên đường. Cùng cái tên đó còn có một trường trung học, một cái chợ. Một câu thơ khá đẹp của Mao Trạch Đông: *Con vua theo gió về Thúy Vy*, đã gọi cho Phương Thương Thương những tưởng tượng: hai cô công chúa buồn rầu đến vùng này, ngo ngác rụt rè, như học sinh tiểu học không dám băng ngang qua phố, cứ thế khóc rồi cuối cùng chết bên lề đường. Đám rừng nơi chôn hai nàng gọi là Mộ Công Chúa. Qua lời cảm khái của Mao Trạch Đông, cái tên trường tiểu học Thúy Vy dường như cũng có nguyên lai gốc gác căn cứ, không phải ai đó đặt bừa mà thành.

Khi Phương Thương Thương mãi mút kem theo chân bố mẹ dạo cửa hàng, đã không ít lần vô tình đi qua cổng trường tiểu học. Trước cổng trường có hiệu sách Tân Hoa, cửa hàng bán lẻ kim khí, cửa hàng đồ gia dụng sản xuất thủ công và một cái nhà vệ sinh công cộng vô cùng rộng lớn. Chủ nhật, nơi đây là góc yên tĩnh nhất trên cả đoạn phố nhộn nhịp, chỉ có mùi khai lạng lẽ tỏa ra và những tiếng rì rào từ vòm cây dương cao lớn trước cổng trường. Đứng trên bậc cấp trước hiệu sách Tân Hoa có thể nhìn thấy bên trong cổng trường một tấm bình phong vôi trắng trên có chữ. Dạng chữ phồn thể, viết dọc, màu sơn đỏ mùa lượn theo nét chữ. Phương Thương Thương chưa đọc được hết, chỉ được chỗ đầu và cuối: Chăm chỉ... vươn lên.

Có lần, Phương Thương Thương lên qua cánh cổng không người gác, tới sát bức bình phong xem kỹ mấy chữ lớn. Cậu đi vòng quanh, phát hiện ra mặt sau cũng viết đầy chữ, cũng là dạng phồn thể, cũng viết theo hàng dọc, nhưng kiểu chữ gầy và cứng, rõ ràng không cùng một người viết. Phương Thương Thương ngửa cổ gắng sức đọc, moi hết ngóc ngách trong đầu cũng chỉ nhận ra bốn chữ: "... của Mao Chủ Tịch..." bấy nhiêu đã khiến cậu hài lòng.

Khi quay đầu lại, cậu nhìn thấy một phần sân trường, đó là một khu nhà rộng lớn xây bằng gạch đỏ để trần, những dãy nhà gạch đỏ một tầng giống

hết nhau, những bức tường gạch đỏ rất dài; con đường lát gạch hơi gồ lên về bốn phương tám hướng. Buổi trưa không người, sân trường vẫn như rất tung bừng náo nhiệt, rất nhiều cánh cửa sổ lấp lánh, ánh nắng chiếu xuống đậm nét tới mức có thể nhìn rõ từng tia sáng nhỏ bằng đầu kim, cắm xuống mặt đất như những hàng đinh vàng lấp lánh. Cảnh tượng vô tình không chút nội dung chẳng hiểu sao lại khiến người ta cảm thấy một niềm phấn chấn ước ao. Giống như những người nhàn rỗi đi qua một bệnh viện, bỗng rất thèm chui vào làm bệnh nhân mấy hôm.

Trường tiểu học Thúy Vy là nơi Phương Thương Thương sẽ lên lớp một. Bọn trẻ ở cổng 29 hầu hết đều đi học ở đây. Có người kể trường này ban đầu được xây cho con em doanh trại 29, lính thông tin và sư đoàn cảnh vệ số một. Học sinh các khóa trước trừ con em ba đơn vị này, chỉ thêm con trai một vị lãnh đạo công ty sữa bò và con gái bí thư cửa hàng bách hóa Thúy Vy. Điều đó khiến Phương Thương Thương cảm thấy ngôi trường gần gũi như một phần của doanh trại số 29, là một vùng chủ quyền lãnh thổ đặt ở bên ngoài, còn cậu thì như một cô gái phòng khuê đã sớm được hứa gả, nghĩ tới hai chữ Thúy Vy không khác gì nghe thấy tên chồng, tim đã đập rộn ràng, ửng hồng khuôn mặt tưởng tượng về những ngày tháng nay mai.

Đi học - đối với Phương Thương Thương - là mặc đồng phục, là đạt một danh hiệu, là nông dân lấy được hộ khẩu thành phố, là từ nay trở thành người đường hoàng: học sinh, không còn là “trẻ con” chung chung.

Thực sự rất khác. Năm ngoái, các anh chị lớp lớn một đều đã trở thành học sinh. Họ mặc đồng phục sơ mi trắng quần xanh, mỗi người đều có một cặp sách bằng vải dù. Đang bạn bè chơi vô tư, thoát một cái đã khác biệt - cách biệt rất nhiều. Không một ai trong bọn họ không tỏ ra kiêu hãnh. Có người thậm chí vênh mặt làm ngơ, chẳng thèm đếm xỉa, tựa như “trẻ con” không xứng đáng đứng cạnh họ. Phương Thương Thương rất buồn, cũng rất phục, vì rõ ràng “học sinh” cao hơn “trẻ con” một đẳng cấp.

Một lần, cô Đường dắt Phương Thương Thương và các bạn đi lối cổng Bắc ra đường xem ô tô to, bắt gặp học sinh tiểu học Thúy Vy từ bách hóa

tổng hợp đi ra. Đó là một ngày bình thường, không hiểu sao mấy học sinh đó tỏ ra long trọng thế, làm như đang điều hành.

Đầu tiên là một lá cờ hiệu rực rỡ xuất hiện ở khu giữa dãy bách hóa và dãy bán rau. Dưới lá cờ là một anh chàng béo, tay chống nạnh tay vung cây gậy chỉ huy, sau lưng anh chàng là những cô bé xinh xắn vai đeo trống con rồi đến một hàng học sinh nam cao lớn đeo trống đại như những bà chữa vượt mặt, tiếp nữa là một loạt tay kèn đồng thiếu niên. Tất cả đội hình tề chỉnh, đồng phục gọn gàng, kèn trống rực rỡ tươi màu như bước xuống từ tranh cổ động. Họ đi giữa phố phường tấp nập hỗn loạn trông vô cùng đẹp mắt. Đi được một đoạn lại nhất loạt trống giục kèn thổi, âm thanh rền vang sôi động cả một vùng, nhiều người dừng bước chiêm ngưỡng.

Vừa nghe thấy tiếng kèn đồng trong veo, lạnh lạnh, trái tim Phương Thương Thương như đã bị ai đem đi mất.

Tiếp đó, trong tràng âm thanh nổi lên rào rào như mưa của dàn trống con, đội hình học sinh tiến ra dài dằng dặc. Ai nấy tay cầm cờ đỏ sao vàng, khăn quàng đỏ trên cổ áo viền xanh, vung tay đều bước, rất trong sáng, rất kỉ luật và rất nghiêm trang, kiêu hãnh. Nếu phải so sánh, có lẽ họ giống một đội quân của Pháp thời kì Napoléon với trang phục gọn gàng hơn.

Đứng trước một đội ngũ cờ hiệu, gậy chỉ huy, trống kèn và đồng phục đều tươm tắp, Phương Thương Thương trang bị đến tận răng với đầu mũ nhựa, thắt lưng giắt súng đồ chơi bỗng cảm thấy mình thật giống thằng hề, thật nghiệp dư, và kém họ có lẽ không chỉ một bậc. Rất nhiều trẻ con của công 29 cũng đi trong đội ngũ đó. Cậu nhìn thấy những gương mặt thân quen Trương Ninh Sinh, Cao Tấn, Phương Siêu, Trần Nam Yên... bất giác mê mẩn cả tâm hồn.

Cho em chơi với, cậu đứng bên đường lặng lẽ nài nỉ, cho em cũng mặc đồng phục, cũng trang nghiêm, cũng chăm chú phớt lờ xung quanh, cùng kê vai sát cánh, cùng nhắc chân bước đều - chúng mình thật oách...

Cậu thêm bộ đồng phục trắng xanh, thêm chiếc khăn quàng đỏ. Cũng như bao đứa trẻ nhận thức còn non nớt khác, trong cậu bắt đầu hình thành suy nghĩ đề cao cái lớn, cái nhiều. Chỉ cần nhiều và to tức là tốt. Suy nghĩ

đó nảy sinh cùng cảm giác tự thấy mình thấp bé: vội vã thủ tiêu cá nhân mình, rập mình thần phục, tự khoác vòng cổ, trung thành ngoan ngoãn, bảo vệ ai thì vô bảo vệ ai thì cần.

Mong muốn được gia nhập đội ngũ, được thể hiện, được ra tay, được người khác nhìn nhận trở nên cực kì mãnh liệt, mãnh liệt đến mức khổ sở. Nếu có đủ ngôn ngữ biểu đạt, cậu ta sẽ nói đó là tiếng gọi lớn lao.

Vì thế nên, học hành chữ nghĩa chỉ là thứ yếu, điều cấp thiết là làm sao gia nhập đội ngũ, trở thành người của tổ chức, có trang phục riêng biệt, có kỉ luật sắt, có vô số đồng chí và một lá cờ rực rỡ để mình toàn tâm toàn ý nghiêm chào.

Hôm đó, Phương Thương Thương còn nhìn thấy những người phụ nữ kỳ lạ đi lẩn trong hàng, họ cũng mặc đồng phục thiếu niên tiên phong, thắt khăn quàng đỏ, lưng to bản, tóc phi-dê, trà trộn giữa những thiếu niên trong sáng, trông rõ là già lồi, từng trái. Cậu đoán mấy phụ nữ đó đại khái chính là những “giáo viên” mà người đời vẫn đồn đại. Có rất nhiều bình luận về họ, thường là vô cùng tốt đẹp - từ trong ra ngoài, giống như Đảng hay Nhân dân. Thứ nhất là giống mẹ nuôi: bận rộn rộn rịp, chăm lo việc người khác, rất hay đem lại điều này điều kia tốt đẹp cho các con. Thứ hai là giống nhà ảo thuật: các con bị họ trùm khăn lên đầu, nhắc ra đã hoàn toàn đổi khác, không còn bướng bỉnh, có đứa thành cục gạch, có đứa thành đinh vít, có đứa thành rường thành cột dùng được cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thứ ba là rất khéo tay, đặc biệt là biết trồng cây, vừa làm ánh nắng, vừa làm hạt mưa, vừa làm phân bón vừa làm ong mật, còn được gọi là người làm vườn cần mẫn. Bao nhiêu cách nói cách gọi như thế khiến Phương Thương Thương ngây thơ cho rằng, họ chính là thần tiên trên đời.

Phương Thương Thương cung cung kính kính ngược nhìn cô giáo đi ngang qua, tự hỏi không biết vị nào sẽ là ân nhân của mình trong tương lai. Những người phụ nữ đáng vẻ bình thường này rõ ràng chẳng thấy gì thần bí, cũng không hề có dấu hiệu đặc biệt ưa thích sản xuất nông nghiệp. Thực tình mà nói, trên mặt họ có thứ thái độ mà Phương Thương Thương rất quen thuộc: ra điều thanh cao, tỏ vẻ lịch duyệt, mắt không thèm nhìn xuống - không khác gì lắm so với thái độ thường gặp ở các cô nuôi vốn hay “giật

đùng đùng”. Phương Thương Thương chợt hiểu, một sự thật hiển nhiên mà xưa nay chẳng ai động tới: dù nói trời nói đất thế nào thì giáo viên vẫn thượng cấp, là sĩ quan, là người quản lí mình.

Thế là đúng rồi. Đúng là tại sao mỗi người sau khi qua tay giáo viên đều giật mình lấp bắp mỗi khi nghe nhắc về họ, đành chỉ hát, hoặc làm vờ làm vẻ. Nói năng bình thường không còn thích hợp để biểu đạt cái nhìn về các thầy cô.

Như vậy cũng chẳng có gì không tốt, thậm chí càng đơn giản hơn, càng phù hợp với khả năng lý giải vấn đề của độ tuổi như Phương Thương Thương. Nói giáo viên các cậu còn không biết là gì, nhưng nói trung đội trưởng lập tức biết ngay cô giáo là kiểu người ra sao.

Có một suy nghĩ rất thâm căn cố đế trong đầu Phương Thương Thương, chẳng biết nguồn gốc từ đâu, chẳng nhớ ra ai đã nhồi nhét vào đầu cậu, từ thơ bé đã tin tưởng một cách mù quáng rằng: con người không thể tồn tại một mình, đều phải dựa dẫm, trông cậy vào những người mạnh mẽ hơn. Người bị người quản lí, cấp dưới tuân lệnh cấp trên là thứ hiển nhiên phải thế, lũ trẻ cũng không thể khoanh tay đứng ngoài. Đặc biệt là bọn trẻ nhỏ, cha mẹ chỉ mới sinh ra một thứ thực vật, hoặc hoa hoặc cỏ, v.v..., sau đó phải qua rất nhiều rất nhiều năm, rất nhiều rất nhiều người quản, mới khôn lớn được thành người.

Được người khác quản lí là điều may mắn, chứng tỏ bạn đang ở trong xã hội.

Xã hội - bên ngoài gia đình mình - là phổ phường người qua kẻ lại, nhộn nhịp đông đúc. Nếu bị gạt ra ngoài, chỉ tưởng tượng đã khổ sở muốn chết.

Thì ra là trung đội trưởng! Hòn đá trong lòng Phương Thương Thương được nhắc ra: thế thì cũng đơn giản, chẳng có gì mới. Cô ra lệnh, mình chấp hành, nghe lời cô là xong - cũng dễ làm việc.

Nhất định, nhất định phải nghiêm khắc với tôi, xin miễn vui vẻ, để tôi khỏi lĩnh hội sai ý, diễn đạt sai lòng. Con người tôi ngu dại, không biết điều, không kịp thời uốn nắn để “được đến chân lân đến cổ”. Sợ nhất là sự hai mặt của bề trên, bình thường ôn tồn hiền hậu, thoát cái trở mặt không cần thời gian quá độ. Yêu thương cái gì, quan tâm nỗi gì - ai bắt các vị phải “diễn” đâu? Chúng ta cũng nào phải thực sự là người một nhà, nên thế nào thì cứ việc thế. Tôi thà thấy cô giáo lạnh mặt huơ đao như mấy thằng cầm đầu quân đội phát xít Nhật, vừa mở miệng là trợn mắt, mở mồm ra là “ba-ca-a-lu” - còn tôi và các bạn cứ thế đứng nghiêm, ăn phải tát tai cũng không thay đổi tư thế, luôn miệng thưa “hay”^[17]. Thế cho đơn giản, chẳng ai phải màu mè giả tạo với ai. Cô lúc nào cũng “hằm hỏ khủng bố”, còn tôi cũng hiểu làm thế nào cho tiến bộ.

Phương Thương Thương thắm thì đề đạt niềm mong muốn thiết tha. Suốt dọc đường trở về vườn trẻ, cậu vô cùng nghiêm trang. Đến tối, người vừa sinh con xong, đang hết sức vui vẻ là cô Đường không chịu được nữa, nhẹ nhàng đến bên Phương Thương Thương hỏi:

Cháu khó chịu ở đâu không?

Phương Thương Thương lập tức như gù hẩn xuống, chút sức lực cuối cùng đã tan biến. Cậu há miệng, không phát ra được âm thanh nào.

Một ngày đẹp trời tháng Chín, Phương Thương Thương hồi hộp bước theo mọi người trên đường đến trường, chiếc cặp sách mới nặng trĩu đập đều đều vào hông phải như cánh tay đang căn dặn đủ điều. Ánh nắng rọi tung bừng lên mặt đường Thúy Vy với hai hàng cây phong đều tăm tắp, tựa như một con đường tươi sáng đến tương lai. Tiếng xóc lách ca lách cách không thôi của chiếc hộp bút trong cặp khiến Thương Thương liên tục bị phân tâm. Phía tây con đường có rất nhiều trẻ con bên doanh trại thông tin đang đi, hàng năm hàng ba, men theo dãy tường nhà mình. Trông bọn họ thật gọn gàng sạch sẽ, con trai hiền lành, con gái không ít cô bé xinh xắn đáng yêu.

Bên cổng số 29 cũng khá nhiều trẻ con tự rủ nhau đi học. Bọn họ nhìn lũ Phương Thương Thương được cô nuôi áp giải đi thành hàng, liền tỏ vẻ ưu việt vượt trội, vài đứa con trai hét lên: lớp tù binh, lớp tù binh.

Phương Thương Thương nghe thấy xấu hổ liền cúi đầu bước đi rụt rè như đang bị bỏ tù thật. Trong lớp có đứa tỏ ra xấu hổ, cũng có đứa tỏ vẻ thờ ơ như không nghe thấy gì. Những đứa mặc kệ là đám lớn tuổi tù binh già Phương Siêu, Trần Nam Yên, cứ thế mãi miết theo con đường của mình.

Bọn chúng đều do trong nhà không có người lớn, sau khi vào lớp một vẫn phải ở vườn trẻ, từ lớp một đến lớp bốn trộn với nhau thành một lớp phụ. Đây quả thực là điều đáng xấu hổ, giống như biết tự đi tè mà vẫn bị quần tã đeo “bỉm”. Trêu bọn họ “lớp tù binh” to mồm nhất chính là lũ bạn bè thân quen, những người vừa mới từ biệt vườn trẻ. Cao Dương, Trương Yên Sinh, Uông Nhược Hải gần như hét với chỉ một mình Phương Thương Thương, cậu cúi đầu xuống mà vẫn thấy khuôn mặt chúng đặc ý trên đau khổ của người khác hiện lên rõ mồn một.

Cô Đường như câm như điếc trước những lời chế nhạo, cho phép lũ trẻ mặc sức tự do ngôn luận, thậm chí còn mỉm cười trước những từ ngữ ác liệt nhất. Dù thấy cô Đường thực ra không đến nỗi cứng nhắc. Với những lời trêu đùa vô tâm vô tư của bọn trẻ, cô sẵn sàng vui vẻ thưởng thức.

Rẽ vào con đường nhỏ trước bách hóa Thúy Vy liền thấy rất nhiều học sinh đổ về từ các ngã, trước cổng trường lại càng đông đảo tấp nập, cờ bay phấp phới, hình như có cả tiếng loa phát những bài hát nhi đồng vui tươi. Rất nhiều cô giáo đứng trước cổng đón học sinh. Họ không mặc bộ đồng phục đội thiếu niên hôm trước mà giản dị hơn nhiều, trông cũng đáng tin cậy hơn.

Những cô bé cậu bé đeo khăn quàng đỏ bước vào cổng trường nhất loạt giơ tay chào cô giáo, nhìn từ xa như từng lớp sóng dồn. Cô Đường vừa nãy còn nhìn đông nhìn tây giữa biển người giờ chẳng thấy đâu nữa. Cả lớp vốn bám chặt lấy nhau cũng tan đàn xẻ nghé. Bốn bề chỉ có những vầng trán nhấp nhô, mặt mũi lòà nhòa của những đứa trẻ lạ.

Phương Thương Thương đi lạc. Vòng tới trước bức bình phong trắng như đậu phụ bên trên viết chữ, trước mặt là dòng học sinh đi như nước tuôn. Cậu bị cuốn theo dòng người, tới chỗ nào cũng cảm thấy như vừa mới đi ngang qua. Chui qua một dãy nhà, lũ trẻ ở đó trông lớn tuổi hơn. Cuối cùng cậu nhìn thấy sân vận động có tường gạch đỏ ôm vòng quanh, có đài chủ tịch bằng xi măng lơ lửng và một cột cờ trên đó quốc kì đang tung bay. Còn có hai dãy nhà xây tách biệt, ra ra vào vào là những anh chị cao lớn lạnh lùng. Người xung quanh chẳng biết biến đi hết tự bao giờ, cậu bỗng thấy hoảng, vội vã quay đầu đi ngược lại. Đi vài bước bắt đầu chạy, cả sân trường trống không, dọc đường trở lại không một bóng người. Chạy tới bức bình phong, cổng trường cũng trống trơn vắng lặng, như thể cảnh tượng huyền ảo ban nãy chỉ là ảo giác chưa từng xảy ra.

Trong một tích tắc, Phương Thương Thương trợn mắt sống lại cơn ác mộng thường xuyên hồi nhỏ: dưới trời nắng, cảnh vật xung quanh và bầu trời xanh như những khối dày đang ép dần về phía cậu, còn cách một quãng nhưng có thể cảm nhận được sức nặng của chúng. Chỉ một tích tắc thôi, cảm giác lơ lửng trống rỗng đầy áp lực lại biến mất, cậu nghe thấy những tiếng người văng vẳng xa gần, nhìn thấy những khuôn mặt sau những khung cửa sổ mở rộng. Trên lối đi màu đỏ có một người từ xa tiến tới, một thầy giáo to cao, râu quai nón, đi giày thể thao màu trắng, đang vui vẻ ngâm nga, đôi mắt sáng nhìn Phương Thương Thương đầy thiện cảm, hình như trong ánh mắt có chút đùa nghịch. Phương Thương Thương cười, cảm giác vui vẻ dâng lên vô cớ, lòng như tấm gương được lau sạch bụi, chợt sáng bừng.

Cậu đi qua một dãy nhà, thấy Trần Nam Yên ngồi bên cửa sổ, Phương Siêu ngồi bên cạnh. Trong một lớp khác, cậu thấy Trương Ninh Sinh ngồi cạnh một cô bé xinh xắn. Bên ngoài dãy phòng học lớp một đó, cậu phát hiện ra Cao Dương, Trương Yên Sinh, Ưông Nhược Hải ngồi trong những phòng khác nhau, bên cạnh đều có một bạn nữ ngồi cùng.

Lần theo những tấm biển gỗ trên cửa phòng học, cậu đi đến căn phòng cuối cùng của dãy, trên biển có chữ viết bằng nét bút lông: Lớp Một-Sáu.

Phương Thương Thương vừa bước vào lớp liền cảm thấy bên trong u ám lạnh lẽo, một phụ nữ trẻ cất giọng nhẹ nhàng hỏi tên, bảo cậu đi theo xuống dãy bàn cuối cùng. Mặt bàn vàng rười, rộng rãi, đóng liền ghế, một

cô bé tóc hai bím chấm vai đã ngồi nửa kia của ghế. Cô bé nghiêng người về trước, nhìn chăm chăm lên mặt bàn dốc, không hề nhúc nhích, trông như một động tác chào đón nồng nhiệt được thực hiện nửa chừng. Mũi cô bé khá nhọn, như ngăm bảo người khác rất dễ sa vào chờ đợi những thứ sẽ rỏ xuống từ cái nhọn nhọn kia. Da cô bé rất mỏng. Phương Thương Thương ngồi xuống vô tình chạm phải cánh tay để trần, máu trên da chảy qua thật nhanh. Tôi nhận ra đó là một trong đám bé gái xinh xắn bên doanh trại thông tin.

Trong phòng còn rất nhiều bạn khác, chia nam nữ ngồi thành từng cặp. Bọn họ đều im lặng. Nếu không nhìn dần ra, chắc chắn không thể ngờ mình đang ở giữa bao nhiêu người như vậy. Phương Thương Thương thấy Trần Bắc Yến ở phía trước bên phải, gầy như sợi mì, căng thẳng bất an ngồi bên cạnh một thằng bé đầu tóc rối bù. Cậu ngồi xuống xong, vẫn còn một số bạn lục tục vào lớp, luýnh quýnh trước cửa rồi được dẫn vào, sắp xếp vào giữa mọi người. Tôi nhìn thấy những gương mặt quen: Vu Sảnh Sảnh, Hứa Tôn.

Cửa phòng học đóng lại, có thể do vị trí mặt trời thay đổi, dãy cửa sổ hướng nam rõ ràng là sáng hơn lên. Cô gái trẻ viết lên bảng một chữ “Chu” to tướng, bảo chúng tôi đó là họ của cô, sau đó cô cầm cuốn sổ có tên chúng tôi để điểm danh, đọc đến ai người đó phải đứng dậy, cô lặng lẽ quan sát kĩ lưỡng từng bạn, như muốn ghi nhớ người đó mãi mãi.

Chúng tôi cũng nhìn cô rất kĩ lưỡng, tựa như muốn tìm thấy điểm đặc biệt trên khuôn mặt đó.

Quả thực khuôn mặt cô Chu rất không “thông thường”: da ngăm đen, mắt cá lồi, mũi hếch, môi dày. Trông cô giống những đứa bé mặt đen bóng hát “*Phương Tây có những gã đen cười cổ chúng ta...*” trong chương trình Quốc tế thiếu nhi khi đã lớn lên. Như thế cũng không có gì kỳ lạ, nhưng cũng khiến người ta liên tưởng, cảm giác như cô đến từ một miền rất xa. Phương Thương Thương biết đất nước cực kì rộng lớn, không hiểu có tiếp giáp với châu Phi hay không.

Cách ăn mặc của cô cũng là một phong cách tôi chưa từng thấy: vải mỏng mỏng, là thẳng tung, hơi ửng lên một màu gì đó. Cô đi lại, xoay người đều không xuất hiện một lần gấp, nếp nhăn nào. Trông như một cánh

bướm ép khô trong sách. Gió thổi cũng không lay động được tóc cô, chúng xòe ra ở phía sau đầu, vững chắc như thể không phải tóc thật, mà là phần điêu khắc xung quanh tượng đầu gỗ. Tôi cũng để ý chân cô - Phương Thương Thương có cái tật, nhìn ai cũng nhìn chân đầu tiên - một đôi guốc cao gót nhọn hoắt, lộ quá nửa phần mu bàn chân. Rất nhẹ nhàng, có trọng điểm, cô bước đi lách cách như tiếng máy điện báo.

Cô nói năng lùng bùng, tựa như hai miếng môi dày dày màu hồng cản trở âm thanh phát ra. Tôi không ám chỉ cô bị giọng ngoại tỉnh, mà là một số từ bị mất, bị chặn lại, nghe những câu không đầy đủ rất dễ mệt mỏi. Dần dần không theo kịp cô nói nữa, cảm giác như bị cô đẩy ra xa, lòng dạ theo đó thành ra nguội lạnh, chán nản.

Tôi không ngờ cô giáo thật sự lại là như vậy, hoàn toàn trái với những gì Phương Thương Thương được nghe và phỏng đoán. Tôi đã chuẩn bị tinh thần để đối mặt với một người nhe nanh múa vuốt, sôi sùng sục, mắc chứng ám ảnh nói nhiều, chuẩn bị chịu đựng một cú tập kích, một trận quát tháo, kể cả cho Phương Thương Thương một đòn ném qua vai tôi cũng chẳng ngạc nhiên. Tôi thực sự tin Phương Thương Thương có những khiếm khuyết rất lớn, không phải là kiểu con ngoan trò giỏi mà người ta hay nói, hơn nữa nếu chỉ bằng nỗ lực cá nhân để tiến bộ thì không có hy vọng gì. Cho nên phải trông vào giáo viên, vào lời nói, vào thái độ, vào những hành động và biện pháp cưỡng chế. Tôi thành tâm trông đợi, hy vọng sự dạy dỗ quản lý của nhà trường giúp Phương Thương Thương đạt đến một tầm vóc mới: nhận biết tất cả mặt chữ; tay chân lanh lợi bản lĩnh, không ai đánh nổi; độ giác ngộ cực kì cao, cực kì khôn ngoan, giao cả nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa vào tay cậu cũng không sợ xảy ra điều tiếng lộn xộn gì, quan hệ của cậu với Mao Chủ Tịch mới là mối quan hệ tốt đẹp nhất.

Cô không được đối xử với chúng tôi như thế này, nhã nhặn, ôn tồn, lịch thiệp, hiền lành, nhường nhịn - khiến người ta như bị đập một cái mông lạnh tanh vào mặt.

Lúc đó, quả thực không biết phải miêu tả cảm giác của tôi và Phương Thương Thương về cô Chu như thế nào nữa. Một năm sau, khi nổ ra Cách mạng văn hóa, tôi mới tìm ra một từ chính xác, cô “không cách mạng”. Cũng chẳng có gì thật rõ ràng đủ để tố cáo, hoàn toàn chỉ là một thứ ấn

tượng. Người phụ nữ dạy Phương Thương Thương được ba bốn năm, chỉ để lại trong tôi ấn tượng của buổi học đầu tiên. Khuôn mặt, áo quần cho đến tư thế động tác dường như không hề thay đổi, tay cầm cuốn sách đứng trên bục giảng lúc sáng lúc tối, đầu cúi xuống, nhỏ nhẹ cất tiếng. Chúng tôi ngồi xa xa, ngơ ngác nhìn cô như một cái bóng ngày ngày chuông reo là xuất hiện, lặp đi lặp lại. Muốn cái bóng biến mất phải chờ tiếng chuông tiếp theo.

Cô dạy ngữ văn hay làm tính tôi cũng chẳng nhớ, bao nhiêu ngày học tập như thế chắc hẳn cô đã dạy cho Phương Thương Thương những kiến thức cơ bản nào đó. Nhưng tôi cảm giác cô không để lại ảnh hưởng sâu sắc nào. Có một tình thế vẫn đọng lại trong kí ức tôi rõ rệt như mới ngày hôm qua, có lẽ rất điển hình cho thái độ của cô đối với chúng tôi:

Đường Thúy Vy sau cơn mưa, bên ngoài cổng số 29, cô bước trên mặt đường nhựa được nước mưa dội rửa đen bóng, Phương Thương Thương và Hứa Tôn đang rón rén đi dưới phần đường đất lầy lội toàn bùn. Cô vừa đưa xong một nhóm trẻ tan học, đang trở lại trường, hai đứa vừa tự tiện trốn về mặc dù đang bị án phạt ở lại. Đi về phía hai đứa nhưng cô làm như không thấy, chẳng hề có thái độ, vẫn dáng vẻ thường ngày, thẳng tưng tưng đi ngang qua mặt cả hai. Suốt đoạn đường chỉ có ba người, ánh sáng trên mặt cô đen trắng rõ ràng, tôi không nhìn thấy có hoạt động tâm lý nào trên đó, vẫn bình thản, nhàn nhạt, khép kín. Phương Thương Thương và Hứa Tôn dường như rất đặc ý, không còn sợ bị cô bắt gặp, có phần ngang nhiên hơn.

Phương Thương Thương phân tích có lẽ cô sợ guốc cao gót dính bùn nên không dám đuổi bắt hai đứa.

Cô Chu đi khỏi lớp của Phương Thương Thương lúc nào tôi không để ý. Thời gian đó, rất nhiều người đột ngột biến mất. Các bạn trong lớp cũng rất hay chuyển trường hàng loạt, bỏ trống rất nhiều chỗ ngồi, có lúc vài năm sau khai giảng lại thấy trở về. Cũng có người không bao giờ gặp lại.

Một thời gian dài, nghe đến “đầu óc tư sản”, “việc không của ta, tránh cho rõ xa”, “biết sai im lặng vẫn là hơn” là chúng tôi nghĩ tới đôi môi dày khép chặt của cô Chu, đến mớ tóc xoăn không động đậy và ánh mắt thấp

thoáng như một chút ánh đèn hắt bên ngoài cửa sổ. Vị giáo viên này chỉ để lại những ấn tượng khô khan như thế.

Ngày hôm đó, trường còn tổ chức một buổi lễ khai giảng trên cái sân vận động có tường đỏ bao quanh. Tôi nhìn thấy hiệu trưởng trên đài chủ tịch, một vị nguyên thiếu tá, khoác chiếc áo dạ quân dụng màu vàng cũ, gầy gò, nói trước máy phóng thanh nghe giọng vẫn bé và yếu. Tên thầy với chỉ huy trưởng thượng tướng Trương Tông Tôn bên quân huân chúng tôi chỉ khác một chữ: Trương Tông Nhân. Theo ngụ ý của tôi, hai người này có lẽ, gần như, rất có khả năng là anh em ruột. Ông anh lãnh đạo người lớn, ông em lãnh đạo trẻ con, phân công hợp tác rất hài hòa.

Là một đứa trẻ vừa bước vào trường đã được vị thiếu tá làm thủ lĩnh, Phương Thương Thương rất hài lòng. Thiếu tá cũng gần như trung đoàn trưởng rồi. Một trường tiểu học có trung đoàn trưởng, mọi người sẽ mặc sức tiểu ngạo giang hồ.

Tiểu học Thúy Vy không phải là trường tốt ở khu vực chúng tôi. Danh tiếng thua xa trường Dục Anh, Mười Một, cũng không thể bằng trường Bảy-Một của hải quân, Dục Hồng của không quân, Sáu Một của tổng cục hậu cần. Thực ra tôi cũng chưa tới các trường kia để so sánh, chỉ nghiêm túc tin rằng, sự hơn kém của một trường phụ thuộc vào việc học sinh trường đó có phải cùng một doanh trại hay không, với tôi đó là dấu hiệu của sự nguyên chất, tính ưu việt.

Chúng tôi thì tạm bợ quá, trẻ con của ba doanh trại đều vào đây. Thời điểm Phương Thương Thương đến trường, tiểu học Thúy Vy đã chiêu sinh rộng rãi trong xã hội. Một nửa số học sinh là con cái gia đình xung quanh, xuất thân rất đáng ngờ, “Hoàng Lâu” gì gì đó - một tòa nhà cô độc bên đường, xung quanh cũng chẳng có tường rào, không ai đứng gác, tầng dưới cùng lại còn bán lương thực; lại còn “Hiệu Dương Phường” gì đó nữa, vừa nghe đã thấy giống chỗ dột lông cừu, biết đâu đây nhà nào cũng nuôi đầy dê. Sự xâm nhập của bọn trẻ này khiến cả khu vực “Thúy Vy” trở nên tầm thường, rất ít màu xanh thực thụ^[18]. Nói cách khác chỉ còn là một thứ tạp hiệu.

May mà có thiếu tá, vớt vát lại được tí thể diện.

Đồng chí thiếu tá đứng trên đài chủ tịch treo đầy các bức chân dung, cò xí pháp phối, như một vị anh hùng, khẳng khái trao lời với lũ thuộc hạ chúng tôi. Đội hình nghi thức thiếu niên tiên phong rực rỡ đứng dưới đài khiến khung cảnh gần giống một buổi duyệt binh. Tôi đã nói Phương Thương Thương có tư tưởng ưa cái lớn, ngưỡng mộ quân đội hoặc các đội ngũ gần giống quân đội, hễ gặp là hạ mình, bủn rủn tinh thần, trưng ra một bộ dạng trung thành nhất, thậm chí còn tỏ ra sốt ruột thay người ta, coi thường đám học sinh mới lơ lơ nhớn nháo hơn bất cứ ai khác.

Phương Thương Thương ra sức thể hiện động tác đứng nghiêm, kiêu hãnh liếc xéo bạn bên cạnh, tự thấy mình thật tinh nhuệ, người khác chỉ là một đám ô hợp, chỉ mong có người đến chỉnh sửa cho.

Thiếu tá đứng trên đài nói năng rôm rả, không phải lời của bản thân mà là một mớ ngôn từ công cộng, chủ yếu được tổ hợp từ câu chữ của Lâm Bru^[19]. Nguyên soái họ Lâm là một nghệ sĩ dân gian, có tài sáng tác bài nói vắn về thuận miệng. Tư tưởng sâu sắc lớn lao của Mao Trạch Đông qua tổng kết quy nạp của ông ta chỉ còn đôi ba câu. “Thầy Lâm” mở ra luồng gió xã hội mới, không có ông ta, thời đại ấy sẽ thiếu đi không ít náo nhiệt.

Phương Thương Thương nghe thiếu tá thao thao bất tuyệt, một câu cũng chẳng hiểu nhưng trong lòng dường như cũng không động lại thắc mắc nào. Ngôn từ đó thật kỳ diệu, người không biết gì nghe cũng thấy say sưa. Những câu ngắn gọn, dùng từ khoa trương tùy tiện với những tính từ cấp độ cao nhất, chỉ nghe vài câu đã thấy trong lòng tràn trề, khoan khoái, không còn chú ý đến nội dung, bị mê hoặc bởi âm hưởng đầy tiết tấu. Chỉ cần câu cú đối ứng ngay ngắn, có vần, lỗ tai liền thấy dễ chịu, trong lòng thấy khâm phục.

Thứ ngôn ngữ đó không xa lạ với những đứa vừa rời vườn trẻ, nói chung là cùng kiểu với bài hát nhi đồng. Dù chẳng nói đến cái gì nghiêm chỉnh, cốt sao miệng phát ra thấy hay. Thế giới của chúng tôi rất trong sáng, giản dị, chẳng có mấy cái gọi là trao đổi suy nghĩ, quan hệ con người cũng rõ ràng, đơn giản, ngôn ngữ không còn là công cụ, chỉ là sự tiếp diễn của

những thói quen cơ thể. Cũng như chúng ta không còn sống trên cây, nhưng hễ bắt gặp cây lại bất giác muốn ôm tay vào, hoặc leo thử mấy bước.

Vị thiếu tá trên đài chủ tịch vào ngày khai giảng vĩnh viễn không bước xuống nữa, cũng để lại trong tôi một ấn tượng duy nhất như kiểu cô Chu. Tôi chỉ nhìn thấy một hình ảnh: ông ở trên đài, vàng khè, diễn một vở kịch câm đầy kịch tính, xuất hiện một âm thanh không phải của ông ta, cuộn cuộn như sấm, lướt qua đỉnh đầu chúng tôi. Chúng tôi đã có quá nhiều đại hội trên cái sân vận động có tường đỏ bao quanh đó, nhiều lúc nhớ lại thời tiểu học của Phương Thương Thương chỉ thấy toàn họp với hội. Có thể hôm khai giảng đó không đến nổi màu mè như những buổi hội họp về sau, hiệu trưởng cũng không phải mặc quân phục cũ để làm oai. Nhưng với tôi vẫn là một, tôi không phân biệt được sự khác nhau của hội họp trước và trong Cách mạng Văn hóa. Tất cả đều âm âm ào ào, khung cảnh sục sôi, bất chước khẩu khí của các nhân vật lớn bằng ngôn ngữ của trẻ con, đối với lũ trẻ cũng khá thú vị.

Chuyện còn lại của ngày hôm đó là tôi biết tên cô bé ngồi cạnh Phương Thương Thương: Ngô Định.

Chương Mười Bốn

Hôm đầu tiên tan học gặp các chị lớn hơn trong doanh trại liền bị hỏi: Em làm cán bộ gì?

Thương Thương đáp: Cán bộ môn ngữ văn.

Trần Nam Yên nói: Thế không tính là cán bộ, chỉ là thu bài tập. Nhóm đầu tiên được vào đội thiếu niên không nhất định có em đâu.

Ngày hôm sau tan học, gặp các anh lớn hơn trong doanh trại, bị hỏi: Mày là thứ mấy trong lớp?

Thứ ba. Phương Thương Thương đáp.

Chỉ thứ ba à! Trương Ninh Sinh bảo cậu, em tao với Cao Dương đều là thứ nhất trong lớp. Ưông Nhược Hải cũng được thứ hai.

Những ngày đầu, đội thiếu niên tiền phong chưa xuống đến lớp một. Cô giáo phân công tạm một vài người làm cán bộ lớp, phụ trách vào học hô đứng dậy, lớp xếp hàng thì chỉnh đốn đội ngũ. Hoàn toàn trông mặt bắt hình dong. Ai trông sáng sủa, dễ yêu, lại thêm chút lanh lợi thì chọn - y như tuyển phi tần vào cung. Ánh mắt cô Chu dừng một lát trên mặt Phương Thương Thương, mặt cậu lập tức nóng ran, tim đập loạn, tưởng tượng ngay ra cảnh ngày sau mình đứng hô hào mệnh lệnh trước cả lớp, nhắc nhở mình nhất định phải cương quyết, dũng cảm, vững vàng, trách nhiệm, không được cả nể, vị tình. Ai không chấp hành phải ra lệnh đuổi khỏi hàng, còn không nghe nữa thì tẩn cho một trận. Nghĩ ngợi xong xuôi, thấy cô Chu gọi Trần Bắc Yên đứng dậy, tuyên bố cô bé làm lớp trưởng.

Nó không được đâu! Phương Thương Thương kêu thảm. Chẳng ai thèm nghe, đành nói với Ngô Định: cô hòng nó còn bé hơn cả muối kêu. Ở vườn trẻ bị gọi là đồ “héo quắt”.

Ngô Định khoanh tay không nói không rằng, lát sau liếc cậu một cách sợ sệt.

Dù sao tớ cũng không nghe lời nó, Phương Thương Thương vênh vảo vắn người, bạn cũng không được nghe lời nó.

Cô Chu lại tìm lớp phó. Phương Thương Thương tươi tỉnh ngồi thẳng dậy, miệng cười cười nhìn thẳng vào cô Chu. Cậu thực sự nghĩ mặt mũi mình rất khá, trông như mấy cô gái không nghiêm túc muốn lợi dụng nhan sắc để kiếm chút lời lãi.

Đáng tiếc cô Chu không nhìn hàng, không hề thấy cậu xinh đẹp, mà vui vẻ nhìn Ngô Định, nghĩ một lát rồi nói: Cháu làm nhé, Ngô Định.

Phương Thương Thương “bán dâm bất thành”, vừa thẹn vừa bực, nhìn cô Chu đầy oán hận, tự nhủ: được lắm, được lắm. Ngâm đá vào chân Ngô Định một phát.

Ngô Định ngồi bất động, mặt mếu dãn: Có phải tớ muốn làm đâu.

Phương Thương Thương nhìn cô giáo, khẽ nghiêng răng: Thế cũng là đắc tội với tớ rồi.

Phương Thương Thương! Cô giáo gọi đến tên cậu. Cháu làm cán bộ môn ngữ văn.

Phương Thương Thương lom khom đứng lên một cái lại ngồi xuống, định tỏ không thèm, không để dễ dàng bị mua chuộc như thế, nhưng bên trong đã ngâm hỉ hả, mặt mũi bỗng giãn nở, mím môi nghênh ngáo nhìn tứ phía.

“Thứ ba” là thứ bậc trong đám con trai, xếp loại quyền lực bằng điều kiện sức khỏe và tinh thần võ nghệ, tương đương “anh ba” trong xã hội đen. Phương Thương Thương ảm ố, tình cờ mà có được. Cậu cũng có chút tinh thần thượng võ, nhưng vĩnh viễn chỉ xảy ra trong tưởng tượng, khi không có ai thực sự ra tay với mình. Thực tế cậu yếu đuối hơn so với mức độ cậu

tự thừa nhận. Không phải vì có học, trình độ văn minh cao, mà là nhát gan thực sự, sợ đau, như con gái. Người khác chỉ mới vùng mấy đường quyền, trong bụng cậu đã phát hãi, lập tức nghĩ tới đầu hàng vô điều kiện. Có điều, sợ quá hóa chậm, hoặc chưa kịp hết xấu hổ để mở miệng xin xỏ, khiến người khác tưởng là kiên cường bất khuất, mặt không đổi sắc tim không run.

“Thứ nhất” hay “đại ca” - là cậu bé tóc tai bù xù ngồi cạnh Trần Bắc Yến, nhà bên Hoàng Lôu, tên Mã Thanh. Ngay buổi học thứ hai, hết tiết một, cô giáo ra khỏi lớp, thằng bé này đứng dậy nói với cả lớp: Tớ là đại ca.

Nói rồi lần lượt bước tới trước mặt các nam sinh, lấy tay ấn vào trán bọn chúng hỏi: Có thừa nhận không?

Nói thừa nhận thì bỏ qua, chỉ tát cho một cái sau đầu. Không nói gì coi như thừa nhận, cũng cho một tát.

Khi thằng bé đến trước mặt Dương Trọng, con bên sư đoàn cảnh vệ, cậu bé to khỏe này liền đứng dậy đánh nhau. Bây giờ mới thấy Mã Thanh là tay lão luyện, không hề giống cách đánh của trẻ con. Mỗi cú đấm tung ra đều là đòn đấm thẳng bán chuyên nghiệp. Cậu ta còn biết thêm ít đòn vật, quét chân, v.v... Một cú ngáng khiến Dương Trọng vốn cao hơn nửa đầu rơi xuống nền xi măng, một thế siết cổ liền theo, hai đũa xoay vòng vòng nhưng rất nhanh đã nghe thấy tiếng Dương Trọng khóc vì ngạt thở.

Mã Thanh đứng dậy, tuyên bố Dương Trọng là “thứ hai”.

Cậu ta bước tới trước mặt Phương Thương Thương, cậu lập tức đứng dậy, căng thẳng như gặp cường địch, đấu tranh tư tưởng dữ dội xem nên đứng cảm ở lại hay chuồn thẳng ra ngoài. Quyết định chạy, nhưng chưa chạy ngay, còn muốn xem có phải tất cả các bạn gái đang nhìn vào mình, trên mặt đã ăn một cú đấm cực đau. Có thể là tư thế của cậu không rõ ràng, còn thiếu động tác quan trọng là quay người mới dễ lý giải là bỏ chạy, có thể cậu quá rụt rè, thái độ thành ra như dửng dưng. Tóm lại Mã Thanh đã hiểu lầm, tưởng cậu muốn chống đối, thẳng tay cho một đấm. Cú đấm này khiến Thương Thương ngã mình va vào tường, đầu óc mụ mị hai tay vùng lên theo bản năng đẩy tường ra xa, trông giống trả đòn. Cú đấm thứ hai mũi

cay xè, nước mắt nước mũi cùng tuôn ra, mọi thứ nhòa đi. Lại theo bản năng bám chặt mặt bàn, đúng lúc Mã Thanh chơi đòn gạt chân, thế là không ngã. Mã Thanh ôm lưng cậu, gạt phải rồi gạt trái, hai tay Phương Thương Thương vẫn bám chắc không rời, xiêu đi là dừng lại, nghiêng xuống lại gượng lên. Xô xệch cả dãy bàn bốn chỗ ngồi. Tiếng bàn trượt trên nền nhà, nắp bật lên bật xuống hòa lẫn tiếng thét sợ hãi của Ngô Định vẫn ngồi trên ghế. Nước mắt Phương Thương Thương chảy thành hàng, nhưng trước sau vẫn không ngã xuống, rất giống tinh thần bất khuất thà chết không đầu hàng.

Vừa lúc chuông reo, Mã Thanh buông tay trở về chỗ. Phương Thương Thương sống sót qua cơn hoạn nạn, người ngợp ê ẩm, buông tay ngồi xuống, rất muốn khóc toáng lên nhưng ngại cô giáo đã lên bục giảng, đành khoanh tay trên bàn, miễn cưỡng mỉm cười nghe giảng.

Giờ nghỉ tiếp theo, cô giáo vừa ra khỏi lớp, Phương Thương Thương chưa kịp đứng dậy đã mau chóng ôm chặt mặt bàn, ngó sang bên Mã Thanh. Như muốn nói cho mày trăm phương nghìn kế, ta đây vẫn làm như thế.

Mã Thanh rất thoải mái, nhìn bộ dạng kiên cường ngốc nghếch của Phương Thương Thương nói: Tớ không đánh cậu nữa, cậu ra đánh Dương Trọng, ai thắng làm “thứ hai”.

Dương Trọng lập tức rời chỗ ra đứng ở khoảng trống trước bục giảng bảo Phương Thương Thương: Ra đây.

Phương Thương Thương vẫn bám lấy mặt bàn, thực thà: Tớ kiệt sức rồi.

Từ đó, trong mắt mọi người cậu trở thành “thứ ba”, được đánh đổi bằng một trận thân xác khổ ải. Kể với bọn trẻ cùng doanh trại chuyện này cũng hơi có tí tự hào, khổ tận cam lai.

Bài tập của lớp một rất đơn giản, đối với những đứa đã đi vườn trẻ lại càng dễ dàng, mấy cách tính đơn giản và chữ thường gặp đều đã học rồi, chỉ cần cẩn thận một chút lấy một trăm điểm dễ như bốn. Phương Thương

Thương với vài bạn nữ thường xuyên cùng xếp thứ nhất. Cậu rất thích các bài đọc môn ngữ văn, chỉ một tuần đã đọc hết sạch. Những bài đọc đó dạy học sinh những mẹo nhỏ: con quạ làm sao uống được nước trong bình, Tư Mã Quang làm sao cứu được đứa bé rơi trong chum nước, rất hợp với bản tính ưa tỏ ra mưu mẹo của Thương Thương. Những nội dung được in rành rành trong sách khiến cậu cho rằng mưu mẹo là một phẩm chất được người người tán thưởng. Có một bài đọc khiến cậu thấy cảm động: một cậu bé tên Khổng Dung, cả nhà ăn lê, cậu chỉ ăn miếng nhỏ nhất. Cùng là trẻ em, cậu rất thông cảm với Khổng Dung, biết cậu ta muốn ăn miếng to nhất nhưng không dám. Bất kể cậu ta có muốn hay không, cũng chỉ được ăn miếng nhỏ nhất. Gọi đó là một đức tính cao đẹp chẳng bằng nhìn thấy một sự thật làm buồn lòng người: Không ai sẵn lòng nhường nhịn người nhỏ tuổi hơn mình. Nếu muốn ăn miếng lê to hơn, cậu chỉ có một cách là lớn lên cái đã - bất kể là bộ phận nào lớn lên đều được.

Phương Thương Thương lấy mẫu phấn viết thừa của cô giáo vẽ một đường ranh giới trên bộ bàn liền ghế, phần bên mình đủ chỗ hai cái đít béo. Cậu cảnh cáo Ngô Địch trong bất cứ trường hợp nào cũng không được phép vượt qua ranh giới. Không ai được động đến ai. Trên địa bàn cá nhân rộng rãi của mình, cậu thoải mái nghiêng ngả, khoanh chân xếp bằng, làm thế nào cho thoải mái thì làm. Ngô Địch chỉ có thể co khẹp, rón rén, ngồi nghiêng nghiêng làm bài tập một cách khổ sở. Cho dù vậy, cánh tay viết chữ vẫn thỉnh thoảng lấn sang bên kia biên giới. Thú vui của Phương Thương Thương là đợi đúng lúc cô bé viết liền đột ngột huých vào khuỷu tay cô, nét bút đột ngột chuyển hướng.

Cậu thường xuyên khám xét hộp bút của Ngô Địch, coi đó là một thứ quyền hành, lúc nào cũng cảm thấy đồ đạc của cô bé đẹp hơn của mình. Ngô Địch từng có một cái tẩy thơm bằng cao su trong suốt như kẹo thạch màu lục đậm. Cô coi đó như báu vật, không nỡ đem ra tẩy, luôn luôn cẩn thận giữ gìn hình dáng tròn vẹn và cả mùi thơm của nó. Việc riêng duy nhất cô bé làm trong giờ học là cúi mặt đưa cục tẩy lên mũi hít đi hít lại, lộ rõ vẻ say sưa.

Lừa lúc cô bé đang mơ màng, Phương Thương Thương chộp ngay cục tẩy trước mũi cô, để sang mũi mình ra sức hít. Hương thơm hóa học đậm đà khiến cậu thấy lâng lâng, không ít lần định cắn một miếng. Có lúc cậu

nhếch môi ngậm lấy miếng tẩy, cố ý để cho Ngô Định đang oán trách nhìn thấy. Cục tẩy rơi xuống, cậu tranh cướp với Ngô Định, hai bàn tay đập lộp bộp lên mu bàn tay đối phương. Ngô Định chụp được, giữ chặt cục tẩy trong lòng bàn tay. Phương Thương Thương kéo bàn tay nhỏ nhắn xanh xao kia để lên đùi mình, ra sức bẻ tách từng ngón. Ngón tay Ngô Định như lũ cá con trơn tuột vùng vẫy trong tay Phương Thương Thương, không sao bắt hết được. Thình thoảng cậu túm chặt lấy một ngón, dừng lại nghe giảng bài, Ngô Định cũng không động đậy, cùng im lặng nghe giảng, cô giáo quay lên viết bảng, hai đứa lại bắt đầu tranh chấp.

Phương Thương Thương nóng lên bề tay Ngô Định thật đau, cô bé cũng không hé răng, hết sức chịu đựng. Thái độ đó khiến Phương Thương Thương nhớ lại Trần Bắc Yến hồi nhỏ, hai đứa nằm chung giường, bị cậu bóp cổ cô bé cũng có vẻ mặt như thế. Tay Ngô Định rất dẻo, ngón trở ngón út bẻ ngược đến chín mươi độ, Phương Thương Thương tiếp tục bẻ, chỉ thấy miệng cô bé run run, lông mày giật giật mấy cái, nước mắt lưng tròng. Phương Thương Thương cũng run, từ bỏ tranh giành, buông tay cô bé ra. Ngô Định cúi đầu, cả tiết học ngồi xoa xoa ngón tay bị cậu hành hạ.

Chỉ có một lần cô bé khóc thật. Phương Thương Thương giật được cục tẩy và nhét vào lỗ mũi. Cô bé ngó người, nhìn cục tẩy dính đầy nước mũi xanh lét, nước mắt rơi thành giọt. Lúc đó Trần Bắc Yến ngồi bàn trên chợt quay xuống: Các bạn không được nghịch nữa.

Ánh mắt cả lớp tập trung vào hai đứa, cô Chu cũng ngừng bài giảng, nhìn xuống. Một lúc sau, cô lại tiếp tục giảng, Phương Thương Thương và Ngô Định vẫn thẹn đỏ mặt, mãi không thoát ra khỏi cảm giác đồng phạm tội lỗi. Về sau, cục tẩy màu xanh biến mất. Phương Thương Thương đi đến đâu Ngô Định theo đến đó, tan học cũng theo về cổng số 29. Không khóc cũng không kêu la, chỉ một câu: Trả đây.

Phương Thương Thương liên tục giải thích: Tớ không lấy, không lấy thật. Cậu đã cho tớ người rồi, lấy làm gì?

Phương Thương Thương lộn ngược hết túi áo túi quần, giữ cả cặp sách, giơ hai tay lên: Cậu soát đi, cho cậu lục soát được chưa?

Ngô Định không nhúc nhích, chỉ lặp đi lặp lại: Trả đây.

Cô Chu ra mặt giải quyết, hai đứa đều khóc, đều kiên quyết. Một bên nói lấy rồi, bên kia nói không lấy. Câu một câu, tớ một câu, nói mãi nói mãi, từ ngữ rất nghèo nàn. Phương Thương Thương hơi thay đổi chiến thuật: Cậu nghi oan cho tớ. Bên kia cũng thay: Tớ không nghi oan. Tiếp đó lại lặp đi lặp lại không dứt. Cả lớp buồn cười, chia thành cặp bắt chước: lấy rồi - không lấy. Cậu nghi oan cho tớ - Tớ không nghi oan. Mấy ngày liền, mọi người gặp nhau là nói hai câu này, gần như biến thành một “điển cố” của lớp Một-Sáu. Có một lần lên lớp, cô Chu vô tình hỏi: Ai lấy giẻ lau bảng rồi?

Cả lớp lập tức đồng thanh: Không lấy, cô nghi oan em rồi.

Cô Chu không nén được bật cười.

Các cậu cũng nghĩ tớ lấy cục tẩy của Ngô Định thật à? Bọn con trai tụ tập nói chuyện sau giờ học, Phương Thương Thương cũng xúm vào thăm dò, tìm cách biện bạch cho mình, hy vọng tranh thủ được chút ít đồng tình.

Thế thì cậu khóc cái gì? Mã Thanh nhìn chế giễu, sao không đánh nó?

Tớ đánh nó rồi, tớ đẩy, tớ bóp, tớ... Phương Thương Thương bối rối nhìn ra xa.

Có thấy đâu. Mã Thanh giơ sát mặt vào mặt Thương Thương, khễ lắc đầu, cười: Thế cũng không gọi là đánh.

Cứ chờ đấy, Phương Thương Thương xắn tay áo hăm hăm, sẽ cho các cậu biết.

Một lũ con trai cười hì hì: Có đánh nhau rồi, có đánh nhau rồi. Hớn hờ theo sau Phương Thương Thương đến trước mặt Ngô Định.

Ngô Định đang so bài tập với Trần Bắc Yến từ bàn trên quay xuống, không hiểu lũ con trai làm gì mà kéo đến trước bàn mình, ngơ ngác ngẩng lên nhìn. Ánh mắt cũng không dừng lại ở Phương Thương Thương mà quét

qua một lượt. Phương Thương Thương vẫn bị cái nhìn bình thản ấy chặn lại, như khoảnh khắc bà già bán kem que nhấc lớp chần bông lên dưới trời hè, luồng khí lạnh khiến người mua khựng lại. Chút do dự khiến động tác của cậu bị đứt đoạn, một cảm giác mềm yếu dâng lên chế ngự, quả thực cậu không phải hạng người có thể làm điều đó: thản nhiên đến trước đối phương đang không hề phòng bị, bất ngờ ra tay bằng một đòn vỗ mặt thật nặng. Cho dù đối thủ lần này chỉ là một cô bé yếu đuối cậu vẫn hay bắt nạt, không hề có khả năng trả đũa, cậu vẫn cảm thấy e sợ, cảm giác chính mình không an toàn vì gây sự với người khác.

Lúc đó, Trần Bắc Yên kêu lên: Cậu định làm gì đấy Phương Thương Thương!

Tiếng hô khiến cậu bẽ bàng, cảm giác hổ thẹn nhục nhã khiến cậu dường như cảm thấy chính nghĩa thuộc về mình. Sự nghiệp chính nghĩa không thể bị trở ngại, Phương Thương Thương bèn vung tay đánh một tát trời giáng vào khuôn mặt mỏng manh của cô bé đang ngồi. Ngô Địch òa khóc, ra khỏi phía bên kia của bàn, chạy ra ngoài. Phương Thương Thương bỗng trở nên nhanh nhẹn, đạp lên ghế đuổi theo.

Một đòn rất thuần thực, rất giống một thằng lưu manh thực thụ - cậu mau chóng thò chân đá ngang vào bước chạy của Ngô Địch. Cô bé dang hai tay ngã ập xuống, như một cơn gió xoáy bỗng dừng bật, bốn bề yên ắng. Đầu gối, cùi tay cô bé đều xây xước, mặt đầy đất, khóc rất thảm.

Phương Thương Thương bước lại, cảm thấy mình cuối cùng đã được trong sạch, nghe thấy bọn con trai đứng bên xi xào “lợi hại thật”, trong lòng rất hả hê, thậm chí cảm thấy mình võ nghệ cao cường, chống tay đi về bàn ra dáng tập luyện lâu năm.

Cô Chu phê bình cậu rất nghiêm khắc. Bố của Ngô Địch cũng đến trường. Đó là một người lính đeo kính trắng, dáng trí thức. Có thể thấy cái mũi, miệng và làn da của con gái thừa hưởng từ người cha.

Cách giải quyết vấn đề là đánh cho mỗi đứa năm mươi roi: đánh bạn nữ là sai; nghi ngờ bạn bè lấy cắp một cách tùy tiện cũng là sai.

Người bố này xem ra cũng là một ông chủ yếu ớt. Phương Thương Thương xin lỗi Ngô Dịch xong, ông cũng bắt cô bé xin lỗi cậu. Tôi nghĩ phải dùng từ ép buộc mới đúng. Ngô Dịch xin lỗi Phương Thương Thương một cách hết sức tui thân, không thể miêu tả hết thái độ của cô bé lúc đó.

Nhiều năm sau, Phương Thương Thương chuyển nhà khỏi số 29, khi bê giường, cậu nhìn thấy một cục tẩy màu xanh lục. Quên mất vật ấy từ đâu ra, Ngô Dịch cũng chuyển trường không biết đang ở đâu. Cậu ngỡ đó là vật đánh rơi của mình, nhặt lên ngửi ngửi. Cục tẩy xanh không còn thơm nữa, chỉ có mùi bụi bặm xộc lên.

Học lớp một, Phương Thương Thương cảm nhận được sự khác biệt giữa một học sinh với trẻ em ở vườn trẻ. Rất nhiều lúc không được tùy ý hành động theo nhu cầu của mình. Chẳng hạn không được vừa thích một bạn gái lại vừa dùng phương thức bắt ne bắt nạt để chơi với cô ta. Kiểu biểu lộ tình cảm phức tạp như thế không được xung quanh chấp nhận. Hoặc chơi với người ta như anh em ruột, hoặc đàn áp như địa chủ với con hầu, bắt buộc phải có một thái độ rõ ràng như ban ngày. Không được nghĩ một đằng làm một nẻo. Ở đây không ai để ý suy nghĩ của mình, chỉ quan tâm đến hành động, hay còn gọi là biểu hiện. Nghĩ thế nào không biết, chỉ cần xem hành động, mọi người chỉ đánh giá bạn qua điểm này.

Cô Chu hay nói với cả lớp: Các em đều không còn là trẻ con nữa. Các em phải học cách biết chịu trách nhiệm với từng lời nói và hành động của mình, không được lúc nào cũng “không cố ý” để mong người khác tha thứ. Cô đánh giá một người tốt hay xấu là nhìn vào hành động, những hành động tốt đẹp đại diện cho những động cơ tốt đẹp, hành động xấu cho thấy em có động cơ xấu. Đồng chí Lôi Phong sở dĩ luôn sẵn sàng nhiệt tình giúp đỡ nhân dân là vì đồng chí có một trái tim nóng bỏng, “ấm áp như mùa xuân đối với đồng chí đồng bào”.

Theo ấn tượng của tôi, lời cô Chu không phải tự nghĩ ra, mà là quan điểm nhà nước lúc đó: thuyết thống nhất giữa động cơ và kết quả.

Đều không còn là trẻ con - cách nói này khiến người người phản kích, tương đương với yêu cầu một người lúc nào cũng phải đúng, nếu không làm

được tức là loại hai mặt. Tôi tin chắc không một đứa trẻ nào có thể đồng nhất suy nghĩ với hành động, trừ phi không trung thực, trong những thời điểm nào đó đã che giấu con người thật. Chỉ có thế mới khiến mình giống với người lớn - con người hoàn hảo. Nếu vậy cũng chẳng khó, không hề trái ngược với bản chất con người, hay nói cách khác điều đó vốn là một phần trong tính cách con người.

Tôi gọi đó là giả dối. Cách nói giả dối là “tích cực yêu cầu tiến bộ.”

Phương Thương Thương mong mỗi mình có các phẩm chất cao quý: thông minh, dũng cảm, trung thành. Điều đáng sợ là cậu giả vờ mình đã trang bị đầy đủ những phẩm chất ấy, lúc nào cũng yêu cầu mình một cách nghiêm ngặt - nói cách khác là chỗ nào cũng làm rùm beng não nhiệt.

Thông minh - nghĩa là tỏ ra xứng đáng, đi đâu, có năng lực. Học hành xếp đầu lớp, cô giáo đặt câu hỏi trả lời được hết, hơn nữa chỉ có một mình được trả lời, người khác đều dốt hơn.

Mỗi lần cô giáo đặt câu hỏi trên lớp, cậu liền giơ tay thẳng lên trời, vai so lên cao hơn tai, tận đến khi nhắc cả dít lên, người bò ra bàn, cả người nghiêng về phía trước như một phát tên lửa chuẩn bị bắn về phía cô, miệng liên tục khấn nài: Cô ơi, cô ơi.

Rất nhiều lần cô giáo cho cậu trả lời, cũng rất nhiều lần cho người khác trả lời. Khi không được trả lời cậu rất không bằng lòng, dẫu mồm ngòì xuống đập bàn đập ghế. Người khác trả lời đúng cậu cũng trợn mắt trắng lên tận trần nhà, hơi trả lời sai cậu liền vui mừng khoan khoái, tranh phần bác trước cả cô giáo: Sai rồi, tiếp đó chê cười người ta, vui sướng giơ tay với cô giáo: Cô ơi, cô ơi, em biết trả lời.

Cả cô giáo cũng không thể không giải thích cho cậu: Cô biết em trả lời được, chúng ta cần cho các bạn chưa nắm được vấn đề nhanh như em có cơ hội trả lời. Làm như cậu cũng hiểu vấn đề như cô giáo, mục đích là dạy dỗ các bạn còn chưa thông suốt kia.

Lâu dần, một số bạn trả lời câu hỏi không nhìn cô giáo mà liếc sang bạn Thương Thương, đáp một câu lại thăm dò nét mặt cậu một lần. Cậu cũng

học được cách nhú mày, mỉm cười một cách thành thực để biểu thị quan điểm tán thành hoặc phủ định như người lớn.

Quyền được thu và phát vở bài tập môn ngữ văn tạo cơ hội cho cậu tiếp xúc với vở của cả lớp. Điều đó khiến lòng ghen tị và coi thường cùng lúc phát triển trong cậu. Một mặt cậu khó lòng chấp nhận một số bạn quả thực viết chữ ngay ngắn hơn, giấy vở sạch sẽ hơn mình, mặt khác cậu thấy coi thường những kẻ không bằng mình.

Ban đầu chỉ đơn thuần là tìm hiểu thông tin, xem nên so sánh với ai, nên gạt ai ra khỏi tầm suy nghĩ. Dần dần cậu bắt đầu bạo dạn hơn. Một lần cô Chu bị ốm, hai ngày liền không đến lớp, chồng vở tập chất đống trong bàn Phương Thương Thương. Nhìn rồi vô công, cậu bèn cầm lên xem, tất cả giống nhau, lật đi lật lại, xem thấy phát chán, bất giác cầm bút phê vào. Đáng cho 5 điểm thì viết 5, đáng 2 thì vẽ con ngỗng. Không ngờ việc này mang lại hứng thú. Có cảm giác đang sáng tạo, dễ dàng điều khiển cho thực tế diễn ra hợp ý mình.

Chấm xong bài tập, cậu vẫn chìm đắm trong khoan khoái, quên mất mình là ai, đường hoàng phát bài tập ra cho lớp. Phát xong về chỗ mới hoảng hốt, cảm thấy căng thẳng, biết mình to gan tà trời, đã làm một việc quá phận sự.

Việc đó mà mình cũng được làm hay sao? Một tiếng nói bên trong vang lên quở trách - cậu còn chưa quen quyết định cho bản thân đồng thời chỉ phối tập thể, cảm giác làm “lãnh đạo” khiến cậu thăng thót bất an chứ không phải là đắc ý.

Chẳng có chuyện gì xảy ra, các bạn nhìn thấy điểm của mình người thì xuýt xoa tiếc rẻ người thì vui vẻ ra mặt, thậm chí mọi người không hề phát hiện ra đó là bút tích của Phương Thương Thương, hoặc cho rằng hoàn toàn hiển nhiên: Cô giáo ngữ văn vắng mặt, đại diện môn ngữ văn thay cô chấm điểm còn có gì hiển nhiên hơn thế?

Một số bạn cho rằng điểm hơi thấp tìm Phương Thương Thương để sửa điểm. Phương Thương Thương mau mắn sửa cho họ thành điểm 5. Các bạn

vui tung bừng, Phương Thương Thương cũng hài lòng chẳng kém, như thế là các bạn đã thừa nhận quyền lực mới của cậu.

Làm được đây anh bạn - trong lòng cậu đang lớn tiếng tuyên dương chính mình, tưởng tượng ra đó là lời khen của cô giáo: Không ngờ em quả thực có năng lực.

Cô Chu quay lại lớp, nhìn thấy điểm Phương Thương Thương cho mọi người, chỉ khì mũi một cái, cười nhạt hai cái, không nói thêm câu nào.

Không nói tức là thừa nhận. Phương Thương Thương tự cổ vũ: Cơ hội lập công đến rồi.

Thế là, mọi việc trở thành quy luật, hễ cô Chu ốm ở nhà, Phương Thương Thương liền chủ động chấm bài cho mọi người.

Chỉ có Trần Bắc Yến bày tỏ phản đối hành động của cậu: Không biết xấu hổ, làm như mình giỏi lắm ấy.

Những đứa trong lớp được Thương Thương hỏi lộ bằng điểm 5 đều ủng hộ cậu, nhao nhao nói: Cứ để “anh ba” chấm bài đi.

Mình chỉ phụ trách tạm thời thôi, cô Chu đi dạy mình lại nhường cho cô. Phương Thương Thương ra vẻ mềm mỏng đầy tự hào, cậu ta hứa với cả lớp: Mình xin hứa không chấm bừa, để mọi người có thể gửi niềm tin.

Có một thời gian, quả thực lớp rất tin tưởng cậu, cả nhà đều vui vẻ phấn khởi, cảm thấy môn ngữ văn không cần phải học hành vất vả gì nhiều. Được điểm 5 mãi cũng chán. Có dư luận yêu cầu cho điểm 4 để thể hiện khác biệt giữa người này người khác.

Về sau, tình hình thay đổi. Cùng với sự ủng hộ ngày một rộng rãi và quyền lực được hợp pháp hóa, một cảm giác nghiêm túc xuất hiện trong đầu Thương Thương, cũng như tất cả những trái tim trong sáng khác, hễ mông ngòi vững thì tình cảm chính nghĩa bắt đầu xuất hiện trong lòng. Chim nhận bay qua để lại tiếng hót, làm vị quan thanh liêm tức là phải yêu cầu nghiêm túc với mọi người, tăng luật lệ giảm tình nghĩa, có sai phải sửa.

Cậu rất khổ não, nhưng rất cả quyết, phát biểu trước toàn lớp: Tớ cảm thấy chúng ta không thể cứ tiếp tục như thế này, chỉ toàn điểm 5. Điều đó không thể hiện được trình độ thực sự của một số bạn trong lớp, có thể không làm như thế nữa hay không, ít ra phải nghiêm hơn...

Đồng ý. Không đợi cậu nói hết, cả lớp đã vỗ bàn vỗ ghế ầm ầm biểu thị ủng hộ. Ấn tượng cậu để lại cho mọi người là rất không có nguyên tắc, tiêu chuẩn rất thấp, nâng cao thêm một chút thì có gì đáng sợ đâu? Chỉ có “thứ nhất” và “thứ hai” - hai thằng mù chữ - là không mong muốn có thay đổi gì xảy ra, bèn lên giọng: Chúng tớ bắt buộc luôn luôn được điểm 5.

Được, được, được, hai bạn luôn được điểm 5. Phương Thương Thương lập tức chấp thuận, hỏi mọi người: Các bạn khác có yêu cầu gì không, không yêu cầu gì nữa tớ sẽ bắt đầu, đến lúc đó đừng có mà oán tớ.

Đồng ý. Cả lớp lại ầm ầm một trận, ngoác miệng ra cười như được uống mật ong.

Sau mấy ngày nghiền ngẫm, Phương Thương Thương công bố “Quy định chấm điểm mới cho môn ngữ văn lớp Một-Sáu tiểu học Thúy Vy”. Cậu nâng cao tiêu chuẩn cho điểm. Chữ phải như đánh máy mới được điểm 5. Một nội dung khác chủ yếu là đẩy mạnh mức phạt - thêm một số điều khoản. Mỗi khi nghĩ đến những ý tưởng độc ác này, cậu lại không nén được nụ cười khoan khoái.

Viết sai một chữ phạt chép hai trăm lần (cô Chu chỉ phạt một trăm, cậu tăng một trăm).

Chữ bị tẩy xóa bản, phạt chép một trang mới (cô Chu không yêu cầu vấn đề này, đây là phát minh của riêng cậu).

Bị 3 điểm phải chịu phạt đứng, mỗi điểm mười phút, thiếu một điểm tăng mười phút (chưa từng nghe thấy bao giờ).

Lần đầu tiên chấm bài theo quy định mới xong, cả lớp ngã ngửa. Những bạn bình thường học tốt, luôn được điểm 5 cũng hốt hoảng phát hiện ra

mình cố gắng đến mấy cũng chỉ được điểm 4 thậm chí là 3. Bởi vì không một ai có thể viết như đánh máy, viết đúng tất cả các chữ lại còn đẹp dễ ngay ngắn. Mấy đứa bình thường học kém hay bị điểm 2 điểm 3 càng thảm hại, bắt đầu làm quen với số không, từ đầu đến cuối không nhìn thấy số nào to hơn thế.

Đây là cả lớp đồng ý rồi mới làm nhé, bây giờ không được phản đối. Ai 3 điểm trở xuống đề nghị đứng lên. Phương Thương Thương hớn hờ ra mặt, mệnh lệnh cho “thứ nhất” và “thứ hai”: Ai không đứng dậy, hai bạn được 5 điểm đến lòi dậy.

“Thứ nhất” và “thứ hai” chia nhau ra hành động, vừa đánh vừa mắng, cả lớp là một vùng oán thán, đứng lên hàng loạt.

Từ đó, lớp Một-Sáu đến giờ ngữ văn luôn có hơn một nửa học sinh phải đứng. Ai đi ngang qua không biết sẽ trông trong lớp thiếu ghế hoặc là kỉ luật lớp quá kém.

Một số học sinh đã quen đứng, hể vào giờ ngữ văn tự giác đứng dậy. Có người được ngồi không chịu nổi xung quanh một rùng người đứng, cảm giác như rơi trong bầy - thà đứng lên còn hơn.

Rất nhiều người đã biết cách vừa đứng vừa làm bài tập, tay luyện vươn dài, mắt quen nhìn xéo xuống.

Một ngày, rốt cuộc cậu cũng tóm được Trần Bắc Yên viết sai chữ “nhà”, lập tức cho điểm 3, yêu cầu đứng dậy.

Trần Bắc Yên không chịu, cự lại: Bạn có quyền gì phạt tôi, tôi là lớp trưởng.

Phương Thương Thương đập bàn tự mình đến lòi dậy. Trần Bắc Yên vẫn không động dậy. Cậu xỏ hai tay vào nách cô gằn như bồng cô dậy, vừa buông tay cô đã lập tức ngồi xuống. Cứ thế mấy lần, Phương Thương Thương đành ôm Bắc Yên mà đứng, đầu gối ấn vào hai chân, Trần Bắc Yên vẫn tư thế như đang ngồi, chỉ khác là ngồi lên chân Thương Thương. Cả lớp nhìn thấy cười rần rần.

Trần Bắc Yến cũng cười, kiên trì tư thế đầy tính tượng trưng đó.

Phương Thương Thương cũng kiên trì không dám buông tay - nửa phần thân chênh vênh như một người tốt bụng nhiệt tình làm đệm đỡ người khác ngồi, cổ giong ngón tay hỏn hển tuyên bố:

Vào giờ ngữ văn thì phải nghe lời đại biểu môn học chứ.

Đề ngón tay xuống xong, cậu cảm thấy hài lòng, cảm giác đầu tiên của một kẻ đảo chính cướp quyền thành công.

Lần này cậu làm hơi quá, lại có phần xui xẻo, quên mất nhà trường cử cô Lý Tử Thu bên lớp Một Một đến thay cô Chu. Lúc đó cô Lý đang chuẩn bị vào lớp. Cô Lý đẩy cửa vào, phát hiện trong lớp tất cả đều đang đứng, có hai đứa ôm nhau, tư thế cực kì khiếm nhã.

Làm gì kia, tại sao tất cả lại đứng - còn hai vị kia nữa, các vị đang làm gì?

Bởi vì các bạn không hoàn thành bài tập. Phương Thương Thương hốt hoảng rời khỏi người Trần Bắc Yến, lau mồ hôi trán trả lời.

Cả lớp đều không làm xong bài tập? Cô Lý khó tin, nhìn Phương Thương Thương ngờ vực: Em làm gì? Cán bộ lớp à?

Đại diện môn ngữ văn ạ. Phương Thương Thương khiêm nhường trả lời.

Cán bộ lớp đâu? Cô Lý hỏi.

Trần Bắc Yến giong tay.

Đem tất cả vở bài tập của lớp lên đây.

Phương Thương Thương múa tay như cao thủ bát quái chương, vài đường đã đẩy được Bắc Yến ra xa, xoay người lôi toàn bộ bài tập của lớp

trong học bàn ra, hai tay nâng cung kính đặt lên bàn cô giáo. Đặt xong còn chưa đi, hí hửng đứng một bên ghế cổ cùng xem vở với cô Lý.

Mấy cuốn vở đều bị một cây bút chì bôi sửa be bét, phê lung tung: Kém, rất kém. Chỉ có cuốn trên cùng viết sáng khoải:

Tốt, rất tốt - ưu!

Ai chấm đây? Cô Lý hỏi môi run run.

Em. Phương Thương Thương tì hai tay lên mép bàn, một chân thò ra sau gõ gõ xuống nền nhà, chẳng hiểu tình hình, ra sức kể công: Cô Chu không đến lớp, em thay cô chấm bài.

Cả lớp đều nhìn ra, cô Lý chỉ muốn quăng cả chồng vở tập vào mặt Phương Thương Thương. Động tác đó thực hiện được nửa chừng, dừng lại trước đầu mũi Thương Thương, chỉ cách gang tấc.

Phương Thương Thương vẫn lảo đảo một lúc, giật lùi nửa bước, mặt hãi hùng.

Về chỗ! Cô Lý vung tay như nữ sĩ cách mạng đang diễn thuyết, chỉ thẳng xuống dưới, đầu ngật mạnh một cái.

Em làm đây à? Cô Lý xua tay ra hiệu cả lớp ngồi xuống, rõ ràng đang tìm từ để diễn tả cảm xúc của mình. Cô quả thực không biết nói gì, tiếng Hán phong phú đa dạng bỗng biến đâu mất, trong đầu chỉ còn cảm giác đầu tiên bám chặt. Dừng mấy giây sau, câu nói buột ra vẫn là câu đầu tiên lúc vào: Em làm cái gì thế.

Dững cảm - đó là bước đi bình thản về chỗ trong ánh mắt hả hê độc ác của cả lớp, trên mặt không có nước mắt, khóe miệng vẫn nở nụ cười. Dù chẳng có gì vui, nụ cười kia là cần thiết. Đó là một liều thuốc tốt, có thể chữa lành vết thương của mình chỉ trong vài bước chân. Làm thế khi ngồi xuống ta sẽ thấy dễ chịu, cảm thấy mình như đang cười thực sự. Có lúc nụ

cười sẽ lan ra trong chính ta, mặc dù thông thường, trong mắt người xung quanh có thể gọi đó là vô liêm sỉ.

Chương Mười Lăm

Phương Thương Thương yêu. Cậu yêu vị thủ lĩnh cao nhất của đội thiếu niên tiên phong trong trường - cô phụ trách Hồ trẻ tuổi. Cô Hồ có khuôn mặt trẻ con của người dẫn chương trình thiếu nhi, người nhỏ nhắn xinh xắn, luôn mặc đồng phục áo bỏ trong quần, chân đi giày thể thao màu trắng, rất sôi nổi. Cô nói giọng lạnh lót, điệu đà kiểu trẻ em. Đó là một cô gái lớn “nhi đồng hóa”. Sự trưởng thành trong trắng, sôi nổi hoạt bát một cách thành thực tạo ra sức hút như thôi miên đối với lũ trẻ, tựa như một tảng vật trên trời ban xuống cho chúng: một búp bê xinh đẹp bắt chước chúng, học nói theo chúng, nhưng lại có đầu óc thông minh hơn hẳn chúng.

Ai chẳng muốn kéo người phụ nữ đẹp về nhà mình, muốn có quan hệ thân mật với họ. Phương Thương Thương cũng không khác gì. Cậu muốn làm con cô Hồ, như thế chắc chắn cậu sẽ vĩnh viễn được người đẹp yêu quý. Mọi người sẽ ngưỡng mộ, cậu luôn ở bên cái đẹp. Nghĩ mà thấy phấn khởi, cô phụ trách đẹp nhất trường lại có mối quan hệ đặc biệt với mình, ai cũng muốn có được cảm tình của cô, mình đứng một bên, âm thầm không cho ai biết. Hai mẹ con mình sẽ giữ thật kín, không ai biết mình là đứa con bí mật của cô. Mẹ mình cũng không tỏ ra quá tốt với mình, còn bỏ giờ xuống tận lớp Một-Sáu để phê bình mình, yêu cầu phải nghiêm khắc hơn với mình. Mọi người đều bất bình, nhưng mình thì biết rõ chẳng sao cả. Cho đến một hôm, chuyện này không biết bị đưa lên mồm nào xì ra (bắt buộc phải đến được tai mọi người, nếu không thì mất hay). Mình đến trường thấy mọi người đều nhìn với ánh mắt khác hẳn, trở thành người nổi tiếng nhất trường. Ý nghĩ ấy khó mà đại biểu cho tình yêu cái đẹp, gọi là muốn “ngồi mát ăn bát vàng” có lẽ đúng hơn. Lúc nghĩ thế, cậu hoàn toàn gạt phắt bố mẹ đẻ của mình ra ngoài sáu cõi, chỉ quan tâm bản thân. Bố mẹ trong lòng cậu không phải là mối quan hệ không thể thay đổi, mà giống một khoản tiền gửi ngân hàng, là tiền thì phải tăng giá trị. Cậu thường xuyên đem khoản tiền này ra trao đổi những thứ cậu cảm thấy quý giá hơn.

Đó là một cảm giác khác hẳn trước đây. Cái đẹp của người phụ nữ trưởng thành khác với vẻ đẹp của các bạn nữ nhỏ tuổi, đem lại những cảm nhận trái ngược. Cô bé đẹp khiến người ta thấy dễ gần, chỉ nghĩ cách bắt nạt. Trêu cho kêu thét, khóc òa mới tỏ ra được là mình thích người ta. Với người phụ nữ đẹp, vừa nhìn thấy đã thấy rụt rè, xôn xang xao động, người ta chưa nhìn mình đã cúi đầu chuồn vội. Đứng từ xa giữa đám người mới dám mạnh dạn nhìn về tha thiết. Trong lòng thề từ nay phấn đấu làm nghiệp lớn, không một mình giải phóng được Đài Loan quyết không cho cô biết mình đang tồn tại. Đến lúc đó, nhiều nhiều năm sau, tướng quân vĩ đại Phương Thương Thương về thăm tiểu học Thúy Vy, cả hiệu trưởng và giáo viên đều đứng nghiêm thành hàng đón chào cậu, tướng quân chỉ chìa tay ra với cô Hồ, bắt tay thân mật hỏi: cô Hồ đây ư. Chắc chắn cô ngạc nhiên và cảm động lắm.

Những ngày học nghỉ thức đội là thời gian hạnh phúc của Phương Thương Thương. Chuông học vừa reo, cậu đã đỏ hồng cả mặt, không thể không cúi đầu, giả vờ đang thờ ơ nghịch cái gì đó, hoặc bò luôn ra mặt bàn vờ ngủ để tỏ ra cậu không hề để ý đến cô Hồ. Cô Hồ vào lớp, Trần Bắc Yên hô cả lớp đứng dậy. Cả lớp đứng lên rầm rập, chỉ có cậu lưng khà lưng khùng, đứng dậy cũng nghiêng ngả, quay đầu nhìn ra cửa sổ, tỏ vẻ rất thờ ơ - cậu tưởng rằng như thế mới giống thằng con cưng khi gặp mẹ.

Đó là đặc quyền của cậu, không cho phép ai khác làm như thế.

Cô Hồ lên lớp giảng cho bọn trẻ hiểu đội thiếu niên tiên phong do đâu mà có. Đó không phải là sân khấu hóa trang dành cho lũ trẻ nổi hứng muốn chơi muốn xem. Những năm đầu, không ai biết rõ người nào đã khơi dậy phong trào này, một nhóm trẻ em đã tự mình hoặc là có người hướng dẫn - lập thành cổ chức. Hầu hết bọn họ là trẻ em nông thôn nghèo khó, tự trang bị giáo dãi hồng, nghĩ mình là một đội ngũ quân sự thực thụ, lấy tên Nhi đồng đoàn. Trong những năm tháng chiến tranh, đội quân này chặn gác đầu thôn, kiểm tra khách qua đường, thấy ai khả nghi liền giải về nơi đóng quân hoặc đội dân binh, hơi giống những trang thiếu niên dũng cảm chúng ta bây giờ. Rất nhiều bọn xấu bị họ bắt được, cũng có người quá đà, gặp chuyện không may, bị bọn xấu có súng bắn chết. Nói gì thì nói, họ đã giúp cho quân

đội rất nhiều, đỡ nhiều công canh gác, cũng khẳng định được chủ trương “chiến tranh nhân dân”. Già trẻ lớn bé tham gia chiến đấu đã hỗ trợ cho quân đội của chúng ta - vốn không phải lúc nào cũng đầy đủ lực lượng. Có thể nói quân đội chúng ta tin cậy ở chiến tranh nhân dân. Có nhiều xe tăng pháo lớn mà không có phụ nữ trẻ em trợ chiến cũng phải bồi rồi không ít. Cho nên ngày nay vẫn không muốn các em giải tán, vẫn sắp xếp đội ngũ các em theo kiểu quân đội, đặt cho một tên gọi mới, chỉ rõ vị trí của chúng ta khi có chuyện xảy ra: đội thiếu niên “tiền phong”.

Tổ chức bên trên hết sức coi trọng chúng ta - Phương Thương Thương và lũ bạn nghe đến đây đưa mắt nhìn nhau khích lệ, trong lòng khảng khái: xin Tổ quốc yên tâm, một khi gặp khó khăn, cứ trông vào lũ trẻ chúng cháu.

Cô Hồ giảng bài rất truyền cảm, hấp dẫn, có kiểu giãi tạo không khí bí ẩn, lôi cuốn của cô gái trẻ, vài câu đã liên hệ xa tít tắp.

Cô giơ chiếc khăn quàng lên hỏi mọi người: Vì sao khăn quàng có màu đỏ. Đương nhiên đó là thợ nhuộm dùng màu đỏ mà thành.

Không đúng. Cô bảo, đó là máu các anh hùng liệt sĩ hi sinh cho Tổ quốc nhuộm đỏ.

Tại sao nó có hình tam giác? Thực ra chẳng ai nhìn thấy có người đeo cả một tấm khăn to dùng hình vuông hoặc tròn lên cổ mình.

Cô thật sâu sắc, nói rằng đó là một góc của lá cờ Tổ quốc.

Thế là đã rõ. Khăn quàng đỏ là máu của biết bao chiến sĩ cách mạng bắn lên đó, cũng là để kỉ niệm, để nhớ chúng ta có được ngày hôm nay không phải dễ dàng.

Chúng tôi nghe cô Hồ, hiểu ra thế nào là tượng trưng. Có nghĩa là hơi hơi liên quan thì gộp vào chất thành một khối, biến việc có thể xảy ra thành ra cứ làm như thế.

Nghe lời cô Hồ nói, chúng tôi thấy mình bị cô lập, các nước bên ngoài đều không ưa chúng ta. Nước chúng ta có một số việc không giải quyết gọn,

rất nhiều địa chủ, tư sản chưa bị tiêu diệt, để người ta chạy mất, bây giờ đang ngày ngày mài dao ở một nơi gọi là Đài Loan, chuẩn bị đến một ngày đánh trở lại. Chúng ta cũng có một số anh em trên thế giới, nhưng họ vẫn chưa đủ thanh thế, còn mong chúng ta giúp cho một tay.

Theo lời cô Hồ, nơi chúng tôi ở đẹp đẽ này là thiên đường giữa trần gian cũng còn gọi là miếng thịt mỡ. Chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa xét lại, bọn phản cách mạng, ba tên tên nào cũng muốn ăn. Trước đây là thứ nằm trong mồm chúng, bây giờ rơi ra rồi nhưng chúng không bằng lòng.

Một số lời của cô Hồ khiến tôi không vui cho lắm. Cô bảo thực ra chúng ta không hề muốn gây sự, muốn tạo quan hệ tốt với người ta, cùng sống trong hòa bình. Nhưng người ta không chịu, nhất định muốn chúng ta biết tay. Dùng lời nói văn vẻ của cô Hồ là: phục hồi chủ nghĩa tư bản trên mảnh đất Trung Quốc.

Trước hết, ai không muốn gây sự - điểm này cần được làm rõ. Như thế chúng tôi sợ ai đó hay sao. Chúng tôi và chủ tịch Mao Trạch Đông đã sợ ai bao giờ?

Lại nói về phục hồi chủ nghĩa tư bản:

Chủ nghĩa tư bản - tức là trẻ con không được đi học, không được ăn cơm, tất cả phải đi chăn trâu, đánh giày, bán diêm.

Phục hồi - tức là bọn béo địa chủ với tư sản đều quay lại, từ trung ương Đảng cho đến nhân dân cách mạng sẽ có hàng nghìn cái đầu rơi xuống đất, đừng hòng ai được sung sướng.

Điều này thì chúng tôi càng không bao giờ làm. Không ngờ chúng tôi không hề trêu chọc gây sự gì, ở yên ở lành trong đất nước của mình, chúng nó lại kéo vào đánh dẹp chúng tôi, thế cũng coi thường bọn này quá.

Bài giảng của cô Hồ khiến chúng tôi giận dữ. Chúng ta dễ dàng ư? Mao Chủ Tịch không vất vả ư? Lãnh đạo toàn quân dân bao nhiêu lâu, nhân dân mới được làm chủ nhân của đất nước, trừ lời của Mao Chủ Tịch, có thể không thèm nghe theo bất cứ ai.

Sau đó, tôi hiểu ra ý tứ của cô Hồ. Cùng lắm là chết, các bạn nhỏ phải chuẩn bị tinh thần hi sinh tất cả, khi cần cùng nhau xông cả lên.

Cờ đỏ phải có máu tươi không ngừng nhuộm thì mới đỏ mãi được như thế, sớm muộn cũng đến lượt chúng tôi, nói thẳng tuột ra là xếp hàng đón cái chết. Điều đó thật vinh quang, trình tự có hơi phức tạp, phải xếp hàng từ nhỏ, từ bây giờ, từng bước từng bước nhích tới: Đội Thiếu niên, Đoàn Thanh niên, cuối cùng là Đảng Cộng sản. Vào Đảng rồi coi như đã vào đội cảm tử. Chủ nghĩa tư bản mà phục hồi, nhân dân có thể đầu hàng còn có một cơ may nhỏ nhoi để sống sót, nhưng đảng viên thì không bao giờ.

Tôi thì chắc chắn muốn chết. Đó cũng là suy nghĩ của Phương Thương Thương. Hai chúng tôi đều không muốn bị đuổi ra khỏi căn hộ hai phòng ngủ ở nhà số 42, lưu lạc đầu đường, hay đi chăn bò - tôi chỉ mới nhìn thấy thịt bò bị xẻ thành miếng. Bố mẹ đều là đảng viên, bị đánh bại nhẹ nhất cũng bị xử chung thân, giam vào tù làm sao gặp được. Bọn địch đến vẫn còn phải tiêu diệt cả loạt doanh trại quân giải phóng bên đường Phục Hưng. Người lớn trong cổng 29 đều bị bắt, bọn Quốc dân Đảng đứng gác, chúng tôi cũng không vào được nữa. Tiểu học Thúy Vy có lẽ cũng bị thanh trừng, bắt hiệu trưởng, giáo viên thì cách một người bắn một người, chúng tôi bị đuổi học, cả trường chỉ còn bọn bên Hoàng Lâu với Hiệu Dương Phường.

Nghĩ đến thế, Phương Thương Thương suýt khóc. Quyết không thể để chủ nghĩa tư bản phục hồi! Quân giải phóng đánh hết, đội thiếu niên sẽ xông lên, chiến đấu đến người cuối cùng, phát súng cuối cùng. Phòng tuyến đặt ở Mộ Công Chúa, quân địch tấn công từ phía nội thành, người lớn trẻ con cùng nhau chống cự, súng máy các doanh trại đều mang hết ra, kết thành một hàng, lên một đại đội quét sạch cả đại đội, lên một tiểu đoàn bắn chết cả tiểu đoàn. Bao nhiêu người từng làm lính chắc chắn không ít tay thiện xạ. Về sau địch tăng quân, xe tăng thiết giáp kéo đến. Bố mình, bố Trương Ninh Sinh, bố Trần Nam Yên và cả bố Trương Tông Tôn đều hi sinh. Tôi cũng điên lên, vút toẹt mũi, ôm cả khối bộc phá nhét vào lòng “đại ca” Mã Thanh, nói với hắn: Thời điểm Đảng thử thách cậu đã đến. “Thứ hai” Dương Trọng cũng bò đến nói: Cho tôi đi theo với. Tôi và cô Hồ trao đổi bằng mắt: Vậy thì cậu đi đi.

Ầm! Ầm! Xe tăng địch bị nổ tung, Mã Thanh và Dương Trọng cũng vĩnh biệt chúng ta. Mắt cô Hồ chan hòa lệ nóng, mặt chúng tôi cũng thế, nhưng tôi nói: Bây giờ không phải là lúc khóc than.

Em lắm bầm cái gì thế? Mọi người đều đang viết đơn xin gia nhập Đội, tại sao em không cầm bút? Cô Hồ bước đến gõ gõ vào mặt bàn Phương Thương Thương.

Phương Thương Thương ngẩng đầu nhìn cô Hồ quyết liệt, vẫn còn chìm đắm trong tưởng tượng của mình, buột miệng nói: Dù thế nào cũng không đầu hàng.

Đầu hàng ai đây? Cô Hồ hỏi.

Đầu hàng kẻ địch. Ngô Định ngồi bên cạnh nói. Bạn ấy đang tưởng tượng đánh trận đấy ạ.

Cô Hồ cười: Chúng ta đều sẽ không đầu hàng. Hiện tại quân địch còn chưa đánh đến đây, mau viết đơn xin đi, hết giờ cô thu lại, đừng nghĩ linh tinh nữa.

Cô Hồ xoa xoa đầu Phương Thương Thương, tiếp tục đi tới trước. Phương Thương Thương nhìn đôi bắp chân nho nhỏ của cô lộ ra phía dưới váy đang bước đi, một cảm giác trung can nghĩa đảm dậy lên trong lòng: Mình không thể để cô lọt vào tay bọn địch. Đến một mai hai người bị địch bao vây - cô bị thương không chạy được nữa, mình vốn có thể chạy, nhưng không chạy - chỉ còn hai viên đạn, một viên cho cô, một viên mình dùng. Bắn chết cô trước, phát sau cùng bắn chết chính mình.

Phương Thương Thương nghĩ lại đáng lẽ phát đạn cuối cùng phải cân nhắc kỹ, nhưng không còn thời gian nữa, phải làm việc chính rồi. Cậu chọc chọc Ngô Định: Cho xem đơn xin viết thế nào với.

Ngô Định chìa tờ giấy ô li xé từ vở tập ra cho Phương Thương Thương xem, Tớ cũng không biết viết thế nào, chỉ có hai câu: Khăn quàng đỏ là một góc lá cờ Tổ quốc. Khăn được nhuộm đỏ bằng máu các liệt sĩ.

Tớ cũng thế, chỉ được hai câu. Trần Bắc Yến quay xuống.

Trong giờ học không được quay xuống. Phương Thương Thương nghiêm khắc.

Ra điều. Trần Bắc Yến lườm.

Ngô Định thò đầu sang: Xem bạn viết gì với.

Không cho xem. Phương Thương Thương dùng tay che tờ giấy, cảm cúi vạch từng nét những lời từ trái tim:

Khăn quàng đỏ là một góc lá cờ Tổ quốc, được nhuộm đỏ bằng máu các liệt sĩ. Để ngăn chặn chủ nghĩa tư bản phục hồi, để không chịu khổ lần thứ hai, không bị hành hạ lần thứ hai, giang sơn đỏ rực không đổi màu, giang sơn kiên cường vững nghìn năm, tôi quyết tâm phấn đấu trọn đời cho sự nghiệp của chủ nghĩa cộng sản. Vì thế, tôi tình nguyện gia nhập Đội Thiếu niên Tiền phong Cộng sản Trung Quốc.

Từ khi viết xong cho đến lúc nộp lên, Phương Thương Thương bị một cảm giác lạ lùng xâm chiếm, có chút kiêu hãnh, nhưng không phải coi thường người khác, có một chút muốn hi sinh, nhưng cũng không sợ hãi; tự thấy mình rất lớn, lại thấy hình như bán hết cho ai rồi. Cảm giác đó, tôi gọi là mất phương hướng.

Đêm đó, Phương Thương Thương quả thực mơ thấy số 29 bị chiếm. Quân đội không biết của nước nào kéo đến, đội mũ thép, đi giày thép, tay cầm súng cạc-bin. Tiếng súng nổ ran trong doanh trại, khu làm việc, vườn trẻ, tất cả đều bén lửa. Cô Lý, bác chủ nhiệm và phần lớn các bạn nhỏ đều bị bắt, dây thừng buộc thành chuỗi như xiên ô mai, mọi người cúi đầu lê bước. Quân địch rất đông, rất hung hãn, cậu không dám chiến đấu anh dũng như mơ mộng lúc ban ngày, mà chui lủi dưới những bức tường đỏ của vườn trẻ như con chuột. Trong tay cậu là khẩu súng máy môze, tầm bắn hạn chế, đạn bay như nước đổ vào người quân địch, xiêu xiêu vẹo vẹo, hiệu quả không cao lắm. Quân địch bị dội một hồi vẫn không chết ngay, chỉ còn cách

tưởng là chúng chết rồi. Dù sao thì mình cũng đã bắn trúng. Sau cùng cậu bị một thằng giặc đen thui chĩa khẩu cạc-bin vào đầu. Cậu sợ phát khóc, sợ thật sự, thâm tâm thực lòng không muốn chết, bèn thương lượng với người ta: Lần này mày thả cao, lần sau tao sẽ thả mày. Trông thằng này không dễ thương lượng, vụt quyết tâm giơ thẳng hai tay lên: tôi xin đầu hàng, đầu hàng được chưa. Tôi không phải cộng sản, tôi chỉ là thiếu niên tiền phong, bị họ ép vào. Bọn địch quả là tệ hại, mình đã van xin đến thế, bọn chúng vẫn xả luôn băng đạn vào ngực, người Phương Thương Thương thủng lỗ chỗ. Cậu vừa mất thể diện, vừa không giữ được tính mạng, đau khổ nằm trên mặt đất. Những chỗ đạn xuyên qua nóng rát. Phương Thương Thương vô cùng hối hận, đang dưng đang lành chiến đấu cái gì chứ! Mình là trẻ con, bọn địch bắt được cũng chỉ đem đi cải tạo, đâu đến nỗi giết cùng giết tận, đảng nào cũng phải để lại mấy đứa để sai việc. Sớm biết thế này thì chặn bò vẫn tốt hơn. Lần này cũng là mù, thế là hết. Đúng lúc cực kì đau khổ, không cam lòng chết, cậu bỗng phát hiện mình vẫn thở được, mừng rỡ nhìn lại. Hóa ra đạn bắn mình không chết, tốt quá tốt quá. Phương Thương Thương nằm trong mơ khe khẽ mừng thầm: Hóa ra mình giỏi đến thế, có năng lực siêu phàm này mình còn sợ gì nữa. Lúc này cậu đã tỉnh, vẫn cẩn thận nằm im giả chết, lòng dạ vẫn còn trên chiến trường, chỉ sợ nhầm lẫn bị địch bồi cho một viên thì nguy. Cậu suy nghĩ tính toán phải làm sao giữ bí mật, đến trường cũng không được lộ cho ai, kéo mọi người thấy cậu kỳ quặc, quân địch lúc đánh mình sẽ chú ý hơn, tìm trăm phương nghìn kế cho mình phải chết.

Đến lúc hoàn toàn tỉnh táo, cậu vô cùng cảm ơn cuộc sống, cảm giác hồi sinh âm ỉ mãi trong lòng.

Tiếp đó, cậu nhớ lại chuyện đầu hàng, hối hận vô cùng, chỉ muốn tự tát vào mặt, một “anh ba” nông nghênh đàn áp bao nhiêu con trai con gái trong lớp, lúc nguy nan lại đánh mất phong độ, dù gì cũng rất đáng chê cười. Cậu nghĩ nếu còn có họng súng chĩa vào mình, nhất định mình sẽ không cầu xin tha mạng. Nghĩ đi nghĩ lại, đáp án cuối cùng lại là: vẫn sẽ.

Giác mơ khiến tôi nhận ra con người mình: một kẻ tham sống sợ chết.

Danh sách lứa đầu tiên gia nhập đội thiếu niên được công bố, không có Phương Thương Thương. Trần Bắc Yên, Ngô Định mấy cán bộ lớp đều có tên. Lễ kết nạp rất trọng thể, kéo cờ Tổ quốc, trống kèn rền vang. Những người được phép vào Đội đứng thành hàng phía trước, anh chị phụ trách bước đến một đôi một, thắt khăn đỏ cho mỗi người. Anh phụ trách của lớp tôi học lớp Năm Sáu, đã cùng sinh hoạt hai lần, trẻ em lớn dạy trẻ em bé chơi, cũng đã động một số vấn đề tinh thần to tát, coi như một người dẫn đường cách mạng cho chúng tôi.

Anh thứ hai của Trương Ninh Sinh và Trương Yên Sinh là trung đội trưởng của đội thiếu niên, một người cao to đôn hậu, vừa gặp Phương Thương Thương đã hỏi: Em ở số 29 đúng không, em đi vườn trẻ cùng thằng em anh.

Phương Thương Thương gật đầu.

Anh lại nói: Anh đánh bóng bàn với bố em rồi, bác ấy toàn thắng anh.

Nói xong cười, nụ cười rất tươi, Phương Thương Thương cũng cười. Thứ nhất là nghe thấy chuyện của bố, cảm thấy con người này sinh động hơn đôi chút, sống đâu đó xung quanh mình; thứ hai là thấy trong đội thiếu niên có người của mình, một trung đội trưởng lớp trên quen biết mình, cho thấy mình với đội thiếu niên đâu phải không có quan hệ gì, mình cũng gần gũi với một trong các cán bộ của đội đấy chứ. Ngoài ra, riêng việc một anh lớn như thế nói chuyện thân mật với mình đã đủ tăng thêm bao nhiêu vinh dự.

Lúc này, vị thiếu niên kia đang thắt khăn quàng cho Ngô Định, sau đó, hai ánh mắt nhìn nhau cười cười, cùng chào theo nghi thức đội. Phương Thương Thương không còn dám nói mình thân với anh ta nhất nữa, người ta đã thắt cả khăn đỏ cho nhau, dĩ nhiên là một phe rồi.

Phương Thương Thương ngoảnh mặt kiểng chân nhìn ra xung quanh. Cao Dương, Trương Yên Sinh cũng đã được đeo khăn quàng đỏ, đang chào nghi thức với hai chị lớp trên. Một trong hai người đó cũng ở số 29, con gái của cô Lý vườn trẻ, cũng họ Lý, gọi là Lý Bạch Linh. Chị ta giống y mẹ, vừa to vừa cao. Phương Thương Thương từng nhìn thấy chị ta chơi bóng rổ

ở sân vận động trường, bộ ngực đã nhú lên, chạy trên sân rung rinh rung rinh, có biệt hiệu là “cái vọt”.

Trao khăn quàng đỏ xong, các đội viên mới đọc lời thề rồi xếp hàng, cô Hồ dắt họ đi tham gia sinh hoạt. Những đứa chưa được vào đội giải tán. Phương Thương Thương ngỡ cô Hồ sẽ phát biểu gì đó với bọn họ, ít ra là động viên vài lời. Nhưng hoàn toàn không có, cô dắt đám đội viên mới đi thẳng, không cả ngoảnh đầu lại. Đám Phương Thương Thương như rau thừa trong chợ cuối ngày. Cô chủ nhiệm bước tới bảo mọi người xong việc rồi, có thể tan học sớm.

Phương Thương Thương trở lại lớp phụ trong vườn trẻ. Cả dãy lớp trống không, bóng nắng cửa sổ chiếu trên nền nhà thành một hàng, đám trẻ tan học sớm tản về các phòng khác nhau, không ai lên tiếng, khiến cả dãy nhà vẫn yên ắng như chẳng có ai.

Đó là hàng cuối cùng của dãy nhà trệt trong khu nhân viên, hai đầu xây tường bao lại thành một khu vực nhỏ. Mười mấy căn phòng đều mở cửa liên thông, hình thành một hành lang khá dài, đứng đầu này có thể nhìn thấu đầu kia. Trong mỗi gian có giường kê sát vào tường, mấy gian trong của con gái, mấy gian ngoài của con trai. Rất khó lột tả cảm giác ở trong hoàn cảnh như vậy, hơi giống đang ở trong một lối đi, luôn luôn có người đi qua đi lại, nằm trên giường có thể nghe thấy tiếng con gái con trai trò chuyện ngang qua. Hằng ngày từ sáng đến tối văng vẳng tiếng nói tiếng bước chân láo nháo, những âm thanh đó cứ thế theo vào giấc ngủ, khiến ta thường rơi vào tình trạng không phân biệt được đâu là giấc mơ đâu là hiện thực.

Bọn trẻ ở trường cả sáng lẫn chiều, cô Đường tựa người bên cửa sổ đan áo len, vừa đan vừa ngáp. Đan được một lúc ngheo đầu ngủ quên. Có lúc cô sang thăm bên “nhà tàu bay”, có lúc dạo một vòng về nhà, có lúc trèo luôn lên giường một đứa nào đấy, trùm đầu đánh một giấc. Có lần Phương Thương Thương tan học về sớm nhất, đã gần bốn giờ chiều, cô Đường vẫn đang ngủ, đắp chăn của Phương Thương Thương, giày cũng chẳng tuột ra, đập lên mép giường. Phương Thương Thương ngồi bên thân một lúc bên cạnh cô mới chợt tỉnh giấc, há mồm ngáp, giật mình hỏi. Ôi, các cháu đã về rồi à. Mấy giờ rồi?

Sắp năm giờ ạ. Phương Thương Thương quỳ trên giường gấp chăn của mình, ngửi ngửi mùi trong chăn.

Cô thấy chưa ngủ được bao lâu. Cô Đường vận thân mình nặng nề, ra khỏi giường, vừa bước đi vừa ngáp. Từ khi sinh con xong cô chẳng gầy đi nữa, vẫn như đang vác bụng bầu, cánh tay cô cũng thô hơn. Từ một cô gái nhỏ dinh dưỡng không đảm bảo đã biến thành một người mẹ to béo. Được cái sinh xong tính tình dễ chịu hơn nhiều, không hay bắt ne bắt nạt mọi người nữa. Cũng phải, tự mình có con rồi cũng nên tích chút đức, chứ mấy ai vô nhân tính như cô Lý. Hơn nữa chúng tôi cũng lớn hơn lên, nhận thức tốt hơn, ở trong lớp phụ này chỉ là gửi nhờ, có hung dữ ồn ào cũng chẳng mấy ai để ý. Bọn trẻ năm thứ nhất, năm thứ hai mà giờ lý lẽ cũng ghê gớm ra phết, những chuyện đúng đúng sai sai cô Đường lắm lúc nói không lại bọn tôi, hiểu biết hơn hẳn cô hồi bảy tám tuổi. Vì thế, cô Đường cũng dần tạo ra trên khuôn mặt mình những nét cười, đủ thấy được cô có ý định chung sống hòa bình với bọn trẻ.

Mình không giận cô Hồ, Phương Thương Thương nằm trên giường ngẫm nghĩ, nếu mình là cô cũng sẽ không đồng ý Phương Thương Thương vào đội đợt đầu tiên, cần phải thận trọng có thể gây ảnh hưởng, cho dù cô - mẹ nó chứ dĩ nhiên không phải là mẹ mình - thôi đừng có tưởng bở lung tung nữa. Phương Thương Thương trở mình, vắt nước mũi bôi ra tường, tiếp tục đi tìm lý do để tự an ủi đây là một thử thách đúng đắn.

Cho dù sự việc đó được tiến hành bí mật, bí mật đến mức chỉ xảy ra trong giấc mơ, nhưng tính chất đâu có gì khác, vẫn là phản bội. Là một người cách mạng đã từng phản bội trong giấc mơ, cũng khiến lịch sử có tì vết, không còn tư cách cùng đứng vào hàng ngũ đội thiếu niên với các cô bé trong trắng kia. Như thế cũng không sáng suốt, vì tranh vào được đợt đầu dù cơ hội lập công có nhiều hơn, nhưng khả năng phản bội cũng cao hơn. Mình đừng có thử thách bản thân nữa, sự thực đã chứng minh rằng mình không chịu nổi nỗi khiếp sợ khi đối mặt với họng súng quân thù. Một lần không chết, lần thứ hai không nhất định còn được cái may mắn đó. Ai dám chứng minh luôn luôn chống được đạn như mặc áo giáp, ai dám mạo hiểm đến thế?

Nhưng mà mình không muốn rời bỏ đội ngũ cách mạng. Phương Thương Thương giữ chặt mép chăn nghẹn ngào, cổ họng phát ra tiếng lức ục.

Đành tìm một công việc ở bộ tư lệnh thôi. Trón ra phía sau, xem bản đồ, gọi điện thoại, cầm ống nhòm xem các đồng chí của mình xung phong, đợi khi hạ được mục tiêu, quân địch bị đánh chết hết hăng cưỡi ngựa xông ra, vừa thông minh vừa kiên nghị. Có lẽ tài năng của mình phù hợp với công việc ở tuyến sau chỉ huy mọi người. Nhưng chưa bắn phát súng nào, chưa bao giờ thể hiện bản lĩnh liệu người ta có tin tưởng bầu lên làm lãnh đạo được không? Nghĩ thế lại thấy tuyệt vọng.

Hơn nữa bộ đội mà tuyển trước lính tráng toàn nữ như Trần Bắc Yên với Ngô Định, con trai đi làm tư lệnh cả, bộ đội thế đánh được ai? Cả bộ tư lệnh bị nó khiêng đi cũng không chừng. Lúc đó còn tệ hơn, sĩ quan siêu cao cấp như mình bị bắt thì khó sống. Mình sẽ phải chịu không biết bao nhiêu nhục hình! Không muốn phản bội cũng không xong - chỉ sợ phản bội rồi vẫn khó thoát cái chết, lại còn chịu đánh đập tội bởi, có khai ra hết đảng viên dưới quyền vẫn bị xử bắn.

Sao lại khó thế. Phương Thương Thương bị dòng suy nghĩ của mình đẩy vào ngõ cụt, nước mắt khô thành vệt, thần thờ nhìn trần nhà, trong đầu văng vẳng câu nói: thực ra chẳng muốn đi, thực ra không muốn ở... không nghĩ thêm được cái gì nữa cả.

Tiếng cửa mở đằng xa, có người bước vào. Cô Đường. Có lẽ cô đi chơi đâu đó đã chán, tạt về ngó qua lớp. Tiếng cắn hạt dưa tí tách hòa lẫn giọng hát ư ử đang tiến dần vào.

Cô không ngờ trong nhà có người, nhìn thấy Phương Thương Thương liền úi trời một tiếng, tay cầm vốc hạt dưa chẳng nói được gì.

Cháu về rồi à. Cô hơi ngơ ngác, ợ lên từng hồi liên tục.

Tư duy của Phương Thương Thương vẫn đang tê liệt, cơ thể cũng chẳng điều khiển được, hai mắt vô hồn nhìn cô nuôi, trong đầu vẫn chỉ luẩn quẩn câu nói: thực ra chẳng muốn đi, thực ra không muốn ở...

Về cả rồi à, ợ... cô Đường thò cổ nhìn vào mấy buồng phía trong. Hay là chỉ một mình cháu, ợ?

Thực ra chẳng muốn đi, thực ra không muốn ở...

Hôm nay không phải các cháu vào đội à... ợ? Cô nhìn vào cổ Thương Thương chột hiệu ra: không được vào... ợ, còn ai... ợ không được vào nữa?

Cô vui vẻ đi vào phía trong, gấp đưa nào gọi tên đứa nấy:

Hứa Tốn... ợ.

Vu Sảnh Sảnh... ợ.

Dương Đan... ợ.

Cô Đường quay ra, không thấy ợ nữa, lén ngón tay nhăm: vào được năm đứa, còn bảy đứa không.

Phương Thương Thương cuối cùng cũng gạt được mấy câu ám ảnh ra khỏi đầu, hai con người chuyển động, thở một tiếng thật dài.

Vì sao? Cô Đường ghé sát trước mặt Phương Thương Thương nhiệt tình hỏi han, không phải cháu cũng là cán bộ lớp à, lúc nào cũng thấy nói có hy vọng.

Vu Sảnh Sảnh thút thít thò mặt ra, dựa lưng vào khung tường: đơn tình nguyện gia nhập của bạn ấy hay nhất lớp, cô Hồ còn đem ra đọc trước tất cả mọi người.

Sao lại thế? Cô Đường ngồi phịch lên bệ sưởi, khoanh chân, háo hức. Cháu nên tìm cô giáo để bày tỏ suy nghĩ.

Các cô... các cô ấy không nghe lời chủ tịch Lưu^[20]. Phương Thương Thương định bảo họ bồi dưỡng phát triển đám con gái trước, mở mồm ra lại

nói thành như thế, tự mình cũng chẳng hiểu đầu vào với đầu nữa. Chủ tịch Lưu nói phải xây dựng Đội của toàn dân, tất cả trẻ em đều được vào, nhưng bọn họ không nghe, bọn họ làm thế là sai.

Chủ tịch Lưu có nói thế à? Chủ tịch Lưu á? Cô Đường dùng móng làm trục xoay, đập chân quay người sang nhìn bức ảnh chủ tịch Lưu với cái mũi và đôi mắt to treo bên cạnh ảnh chủ tịch Mao.

Không tin cô đi hỏi Cao Dương xem, chính bạn ấy nói. Nên cháu mới tin, cũng không vội nữa, trước sau ai cũng được vào thôi, nên không phải thể hiện tốt nữa, ai ngờ họ còn chia nhóm chia đợt. Nếu không thì cháu cũng thuộc nhóm đầu tiên rồi. Tất cả chỉ vì Cao Dương.

Phương Thương Thương tiện mồm nói ra, nói câu trước nghĩ tiếp câu sau. Nói đến cuối cùng cũng khá tròn trịa. Tự mình cũng tin tưởng điều mình nói, bất giác tỉnh ra: Vậy ra mình thiệt thòi bởi chính chỗ này.

Vậy tức không phải là chuyện gì khác, chỉ vì mình dù sao cũng quá thật thà. Phương Thương Thương chợt cảm thấy lòng đầy oan ức, từ nay về sau không bao giờ thêm tin ai nữa.

Chương Mười Sáu

Năm đó tôi bảy tuổi, chưa xong lớp một. Thế giới trong mắt tôi chỉ là hai trạm xe công cộng: Mộ Công Chúa và Đường Thúy Vy. Tôi tưởng cả thiên hạ là những doanh trại quân đội kế tiếp nhau, đàn ông là lính, đàn bà là cô giáo và bác sĩ, trẻ con lớn lên đều vào quân đội.

Tôi là đội viên Đội Thiếu niên Tiền phong, cầm cờ nghi thức của lớp, cán sự học tập, chi đội phó, “anh ba”. Thành tích học tập rất cao.

Tôi không yêu bố mẹ mình, nhận thức về gia đình rất mờ nhạt, quen với cuộc sống tập thể, tự rửa mặt, tự đánh răng, tự tranh cơm giành cá. Có thể nói tôi rất tự lập, rất nhạy bén với “thời tiết” xung quanh, rất biết tự vun vén cho mình.

Thần tượng của tôi là cô Hồ, người tình trong mơ là Trần Nam Yên, Trần Bắc Yên và Ngô Địch. Nhưng tôi chưa một lần “gồng” lên. Người thứ nhất chỉ có tương tư, ba người sau cũng chỉ từng đuổi đánh.

Không ai khó dễ với tôi, tôi cũng chẳng có việc gì khó khăn gấp gáp. Trừ cú đá bay của cô Lý, tất cả hiểm nguy và thử thách sinh tử đều chỉ diễn ra trong giấc ngủ và tưởng tượng. Những gian khổ trong giấc ngủ làm phong phú thêm tình cảm của tôi, khiến tôi ngoài nhỏ trong lớn, nhưng cũng già dãi non hột.

Tôi theo chủ nghĩa cộng sản, thứ đó rất cụ thể, gần giống một tòa nhà trung tâm mua sắm lớn, có những hàng ăn năm màu bảy sắc, có cửa hàng tự chọn và khu vui chơi giải trí. Mỗi hoàng hôn tan học, nhìn đường Phục Hưng lấp lánh vàng trải dài tít tắp về hai phía đông tây, lại tưởng tượng tòa nhà đang xây dựng ở một đầu nào đó, đời tôi nhất định đón được ngày tòa nhà khánh thành đưa vào sử dụng.

Suốt năm ấy, quê nhà tôi - cả dãy Mộ Công Chúa - là không khí thanh bình thịnh trị.

Thời đó cả thế giới còn chưa có khái niệm hiệu ứng nhà kính, mùa đông Bắc Kinh rất lạnh, tuyết lớn bay dày, chúng tôi thường bước trong tuyết ngập đầu gối để đến trường. Trong lớp không có lò sưởi, chỉ có một cái bếp đốt than cục cháy được một lúc thì tự tắt. Tôi ngồi cuối lớp, chân đi giày bông vẫn rét, giậm liên tục. Từ đó, gót chân tôi năm nào cũng đóng sẹo đông. Cửa sổ lớp học đóng băng dày cộp, mái hiên rủ xuống vô số trụ băng sáng lấp lánh như những thanh trường kiếm. Chúng tôi thường đập những đầu nhọn của trụ băng để ăn như cà-rem.

Tai tôi cũng bị sẹo đông, ước ao lớn nhất là có chiếc mũ che kín hai tai. Tôi có chiếc “mũ xe tăng”, một sản phẩm dân sự mô phỏng kiểu quân trang dành cho trẻ em. Tên “mũ xe tăng” là cách gọi nhầm của bọn trẻ. Trên trán gắn đôi mắt kính chắn gió để trang trí, trông giống mũ phi công hơn. Người ta gọi đó là mũ da, thực ra là nhựa giả da, bên trong lót nhung, đội vào cũng không xấu lắm, còn có dáng am hiểu kĩ thuật, nhưng không ấm.

Áo bông của tôi có hoa. Nghĩa là đã chần vá nhiều chỗ bằng những mảnh vải đủ màu. Áo anh tôi mặc chặt để lại. Áo choàng với quần cũng do anh mặc chặt để lại, tay áo, ống quần nối từng khoanh vải có màu gần gần nhau, trông giống đầu tẩy của cây bút chì. Những chỗ hay cọ xát như khuỷu tay, đầu gối và hai mông cũng chần vải dày đặc đường chỉ. Để đến thời nay, không cần hóa trang, cứ thế mặc mà đi ăn xin, chắc chắn có người bố thí. Trong trí nhớ, chiếc áo mới duy nhất tôi có làm bằng vải nhung sọc, có ba túi. Chẳng nhớ màu gì, có những chiếc cúc to dùng bằng mi-ca. Vải nhung rất dày, lăn lộn bò toài không rách, có thể phát cho đại đội trinh sát làm áo tập. Tôi nghĩ có lẽ đó là một phong trào nghèo khổ thời bấy giờ. Áo quần lam lũ rách nát biến thành vẻ đẹp đạo đức. Báo chí bôi vẽ lên rộn ràng. Thời đó nhân dân cả nước thi nhau nghèo khổ. Tất anh rách, tôi khắp người không được một tấm áo lành, xem ai bền cùng hơn ai. Một mà lại, kiêu hãnh vì nghèo. Tôi vẫn thuộc loại xa xỉ tốn kém, còn có áo khoác, bên trong còn có quần đùi, may ô. Tôi từng thấy cảnh thảm hại hơn nhiều. Cạnh hồ Ngọc Uyên Đàm có một trường tiểu học La Đạo Trang, học sinh là con cái công xã nhân dân tứ kì. Mùa đông đến bọn họ chỉ mặc độc chiếc áo bông màu đen. Tan học về cả một đám đen lui nhui như lũ quạ. Mỗi lần đọc đến câu thơ nổi tiếng của chủ tịch Mao “bàn tay đen vùng ngọn roi bá quyền”,

trước mắt lại hiện ra cảnh các bạn tiểu học La Đạo Trang. Biết rồi không sao, không biết cứ tưởng một vụ bạo loạn.

Đi giày, mùa xuân mùa thu chủ yếu là giày vải, hoặc giày đá bóng. Giày vải thường gọi giày lười, có lẽ vì không cần thắt dây, xỏ chân là đi được. Giày vải có loại vải trơn và vải sọc nhưng, đế giày chia hai loại nhựa và lớp cao su, đế nhựa còn chia nhựa trắng và nhựa đỏ. Giày vải trơn đế nhựa trắng được lũ trẻ thích nhất, rất khít chân, vừa hẹp vừa mỏng như mỏ vịt. Bọn lớn hơn vài tuổi, đã biết làm điệu hoặc không “răm rắp quy củ” đều thích đi “lười mép trắng”. Giống như gái điếm ngày nay thích tất mạng màu đen, ra phố mang theo một thứ ám hiệu về tình trai gái.

Giày đá bóng về cơ bản là hàng quân dụng. Lũ con trai đi giày đó đá bóng, chạy bộ, đến trường. Nhiều người không thèm đi tất, nên rất hôi. Mùa hè tai nạn trong lớp học là từng đợt mùi chân thối xộc lên từ những chiếc giày đá bóng quân dụng. Cạnh tranh được với giày quân dụng là loại giày “Hồi lực”. Đó là một thứ hàng hiệu, mơ ước của bao nhiêu đứa con trai. Văn hóa cách mạng khiến xã hội náo loạn, loại giày này và mũ lính trở thành mục tiêu cướp giết của đám lưu manh “nhỏ lẻ”. Thường gặp cảnh anh chàng bánh bao xỏ đôi “Hồi lực” ra đường, trở về chân không, giày đã bị người ta “múc” mất.

Cũng giống áo quần, rất hiếm thấy ai đi giày mới, thời đó người làm giày hình như đều chuyển sang sửa - vá giày. Dưới đôi chân của lũ trẻ vĩnh viễn là những miếng vá tròn tròn như những con mắt vô tri. Gót giày mòn vẹt được đóng nẹp sắt, bước trên phố lóc cóc như vó ngựa.

Giày da chỉ có bọn trẻ hư mới đi. Hồi đó thịnh hành loại “ba mối”, may ghép ba miếng da. Da trên sống lưng bò làm mũi giày, da bụng làm thân, da tốt nhất bo giày, về sau có kiểu gọi những người “vào trong rỗng tuếch ra ngoài hào hoa” là “làm bằng da bò”.

Kiểu giày này cũng xuất phát từ giày quân dụng. Kiểu giày cao cấp nhất, khiến người người ngả mũ kính chào là “bốt tướng”, chỉ cấp cho các tướng lĩnh, cao đến lưng bụng chân. Thứ này rất quý, về nguyên tắc chỉ có trong các nhà tướng lĩnh quân đội, tức cũng chỉ hơn nghìn đôi. Cả xã hội đều thừa nhận, đi loại bốt này nếu không phải con em lãnh đạo cao cấp thì

là lưu manh thượng thặng, chỉ có hai loại người này mới có cơ sờ tới thứ giày đó. Thời nay không một nhãn hiệu giày dép danh tiếng nào sánh nổi với “bốt tướng” về ý nghĩa khẳng định địa vị xã hội, nó tương đương một chiếc Limousine Cadillac. Giày cấp tá không bết cũng chẳng nhọn bằng, trông kém hẳn, thường thường như kiểu nhẵn bằng vàng, đi vào cổ lăm cũng chỉ ngang chiếc Audi.

Sự đổi thay của thời đại có thể được phát hiện ít nhiều qua sự thay đổi của trang phục, khiến con người mỗi khi nghĩ lại cảm thấy như có diêm báo trước. Gió cát mùa xuân vẫn như mọi năm, tối tăm trời đất, từ các cao nguyên phía tây bắc cuộn cuộn kéo về, quân giải phóng bỗng nhất loạt đổi từ màu vàng thành màu xanh. Thay quân phục mới. So với màu vàng ấm áp vốn có, màu lục ngấn ngắt có vẻ sắc sỡ, tươi roi rói, tựa như cả mùa hè đột ngột đến sớm. Thời gian nhảy cóc một bước. Mọi người đều không thể quen ngay lập tức với sự đổi màu đột ngột ấy, trông không giống những đội quân chính quy, mà như đám dân binh mới thành lập hơn.

Bây giờ tôi mới chợt phát hiện quân hàm quân hiệu của họ đã bị tước mất từ bao giờ. Trên mũ không còn chiếc quân hiệu nền xanh viền vàng, tròn như nắp chai bia Năm sao nữa. Trên phù hiệu cũng không còn những ngôi sao bạc để phân biệt cấp bậc thành phần, già trẻ gái trai đều ba miếng màu đỏ. Không hiểu nghĩ thế nào mà trang diêm cho quân đội như thế. Những người này là để đi đánh nhau, bây giờ trông xa như rừng dương liễu xanh ngắt, nhìn gần như một đội đưa thư, còn ai sợ nữa? Vả lại, thời đó khắp đầu đường cuối ngõ, trên phố dưới quê đều mong đi lính để được ăn mang ra dáng con người. Một đất nước lớn như thế, dân đông như thế, chỉ nói sĩ diện cũng phải sắp xếp hàng hoàng, có mặt có mày hãnh hoi. Không thể nào cả nước đều như rùa đất một lượt.

Quân đội thay trang phục, tạo tiền đề cho một mới trong tương lai. Quân phục tràn ngập cả nước cố nhiên có nguyên nhân từ mong muốn gửi gắm lòng trung thành đáng thương lẫn những ham muốn tàn bạo khát máu của đám hồng vệ binh mới nổi. Nhưng ở chỗ chúng tôi, điều đó vẫn chẳng tượng trưng cho điều gì, chỉ là một cách để nhà nhà tiết kiệm thêm ít tem phiếu vải. Bao nhiêu là đồ tốt: vải ka ki bền chắc, nỉ, lụa ép, v.v... đều nhét đầy hòm thật tiếc. Thứ thịnh hành thực thụ là sự bần hàn và thiếu thốn, trẻ

con hể lớn lên chỉ có thể nhặt quần áo bố mẹ mà mặc. Rất nhiều con cái gia đình công nhân quanh năm chỉ mặc quần áo lao động của cha mẹ. Đó là loại vải xanh thô rất chắc chắn, có thể nhập nhằng đánh lộn giả vờ là vải bò, ở đây gọi là “vải lao động”. Con nhà viên chức mặc áo đại cán kiểu Trung Sơn, trông ra tí vẻ này nọ.

Học sinh lớp năm lớp sáu^[21] trong trường rất nhiều người mặc quân phục đến lớp, tay áo xắn lên, rộng thùng thình, cơ thể nhỏ bé nhìn đằng trước chỉ thấy bốn cái túi. Không ít áo cũ còn nguyên dấu phù hiệu, cấp hiệu vừa gỡ bỏ khỏi cầu vai và ve áo, chỗ vải hình chữ nhật đó mới hơn các chỗ khác. Thái độ người mặc còn chưa tự tin lắm, hơi ngượng ngùng khi bị người khác nhìn vào. Chỉ thế thôi, nhưng trông họ như có ít nhiều sức mạnh. Toàn trường tập thể dục, nhìn từ xa cũng được một đám lớn, vàng rươi, chẳng làm gì cũng thấy sôi nổi hơn lên.

Thuở đó, phần lớn thời gian của tôi là đọc sách. Tôi đọc *Đại Lâm và Tiểu Lâm*, *Bí mật hồ lô quý* của Trương Thiên Dực, đọc *Robinson* của De Foe, một vài mẩu truyện cổ Grim và truyện cổ Andersen. Sách mượn của Ngô Địch và các học sinh năm trên cùng ở trong lớp phụ. Xem xong tôi hay kể lại cho các bạn trong lớp, chỗ không nhớ thì bịa, các bạn đều cảm thấy tôi kiến thức đầy đủ.

Truyện cổ Grim và Andersen theo tôi đều rất tàn nhẫn, cô bé quàng khăn đỏ bị mẹ già sói ăn thịt mất, cô bé bán diêm chết nghèo vì đói. Tôi không hiểu họ viết thế có ý gì, chủ đề nằm ở đâu? Đau thương là thứ tình cảm bị tôi chối bỏ, không phù hợp với ước mơ khỏe khoắn của tôi, chỉ cảm thấy bí bết, yếu hèn. So ra, tôi càng thích Trương Thiên Dực với những tình cảm đơn giản, phân biệt phải trái, xấu tốt, có nội dung giáo dục rõ rệt. Chúng rất thống nhất với điều được học trên lớp. Những nội dung “phi con người” trong câu chuyện cũng chẳng sao: anh em hại nhau, có tiền = sa đoạ, tất thấy tôi đều bỏ qua, coi như một sự sắp đặt cần thiết cho kịch tính, chẳng cần phải nhọc lòng ngâm nghĩ.

Thực tình mà nói, với tôi truyện cổ tích của thầy Trương lắm khi giống một bản thực đơn. Tôi đang lớn lên, rất dễ đói bụng, hay đề ý *Đại Lâm* và

bọn xấu nuốt được những gì thơm ngon. Cái hồ lô quý có thể hóa ra cả bàn tiệc thịnh soạn rất ám ảnh tôi, dù biết đó là thứ tội lỗi nhưng không thể nào dùng nghĩ tới. Cô chủ nhiệm lớp Một-Ba của Trương Yến Sinh vừa thấp vừa béo, đeo đôi kính to dùng nên có biệt hiệu “cô mèo”. Mỗi khi nghe bọn trẻ hét: cô mèo thích ăn cá, cả ngày chỉ ăn một miếng bánh trứng, một miếng bánh trứng..., tôi liền tưởng tượng ra miếng bánh trứng sao mà thơm ngon thế.

So với bọn người xấu, tôi ăn uống quá đơn giản. Gà vịt thịt cá nói chung là không biết tới, càng đừng nhắc gì sơn hào hải vị, căn bản không hiểu nghĩa nó là gì. Mỗi ngày ăn cái bắp với đậu phụ quả thực cũng không có lợi cho việc bồi dưỡng khí phách nam nhi, chúng khiến người ta yếu nhược, thiên cận. Có ai lại muốn sống một lần trên đời mà không hề ăn thơm uống cay, cứ thế nhạt nhẽo như kiếp cừu. Ăn một bữa ngon lành luôn là khâu quan trọng trong khái niệm về hạnh phúc của tôi. Ở mức độ nào đó, điều này hạ thấp nhân cách, nhưng tôi càng không muốn kiêu thả chết không chịu khuất phục. Địch bắt được không cần phải dùng mỹ nhân kế, chỉ cần “Cru sơn thết yến kết bằng hữu”, tôi nghĩ không khéo sẽ bằng lòng - đến với những nội tâm sâu kín của kẻ thù.

Truyện cổ tích của thầy Trương ảnh hưởng đến tôi đại khái như sau: bọn xấu toàn ăn ngon. Muốn ăn ngon chỉ có làm người xấu. Càng thêm hiểu những nỗi niềm uẩn khúc khi thấy nhiều kẻ nhắm mắt đưa chân làm người xấu.

Truyện Robinson cho tôi ấn tượng là ông đó quá xui xẻo. Cho một vạn lạng vàng tôi cũng không bao giờ lên thuyền trên biển.

Một chiều, tôi kể chuyện cho cả lớp nghe. Những ngày gần đây cô giáo toàn đi họp buổi chiều, lại không cho chúng tôi nghỉ học. Bài tập làm xong hết, tôi liền bị mọi người kéo lên bục giảng kể câu chuyện mới đọc, cũng là một kiểu tự giải trí của đông đảo quần chúng.

Tôi kể đến đoạn Robinson đi vào hang, nghe thấy bên trong vọng ra tiếng thở rất lớn, sợ đến mức tóc “dựng đứng” cả lên. Tôi vò đầu tóc mình

rồi tung, mượn cái mũ bộ đội của Dương Trọng ngồi ngay bàn đầu đội hò rồi nói với mọi người: Kiểu thế này này.

Cô Chu bước vào lớp cắt ngang câu chuyện, yêu cầu mọi người tập trung trước nhà khánh tiết của sư đoàn cảnh vệ nghe truyền đạt nội dung quan trọng.

Tôi còn nhớ mình hỏi cô Chu: Có quay lại không ạ?

Cô Chu nói không phải quay lại nữa, bảo chúng tôi đeo cặp sách theo người.

Rất nhiều bạn vừa xếp cặp vừa hỏi với sang bàn tôi: Ai thế, ai ở trong thế?

Lúc đó tôi biết câu trả lời, nhưng đến hôm nay thì đã quên, không thể nhớ được ai đã ở trong cái hang ấy.

Buổi chiều hôm đó nắng to, ra khỏi lớp mặt đã đầm mồ hôi. Trên sân vận động láo nháo tiếng bọn trẻ con. Thầy thể dục miệng ngậm còi, thổi liên hồi kì trận.

Những lá cờ đội bay phấp phới, dưới bầu trời trong xanh rộng lớn trông như những vật có sự sống đang chuyển động. Nhìn ra xa thấy trập trùng đồi núi mọc đầy từng bách như hàm râu quai nón của mặt đất. Có mùi tanh tanh ẩm ướt theo gió ùa tới, đó là mùi nước hồ Bát Nhất đằng sau dốc đồi, chỉ hít vào cũng thấy trong lòng mát đi ít nhiều.

Con đường nhỏ bên ngoài hàng rào mù mịt bụi, từng hàng từng hàng người san sát, nhìn toàn thấy đầu. Vết bánh xe lúc trời mưa khô lại thành từng đường rãnh lớn, mỗi bước lại sụt mấy bọng đất, khiến lòng cần cái khó chịu. Hai bên là tường và dải bóng hẹp đổ xuống đất, hàng cỏ xanh ẩn dưới bóng râm chỗ chân tường trĩu rủ những bông cỏ đầy lông. Một nữ sinh bị đập tụt mất giày, một hàng học sinh xếp đều như phím đàn ác-coóc-đê-ông, nhưng phát ra hàng loạt âm thanh không được hài hòa cho lắm.

Sư đoàn cảnh vệ với trường tiểu học chỉ cách nhau một bức tường, đi ra đó không xa. Mùa đông chúng tôi thường sang nhà khánh tiết bên đó sinh hoạt đội, nghe báo cáo, xem phim, trong thâm tâm đã coi đó là nơi sinh hoạt thường xuyên của trường mình.

Đó là một khu vực không người, nhà khánh tiết trơ trọi, cô độc như một lâu đài cổ giữa bãi trống, nhiều con đường đổ về đó. Từ xa thấy một vòng cây dương cây liễu cao lớn đứng bao bọc, tiếng ve râm ran. Sân trước tòa nhà lát gạch, hắt màu sáng trắng dưới nắng chói chang, bước lên thấy mắt lóa, chân bồng rẫy. Sư đoàn này lúc nào cũng rất yên tĩnh, không biết bộ đội giấu hết đi đâu, đáng lẽ phải thường xuyên thấy lính tráng tập luyện mới đúng. Dương Trọng vừa về đến khu nhà mình liền ra dáng phong độ, chỉ dấy nhà có cửa sổ phía xa bảo là nhà mình. Nhà bạn có súng không? Cả lớp hỏi. Chỉ có súng ngắn, cậu trả lời. Có được đến nhà bạn xem một tí không? Mọi người nài nỉ. Mẹ mình không cho, cậu ta cự tuyệt thẳng thừng.

Từng hàng từng hàng quạt trần quay tít trên nóc nhà tối tăm, vòm nhà lơ mờ, không nhìn rõ hoa văn trang trí và hình dạng những cái chụp đèn. Một quãng tròn bỗng hiện rõ đường nét, cánh quạt lúc mờ lúc tỏ rồi cứ thế rõ dần, nặng nề dần, phân rõ ba chiếc, dừng lại một cách chậm rãi. Rất nhiều cánh tay nho nhỏ thò lên từ ghế ngồi, chỉ về phía đó: Dừng rồi.

Trên sân khấu rất sáng, mặt người đậm đà rõ nét như được bôi màu. Bục phát biểu chạm hình ngôi sao Bát Nhất trông đã cũ xỉn, hiệu trưởng đứng phía sau, chỉ nhô được cái đầu nho nhỏ lên, giống một chú lùn. Tiếng thầy rất chói tai, dội đến từ phía trước, từ bên phải lẫn bên trái tựa như thầy có ba đầu sáu tay. Mỗi một chữ đều rất rõ ràng, nhưng gộp lại vẫn chẳng hiểu. Cô Hồ tươi tắn xách phích nước bước ra từ cánh gà, rót nước cho hiệu trưởng, bước chân như Tiểu Hoa đán^[22] trong Kinh kịch, vô cùng nhẹ nhõm.

Cô Chu ngồi phía đằng kia đang chăm bài tập, chân gác đầu gối, tay đánh dấu vèo vèo lên chồng bài tập để trên đùi.

Đám học sinh ở đây tôi ngồi đều ngủ khi, đầu gục xuống một hàng ngay ngắn như tượng niệm tập thể. Tôi ngáp liên tục, nhìn ngang nhìn ngửa, rằng

hàm vom họng bị mọi người nhìn thấy hết cả.

Trần Nam Yên ngồi dậy trước cũng quay lại, miệng ngáp, nhú mào nhàn mặt rất xấu xí.

Hình như tôi cũng ngủ thiếp đi, bởi vì tôi đi ra khỏi cổng nhà khánh tiết, đứng dưới nắng tay che trên mắt nhìn bốn xung quanh. Tôi đến bên hồ Bát Nhất, xuống nước bơi lội, không cần học cũng bơi được, tay chân ngo nguậy như đang bò trên một cái bong bóng lớn. Trần Nam Yên cũng đang ở dưới nước, đứng yên không dám bơi, tôi nói với cô: Chị nhìn em này, chị nhìn em này. Trong lòng tự thấy mình thông minh, không cần học mà cái gì cũng biết. Nhưng có điều không thấy mát, sau lưng nóng toát mồ hôi. Bơi lội thế thì thú vị gì nữa.

Tôi chợt tỉnh, ngáp sái cả mồm, cảm thấy cả hội trường mọi người đều nói lao nhao. Âm thanh tạm dừng, chẳng hiểu bọn họ đang hò hét cái gì. Cô Hồ mặt mũi tươi cười hạnh phúc đứng ngay giữa sân khấu, hai tay khoanh trước ngực như một ca sĩ thực thụ. Trần tĩnh một lát, cảm thấy xương cốt nhức nhối, nhãn nhó quay sang hỏi Trần Bắc Yên ngồi bên cạnh: Bạn chọc hông tớ phải không?

Cô Chu bảo làm đây. Trần Bắc Yên đáp.

Tôi nhìn sang cô Chu, chỉ thấy cô đang nhắm mắt, mím môi ra sức lắc lắc đầu, trông giống rùng mình lúc đi tiểu.

Các bạn đều tỉnh táo, nhìn lên sân khấu. Hiệu trưởng cũng đang đứng bên cạnh cô Hồ như hát song ca nam nữ, trông cũng vui vẻ hào hứng.

Cô Hồ đột ngột hét lên: Đảng Cộng sản muôn năm!

Giờ thì hiểu rồi. Tôi cũng vội vàng siết chặt nắm tay, giơ lên quá đầu, gằm mặt hét nhỏ: Đảng Cộng sản muôn năm!

Tư tưởng Mao Trạch Đông vĩ đại bách chiến bách thắng muôn năm!

Chúng ta thề cống hiến trọn đời thực hiện đến cùng Đại Cách mạng văn hóa vĩ đại của giai cấp vô sản mà chủ tịch Mao Trạch Đông đích thân đề xướng!

Thế này thì chết mất, chúng tôi lấy đâu ra “công lực” để hét trọn một câu khẩu hiệu dài thế, trong đó có những mấy từ mới nghe lần đầu. Thế là mọi người loạc choạc, mạnh ai nấy đọc như cả lớp đang học thuộc lòng, hơi ngọng nghịu, ở giữa loạn xạ ngẫu một mớ, cuối câu vút lên cao:

Chúng ta thề cống hiến, trọn đời thực hiện đến cùng Đại Cách mạng văn hóa vĩ đại của giai cấp, vô sản mà chủ tịch Mao Trạch Đông đích thân đề xướng...

Hét đến cuối càng mù mờ, chỉ nấn cho âm phát ra nghe giông giống. Dù sao thì một hai nghìn người à uôm à uôm cũng chẳng ai để ý.

Tiếp theo là hát. Cô Hồ giơ hai tay lưng chừng, hơi kiễng chân, cứng đờ người như con rối. Âm nhạc nổi lên, người cô bỗng sống động, hai tay nhịp nhàng đưa ra đưa vào, trông giống ra hiệu vỗ tay, lại cũng giống muốn ôm ai đó, khoảng giữa là một vật gì đó khiến hai tay cô không chạm vào nhau được.

Chúng tôi thót bụng, tì vào lưng ghế phía trước lắc lư hát thật to: Đi giữa biển khơi nhờ thủy thủ, vạn vật nảy nở nhờ mặt trời, giọt sương tắm mát mầm lúa nhỏ, làm cách mạng nhờ tư tưởng Mao Trạch Đông...

Vừa hát vừa nhìn nhau cười, cười thấy hiệu trưởng trên sân khấu. Ông cũng đang đánh nhịp, một tay vung lên vung xuống như thể chụp ruồi bay trước mặt. Cô Hồ là phụ nữ trẻ tuổi, hoạt bát vui đùa cũng bình thường. Còn hiệu trưởng đã đứng tuổi, trên sân khấu vừa hát vừa múa trông hơi kỳ quặc. Ông đứng khá gần mi-crô, thỉnh thoảng chòì một câu đột ngột lớn oang oang, tất cả âm đều lạc điệu, phía dưới học sinh cười rần rần.

Đại Cách mạng văn hóa - ghê gớm thật, nghe qua như thể có một buổi biểu diễn văn nghệ đặc biệt khác lạ. Văn hóa - chẳng phải chính là văn nghệ, ca hát hay sao? Đại - tức là toàn bộ, tất cả đều tham gia, Cách mạng -

tức là mới, lần đầu tiên, những thứ già cũ bỏ đi. Chuyến này đoàn văn công bạn phải biết.

Bác biết gì không mà cũng hớn ha hớn hở thế - tôi chỉ muốn hét lên với thầy hiệu trưởng đang giật dùng dùng trên sân khấu, trông hơi nhố nhăng. Chương trình còn chưa bắt đầu, bác đã vui đến thế, hay là giả vờ?

Bạn nói gì thế? Tôi ngoảnh đầu hỏi Trần Bắc Yến đang đứng bên cạnh làm bà làm bầm.

Tớ nói là chủ tịch Mao Trạch Đông của chúng ta sao mà giỏi thế - Trần Bắc Yến gào lên giữa muôn vàn tiếng hát, một mình chủ tịch đề ra tất cả chủ trương.

Đương nhiên, tôi nói với Trần Bắc Yến về thân phục. Chủ tịch siêu thật.

Cá không thể xa nước, tôi ngâm nga hát, nhanh nhẹn gạt chân các bạn để chen ra ngoài.

Đi đâu? Cô Chu vừa hát vừa chìa một chân ra ngang đường tôi.

Số một, tôi chỉ chỉ xuống dưới, không nhìn được ạ.

Cô Chu thả tôi đi. Tôi vừa đi vừa hát, qua chỗ tiền sảnh không bóng người, chui vào nhà vệ sinh sặc mùi hóa chất lẫn mùi khai, đứng trước bệ tiểu, cởi cúc quần, vừa đợi vừa lấy hơi hát nốt câu cuối trong khoan khoái: "... tư tưởng Mao Trạch Đông như mặt trời không bao giờ lặn."

Bấy giờ mới ngâm mồm lại, cúi xuống tập trung chú ý để tiểu.

Ra rồi, chúng ủa ra dào dạt, tôi cảm thấy hạnh phúc.

Bọng nước tiểu này thật to, đái mãi, hết rồi lại ra tiếp dòng nữa, ngắt dòng rồi lại tiếp tục tuôn ra, chỉ cần thoải mái, thoải mái, thật thoải mái là nó một hai ba bốn, hai hai ba bốn, tiếp tục ba hai ba bốn, bốn hai ba bốn. Đúng lúc trong buồng đại tiện vang lên tiếng dội nước. Một phụ nữ trung niên béo tốt đứng dậy, mắt nhìn thẳng đơ, thản nhiên kéo quần. Tôi hoảng

hồn, nhưng chưa lùi ra được, quay người nói: Đây... đây không phải nhà vệ sinh nam ả?

Vệ sinh nữ. Người phụ nữ gạt cánh cửa ngăn bước ra, cúi đầu rón rén như sợ đánh rơi vật gì, cứ thế thận trọng đi dần ra ngoài.

Tôi cũng hết nước tiêu, chạy ra cửa xem biển, rõ ràng đề nhà vệ sinh nam, lòng đùng đùng nổi giận, đuổi theo người kia hét: Cô vào nhà vệ sinh nam.

Bà kia bình thản bước chân ngỗng, chẳng thèm quay đầu lại: Đây không phải nam nữ.

Mẹ nó chứ! Tôi giận run, sư đoàn cảnh vệ thế mà loạn, có còn luật pháp nữa không?

Học sinh toàn trường túa ra, tất cả cửa mở toang, vô số đứa trẻ phóng chạy, tựa như trong nhà sụp nóc đến nơi. Tôi theo dòng người trôi ra khỏi nhà khánh tiết. Bên ngoài cũng trẻ con đầy sân, tranh nhau tản ra. Tôi nhìn thấy các bạn trong lớp tốp năm tốp ba tháo lui tứ phía. Tôi đứng trên bậc cấp tìm Trần Bắc Yến, chắc cô ấy cầm cặp sách của tôi, bọn trẻ số 29 đi qua đứa thì bộp đầu tôi, đứa thì gõ trán. Tôi đánh nhau với chúng, khăn quàng đỏ bị kéo tuột ra. Bay một chân đá vào đít Cao Dương, tiếp đất chưa vững bị Trương Yến Sinh gạt một cái, loạng choạng hai tay gần như chống xuống đất, đầu đâm luôn vào mông Lý Bạch Linh đang xuống bậc thêm.

“Ghét!” Cô ta mắng. Vừa định đập tôi, nhận ra là người cùng khu liền ngoắt người bỏ đi.

Em về không? Trần Nam Yến vừa bước ra hỏi tôi.

Em đợi em gái chị, bạn ấy cầm cặp sách của em.

Thế thì bọn chị đi trước. Cô và Dương Đồng kề vai bước đi, lúc nào cũng chân phải trước, hai chân bước rất nhanh theo từng bậc cấp. Dương Đan đứng sẵn dưới đón chào, ba người kéo tay nhau ra về.

Phương Siêu và Trương Ninh Sinh đi ra từ một cửa khác, không nhìn thấy tôi, nhảy cóc như chuột túi vượt qua nhiều bậc cấp một lúc, trông chẳng khác gì bay.

Vu Sảnh Sảnh và Hứa Tôn đi ra, biết tôi đang đợi Trần Bắc Yên liền đợi cùng.

Tôi bảo chẳng cần, bọn họ nói không sao, họ muốn thế.

Trần Bắc Yên và Ngô Địch đi ra, lưng đeo cặp của tôi, vắt chéo trên cặp cô ấy, trông như nữ nhân viên môi trường.

Đây rồi, cô ta vừa gặp tôi đã oang oang, chờ mãi cũng không trở về, tưởng rơi xuống lỗ xí rồi.

Trần Bắc Yên đột ngột trông dây cặp vào cổ tôi suýt nghẹn thở.

Giết người à. Tôi hét. Có kẻ ám hại cán bộ cách mạng.

Cậu đeo giúp cái. Tôi trông cặp sách lên cổ Hứa Tôn, cậu ta túm lấy vút luôn ra đất.

Tôi lăm lăm nhìn Vu Sảnh Sảnh, ngoảnh một cái móc cặp sách vào cổ Ngô Địch, chạy xa mấy bước chỉ tay nói: Không đeo thì vút đi.

Nhưng tớ chỉ mang được cho cậu đến cổng doanh trại các cậu thôi. Ngô Địch cũng khoác chéo cặp sách, một tay đỡ lấy vừa đi vừa nói. Sao mà nặng thế.

Bọn tôi năm đứa vừa đi vừa đùa nghịch, đi một lúc xung quanh chẳng còn ai. Hàng cây bách hai bên vừa cao vừa rậm, chặn cả tầm nhìn. Quay lại đã không thấy bóng nhà khách tiết nữa, nhà khách Kinh Tây lại có vẻ khá gần.

Đây là chỗ nào? Mọi người cảm thấy hơi lạc đường, nhưng trời còn rất sáng, cũng chẳng sợ, kệ xác, cứ đi tới trước.

Sao thối thế, mùi gì không biết. Đi thêm một đoạn ngắn, phía trước xuất hiện từng dãy nhà thấp lè tè, không khí nồng nặc hôi tanh, còn có những âm thanh khác lạ tựa như cái gì đó đang ư ử, hơn nữa số lượng rất đông đảo, một lũ rất buông tuông rất trơ tráo.

Trần Bắc Yên sải bước về phía trước, cặp sách va lịch bà lịch bạch, dẫn đầu nhóm trèo lên một gò nhỏ. Tôi cho rằng đó là một đồng phân.

Lợn. Cô bé hét lên.

Cả lũ chúng tôi vụt lao lên, ai nấy mắt mũi hờn hờ phẫn khích.

Trong những gian nhỏ nửa lợp ngói nửa lộ thiên hơi giống kiểu một phòng khách một phòng ngủ, chúng tôi nhìn thấy hình hài ban đầu của những miếng thịt kho và thịt băm viên, cũng là những khuôn mặt sinh động, đầy đủ mắt mũi mồm, chân hơi nhỏ một chút, cổ hơi ngắn một chút, người hơi béo một chút, bước đi không hay ngẩng đầu. Cũng là một vùng cư dân lớn, sống cuộc sống tập thể như chúng tôi. Trong mỗi nhà có mẹ, con và một số họ hàng trưởng thành, phần lớn là da đen, cũng không ít da trắng, tất cả sống thanh bình hòa thuận.

Đám súc vật đang dùng bữa, cũng không rõ rệt là bữa nào. Chúng kẻ vai sát cánh trước dãy máng, ăn rất chuyên tâm, chồm chop choàm choạp vang động một vùng. Những cái đuôi bé tí vung vẩy trên bộ mông tròn trịa, dễ dàng nhận ra đây là thời khắc vui vẻ của chúng. Nhưng trong máng chẳng có gì gọi là ngon lành, mà là thứ gì đó xám xám hơi thối lờng bõng còn hơn cả cháo, rất không xứng đáng để vỗ về những đứa to đùng béo ị. Tôi không ngờ lợn lại dễ nuôi, dễ tính, vô tư không buồn không ghét, chân thành chăm chú với mỗi phút mỗi giờ đến thế. Chúng ỉa phân ngay ra nhà, bãi khô bãi nước, chân và móng chúng xéo qua xéo lại, vài con ăn no uống đủ xong ngủ lăn lộn trên cứt, trần trụi tênh hênh, đáng trông vui vẻ, trong đôi mắt ti hí còn ánh lên chút đắc ý thỏa thuê.

Tác phong khác thường của lũ lợn làm chúng tôi thấy thật ngộ nghĩnh, gần như lập tức thấy khoái đám coi thường thể diện đến độ ngây thơ, thành thật này.

Ngày mai tao sẽ ăn thịt mày, chúng tôi chỉ mấy con béo nhất, hét vào mặt chúng.

Chúng không thèm để mắt đến bọn tôi, cứ thế đi đi lại lại, ăn ăn uống uống, ườn mình phơi nắng. Chúng tôi lượm sỏi ném vào, chúng cũng biết tránh, cũng không vui, kêu lên eng éc, nhưng trước sau chẳng nhìn chúng tôi nửa con mắt, có thể nói chúng cũng có chút lòng tự trọng.

Chúng tôi cứ thế tấn công, mấy cô bé cũng ra sức vừa nhắm vừa ném, cả trại lợn tru tréo ầm ĩ không thôi. Bọn tôi không cho chúng được bình yên như thế, bắt chúng không được ở hiền gặp lành.

Một người lính đi ủng bảo hộ lao động, đeo tạp dề da trông không sạch sẽ hơn lợn là bao, nghe động chạy ra, tay còn cầm xẻng xúc phân, miệng quát lớn: Bọn mày bắt nạt chúng làm gì thế? Chúng vương gì bọn mày?

Chúng tôi bỏ chạy, vừa chạy vừa tiếp tục ném đá vào chuồng lợn, miệng hét vang: Thối, thối quá.

Người nuôi lợn vẫn quát theo đằng sau: Bắt được chúng mày thì chặt tay.

Chúng tôi xuyên bụi lùn cây, chạy đến vệ đường mới dừng lại, trong lòng phần khích vô kể tựa hồ mới qua một chuyến thám hiểm, mở rộng thêm tầm mắt, tiếp xúc với nhiều phong tục tập quán xa lạ. Lúc này mặt trời đỏ rực lặn xuống phía tây, chúng tôi nhận ra đã đi quá đảo giao thông Mộ Công Chúa, phía đối diện chính là nhà khách Kinh Tây. Khá nhiều tầng trên tòa nhà đã sáng đèn, trên đường không xe cũng không người, mênh mông và tịch mịch như hoang mạc. Chẳng qua chỉ cách khoảng một bên xe, nhưng chúng tôi đã phát sợ, vừa đi vừa chạy vừa dáo dác. Vu Sảnh Sảnh và Ngô Định muốn đi tè, nài nỉ chúng tôi đứng đợi. Tôi và Hứa Tồn miệng nói đợi vừa đi vừa lùi ra. Bọn họ ngồi thành hàng trên đất, gọi theo chúng tôi thăm thiết: Đợi với đợi với... Những tiếng gọi kèm theo sự run rẩy trong bóng chiều ngả tối từng giây vọng đến tai chúng tôi rõ mồn một.

Chúng tôi đi đến cổng bắc của doanh trại số 29, năn nỉ chiến sĩ canh gác cho vào. Ngô Định thấy chúng tôi sắp bỏ rơi, cuống quá khóc òa, chúng tôi

dắt cô bé cùng vào trong doanh trại, đưa cô bé ra cổng tây, đứng lại đó nhìn cô một mình đi trên đường Thúy Vy, cái bóng nhỏ bé chạy băng băng giữa những hàng cây dưới bầu trời chạng vạng.

Đàn lợn nhàn rỗi vô tư dưới nắng nóng oi ả là ấn tượng nổi bật nhất của ngày hôm đó. Về sau hễ nhớ hoặc ôn chuyện cũ đều không khỏi nhắc lại “cái hôm xem lợn”.

Chương Mười Bảy

Trước hết là âm thanh xuất hiện. Chúng tôi đang ngồi trong lớp ôn thi học kì, cố tập trung giải quyết những việc rất ngắc ngứ cũng rất cụ thể như “mẹ mua 10 quả táo, anh ăn mất 4 quả, chị ăn mất 3 quả hỏi họ ăn tất cả bao nhiêu quả, còn lại bao nhiêu quả”, bỗng chợt cảm thấy cả thế giới này không còn yên tĩnh, mà rối loạn hơn, gấp gáp hơn. Trước kia ngồi trên ghế chỉ nghe thấy tiếng ve kêu tê tê đại đại trên cành lá ngoài cửa sổ và tiếng còi xe thẳng hoặc vút qua. Tiếng chợ tiếng đời chỉ phát ra từ một nguồn duy nhất là bách hóa Thúy Vy. Phía đó cứ đến chiều là một vùng láo nháo. Giờ thì, tiếng láo nháo đó đến từ bốn phương tám hướng như nước triều lên, xa xa đâu đó đê biển bị bức vỡ, sóng từng hồi từng hồi kéo đến. Trên mặt nước là đàn ong dày đặc, ù ù ào ào. Cảm giác sóng cao dần lên, mặt đất đang rung lắc, không khí run rẩy, một luồng sức mạnh khủng khiếp ngấm từ bên dưới đang dồn về phía mình.

Đó là tiếng hét tiếng gào của mọi người, khắp gần xa toàn thành phố hét thảy nam nữ đều gân cổ lên nói, gào. Rất nhiều âm thanh phát ra từ những cái loa, rất nhiều tiếng loa chọi tai thi nhau hò hét. Đám trẻ con ngồi trong lớp học ngoại ô chỉ mở cửa sổ là nghe thấy một vùng âm thanh rộng lớn và hỗn loạn.

Tiếp đó là vô số chữ nghĩa to lớn xuất hiện hai bên đường, màu đỏ, màu trắng, màu đen, đây trên những bức tường hay mặt cửa hiệu. Đứng bên này nhìn rõ chữ bên kia đường, rẽ bất cứ hướng nào, chỉ liếc mắt là gặp những cụm từ dữ dội: kiên quyết ủng hộ... quyết tâm đả đảo... bắn bỏ... huyết chiến đến cùng... v.v...

Đám hồng vệ binh nhìn thấy đầu tiên là của trường trung học Thúy Vy. Tôi đang trên đường đến lớp, bọn họ tràn ra khỏi cổng trường phía bắc đường Thúy Vy, nam nam nữ nữ mấy trăm người, vàng khè khè một đám lớn, người đi bộ kẻ đạp xe, người nào cũng áo lính vàng, đội mũ lính, thắt lưng da, chân đi giày ba ta trắng, cánh tay trái đeo một băng đỏ trên có ba chữ màu vàng in rõ ràng. Đám học sinh tiểu học đang đi đường đều dừng

lại nhìn bọn họ, một vài người bán hàng trong bách hóa Thúy Vy cũng đeo nguyên bọc bảo hộ ở tay chạy ra xem, cả một số bà già bên Hoàng Lôu đẩy xe nô tị tập bên đường chỉ trở bàn tán.

Nhìn bọn họ khá hiền lành, cũng rất lặng lẽ, mắt tập trung nhìn phía trước, con gái ưỡn ngực đầu mũ ngẩng lên trời như thể kiêu hãnh vì biết mình rất xinh đẹp. Cạnh tôi là một anh bán hàng mũ đội lệch sang tai trông không nghiêm chỉnh lắm bỗng giơ cao tay hô to: Chào các chiến hữu hồng vệ binh của trường trung học Thúy Vy, một vài cô gái cất giọng chói tai: Chào quần chúng cách mạng của thủ đô!

Liên tiếp hai phát toàn những kiểu xưng hô chưa nghe thấy bao giờ, ừ thì hồng vệ binh, quân phục đầy mình cũng hay. Cái anh chàng bán hàng củ thường ngày thiếu cân kém lạng chỉ thấy cãi nhau với quần chúng cách mạng là nhiều, giờ bỗng khác hẳn.

“Quần chúng cách mạng thủ đô” nghe răng cười hề hề, vung tay vung chân bắt đám học sinh tiểu học hô theo: Học tập hồng vệ binh. Bọn chúng tôi chạy dạt, một mình hấn đứng đó gào thét điên cuồng.

Đi tới đầu đường Phục Hưng, đội ngũ hồng vệ binh bỗng tăng tốc độ, những người đi bộ thi nhau leo lên gióng trước hoặc poóc-ba-ga xe đạp, một chở một vệt qua rào rào như đám tên bay dày đặc. Những bóng người nghiêng nghiêng lướt qua thật đẹp mắt, người đạp xe cong lưng ra sức phóng về trung tâm thành phố.

Chỉ trong chớp mắt, đội xe đạp biến mất tăm. Những đám tụ tập nhỏ bên đường cũng dần dần tản ra, đường Thúy Vy lại khôi phục nét bình thản mọi ngày.

Tôi cảm thấy đã xảy ra một chuyện rất lớn, nhưng đang ở trong thành phố, chỉ mới nghe tiếng chưa biết thế nào, cũng khó bề tưởng tượng ra đó là chuyện làm sao.

Nhìn những khẩu hiệu thì có lẽ trong thành phố đang đánh nhau. Có người phản đối chủ tịch Mao Trạch Đông.

Trên khẩu hiệu có ba cái tên người: Đặng Thác, Ngô Hàm, Liêu Mạt Sa, người một làng^[23], đêm ngủ hay nói mơ. Còn có tên một người Nhật Bản “Bành La Lục Dương”^[24]. Không biết tụ tập chùa nào, gan mật xem ra không nhỏ. Nếu muốn xây dựng căn cứ tư bản chủ nghĩa thì phải đi Hoa Thịnh Đôn chứ!

Một hôm đang học, bỗng tiếng nhón nháo vọng tới. Chỉ thấy học sinh lớp năm, lớp có anh phụ trách lớp tôi, đang lôi cô Trương Mẫn lảo nháo đi qua trước cửa. Cô giáo Trương đi phía trước, Lý Bạch Linh túm gáy áo cô. Cô Trương vừa đi vừa tìm cách quay lại nói gì đó, khuôn mặt bối rối bất lực và hiền lành mà chúng tôi chưa bao giờ nhìn thấy trên mặt các giáo viên. Cô giáo này bình thường cũng rất năng nổ, sắc nét, nói như bắn súng máy, vừa nhanh vừa giòn, người người kính sợ. Bây giờ cô thành con giun, vừa định mở miệng đã bị bảy tám cánh tay gi vào mặt, chửi bới tới tấp mặt mũi. Thái độ các học sinh đều rất giận dữ, đỏ mặt tía tai, phồng má bạnh cổ, chỉ có kẻ trộm bị bắt tại trận mới khiến mọi người hùng hực như thế.

Nhìn kìa, họ đánh cô giáo rồi. Tôi chợt phát hiện ra mình đang hét lên, lưỡi lúu cả lại. Cả lớp như thuyền chợt nghiêng về một phía, tất cả chạy đến bên cửa sổ ngó ra ngoài.

Lý Bạch Linh tát một cái vào mồm cô Trương, cô giáo ôm mặt sắp khụy xuống bị Trương Minh và một nam sinh to xác lôi đứng lên. Bọn họ nắm tóc cô, kéo ngược một cái, mặt cô liền lộ ra, ngửa lên trời, Lý Bạch Linh lại giáng một tát. Tiếng tát đánh như thủy tinh vỡ, cả lớp chúng tôi đều nghe rõ. Hiệu trưởng và thầy thể dục đều xuất hiện, lạ lùng thay bọn họ thường ngày rất hùng dũng, giờ tỏ ra rất rụt rè, không cả dám kéo tay học sinh đang đánh cô giáo, chỉ đứng khuyên, luống cuống ngăn trở bọn học sinh đang chồm tới. Thầy thể dục mặt lại còn hơi cười cười.

Đầu lòi thôi, đừng đầu sức! Hiệu trưởng kêu to. Ông cũng chẳng biết ai đẩy phát mình ra khỏi đám đông, loạng choạng mấy bước như đang xông về phía chúng tôi, mặt mũi đỏ gay, trong mắt ánh lên nỗi sợ hãi. Điều đó xảy ra

đối với vị đứng đầu một trường, vẫn hay khoe mình từng cố thủ Thượng Cam Lỗ, quả thực rất không bình thường.

Tôi quay lại nhìn cô Chu, cô không nhìn ra ngoài mà cúi đầu nghĩ gì đó, tay cầm phấn vẽ đi vẽ lại trên bảng. Mùa hè năm nay, cô bỗng trở nên cực kì quề kệch, mặc áo vải trắng cổ chữ nhật, quần xanh ống rộng, đầu gối vá hai miếng, trông rất hợp. Bọn trong lớp ngoài lớp đều kháo nhau, nhà cô là Hoa kiều người Indonesia. Điều đó giải thích tại sao trông cô giống người châu Phi. Hoa kiều tức là bọn tư sản. Sản tìm tư sản khắp nơi, không ngờ chính là cô giáo mình, chúng tôi kinh ngạc và mừng rỡ, chỉ muốn hỏi cô: Nhà các người sản xuất gì đây?

Tội danh của cô Trương Mẫn lan rất nhanh khắp trường, tan học buổi trưa chúng tôi đều biết cả. Cô nói mồm và mũi chủ tịch Mao Trạch Đông thông với nhau. Phản động quá! Mọi người cực kì giận dữ. Chủ tịch Mao sao lại giống chúng ta được.

Một ngày, trong nhà vệ sinh công cộng bên cạnh cổng trường xuất hiện một xác chết. Chúng tôi hay tin chạy đến, xác chết đó đã được lôi ra dưới bóng cây bên đường, trên đắp một mảnh chiếu. Chẳng mấy người đứng xem. Người chết nằm cô độc trên đất, đầu nghẹo xuống khỏi vỉa hè, tư thế nằm ngửa. Chúng tôi dùng chân kê tám chiếu đắp ra, nhìn thấy khuôn mặt bé choắt của một người đàn ông trung niên, trên mặt có một ít râu. Ông ta đội mũ công nhân xanh, người mặc áo bảo hộ lao động, lông mày nhíu lại như trước lúc chết vẫn còn suy nghĩ rất nhiều. Chẳng đáng sợ lắm, sắc mặt cũng bình thường, không khác gì một người đang ngủ say. Chỉ có kiến, một đàn kiến nhỏ bò ra bò vào lỗ mũi ông ta, hốt nhiên nhận thấy sự khác biệt giữa sống và chết: không còn thở nữa. Nghe người đứng cạnh bàn tán, người này tự tử, treo cổ trong nhà vệ sinh. Không ai biết ông ta từ đâu đến, vì sao tự tử. Người này tướng mạo không có gì khác lạ, càng không có gì độc ác. Một người bình thường đến không thể bình thường hơn.

Thi cuối kì được tổ chức sớm. Mọi người chưa ai ôn tập xong đã phải thi, những bạn học kém kêu ca rên rỉ. Cô Chu an ủi mọi người: sẽ cho các em qua hết. Đề ra quả nhiên rất đơn giản, số câu hỏi ít hơn học kì trước.

Lúc thi, rất nhiều học sinh vẫn chép bài, cô Chu nhìn thấy mặc kệ. Học kì đó hầu như cả lớp đều đạt điểm tối đa, kém nhất cũng hơn 90 điểm.

Thi xong học sinh cả trường ra đường tuần hành một chuyến, vì sao tuần hành quên rồi, tóm lại là rất long trọng. Trước đó một ngày, tay cờ của các lớp còn tập trước với đội trống và kèn nghi thức của trường. Cô Hồ vẫn sôi nổi đầy nhiệt huyết, vừa đi đều vừa thổi còi làm nhịp cho chúng tôi. Ngày hôm sau tập trung tại trường, đột nhiên lại nói không sử dụng cờ đội thiếu niên tiên phong nữa, khăn quàng đỏ cũng bảo không đeo, nói là đội thiếu niên bị “cho thôi”, cả một tổ chức bị thay thế. Tôi tự hiểu “cho thôi” tức là giống như Liên Xô. Liên Xô là thế nào tôi không rõ, hình như mọi người đều ăn thịt bò khoai tây. Vì sao ăn thịt bò khoai tây là không tốt thì tôi cũng chẳng hiểu, người mác-xít chân chính đáng lẽ không nên kén ăn.

Vấn đề là chúng tôi chưa từng nếm thử hương vị của món ăn phương Tây này, cũng ngơ ngơ ngác ngác bị “cho thôi”, mọi người ai cũng thấy oan uổng, vừa rút khăn đỏ khỏi cổ, vừa vây lấy cô Hồ khóc lóc gạn hỏi: mình đều “cho thôi” hết hả cô? Thế có cho mình theo chủ tịch Mao Trạch Đông làm cách mạng nữa không?

Không phải việc của các em, cô Hồ đáp, cũng không phải việc của cô, “cho thôi” là bên trên.

Bên trên là ai thế? Bọn em có biết không?

Các em không biết đâu, cô cũng không biết. Đừng bám lấy cô nữa, sau này chúng ta đều vâng lời Mao Chủ Tịch là xong chuyện.

Mặt cô Hồ vàng vàng như thiếu máu nặng. Bỏ khăn quàng đỏ xuống cô già đi rất nhiều, nếp nhăn xuất hiện, hóa ra màu hồng trên khuôn mặt là từ chiếc khăn quàng đỏ.

Hôm đó, học sinh các trường tiểu học xung quanh đều kéo ra, hai bên đường toàn những học sinh tiểu học đi ủng hộ chủ tịch Mao Trạch Đông. Tôi nhìn cờ hiệu các trường, có “Dục Anh”, “Bồi Anh”, “Sáu Một”, “Mười Một”, “Năm Một”, tất cả đều là con em các doanh trại. Nhìn tên trường chỉ biết số má, không gọi chút hình ảnh nào hết.

Bọn họ đều ở phía Tây đến, đã đi một quãng khá xa, đến đường Thúy Vy xem ra thăm mệt, trống đánh không vang, kèn thổi không thành tiếng, hô khẩu hiệu lẻ tẻ loạc choạc, nhiều bạn nhỏ thất thểu tập tễnh, có cả học sinh nữ các lớp nhỏ vừa đi vừa khóc. Làm gì còn giống đến bênh vực cho Mao Chủ Tịch, có lẽ giống gây rối trật tự xã hội hơn.

Đi qua đảo giao thông Mộ Công Chúa, nhìn thấy tiểu học Bảy-Một của hải quân. Trông bọn họ rất hồ hởi, mỗi học sinh đều mặc quân phục mới màu xám, thầy cô giáo cũng mặc quân phục, nhìn từ xa như một biển người menh mông. Hải quân lúc nào cũng thích tỏ vẻ, như thể không còn ai thuộc quân đội nữa. Trường tôi và trường Bảy-Một đi song song, ai cũng cảm thấy nặng nề. Tôi đi trong hàng khề thì thầm: “Chuột xám.” Bọn họ nhìn thấy một vài đứa mặc áo lính màu vàng bên tôi liền hét: “Chuột đồng”. Dọc đường, lũ trẻ hai bên dùng khuỷu tay huých qua huých lại, không ai chịu kém. Có thể vì quân phục chỉnh tề, nên nữ sinh Bảy-Một trông đều đặn, ai cũng trắng, cũng ưa nhìn, giống như cùng một mẹ đẻ ra - tôi cảm thấy rất ghen tị với lũ con trai trường Bảy-Một.

Sắp đến Bảo tàng quân sự, chúng tôi nhìn thấy một trường tiểu học vẫn mặc đồng phục đội thiếu niên tiên phong, trên cờ hiệu đề tiểu học La Đạo Trang.

Đả đảo tiểu học La Đạo Trang! Tiểu học La Đạo Trang cắt về nhà!

Chúng tôi thi nhau giơ tay hô khẩu hiệu vào mặt đội kia, lớn tiếng chê cười: Dở hơi.

Tôi nhìn thấy trong mắt những bạn nhỏ quần áo ngả vàng, trên dưới chỉ chút mối vá đó sự sợ hãi. Đi chưa bao xa, một thầy giáo đầu xù như nhím, mặt gầy hóp vội vã dẫn cả đoàn bọn họ rời đường lớn, rẽ vào phía hồ Bát Nhất.

Từ sau đó, xuống đường tuần hành trở thành một phần của cuộc sống chúng tôi. Nghỉ hè, thầy cô giáo như thể chỉ mong chúng tôi biến mau, bài tập cũng chẳng thêm ra, nhất loạt giải tán ai về nhà nấy. Nhưng đến tối, họ

lại không thể không tập hợp chúng tôi lại, tham gia điều hành chào mừng phát biểu mới nhất của chủ tịch Mao Trạch Đông. Đó là cuộc sống về đêm ai cũng có phần, các cô không thể không gọi chúng tôi đến cùng hưởng. Cách gọi phổ biến là “ngày đại hỉ”, quả thật cũng rất giống có người đám cưới, các khu nhà đánh trống gõ chiêng đốt pháo. Một lần tôi đếm pháo treo của bên hải quân, đếm đến chín trăm chín mươi chín tôi tè xong một bãi, trộm được một đĩa hạt hướng dương, nhá hết sạch rồi pháo vẫn còn nổ - không biết phải một gã to cao đến cỡ nào đứng giờ nổi băng pháo đó.

Khi ấy mặt trời vừa xuống núi, đài phát thanh liên tục dự báo: tối hôm nay có phát nội dung quan trọng.

Giọng phát thanh viên vô cùng trang nghiêm, trầm thấp như Sta-lin. Không dưới một bộ phim có hình ảnh ông ta dùng giọng nói như thế tuyên bố qua đài phát thanh với nhân dân Liên Xô đang vui đùa: Quân phát xít Đức đêm hôm qua đã vượt qua biên giới phía tây nước ta. Có thể chính là vị phát thanh viên này lòng tiếng cho nhân vật Sta-lin. Vừa nghe đến giọng nói đó tôi đã ớn lạnh răng va lập cập, da đầu bồng co ngấn tũn che không kín sọ - sun lại từng hồi tưởng tượng ra tuyên bố tiếp theo là: Chiến tranh thế giới lần thứ ba đã nổ ra - Cút thật, không biết ông ta đã hại chết bao nhiêu tế bào thần kinh của tôi.

Chắc ba cây hoai mọc dưới nhà tôi treo một cái loa, cứ đến tám giờ tối, đám trẻ chúng tôi lại quây quần dưới gốc, ngửa mặt lắng nghe những âm thanh trên cây vọng xuống, lòng hồi hộp xót xa, nghĩ tới những ngày đẹp đẽ của mình chỉ còn vài phút nữa là kết thúc. Lùm lá cây um tùm như đám mây đen vừa nổi nhạc vừa nói năng, tựa như nó có năng lực siêu nhiên, phát ra những câu sấm truyền. Cuộc sống của chúng tôi bị nó bóp chặt trong lòng bàn tay, nó nói tiếp tục sống chúng tôi bèn tiếp tục, nó nói kết liễu chúng tôi cũng phải đành kiểng hồ cầu tiêu đâm đầu chết cho xong.

Cái cây nói: mọi người phải quan tâm những việc lớn của đất nước.

Nó còn bảo: phải “đấu tư phê xét”^[25].

Có lúc cái cây trở nên dày đặc âm thanh, lại nhai lăm nhăm chúng tôi nghe phát chóng mặt, chỉ biết là nó hiểu ngành y: cơ thể người có động mạch, tĩnh mạch, thực hiện tuần hoàn máu thông qua tim, thở ra khí các-bô-níc, hít vào khí tươi chứa ô-xy...

Có lúc cái cây lại ít lời, chỉ nổi hai chữ: Suy nghĩ. Cảm giác nó nghĩ ngợi rất nhiều, rất nhiều ý tưởng, rất sâu sắc, vừa nói ra mồm đã “xạch!” một tiếng, đóng khóa lại.

Cũng chẳng có gì cấp thiết. Mai ban ngày bình tĩnh nói cho mọi người vẫn kịp.

Đêm đêm đi trên đường phố, tôi cảm thấy mình đang trưởng thành, từ chỗ không biết gì đến chỗ hiểu biết, nếu không ai nói cho tôi biết hệ tuần hoàn nhờ có tim, có lẽ tôi cứ tin nó tuần hoàn bằng lỗ đít.

Có lúc suốt mấy ngày cái cây không nói gì, chúng tôi cảm thấy rất trống vắng buồn bã, giống như phụ nữ đến ngày đến tháng vẫn không thấy gì, tâm trạng bứt rứt nóng ruột. Có lẽ trên bề mặt vỏ não đã xuất hiện những dòng kích thích hưng phấn.

Thích cái phong tục dốc sạch hầu bao, bất luận đêm ngày tổng động viên mọi người xuống đường tuần hành ra phết. Tiếng Thượng Hải nói là “chơi bạo liệt”, lời quảng cáo máy bay Boeing là “để mọi người ở khắp nơi (trên trái đất) vui vầy sum họp”. Được nhìn thấy đủ sắc màu quần áo, trông chiêng, cờ quạt, tranh chân dung, thư pháp và các tiết mục văn nghệ, quần chúng mọi giới, mọi nghề cười cười nói nói, đi khắp nơi xem phong cảnh, xem người đẹp. Rừng Trung Quốc rộng lớn như thế, bình thường đâu dễ dàng mà thấy hết được, phải chọn ngày tháng mọi người xuống đường, khoe cờ khoe biển, so giọng so tiếng. Sức khỏe tôi bây giờ tốt thế này, chẳng tập tành gì cũng không đau ốm bao giờ, chính nhờ thuở nhỏ theo mọi người ra sức tuần hành, vô tình rèn luyện luôn sức khỏe.

Lúc nào cũng cảm thấy xã hội ngày nay không sôi nổi bằng ngày trước. Bao nhiêu truyền thống hay ho của dân tộc Trung Hoa không được kế tục phát huy. Tôi thấy chúng ta nên có quy định các thành phố vừa và lớn trong

cả nước mỗi năm dành ra một ngày, mọi người bỏ gánh sinh nhai xuống, ra đường phân nhóm đi một chuyến, người người gặp nhau, các binh chủng bắt tay ôm hôn. Cùng tìm hiểu nhà bên là ông Vương hay bà Lý, cái vị mặc đồ tây kia là “đại gia” hay đồ lừa đảo, cái cô bôi son trát phấn tóc dài xõa vai này là gái điếm hay diễn viên, nhìn cho rõ thổ dân có khác gì với dân làm thuê tỉnh lẻ - hay đặt tên là ngày “cả nước hội ngộ”.

Đợt nghỉ hè ấy, bà ngoại của Phương Thương Thương chết. Người bà rất nuông chiều cậu, chân bó, dáng người vừa gầy vừa cao, kẹp tóc mái, dăm bữa nửa tháng lại đến Bắc Kinh ở với con cháu. Mẹ Thương Thương đem hai anh em về Thẩm Dương một chuyến. Lên tàu nửa đêm, nửa đêm xuống tàu, ngủ trọ nửa ngày, trời sáng ngồi xe ba bánh về nhà ông ngoại, trên đường ba mẹ con gặm một con gà nướng, rất thơm ngon.

Không nhìn thấy người chết. Bà ngoại đã được đốt thành tro tại Bắc Kinh, cho vào lọ mang về. Điều đó khiến Phương Thương Thương không cảm thấy nỗi đau mất mát người thân, chỉ cảm thấy như một chuyến về quê xa. Ông ngoại và dì cả gặp họ cũng tươi cười, cả nhà quây quần xung quanh bàn ăn thứ này thứ nọ. Nhà ông ngoại độc một gian, rất rộng, nền đất, xung quanh là những ô cửa chữ nhật vừa thấp vừa hẹp, giống nhà vườn trồng hoa cây cảnh. Vừa là phòng khách vừa làm phòng ngủ vừa là nhà ăn, kê vô số bàn ghế tủ giá vẫn rộng thênh thang có thể chạy lui chạy tới, rất lí tưởng để chơi trốn tìm.

Thẩm Dương dân cư đông đúc, nhà cửa san sát, có những kiểu nhà cô Phương Thương Thương chưa bao giờ nhìn thấy ở Bắc Kinh. Trước cửa nhà ông ngoại là rạp chiếu phim, cả dãy phố đều là cửa hàng cửa hiệu, chỉ chạy hai bước rẽ ngang một cái là chui vào cửa hàng nhà khác, xem người ta xé vải, cân bánh cho khách hàng cũng khá thú vị, cảnh tượng náo nhiệt hơn bách hóa Thủy Vy nhiều.

Nhà bà nội cũng ở Thẩm Dương, bà cũng mặt dày nết nham, lưng không thẳng lên được nữa. Chú hai của Phương Thương Thương sống cùng bà, cũng là một quân nhân, cao hơn anh trai ông ta tức bố Thương Thương một cái đầu thậm chí hơn. Phương Thương Thương không thân bà, thường cảm thấy đó chỉ là mẹ chú hai, ở bên cạnh bà chỉ được một lúc là chán, mong

cho chóng quay lại nhà ông ngoại chơi. Cậu không tưởng tượng ra được cảnh bố mình còn có cha mẹ, bao nhiêu năm qua bố cậu một mình đi đi về về như người nứt ra từ hòn đá, hoặc nếu Phương Thương Thương nghĩ tới bố cũng có cha mẹ thì hai người già đó cũng mất từ lâu rồi.

Tàu về Bắc Kinh xuất phát vào ban ngày. Phương Thương Thương nhìn thấy đất đai, cột điện lại biết chạy ngược ra sau, thậm chí trông giống một cái vòng tròn thật lớn đang quay chậm chậm. Khăn trắng phủ bàn ở toa ăn để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng cậu, cảm giác người ở trên tàu sống rất cầu kì. Tàu rung lắc hình như không dữ dội bằng xe buýt công cộng, chỉ thấy dưới chân rung rung, gan bàn chân tê tê, ngồi thế dần dà cũng bắt đầu buồn nôn, ọe ra đầy một khăn tay của mẹ.

Bố Phương Thương Thương trở nên hết sức nóng nảy. Phương Thương Thương nghĩ hè ở nhà chứng kiến một người vốn thân thiện vui vẻ dần dần biến thành một kẻ dữ dằn vô lí. Ông đen đi, dù chẳng phơi nắng bao nhiêu, không thấy cười nữa, ánh mắt u tối. Thái độ u uẩn có thể khiến cho sắc tố sậm lại là điều Phương Thương Thương mới phát hiện ra. Tiếp đó ông phát phì, thường hay dẫu môi, hai má trề xuống. Rồi ông trở nên khắt khe, không cho Phương Thương Thương và Phương Siêu xuống đất chơi, mỗi khi ông đi làm về bắt buộc phải nhìn thấy hai anh em trong nhà, dù cho trời vẫn chưa tối, dưới nhà có rất nhiều trẻ con chơi đùa. Phương Thương Thương và Phương Siêu nhiều lần năn nỉ, tình hình vẫn không suy chuyển. Tiếp nữa, ông trở nên ít lời, những từ ngữ sử dụng ngày thường thoái hóa thành âm thanh đơn giản: ừm, ờ, à. Sau đó ông thét lác, không ai chọc vào cũng tự nổi cáu, mắng mỏ hai đứa trẻ, vỗ bàn đập ghế long trời chuyển đất, có lúc thượng cẳng chân hạ cẳng tay. Trước đây ông có đôi phần sợ vợ, vợ mở miệng ông liền ngậm miệng. Giờ thì ông quát vào mặt vợ, lúc giận quá sò tay lên hông như định rút súng bắn chết. Đêm, hai người đóng cửa phòng rì rầm, Phương Thương Thương dậy đi tè thường bắt gặp ánh đèn hắt ra từ khe dưới cánh cửa. Có lúc cậu cũng rón rén lại gần nghe trộm, giọng Phương Tế Thành bỗng to lên khiến cậu hốt hoảng suýt tè ra quần, vội vã chuồn xa.

Ban đầu Phương Thương Thương nghĩ mình nhiều lỗi lầm khiến bố quá giận, dần dà cảm thấy bố rõ ràng chỉ kiếm có trút giận lên đầu lũ con.

Nhưng không biết phải nói sao, cũng không dám vạch rõ điều đó. Rõ ràng bố cậu đang có chuyện phiền lòng, điều đó cũng khiến Phương Thương Thương trầm ngâm buồn bã. Giữa một tình hình chung tốt đẹp như thế, tại sao bố lại không vui?

Thời điểm đó, cả xã hội đầy ắp tin đồn. Bọn trẻ gặp nhau trò chuyện chủ đề chính là: đã nghe nói chưa, trung ương lại lôi ra được một thằng.

Cô giáo phụ trách đào tạo của tiểu học Thúy Vy nghe đâu là vợ sáu của Trương Tác Lâm^[26]. Thầy Điền Đăng Vân ở cùng khu chúng tôi là thành viên Tam Thanh Đoàn^[27]. Chúng tôi học được một từ mới: Đội đấu tranh vạch trần. Từ này mang lại cảm giác lật tủ moi hòm, đầu gối anh ngã sút khô thành lớp vảy, người ta đến bóc luôn lớp vảy đó ra.

Căn phòng ngủ ban ngày khóa im im của bố mẹ gọi cho Phương Thương Thương sự tò mò ghê gớm. Rảnh rồi lại lom khom dán mắt vào lỗ khóa nhìn trộm. Qua cái lỗ hình dạng như dấu chấm than thấy một nét kính của chiếc tủ đứng lớn, một bên tay vịn của chiếc ghế xoay phủ vải diềm đăng ten và một phần thành giường sáng rực bóng nắng. Những mẫu hình ảnh của đồ dùng gia đình, tầm nhìn bị hạn chế kích thích trí tưởng tượng, những gì không thấy được đều là bí mật.

Một hôm gần tối, bố Thương Thương mặc thường phục dẫn bọn họ vào thành phố. Không phải là thời gian để dạo công viên, cửa hàng cũng đến lúc đóng cửa. Họ liên tục đổi xe, càng đi càng xa. Đi qua Thiên An Môn, thấy đầy trời én liệng; văng vẳng tiếng chuông đồng hồ của ga Bắc Kinh tinh... tang như tiếng hộp nhạc theo bài Đông Phương Hồng. Bầu trời trong thành phố giăng đầy dây điện. Chiếc xe điện màu xanh trái cây vươn hai cái râu dài chạy thật lặng lẽ, cũng không có mùi khói xăng dầu khó chịu. Đường sá trong thành phố đều rất hẹp, một màu xám yên tĩnh, đầu phố có mấy cửa hàng đèn đóm lờ mờ, trên ô cửa trưng bày đặt những rượu chè thuốc lá hoa hòe hoa sói. Họ đi qua những con ngõ dài, tường dọc hai bên lối đi lả tả vôi vữa, lộ cả những viên gạch xám bên trong. Những viên gạch đều sứt vỡ thảm hại, lồi lồi lõm lõm như đã bị ai cày lên. Họ liên tục rẽ lối, mỗi một

lần rẽ trước mặt lại hiện ra một con ngõ dài hơn, rách nát hơn. Một bà già tóc bạc phơ đi đổ rác nhìn Phương Thương Thương khiến cậu sợ thót tim, cậu nghĩ đó chắc là ma, bà lão không khác gì cụ già do Bạch Cốt Tinh hóa thành trong truyện thiếu nhi.

Đó là một khu vườn như thể do ma quỷ biến ra. Có non bộ, khí và mặt hồ đầy những bông hoa to tướng héo rũ đầu. Bốn bề phòng ốc điệp trùng, chỉ vài ô cửa sổ leo lét ánh sáng đèn. Một chiếc Volga đen đậu trước nhà xe đang mở cửa.

Tôi nhìn thấy một ông già tóc bạc như bông, nét mặt hiền từ ngồi trên ghế sofa bọc da, bên cạnh là một ngọn đèn có chụp đèn bằng voan, ông già ở khá xa đang nhỏ nhẹ nói. Trong phòng khách có rất nhiều đèn cùng dạng và ghế sofa như thế, giữa những chiếc sofa còn có mấy cái cột, chặn bớt tầm bao quát của mắt. Tôi cảm thấy ông già rất giống Lưu Thiếu Kỳ. Cũng tầm tuổi đó, vóc dáng tương tự, cũng có hai gò má hể cười là đội lên, mắt to mũi cao, ngồi xuống vẫn cảm thấy hai chân khá dài. Bố Phương Thương Thương gọi ông già là dưỡng, bảo Thương Thương chào ông dưỡng. Cách gọi ông dưỡng nghe là lạ, gọi lên lập tức thấy kém oai mất mấy phần. Phương Thương Thương thấy bố mình ngồi rất thẳng, nói gì đó rất nghiêm nghị và kính cẩn. Cậu lại liếc sang mẹ, chỉ nhìn thấy lưng, đang ngồi rất sát một bà trung niên dáng vẻ rất nghiêm trang thì thào nói cười gì đó, đầu tóc và hai vai động đập liên tục, sau này hình ảnh đó còn khiến cậu nghĩ tới câu “run như cây sậy”.

Phương Thương Thương đi nhà vệ sinh, lạc đường giữa mê cung đồ đạc trong nhà. Cậu bước vào một căn phòng, trên bàn đã bày sẵn một bữa ăn. Một số thanh niên nam nữ đứng bên cạnh bàn một cách kỳ lạ, không bật đèn cũng chẳng bắt đầu ăn, mặt hướng vào tường, những luồng sáng xanh lè, chớp nháy liên tục hắt nhè nhằng lên mặt bọn họ, khiến mọi người ai nấy xanh xao - đó là ánh sáng từ máy thu hình đặt trong góc tường.

Vào một hoàng hôn khác, Phương Thương Thương ngồi xe từ nội thành trở về. Cậu mới được xem triển lãm về người Tây Tạng ở Cung văn hóa dân tộc, trong những kệ trưng bày có rất nhiều bát chén làm từ xương, mũ đá

khoét lõm, gân rút từ chân người, còn có cả tấm da của một đứa trẻ, căng ra ghim lên tường trông như con dơi khổng lồ.

Về đến nhà, cậu mệt quá lăn ra giường ngủ say. Tỉnh lại xung quanh đen sì, bố mẹ và Phương Siêu ăn cơm ở phòng ngoài, cửa khép hờ, vọng vào tiếng thìa bát chạm nhau và tiếng người thấp giọng nói. Dưới nhà còn có rất nhiều người đang nói, tiếng ăn cơm bên ngoài rõ ràng rất gần, cậu bất giác cảm thấy tủi thân, bật khóc.

Chương Mười Tám

Đâu đâu cũng là ông ta. Mấy chục tấn, hơn một lạng, đội mũ tám cạnh, trên cạnh lược, đối diện phổ lớn, bước giữa thế gian, già sụp cả mắt, trẻ tuổi mềm mại như cô gái, cầm ô, giơ tay kêu gọi, cười, trầm ngâm, hút thuốc lá, khoác áo choàng xanh, sừng sững trước cổng lớn, cài trên ngực áo, nhiều màu, đen trắng, bằng đá cẩm thạch, bằng xi măng trắng, thạch cao, gạch, sứ, nhôm, nhựa có cả bằng bột xốp nữa. Đi đến đâu, ông ta cũng ở bên bạn, tựa hồ một phần của thế giới thiên nhiên.

Giống như nhắc cái nắp đậy hồ xí lên, tất cả bản thiêu phơ bày ra. Chúng tôi ghé khắp nơi xem báo chữ to. Trong nhà khánh tiết của doanh trại, một ít trong góc nhà ăn tập thể, một ít ở khu làm việc, Đại Cách mạng Văn hóa bắt đầu, khu làm việc không còn canh gác cẩn mật như trước, trẻ con có thể vào được. Có lúc chúng tôi còn đi xem tiểu học và trung học Thúy Vy, báo chữ to ở đó càng dày đặc, dán kín mọi khoảng tường, hai bên hành lang, trong trường căng nhiều dây thép như phơ quần áo, những tờ báo khổ lớn buông xuống sát đất, cả sân trường biến thành một mê cung vách bằng giấy.

Dưới nắng hè gay gắt, tôi cảm thấy kinh hãi từng chập. Tôi phát hiện ra tội ác ở gần mình đến thế, chính trong những người lớn xưa nay luôn một vẻ đàng hoàng oai vệ. Bọn họ nói dối, phản bội, ăn chặn người khác, toàn một lũ đề tiện vô liêm sỉ. Đặc biệt đáng căm giận nhất là bọn họ lấy nhiều vợ. Người vợ thứ nhất, một bà già rất tốt, nữ cán bộ lão thành, lương khá cao, nhất quyết đòi ly dị, đòi người trẻ trung cấp bậc thấp. Mẹ lũ trẻ trong doanh trại tôi ở chẳng mấy người là cả, toàn sau này lấy về. Dĩ nhiên, tôi không hiểu sau khi kết hôn hai người chủ yếu làm việc gì, trực giác bảo rằng đó là sự câu kết bản thiêu, tất cả những gì trong sáng đều bị làm ô uế cả. Có thể những ngôn từ khuếch trương với giọng điệu khinh miệt hay phẫn nộ trên các tờ báo chữ to khi nhắc đến loại việc này đã ảnh hưởng đến tôi, khiến tôi cảm thấy đó là phạm tội. Thành thực mà nói, tôi bị những sự việc thế này cuốn hút rất mạnh, bị chi phối bởi một cảm giác thấp hèn. Nhìn thấy những dòng mực đen giấy trắng đề cập chi tiết về quan hệ nam nữ tôi hết sức khó chịu, cảm giác hơi chuên choáng, như kiểu bị chó liếm, càng khó

chịu càng muốn thêm một lần nữa. Rất bực mình, cáu giận với phản ứng của chính mình, thậm chí căm ghét nhưng lại không thể dập tắt những bồi rối trong tâm tưởng, thế là nổi giận, thế là hùng hục vấn đề đạo đức: tốt với nữ giới thì là con vật, loài vật thấp cấp nhất. Tất cả bọn này đều đáng chết! Sau này kiên quyết không lấy vợ, một lòng theo Mao Chủ Tịch làm cách mạng.

Mỗi tuần đều có xe tải của phái tạo phản địa phương xông đến doanh trại chúng tôi đòi bắt người nhà của những quân nhân làm việc tại địa phương. Các chiến sĩ trung đội cảnh vệ chặn lại không cho họ vào, bọn họ đứng chật cổng, tranh cãi kịch liệt với cán bộ quản lý đến hòa giải. Hai bên đều giờ “hồng bảo thư”^[28], ôm tay trước ngực như lên cơn đau dạ dày, thi nhau trích dẫn lời của Mao Chủ Tịch để chửi nhau, thỉnh thoảng lại giờ tay hô Mao Chủ Tịch muôn năm. Chiến sĩ cảnh vệ giữ kỉ luật, đánh không trả miếng chửi không đáp lời. Thường chỉ tay không đứng sát thành một bức tường người. Dầu sao chuyện kia cũng chẳng liên quan đến họ, bọn họ không việc gì phải nóng. Phái tạo phản làm liều xông lên phá ra được một lối. Bấy giờ lũ trẻ nhỏ vội chạy về các nhà gọi bọn trẻ lớn. Đám trẻ lớn đều là hồng vệ binh, đánh người cũng không phạm pháp, liền buộc khăn đỏ lên đầu, xuống đất gặp người lạ là đánh. Những kẻ mới tới đều là thành phần trí thức thuộc hệ thống quản lý văn hóa địa phương, nhỏ bé yếu ớt, đeo kính trắng, rất nhiều người tuổi đã trung niên, bị đánh đến đỏ mặt bạnh cổ vẫn gắng gượng ưỡn ngực nói lý. Có lúc bọn trẻ lớn rượt đánh những người kia trốn ra ngoài, lũ trẻ bé cũng bám theo sau hò hét dọa bắn súng chặt đầu, nhìn từ xa cũng có dáng một đội ngũ hơn trăm người hùng hậu, ầm ầm ào ào rượt đuổi tới tận đầu đường Thúy Vy mới tản ra. Đội sau lại thành ra đội trước, cả lũ cong lưng đua nhau chạy vội về doanh trại.

Doanh trại chúng tôi phải dựa vào lũ trẻ bảo vệ. Điều đó làm bùng lên cảm giác trách nhiệm trong lòng mỗi đứa, cũng tạo thành một “quan niệm vùng miền” của mình. Thấy trẻ con nơi khác đến liền xông ra chặn, soi xét lục soát đủ đường, lơ mơ là cả bọn đuổi đánh. Nhiều đứa đến thăm người nhà cũng bị đánh. Chính từ lúc đó, lũ trẻ bên tôi bắt đầu đánh tập thể với bên hải quân. Chúng tôi hay sang bên đó xem văn nghệ, lò nước nhà tắm

hông lại sang bên đó tắm rửa, hoặc sang xem ồn ào linh tinh, v.v... bọn họ cho đó là hành động xúc phạm và xâm lược.

Đầu đường Thúy Vy ngày nào cũng có vài trăm chiếc xe đạp tụ tập, yên xe kéo lên rất cao, lộ ra một đoạn i nóc sáng loáng, nhiều xe tháo bỏ poóc ba ga, trên ghi đông lắp chuông, một dây khóa sắt màu đỏ hoặc lục vắt loằng ngoằng như con rắn. Những người đó mặc áo bộ đội vàng tuênh toàng, đội mũ nỉ của quân đội, một tấm băng lụa đỏ rất rộng buộc tùy tiện trên cánh tay bị gấu tay áo xắn lên che lấp gần hết, chỉ còn thấy phần mép không có chữ. Một chân chống xuống đất, vừa nói chuyện hơi khòì vừa bay ra từ miệng mũi; có người đeo người khác đi vòng số tám, kẻ thì đứng một mình chăm chăm nhìn người qua đường ánh mắt kiêu ngạo và thù địch, thỉnh thoảng có đôi ba phụ nữ mặc quân phục đứng giữa bọn họ nói gì đó, những lúc đó mặt mũi mấy người kia cười khi khi. Có lúc một nhóm ăn mặc tương tự phóng như bay đến nơi. Những người mới đến vồn vã bắt tay người cũ, nói những lời hào hùng phấn khởi. Có một người thường một mình đi bộ đến, đầu đội mũ lính vải, rất đen, trên mặt đầy sẹo nhiều hình thù, trông đáng vẻ rất rắn rỏi, ung dung. Ông ta cứ thế đi, mọi người ai cũng biết mặt, gọi ông ta là “Tiểu Bảo”.

Nhìn những người đó, bọn Phương Thương Thương liền nháy nhau, chọc chọc vào sườn, khẽ nói đầy kính nể: “Ba trường” đấy. Đó là đội ngũ “liên quân phòng vệ ba trường” của hồng vệ binh trung học Thúy Vy, Dục Anh và Thái Bình dựng lên, một tổ chức hồng vệ binh “dữ dội” nhất khu vực. Mấy trăm người này mới chỉ là số ít của trung học Thúy Vy. Đại quân thực sự từ phía Tây kéo đến, vàng rực một góc trời, khiến tôi nhớ tới cảnh trời sắp ngả hoàng hôn. Không thể lột tả hết cảnh tượng hùng tráng ấy, chỉ còn nhớ như in cảm giác chấn động tâm hồn, thấy bọn họ thật huy hoàng - đi thực hiện sự nghiệp vĩ đại. Họ đi “đấu” Bộ Công an.

Có lúc sáng sớm đã nhìn thấy những nam thanh nữ tú gia nhập đội quân ngồi trên những chiếc xe tải lao vun vút, dọc đường đi hò hét ồn ào, hô vang khẩu hiệu. Bọn họ có tên gọi rất kêu: “Tam quân xung phá!”^[29].

Một số chiến sĩ cao to đen sì sì bước ra khỏi nhà khánh tiết, mặt mũi hầm hầm, vừa đi vừa quát hét, nhất loạt leo lên mấy chiếc xe tải. Bọn họ thuộc đội “ba môn phối hợp” đóng bên trường bắn Trường Tân Điểm, hay sang đấu bóng rổ trên sân có đèn với cán bộ trẻ doanh trại chúng tôi. Trong số họ có những người đang giữ danh hiệu vô địch toàn quốc về ném lựu đạn, vượt chướng ngại vật, xạ kích và cả toàn năng, có thể nói là võ nghệ siêu quần. Bọn họ đang cãi nhau với ai đó, đứng trên xe vẩy hoa tay múa chân gân cổ hét. Hai nữ chiến sĩ quân y tay khoác vai nhau thông thả đi ra, dừng trên bậc cấp mắng lại bên kia, mặc sức thả giọng, vừa chối vừa giòn. Xe tải chuyển bánh, các chú các cô vẫn say sưa đấu khẩu.

Tôi đã quên bên nào chửi bên nào, chỉ thấy một câu rất thuận miệng, nghe một lần đã nhớ: Bờ sông không cỏ xanh, lửa bảo hoàng chết đói.

Trung tướng Tôn tháo quân hàm quân hiệu, gõ phèng la choang choang, đi dọc phía tây sân vận động hô: đá đảo lão Tôn.

Chúng tôi bước một hai trên con đường đầy bóng cây đào phía đông sân vận động, bám ngay sau lưng con trai ông. Vừa đi vừa đồng thanh: mông to mông to.

Người con trai bất chợt quay lại ra bộ rượt đuổi, mặt cười cười. Chúng tôi cũng mặt cười cười lập tức chạy tản ra.

Hàng loạt hồng vệ binh từ các địa phương vào ở trong doanh trại chúng tôi. Trong câu lạc bộ, nhà khánh tiết, nhà ăn tập thể, chỗ nào trống là trải ra nằm, mỗi người một cái chiếu cỏ, giờ cơm vào nhà ăn lĩnh hai bánh bao không nhân một bát nước sôi. Quân phục họ mặc phần lớn là tự nhuộm, màu không chuẩn, trông như táo còn xanh. Những bộ quân phục thật cũng phần nhiều là áo lính chỉ có hai túi. Có người tự làm hai túi phía dưới nhưng vẫn dễ nhận ra, bởi vì áo lính có lỗ cúc trên túi, áo sĩ quan nắp túi nhét vào trong.

Bọn họ rất chất phác, đáng đáp con em nông dân, giọng địa phương rất nặng. Gặp bọn trẻ chúng tôi là hỏi: Bố em làm chức gì? Trong này toàn

trung đoàn trưởng hả?

Chúng tôi lặn ra chiếu của họ, nói: Khu chúng em còn nhiều quân đoàn trưởng nữa kia.

Ban ngày, bọn họ đi bằng xe tải của doanh trại, buổi tối trở về rất hạnh phúc, ánh mắt lấp lánh những phần khích và sung sướng của sinh lí được thỏa mãn. Thường xuyên có người vẫn còn lâng lâng mê mẩn, nhẩy tung tung vừa cười vừa nói, khoe mắt nhạt nhòa những lệ, một cánh tay du đưa, năm ngón siết chặt. Những người lăm chuyen trong doanh trại kéo đến lần lượt cầm bàn tay đó, bắt đi bắt lại, hai tay bắt chặt, lắc lắc không rời, trên mặt cũng hiện ra nét hạnh phúc và say đắm rạng ngời. Đó là bàn tay từng được bắt tay Mao Chủ Tịch. Tôi cũng chen lên nắm lấy bàn tay đó, hy vọng mình cũng phần khích theo, nhưng không thấy gì, chỉ có mồ hôi tay và mấy vết chai.

Người kia thề cả đời không rửa tay nữa.

Về sau Phương Thương Thương được xem phim tài liệu màu cảnh chủ tịch Mao duyệt đội hồng vệ binh. Chủ tịch chậm chậm dịch chuyển, đi tới đi lui trước lan can trắng trên tầng lầu Thiên An Môn. Phía dưới cầu Kim Thủy, hồng vệ binh đứng chật, mặt chan hòa nước mắt, cả người nhấp nhồm, kêu, thét, mồ hôi đầm đìa - làm gì thế chứ hả!

Hồng vệ binh đến đến đi đi, thỏa mãn rồi thì về, về sau bắt đầu thấy ghét. Có một đám thỏa mãn vài lần vẫn không chịu đi, ở lì trong doanh trại chúng tôi, ăn uống miễn phí, thăm chơi các công viên của Bắc Kinh. Sau cùng họ dám dấn cả báo chữ to, nói doanh trại chúng tôi cho họ ăn quá kém, chỉ có bánh bao, nước sôi, không có thức ăn, còn các ông các bà trong doanh trại toàn cá với thịt. Dở hơi, các vị ăn miễn phí còn chúng tôi phải bỏ tiền ra. Lũ sài lang mắt trắng kia được voi đòi tiên. Bọn họ đứng trước nhà ăn khiêu nại bị ngược đãi hãm hại, nói rằng họ là khách được chủ tịch Mao mời đến, ở chỗ chúng tôi đói gầy cả đi, kêu gọi chúng tôi cùng đứng lên phá bỏ xã hội thiếu công bằng. Nói năng rất hùng tráng hiên ngang, nhưng cốt lõi vẫn là đòi ăn. Động cơ đen tối mà nói thành cả thế giới này có tội, đám

hồng vệ binh này cũng cho chúng tôi hiểu thêm “hình nhi thượng” phục vụ cho “hình nhi hạ” là như thế nào.

Một cột khói đen bay từ bên doanh trại hải quân xông thẳng lên trời. Xe cứu hỏa ré những hồi còi kinh tâm táng đờm từ xa lao đến. Phương Thương Trèo lên tường rào, thấy một dãy nhà trệt to lớn bên cạnh nhà ăn đang bốc lửa. Ngọn lửa trùn lên mái nhà, nhảy múa trên từng hàng ngói trắng, trông qua không có gì tội lỗi, những chỗ lửa liếm đến trông vẫn bình thường vô hại. Những cảnh sát phòng cháy chữa cháy đầu đội mũ sắt, chĩa cột nước trắng xóa lên, bọn chúng liền rút vào trong nhà. Khói đen cuộn cuộn tuôn ra qua cửa sổ, cửa đi, nhuộm đen cả khung cửa và khu vực tường xung quanh đó, chẳng nhìn thấy tí lửa nào. Khung cảnh rõ ràng không nguy ngập gì lắm, chỉ còn thấy những con người vội vã tắt bật. Mặt đất lênh láng nước, chảy như suối. Rất nhiều trẻ con của hải quân đứng xung quanh xem. Nhìn thấy bọn chúng tôi đứng chật trên đỉnh tường rào bèn quay lại quát: Nhìn gì mà nhìn, muốn đánh à?

Lũ bên tôi liền giương ná: Lại đây!

Bọn kia nhặt đá ném rào rào, bên tôi căng ná bắn lại. Bọn kia ồ đến như bầy ong, chúng tôi vội vã nhảy xuống bên nhà mình, tìm đá sỏi ném sang, bên kia gạch đá cũng rào rào bay lại như mưa.

Đến lúc chúng tôi lại thò được đầu lên nhìn sang, căn nhà kia chỉ còn bộ khung đen sì, khắp mặt đất bốc khói, lửa đã tắt hẳn, một cảnh sát chữa cháy ngã trên mái xuống, nằm bẹp, mọi người phải khiêng chạy ra ngoài, anh ta ôm sườn tỏ ra cực kì đau đớn, sau đó hình như hôn mê. Tôi không nhìn thấy máu.

Chiếc “Lá cờ hồng” nhà Lý Tác Bằng oai vệ lướt qua trước lầu nhà tôi như một du thuyền màu đen, lưng dài mỏng căng, thân mình rộng lớn gần sát sang hai bên vỉa hè.

Nghe “lịch pịch lịch pịch” như chuỗi rầm của người không lồ là biết ông con trai béo ú của nhà họ Lý cùng với chiếc mô tô “Thanh kiều” Tề Nam

sản xuất dưới đít đang cuốn gió vênh vang trời tới.

Trên tường nhà trong khu hải quân quét vôi khẩu hiệu: Kiên quyết ủng hộ các thủ trưởng Lý, Vương, Trương.

Đêm đêm từ phía hải quân và Hoàng Lâu liên tục vọng tới tiếng tranh cãi qua hàng loạt cái loa, giọng phụ nữ chua như kèn Ba Tư đêm ngày đầu khẩu, hò hét, chế giễu, chửi mắng, trích đọc Mao tuyển và cả thơ phú của chủ tịch. Cái tên Đỗ Luật Minh rất hay được nhắc đến, không hiểu người này liên quan gì, vôi vàng dò đọc Mao tuyển, lần đầu mới biết là tướng lĩnh Quốc dân Đảng, bị bắt từ hai chục năm trước.

Một đêm trăng cao, mơ mơ màng màng bỗng nghe tiếng phụ nữ kêu cứu, hòa lẫn tiếng “Quốc tế ca”, những âm thanh buồn bã, cảm giác tuyệt vọng khiến tôi trần trọc bất an, ác mộng ám ảnh. Sớm hôm sau tỉnh dậy, mọi người đã truyền tai nhau hải quân với Hoàng Lâu vừa qua một trận chiến công-thủ kịch liệt thê thảm, những người phòng thủ thất bại. Giờ phút nguy cấp, cô phát thanh viên biết hát Kinh kịch mà người người quen thuộc đã tóm chặt đứng quần nhà cách mạng mới xông vào, bóp nát cả hột của vị sĩ quan trẻ tuổi.

Đại hội đấu tố, hải quân bố trí cảnh vệ dày đặc dọc tường, giữa sân vận động người đông nườm nượp, một vùng biển xám. Bọn trẻ con bên ấy cũng không còn để ý chúng tôi, từng đám từng đám đứng châu rìa, leo lên cây rước cổ nhìn về phía sân khấu. Trên sân khấu, một dãy lãnh đạo ngồi sau hàng khăn trải bàn trắng, toàn ông già, vừa nhìn xuống mọi người bên dưới, vừa nhắc cốc thổi vụn chè uống nước. Một ông già tầm tuổi tương đương mặc áo đội mũ bộ đội chần bông đã bị lột hết quân hàm quân hiệu ử rữ ngồi một mình trên chiếc ghế kê sát rìa phía trước. Ông này rất trắng, béo tốt, gương mặt như người Tân Cương. Cảm giác đó thật kỳ quặc, như một đám bạn hữu bỗng nhiên chia rẽ, tất cả đều quay lưng lại với một người, cô lập ông ta, gạt sang một bên, lạnh lẽo.

Người trên sân khấu lẫn dưới đất đều rất quyết liệt với ông già, hàng loạt cánh tay chìa ra như rừng trở vào mặt người kia hò hét, tiếng như sấm động âm ỉ. Ông già trông khá trung thực này bị tố nghe khá đáng sợ, điều

gây công phần lớn nhất là ông ra lệnh cấp dưới ăn đồ Tây, suốt năm cứ sữa bò bánh mì, chiến sĩ đói chỉ còn da với xương.

Một lần khác bên hải quân giới nghiêm, ba bước một chốt năm bước một trạm gác, công thông sang bên tôi cũng đóng. Doanh trại chúng tôi cũng tăng gác, bố trí một số chốt lưu động. Nghe nói phó chủ tịch Lâm đến, gọi là “địch thân thị sát hải quân”. Văng vẳng nghe bên doanh trại họ có tiếng chiêng trống, khẩu hiệu hô rần rần, náo nhiệt.

Nếu bạn có một quan điểm kiên định thế này: cách mạng là vũ lực, là hành động bạo lực của một giai cấp lật đổ giai cấp khác, vậy thì khung cảnh này không còn một chút màu sắc bi kịch hay không khí đáng sợ nào. Ngược lại, bạn còn cảm thấy nhiệt liệt, phấn chấn, khoan khoái thở ra một hơi dài, giống như điều đứt giây, càng bay càng cao, gần như muốn thăng hoa đến một cảnh giới đồng nhất - một thế giới trong suốt như pha lê vô biên vô hạn, bạn hóa thành con át cơ, người khác là bốn bích, ba rô, hai chuồn. Tôi phải nói đó là một sự tự cảm nhận hết sức tốt đẹp, cảm giác như vừa tỉnh giấc mộng lớn, vụt ngỡ rằng mình hiểu thấu cuộc đời, tiếp đó cảm thấy mình mạnh mẽ vô biên, mắt sáng như lửa đuốc, nếu tiếp tục nữa thì như phụ nữ đạt đến cực khoái, từng đập từng đập, như say như dại. Lúc này nếu có bác sĩ xẻ đầu bạn ra, chắc chắn có thể phát hiện một vùng lớn những vật chất gây hoang tưởng tiết ra. Có lẽ y học hiện đại có thể gọi tên hiện tượng này. Tôi gọi đó là “thiên đường trào dâng”.

Loại chất đó một khi tiết ra quá nhiều sẽ không dễ dàng hấp thu. Có rất nhiều bệnh án chứng minh, những người đã thường thức cảm giác cao trào trên rất khó trở lại cuộc sống bình ổn, giống người nghiện ma túy hay nói: hút ma túy một ngày, cai nghiện mười năm, suốt đời thèm. Triệu chứng của người bị nặng chủ yếu là: vờ tỏ ra tính cách ghê gớm quyết liệt, bỏ nhà biệt xứ chân trời góc bể, đề xướng những thứ kì quái. Hệ quả là tự dựng môn phái, mê hoặc quần chúng, giả ma giả quỷ, mở lớp truyền dạy...

Là một đứa bé, tôi thực sự không phân biệt được giai cấp nào đang lật đổ giai cấp nào, nhất định phải dựa vào lí luận cách mạng nào, tôi chỉ hy vọng giai cấp trẻ con có thể lật đổ giai cấp người lớn. Chế độ nô lệ đã bị xóa bỏ, phụ nữ bình đẳng rồi, nhân dân thuộc địa được độc lập rồi, chỉ còn trẻ con vẫn còn bị áp bức. Ai thêm quan tâm ai lật đổ ai, chỉ cần thấy hay. Dầu sao cũng không có đoạn đầu dài, không lò hơi ngạt, không bắn giết hàng loạt, không cắt da róc thịt ngựa phanh thây, chỉ phải đội mũ, gọt tóc nham nhở, điếu ra đường, tên tuổi bị đánh dấu chữ thập, đeo biển, hứng một số phun phun nhỏ nhỏ. Nói cách mạng nhưng càng giống với biểu diễn, hề Sác-lô cũng chỉ đến mấy ngón nghề đẩy thôi. Cho nên, hồng vệ binh cũng đừng tưởng mình thực sự làm sao làm sao, còn người lớn cũng không cần thấy bị tráng quá. Mọi người đều là diễn viên hài có tiếng, học mà vui vui mà học, mang lại cho tuổi thơ tôi những niềm vui vô tận.

Phương Thương Thương bước nhanh mấy bước nắm chặt hai tay
Phương Siêu: Xin chào, Công-xtăng-tin Pê-tơ-rô-vích.

Phương Siêu: Xin chào xin chào Vợ-la-đi-mia I-lích. Sau đó cậu buồn bã ngồi xuống nói: Phải chăng sự tàn bạo không đáng có đã xảy ra.

Phương Thương Thương chống tay lên áo may ô cúi xuống: Ai tàn bạo?
Chúng ta, Bôn-sê-vích? Hàng nghìn năm qua máu của công nhân chảy thành sông...

Phương Thương Thương vẽ tay ngoằn nghèo như rắn lượn trên bàn:
Phải mở cánh cổng Ni-cô-lát?

Phương Siêu nghiêm nghị gật đầu: Phải mở.

Phương Thương Thương vẽ tay ngoằn nghèo trở lại, rút chiếc lược nhựa của mẹ thổi một hơi, đường hoàng đưa lên chải mái tóc.

Ảnh hưởng đến chúng tôi lớn nhất sau những màn kịch đời sống chính là phim ảnh. Đời sống văn hóa của chúng tôi không hề trống rỗng như nhiều người vẫn nghĩ. Cái gọi là phê phán điện ảnh chỉ đề cập toàn bộ phim quay trước Cách mạng văn hóa mười bảy năm. Chúng tôi không hiểu những

bộ phim đó có nội dung gì đáng bị phê phán, chỉ biết hấp thu nhiệt tình như đất hạn gặp nước các tính cách nhân vật và dăm câu ba lời đối thoại trong đó, cũng như học tập thần thoại cổ tích truyền thống và những câu phương ngôn xa xưa. Điều đó giúp chúng tôi có vẻ giống một bộ lạc gìn giữ được những nét đặc trưng riêng mình, khởi nguồn từ phim, phát triển thành gốc rễ của mình. Dường như, thiếu chút nữa đã hình thành một thứ ngoại ngữ để trao đổi và biểu đạt một cách trôi chảy tư duy trong hoạt động giao tiếp, nếu bạn không hiểu thì không thể trao đổi, sẻ chia.

Khi bạn đứng trên một chỗ cao, tâm trạng vui vẻ, muốn bộc lộ tình cảm, bạn phải nói tiếng Nhật: Tozokikimasu, hoặc nói: nhân dân muôn năm.

Khi bạn muốn nhảy xuống phía dưới, đang trong không trung phải hét: “Va-xi-li”. Sau khi xuống đất, bất kể ở tư thế nằm hay đứng đều phải nói: “Bu-kha-rin là kẻ phản bội.”

Buồn ngủ, nằm xuống giường phải tự nhủ: Thế này thôi, trên mặt đất, chụp lên mặt chiếc mũ của kẻ khác, người thầy của cách mạng vô sản ngủ đi.

Người khác hỏi bạn vừa nói gì, phải trả lời: Hình như là cách mạng thế giới muôn năm.

Người khác nhìn bạn, bạn phải nói với người ta: Hãy nhìn vào mắt tôi - ánh mắt của kẻ phản bội.

Nếu có người nồng nhiệt ôm chặt bạn, nhất định phải nói: Không có bánh mì, cũng không có sữa.

Người kia trả lời: Sẽ có bánh mì, sữa cũng sẽ có.

Ngợi khen người khác, bạn phải trỏ ngón tay cái lên trời, tròn mắt: Được, được lắm.

Muốn được người khác tin cậy, bạn chỉ có thể nói: Quân nhà vua không cướp lương thực, không giết người. Quân nhà vua đến xây dựng vương đạo.

Truy xét người nào: Ngoan cố trước mặt chính quyền nhân dân là vô ích.

Tỏ ra có thể lực: Đừng nói ăn của mày mấy quả dưa ghẻ, ông mày đây ăn quán trong phố cũng không trả tiền.

Đuôi ai đó: Đen thui thui tối mò mò, tránh sang bên.

Gọi ai đứng lại: Héc-man, bắt đi.

Làm hỏng chuyện: Chuyến này cố vấn Mỹ lại chê chúng ta bắt tài đây.

An ủi bạn bè: Không phải chúng ta kém, mà quân cộng sản quá xảo quyệt.

Trở mặt đòi thêm: Đừng nói đến cướp hành lý, còn phải cướp người nữa.

Gặp họ Cao gọi là “Cao cây sắt”, họ Lý gọi thành “Lí cầu thuận”, họ Vương gọi là “Thông dịch béo”.

Còn có rất nhiều biểu diễn văn nghệ, cách vài hôm lại phát vé, mỗi nhà được một tấm, đi xe tập thể đến hội trường khách sạn Kinh Tây, sân khấu Triển lãm Bắc Kinh hoặc sân khấu Đại Lễ đường Nhân dân để xem biểu diễn.

Sân vận động bên hải quân cũng thường xuyên có hội họp ngoài trời, chúng tôi hay sang đó thưởng thức nghệ thuật đỉnh cao miễn phí.

Sân khấu bên đó cực kì chuyên nghiệp, ngoài chuyện không có ghế khán giả, tất cả thiết bị cần thiết cho một sân khấu chính quy đều đủ cả: giàn đèn, tầng âm, loa đài, phong rèm nhiều tầng, phòng hóa trang và cánh gà rộng rãi. Hằng tuần, đoàn văn công chính trị hải quân hoặc các đoàn nghệ thuật bên ngoài được mời biểu diễn những chương trình ca vũ kịch đặc sắc, về sau còn diễn Kinh kịch, vũ ba lê và pianô diễn tấu. Mỗi lần đều như phổ cập nghệ thuật, mở mang kiến thức cho mọi người. Cách mạng văn

hóa đến thời kì này cũng khá phù hợp với chữ nghĩa tên gọi của nó. Thịnh hành nhất là những buổi diễn hoành tráng lộng lẫy người xem chật cứng như trên phố Broadway của Mỹ. Chỗ này có thể làm vũ đạo sử thi đại nhạc hội. Tiên phong trong lịch sử có lẽ là *Đông Phương Hồng*, có thể nói là đặc sắc đến mức xuất thần, xe tăng chạy cả lên sân khấu. Các vở kịch về sau thường có xu hướng theo đuổi cái khí phách đó, mấy đoàn văn công cố kết lại, phô trương “ba quân liên kết biểu diễn”, quy mô đâu chưa cái nào bằng *Đông Phương Hồng*, nhưng nội dung cũng khác lạ, đủ màu đủ vị. Đủ nói lên trí tưởng tượng cổ hủ của các đạo diễn Trung Quốc: thể dục thể thao quy mô lớn cộng trình diễn thời trang tốn kém kết hợp đủ loại đạo cụ tinh xảo khéo léo thêm ít hương vị nước ngoài. Để lại ấn tượng có *Lửa hận rừng dừa*, *Tiếng trống xích đạo*, v.v...

Tôi đứng dưới màn đêm, giữa đông đảo khán giả, say sưa nhìn lên sân khấu chỉ còn to bằng tờ tiền mười nhân dân tệ, lấp la lấp lánh, xem không hiểu gì vẫn hồi hộp say sưa, ngỡ rằng đó chính là đẹp.

Diễn viên hầu như đều “mặt nạ hóa”. Người tốt ăn mặc gọn gàng, khôi ngô xinh đẹp, đánh phấn hồng hào, động tác cũng cương nghị, dứt khoát, thẳng hoặc kết hợp những động tác duỗi tay chân đẹp mắt. Người xấu thì mặt xanh lè, bộ dạng kì quái, nhảy người lên vẫn rúm rúm rỏ rỏ, thông thường sẽ gục ngã dưới chân người tốt. Ngày nay nghĩ lại thấy rất khoa trương, nhưng hồi đó đều thể hiện xu hướng tự nhiên chủ nghĩa, người xấu người tốt trong xã hội không ai không thể.

Trong *Lửa hận rừng dừa* một đôi lính gác Mỹ nhảy uốn éo, mông ngoáy tít, hai tay chọc lung tung trước sau trên dưới trái phải với biên độ nhỏ nhưng tần số cao, khán giả cười ầm ầm, trở thành đối tượng bắt chước của lũ trẻ chúng tôi suốt một thời gian dài.

Tiếng trống xích đạo có phụ nữ da đen kẹp trống giữa hai đầu gối, khiến lũ trẻ chúng tôi học thêm được một tư thế của bộ gõ, về nhà gặp gì cũng kẹp vào giữa đùi, vừa ra sức gõ vừa ngoác miệng gào rú.

Mao Chủ Tịch đến chiến hạm của chúng ta là vở diễn tôi thích nhất. Trong đó có một chỗ cực kì hài hước, là Mao Chủ Tịch lên sân khấu như thế nào. Mao Chủ Tịch thật chắc chắn không hơi đâu cũng chẳng có thời

gian, diễn viên nào phấn khích nào cảm động, hát hồi lâu. Đẳng nào cũng phải cho khán giả câu trả lời, đó là cốt lõi câu chuyện. Lênin, Sta-lin đều có người đóng thế, chưa bao giờ nghe thấy ở Trung Quốc có người đóng thế Mao Chủ Tịch, chúng tôi đều rất quen với những sáng tạo thực tế, kịch tính phát triển đến đó đều ngỡ sẽ được thấy một màn có một không hai. Kết quả là chẳng có gì hết, cuối cùng người ta chiếu ra một chùm ánh sáng đỏ tượng trưng cho Mao Chủ Tịch. Vở kịch đang rất thực đến đó thành ra hư vô, mặc dù thất vọng, nhưng khán giả vẫn hoan hô như sấm, hô vang Mao Chủ Tịch muôn năm, diễn viên hát câu gì cũng chẳng nghe thấy nữa, phải dừng khá lâu rồi diễn lại một đoạn.

Những bài ca trong vở diễn đều rất hay, lời ca không nhất thiết cao siêu, đều là ngôn ngữ hằng ngày, nhưng giai điệu tình cảm, nghe thấm đượm sâu sắc. Các nhà làm nhạc thời đó rất biết cách, những câu những lời không ăn nhập cũng biến thành lời hát được, hát lên xuôi miệng không kém gì các ca khúc cấp hai thịnh hành thời nay. Ngay đến cuốn *Lão tam thiên*^[30] dài như thế còn phổ thành bài hát được nữa là. Nay vẫn hát được đôi câu: “Đội ngũ chúng ta đến từ bốn phương trời, đến với nhau vì cùng một mục tiêu cách mạng...”, “Đồng chí Bạch Cầu Ân^[31] là đảng viên cộng sản Ca-na-đa, được Đảng Cộng sản Mỹ biệt phái, không ngại xa xôi đến Trung Quốc...”, v.v....

Vở diễn đó nổi tiếng nhất là một trường đoạn, anh chàng lính thủy được Mao Chủ Tịch bắt tay, giơ bàn tay to bè, trợn tròn đôi mắt kinh ngạc, vừa đi vừa xuýt xoa, lần lượt nói cho từng người biết Mao Chủ Tịch đã nói gì với anh ta: “Chủ tịch hỏi tôi tên họ là gì, lại hỏi tôi năm nay bao nhiêu tuổi...”

Sau đó là chòng chọc nhìn những nữ diễn viên múa bay lượn. Những khuôn mặt đẹp, dáng điệu thướt tha, mặc quân phục cũng khác quân phục thường, không thùng thình, cắt sát vừa người, một lớp mỏng mỏng, lại thêm thắt lưng, bó bắp chân, mỗi bước đi, mỗi động tác đều để lộ những đường cong. Bọn họ cố tạo không khí mạnh mẽ cứng rắn, nhưng vẫn lộ ra rất nhiều dịu dàng mềm mại và cả một chút sexy. Thời kì cách mạng, sexy nhất là biểu diễn vũ ba lê, vở *Đội nữ hồng quân*. Các nữ chiến sĩ mặc quần soóc bó sát, để lộ cả đùi, cầm súng trường từ đầu kia sân khấu nhảy những bước lớn hai chân tựa hồ giạng thành đường thẳng, cứ thế đến đầu kia sân khấu.

Trông đâu giống đang chiến đấu, chỉ thấy giống một đoàn người đẹp chân đẹp đang khoe hình thể. Tôi phải thừa nhận rằng, tôi đã từng xem ba lê như xem biểu diễn tình dục. Cho đến sau thời mở cửa, xem biểu diễn tình dục thật rồi quay lại xem vũ ba lê mới cảm thấy đó là nghệ thuật - cao nhã. Nói thế nào nhỉ, cảm nhận của riêng tôi: trẻ con không bị hư là điều không thể.

Những buổi biểu diễn lớn, phô trương thanh thế làm tăng thêm lòng yêu thích những sự vật sự việc khoa trương hình thức. Ngỡ rằng to lớn mới đẹp, đậm đặc sắc sỡ mới đẹp, tất cả phải đến tận tiết kì cùng thì mới là đẹp. Một kiểu khẩu vị của món lẩu, nóng bỏng sốt sắng, nhiều thứ, sắc đậm vị tạp, một nồi nước đun tất cả.

Chương Mười Chín

Bố Phương Thương Thương sắp đi “Trường cán bộ Năm Bảy”. Từ đó biết thêm một địa danh: Hà Nam Trú Mã Điếm. Nghe như một nơi ngựa đẹp chạy thành đàn. Phản ứng đầu tiên là tự nhủ phen này không ai quản thúc nữa, phản ứng thứ hai là ông thật may mắn, những việc tốt đẹp Mao Chủ Tịch đề xướng đã không thiếu phần ông, chuyến đi này tiền đồ thênh thang. Lờ mờ còn nhớ hôm đó trong doanh trại khá náo nhiệt, căng biểu ngữ, làm liên hoan. Biểu ngữ viết toàn những lời tâng tọng những người đi trường cán bộ, càng khiến tôi cảm giác đó là một chốn lí tưởng, ngưỡng mộ bọn trẻ được đi cùng cha mẹ về đó; Bọn chúng cũng đang hớn ha hớn hở, bộ dạng như sắp đi du lịch.

Nhà tôi chỉ có một tấm phiếu ăn liên hoan, theo quy luật tuần tự thưởng thức dịp may, lần trước đi xem biểu diễn ở Đại Lễ đường Nhân dân là Phương Siêu đi, lần này đến phiên Phương Thương Thương. Tiệc bày ở nhà ăn số hai, người lớn không ai đến, toàn trẻ con các nhà. Trên dãy bàn là những đĩa gà, cá kho nguyên con, giò lợn hàm, thịt viên, long lanh một chai bia và một chai rượu nho khai vị, xung quanh lũ trẻ thèm thuồng ngồi chật cứng. Các vị lãnh đạo ban ngành mới về trong doanh trại ngồi cô đơn trên bàn chủ tịch, giống ngày mùng Một tháng Sáu, một vài người lớn đến liên hoan với thiếu nhi. Họ là một số cấp tá mới được cất nhắc gần đây, trông qua như một nhóm tiếm quyền, chúng tôi cũng không quá thành kiến, nhưng các tướng trong doanh trại đều dẹp sang hai bên cả khiến chúng tôi hơi lo đẳng cấp của doanh trại vì thế bị hạ thấp. Chỗ chúng tôi thực ra tồn tại mối quan hệ phong kiến dựa dẫm cá nhân, mỗi doanh trại cũng giống một sơn trại, vị thế lớn bé của trại chủ ảnh hưởng đến vị thế của một đứa bé trong mắt những đứa khác. Ai cũng so sánh. Có lúc điều đó quả thực có thể quyết định địa vị xã hội của một người.

Các lãnh đạo mới lại phát biểu những lời chuẩn bị sẵn như mọi khi, mở giọng lãnh đạo, tựa như bọn họ sắp cử bọn trẻ con đi thực. Bọn trẻ cũng rất chăm chú, đáp lại bằng những tràng vỗ tay, trên mặt quả thực hiện ra nét tự hào và cảm giác trách nhiệm. Mọi người đều quen thuộc với các loại hoạt

động trang nghiêm. Anh nghiêm chỉnh tôi cũng nghiêm chỉnh, chưa cần phải xét xem ở đây liên quan gì đến tôi. Linh tinh một hồi, bất chợt thấy bảo được ăn, Phương Thương Thương ra tay hơi muộn, tay sờ lên con gà, hai chân đã biến mất, quay mặt sang gấp thịt viên, cũng chẳng còn viên nào, vội vàng tìm chân giò, cũng chỉ còn lại một lớp bì mỡ. Kiểu ăn liên hoan nếu muốn ăn tử tế tốt nhất không được lơ đãng, phản xạ phải nhanh, ra tay phải dứt khoát, để chậm một bước thì mọi bước đều phải đi sau, như chạy ngắn, chỉ mười giây thế cuộc đã được định đoạt. Kịp ăn thì gì cũng có, không kịp ăn chỉ còn cách lượm đồ thừa.

Phương Thương Thương cup mắt, mặt thất thần, một tay chống bàn, tay kia điên cuồng vung đũa vào mọi đĩa, đũa đến đâu miệng đến đấy, nuốt nhanh như chớp, cứ thế, lúc vụn cá lúc vụn thịt lúc mẩu da gà, lúc chỉ bén tí nước thức ăn, chẳng có miếng gì. Không ngừng nhip, không quan sát, không phân biệt, không do dự, cứ thế ăn, cho đến lúc đũa gõ vào đĩa coong coong, một vùng trống vắng, bảy giờ mới ngược mắt lên, thở ra một hơi, buông lỏng cơ bắp toàn thân, cảm thấy mình cũng hòa được vốn. Tinh thần thoải mái hơn lên, thanh thoi nhìn phải nhìn trái, xem xem những ai ban nãy giao tranh với cánh tay mình. Nghỉ một hơi, lại chiếm lấy hai đĩa, đơm một chén cơm chan nước thịt, nuốt chửng, mới thấy no, căng, tức, bụng nặng trĩu, ngẩng đầu lên cũng hơi khó khăn.

Giữa đó, các lãnh đạo có đến chúc rượu, rất thân tình nói những câu thú vị với mỗi bàn. Lũ trẻ cảm cúi mãi làm việc, chỉ ờ à lấy lòng mấy tiếng, đầu cũng chẳng ngẩng hẳn lên được đằng hoàng. Lúc đó rượu vẫn còn nguyên trong cốc thủy tinh, mọi người sợ thiệt đều nếm thử, mím môi nhấp một ngụm nhỏ. Tất cả công nhận bia là nước đá ngựa. Rượu nho vừa chẳng giống nước đường đỏ, cũng không giống xi-rô ho, một ngụm qua cổ họng lạnh lạnh, sau đó thực quản, dạ dày đều nóng hổi.

Phương Thương Thương mắt ngà ngà, khoác vai một đứa đi về nhà 42, vừa đi vừa hát khúc trong “Đột phá Ô giang”: Tôi hút đủ một mồm mì trắng a... a... a... Tôi hạnh phúc như thần tiên ơ... ơ.... ơ...

Bước lên bậc thang bắt đầu ợ, vào cửa ợ biến thành nấc, cái này liên cái kia, khiến Phương Thương Thương nằm ngồi không yên, tinh thần lộn xộn. Bố mẹ và anh đang ăn cơm, có thịt rán, cà sơi xào và cá sốt. Cả nhà ngồi

quanh mấy đĩa thức ăn, vừa ăn vừa trò chuyện nhẹ nhàng. Bố nói với cậu mấy câu gì nghe không rõ, chỉ nhớ thái độ rất ôn hòa, trên mặt thoáng nét cười, tay trái cầm đĩa, miệng bóng lên dưới ánh đèn, tiếng nói rõ ràng vương vịu vì vật gì đó trong mồm. Sau đó bố đi luôn, mỗi tháng viết về một bức thư, nét chữ trôi chảy liền nhau, nét của cây bút máy màu xanh da trời.

Joker đỏ là một chuẩn tướng Mỹ đứng với một thượng tá, một trung tá, ba người nói chuyện; Joker đen là một thiếu tá Mỹ cùng một thượng úy một thiếu úy.

Át rô là hàng không mẫu hạm, K rô là tàu ngầm nguyên tử, Q rô là tuần dương hạm hạng nặng, J rô là tàu khu trục, 10 rô là chiến hạm chở xe tăng.

2 chuồn là trực thăng vũ trang rắn hổ mang, 3 chuồn là máy bay do thám ban đêm, 4 chuồn là máy bay chiến đấu mang tên lửa, 5 chuồn là máy bay F-5B, 10 chuồn là máy bay vận tải hạng nặng, K chuồn là B-52 nổi tiếng.

2 cơ là súng cạc-bin và súng máy, 3 cơ là thiết giáp chở quân Bradley, 4 cơ là xe tăng phóng lửa, 5 cơ là pháo tự hành, 6 cơ là xe tăng chiến đấu hạng nặng M-1, Q cơ là súng phóng lựu 133 ly, K cơ là súng Ca-nông 156 ly, Át cơ là pháo nguyên tử 280 ly.

2 bích là súng phóng tên lửa đất đối không M-43 Mắt đỏ, 3 bích là tên lửa không đối không AIM-9X, mấy bích là tên lửa chống tăng TOW, mấy bích là tên lửa đất đối đất Pơ-xing 1, mấy bích là gì không nhớ nữa. Quá nhiều “chim cò” của Mỹ vừa to vừa thô vừa đen, có gai, biết bay, đầy hăm dọa, rất khó phân biệt.

Nói chuyện này vì hồi đó trong doanh trại xuất hiện loại bài Poker nhận biết vũ khí Mỹ, đại khái vốn để phát cho các chiến sĩ chơi. Vì phái lãnh đạo bị đánh đổ thích chơi bài, mang bài theo cũng trở thành căn cứ đầu tổ tư sản với phong kiến, là tượng trưng cho sinh hoạt hủ bại, cả nước không được chơi, cửa hàng không được bán. Kết quả là mọi người vẫn muốn chơi, trăm phương nghìn kế kiếm tìm. Đồng bài quân dụng tồn kho dần dần lọt vào tay lũ trẻ chúng tôi.

Mặt sau là hình quân hàm quân hiệu các loại binh chủng của Mỹ, đủ màu đủ sắc rất nhiều. Mặt trước là những bức ảnh màu chụp vũ khí, nhiều trang còn có hình nền là lính Mỹ dầm ba thằng nghiêng ngả thờ ơ, bên dưới còn ghi chú một vài thông số kỹ thuật: số lượng quân, tầm hoạt động, mức ngập nước, tầm tấn công, tốc độ bay, tải trọng lớn nhất, v.v...

Ngoài dùng để chơi “tiến lên”, “tá lả”, còn có thể chơi hai người với nhau. Căn cứ vào tính năng vũ khí để thắng bài nhau.

Chơi thế khá vui, hai trang bài mở ra, vũ khí tốt hơn thắng. Hàng không mẫu hạm ăn hết các loại chiến hạm, chỉ có tàu ngầm nguyên tử là khắc tinh của nó; máy bay bình thường và các vũ khí trên bộ nó cũng thắng được, nhưng tên lửa xuyên lục địa thì không đánh nổi, hai máy bay chiến đấu của 4 chuồn, 5 chuồn và B-52 K chuồn cũng không đánh được, coi như hòa. Tàu ngầm nguyên tử thua J rô tàu khu trục, bởi vì J rô có trang bị thủy lôi có thể chống tàu ngầm. Trong quân chuồn hình như còn một loại máy bay chống tàu ngầm, đã quên mất là máy.

Trong các con chuồn, máy bay chiến đấu F-5E rất khó đối phó, tất cả máy bay đều thua nó, chỉ có 2 bích là súng phóng tên lửa đất đối không M-43 mới bắn hạ nổi. Yếu kém vô dụng nhất là dây bài Cơ với hỏa lực lục quân, trừ người cùng phe ghép thấy Chuồn và Bích còn lại vũ khí gì cũng thua. Đương nhiên, chuẩn tướng với thiếu tá mà ra thì mọi vũ khí đều thuộc về họ, lúc đó thì phải dùng 2 cơ, M-16 chuyên dùng để đánh Joker.

Trang bị quân sự hùng hậu của quân đội Mỹ khắc sâu thêm ấn tượng của chúng tôi về đất nước này, giai cấp công nhân Mỹ rất giỏi giang, đáng tiếc giác ngộ còn thấp, nếu họ làm xong mấy vũ khí này lên đưa sang cho chúng tôi thì thực sự không còn phải sợ gì ai nữa, chúng tôi có thể lập tức bắt tay vào giải phóng toàn thế giới.

Thời đó, chúng tôi dùng cùng một thái độ phê phán nghiêm khắc đối với chủ nghĩa đế quốc Mỹ lẫn chủ nghĩa xét lại của Liên Xô, hơn nữa còn có xu hướng cụ thể hóa sự xấu xí của con người Mỹ. Xuất hiện trong phim ảnh kịch tuồng là những binh lính Mỹ nhát gan sợ chết, buông tuồng trác táng, hành vi tùy tiện. Hình ảnh điển hình là ngồi trên chiếc xe Jeep, một tay cầm

chai rượu tay kia ôm cô gái. Không bao giờ đề cập bọn họ đánh được trận nào hay, chỉ liên tục làm nổi bật ham muốn tình dục mãnh liệt của chúng. Quân Mỹ đến Trung Quốc trong Thế chiến thứ hai thành tựu lớn nhất là cưỡng hiếp nữ sinh Đại học Bắc Kinh - Thẩm Sùng ngay trên phố Đông Đơn, một phát đá chết anh phu xe ở Thượng Hải; nghe nói còn tổ chức một buổi khiêu vũ đen tối ở Vũ Hán, cưỡng hiếp tập thể gia quyến của mấy cha không quân Quốc dân Đảng. Quảng cáo chiêu binh hải quân của bọn họ viết: hãy đến Trung Quốc, đóng gói phụ nữ gửi về nhà. Một cuốn sách từng bán chạy một thời *Từ tuyến đầu Tổ quốc* trong đó ghi lại đủ mọi phương thức ngược đãi tình dục thô bạo ghê tởm của bọn Mỹ: chúng dùng dao găm gọt đầu vú của phụ nữ Việt Nam như gọt củ cải, thả mèo vào trong quần phụ nữ, thắt chặt ống quần rồi dùng gậy đánh mèo.

Nghe người lớn đi Triều Tiên về kể, người Mỹ lại cho phép binh lính đầu hàng, mỗi người lính ra tiền tuyến đều mang theo một bản thư đầu hàng viết bằng ba thứ tiếng Trung, Anh và Triều Tiên, đánh không lại liền rút thư ra đặt lên đầu. Một quốc gia kiểu gì thế! Sao có thể làm như vậy... buông thả cho công dân mình đến thế.

Người Mỹ - tức là chủ nghĩa tự do tùy tiện, vô phép vô tắc.

Tuyệt đối không thấy một cảnh quay, một dòng chữ bêu xấu hồng quân Liên Xô nào. Trong những phim Liên Xô cũ vẫn công chiếu, họ đều mặc trang phục đồ sộ nặng nề, tay cầm súng máy, những người đàn ông dạn dày sương gió. Có thể họ không nhanh nhẹn khéo léo, đối mặt với khói lửa ngút trời lao đảo xông lên, mỗi chiến dịch đều thương vong nặng nề, nhưng tuyệt đối nghiêm túc, một viên đạn một nhát dao đều không hề đùa cợt.

Bạn đứng trước hai người. Một bên là thứ lưu manh, đi đâu cũng chim chim cò cò, một bên là khối thép nguội, giữ niềm tin đến bảo thủ, nóng lên là chiến tới cùng, quyết làm cho ra nhẽ. Bạn sẽ chọn bên nào?

Bài Poker quân sự là báu vật của chúng tôi. Sở hữu một bộ bài mới kiểu đó là ước mơ lớn nhất đời tôi. Sánh với nó chỉ có thể là một hộp bi đủ màu. Hai thứ này có tiền cũng chẳng có chỗ mua. Vài năm sau, bố Thương Thương từ trường cán bộ trở về, lại đi làm trong doanh trại, có một lần đã

tặng hai anh em một bộ bài quân sự mới tinh, tới nay tôi vẫn còn nhớ như in cảm giác sung sướng khi sờ tay lên mặt lá bài bóng láng.

Hình như chúng tôi ngày nào cũng trải tờ *Nhân dân Nhật báo* đầu hành lang chơi cỗ bài quân sự vừa cũ vừa nát, sờ thấy dính tay, trộn bài bất không đều, phải dùng tay rút từng tờ. Đánh “Bốn Mười”, còn gọi là “Trăm điểm” hoặc “Lên cấp”. Không gọi tên, xuất chủ, thua nộp sáu con. Niềm vui của chúng tôi là thi nhau, xem ai leo nhanh hơn, không cần cạnh tranh công bằng, chăm chăm lợi mình hại người. Đánh hay tức là biết gian lận; mắt không liếc xéo vẫn nhìn rõ trộn bộ bài của đối phương, cùng phe báo hiệu cho nhau.

Cao Dương vừa gặp chúng tôi liền nói: Napoléon dữ thật.

Nói câu đó, mặt cậu ta sáng bừng, mắt lướt qua chúng tôi nhìn về phía xa, có lúc còn vươn vai, ấy là cậu ta đọc sách lâu người mỏi, ra ngoài tìm người để tỏ ra mình mới mở rộng thêm kiến thức.

Chúng tôi vừa xuất bài vừa bảo: Trông cái bộ dạng mày kia.

Cậu ta vừa đến, đề tài của chúng tôi liền chuyển sang lĩnh vực quân sự, thích nhất tranh luận xem ai “gầu” nhất thế giới. Trình độ kiến thức tầm tầm đều cho rằng là Hitle. Cao Dương thuộc diện tìm hiểu khá sâu về lịch sử quân sự thế giới. Hitle “gầu” nhất cũng do cậu ta đề xuất trước tiên, đến khi chúng tôi đều chấp nhận, cậu ra lại đưa ra ý kiến mới: Napoléon.

Chúng tôi không hiểu Napoléon cho lắm, chỉ biết có đợt ông ta đã chinh phục cả châu Âu, sau tan tành đại quân tinh nhuệ của mình trong tuyết lạnh Mát-xcơ-va, kết cục bi kịch này rất gần với Hitle, đều tổn thất nguyên khí tại nước Nga, sau đó bị dân tộc Ăng-lô sắc-xông đè bẹp. Không thể đánh địch cả hai mặt tại châu Âu, đó là bài học chúng tôi rút ra được. Thảo luận của chúng tôi thuần túy về mặt quân sự, không liên quan đến các vấn đề lịch sử, chính trị, chính nghĩa và phi nghĩa. Trong vấn đề này, thông thường chúng tôi không bao giờ để tình cảm chi phối hành động. Bởi vì chúng tôi đều thấy mình là nhà quân sự, chỉ biết đánh trận, còn về tính chất của chiến tranh thì để các nhà chính trị tranh luận thôi.

Qua phân tích, chúng tôi cho rằng Napoléon vẫn đánh không lại Hitler. Trước lực lượng thiết giáp và máy bay oanh tạc bổ nhào, đại bác và kỵ binh của Napoléon có hỏa lực quá yếu, tính cơ động và khả năng phòng thủ cũng không đủ. Hơn nữa Hitler dùng chiến thuật thần tốc, Napoléon căn bản không kịp bài binh bố trận, xe tăng mà lên đám ngựa nhất định hỗn bay phách lạc. Lực quân của Đức được lũ trẻ chúng tôi phong là lực lượng lực quân mạnh mẽ và có tác phong chuyên nghiệp nhất trên thế giới. Diện mạo trang phục của họ tất cả đều kiên cố. Mũ sắt như bộ tiểu, mũ kê-pi dựng đứng, quân hiệu chim ưng, cốt dài, tiểu liên đeo ngang, tư thế đứng nghiêm - bị trúng đạn gục xuống tư thế vẫn không đổi, tất cả đều khiến chúng tôi cảm thấy cực kỳ phong độ. Hình mẫu chiến sĩ lý tưởng của chúng tôi là như thế, mặc quân phục đẹp đẽ, đứng hiên ngang cao lớn ngạo nghễ, vĩnh viễn chẳng thêm nói nửa lời, lúc tấn công xếp thành một đường thẳng, súng kẹp bên hông bắn quét, chết thì lạng lẹ khuỵu xuống, nằm yên một chỗ. So với họ, chiến sĩ quân mình trước khi chết nói quá nhiều, cái này cái kia cái gì cũng không nỡ để lại, cũng lo lắng căn dặn. Người xung quanh cũng quá nhiều tình cảm, nước mắt ngắn dài, nào khóc nào kêu, không coi xung quanh là chiến trường, như thể đang làm đám tang ở nhà, kiểu đó không phải là kiểu hay. Thả phanh tình cảm như thế không hề khiến người ta xót thương thêm chiến sĩ sắp chết, ngược lại cảm thấy anh ta vờ vịt, lắm chuyện. Một chiến binh gục ngã không hề rã rời nửa lời lại khiến chúng tôi cảm thấy vĩ đại.

Quả lê giòn đến, dừng ngẩng đầu lên, một hai ba... Ưông Nhược Hải nén giọng thì thầm.

Q... u... ả... lê... g... i... ờ... n... Chúng tôi đồng thanh hô lên.

Cô nuôi Lý đang dắt học sinh lớp bé đi qua nhà 42, nghe tiếng liền nảy lên, tay lôi xềnh xệch một oát con xông đến, chất vấn: Ai kêu đấy, các cậu đang làm gì?

Có ai kêu đâu ạ. Chúng tôi vờ ngờ ngạc không biết.

Đừng tưởng các cậu muốn làm gì thì làm, không ai quản được. Có biết lễ phép nữa không? Cô nuôi Lý giận tái mặt, cánh tay run run. Đứa bé bị dắt theo méo xệch mồm muốn khóc.

Chúng tôi cười: Đánh bài đi chứ, đàn ra thế!

Q... u... ả... lê... g... i... ò... n... Cô Lý vừa quay người đi ra đến đường, chúng tôi lại đồng thanh hét.

Chỉ thấy cô Lý xoay tại chỗ hai nửa vòng, nước mắt tuôn ra, giậm chân đi mất.

Mụ ta phát khóc rồi.

Mụ ta biết khóc à, mẹ nó tao không ngờ.

Lý Bạch Linh cười chiếc xe đạp nữ “26” lao đến như bay, vừa xông vào vừa chửi: Mẹ chúng mày lúc này đưa nào chửi mẹ tao?

Chúng tôi thu bài, chuồn thẳng lên cầu thang. Từ tầng hai, chúng tôi thò đầu ra hét: Quả lê con!

Lý Bạch Linh đuổi vào hành lang, lộc cộc chạy lên cầu thang: Phải cho mấy thằng chúng mày một trận.

Chúng tôi trốn vào nhà Phương Thương Thương, khóa cửa, chạy vào buồng trong, ngồi lên giường thở hổn hển. Phương Siêu dội nước trong nhà vệ sinh xong bước ra: Bọn mày làm cái gì thế?

Suyt! - Chúng tôi ra hiệu cậu ra đừng lên tiếng: Chốc nữa có người đập cửa, nhất định đừng có mở.

Bộp, rầm, ụpnh. Lý Bạch Linh đứng bên ngoài đá cửa. Chúng tôi ở bên trong ngăm khoái chí.

Chị ta có đá hỏng cửa nhà mình không nhỉ? Phương Thương Thương hơi lo.

Đá hồng thì bắt đèn. Cả bọn nói.

Chúng tôi ra ban công, vừa ngồi vừa đập lên chiếc xe đạp cũ hiệu Diamond Đức hễ đập ngược là phanh của Phương Tế Thành, thì nhau nhại giọng Sơn Đông tuyên bố: Chúng ta đang rất khó khăn - điện báo cho mấy ông già, bảo đem máy bay đến đón tôi.

Tiếp đó ngheo đầu ngheo cổ hát, nhà ăn tập thể hùng vĩ sắp mở cửa, hôm nay sẽ có món cơm gì, có dít lợn xào trứng gà luộc...

Lý Bạch Linh vòng ra phía sau dãy nhà, chống nạnh gào: Có giỏi thì chúng mày xuống đây.

Chúng tôi dồn đầy một miệng nước bọt, nhất loạt nhổ xuống chỗ cô ta.

Hình như bà già ở nhà thằng bé biệt danh “Tiều tiền quảng” ở tầng một cầu thang hai rất hay kê ghế đôn ngồi làm thịt gà, nhổ lông gà rừng tùm tùm. Tầng hai trên đầu nhà bà ta, anh em Trương Yên Sinh Trương Ninh Sinh ôm thành ban công nhìn xuống bực bội hỏi đi hỏi lại: “Bà Tiền ơi, nhà bà ăn thịt gà à?”

Ừ. Bà Tiền lần nào cũng xác nhận.

Chúng tôi và tất cả bọn trẻ đang ở ban công nghe thấy đều cười.

Bữa tối bà Tiền thường bê một bát mì ngồi ăn ngoài ban công. Bọn trẻ tầng trên liền nhặt đất trong chậu hoa nhắm bát bà ném xuống, gọi là: thêm ít bột tiêu. Bà lão nhiều khi không phát hiện ra, rắc lên cả đầu vẫn thản nhiên ăn. Có lúc bà chợt nhận ra, nhảy dựng lên chửi, tất cả trẻ con rụt đầu khỏi ban công, cười hì hì.

Bọn trẻ trên các tầng đều luyện tập nhổ đờm xuống ban công tầng dưới. Căn cứ vào hướng gió, tính toán góc độ, cố gắng để đờm rơi trúng thành ban công nhà dưới. Trẻ con nhà dưới mỗi lần thò đầu ra ban công đều phải ngửa cổ lên xem tầng trên có ai không, chỉ sơ suất là khó tránh bị một bãi

đờm bay trúng. Một lần Phương Thương Thương nhìn Hứa Tử Ưu từ người trên ban công tầng ba, tưởng lầm là cậu em trai Hứa Tử Lương, một cục đờm bay xuống, đáp trúng lên cái xoáy trắng hếu trên đỉnh đầu. Tiếng chửi mắng vang lên âm âm, sau còn tìm lên tận cửa, Phương Thương Thương phải giả vờ “vườn không nhà trống” khá lâu mới tạm yên.

Không rõ từ bao giờ, mọi người bắt đầu đấu cọc tre ngoài ban công. Mỗi nhà lôi một cọc tre buộc màn ra chiến đấu, chọc lên chọc xuống. Tầng dưới thông đồng, tầng trên cũng bắt tay nhau. Sướng nhất là chọc trúng người, không được thì chọc quần áo đang phơi, khều cho rơi hẳn xuống đất. Sáng sớm tỉnh dậy đã thấy mấy que tre tầng dưới thò lên lờn vờn, ra sức tìm cách khều chỗ áo ba lỗ quần đùi của mọi người trong nhà tôi. Một lần mẹ tôi vừa phơi xong chiếc áo ngắn tay, vừa định quay lưng chiếc áo chọt bay bỗng lên rồi lượn ra xa như lá cờ trắng. Bà thất kinh hét lên một tiếng khiến tôi đang ngủ cũng thấy da đầu sần lại. Tôi còn bị khều mất tấm ga giường mới bị tè ướt, thứ đó dính nước vào rất nặng, lũ chúng nó cũng khá công phu, tổng động viên cả tầng hai tầng ba, bốn năm cọc tre cùng phối hợp, khều tác phẩm của tôi ra triển lãm giữa không trung, sau cùng vút xuống mái ngói của dãy nhà trệt. Tôi cũng không mặt mũi nào đi nhặt, tấm ga bêu ở đó suốt mấy năm. Mỗi lần ra ban công đều không dám tập trung nhìn, lần nào liếc đến nó cũng hoang mang bản thân. Để phạm vi tấn công rộng hơn, cọc tre được nối dài không ngừng, hai ba chiếc buộc vào nhau lêu nga lêu nghêu khiến tôi không khỏi mừng tượng chống sào nhảy một phát xuống đất. Có lúc cầm không chắc tuột khỏi tay, trợn mắt nhìn thanh tre đỏ nghiêng dần xuống đất, bị bọn trẻ tầng dưới nhanh tay tóm được, coi như bị chiếm đoạt, muốn lấy lại phải đổi bằng bi hoặc bao thuốc lá.

Mái ngói dãy nhà trệt rơi đầy những thứ bọn trẻ vút xuống, đủ hình đủ dạng: cặp sách cũ, mũ rách, trái cầu lông, vợt bóng bàn, lọ thuốc, bô tiểu, đồ sộ nhất là một chiếc xe máy của trẻ con không hiểu từ đâu cũng bay tới nằm lại đó.

Thường xuyên có cảnh trẻ con làm mất chìa khóa hoặc bị người lớn nhốt trong nhà muốn trốn ra bên trên ban công. Ngày nào cũng thấy trẻ con các tầng bò như thạch sùng qua ban công nhà bên cạnh, về sau còn mang tính biểu diễn, đứng nguyên, tay không vịn, đi từ thành lan can nhà mình sang lan can nhà kia. Trương Ninh Sinh, Trương Yến Sinh thường xuyên

theo chân anh hai Trương Minh “quân đoàn trưởng” bò qua ban công tầng hai xuống thẳng nhà bà cụ Tiên, thành thạo đi lên được. Thỉnh thoảng, ba anh em còn cồng kênh nhau trèo ngược từ tầng một lên tầng hai, tay bám lan can chân đạp vệt một cái đã lên.

Hoành tráng nhất là một lần nhà Hình Nhiên đôi diện làm mất chìa khóa, nhà cậu ta ở mặt phía đông cầu thang một, không có ban công nhà bên cạnh, Trương Minh trèo ra khỏi cửa sổ nhà hai anh em trọc đầu, tay bám cửa sổ nhà Hình Nhiên đu lên, cứ thế bò qua mấy bệ cửa sổ. Toàn bộ trẻ con đứng dưới đất, xếp thành hàng một dưới chân bức tường sau dãy nhà trệt, nhìn “Quân đoàn trưởng” không khác gì đi trên dây thép. Hôm đó đã về chiều, hoàng hôn hắt nắng lên bề mặt dãy nhà như sân khấu bắt chột sáng bừng, Trương Minh mặc quân phục, tứ chi rải giữa hai bệ cửa sổ, bất động như bị đóng đinh tại chỗ. Có một tích tắc người cậu ta hơi chao đảo, lũ trẻ đồng loạt “A” lên thất thanh giờ hai tay ra như các tín đồ Hồi giáo thành kính trước đức A-la. Cậu ta dùng sức cánh tay đu cả người qua, chúng tôi tưởng sẽ rơi xuống đất hóa ra đã sang được bên kia, cả lũ mắt tròn xoe tường nhìn nhăm. Qua cơn sợ hãi, tiếng vỗ tay rộ lên. Trương quân đoàn trưởng quay xuống chào kiểu lính Mỹ, ngón trỏ và ngón giữa kẹp bên thái dương đưa nhẹ về phía trước. Phía dưới chúng tôi nhất loạt giơ tay phải: *Hailor Hitle*.

Từ sau đó, đi qua nhà 42 thường thấy một đứa trẻ ngồi kẹt trên bệ cửa sổ tầng bốn, một mình rầu rĩ nhìn “vạn trượng sâu thăm” phía trước. Phương Thương Thương đã vài lần định thử, kẹp chân vào lan can với tay sang cửa sổ nhà hai anh em trọc đầu, lập tức thấy chóng mặt, đất phía dưới chòng chành, vội thụt trở lại xuống ban công. Bàn chân chạm đất rồi tìm đập thành thịch, trán căng thẳng, cảm thấy đầu sao có đất vẫn hơn. Một lần khác buổi trưa, cậu ta ôm một chiếc ô, lén lút xuống hành lang tầng hai, trèo qua cửa sổ hành lang ra tấm ô-văng trước lối vào cầu thang, căng ô nhảy xuống. Một thoáng không biết thân thể ở phương nào, rơi xuống đất chân gập mạnh bệt mông, cái ô lộn ngược lên như bông hoa nở - thộn mặt cụp tai khập khiễng leo cầu thang lên nhà. Cả đời không dám hé với ai.

Hình như Trương quân đoàn trưởng còn nuôi một con béc-giê, tên Mục thì phải. Một lần, lũ cầu thang một và hai chúng tôi lập một đội chơi cướp

thành với đội của cầu thang ba bốn. Đó là một trò khá dữ dội, trực tiếp đối kháng sức mạnh, mỗi đội vẽ một cái thành hình vuông trên đất, góc trong cùng vẽ một khoanh tròn làm sở chỉ huy. Hai bên tấn công nhau, trừ cấm đánh vào mặt và bụng, còn lại mọi thủ đoạn đều được, bên nào giẫm được lên sở chỉ huy đối phương trước là thắng. Cũng hơi giống trò bóng bầu dục của Anh, chỉ có điều không dùng bóng, đấu nhau chủ yếu tập trung vào người. Trò này thường xuyên khiến người chơi nổi khùng. Hôm đó, quân đoàn trưởng khùng với Hoàng Khắc Minh cầu thang bốn, hai bên “thượng cẳng tay”, xem ra đều đã từng học võ, ra đòn rất lão luyện. Lao vào là đánh vỡ mặt, được vài hiệp mũi quân đoàn trưởng rỉ máu. Quân đoàn trưởng Trương vừa đi về nhà vừa nói: Mày đợi đấy!

Ban đầu Hoàng Khắc Minh không sợ, tiếp tục chơi bởi ồn ào. Không đây ba giây anh ta bỗng vụt bỏ chạy. Chúng tôi vội vã quay đầu nhìn, quân đoàn trưởng Trương vừa ra khỏi cửa cầu thang hai, một con béc-giê to tướng đã băng ra giữa đường, nhắm nhắm xông về phía chúng tôi. Hoàng Khắc Minh chạy trời chết vòng quanh sân vận động, vừa chạy vừa ngoái đầu nhìn. Chẳng mấy chốc con chó đã đuổi sát sau lưng, ngoác mõm tấp gót chân Hoàng Khắc Minh. Tôi chưa bao giờ thấy bước chân người lại có thể dài đến thế, gân cơ phải dài lắm không thì chắc rách cả háng. Hoàng Khắc Minh chạy không kém gì một vận động viên da đen ưu tú, đếm ra tới sáu cái chân, tí như chong chóng. Con chó bay cả người lên chồm tới...

Vĩnh biệt Mực, nó bị treo lên một cành liễu lớn, giống một gái điếm chân trần trụi, áo da lột xuống đến ngực. Quân đoàn trưởng Trương cùng Trương Ninh Sinh và Cao Tấn đang dùng dao gọt bút chì lột da con chó, ai nấy tay be bét máu. Cứ thế lột dần từng tí. Bố quân đoàn trưởng xông ra như mãnh hổ chặn đường, nên hai anh em Trương quân đoàn trưởng và Trương Ninh Sinh suốt từ nhà Trương Dục Tường (tức nhà cách li của vườn trẻ) về tận dãy nhà 42, trên đường lại nạp thêm Trương Yên Sinh, đánh cả ba thằng con, tấn công mọi bề: một bạt quân đoàn trưởng lộn nhào về trước, một đập Trương Ninh Sinh lăn dúi dụi, một bần chân nữa Trương Yên Sinh ngã chúi mặt xuống đất. Trương quân đoàn trưởng - Ninh Sinh - Yên Sinh cứ thế lăn lộn lộn về đến nhà số 42, ngoác mõm ra không phải khóc mà để gào - thứ âm thanh Võ Tòng lúc đả hổ đã phát ra. Bọn trẻ chúng tôi đều

đi theo xem, cách một quãng xa, thỉnh thoảng đồng thanh kêu khẽ: Không được hành hung.

Dọc đường một vài người các gia đình cũng không chịu được, đứng trước cửa cầu thang kêu: Anh Trương, không được đánh tiếp nữa, đánh nữa bọn nhỏ thành tật mất.

Câu trả lời của bố nhà họ Trương là: Cút mẹ mày tất cả!

Bố Cao Tấn hay tin vội đến, nhìn cảnh tượng quá bi hùng, lập tức túm cổ thằng con thường luôn hai tát tai. Dường như ra tay còn quá chậm nên vẫn bị dư luận chỉ trích: Anh xem xem con trai anh làm gì thế này. Áp lực ghê gớm từ loại dư luận đó khiến tất cả người lớn đi làm về đều trở nên tích cực, ào ào dâng lên như ong vỡ tổ, nhà nào túm con người nấy, hình thành một quang cảnh hùng vĩ gần giống cuộc chiến tranh nhân dân, cũng có thể gọi là sĩ quan bắt cướp. Tất cả người lớn đều nổi giận, quát tháo hoặc truy đuổi. Tất cả trẻ con đều run như cây sậy, bị đánh hoặc ôm đầu tháo thân. Trong khoảnh khắc trước nhà 42 nháo nhác tới bời.

Lúc này mới thấy cái lợi của sự không cha. Đám trẻ có bố đi trường cán bộ hoặc về địa phương phởn phơ ra mặt, nhìn ngang nhìn ngửa, sung sướng một cách độc ác, đứng xếp thành hai hàng tiền biệt lũ trẻ không may mắn bằng đang thất thủ như bị nắm “chim” lôi về nhà.

Hình như trong doanh trại chúng tôi chẳng có nhà nào không đánh con. Đặc biệt là mấy nhà quê quán Sơn Đông. Đương nhiên Tứ Xuyên, Đông Bắc cũng chẳng tốt đẹp gì. Bố Trương Ninh Sinh khá nổi tiếng, bố Vương Hưng Xuân, Vương Hưng Khải cầu thang tôi cũng rất nổi tiếng, cầu thang hai bố “thằng mèo đêm” cũng rất hay đánh, còn cả bố Lý Linh dưới tầng ba, tương đối kín đáo, toàn chỉ đánh trong nhà, không bao giờ giải quyết ngoài đường. Rất hay nghe thấy tiếng Lý Linh gào đọc Mao tuyển: phải đấu văn không đấu vũ lực. Nổi tiếng cầu thang ba là bố Giang Nguyên, Giang Lực. Cầu thang bốn có bố Trương Vân với Hoa Cương. Bố Hoa Cương và bố Vương Hưng Xuân càng nổi tiếng hơn bởi: không chỉ đánh con mình, có lúc hăng hái đánh cả con nhà người khác.

Một kẻ khác thỉnh thoảng cũng thích làm bố người ta là bố Uông Nhược Hải cầu thang ba. Cả nhà chỉ mình nó là con trai, bên trên toàn chị. Trương Yên Sinh với Uông Nhược Hải là kẻ thù, thấy nhau là đụng độ.

Đánh mãi đánh mãi Trương Minh, Trương Ninh Sinh phải ra mặt, bên kia chị cả chị hai của Nhược Hải cũng kéo xuống, mở rộng cục diện ác đấu.

Trương quân đoàn trưởng là kẻ có tập tành, tay chân cơ bắp, nhưng cũng không nhất định chiếm nổi ưu thế, liên tục bị hai cô gái đè đầu, ôm cứng, vừa kêu vừa nhảy, chỉ với bốn bàn tay thay nhau cào, mặt đầy vết máu. Trương Ninh Sinh đứng cạnh hăng hái xông tới xông lui, nhảy lên và vào mặt hai cô chị. Hai cô gái mặt bị tát đỏ hồng chẳng thèm đếm xỉa, vẫn chăm chú vào Trương Minh, đau không chịu nổi nữa mới ngoác mồm chửi um.

Đây là chuyện thường xảy ra vào giờ cơm tối, trước nhà toàn là những người ra nhà ăn mua cơm, rất nhiều người xúm lại xem. Bố Uông Nhược Hải vừa xuất hiện liền xông vào giúp con gái. Có một lần ông đứng trước mặt Trương Ninh Sinh, tay đã vung lên nửa chừng thì bố Trương Ninh Sinh xuất hiện. Chú họ Uông thuận thế quay ngược một trăm tám mươi độ, cú tát tai rơi xuống mặt Uông Nhược Hải bấy giờ đang đứng sau lưng.

Chiều này tất cả trẻ con chúng tôi về sau đều học được. Nhắm đằng trước vung tay lên, gót chân phải khễ xoay bất thần tấn công vị đang đứng sau lưng mãi nhe răng cười, đưa đẩy câu hát Kinh kịch: “đánh nó... i... i... i... không kịp... phòng...”

Cứ như trẻ con trong doanh trại chúng tôi đều là oan gia, ngày nào cũng đánh, nhiều người chơi với nhau không sao, hễ chỉ có hai đứa gặp nhau là đánh. Tôi cũng tự xưng “kết oan gia” với một thằng sinh năm năm mươi chín bên cầu thang bốn, thường gọi “Đại thập khánh”^[32], hễ gặp là đánh nhau. Chật vật lắm mới quật đổ người ta, cười lên xong không dám xuống, hai tay giữ bàn tay người ta, chân đè cánh tay, dít ngò lên ngực, cứ thế giữ, rảnh ra là nhổ nước bọt vào mặt, rảnh nữa thì tát vào mặt. Nhưng về sau thì không biết ai cười được ai nữa.

Hỏi: Khuất phục chưa? Khuất phục thì xuống, không thì cưới vĩnh viễn.

Nhớ có một lần tôi cưới “Đại thập khánh” từ trưa đến tận giờ cơm tối. Hắn ta nhất quyết không “khuất phục”, còn nghẹo đầu ngủ một lát, bảo ở dưới này dễ chịu.

Bọn trẻ đi nhà ăn ghé qua đều hỏi tôi: vẫn chưa khuất phục à?

Tôi cũng mệt, nằm bò ra trên người “Đại thập khánh” nghỉ ngơi, cảm nhận được nỗi trống vắng của kẻ vô địch thiên hạ, “độc cô cầu bại”, đôi ba lần khuyên hắn ta: Mày nhận khuất phục đi, phải ăn cơm rồi.

“Đại thập khánh” không hề nể mặt, bị đe đến nổi thành ra bắt khuất: Không khuất phục, không bao giờ, không thêm ăn cơm.

Về sau “Đại thập khánh” lớn vọt lên, xương cốt bọc thêm mỡ, đánh nhau lần nữa đổi thành tôi bị đe xuống dưới - tay đè tay, cánh tay oằn dưới hai cái chân nặng nề, mặt hứng “cam lộ” rỏ thành dòng từ miệng nó, chảy tiếp, trên da xuống hai lỗ tai - mẹ nó mới biết thế nào là cảm giác. Tôi cũng không khuất phục, mồm nói cứng, tay chân bủn rủn, mặt ướm lép nhép, nằm trên mặt đất, ngửa mặt nhìn trời, lòng nghĩ đời này sống sao nổi.

Họ Diệp gọi là Diệp lục, họ Giang gọi là Giang mai, họ Thái gọi Thái thịt, họ Dương gọi Dương cương, họ Chân gọi là Tiểu chân chúa, họ Ngô gọi là Ngô nếp già, đó là đặt tên theo họ. Còn có kết hợp hình dáng tướng mạo để đặt tên: kẹo viên, chó đói, mèo, lợn già, bạch diện, thẳng đen, thùng mỡ. Một số nhà anh em gọi theo thứ tự: Mao lớn, mao nhị, mao tam. Có gọi theo tính cách: thẳng bịa, lừa bặc. Còn có những tên chẳng biết vì sao có, thuận miệng gọi thế là gán luôn cho: Phạm rùa, chủ Trương, Nhiệm phun.

Biệt hiệu của tôi cũng thuộc loại trên: Tiểu Mai, chẳng hiểu nghĩa làm sao, tên do Nhiệm phun đặt.

Còn lại các tên khác là tự chuốc lấy. Hàn Lập Khắc thích học theo phim Thanh Tùng Lĩnh trong đó Tiền Quảng nói một câu: Đi, nướng tao hai cái bánh đường. Kết quả mọi người đều gọi nó “bánh đường”, liên lụy cả bố nó

cũng bị gọi là “lão bánh đường”, em nó Ngũ Khắc mới sinh đã bị gọi là “mẫu bánh đường”.

Con trai trong doanh trại hầu hết đều có biệt hiệu. Dần dần thành ra quy ước biệt hiệu của người nào áp dụng cho cả nhà người đó. Anh em thì dùng một, hai, ba ghép thêm vào, chị em thì thêm “mẫu” vào đằng trước, mẫu Diệp lục, mẫu Giang mai. Các ông bố đều được thêm “lão”: Lão kẹo viên, lão mèo, lão thùng mỡ... Mẹ thì ghép hai chữ thành “Lão mẫu”, v.v...

Thô bỉ thì có thô bỉ, nhưng về cơ bản không có ý bôi nhọ hay làm nhục, thẳng gọi thẳng bị gọi đều坦然 nhiên như nhau, chưa nghe nói ai vì biệt hiệu mà nóng máu. Nhưng một số chị em người ta tự dưng phải nhận mấy tên gọi linh tinh thì bực bội vô cùng. Người lớn nói chung đều không biết bọn trẻ gọi họ sau lưng là cái gì, tới tới lui lui vẫn một vẻ hiên ngang hoành tráng.

Nghe nói đây là truyền thống tốt đẹp của riêng doanh trại chúng tôi, theo phân tích, vì doanh trại chúng tôi nhỏ, chỉ có vài trăm trẻ con, không so được với bên hải quân lớn bé cả thảy mấy nghìn đứa. Chúng tôi nước nhỏ dân ít, thuộc tình cảnh như kiểu I-xra-en, các cường quốc nhắm nhe xung quanh nên phải chân thành đoàn kết, tất cả chơi với nhau.

Những đứa rất rất lớn, ý tôi muốn nói học sinh cấp ba, cũng chẳng chơi với bọn tôi. Trông mọi người đều như đang có việc quan trọng, cũng không giống bọn chúng tôi hay trêu mèo dọa chó. Bọn những đứa rất lớn không phân biệt doanh trại gì, quan hệ với nhau rất tốt. Bọn nhỏ chúng tôi với bên hải quân ngày ngày đánh nhau, bọn họ vẫn qua lại bình thường, cũng rất hay thấy những trẻ rất lớn rất lớn của hải quân đi bên chúng tôi, không đứa nào dám chọc vào. Tất cả đều rất kính nể những trẻ rất lớn rất lớn này. Có lúc bọn trẻ doanh trại này gặp một bọn chỗ khác không quen biết bèn đem tên những trẻ rất lớn rất lớn ra trao đổi, tựa như phương diện quân ba và bốn lần lượt nhắc Chu Mao với Trương Quốc Đào, bên nào cũng có người “trợ”, “gốc gác” đảng hoàng, thế là yên ổn, bắt tay chào nhau ai đi đường nấy. Những bậc bề trên đôi khi không biết ảnh hưởng của mình đang che chở cho không ít bọn trẻ này được gọi là “Tróc bản”, nghĩa là dê đầu đàn.

Dê đầu đàn ở doanh trại tôi là một cựu học sinh lớp mười tên là “Cẩm Kiệt”. Nghe nói từ đây ra tận Tây Đôn ai cũng biết danh, không tính phụ nữ nội trợ và cán bộ nhà nước. Tôi thì chưa bao giờ nhắc tới, vì chưa lúc nào cần, một mình tôi ra đường thực thà hết chỗ nói. Một lần nhìn thấy Cẩm Kiệt ngồi khóc dưới mấy cây thông cạnh nhà 38, vô cùng kinh hãi. Hình như anh ta đi Tây Đôn đựng bọn vác dao ở Thái Thị Khẩu, đôi “Hồi lực” bị chúng nó “gỡ” mất. Trẻ con cả doanh trại nổi giận. Từ bậc sơ trung trở lên tất cả ra tay, kêu gọi các doanh trại khác tập trung mấy nghìn chiếc xe đạp. Đông hơn cả hôm xông vào Bộ công an. Tất cả dồn tới Tây Đôn. Chiều tối, chiến lợi phẩm là thu về mấy chục đôi “Hồi lực”. Ngày hôm đó, tất cả những người đi đôi giày hiệu đó ngoài phố Tây Đôn đều bị “gỡ”. Qua đó mới thấy sức tập hợp của Cẩm Kiệt không thể xem thường.

Thời đó nhìn thấy mấy nghìn chiếc xe đạp lao vào thành phố đã không còn là cuộc tạo phản, hay vận động cách mạng gì nữa, khả năng lớn là đi đánh hội đồng. Trong thành phố mọc ra rất nhiều đội ngũ thổ dân lưu manh, du đảng. Chúng tôi gọi là “Thổ hoảng”, hoặc “Ngoan chủ”, chuyên môn gây sự với “cựu binh” - những hồng vệ binh hết thời, chủ yếu là con em cán bộ. Khu vực chúng tôi chính là căn cứ địa của “cựu binh”, phạm vi nội thành Bắc Kinh như thể vùng địch chiếm, hề có tí chuyện liên nổi cuộc “can qua”, vào thành càn quét.

Cuộc “can qua” rộng lớn nhất có lẽ là lần “bình định” “Tiểu hồn đản”^[33], nghe đồn một người tên Vương Tiểu Diễm ra mặt, đó là nhân vật mà bọn trẻ đều nghe tiếng, rỉ tai nhau là kẻ ghê gớm bản lĩnh. “Tiểu hồn đản” là đầu sỏ của đám Ngoan chủ trong thành, về sau tôi còn gặp khá nhiều tay kì cựu đương thời, nói đều từng đụng độ hoặc đi lại với hắn, cũng có nghĩa hắn là nhân vật tung hoành ngang dọc khắp Bắc Kinh. Chuyện đó trẻ lớn các doanh trại đi hết, ngoài phố nườm nượp như duyệt binh, nhìn ngút mắt. Nghe nói bọn họ chặn “Tiểu hồn đản” trong đám rừng nhỏ cạnh cầu Bạch Thạch, một nhóm bảy người. “Tiểu hồn đản” còn bảo: Giữ cho tao mạng sống. Vương Tiểu Diễm nói: Tao tha mày, nhưng con dao của tao không chịu tha. Nói xong bọn họ xếp hàng lần lượt, mỗi người một nhát, cho đến tận trời tối. “Tiểu hồn đản” tắt thở, da thịt tả tơi. Không thấy nói có người bị xử án, hung thủ liên quan quá nhiều, công an biết bắt ai. Nghe nói còn có quan điểm là trừ hại cho dân, có thể bỏ qua. Không lâu sau Vương

Tiểu Điem bị gia đình cho vào lính. Sự việc trở thành câu chuyện truyền miệng của thổ dân Bắc Kinh. “Tiểu hồn đản” trở thành anh hùng trong câu chuyện, coi như cũng để lại được danh tiếng muôn đời. Vương Tiểu Điem thì ai nhớ?

Lời của tôi chỉ là một trong vô vàn phiên bản lưu hành trong dân gian.

Những trẻ lớn hay chơi cùng và cho chúng tôi đi theo thực ra cũng chỉ là học sinh trung học cơ sở năm đầu, hoặc tiểu học năm cuối, hết cỡ cũng chỉ tới trung học cơ sở năm hai, chưa đủ tư cách thực sự tham gia “tạo phản” hay “tịch thu gia sản” hay “gặp mặt”^[34] hay “phá tứ cự” chính hiệu, cũng chẳng dám “đơn đao” càn quét xã hội, nhưng cũng thích xưng hùng xưng bá, đi đâu cũng tiền hô hậu ủng một đám lâu la, lúc đánh nhau có quân chuyền đá gạch cho ném, nên thu thập tất cả bọn tiểu học năm một năm hai chúng tôi. Rảnh rồi lại dạy cho mấy miếng, phát minh ra vụ phá phách gì đó, ra bên ngoài phải dựa bóng Cẩm Kiệt, trong doanh trại thì dây nào lĩnh dây nấy.

Thế cũng đủ khiến có người bàng hoàng sung sướng, miệt mài phục dịch, sốt sắng trước sau, vững bụng vững dạ, cáo mượn oai hùm.

Hình như từ lúc đó, bọn tôi bắt đầu chơi vỏ thuốc lá, đi đâu cũng tìm nhặt bao thuốc không, gỡ ra, vuốt phẳng, gấp thành một miếng hình chữ nhật như gấp chăn, xếp thành một chồng trong lòng bàn tay, tăng nhẹ, lật tay dùng mu bàn tay đỡ lấy, sau đó lại hất nhẹ, ngửa tay chụp gọn, chỉ cho phép - và cũng bắt buộc - thả một miếng, gọi là “thả một”. Kỹ thuật này cốt lõi nằm ở lúc lật bàn tay. Có những đứa trẻ lớn có thể chồng hơn trăm miếng thành một chuỗi đến gần khuỷu, lật tay liên tù tì, cả chuỗi bao thuốc lá như lơ lửng trong không khí thành một khối cố định, roạt một tiếng, năm kẽ ngón tay kẹp dính một loạt bao thuốc, kín kẽ, chính xác. Trẻ lớn làm chủ kỹ thuật này thì trùng đậm, thường xuyên vết sạch sành sanh của lũ trẻ nhỏ chúng tôi, hai bàn tay trắng.

Bọn trẻ lớn nhét hai túi quần căng đầy vỏ thuốc lá, đựng là thắng, hoặc là đồ ào ra hoặc chỉ xuất một tấm, trước khi chơi cộng lại, ai nhiều hơn đi trước. Bao thuốc lá có đơn vị giá trị như tiền nhưng con số còn khủng khiếp hơn đồng lira của Ý, lơ mơ cũng phải sáu con số. “Song Hỷ hồng” to nhất, vô địch kim cương, dưới tấm là một loạt hiệu thuốc nổi tiếng như Trung Hoa, Thượng Hải Mẫu Đơn, Vân Yên, Gấu Mèo, hồi đó bán hơn năm hào đều được quy định thành “ba mươi vạn”. Đại Tiền Môn, Hằng Đại hơn ba hào thành “mười vạn”. Phi Mã, Hải Hà hơn hai hào thành đôi ba vạn tùy. Có một loại thuốc tên Chiến Đấu, vỏ xanh sậm, giá một hào chín, chúng tôi định giá thành “chín nghìn chín trăm chín mươi chín”, về sau mức ba mươi vạn có thêm hiệu Phụng Hoàng, Thượng Hải sản xuất, ngửi mùi sô-cô-la. Cờ mười vạn có thêm Hương Sơn, thuốc của Bắc Kinh. Thuốc hạng bét có thêm loại chín xu gọi là Phong Thu. Giấy thuốc kém bóng hơn cả giấy học sinh, không ai thèm chơi. Còn nhớ một số nhãn hiệu cũ kỹ quặc và thuốc lá ngoại: Cáp Đức Môn, Tam Pháo Đài, Lạc Đà, v.v..., đều đã mất tích, không nhớ giá cả, nhưng giấy thuốc tinh xảo tuyệt đẹp, đáng xếp vào hàng ba mươi vạn - tất cả đều do bọn trẻ lớn quy định.

Túi quần còn nhét đầy và nặng tới mức sắp tụt cả cạp, chạy một bước đã kêu rào rào toàn tiếng của bi ve. Tốt nhất, bắn lì nhất là loại Ba Sao, còn có Hai Sao, Một Sao, không có sao nào trắng trơn gọi là Pha Lê, bắn chạm một cái nứt đôi ngay. Một Sao to khoảng bằng con người, Hai sao to hơn một cỡ, Ba Sao to thêm cỡ nữa, phải nói là to như mắt bò. Đưa bi vào lỗ dùng Một Sao, bắn bi người khác tốt nhất dùng Ba Sao, bằm đuôi tốt nhất dùng loại vừa to vừa nặng như dái bò, gọi là bi Ngũ Hoa. Đây là một môn thể thao trên mặt đất, so với trò Golf chỉ thiếu mười lăm cái lỗ, cũng không được dùng gậy, chỉ được dùng ngón tay búng. Có thể chơi hai người, cũng có thể nhiều người chia hai phe. Xòe ra một cái trên đất toàn bi là bi. Bên nào có bi vào hết đủ ba lỗ trở về lỗ đầu tiên sớm nhất bên đó thắng. Bên thua mất toàn bộ số bi trên mặt đất cho bên thắng. Trò này cũng rất chú trọng hiệp đồng chiến thuật, khoảng cách vạch xuất phát tới các lỗ và giữa lỗ với nhau đều rất xa, khả năng một phát vào ngay lỗ là rất mong manh. Không chỉ mình đi mà còn phải tính toán cùng đồng đội, dẫn dắt nhau tiến lên, dọc đường nếu gặp bi đối phương còn phải cố sức “nể” văng đi thật xa. Cũng giống Snốc-cơ, bắn bi đối phương phải tính bi mình dội lại sao cho tốt. Nếu liên tục mỗi phát đều vừa đủ chạm thì có thể đi đến cùng. Mỗi lần

vào được lỗ, đại quân cùng tiến lên, nhưng phía sau phải bố trí phục binh, như thế đối phương sẽ không vào thẳng lỗ được, bắt buộc phải bắn văng bi mình trước. Đối phó với tình thế này tốt nhất là chạm mỏng bi phục binh của đối phương lẫn đến gần lỗ, sau đó “nể” cự li gần cho bi đối phương văng thật xa. Có lúc đường bi không thuận lợi hoặc bi đối phương “nể” ra xa ngoài mười bước, xung quanh không có quân mình, chỉ còn cách thể hiện bản lĩnh. Phải đứng hấn dậy (thay vì bò ra như bình thường), rút bi vào lỗ đã có bi đối phương. Cao Dương là tay thiện nghệ bài này. Lôi ra viên Ba Sao, lau thật sạch, hà hà hơi, nheo mắt rút bi bay một đường parabol đẹp mắt, cậu ta vào, người kia bật ra. Đây là một kiểu tấn công đường không, không bao giờ bị nhẹ, nếu không văng như chim bay lên trời cũng vỡ nát như dưa hấu. Sợ nhất bị cậu ta rút bi. Hễ đến lúc đó phải lấy bi trong lỗ ra thay vào một viên kém hơn, có vỡ cũng không đau xót lắm. Hồi đó ngày nào tôi cũng mơ luyện rút bi, bắt kẻ bi của ai trong lỗ, hễ tôi rút vào là phải bật ra. Đáng tiếc tôi đã không làm sao nắm được bí quyết rút bi, chỉ cảm bi kẹp trước ngón cái không sao dồn sức búng ra được đành hoang. Con người tôi từ trong di truyền đã không có yếu tố thể thao, cái gì dính vào thể dục thể thao là tôi “mất điện”. Không có thứ nào làm đúng tư thế. Tôi cũng đã tắt niềm hy vọng làm con người xuất sắc toàn diện.

Còn có trò *Đi bắt giặc*, là một kiểu trốn tìm quy mô lớn, ít ra cũng phải ba bốn chục người chơi mới đủ. Đội sĩ quan đi bắt đứng thành một nhóm phía tây sân vận động, mỗi người bám vào một gốc liễu. Đội giặc đứng bên đông sân vận động, cũng mỗi người đứng dưới một cây. Sĩ quan hét: Bọn mày xong chưa? Đội giặc trao đổi phân chia một chút, thẳng chạy sang khu nhà làm việc, thẳng chạy ra sau nhà Trương Dục Tường, cùng hện nửa tiếng đồng hồ sau tập hợp ở đồng than, sau đó hét trả lời: Xong rồi. Sĩ quan ồ ồ băng qua sân vận động sang truy bắt, giặc rồi rít tẩn mát trốn tránh, mạnh ai nấy chạy. Quá trình này khiến mọi góc ngách xó xỉnh trong doanh trại đều lộ diện. Hiên sau thềm trước, ống khói, nhà kho, đồng than đồng gỗ, nhà đốt lò, vườn quả, hầm rau, nhà giặt công cộng, nhà vệ sinh nam tất tần tật chỗ nào cũng trốn, chỗ nào cũng sục vào tìm. Có lần hai đứa trẻ lớn trèo luôn lên mái nhà 42, ngồi nghênh ngang cuối mép ngói ra đánh chuyện trò say sưa. Đám trẻ nhỏ sĩ quan chúng tôi nhìn thấy cũng không dám lên bắt, chỉ biết đứng dưới gào: Bọn anh chơi gian.

Có một lần tôi theo đám trẻ lớn chui vào hầm rau, phát hiện bên trong toàn là cải thảo. Anh lính nhà ăn phụ trách vào lấy rau bất chợt phát hiện ra những đôi mắt trong bóng tối, sợ quá ngồi ụp ra đất. Chúng tôi vọt qua người anh ta tháo chạy, anh lính cuống quýt chụp. Hai chiếc cúc áo khoác nhưng sọc của tôi bị anh ta kéo đứt mất.

Một lần khác theo đuôi trẻ lớn chui vào nhà đốt. Những cánh cửa lò bằng thép đúc trên tường như đuôi những khẩu pháo lớn. Trời tối cả lũ ra về, đĩa nào đĩa nấy đen như cục than. “Sĩ quan” đã ăn cơm xong, nhìn thấy bọn tôi thò ra cũng chẳng thèm bắt, tôi chạy đến nhà ăn chỉ còn nước cạn và bánh bao nguội.

Về sau bắt đầu tiên hành vũ trang. Trẻ lớn xách kìm đi cắt dây thép phơi quần áo các nhà, tự làm cho mình và cho cả chúng tôi những chiếc súng bắn dây chun hình dạng như loại Dương Tử Vinh và Thiếu Kiếm Ba sử dụng. Trên dây thép quấn sợi cước, ra cửa hàng văn phòng phẩm mua dây chun về tết thật dày. Vỡ bài tập xé ra gấp thành đạn hình tam giác, mỗi lần bắn một viên, đặt tên là súng Đức hai mươi phát. Đầu làm bà già hai súng^[35], núp sau chỗ rẽ, bên trong cửa cầu thang, gặp trẻ con đi qua thì thò ra bắn cả hai khẩu, xong mỗi phát đổi vị trí. Dưới sự lãnh đạo và tổ chức của đám trẻ lớn, chúng tôi hôm nào cũng diễn tập chiến đấu rất quy mô, đêm ngày giành giật từng ngôi nhà, từng góc hẻm, từng gốc cây. Một mùa hè trôi qua, trên sân vận động, vỉa hè, mỗi bậc thang khu tập thể đều trắng xóa những mẩu đạn giấy. Trẻ lớn dung mạo chẳng khác xưa, trẻ nhỏ mặt mũi đỏ bầm từng vết như muỗi đốt, ai không biết tưởng đây thì sớm nổi mụn trứng cá.

Về sau trẻ lớn còn tự trang bị súng tiểu liên bằng dây thép, bề ngoài bắt chước kiểu “56”, thiết kế ba bốn cái lẫy. Một phát bắn ra xong, hễ tưởng đối phương hết đạn mà xông lên liền ăn ngay phát nữa.

Sau nữa bắt đầu chơi ná. Chạc ba uốn bằng dây thép, không biết kiếm đâu được mảnh da làm bọc đạn, bắn sỏi viên, ngang nhiên tiến hành phá hoại và đả thương người khác. Ngoài đường đâu cũng nhặt được sỏi viên,

chúng tôi có đầy đủ đạn dược, thích lên là bắn đèn đường, kính cửa sổ, chim trên cây và trẻ con bên hải quân.

Bọn trẻ nhỏ vẫn dùng dây chun tết lại, trẻ lớn đều dùng săm xe cắt ra, loại ná này sức kéo lớn, tầm bắn xa. Có thể từ cầu thang vườn trẻ bên tôi bắn sang tận tấm gương phản chiếu ở nút giao thông phía trước nhà khách tiết bên hải quân.

Bọn trẻ nhỏ chúng tôi không quản ngại gian khổ, chồng rất nhiều ụ gạch dọc theo bức tường ngăn giữa hai doanh trại để trẻ lớn thò được đầu lên, lại còn dày công nạy được vài viên gạch trên bờ tường làm lỗ châu mai để trẻ lớn vừa bắn vừa tránh. Rảnh rồi bọn trẻ lớn lại đem chúng tôi mai phục dưới bức tường, phải chúng tôi thám thính, trông thấy trẻ con hải quân đi qua lập tức báo cáo. Một lần có tay thiếu niên đầu trọc lóc đi qua, cực kì to khỏe, đi đứng dềnh dàng. Trương quân đoàn trưởng kéo hết tầm ná, từ lỗ châu mai bắn thẳng một viên đạn đất. Tôi nấp sau một lỗ châu mai khác quan sát, chỉ thấy sau đầu kẻ kia bỗng mọc ra một đám bụi đất, hai tay lập tức ôm chặt, quay đầu lại há miệng hít hà vì đau. Tức nổi xung quanh không một bóng người, đâu đâu cũng tĩnh lặng thanh bình, thẳng tọc nhìn ngang ngó dọc, ngắm nghía nghiền ngẫm dãy tường ngăn cuối đám cây bách, cầu nhàu, giận dữ, ngơ ngác bước đi. Bên này chúng tôi ôm bụng cười không ra tiếng, đồ xiêu đồ vẹo ra đất.

Một lần khác có một chị bé tóc hoe, đeo khẩu trang, tay cầm khăn mặt lớn màu đỏ, mặc bộ quân phục nữ màu xám, cưỡi chiếc xe đạp nữ số 26 màu đỏ, trông rất “lượn”, tay liên tục nhấn chuông inh ỏi. Đến đầu đường đột nhiên hứng liền mấy phát đạn, không nói không rằng đạp thêm hai vòng đâm đầu vào đám cây bách. Lúc đứng lên trên khẩu trang dính theo một hạt bách xanh, vội đẩy chiếc xe đã vẹo ghi đông chạy vội ra xa, kẹp bánh trước nắn chỉnh lại ghi đông cho thẳng.

Một lần tôi suýt bắn trúng một vị sĩ quan hải quân. Một người béo, bước chân chữ bát như con ngỗng xám đi qua, vù một cái viên sỏi bay qua mặt, hơi khựng lại, định thần nhìn kĩ chẳng thấy gì, nghĩ một tí liền đi tiếp, được mấy bước bỗng dừng chân quay ngoắt lại.

Một buổi trưa rất nóng, tôi không muốn ngủ, cũng chẳng tìm thấy ai chơi, một mình đến bên tường sau vườn trẻ. Vừa lại gần lỗ châu mai chợt nghe có tiếng người nói chuyện phía bên ngoài liền rón rén đứng lên đóng gạch thò mặt sang nhìn. Dưới chân tường là một đám trẻ con hải quân đang ngồi, trên đất la liệt sỏi viên và ná cao su, rõ ràng muốn mai phục chúng tôi. Tôi vội nhẹ nhàng tụt xuống, chạy về gọi người. Dọc đường còn lom khom thoát phải thoát trái rẽ hình chữ chi, tự thấy mình rất linh hoạt cảnh giác. Nhìn thấy Trương quân đoàn trưởng một mình bắn chim trước nhà 42 lập tức báo cáo. Cậu ta khá nóng nảy, vừa nghe tôi nói liền một mình đi ngay. Vòng một vòng thật xa tránh khỏi tầm quan sát của lỗ châu mai, tìm một góc chết lạng lẽ men theo chân tường tiến lại, nhặt một miếng gạch kê, hai tay vận sức trèo cả người lên tường, nghiêng người giơ cao một cục gạch, ném thẳng xuống phía bên ngoài, nhảy phắt xuống bỏ chạy. Tôi cũng chạy theo sát đất, hình như dừng lại trước nhà 38, chạy vụt lên tầng bốn chui vào ban công mới thở hồng hộc vội vàng nhìn xuống dưới xem sao. Những sự việc tiếp theo thật quái lạ, không hề có rượt đuổi vượt giới tuyến, không loang lỗ vết máu, cũng không có tiếng réo gào chửi bới, chỗ kia trống vắng không người, lá cây rì rào như trước, xa xa một chú hải quân vẫn đang lững thững vừa đi vừa đọc báo.

Tôi vẫn cứ tưởng hôm đó đã mục kích một án mạng, tận mắt nhìn thấy một đứa trong đám trẻ hải quân ngồi đó bị ném chết. Hình ảnh như thể đã diễn ra trong thực tế: cục gạch rơi thẳng lên đỉnh đầu nắm ăn loang lổ. Thằng bé đó rất trắng, má trái có nốt ruồi đen, mắt mí đơn mắt mí kép - nghèo cổ một cái, người đổ ra mắt trợn ngược chết tươi. Sau này thân quen hơn có hỏi chuyện bọn trẻ hải quân, ai cũng bảo không hề có chuyện đó. Tôi còn miêu tả hình dạng người bị hại, bọn họ nghĩ khá lâu bảo không có ai như thế. Nói theo tinh thần bên hải quân thì trẻ con bên tôi thấy chúng nó là cong lưng chạy, làm gì có chuyện dám ra tay.

Vậy thì tôi gặp ma hay sao.

Lúc ấy tôi rất hào hứng cũng rất hoảng hốt, tim đập rào rào như có máy đánh chữ trong lồng ngực. Đứng trên ban công ra sức tưởng tượng công an đến phải bịa chuyện ra sao, giả vờ như không thấy gì hết. Tôi nằm trên giường nghĩ ngợi rất lung, trùm chăn kín đầu, bụng bảo dạ: mình sẽ nói mình ngủ suốt, bây giờ vẫn còn chưa dậy cơ mà.

Một thời gian rất dài tôi cho rằng đây là trải nghiệm của chính bản thân: mình đã cảm nhận giết người trong thời kì Cách mạng văn hóa chỉ công toi.

Về sau trẻ lớn còn phát minh ra “súng xích”. Gỡ vài mắt xích xe đạp làm nòng súng, bắn đầu diêm, bóp cò lập tức phát nổ. Một tiếng súng, một làn khói khét, cho người ta cảm giác càng giống súng thật, về sau nữa phát triển thành súng bắn đinh thép, đứng cách xa hơn năm bước, súng nổ là đổ máu. Thời kì đầu rộ lên đánh hội đồng, còn thấy có trẻ lớn dùng súng này, địa điểm trên sườn đồi ở hồ Bát Nhất.

Hình như chúng tôi rất hay lên ra khỏi doanh trại vào buổi trưa, theo chân bọn trẻ lớn đi bơi ở hồ Bát Nhất.

Phương Thương Thương và Phương Siêu khoác phao bơi lên vai, rón rén mở cửa nhà, khẽ khàng đóng lại, nhẹ nhàng xuống cầu thang. Y như hai thằng ăn trộm.

Hình như mẹ hai anh em trọc đầu ở cửa bên được sự ủy thác của mẹ Thương Thương, giám sát hai anh em không được theo bạn bè đi bơi. Hễ nghe tiếng động liền thò ra nghiêng ngó, biết hai đứa xuống cầu thang liền chạy ra cửa sổ hành lang tầng bốn, chờ hai đứa xuất hiện phía dưới liền gọi về.

Hình như chúng tôi hay trốn dưới ô-văng che mưa ở cửa cầu thang, kiên nhẫn đợi cô Lương bỏ vào nhà, hoặc tìm xuống cầu thang để gọi, khi đó chúng tôi có thể a-la-xô bỏ chạy. Nếu chỉ đứng trên cầu thang gọi, chúng tôi làm bộ câm điếc.

Có lần nghe rõ tiếng cô Lương đóng cửa vào nhà, vừa thò đầu, cô vẫn ở đó, bắt ngay tại trận.

Có lần đã vút thẳng ra dưới tán lá của gốc cây thứ nhất, quay đầu nhìn lên tầng bốn cô Lương đã lại xuất hiện, cầm áo len ra đan, thảnh thọa lại nhìn bao quát, không khác gì gác pháo đài.

Tôi và Phương Siêu trở thành chiến sĩ đặc công xuyên qua vòng phong tỏa. Len lỏi lẩn lút qua mỗi góc cây, cho đến khi đã thật xa, mắt nhìn vẫn thấy cô trên cửa sổ nhưng âm thanh bay không tới nữa mới ra đường bước đi, cũng có quay lại nhìn cô hoa tay ra hiệu loăng ngoăng, coi như cô chẳng nói năng ý kiến gì.

Đi hồ Bát Nhất phải qua rất nhiều vườn rau và một làng nhỏ. Cà, đậu mọc sát bên đường không ai ăn trộm, nhưng nhìn thấy cà chua gần chín thì khó kìm được chân tay ngứa ngáy, mồm miệng thòm thèm. Trẻ lớn bèn giúp chúng tôi rèn luyện lòng dũng cảm, thị phạm trước cách ăn trộm cà chua như thế nào.

Nông dân trông ruộng phát hiện ra, xách xẻng rượt theo, thả chó cắn, bắt được thì đập cho thừa sống thiếu chết, còn phạt quỳ. Một lần đã thấy Trương Ninh Sinh, Trương Yên Sinh, Cao Tấn, Cao Dương quỳ một hàng trên bờ ruộng, lớn tiếng đọc thuộc lòng Mao tuyển: Tất cả những thứ phản động, ta không đánh nó không bao giờ đổ...

Trên con đường đất qua làng có không ít trẻ con nông dân dắt chó mai phục, chuyên chặn trẻ đi bơi, cái gì cũng cướp, dùng cành cây bêu chiếc mũ lính cướp được hươ đi hươ lại, miệng lái nhai: huân chương kỉ niệm, huân chương kỉ niệm...

Đi theo bọn trẻ lớn cũng không tránh khỏi tai nạn. Thường là bọn họ xung phong vượt qua rồi, lũ trẻ nhỏ chúng tôi đằng sau bị chặn lại. Cho nên trong túi không được mang theo gì cả, mặc chúng nó soát xét, chó của chúng nó ngửi, liếm, ăn của chúng nó một cú gạt ngã rồi được thả đi. Cảm giác Trung Quốc thời đồ cát cứ liên miên. Trẻ nhà nào cũng “chiếm núi xưng vương” trước cửa nhà mình, muốn đi đâu cũng phải kéo cả hội, gặp người khác phải ra tay trước, chiếm phần chủ động, nếu không người ta cũng trấn của mình, mình ra tay biết đâu người ta lại sợ. Nhất định không bao giờ được thật thà, không được để người ta thấy mình lịch sự văn minh, có tình có lý. Tốt nhất là khiến người ra thấy mình là thổ phỉ lưu manh mất dạy, làm liều, thế là mình an toàn.

Hồ Bát Nhất không phải nước tù đọng, cũng chẳng biết thông ra chỗ nào, có một đoạn dài như khúc sông, hai bờ xây kè đá, rất nhiều bậc thang đá trắng xuống hẳn dưới mép nước.

Chúng tôi thường bơi ở đoạn sông này. Hai bên triền dốc có lều quây bằng cỏ sậy dùng làm buồng thay quần áo, viết hai chữ to bằng mực đen: Nam và Nữ, không ai trông coi, cũng không cất áo quần được. Thay đồ bơi trong đó xong phải ôm quần áo đi ra, chắt đóng trên bờ cả lũ cử người trông coi.

Mái buồng thay quần áo nữ bị người nào khoét một lỗ tròn, thường xuyên xảy ra chuyện có người xem trộm phụ nữ thay quần áo. Ban ngày ban mặt, trên triền dốc bỗng rộn lên huyên náo, một mầy râu “băng đèo vượt dốc” hồi hả lao xuống, một đám phụ nữ cơ thể nửa phần lỏa lộ “xuyên hoa vượt liễu” đuôi rất đàng sau. Các mẹ gằm rú phần nộ, các chị then thùng phân bua. Cảnh cuối cùng là quân dân nhất tề chặn đứng, đe nghiêm kẻ “ngủi trộm hoa” ra đất dằn cho nhừ tử.

Cũng có kẻ vượt núi băng ngàn thoát hiểm thành công, chuyện coi như kết thúc. Không biết về nhà khoái chí cỡ nào.

Có người lại lơ đãng không nhìn rõ chữ vào nhầm cửa, bị chửi oan. Nhưng cũng đáng đời, ai bảo có mắt mà không chịu nhìn.

Một thằng ở doanh trại chúng tôi khá cao thủ, tên thường gọi “lão béo”, một hôm gục mặt xông vào phòng thay quần áo nữ, bị vỗ mặt một câu chửi: Mất dạy. Đứng nguyên trả miếng: Ai mất dạy, bà mất dạy, bà mất dạy bà mất dạy! Đôi co mãi, bên nữ không chịu nổi thiệt thòi đành bảo: được được được, cậu không mất dạy, cậu đi ra đi đã được không? “Lão béo” rút lui an toàn, tiếng tăm vang dội.

Chúng tôi đều chuẩn bị tinh thần lơ chân vào đất cấm cứ thế mà xử lí.

Nước không trong lắm, hàm chứa lượng vật chất hữu cơ rất phong phú, quanh quánh, màu sắc, cảm giác đều giống nước rau. Tên gọi kiểu Trung Quốc: Kim Thủy Hà. Sông không sâu, nắng mùa hè chỉ một buổi sáng đủ

làm nóng đến nhiệt độ bồn tắm, bước xuống như tắm trong nhà tắm, bơi đi bơi lại người đầm đìa mồ hôi.

Dưới đáy nước có bùn, rong rêu và sò ốc. Cũng có cá nhỏ, thường thấy có người câu cá bên sông, hoặc mặc quần ni lông lội xuống giăng lưới, mò đi mò lại. Một đoạn sông như thế mùa hè nào cũng chết dăm ba đứa trẻ. Có đứa đứng trên kè nhảy lao xuống, cắm đầu vào bùn rút không lên, thế là trôi luôn ở đáy. Gần đây còn có một chiếc cầu trắng, thỉnh thoảng lại thấy mấy đứa không biết chết là gì đứng trên cầu nhảy xuống.

Tôi không biết bơi, ôm cứng cái phao, chân đạp lạch bạch, trôi dạt dập dềnh. Một lần cũng may thoát hiểm. Đang trôi lim dim, phao bơi bỗng xì hơi. Đó là loại phao quân dụng ba khúc, xì hơi một khúc thực ra cũng không sao, nhưng tôi vẫn cuống hết hồn, lại xấu hổ không dám kêu to, chỉ lí nhí kêu với chính mình: cứu với cứu với. Lại còn nghĩ rằng gọi người khác đến cứu rồi thì tự mình không phải đụng đây gì nữa, thế là trôi dọc theo sông, càng trôi càng xa, mới nhìn thấy cũng khá bản lĩnh.

Đúng lúc đó bố tôi trông thấy, bơi đến túm phao kéo tôi vào bờ, coi như cứu lại được mạng sống.

Hình như còn có một lần sắp tối. Bố tôi cũng ở đó, còn có một số cán bộ trẻ trong phòng. Bơi xong lên bờ, trời đã nhá nhem tối, một chú tên Tất phát hiện trên mặt đất có đồng xu hai hào, cúi xuống nhặt sò phải một bãi dờm.

Chúng tôi còn tổ chức đi bơi tập thể ở bể Hải quân và Thông tin. Bể của Thông tin bằng đất, nước xanh lục; nước bể Hải quân màu xanh biển, hình như xây gạch men sứ trắng. Trương quân đoàn trưởng và Trương Ninh Sinh bị bọn trẻ Hải quân phát hiện ra. Trương Ninh Sinh bị ném mấy phát ngã oành oạch trên mặt nền trơn tuột, một chân và sau lưng đỏ lù. Có một đứa trọc lốc khí thế hùng hục giơ dao găm đòi đâm Trương quân đoàn trưởng, may có chú Tất dẫn đoàn can lại. Dù sao bọn họ cũng không tìm cách gây sự với lũ trẻ nhỏ chúng tôi đang ngồi bên miệng bể dùng chân khoảng nước một cách ngây thơ, non nớt. Trong số bọn họ có những tay bơi rất cừ, biết bơi trườn sấp, vùng vẫy hết bơi lại lặn, trôi lên nhắm mắt há mồm thở phì phò.

Hình như chúng tôi còn theo đám trẻ lớn đi hái trộm hồng trong vườn nhà Tô Chấn Hoa. Cũng chẳng biết làm cách nào mà lại vượt qua được một không gian mênh mông, đầy thù địch, nguy hiểm bốn bề cùng vô vàn đôi mắt cảnh giác của đám trẻ Hải quân. Ngôi nhà nhỏ không có người ở, lá rụng đầy sân, trông như một căn nhà nhỏ giữa Hương Sơn, tường bao cao tít, bên trên cắm đầy mảnh thủy tinh, như một đám kim cương lấp lánh không thôi. Chúng tôi vừa mới lại gần, trên gác lập tức vang lên một tiếng nói nghe hơi giả như kiểu truyền qua máy tăng âm: Có việc gì. Chúng tôi co cẳng bỏ chạy.

Hình như toàn bộ trẻ con bên chúng tôi đều sang xem biểu diễn trên sân vận động của Hải quân, bỗng nghe thấy bọn trẻ Hải quân bên ngoài đám đông vừa đi vừa hét: Tổng tham mưu trưởng đến, tổng tham mưu trưởng đến.

Trẻ lớn bên tôi liền lần lượt kéo đám trẻ nhỏ, gọi mấy đứa trên cây, thấp giọng nói: Rút, rút nhanh lên.

Chúng tôi chạy thực mạng theo trẻ lớn đến trước chân tường ngăn hai doanh trại mới dừng bước, cả khu vực đó rất tối, không đèn đường. Tập hợp đủ người, đếm số lượng, trẻ lớn bắt đầu nói nhỏ với chúng tôi: Bọn mình đánh chúng nó một tí ở chỗ này, mọi người đi nhặt gạch đá. Thế là tất cả chúng tôi lớn bé đều sục sạo tìm nhặt, sau đó ẩn mình trong bóng tối của tường và cây cối.

Một lát sau, dưới ngọn đèn đầu đường xuất hiện đội hình của bọn trẻ Hải quân, từng hàng quân phục xám lộ ra, lom khom thận trọng tiến lên, miệng đồng thanh ngân nga khúc nhạc trong “Đội du kích đồng bằng”: ti ti ta ti ta...

Đánh! Tiếng một trẻ lớn hô lên. Gạch đá bay ào ào như mưa thiên thạch về phía ngọn đèn, văng tung tóe trên mặt đường. Đám trẻ Hải quân nháo nhác: Đứa thì trượt oạch một cái ê ầm, đứa loạng choạng giơ hai tay ngã còng queo ra đất, đứa rúm người hai tay ôm đầu, đứa nằm ngay đơ không nhúc nhích, có đứa chạy tuốt cả quần hai chân vẫn guồng như lắp động cơ. Trong chớp mắt đã không còn một ai, trên đất la liệt gạch đá.

Xông lên... Tiểu đội một sang trái, tiểu đội hai sang phải, tiểu đội ba theo tôi. Tôi vừa ném vừa hét, tưởng tượng mình đang đem tập kích Mã Gia Hà Tử. Một sức mạnh từ đâu xuất hiện, oạch một tiếng, bả vai, cùi tay, cổ tay đồng loạt gây tiếng động, cảm giác như gãy rời, anh dũng bị thương.

Hết gì mà hết - khuỷu chân tôi bị Trương quân đoàn trưởng đập trúng, khuỷu thẳng xuống đất, bại lộ tung tích.

Đá gạch bên kia ào ào bay sang, từng đám từng đám như bày dơi, trong đêm tôi nghe rõ tiếng rít vù vù. Cũng khá sợ, phải liên tục tránh phải né trái, một lũ người như đang lần mò tập đánh ten-nít trong bóng tối.

Tôi ôm tay chạy lùi lại, lòng oán hận: đánh trận còn bắt nạt người ta.

Đám trẻ lớn dòn cứng một cục trước cánh cổng nhỏ dẫn sang doanh trại chúng tôi, tình hình rất “nóng bỏng”, vai sát vai, tay ngoắc tay, ngực áp sát lưng người phía trước, giày dép đều bị đập tuột gót, lê lê lét lét như vừa mới xuống khỏi giường. Trong khoảng vài giây đồng hồ, không một ai có thể lọt qua bên kia cổng, chục con người như một chồng sách lớn kẹt dính trước khung cửa, đều chỉ thò ra được một phần nhỏ của cơ thể: một bàn tay quờ quạng chơi vơi, một cẳng chân giẫm đạp giày xéo, nửa cái mặt bị đè dẹp lép. Những giây đó dài làm sao.

Hình như nhà nào cũng mua quả hồng, đỏ rực rỡ, xếp thành chồng hai ba tầng trên cửa sổ gian bếp và nhà vệ sinh, trông xa như thấp thêm mấy cây nến đỏ. Chúng tôi cầm đoạn dây thép dài, đi dọc theo từng cửa sổ, qua mỗi ô cửa lại dùng dây thép luồn qua khung lưới chọc lỗ trên các quả hồng, vỏ hồng khá dai, cầm cự một tí mới xuyên được vào. Chưa đến mùa đông chỗ hồng này đều rửa nát. Nhà nào cũng vội vàng thanh toán, mồm miệng hai tay ướm nhẹ nhàng, sờ vào đâu cũng dính dính.

Có lúc dùng tay vỗ lên khung lưới, hàng quả trên cùng không đứng vững, lộp bộp lăn xuống đất, nghe một tiếng hét vang lên, vội vàng bỏ chạy.

Đêm khuya yên tĩnh, đi qua ban công nhà tầng một, chậu hoa xếp hàng trên mặt lan can rộng rãi, cũng ngửi thấy hương thơm thoang thoảng, thuận tay bê từng chậu lên, ném tan tành trên mặt đất. Trong nhà người lớn đang ngủ bất đèn dậy, trong đêm vắng ngoác mồm chửi mắng, tận đến khi nằm vào trong chăn tiếng chửi vẫn chưa thôi vọng đến, cảm thấy vô cùng mất ngủ, yên tâm nhắm mắt đi ngủ.

Tiếp tục trèo cửa sổ vào nhà tắm dội nước lạnh, bắt đầu thấy rét. Dòng nước xòa xuống, rùng hết cả mình, gai ốc sồn lên khắp nơi. Hết lạnh nước tiểu lập tức nhiều lên, nhìn thấy phích nước nóng của ông già trong nhà tắm đang để trên ghế, bỏ nút phích ra, cầm con “cò” đang lạnh rúm lại còn một mẩu hương thẳng vào miệng phích, “thêm nước” cho ông già. Trong bình phát ra tiếng nước róc rách nhỏ nhỏ, tựa như một chiếc còi, vừa kêu vừa bò dần lên, đầy rồi lập tức ngậm miệng. Tưởng tượng ông già mặt mày phúc hậu, vừa trò chuyện với người vào tắm vừa pha trà, cầm bình trà uống một phát vào bụng, hấp háy mắt: mùi gì thế nhỉ? Buồn cười không nhịn được. Hết nghĩ đến lại buồn cười, ăn cơm uống nước đều có thể bật cười thành tiếng.

Một hôm trời chiều, đi nhà ăn tập thể còn nhìn thấy anh lớn của Trương Ninh Sinh - “ông chủ” Trương - và Hoàng Bảo Ninh, Hoàng Thu Ninh, một đám trẻ lớn đứng trước nhà 23 dùng đá ném vào chiếc bình ô-xy. Đá chọi vào thép nghe choang choang.

Ăn xong cơm về nhà, đang còn ngồi trên giường thờ bồng nghe một tiếng nổ lớn, kính cửa sổ rung lên, vội chạy ra ban công nhìn ngó, ngỡ một cột lửa sáng bốc lên trời trong ánh chiều tà. Rất nhiều người nhà dưới chạy vội về phía lầu 23, vừa chạy vừa gào: Nổ chết người rồi.

Chạy đến nơi nắng đã tắt hẳn, trời lập tức tối sầm như đang nửa đêm, không biết từ đâu rọi tới một chùm sáng đèn pha, chiếu lên đồng đồ nát. “Ông chủ” Trương nằm trên đồng gạch đá, mặt sạch sẽ, cổ be bét máu thịt, thũng một lỗ rất to. Phạm vi rộng lớn đó dường như vượt quá khả năng hứng chịu của một cái cổ người.

Trẻ con người lớn cả doanh trại đều tập trung đến xem, toàn người là người, một rừng chân, không ai nói gì, không ai cấp cứu. Cậu bé kia nằm trơ trọi trên mặt đất, dưới mình là đám gạch vụn, trông có vẻ thoải mái. Quên mất tên thật của cậu ta. Nhiều năm sau, gia đình vẫn giấu kín chuyện với bà nội cậu, chỉ nói thằng bé đi chỗ khác. Trẻ con trong doanh trại được bà bắt chuyện đều giữ một thái độ cảnh giác thận trọng.

Một sớm tinh dậy, trời u ám nặng nề, hình như có gì đó động dậy, rất nhiều vật nhỏ li ti, định thân nhìn kĩ, bông tuyết đang múa hân hoan.

Chương Hai Mươi

Tuyết lớn đầy trời, đến đêm vẫn tiếp tục rơi, hắt vào trong nhà ánh sáng lạnh lạnh, nền nhà xi măng lau tối qua vẫn không chịu khô, quần bông áo bông lòi ra nằm trĩu trên chăn đệm như lũ trẻ nghịch chán ngả nghiêng ngủ thiếp đi, trở mình một cái là trượt xuống. Tiếng còi tàu vang lên trong bóng tối gần hơn hẳn mọi ngày, tựa hồ đang chạy đến trước cửa sổ. Trong mơ cái đầu máy đó như con hổ, kéo theo thân mình dài ngoẵng húc đổ dãy tường doanh trại hải quân, chẻ đôi từng dãy nhà trệt, lao thẳng đến dưới nhà 42. Phương Thương Thương giật mình tỉnh cơn ác mộng, không dám hé răng. Từ khi bố không ở nhà, cậu học được cách duy nhất để khắc chế những cơn ác mộng là không ngủ tiếp nữa, chỉ sợ hễ hai mắt nhắm lại là tai nạn khủng khiếp kia lại tiếp tục diễn ra.

Phương Thương Thương tỉnh lại lần nữa đã là sáng sớm, mặt tường sáng trắng, chỗ nào cũng phản chiếu ánh sáng, ngỡ là đang giữa trưa. Âm thanh soàn soạt kỳ lạ trong giấc mơ kéo dài sang tận thế giới hiện thực khiến Phương Thương Thương bất giác tự hỏi có thực đã tỉnh dậy chưa. Khoác tấm chăn đứng trên giường nhìn vói qua cửa sổ, mấy con đường bên doanh trại Hải quân đều có người lớn đang ra sức quét tuyết bằng chổi tre. Con đường sau khi quét xong ụ lên mấy ông người tuyết, có người còn dùng xẻng đập đập vỗ vỗ.

Cậu mặc quần bông vào, xuống đất đi vệ sinh. Đứng trước bệ tiểu vạch quần. Nước tiểu màu vàng, sủi bọt. Típ kem đánh răng cả nhà dùng chung đã bị gập đến sát miệng, muốn bóp kem phòi ra phải dùng cả hai ngón tay cái bóp thật chặt. Không thể nào học được cách đánh răng theo lời khuyên của bác sĩ, chải dọc theo chiều răng mọc, bảo vệ chân răng. Lúc nào cũng chải ngang, rào rào một trận, bọt chưa kịp sủi lên đã muốn sặc. Một chút nước đánh răng không cẩn thận chui qua cổ họng, vừa mát lạnh vừa ngọt ngậy, biết thế nào là cảm giác buồn nôn. Tiếng loa ngoài cửa sổ và tiếng đài bán dẫn cùng phát một chương trình, cùng một giọng nói nhưng tốc độ lệch nhau cảm giác như nói lắp, hơn nữa như đang đứng giữa lòng chảo, xung quanh đầy tiếng vọng.

Tiếng của mẹ cũng là một trong các yếu tố ồn ào buổi sáng. Tựa như rất nhiều chim đang bay đi bay lại trong nhà: cổ cổ... tai tai... mắt trái. Phương Thương Thương cảm thấy mẹ thật siêu việt, có con mắt đứng bên kia tường vẫn nhìn thấy mình, muốn lười biếng cũng không thể nào làm được. Cậu liên tục ngắm nghía mình, lắc đầu lắc tai, cảm thấy đứa bé đứng trong gương trông thật trắng trẻo thư sinh.

Phương Thương Thương mặc áo bông, xỏ quần bông, lập tức mang một bộ dạng chắc chắn, khỏe mạnh. Thử bước chân đi cảm thấy đũng quần dày dày có gì đó vương vương, ộp chặt. Cũng một bộ dạng nặng nề như thế, Phương Siêu tóm chặt thẳng em, chân gạt một cú thật mạnh.

Cài cúc cổ... cài cúc cổ. Mẹ Thương Thương khóa cửa phòng ngủ bước ra, tiếng nói bỗng vọt lên cao thêm mấy quãng, rõ ràng người phụ nữ tề chỉnh này bỗng nhiên căng thẳng vội vã.

Chật quá! Phương Thương Thương trợn ngược mắt giả tắt thở.

Đừng có vờ vĩnh! Mẹ khiển trách, tay lập tức giơ ra, phảng phất mùi kem chống nắng. Không được cời ra, trông giống mấy thằng bụi đời.

Ngày nào bà cũng phải phàn nàn cho đến khi nổi giận bùng bùng, thế mới thấy yên tâm, chắc chắn, đầy đủ, mới thôi. Phương Thương Thương và Phương Siêu đã từng thí nghiệm, thực hiện đầy đủ từng chi tiết, không để cho bà một chỗ hở nào, chỉ vô ích. Bà vẫn cảm rằm như nghệ nhân Kinh kịch bắt buộc mỗi sáng luyện giọng. Có lần mẹ quả thực không tìm ra được một lỗi nào dù nhỏ nhất, hai anh em quá hoàn hảo, quá chính xác, không nổi cẩu được thành thử lại thần người ra, như diễn viên ra sân khấu bạn diễn không hợp tác, chẳng biết làm sao để rút lui. Kết quả cả nhà bị muộn. Hết cách. Cho nên, một người nếu quen rằng mình lúc nào cũng đúng, người khác tốt nhất nên làm ra một ít sai sót, nếu không hai bên đều khó ăn khó nói.

Cáo xong xuôi có nghĩa là đã ăn xong, mẹ mở cửa phóng xuống như mũi tên. Bà mẹ này hơi “bùng bùng”, biết đâu hồi nhỏ từng bị chó sói rượt, hễ bước đi không bao giờ ngoái lại, chân không dừng, như được lên dây cót

cứ thế tiến về phía trước. Nếu có đặt mìn dưới chân bà cũng chẳng thêm ngó nửa mắt. Hai anh em sập cửa thật to, xuống khỏi một vế cầu thang liền đứng giậm chân tại chỗ, tạo cảm giác như đang hồi hả chạy xuống, vừa làm vừa cởi cúc áo trên cùng, phanh ra hở cổ... hai đứa đang đợi “phát súng” sau cùng của mẹ.

Nhanh... lên... Mẹ đứng dưới bốn tầng lầu, ngửa cổ hét thêm một câu.

Đến đây mới xong việc, mẹ con hoàn tất nghĩa vụ, ngày hôm nay không ai còn liên quan gì đến ai nữa.

Phương Thương Thương và Phương Siêu đường hoàng xuống đất, trong cầu thang, trên hành lang, người lớn trẻ con qua lại không ngớt, lên lên xuống xuống, đóng cửa mở cửa, có người mua com về đến nơi, hộp com đầy căng, mặt đỏ bừng, miệng phả khói trắng, vừa đi vừa thông báo: có bánh bột rán, đi nhanh đi.

Hai anh em cùng một lúc co căng phóng thật nhanh, nhảy cóc nhiều bậc thang, ra khỏi cửa cầu thang bị không khí lạnh sờ khắp da mặt. Rất nhiều người đi đi về về trên đường, hoặc đứng nói chuyện. Tuyết trên đường được dồn sang hai bên, như thể đào một chiến hào khá rộng. Mặt đường đóng một lớp băng, trẻ con vừa đi vừa trượt, tựa như đang đứng trên băng chuyền tự động.

Phương Siêu ngồi xồm, Phương Thương Thương kéo anh chạy như đua xe trượt tuyết. Cao Tấn kéo Cao Dương vượt qua, Cao Dương quay đầu lại nhìn đặc ý, ngêu ngao: Trên sông băng ba chiếc xe đang chạy...

Cổ họng đau thắt vì khí lạnh xộc vào giống như lúc ăn kem que quá nhanh. Cả doanh trại đầu đầu cũng tuyết trắng tinh như một thứ trang sức lộng lẫy. Người đi giữa “băng thanh ngọc khiết” cũng cảm thấy mình dường như hết sức tốt đẹp.

Phương Thương Thương trợn mắt nhìn chỗ bánh bột rán còn lại trên rá, lại quay sang đếm số người xếp hàng trước mặt, hy vọng thật mong manh. Bánh bột rán của nhà ăn số 29 vô cùng hấp dẫn. Nó khác bánh rán của nhà

ăn đạo Hồi ở chỗ nhân không làm bằng bột đậu ngào mà bằng đường đỏ, lại chịu khó rán giòn đến độ hơi cháy một tí, bánh như bọc một lớp vỏ giòn tan bên ngoài, dễ vỡ, nước đường nóng hổi ứa ra một chút, lúc ăn dính lên ngón lên lòng bàn tay, có thể liếm đi liếm lại. Mỗi lần nhà ăn rán loại bánh này, trẻ con cả doanh trại lại xôn xao một trận, kiên nhẫn bám riết hàng người xếp dài dằng dặc, tâm trạng chờ đợi như thể đứng trước lãnh sự quán Mỹ đợi phỏng vấn visa.

Thằng nhỏ hai tay bê bát cháo bột ngô quay ra hả hê đi về dãy bàn ăn, đối mặt với Trần Bắc Yến cũng đang bê một bát cháo bột ngô, hai mắt nhìn nhau một nụ cười, cùng tránh đường rồi đi tiếp. Cao Dương co chân lên ghế vừa nghiêng ngấu bánh bột rán, vừa liếc xéo sang Phương Thương Thương đang đặt bát cháo xuống bên cạnh. Mày cười với con gái.

Đâu! Phương Thương Thương “chém đinh chặt sắt” phủ nhận. Cười làm con chó. Nói rồi quay sang nài nỉ: Thử một miếng, một miếng thôi.

Hết rồi. Cao Dương tọng toàn bộ chỗ bánh bột rán vào mồm, phùng mang trợn má trả lời.

Đồ tham lam, được. Phương Thương Thương ngoái đầu ngo về phía bán hàng.

Trong nhà ăn chen lẫn ồn ào náo nhiệt hầu hết đều là trẻ con tự đi ăn một mình. Bình thường cũng rất ít thấy người lớn, trừ số đi trường cán bộ, còn có rất nhiều người đi “ủng hộ cánh tả”. Cứ đi - chẳng biết phải làm những cái quái gì. Khu nhà làm việc giờ chẳng có ai, mấy dãy nhà trống vắng lạnh lẽo, bót gác cũng bỏ, phần lớn gia đình đều chỉ có trẻ con gánh vác mọi sự.

Tùng đám từng đám trẻ con đi nhà ăn, tùm năm tùm ba một bàn trò chuyện, cũng rôm rả đường hoàng như nước người tí hon. Nhà ăn theo chế độ ghi sổ, mỗi nhà một quyển, mỗi trang là mô tả chi tiết của một bữa ăn, muốn ăn gì ra xem bảng kê món, ghi ra giấy gọi là đặt món. Nhân viên nhà ăn mỗi bữa thu sổ căn cứ vào đó phát vé. Lúc ăn mang vé đi nhận, cuối tháng trừ vào tiền lương những người đi làm trong gia đình. Như vậy là

không cần đưa tiền mặt cho trẻ con, cũng không sợ chúng bị bỏ đói, tương đối khoa học.

Bố mẹ định mức cho Phương Thương Thương và Phương Siêu tiêu chuẩn ăn mỗi tháng mười hai đồng, không phải quá rộng rãi, cũng không đến nỗi eo hẹp, tương đương suất ăn một người lính. Có gia đình chỉ cho con ăn sáu đồng, tám đồng mỗi tháng. Được ăn mười hai đồng một tháng khiến Phương Thương Thương có cảm giác mình như một người nhiều tiền. Quan trọng là được tự mình quyết định ăn gì, không ăn gì, cảm giác đó rất khác. Thời đó chỉ là cảm giác đặc ý, bây giờ mới hiểu điều đó gọi là nhân quyền, quyền ăn uống, ngôn ngữ quản lý gọi là quyền được sinh tồn.

So với điều kiện đó, những đứa trẻ phải ăn cơm với bố mẹ quả thực rất đáng thương, chỉ có mỗi quyền vâng lời.

Phía ô bán thức ăn phát ra tiếng “ồ”, mười mấy đứa trẻ đồng thanh thở dài, Phương Thương Thương hiểu đã thực sự hết cơ hội, buồn như cha chết.

Phương Siêu bê một đĩa bánh cán hấp mặn bước lại, đặt cốc lên bàn, chỉ còn mỗi cái này thôi.

Sao bánh cán hấp mè ngọt cũng hết rồi à? Phương Thương Thương nhìn thấy Trần Nam Yến bê một đĩa bánh cán hấp mè ngọt đi qua về phía bàn con gái rồi ngồi xuống.

Hai cái cuối cùng bị nó lấy mất. Phương Siêu cũng ỉu xiu mặt mũi.

Mày cho ít xì dầu vào trong cháo mà ngoáy, có mùi trứng gà đấy. Cao Dương cười hề hề bảo.

Lần sau, thì a..., đừng có hòng xin xỏ. Phương Thương Thương hí hụi cầm chai xì dầu đổ mạnh, quá tay, thành ra mùi như rấm.

Lũ trẻ quanh bàn đang kháo nhau năm tới khôi phục lớp học sẽ phải làm cách mạng, đều rất chán chường, cảm thấy cuộc sống bình thường sẽ bị quấy rối.

Trong lũ trẻ có thêm phong trào tụ tập nói chuyện, thời đó chưa có tên gọi cố định, gọi là “sáo”, cũng gọi là “luân”, v.v... Mao Chủ Tịch bảo các cháu phải quan tâm những việc lớn của đất nước, thế nên trẻ con vùng lên hưởng ứng, tất tật chuyện trong nước ngoài nước thật thật giả giả nghe thấy đều ra vẻ nghiền ngẫm, phân tích rất sâu xa. Tình hình phát triển đến cuối cùng đã đẩy trình độ “bình loạn” của người Trung Quốc lên cực cao.

“Hòn núi” thời đó là hình ảnh có tính tượng trưng: “ba hòn núi cao”^[36] ... đối ứng với “đường lớn kang trang”^[37], về sau thấy có một “lão anh hùng”, ngày ngày kiên trì cuộc núi^[38]. Người có được tinh thần đến mức độ ấy gọi là cuộc núi không ngừng, cũng ý là “cuộc liều”, “cuộc bừa”, sau được các tay chữ nghĩa gia công chỉnh sửa, biến thành một từ nửa lịch sự nửa thô thiển, khá ghê gớm: “cuộc núi lớn”.

Thứ đó, vào cái thời trường học đóng cửa và chỉ được phát ngôn theo đường lối, cũng có tác dụng tích cực phổ cập giáo dục và truyền bá các loại tin tức, gần như, có thể nói, là môn học ngữ văn hay nhất mà ông thầy cuộc sống vô liêm sỉ mang lại cho mỗi học sinh, khối lượng từ vựng ấy, những quyết tâm thanh trừ cái cũ dọn đường cho cái mới ấy và cái lối vòng vo tam quốc ngựa chạy đứt hơi chết sùi bọt mép ấy, có lẽ mới là phương thức biểu đạt chính thống của tiếng Hán. Phương Thương Thương không bị biến thành cái máy nhận biết mặt chữ, hoặc là một thằng ngốc biết điều, phải cảm tạ những năm tháng toàn dân tham gia “cuộc núi lớn”.

Khi cậu một lần nữa được trở lại chiếc ghế nằm dưới cửa bậc tiểu học, mới hay trình độ Trung văn của mình sau khi được rèn luyện bởi việc cuộc núi đã trở nên sâu sắc làm sao, tất cả những điều mà thầy cô hay sách vở nói năng úp mở hoặc bôi vẽ linh tinh đều phơi bày như bọn đào ngạch khoét tường ra phố, hoặc phi hành gia gặp kẻ chơi điều, hoàn toàn không cùng một đẳng cấp.

Phải nói đó là đợt cách mạng thứ hai sau cuộc vận động Bạch thoại^[39]. Bất kì từ ngữ nào cũng có thể gán cho những ý nghĩa mới, thậm chí trực tiếp thay đổi hẳn từ loại, loại sách như *Tân Hoa từ điển* có thể vứt đi được rồi. Nói năng, chỉ là một thứ thái độ, nói những gì không còn ai hiểu nổi,

đòi hỏi người nghe phải không ngừng “làm phong phú” đến cùng đến tận mọi ý nghĩa mới tạm kết luận nổi, như một cuộc rượt đuổi không hề có đích sau cùng.

Làm gì còn quy tắc, làm gì còn ngữ pháp, từ ngữ vô cùng linh hoạt, chỉ cần thích lên một từ đồng nghĩa có thể biến thành trái nghĩa, thậm chí trở thành từ trái nghĩa ở cấp độ cao nhất.

Coi một câu, một từ như món ăn, không ngừng thêm mắm gia muối, càng nói càng mất gốc, càng “không biên giới”, thêm vào mục đích gây hoang mang rối loạn, cốt chỉ gài vào tai người nghe, tôi nghĩ đó hình như chính là cái gọi là văn học.

Có quan niệm văn học cũng tốt chứ sao, không chỉ dừng lại bằng lòng với việc làm rõ đầu đuôi sự việc một cách giản đơn, cắm đầu cắm cổ khai thác chủ đề bằng phân biệt phải trái dữ lành một cách đần độn.

Biết sắp xếp, biết “tu từ”, rượu chẳng say người, người tự say. Tìm một cảm giác đại thể nào đó, “cảm nhận” thấy ý nghĩa nhiều hơn là hiểu thực sự, muốn lấy lòng tôi bắt buộc trước hết phải bằng lòng về cùng một hùa với tôi, cùng hội, cùng thuyền.

Có lúc, đại não con người như những căn phòng đen tối, không thể không đập thật mạnh mới hé ra được một chút ánh sáng, nhìn thấy được đôi chút.

Cái sự cuốc núi mà tốt thì cũng như tác phẩm văn học hay, đều là công việc cuốc lỗ trên đầu người, công việc này làm sao mấy ông thầy ngữ văn tháng tháng lĩnh lương dạy dỗ vớ vẩn có thể làm được.

Bọn trẻ tranh luận sôi nổi, ăn xong không chịu về ngay, từ mấy bàn quây lại thành một vòng, đám con gái ngồi bên cũng đồng tai hóng hót. Từ Dương Thành Vũ có biết đánh trận không, đột kích chớp nhoáng cầu Lô Định trận ấy ông ta là trung đoàn trưởng hay chính ủy, cho đến Giang Thanh là nam hay nữ, Diệp Quân đến năm năm lắm được phong thưởng tá hay trung tá, cho đến Dương Lực Văn bên dãy nhà 23 ăn cắp của bố mẹ bảy

trăm đồng mua mười cái mũ da rái cá, bảy tám chiếc áo choàng nỉ, hơn hai mươi đôi bột tương, nếu là tài sản nhà nước chắc chắn tử hình.

Trưa nay ăn gì? Phương Siêu lật cuốn sổ ăn xem từng trang. Nghiên cứu hồi lâu liệt kê món ăn trong ngày đề trên bảng đen, tất cả có bốn món: Thịt xào lăn, thịt xào ngồng tỏi, gộc đỏ xào, cải thảo đậu phụ.

Gộc đỏ là gì thế nhỉ? Phương Thương Thương hỏi.

Thì cà rốt. Cao Dương bảo.

Trừ thịt xào lăn, tất cả đều không thích ăn. Phương Thương Thương nói.

Thế thì một suất một thức ăn, một suất bốn thức ăn nhé. Phương Siêu nắn nót viết vào sổ ăn.

Đóng cửa rồi, đã ăn xong chưa hả, tất cả đi ra, đừng có ngồi lê la ở đây. Các anh lính hậu cần tay kê bàn chân đập ghế vừa lau sàn vừa tiến lại, quát tháo bọn trẻ đầu này.

Lũ trẻ không nhúc nhích, giả vờ chẳng nghe thấy gì. Một chú lính xách chổi xông đến không hiểu đầu óc làm sao hằm hằm quát lớn: Cút hết!

Tựa hồ như mùa đông miết ngón tay lên lớp kính cửa sổ mờ sương, xoa sạch được một khoảng nhỏ, nhìn thấy rất nhiều thứ bên ngoài: Thịt không đủ ăn, giày bông không đủ ấm chân, anh em cùng giai cấp không hẳn là chỗ dựa, người lính với nhân dân khi chỉ một đôi một cũng chẳng lịch sự cho lắm, làm hung với trẻ con thực không hề phù hợp với tính kỉ luật và tự giác chính trị cao độ tẹo nào.

Đặc biệt bất ngờ và kinh ngạc là thái độ của người lớn không hề hiện hậu như tưởng tượng khi còn nhỏ, nhiều người có khuôn mặt dữ, vĩnh viễn chỉ có hai loại trạng thái: lạnh lùng hoặc nổi khùng.

Không hiểu vì sao trẻ con trong doanh trại đều rượt đuổi anh họ của Trần Nam Yên trên đất đầy tuyết. Cậu bé đó ở đường Học Viện, nhà hình như ở trong Học viện gang thép, hằng năm cứ nghỉ hè nghỉ đông lại đến ở nhà Trần Nam Yên, nhiều lúc ngày Chủ nhật cũng đến, quen biết với cả trẻ con trong doanh trại, có khi cùng chơi đùa. Cậu bé này vừa gầy vừa cao, hơi gù gù, đeo cặp kính gọng bằng nhựa trắng, nói năng nhỏ nhẹ, chơi bi rất hay, đặc biệt rất giỏi nê bi ra khỏi lỗ. Lúc này cậu ta đang cầm con dao gọt hoa quả, nghiêm trang bước về phía nhà Trần Nam Yên, mấy chục thằng trẻ lớn bao vây cậu ta, dịch chuyển theo, đứa nào đứa nào nẩy tranh thủ vốc tuyết ném vào đầu cậu ta. Tuyết bay rào rào qua đầu, tóc tai cậu ta và cổ áo bám dày một lớp tuyết, mắt kính bị hơi mờ bao phủ trông như người mù, đơn thương độc mã. Trần Nam Yên đi đằng sau cậu ta vừa khóc vừa kêu la, vất vả ngăn trở những đứa định xấp lại gần cậu bé. Trương Ninh Sinh cầm một cục tuyết to như cái hũ xông thẳng lại trước mặt, Trần Nam Yên vội xông tới, bị đẩy một cái trượt ngã trên mặt tuyết. Khối tuyết lớn vỡ tan trên đầu anh họ của cô, như giọt máu cuối cùng chảy ra, mặt chuyển sang trắng bệch. Cạn máu mà chết. Các chiến sĩ buông tay ra, liệt sĩ nằm yên bất động, bị một đá lăn oạch xuống tuyết, chết không nhắm mắt.

Mặt trời ló dần ra, tựa hồ Thượng đế thắp đèn, phút chốc đất trời sáng bừng lên như một ngày chỉ vừa mới bắt đầu.

Từng chú lợn lùn lượt bị lôi ra, dè lên ghế, đâm chết. Tiếng kêu thét vang động cả bầu trời rực sáng, đó là tiếng của hơn một trăm đứa trẻ bắt chước lũ lợn kêu rống thảm thiết. Phương Thương Thương nhận ra mình cũng đang kêu, những tiếng gào rống nguyên thủy nối tiếp nhau khiến cậu phấn khích, một cái gì đó đang dâng trào, thật khoái trá, đó là...

Cao Dương cũng như đang lên cơn điên, vác gậy quật lũ lợn thừa sống thiếu chết, vừa vụt vừa đay nghiến: Kêu này, kêu này, có tránh khỏi một dao như thế không mà kêu? Con người còn có sự nghiệp, chúng mày chỉ ăn với ỉa có gì phải tiếc nuối? Chúng mày im mồm ngay cho tao! Nào, cười lên trước cái chết lũ ngu. Cậu ta thở hồng hộc, bảo Phương Thương Thương mẹ nó đáng kiếp.

Thái độ ấy gọi là gì nhỉ. Phương Thương Thương nhìn Cao Dương bất giác chẳng nói được gì - nghiêng răng bạnh miệng, lỗ mũi phập phồng, hai mắt thất thần nhưng trông rất khoái chí, miệng không ngừng lải nhải - phải rất nhiều năm sau mới sực hiểu ra, đó là một hiện tượng báng bổ ông cha rất rõ rệt: tìm thấy sự thỏa mãn trong giết chóc dã man.

Lợn cứ thế bị giết cho đến buổi chiều. Con lợn cuối cùng còn sống nhưng cũng không kêu nổi nữa.. Lợn chết la liệt, vấy bẩn từng vũng tuyết lớn, đầu đầu cũng bùn máu bết bết. Một chiến sĩ lấy bơm xe đạp ra bơm lỗ lợn chết. Vòi bơm nhét vào dưới miệng vết thương, từng nhát từng nhát, mỗi con lợn đều căng phồng tròn trịa. Bị móc câu móc lên, làm sạch lông, chú nào chú nấy trắng trẻo sáng sủa như nặn bằng sáp, trên mặt vẫn còn nét kinh hoàng. Sau đó, các chú bị phanh bụng, chặt làm nhiều khúc, phân trong ruột bị đùn dần ra ngoài...

Cuối cùng, Phương Thương Thương cảm thấy buồn nôn, giống như bị chóng mặt, ruột gan co thắt, người căng lên tự mình chịu không nổi mình nữa.

Đêm đó nhà ăn số một, số hai đỏ lửa thâu đêm, từ xa vọng đến những tiếng xoong nồi, xào nấu, không gian tỏa đầy mùi thịt được nấu chín thơm. Phương Thương Thương nôn đến gần là người cũng không cầm được lòng, giữa đêm khoác áo bông ra ban công hít hà không khí thơm ngon. Mùi thơm đó át hẳn mùi hoa và cảm giác trong lành của tuyết, tất cả đều béo ngậy dầu mỡ. Nếu lúc đó hỏi cậu ta hạnh phúc là gì, chắc chắn cậu sẽ chỉ về phía nhà ăn tập thể.

Lợn đã được chế biến thành đủ loại món ăn thơm ngon. Từng chậu tai, lưỡi, tim gan, lòng dồi, móng, sườn, móng, đuôi, tiết đông, da đông... cả thịt vụn cũng thành những chậu băm viên rán vàng, giữa đó còn là mấy chục cái mặt lợn bóng nhẫy hồng hào cười híp tít cả mắt.

Nền xi măng trước cửa nhà ăn đã xếp một hàng dài uồn lượn toàn các hộp cơm hình thù đủ kiểu, trong hàng còn thấy một vài chiếc ghế con, đó là

sở hữu của những bà những cô lắm mưu nhiều mẹo. Nghe nói những người tích cực nhất đã xếp đồ ra đó từ khi trời còn chưa sáng.

Không hiểu sao Phương Thương Thương và Cao Dương thành ra đối đầu. Hình như vì quyền phát minh ra một từ. Mọi người “đàm luận”, nhắc tới một đám người nước ngoài, Cao Dương luôn mồm nói “lão ngoại”. Mọi người thấy cách gọi tắt đó rất sát, rất hình ảnh, liền nhao nhao bắt chước, “lão ngoại” trở nên thịnh hành trong đám trẻ.

Phương Thương Thương đứng cạnh nhắc nhở mọi người: Tớ gọi thế trước tiên đây.

Cậu nhớ rất rõ, đúng một tuần trước, hai vợ chồng dì lớn mượn danh nghĩa “gặp gỡ trao đổi” đến thăm nhà và đem hai anh em Phương Siêu đi chơi công viên Thiên Đàn. Chỗ tường vọng âm gặp một người da trắng, khá to lớn, tóc vàng ươm, mắt xanh lơ, mặc chiếc quần nay gọi là quần jeans, đang lên phim chụp hình liên tục. Không ai biết dùng từ gì để mô tả một người nước ngoài như thế. Vốn từ vựng để nói về người nước ngoài bây giờ hãy còn ít ỏi: người Liên Xô gọi là ông lông lá, những người da trắng khác quan hệ không hữu nghị đều gọi là “quỷ”, người châu Phi ăn mặc trần trụi - cũng khá thân thiện - gọi là anh cu Đen. Gã nước ngoài này trông rõ ràng là dân thường, có vẻ cũng thân thiện, gặp người Trung Quốc liền cười, còn nháy mắt với trẻ con, chắc chắn là chỗ quen biết với nước mình chứ không thì ai cho đi loăng quăng như thế. Gã không phải “quỷ”, cũng chẳng phải anh cu Đen, không tên không họ, nhưng rõ mười mươi là người nước ngoài, kích thước to lớn hơn bất kì người Trung Quốc nào, Phương Thương Thương thấy khó khăn thực sự, cậu không tìm thấy một từ có sẵn nào trong kho từ vựng tiếng Trung của mình.

Sáng tạo xuất hiện chính là từ đây - một thực tế đáng sợ, kiến thức không đủ dùng - Phương Thương Thương trợn mắt nhìn như thôi miên gã nước ngoài, đầu óc xoay xoay bất ngờ phát ra hai chữ “lão ngoại”.

Dứt lời, bỗng thấy lâng lâng sáng láng, mọi buồn phiền bứt rứt tan biến hết.

Trở về, cậu vội vàng như thể tranh chỗ ngồi trên xe công cộng, thông báo cho Cao Dương: Hôm nay tớ nhìn thấy một “lão ngoại”.

Cao Dương còn giật mình: Ai? Cậu nhìn thấy một cái gì?

Phương Thương Thương bây giờ mới giải thích: Người nước ngoài.

Chưa đắc ý được mấy giây đã bắt đầu hối hận, bởi vì Cao Dương chẳng thèm hỏi thêm gì, gục mặt ra đáng nghĩ ngợi, hai con mắt đảo vòng, thấy ngay là đang nhớ từ mới.

Chẳng mấy chốc, Phương Thương Thương nghe được từ rất nhiều nguồn, rằng Cao Dương phát minh ra từ “lão ngoại”, lập tức gan ruột nóng bừng! Thằng lỏi này quá đáng thật, dối trên lừa dưới, cậy tai dài mồm dẻo giả danh hiền tài. Nó thì khác gì mấy lão đi hốt cứt suốt đời lưng còng sọt tay cầm xẻng gặp một câu nói, nhìn một chữ viết đang còn nóng nóng đã đút tọt vào sọt của mình. Phải nhin, Phương Thương Thương tự nhủ, mình không thể hơn thua với nó được, kéo người ta thấy mình có khác gì nó.

Ngày thứ nhất Phương Thương Thương nghĩ mình thật là phong độ, ngày thứ hai thấy mình độ lượng làm sao, ngày thứ ba thấy mình cao thượng ghê gớm, ngày thứ tư mừng thầm mình có khả năng làm “đại sự”, ngày thứ sáu vừa tỉnh dậy đã thấy oan ức: Cao Dương thật có lỗi với mình, ngày thứ bảy thực không sao nhin nổi nữa, cơn giận bốc lên đùng đùng. Cũng giống tình cảnh người phải mùi rắm thôi nhưng lại không tiện nói ra, trông bình thản vô tư đến mấy thực tế đầu óc vẫn chỉ canh cánh một phát rắm đó, ai đánh rắm, ăn gì mà có mùi như thế, dễ thường văng cứt ra cả đống quần rồi cũng nên?

... Lần trước mình là người đầu tiên nghe thấy nói Giang Thanh là phụ nữ. Mớ tóc toàn giấu trong mũ, đứng lẫn giữa Diêu Văn Nguyên và Trần Bá trông chẳng khác gì ba gã chiến hữu, cứ tưởng là một kẻ hình mẫu con trai thư sinh xinh xắn Thượng Hải mới nổi lên gần đây. Phương Thương Thương hóng chuyện người lớn mới phát hiện ra sự thật, nói cho Cao Dương hay, cậu ta lập tức lên đường làm loa phóng thanh, coi như một phát hiện lớn của chính mình, lượn hết một vòng quay lại quên luôn ai mới là người đi trước, gặp Phương Thương Thương cũng vênh vào lên giọng: Cậu

có biết Giang Thanh là đàn ông hay phụ nữ không? Phương Thương Thương dĩ nhiên bực dọc trả lời: Nữ, nữ.

Thế cậu biết bà ta với ai là hai vợ chồng không? Cậu ta tiếp tục bám riết Phương Thương Thương. Không biết. Cũng không muốn biết. Phương Thương Thương bịt hai tai, co cẳng chạy. Tôi rất giận, nhưng cũng biết lúc này cơn thèm nói của Cao Dương còn cao hơn tính hiếu kì của mình, quyết định cho nó chết vì thèm.

Phương Thương Thương chuẩn bị lên tới tầng bốn, Cao Dương đứng dưới gọi to: Mao Chủ Tịch!

Hôm đó, ba bữa cơm không bữa nào ngon miệng, lòng dạ day dứt: Hỏi, hay là không hỏi? Cao Dương cầm bát cơm ngồi bên cạnh hoặc đối diện, vừa ăn vừa tróc lõi, gặt đầu với cậu, tìm cơ hội để ánh mắt hai bên gặp nhau. Ăn xong cơm vẫn tiếp tục theo Phương Thương Thương về nhà ngồi không. Phương Thương Thương đi vệ sinh cậu ta tựa cửa hát lẩm nhẩm, liên tục nhìn sang tôi.

Phương Thương Thương không thể nhịn được nữa, quên đội nước, kéo quần lên liền xông ra: Cậu nói đi.

Giây phút đó, tôi giận mình, cũng giận Cao Dương.

Tớ mới gọi “lão ngoại” trước tiên! Lần này tôi quyết không nhượng bộ, phải làm cho ra phải trái trắng đen. Bị người khác cướp mất quyền sở hữu quả thực rất đau đớn.

Cái gì mà cậu gọi trước, tất cả mọi người đã nói từ lâu rồi. Có phải thế không? Cao Dương quay ra xung quanh cười ha ha rồi lại nhìn tôi giễu cợt. Nó thật hèn hạ.

Phương Thương Thương và Cao Dương cãi nhau một trận nảy lửa, tất cả chuyện chối cùn rẽ rách đều lộ ra. Năm nào ngày nào ai ăn của ai một miếng bánh, tháng nào giờ nào ai cho ai hai viên bi, vấn đề chủ yếu là đưa

nào chơi không đẹp, thực ra đứa nào mới thực sự cao thượng và đáng cho đứa kia học tập. Lũ bạn đứng quanh nghe phát chán, bảo hai đứa: Bọn mày đánh nhau một trận đi, cãi qua cãi lại không khác gì đàn bà con gái.

Dường như đó là một thứ nhu cầu, tìm kiếm một kẻ đối lập, một mục tiêu để công kích. Không có thì khó chịu, hụt hẫng, cảm giác cuộc sống thiếu sự tích cực. Tìm thấy rồi, tạo ra được rồi, thế là thỏa mãn, yên tâm, tìm thấy hướng đi, giống như người buồn đi tiểu nhìn thấy nhà vệ sinh lập tức lòng dạ bình tĩnh. Có thể nói, trong người tôi có nhu cầu tâm sinh lý về sự thù địch, khinh thường kẻ khác. Cũng thuộc một thứ bản năng sinh ra đã tồn tại trong cơ thể, chỉ cần lớn lên một tí tạo lập tức bộc phát, sớm hơn mọi sự trưởng thành, thậm chí nhanh hơn, mạnh mẽ hơn, lâu dài hơn và không thể thiếu. Không giấu gì mọi người, rất nhiều lúc tôi đã bủn rủn và củng cố tinh thần của mình bằng chính nó. Tôi phải công nhận nó rất đáng tin cậy, trung thành, đôi lúc còn vô cùng thú vị. Trong mắt mình người yêu tựa Tây Thi, trong mắt hổ cái gì cũng là đồ nhậu. Sự việc này một khi đã xảy ra thì không bao giờ thay đổi được nữa.

Trẻ con và người già cả doanh trại đều xếp hàng trước cửa nhà ăn đợi mua đồ Tết. Phương Thương Thương và Phương Siêu đầu đội mũ bông, mỗi đứa kéo lê một cây gậy bằng gỗ tảo đi qua hàng người. Đàn ông đứng chơi bài tây, chia bài, xuống bài trên đít chậu com úp ngược, không những cúi khom người xuống, còn hăng hái hất căng chân sau lên. Ông Nhục Hải ôm một nồi nấu sữa trong veo như thủy tinh đựng đầy bột củ sen vừa ăn vừa đi qua đi lại. Miếng nào cũng kéo thành một sợi keo tơ dài rất dẻo. Đám con gái đang nhảy dây chun, Trần Bắc Yến chạy đà, giậm nhảy, hai chân co lên quá đầu, vẫn không trúng, rơi xuống gập chân ngồi thụp xuống đất, đầu gục xuống khá lâu, đứng dậy rồi mắt trợn liếc lên trời khổ sở.

Gió thổi, đám tuyết chưa tan đóng cứng lại thành băng bị người qua xe lại cán thành một lớp xỉn màu với rất nhiều thứ bản thủ bên dưới, hộp thuốc lá, ná cao su, bánh quy, giẻ lau, một chiếc chìa khóa, cảm giác như đang đi trên mặt hồ đóng băng.

Cao Dương Cao Tấn xuất hiện xa xa đằng kia con đường, cũng đội chặt mũ bông, khua gậy như đang đuổi chó.

Mấy bà già ngồi túm tụm thành từng đám nhỏ, thì thà thì thảo, nhìn thấy hai tốp trẻ lớn áp đến từ hai phía, ánh mắt lập tức phát ra những tia nhìn cảnh giác.

Nhìn gì mà nhìn mấy mụ ăn rồi rồi hơi. Một đám quần quần áo áo kia nhìn rõ gian, còn vờ vịt hiền hòa từ tốn cái gì. Đâu ra những dạn dày sương gió, nhìn vào đã thấy nguồn gốc đáng ngờ, mặt nhăn đầu bạc kia đang che giấu không biết bao nhiêu những sự khả nghi và những năm tháng điên đảo. Tóc càng bạc trắng mặt càng hồng hào càng trầm tĩnh càng nói lên mụ già năm xưa lắm trò hung hăng rồ dại, bây giờ sức cùng lực kiệt. Nhất là ba cái chuyện vớ vẩn nói đi nói lại không biết chán của mấy ông già bà già, nghe cái giọng ra điều ta đây đã từng “này nọ” chỉ muốn “đập” lại: Bịa! Lại bịa!

Một loạt suy nghĩ “dữ dằn” bốc lên đầu chỉ để nén cảm giác sợ hãi đang ngày một rõ ràng, phình to. Đi thêm vài bước, bao nhiêu dũng khí của Phương Thương Thương rò rỉ hết như nước trong bồn bị thủng. Cậu bắt đầu lầy bầy, răng trên va răng dưới. Cao Dương, Cao Tấn bước trên băng tuyết một cách bình thản như người qua đường, càng lúc càng gần. Không biết nếu là người không quen, không nhìn rõ mặt mũi mồm tai, đừng có gần đến thế này! mà là dùng súng, từ xa lờ mờ nheo mắt ngắm bắn - thì có đỡ hơn chút nào không, có “máu” hơn tí nào không, khỏi phải run thế này... sợ thế này.

Giày bông đế bằng nhựa, vừa đi vừa trượt, chỉ ước sao lúc này có người ra mặt nói hai bên giảng hòa, nhưng bọn trẻ xung quanh đều không lên tiếng, không phải là anh em. Tôi quyết định phải cố gắng - chạy thì không được, không thể để mặt mặt đành thể hiện kha khá một tí.

Tại sao máu vẫn chưa bốc lên, đầu óc vẫn chưa trống rỗng? Nghe nói đây là trạng thái cần có khi giết người, giống như nghe thấy tin dữ liền ngất đi - phải như thế mới “cáng” nổi, mới đủ gan xuống tay, cả trúng đạn cũng không thấy đau.

Không những máu không nóng lên, mà tay chân càng lạnh toát, đầu óc càng nghĩ ngợi quay cuồng, tỉnh táo ráo hoảnh, Cao Dương Cao Tấn xông tới, tự mình cũng lao nhanh mấy bước, ra phía sau lưng Cao Dương, gậy vung lên đập xuống đầu cậu ta óc vẫn không ngừng “bắn khoăn”: không được đánh sau ót, chỗ đó mỏng quá, không được đập đỉnh đầu người ta sẽ bị ngu, không được đánh vào mặt...

Người trước nhà ăn đều không thấy đâu nữa, trên đất chỉ còn lác đác mấy cái hộp, cặp lồng.

Phương Thương Thương gom hết sức lực vung gậy, đập xuống đầu Cao Dương nhẹ như bông. Cao Dương vụt quay người lại, tôi hết hồn hết vía, nghĩ trong đầu là xông lên, người lại liên tiếp thụt lùi ngã bệt ra đất. Tôi ngồi giương mắt nhìn Cao Tấn quất một gậy vào cánh tay Phương Siêu, anh chàng lập tức buông rơi gậy của mình, ôm chỗ đau xuyt xoa nhăn nhó ra chiều không chịu nổi.

Trận chiến kết thúc nhanh hơn mong đợi. Nhà ăn bắt đầu bán thức ăn chín, mọi người vội vã cầm cặp lồng lên dồn về trước cửa. Bên trong ồn ào hỗn loạn, vô số bàn tay chỉ vào các chậu thịt màu xì dầu đằng sau quầy bán. Phương Siêu ôm cánh tay, vừa hít hà vừa gọi Cao Dương Cao Tấn, đang xếp hàng ngay trước chúng tôi.

Bì miếng thịt đen bóng, một dao xắn ra, để lộ màu thịt hồng hồng mềm mại, tiếng dao lách cách giòn giã trên mặt thớt. Các chú lính hậu cần mười ngón tay bóng nhẫy liên tục cắt thịt thả lên bàn cân.

Thật nhục nhã, tự hiểu cú ngã đó xét về chủ quan là sự cố ý, trông có vẻ như lỡ trượt chân, kì thực là muốn chạy nhưng sợ mất mặt, thôi thì ngồi luôn ra đất. Lúc bấy giờ máu cũng chột rục lên, thái dương giật giật, đầu óc cũng đã trống rỗng, tâm trạng xấu hổ nhưng cảm giác lại là mừng rỡ dạt dào vì tai qua nạn khỏi.

Vừa đi vừa lựa thịt nạc ăn, lạnh mát và vô cùng thơm ngon. Trương Ninh Sinh Trương Yên Sinh đứng giữa đường, gặp ai cũng chìa tay ra giống con gấu chó: Xin một miếng thôi! Tiếc lắm lắm nhưng ngại mang tiếng keo kiệt, đành đứng yên một chỗ, mặt mũi ra chiều bị bắt nạt. Sao mày keo thế -

móng vuốt thò vào cặp lồng người ta rồi còn lên giọng phê bình. Quá trưa đi xuống đường, hai anh em thằng kia vẫn ở đó, ăn no rồi dăng uể oải, mồm nhầy mỡ, hai thằng ôm hai cái cây, quệt tay lên đó, đánh rắm phì phụt, hun khí cả một đám tuyết, chim sẻ cũng chẳng dám đậu gần.

Hôm ấy phát hiện ra mình không phải là chủ nhân của chính mình, buồn đau hơn cả phát hiện ra mình nhu nhược. Cho dù mong muốn mình mạnh mẽ đến mấy, cơ thể cũng không chịu nghe, khi đau đớn thể xác sắp ập xuống, nó lập tức nhanh nhẹn, chủ động, vô cùng cương quyết nhắc nhở tôi: không có gì vô giá trị hơn thể này đâu. Nói ra cũng khá kỳ diệu, bản thân nó có ý thức, có nguyên tắc ngầm bảo vệ bản thân, sau này khi đứng trước những phút nguy nan bất giác nổi điên muốn liều mạng đến đâu hay đó, tôi nhiều lần nhận ra cơ thể bất chấp danh dự lập tức chặn đứng xu hướng hành động của tôi. Dùng lời của Điều Đức Nhất: đội quân này do anh lãnh đạo, nhưng quân đội quốc gia lãnh đạo anh. Tôi cũng không muốn gọi đó là linh hồn. Tôi không chắc chắn linh hồn hoạt động hoàn toàn độc lập hay không, có chịu ảnh hưởng sau khi sinh ra không, còn nó - thể xác, trăm phần trăm là sinh ra đã thế, tự tung tự tác, đến bản thân tôi cũng không có cách điều khiển nó. Nó chỉ chịu trách nhiệm với bản thân, quý trọng da, thịt, mạch máu, thần kinh và tế bào của mình, “nhiệt liệt” theo đuổi sự an toàn thoải mái. Hễ gặp sự xâm phạm, dù là do chính tôi gây ra, nó đều chống lại, bất tuân theo ai.

Lắm lúc, không biết từ bao giờ, nó chấm dứt sự lưỡng lự của tôi. Có khi thấy tuyệt vọng, nó vẫn lặng lẽ kiên quyết kéo cổ tôi tiếp tục cuộc sống chấp nhận tầm thường, có thể cảm thấy nó đưa tôi đi. Cái thứ này luôn luôn và vĩnh viễn kiên định, màu cờ sắc áo rõ ràng, dễ dàng dập tắt những suy nghĩ bông bột vô lối.

Không hiểu cái đó có phải chính là thứ người ta vẫn gọi là nhân tính, hình như cũng không chính xác, không có gì dễ dạy dỗ, phân biệt thiện ác, thường thì nó ở vào trạng thái đối lập với tất cả đạo đức bên ngoài.

Lâu nay cũng không thừa nhận sự tồn tại của thần linh cho lắm, chỉ thấy mông lung hoang đường chẳng biết đâu mà lần. Có một cách nói từng làm tôi ngỡ ngợ, mặc dù nghe có vẻ nguy hiểm: Thượng Đế ở trong tim bạn.

Nghĩ đi nghĩ lại vẫn không sao ngã ngũ, đương nhiên thần thánh là kẻ có ý thức tự do tự tại khả năng sức mạnh vô biên. Nó đơn giản chỉ là tồn tại, hành động, chưa bao giờ thấy biểu hiện suy nghĩ, cũng chưa từng nhảy ra tự hiện một khuôn mặt để tôi nhận biết rõ ràng.

Rất lâu không nói năng gì với Cao Dương, ở ngay trước mặt cũng không thèm nhìn, coi như trên đời không có con người ấy. Về sau đến một ngày, đi đường gặp Cao Dương và mẹ cậu ta đi chợ về, mẹ Cao Dương gọi Phương Thương Thương lại hỏi: Cháu không chơi với Cao Dương nữa à? Hai đứa không phải là bạn thân sao? Nói khiến Phương Thương Thương thấy xấu hổ, trả lời: Đâu ạ, vẫn thân chứ ạ. Thế thì hai đứa bắt tay nhau đi, mẹ Cao Dương cầm tay cậu ta đặt vào tay Phương Thương Thương.

Mặc dù đã cầm tay, câu đầu tiên vẫn khó nói thành lời. Chẳng biết nên nói gì, đầu óc quả thực trống rỗng. Cao Dương mở lời trước, hỏi Phương Thương Thương: Cậu biết vì sao châu Phi lạc hậu hơn tất cả các châu khác không?

... Chắc là vì họ biến thành người muộn nhất?

Không phải, bọn họ cũng sớm lắm.

Thế thì thế thì thế thì là vì bên họ nóng, cái gì cũng có, không phải lao động nhiều cũng có cái ăn, nên không suy nghĩ nhiều, không phát minh ra cái gì cả.

Đúng đấy. Cao Dương khen người bạn mới, cậu thông minh thật đấy, vấn đề gì cũng có thể tự suy nghĩ mà hiểu.

Tớ cũng đoán mò thôi. Phương Thương Thương nghe thấy sượng âm ỉ, bất giác lại rất buồn rầu, cảm thấy mình có lỗi với Cao Dương, tự dung dấp người ta một gậy, còn để người ta nói chuyện với mình trước. Mình thật nhỏ nhen.

Cậu đọc sách không? Cao Dương hỏi. Tớ có một quyển viết về châu Phi, xem xong cậu sẽ hiểu châu Phi.

Xem. Phương Thương Thương lí nhí.

Cao Dương về nhà lấy cuốn *Khái quát châu Phi* của người Pháp hay người Mỹ gì đó viết, cho Phương Thương Thương mượn. Một cuốn sách rất dày, bên trong có rất nhiều chuyện lạ lùng: một ông tù trưởng châu Phi có năm trăm bà vợ, đẻ ra hơn một nghìn thằng con trai và mấy trăm đứa con gái.

Bước trên mép vỉa hè, hai tay dang ngang, nghiêng nghiêng ngả ngả như trên cầu thăng bằng, ngẩng mặt lên thấy chị em Trần Nam Yên Trần Bắc Yên, theo sau bố mẹ tiến lại, ánh mắt nhìn nhau chốc lát, không ai cười, như thấy người lạ trên phố, nhìn thấy xong đi lướt qua.

Đứng trước cửa cầu thang, đuổi cổ nhỏ đờm ra vỉa hè. Tuyết tan ra dưới nắng, đờm rơi trên tuyết lộ ra màu xanh có khi lại màu lục, một đám đông cứng lại như mấy viên đá phi thủy. Làm mãi không học được cách khịt một cục mũi từ trên xoang xuống mồm, thật ngưỡng mộ mấy đứa làm được, cảm thấy mình thật kém cỏi. Về sau làm được rồi, mỗi lần nhỏ ra được một đám lớn, cứ tưởng mình đã nắm được bí quyết, về sau nữa mới biết mình đã bị viêm mũi.

Đêm giao thừa, đứng trên ban công đốt pháo. Đeo găng tay sợi, cầm pháo cối ném khắp bốn phía, tưởng tượng đang pháo kích vào khu dân cư yên bình. Trên các nhà xa xa gần gần đều lấp lóe những chuỗi sáng và tiếng ù ù không dứt. Hình như còn nhìn thấy cả pháo hoa, giữa bầu trời đen kịt bỗng bùng lên rực rỡ nhưng ở khá xa. Rất nhiều màu sắc, đợt này tiếp đợt kia, như trong chuyện cổ tích. Hay là quả thực có gì đó rất lớn lao tồn tại bên trên chúng ta - Phương Thương Thương đứng trước cảnh tượng huy hoàng chột đến, cảm thấy choáng ngợp và e sợ.

Một viên cối nổ luôn trên tay tôi, mắt nhìn thấy đốm lửa cháy xì xì chui tọt vào trong viên pháo, một tiếng nổ lớn, bàn tay như làm ảo thuật biến ra một quang sáng lửa. Găng tay rách, lòng bàn tay đen nám, hai ngón tay cầm

pháo tê đại suốt đêm, sờ vào nước nóng cũng không thấy gì. Quầng sáng lửa đỏ lấp lóa dai dẳng trước mắt, như một quả đào đỏ rực, nhắm mắt lại nhìn càng rõ.

Tôi bỗng bừng tỉnh, xung quanh yên tĩnh và đen tối vô cùng, tầm nhìn chỉ dừng lại ngay trước mí mắt. Chỉ biết vừa thoát ra khỏi một cơn ác mộng, nhưng hoàn toàn không nhớ mơ thấy cái gì. Sợ hãi cảm thấy mối hiểm nguy tiềm ẩn khắp xung quanh, cũng không rõ là nguy hiểm gì, chỉ biết đâu đâu cũng có, từ quần áo mặc ngoài ban công đến bóng mấy cái que, tiếng đồng hồ tích tắc, cả bên trong bốn bức tường dày... tất cả đều như có dấu vết của yêu ma quỷ quái từng xuất hiện và báo trước chúng sắp sửa xuất hiện.

Phương Siêu tỉnh dậy, chỉ nghe thấy có tiếng người đang khóc rất gần. Bất giác toàn thân rợn da gà. Cậu nhận ra ông em ngủ cùng trên giường đang khóc, bèn dùng chân huých một cái hỏi: Làm sao thế?

Một lúc lâu, Phương Thương Thương mới trả lời: Em cảm thấy... em thấy mình không sống được bao lâu nữa.

[1] Tập tục bó chân của phụ nữ Mãn Thanh.

[2] Ngoài quy định nghỉ làm việc vào Chủ nhật, Chính phủ Trung Quốc từng quy định cách một tuần lại được nghỉ thứ Bảy một lần. Người Trung Quốc gọi tuần không nghỉ thứ Bảy là “tuần nhỏ”, tuần được nghỉ thứ Bảy là “tuần lớn” - ND.

[3] Một loại hình múa rối ở Trung Quốc, con rối dẹt, khi biểu diễn dùng đèn hắt bóng lên phòng, khán giả xem từ bên kia phòng, có cả kịch từ và âm nhạc.

[4] Chữ Thái cơ bản giống chữ Đại - hình giống một người đứng giang chân, hai tay giơ ngang - nhưng có thêm một chấm ở vị trí “giữa hai chân” - ND.

[5] Tra Từ Động và Bạch Công Quán là những nhà tù trong những năm 40 thế kỉ 20 của Quốc dân Đảng tại Trùng Khánh, giam cầm những trí sĩ, nhân dân Trung Quốc nổi dậy.

[6] “Đã hai”: cách gọi lữ đoàn đã chiến số hai của quân đội cách mạng Trung Quốc thời kì chiến tranh giải phóng (trước năm 1949).

[7] Tên gọi cũ của thành phố Thẩm Dương, thủ phủ tỉnh Liêu Ninh, đông bắc Trung Quốc - ND.

[8] Những chữ đơn giản cho người mới học - ND.

[9] Nữ tường: hay còn gọi tường con gái, chỉ tường lửng, không quá cao, thường xây bao quanh một không gian nào đó, chủ yếu để ngăn giao thông, còn tầm mắt thì không bị ảnh hưởng.

[10] Nguyên văn tiếng Nhật: *bakayaro*, nghĩa là “đồ ngu”. (Tiếng chửi thường dùng của lính Nhật Bản xâm lược Trung Quốc) - ND.

[11] Lô Thịnh Giáo (1931 - 1952): Tấm gương anh hùng quân tình nguyện nhân dân Trung Quốc - ND.

- [12] Tên tỉnh lỵ của Cát Lâm, đông bắc Trung Quốc (giáp biên giới Bắc Triều Tiên)
- [13] Kiều Quán Hoa (1913-1983): nhà Cách mạng, bộ trưởng ngoại giao Trung Quốc 1974-1976 - ND.
- [14] Hoa La Canh (1910-1983): nhà toán học nổi tiếng Trung Quốc
- [15] Một chứng bệnh tâm lý trong y học, tiếng Anh Obsessive compulsive disorder, viết tắt OCD - ND.
- [16] Liệt sĩ Trung Quốc trong chiến tranh chi viện Bắc Triều Tiên chống Mỹ, trúng lựu đạn cháy trong khi mai phục, đã chịu đựng để đảm bảo bí mật cho đồng đội và hi sinh - ND
- [17] Vàng. (Tiếng Nhật, viết kiểu Romanji là “hei”) - ND
- [18] Thúy Vy nghĩa là xanh lục, đẹp dễ.
- [19] Một trong “Bè lũ bốn tên” của Cách mạng Văn hóa Trung Quốc.
- [20] Lưu Thiếu Kỳ - ND.
- [21] Bậc tiểu học từ lớp một đến lớp sáu.
- [22] Tiểu Hoa đán - một loại nhân vật trong kịch nghệ phương Bắc Trung Quốc, bao gồm Kinh kịch: cô gái mới lớn, chưa cưới gả; xuất thân trong gia đình bình thường, hoặc là phận a hoàn, hầu hạ; tính cách vui vẻ; ngoại hình xinh xắn. Ngoài ra còn có những quy định về trang phục và đài từ - ND.
- [23] Ba lãnh đạo cao cấp của Đảng và chính quyền Bắc Kinh, cùng phụ trách một chuyên mục trên tạp chí Tiền Tuyến, thường gọi tắt là “thôn ba nhà”, bị kết tội phản động và chết trong Đại Cách Mạng Văn Hóa Trung Quốc.
- [24] Túc Bành Chân, La Thụy Khanh, Lục Định Nhất và Dương Thượng Côn, bị bè lũ Lâm Bưu hãm hại, quy kết thành “tập đoàn phản Đảng”, trong thời kì Cách mạng Văn hóa Trung Quốc - ND.
- [25] Đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản, phê phán chủ nghĩa xét lại.
- [26] Trương Tác Lâm (1875-1928): Đại nguyên soái lục-hải quân, nhân vật nắm quyền cao nhất trong nội các cuối cùng của chính phủ quân phiệt Bắc Dương, từng sát hại nhiều chiến sĩ cộng sản Trung Quốc, bị Tưởng Giới Thạch đánh bại năm 1928, trên đường rút về Thâm Dương bị quân Quan Đông Nhật Bản đánh bom ám sát - ND.
- [27] Đoàn thanh niên theo chủ nghĩa tam dân (tức Dân tộc, Dân quyền, Dân sinh - cương lĩnh chính trị do Tôn Trung Sơn đề xướng), một tổ chức chính trị dưới sự lãnh đạo của Quốc dân Đảng.
- [28] Mao tuyển - ND.
- [29] Xem “Lời tựa”.
- [30] Gồm ba bài viết của Mao Chủ Tịch trước khi Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa thành lập, nói về tinh thần phục vụ nhân dân, đặt lợi ích mọi người lên trên lợi ích cá nhân, phân đấu gian khổ của chiến sĩ Cộng sản Trung Quốc - ND.
- [31] Bethune (Henry Norman Bethune), bác sĩ theo chủ nghĩa nhân đạo, chủ nghĩa quốc tế, chủ nghĩa Cộng sản - ND.
- [32] Thập khánh là kỷ niệm mười năm nước CHND Trung Hoa ra đời (1949 - 1959).
- [33] Nghĩa: thẳng oắt mắt dạy, chữ “tiểu” thường biểu thị sự coi thường, khinh miệt khi dùng để chỉ người - ND.
- [34] Một trong các hoạt động của hồng vệ binh thời kì Cách mạng văn hóa: kéo về Bắc Kinh để gặp gỡ Mao Trạch Đông - ND.
- [35] Có nhiều nguyên mẫu của hình tượng này, trong đó có Triệu Hồng Văn Quốc (1881 - 1950), người dân tộc Mãn, ở Liêu Ninh (Triệu là họ bên chồng), nổi tiếng trong chiến tranh chống Nhật, phát triển chiến tranh du kích, sau về phe Tưởng Giới Thạch chống đảng Cộng sản - ND.
- [36] Lời của Mao Trạch Đông, gọi chủ nghĩa phong kiến, chủ nghĩa quan liêu tư bản và chủ nghĩa đế quốc là ba “hòn núi lớn” phải lật đổ - ND.
- [37] Chỉ con đường xây dựng Chủ nghĩa xã hội - ND.
- [38] Chỉ Ngụ Công trong truyện *Ngụ Công dời núi*, nói lên lòng kiên trì của nhân dân có thể dời non lấp bể, làm nên nghiệp lớn - ND.
- [39] Cuộc vận động sử dụng ngôn ngữ bạch thoại - nay gọi Hán ngữ hiện đại - trong cuộc sống, thay thế cho văn ngôn văn - dạng ngôn từ văn phong cổ của Trung Quốc - ND.